



Hà Mã

HA MA
TAM BU TAM QUO²

Cuộc truy tìm kho báu ngàn năm
của Phật giáo Tây Tạng

Table of Contents

CHƯƠNG 8: XUẤT PHÁT! RỪNG AMAZON

Tập kích

Chuẩn bị trước khi lên đường

Người thổ rấn ở Putumayo

Tiến vào rừng sâu

Đêm đầu tiên

CHƯƠNG 9: NGUY HIỂM TRONG RỪNG

Trốn chạy trong rừng sâu

Đột phá vòng vây

Ký ức tái hiện

Bảng chứng lịch sử

Biên niên ký Bạc Ba La

Đoàn lữ hành tự túc

Kinh hồn bạt vía ong sát nhân

CHƯƠNG 10: LỘT VÀO BỘ LẠC NGUYÊN THỦY NGƯỜI KUKUER

Bất ngờ thoát nạn

Người Kukuer

Lễ tế của người Kukuer

Trò chuyện trên đàn tế

Duyên tình mờ mịt

Rừng Than Thở

CHƯƠNG 11: RỪNG THAN THỞ: MỒ CHÔN CỦA CÁC NHÀ THẨM HIỂM

Tái ngộ Sean

CHƯƠNG 12: HỒNG HOANG: BÀN TAY THƯỢNG ĐẾ

Thợ săn siêu cấp

Đêm trắng mưa bão

Mãnh thú hồng hoang

[Thiên kiếp](#)

[Sống sót sau thảm họa](#)

[CHƯƠNG 13: CHÚNG TA BỊ BỘ LẠC ĂN THỊT NGƯỜI BẮT RỒI!](#)

[Thạch trận](#)

[Bộ lạc ăn thịt người](#)

[Bộ lạc ăn thịt người \(II\)](#)

[Gặp lại](#)

[Rừng Mãng Xà](#)

[CHƯƠNG 14: THÀNH PHỐ THẦN THÁNH CỦA NGƯỜI MAYA](#)

[Con thú khổng lồ](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

CHƯƠNG 8: XUẤT PHÁT! RỪNG AMAZON

Bốn người đi trên sông, hai bên toàn cây lớn, lòng sông hơi hẹp, càng nhìn càng thấy ngút mắt, thi thoảng lại có một vài con vẹt đuôi dài châu Mỹ bay qua đầu, bộ lông vũ rực rỡ lấp lóa dưới ánh mặt trời chói mắt. Cảnh tượng này so với rừng vân sam ở Xishuangbana mà họ từng đi qua thì thật là hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Tập kích

Tám màn vén lên, không ngờ lại là lạt ma Á La. Một con điều hâu đen đậu trên vai ông, móng sắc bầu chặt, hai mắt sáng lấp lánh như chớp điện, cảnh giác dò xét môi trường xa lạ này. Lạt ma Á La nhìn cuộn giấy trong tay, điềm đạm nói: “Đến lúc rồi, chúng ta cũng phải xem thành tích huấn luyện của nhóm người này ra sao mới được.”

Lữ Cảnh Nam thân thiết hỏi: “Có đầu mối mới rồi ạ?”

Lạt ma Á La nở ra một nụ cười hiểm thấy, vỗ vỗ lên vai, con điều hâu liền đập cánh bay lên, chớp mắt đã hóa thành một điểm đen trên bầu trời xanh thăm thẳm, cơ hồ như chưa từng xuất hiện. Lạt ma Á La nói như ra lệnh: “Bản đồ.”

Trên bàn, một tập bản đồ thế giới cỡ giấy A3 mau chóng được mở ra, lạt ma Á La nhanh nhẹn lật tới trang có bản đồ châu Mỹ, miệng lẩm bẩm: “Trong sử thi *Cát Đức Ni Mã Cổn* mà chúng ta thu thập được có nhắc đến đoạn, vị sứ giả vĩ đại nhất mang tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu tới, mọi sự thiêng liêng đều được bảo tồn hoàn hảo trong Bạc Ba La thần miếu. Sau đó tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu ấy vốn phải giao về cho Tây Thánh sứ Bì Ương Bất Nhượng, nhưng Y Tây Ốc Bá lại không muốn giao ra tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu này, bèn lén lút dùng bùn đất và gạch đá để phục chế một tòa thành khác, vì không dám hủy đi thánh vật, nên đã hạ lệnh cho thuộc hạ len lén mang ánh sáng thần thánh ấy đi tới nơi xa tận chân trời, vĩnh viễn không ai có thể tìm được. Còn những chữ bộn vàng mới được dịch ra thì không hoàn toàn như thế, sứ giả vĩ đại nhất mang đến tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu thì không sai, nhưng khi sứ giả đến Trát Bất Nhượng thì đã thay đổi chủ ý, ông ta không giao tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu cho Tây Thánh sứ Bì Ương Bất Nhượng nữa, mà trực tiếp hạ lệnh cho Y Tây Ốc Bá phái người hộ tống, ông ta muốn mang tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu ấy đến chân trời - là vị sứ giả kia muốn mang tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu đến tận chân trời - điểm này có khác biệt rất lớn với sử thi. Y Tây Ốc Bá tặng cho sứ giả tiền lộ phí, phái những dũng sĩ xuất sắc nhất mang theo chiến ngao, cùng sứ giả trèo núi vượt non, vượt qua biển lớn mênh mông, đến một đất nước xa lạ thần bí. Cây cối ở đó cao tới tận trời, sinh sôi dày đặc, tạo thành rừng rậm âm u, bốn bề đều là nguy hiểm, khắp nơi chỗ nào cũng có những động vật và loài cây ăn thịt người mà họ chưa bao giờ trông thấy, thậm chí người ở đó cũng tàn bạo hiếu sát, ăn thịt người sống; các công trình kiến trúc ở đó cao lớn hùng vĩ, đồ sộ hơn bất cứ tòa cung điện nào họ từng nhìn thấy; miếu thần ở đó giống như một lăng tháp, các mặt hình tam giác chụm lại với nhau, nhìn như một ngọn núi cao chọc trời, bậc thang dẫn thẳng lên tận mây xanh, văn tự ở đó là hình đầu người và hình vẽ các loài động vật...”

Lữ Cánh Nam lẩm bẩm nói: “Kim tự tháp? Nhưng ở đó phải là sa mạc chứ, tại sao lại là rừng rậm?”

Lạt ma Á La cười điềm đạm: “Còn chưa hiểu à? Rừng rậm nhiệt đới đấy. Những người phục mệnh trở về nói, bọn họ để tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu ấy trong một ngôi thần miếu của nền văn minh khác, nhà vua ở đó đã đồng ý với họ, để tòa thành của thần thánh mãi mãi bị giam cầm trong bóng đêm.”

Lữ Cánh Nam lập tức hiểu ra, nhưng vẫn không dám tin đó là sự thật, cô hỏi: “Kim tự tháp Maya? Không thể nào... thời đó làm sao có thể vượt được Thái Bình Dương đến tận châu Mỹ cơ chứ? Hơn nữa còn trở về được nữa chứ.”

Lạt ma Á La nói: “Trên thế giới này, những chuyện người hiện đại có thể làm được, ai có thể khẳng định người xưa không làm được? Đừng quên những câu chuyện trong Sơn Hải kinh và người Ân vượt biển, thời điểm đó chẳng phải còn sớm hơn sứ giả của vương triều Cổ Cách cả ngàn năm đấy sao?”

“Tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu? Rốt cuộc là cái gì vậy?” Lữ Cánh Nam trầm ngâm.

Lạt ma Á La nói: “Ta cũng không biết. Nhưng một người có thể bí mật mang nó đi, hẳn cũng không lớn lắm, vậy thì chúng ta hãy lấy chuyện vượt qua khu rừng rậm này để làm bài kiểm tra giữa kỳ đi...” Lạt ma Á La vạch một vòng tròn trên bản đồ.

Lữ Cánh Nam nhìn cái vòng lạt ma Á La vừa vẽ, kinh ngạc thốt lên: “Theo con được biết, văn minh Maya chỉ giới hạn trong bán đảo Yucatan, chỗ này có phải là hơi xa không?”

Lạt ma Á La nói: “Không sai, tuy ta cũng không hiểu rõ lắm, nhưng đầu mối của họ rất rõ ràng, con xem đi, ở đây có viết này... những di tích của văn minh Maya được phát hiện cho đến nay chủ yếu phân bố ở phía Nam Mexico, Guatemala, Brazil, Belize, khu vực phía Tây Honduras và El Salvador, xa nhất cũng dừng lại ở núi Andes. Còn ở phía Đông dãy Andes độ cao bình quân trên 6.000 mét đã là phạm vi của nền văn minh Inca cổ rồi. Quan điểm phổ biến hiện nay là người xưa không thể nào vượt qua dãy Andes hiểm trở được. Nhưng vài năm trước, các nhà khảo cổ Brazil đã phát hiện ở sâu trong rừng rậm Amazon có một nền văn minh nữa hoàn toàn khác biệt với văn minh Inca cổ đại, có đồ gốm được chế tác rất tinh xảo, có đặc trưng của cuộc sống thị tộc bộ lạc, có đường, cầu, khu canh nông, khu chăn gia súc, đền thờ thần và đàn tế, là di chỉ của một xã hội văn minh phát triển cao độ. Ba năm sau, lại phát hiện trong rừng sâu một đài quan sát thiên văn rất giống của người Maya cổ đại, một điều không thể tưởng tượng được là bọn họ sử dụng vật liệu là những tảng đá khổng lồ, kỹ thuật xây dựng hết sức cầu kỳ, điều này hoàn toàn trái ngược với quan điểm khu vực này trước khi các nhà thám hiểm đổ bộ năm 1492 là một cánh rừng hoang vu không có dấu ấn của con người, và khu vực rừng nhiệt đới Amazon không thể nào có các công trình đá quy mô lớn. Kết quả nghiên cứu cho thấy, người Maya cổ hoàn toàn có khả năng vượt qua dãy Andes để đến rừng rậm Amazon, đặt nền móng cho cuộc sống mới, và con đường họ đã đi có lẽ là sau khi xuống dãy Andes thì dọc theo sông Amazon mà tiến lên. Cách lý giải này đã được nhà khảo cổ tại các quốc gia thuộc lưu vực sông Amazon tán đồng, mỗi nước ít nhất phái đi hai đội khảo cổ tìm kiếm trong cánh rừng nguy hiểm ấy, mấy ngày trước đã có một phát hiện kinh người.”

Lữ Cánh Nam không biện bác được gì, cô mới chỉ tìm hiểu lướt qua về lịch sử văn hóa và di tích cổ vùng Nam Bắc Mỹ, nên đành trầm ngâm nói: “Từ Putumayo⁽²⁾ đến Saint Mary, liệu nơi này có hơi quá nguy hiểm với mọi người không, hơn nữa, lưu vực Amazon rộng lớn như vậy, làm sao có thể xác định được thứ chúng ta muốn tìm vẫn ở vùng đất này chứ?”

Lạt ma Á La hạ giọng giải thích: “Phải, không ai có thể khẳng định, nhưng theo những thông tin đáng tin cậy, gần đây đã phát hiện ra một thành phố chết ở khu vực này, quy mô rất lớn, trong đó chắc hẳn là có miếu thần, chỉ là đến giờ vẫn chưa tìm thấy mà thôi.”

Lữ Cánh Nam lại hỏi: “Vẫn chia làm hai tổ chứ?”

Lạt ma Á La gật đầu: “Phải, như vậy mới là khảo hạch chứ.”

Lữ Cánh Nam có vẻ lo lắng: “Vậy chúng ta nên nói cho họ sự thực hay là...”

Lạt ma Á La cúi đầu suy tư, đôi mắt ông lúc này đã lộ ra vẻ trầm ngâm nặng nề, nghĩ ngợi một lúc, cuối cùng ông cũng lên tiếng: “Tạm thời chưa nói cho họ vội.”

Lữ Cánh Nam kinh ngạc thốt: “Tại sao vậy?”

Lạt ma Á La mỉm cười nói: “Trong chuyến đi Khả Khả Tây Lý lần trước của Trác Mộc Cường Ba, có một số chuyện rất kỳ quái, ta muốn tìm hiểu cho rõ đã.”

Lữ Cánh Nam gật gù đầu như hiểu ra được gì đó, nhưng cô vẫn không dám khẳng định, ngần ngại giây lát rồi mới hỏi: “Thầy Á La, ngài chắc chắn nó ở đó ư? Dù di chỉ ở trong phạm vi này, nhưng cũng đâu thể khẳng định hai tổ của chúng ta nhất định sẽ đi qua đó được chứ?”

Lạt ma Á La nói: “Phật sống vĩ đại toàn năng sẽ chỉ cho chúng ta con đường sáng, chớ nên bỏ qua bất cứ cơ hội nào, cứ đi thử một phen xem sao. Ta sẽ dẫn tổ của mình tiến thẳng về nơi đó, còn tổ của Cường Ba thiếu gia, bọn họ sẽ tuân theo sự sắp xếp của số mệnh. Dù thế nào ta cũng nhất định phải đến di chỉ ấy xem sao.” Giọng nói của ông kiên quyết mạnh mẽ, đến cả Lữ Cánh Nam cũng không dám phản đối câu nào.

Lạt ma Á La ngẩng đầu, nhìn theo hướng con đường đã biến mất, sắc tối đã dần buông, ông nhủ thầm: “Maya, Maya, rốt cuộc người từ đâu tới? Rốt cuộc người ẩn chứa bao điều bí mật?” Rồi ông lại nhớ đến Đức Ni đại lạt ma, Đức Ni đại lạt ma đứng trước cửa hang trên đỉnh núi, gió thổi tung bay râu tóc, tà áo, ông dang hai tay, ngẩng mặt kêu lớn với trời xanh giữa cơn cuồng phong lồng lộng: “Một ngàn năm rồi! Chúng ta đã chờ đợi suốt một ngàn năm rồi...” Tiếng vọng từ hang núi nghe như thần linh hồi đáp: “Một ngàn năm! Một ngàn năm!...” Vô số âm thanh như tiếng chuông tiếng trống vang rền trong lòng lạt ma Á La.

Còn ở một góc ngoài lán doanh trại, một bóng đen từ đầu chí cuối vẫn đứng trước cửa sổ của Lữ Cánh Nam, người đó chỉ lặng lẽ lắng nghe, lặng lẽ...

Trác Mộc Cường Ba rời nơi làm việc của Lữ Cánh Nam, đi thẳng đến chỗ giáo sư Phương Tân. Giáo sư đang ngồi trước máy vi tính làm tổng kết cho đợt đi thực tiễn vừa rồi ở rừng rậm Việt Nam, ông đã phân loại và sắp xếp các vấn đề gặp phải trong rừng và những điểm còn thiếu sót mới bộc lộ ra một cách cực kỳ chi tiết. Trác Mộc Cường Ba bất bình kể lại cho ông cuộc nói chuyện của gã với Lữ Cánh Nam, cuối cùng nói: “Thầy giáo, thầy nói xem, rõ

ràng là có nhiều đầu mối như thế, tại sao lại không nói cho chúng ta, để chúng ta còn đi tìm Bạc Ba La chứ?”

Chẳng ngờ, giáo sư Phương Tân chỉ cười đằm đằm, nói: “Cường Ba à, xem ra anh vẫn chưa hiểu đúng vị trí của mình rồi. Trước khi tham gia khóa huấn luyện đặc biệt tôi đã hết sức trịnh trọng và nghiêm túc nói với anh rồi mà, đội huấn luyện đặc biệt của nhà nước không phải đội thám hiểm nhỏ mà chúng ta tự tổ chức đâu, hơn nữa, chuyến đi này còn có cả tính chất thám hiểm nữa. Anh có thực sự hiểu được ý nghĩa của hai chữ thám hiểm là gì không hả?”

Trác Mộc Cường Ba dờ dẫm nói: “Nghĩa là gì?”

Giáo sư Phương Tân đáp: “Trước chúng ta, nhà nước đã tổ chức không biết bao nhiêu đội ngũ chuyên nghiệp tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu rồi. Khả năng sinh tồn nơi hoang dã của họ, khả năng đoàn kết phối hợp giữa các thành viên trong đội của họ, kiến thức chuyên môn về lịch sử của họ, tất cả đều hơn chúng ta không biết bao nhiêu lần, thế nhưng, bọn họ, không một ngoại lệ nào, tất cả đều đã thất bại, gọi là thất bại...” Ánh mắt giáo sư sa sầm, giọng nói trầm xuống: “Phải nói là toàn bộ đã hy sinh vì nhiệm vụ mới đúng. Sau khi tổn thất một số lượng lớn các chuyên gia, công tác tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu đã có một độ bị đình trệ, một là do không có đầu mối gì mới, hai là bồi dưỡng nhân tài rất tốn thời gian. Giờ đây, đột nhiên lại có đầu mối mới xuất hiện, nhà nước không dám mạo hiểm phái đoàn chuyên gia đi, thế nên mới có đội thám hiểm được huấn luyện đặc biệt là chúng ta đây xuất hiện. Nếu như nói, các đội tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu do nhà nước tổ chức khi xưa là cấp chuyên nghiệp, vậy thì, nhóm của chúng ta đây chỉ có thể thuộc vào loại nghiệp dư trong nghiệp dư mà thôi. Ai cũng biết, tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu không phải đi du lịch, mà là chuyện nguy hiểm thập tử nhất sinh, các bậc tiền bối hy sinh vì nó đã lên tới số ngàn số vạn rồi đó. Còn mục đích chủ yếu của việc thành lập nhóm chúng ta chính là để dò đường, cho dù chúng ta có hy sinh trong quá trình tìm kiếm đi chăng nữa, chỉ cần có thể truyền về hoặc ghi lại những thông tin có ích, công việc của chúng ta có thể coi như đã hoàn thành. Vì vậy, chưa huấn luyện chúng ta thành một cánh quân thép, họ sẽ không dễ dàng gì cho chúng ta ra chiến trường vội đâu. Còn về lợi ích của chúng ta khi tham gia đội ngũ này, một là có thể nâng cao thực lực của bản thân, hai là nếu có thể sống sót trong quá trình tìm kiếm, thì chúng ta chính là những người đầu tiên lần ra dấu vết. Lẽ nào anh thật sự cho rằng nhóm người chúng ta đây sẽ trở thành quân chủ lực tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu của nhà nước hay sao? Ha ha, chúng ta chưa đến tầm ấy đâu, về điểm này thì anh phải cố hiểu cho rõ vào.”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm chán nản. Chẳng trách cứ bắt bọn gã huấn luyện huấn luyện rồi lại tiếp tục huấn luyện, mà lại lần nữa không chịu nói cho bọn gã biết chuyện liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, gã còn ngờ rằng, bọn gã chính là cánh quân chủ lực duy nhất được nhà nước gửi gắm hy vọng tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, thậm chí còn có một độ nghĩ rằng sau khi gia nhập đội huấn luyện đặc biệt, nhà nước sẽ mang hết những tư liệu về Bạc Ba La thần miếu nguyên nguyên vẹn vẹn đưa hết cho bọn gã, sau đó dốc hết sức ủng hộ bọn gã đi tìm kiếm ngôi thần miếu kia, ai ngờ gã lại bị giáo sư Phương Tân giội cho cả một chậu nước lạnh, làm nguội hết cả lửa nhiệt tình đang bùng bùng trong lòng. Chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng mà, cả một chút tin tức cũng không để lộ với chúng ta, thì cũng thật không ra làm sao cả.”

Giáo sư Phương Tân hiền hòa vỗ nhẹ lên vai Trác Mộc Cường Ba, mỉm cười nói: “Anh cho rằng nhà nước cần phải nói với chúng ta những nội dung gì chứ? Nào, trước tiên để tôi phân tích cho anh xem đội ngũ của chúng ta do những người thế nào hợp thành đã nhé...” Giáo sư Phương Tân bẻ bẻ ngón tay nói, “Người trong giới thương nhân, giáo sư về hưu, Hoa kiều hải ngoại... Mẫn Mẫn có thể coi là một nửa Hoa kiều rồi còn gì, còn cả người của phía tôn giáo nữa, hai anh chàng lính quèn, thậm chí còn có cả người đang chịu án tù, anh nói đi, một đội quân ô hợp do đám người như vậy ghép vào, anh muốn biết được bao nhiêu điều đây? Hơn nữa, chẳng phải anh cũng nói Lữ Cán Nam bảo chúng ta huấn luyện vẫn chưa đủ hay sao? Anh cần phải nhẫn nại, đến lúc nói với chúng ta, cô ấy tự nhiên sẽ nói thôi. Thế nào? Đã nghĩ thông chưa hả? Không hiểu cũng chẳng vấn đề gì, nghĩ cho kỹ vào, anh phải nghĩ đến tầng sâu hơn của vấn đề, không thể chỉ dừng lại ở bề mặt của sự việc được. Nhà nước có suy tính của nhà nước, chúng ta có mục đích của chúng ta, hai chuyện này hoàn toàn không có mâu thuẫn, nghĩ cho kỹ mà xem...”

Nỗi u uất trong lòng Trác Mộc Cường Ba cũng dần tan đi, Lữ Cán Nam cũng đã nói rồi, nếu vượt qua được lần khảo hạch này, cô sẽ cho bọn họ đi tìm Bạc Ba La. Gã ra khỏi phòng, một mình ra bãi tập, móc ngược người trên thang một lúc, rồi lại trèo lên dây thừng, đi qua dây thép, xuống bằng vách đá khác, cảm giác thoải mái lạ thường, cả nhịp thở cũng chẳng hề thay đổi chút nào. Lúc này, cả thể xác và tinh thần của gã đều ở trạng thái đỉnh cao, gã cảm thấy đây chính là thời cơ thích hợp nhất để xuất phát, nếu còn chần chừ nữa, thời tiết chuyển lạnh tuyết lớn sẽ bịt kín đường vào núi, có khi còn phải đợi đến sang năm cũng không chừng. “Khảo hạch giữa kỳ hả? Sẽ khảo hạch thế nào đây nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba không tốn chút sức lực chụp lấy sợi thừng đu người qua hố cát cắm đầy cọc nhọn, thả mình xuống đất thềm nhũ.

Gã luyện tập chừng nửa tiếng, trên người đã lấm tẩm mồ hôi, đang chuẩn bị về phòng nghỉ ngơi, bỗng “cách” một tiếng, mặt đất bên cạnh Trác Mộc Cường Ba bắn tóe ra hoa lửa. Trác Mộc Cường Ba nhảy bật lên theo bản năng, còn lơ mơ trông thấy phía xa xa có ánh lửa lóe lên, gã không chút do dự, vội lăn tròn dưới đất một vòng, đồng thời hét lớn về phía doanh trại: “Có người tập kích!” Viên đạn thứ hai, cơ hồ vừa lướt qua da đầu gã.

Nghe thấy tiếng hét của gã, một bóng đen cầm súng chạy vọt vào rừng. Nếu đổi lại là trước đây, chắc hẳn Trác Mộc Cường Ba không cần nghĩ ngợi gì đã lao theo rồi, nhưng lúc này gã hiểu rất rõ rằng trong buổi hoàng hôn thế này, khoảng cách nơi ánh lửa lóe lên và gã ít nhất cũng phải năm trăm mét, vậy mà đối phương lại có thể sử dụng súng không có thiết bị ngắm xa đặc biệt nhắm vào gã một cách chuẩn xác như thế, kẻ này nhất định đã trải qua huấn luyện đặc biệt gần như của quân nhân chuyên nghiệp, gã tay không tắc sắt thế này mà đuổi theo hẳn thì thật chẳng khác nào tự lao đầu vào chỗ chết.

Người trong doanh trại bị kinh động, Trương Lập và Nhạc Dương chạy ra đầu tiên, hét lớn: “Ai tập kích?” Đường Mẫn chạy phía sau cuống quýt hỏi: “Cường Ba, anh có bị thương không?”

Giáo sư Phương Tân cũng theo ra, hỏi: “Chuyện gì thế?” Ông xách theo hai khẩu tiểu liên M4, rồi ném cả cho Trương Lập. Trương Lập xông lên phía trước, Trác Mộc Cường Ba cũng đuổi theo sau, đồng thời cũng bắt lấy một khẩu súng. Hai người phối hợp hết sức ăn ý, Trác

Mộc Cường Ba vừa chạy vừa nói: “Chỉ có một người, hình như cầm AR15, nhưng rất lò mò, chạy về phía Tây rồi, hình như là nhằm vào tôi hay sao ấy.”

Trương Lập ngoảnh đầu nhìn, thấy bọn Nhạc Dương đã trở lại doanh trại lấy vũ khí chạy theo, liền giơ tay ra hiệu cho Trác Mộc Cường Ba, hai người chia hai hướng trái phải chạy theo đường vòng.

Người phía trước cứ chạy mãi chạy mãi, đột nhiên biến mất tăm mất tích. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập lập tức có phản ứng, cả hai lách người một cái, cũng nấp vào phía sau một cái cây lớn đủ che kín thân mình. Trác Mộc Cường Ba đưa mắt ra hiệu với Trương Lập đang đứng cách mình khoảng mười bước, rồi ngược lên trên. Trương Lập hiểu ý, lập tức khoác súng ra sau lưng, hai tay ôm thân cây, “soạt soạt soạt” nhoáng một cái trèo ngay lên chạc ba, động tác linh hoạt như khỉ, lập tức có tín hiệu đưa xuống, đối phương đang nấp sau gốc cây thứ tư phía trái Trác Mộc Cường Ba, cách hai người tầm ba trăm bước.

Lúc này, những người khác cũng đã lục tục chạy tới, đầu tiên là Ba Tang, rồi Ngải Lực Khắc, giáo sư Phương Tân, lạt ma Á La và Lữ Cán Nam. Trác Mộc Cường Ba giơ hai tay lên, ngón cái hướng về phía sau chia ra hai bên, mấy người bọn giáo sư Phương Tân liền tản ra tự tìm chỗ nấp, một vòng vây lặng lẽ hình thành, khép kẻ kia vào chính giữa, chín người mỗi người cách nhau chừng trăm bước. Thủ ngữ của Trác Mộc Cường Ba đã cho mọi người đều biết tình huống hiện tại, Nhạc Dương cẩn thận lắp ống phóng lựu đạn vào phần dưới khẩu M4, lấy ra một quả lựu đạn hơi cay, Lữ Cán Nam gật gật đầu, bọn họ chuẩn bị bắt sống kẻ tập kích đột nhiên xuất hiện này.

“Suýt...” Trác Mộc Cường Ba giơ ngón tay cái lên với Nhạc Dương, Nhạc Dương lại tròn tròn mắt, tỏ ý mình vẫn còn chưa bắn phát nào, mọi người cẩn thận thò đầu quan sát, chỉ thấy một màn khói trắng đã bốc lên giữa vòng vây. Là lựu đạn khói, xem ra đối phương cũng ý thức được tình thế gay go mà ra tay trước rồi, lại có thêm mấy trái lựu đạn bốc khói nghi ngút được ném ra, loáng một cái cả nhóm đã không xác định được vị trí chính xác của kẻ bị bao vây kia ở chỗ nào nữa. Hai tiếng súng nổ, tiếng đầu tiên là của Trương Lập, anh ta ra dấu tay ý nói đối phương đã trèo lên cây nhảy thoát khỏi vòng vây, tiếng súng thứ hai vang lên từ phía Ngải Lực Khắc, mọi người vội vàng chạy tụ lại về phía đó, động tác hết sức nhanh nhẹn gọn gàng.

Người kia chạy rất nhanh, thỉnh thoảng lại ngoảnh đầu lại bắn tỉa vài phát, có lúc còn ném ngược lại một trái lựu đạn tay F1 của Nga chế tạo, uy lực cực lớn, khiến bọn Trác Mộc Cường Ba truy đuổi cực kỳ khó khăn, Đường Mẫn, Ngải Lực Khắc suýt bị thương mấy lần. Trác Mộc Cường Ba vô cùng tức giận, nếu như muốn giết chết đối phương, gã chỉ cần kéo cò súng, sẽ có thể bắn y thùng lỗ chỗ như tổ ong ngay lập tức, nhưng tâm tư mọi người đã nhất trí, nhất định phải làm rõ xem đây là chuyện gì, không thể giết người bừa bãi được. Trác Mộc Cường Ba đột nhiên thụp người xuống, rút con dao sấn cá sấu ra khỏi vỏ, ném “vù” một tiếng, rõ ràng đã nghe thấy tiếng dao cắm “phập” vào người rồi, vậy mà tên kia vẫn không kêu tiếng nào, tiếp tục mang cả con dao lao đi vun vút.

Cứ đuổi mãi đuổi mãi, bước chân của bọn Trác Mộc Cường Ba dần chậm lại, bọn họ đã tập trung huấn luyện một thời gian rất lâu rồi, vô cùng thông thuộc địa hình quanh đây, ai nấy đều biết rõ, phía trước là một vách núi dựng đứng, tuy chỉ cao có mấy chục mét, nhưng rơi

xuống thì khó mà tránh khỏi gãy chân gãy tay, tên kia lại đang bị thương, nhất định không thể nào chạy thoát được. Tên kia vừa trông thấy phía trước cùng đường, liền quay đầu lại giương súng quét bừa một loạt đạn, rồi rút chốt hai trái lựu đạn, miệng hét lớn: “Không được qua đây! Không ai được qua đây, tao chỉ cần Trác Mộc Cường Ba đền mạng, không liên quan gì đến bọn mày hết!”

Trác Mộc Cường Ba chỉ cách hắn chừng trăm bước, đã nhìn rõ được gương mặt đối phương, liền kinh ngạc thốt lên: “Là mày hả!” Tên kia chẳng phải ai khác, mà chính là Ngưu Nhị Oa bị Trác Mộc Cường Ba đánh cho chạy tóe khói ở Khả Khả Tây Lý, lúc ấy Trác Mộc Cường Ba cũng suýt chút nữa thì chết dưới lưỡi dao của hắn nên có ấn tượng rất sâu đậm.

Ngưu Nhị Oa cười sằng sặc điên cuồng, giơ quả lựu đạn về phía Trác Mộc Cường Ba nói: “Mày còn nhớ tao hả, tốt lắm, đã đến lúc mày phải đền mạng rồi.” Con dao sẵn cá sấu cắm phập vào hông hắn, máu nhuộm đỏ cả chiếc quần bò sẫm màu, lúc này Trác Mộc Cường Ba cũng nường tay nên lưỡi dao không đâm sâu lắm. Ngưu Nhị Oa dường như không hề cho họ có thời gian suy nghĩ, vung tay ném luôn quả lựu đạn về phía Trác Mộc Cường Ba, gã vội né người lao vào bãi cỏ phía sau thân cây, tiếng nổ vang lên, mọi người lập tức tản ra xa. Ngưu Nhị Oa lại ném ra một quả lựu đạn khói nữa, rồi con dao sẵn cá sấu kia lao vút qua màn khói bay tới chỗ Nhạc Dương đang ngắm chuẩn họng súng về phía tên họ Ngưu, lưỡi dao lạnh toát lướt sát qua gò má Nhạc Dương, làm anh chàng toát hết cả mồ hôi lạnh. Khói mù tan đi, tên Ngưu Nhị Oa kia đã ở bên dưới vách núi, mấy người đang chuẩn bị tiếp tục truy kích, bỗng nghe “cách” một tiếng, lại một tên bắn tia nữa xuất hiện, bọn Trác Mộc Cường Ba không biết viên đạn ấy bắn từ hướng nào tới, đành phải tiếp tục nấp phía sau các gốc cây, mở mắt trôn trôn nhìn Ngưu Nhị Oa tấp ta tấp tểnh chạy đi xa dần.

Mười phút trôi qua, sau khi chắc chắn kẻ địch đã bỏ đi, mấy người mới từ từ ra khỏi các lùm cây, Nhạc Dương sắc mặt tái nhợt nói: “Chuyện này là thế nào vậy? Anh quen hắn hả Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba xị mặt thuật lại mối thù giữa gã và Ngưu Nhị Oa, khi ấy người nổ súng bắn chết anh trai Ngưu Nhị Oa là chính hắn chứ không phải gã, kể xong gã thắc mắc nói: “Tại sao hắn biết mà tìm tới chỗ này nhỉ? Tại sao lại biết tên tôi? Với cả lần trước đụng độ với tôi hắn cũng có lợi hại thế này đâu?”

Mọi người chỉ biết đưa mắt nhìn nhau, vào lúc tất cả đều cho rằng nhóm huấn luyện này đã là một đội ngũ rất mạnh rồi, không ngờ lại để một kẻ bị thương chạy thoát ngay trước mũi, không ít người trong nhóm tự vấn lại: “Sau cả một thời gian huấn luyện dài như thế, liệu mình đã mạnh lên thật chưa nhỉ?”

Lữ Cảnh Nam từ đầu vẫn chỉ đứng một bên quan sát chứ không ra tay, lúc này mới lên tiếng hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Chẳng phải anh cho rằng mình đã huấn luyện đủ rồi hay sao? Nếu tên vừa rồi và kẻ địch của mọi người ở đây, tức là nhóm người muốn đi tìm thần miếu kia, có quan hệ gì đó thì sao. Anh còn khẳng khẳng cho rằng với năng lực hiện nay là đã đủ đối phó rồi hay không?”

Trác Mộc Cường Ba tắc tị không nói được gì. Đường Mẫn liền lên tiếng biện bạch giúp gã: “Chuyện đó khác nhau mà, chẳng qua chỉ vì chúng ta muốn bắt sống hắn, còn hắn thì lại muốn liều mạng. Nếu như nổ súng sớm hơn thì làm sao hắn thoát được chứ.” Lữ Cảnh Nam

nở một nụ cười khinh khỉnh, nói: “Về doanh trại tôi sẽ tuyên bố với mọi người địa điểm khảo hạch giữa kỳ.”

Ở một nơi cách doanh trại huấn luyện của họ hai quả núi, có một doanh trại nhỏ hơn, bên trong lều bạt khói bay mù mịt như muốn làm người ta ngạt thở, Max bước vào trong rồi cũng không nhìn nổi mà ho lên sặc sụa. Merkin miệng ngậm điếu xì gà hỏi: “Rốt cuộc là xảy ra chuyện gì?”

Max đáp: “Là... Nguru Nhị Oa. Lúc này Lôi Ba trở về báo cáo, Nguru Nhị Oa thăm dò được đám người kia đã trở về liền nhìn không nổi đi tới đó báo thù cho anh trai hắn, bây giờ bị thương trở về rồi. Cũng may là có Lôi Ba bắn tĩa từ xa chặn chúng lại, bằng không thì hắn đã bị bọn người kia bắt sống rồi.”

“Khốn nạn!” Max giật nảy người, Merkin vỗ bàn chửi bới, “Rất một lũ ngu xuẩn, suýt chút nữa thì làm hỏng hết cả kế hoạch của tao rồi. Cũng không xem rõ đối phương là ai trước đi, tưởng rằng huấn luyện vài tháng là bay lên trời được chắc! Sĩ quan huấn luyện của bộ đội đặc chủng mà để đụng đến vậy sao?”

Trên bàn Merkin có một tập hồ sơ đóng dấu tuyệt mật màu đỏ, tấm ảnh trên bộ hồ sơ đó rõ ràng chính là ảnh Lữ Cán Nam. Merkin nhắm mắt lại, không khỏi nhớ đến cuộc bán đấu giá hồi mấy tháng trước...

“Hai mươi triệu, quý ngài số 012 đã trả giá hai mươi triệu rồi, còn ai muốn trả thêm nữa không, còn ai muốn trả thêm nữa không? Đúng là một trận long tranh hổ đấu, xem ra mọi người có hứng thú đặc biệt với món vật đến từ phương Đông này thì phải, tôi nghĩ, giá trị của nó nhất định còn cao hơn giá trị bề ngoài mà chúng ta nhìn thấy rất nhiều. Hai mươi triệu lần thứ nhất...” Trán người điều hành đấu giá đã lấm tấm mồ hôi. Một cuộn tranh cổ giá tiêu chuẩn có ba mươi ngàn đô la Mỹ, vừa khai giá đã được nâng lên đến ba triệu đô, liên tiếp mấy lượt liền, không ngờ lên đến hơn chục triệu đô, sàn đấu giá của họ xưa nay chưa bao giờ xảy ra trường hợp nào như thế này cả, đồng thời nhìn thần thái ung dung của vị khách mua thần bí kia, người điều hành đấu giá lão luyện đoán được, nếu có người cạnh tranh với nhà sưu tầm này, giá mua cuối cùng của món vật phẩm này có thể vượt quá năm mươi triệu đô cũng không chừng.

“Hai mươi triệu lần thứ nhất, nếu không còn ai muốn trả thêm, cuộn tranh cổ xưa quý giá này sẽ thuộc về quý ngài mang số 012 đây. Có thể nhìn thấy được, món đồ này toàn thân đều toát lên vẻ thần bí mà cổ xưa của phương Đông, thật đúng là vật quý hiếm thấy ở đời đây...”

“A, hai mươi một triệu, quý ngài số 103 trả hai mươi một triệu.”

Khách mua số 012 chính là Merkin, hắn không khỏi tò mò ngoảnh đầu lại nhìn, kẻ vừa ra giá là một người đàn ông châu Á tướng mạo rất bình thường, hoàn toàn không có gì đặc biệt cả, ngược lại cô gái phương Đông xinh đẹp bên cạnh y thì lại khiến người ta để ý nhiều hơn, cô gái ấy toát lên vẻ quyến rũ của một người đàn bà đã trưởng thành, cao ngạo nhưng xinh đẹp, chỉ có điều ánh mắt lại toát lên vẻ lạnh lùng như người ở trên cao nhìn xuống dưới vậy. Người khác có lẽ sẽ nghĩ rằng cô ta là loại người đẹp băng giá, nhưng Merkin thì hiểu rất rõ, ánh mắt ấy không phải là ánh mắt của người bình thường, mà là ánh mắt sắc lạnh đủ để giết

người, chỉ có thể rèn luyện trên chiến trường mà thôi. Cô ta là vệ sĩ của người đàn ông kia? Cũng thú vị đấy.

Lúc này Merkin vẫn còn chưa thấy hoảng loạn gì, hẳn đã quyết đoạt cho bằng được cuộn tranh này, trước đây đã chuẩn bị một trăm triệu đô la tiền mặt và séc của ngân hàng Thụy Sĩ. Đây cũng là quy củ của sàn đấu giá ngầm, chỉ nhận tiền mặt và séc của ngân hàng Thụy Sĩ, những thứ khác nhất loạt đều không chấp nhận.

Có điều, khi giá leo lên đến tám mươi triệu đô la thì Merkin bắt đầu thấy hoảng, bởi vì người đàn ông tướng mạo tầm thường kia vẫn giữ nguyên nét mặt bình tĩnh ung dung ấy, chuyện này tuyệt đối không thể nào xảy ra được. Nên biết rằng, đấu giá không chỉ là sự thể hiện của khả năng tài chính, mà quan trọng hơn chính là khảo sát năng lực nhận biết giá trị của người mua đối với vật phẩm được rao bán. Một thứ như cuộn kinh thư kiểu này, giá được đưa ra giờ đã vượt xa giá trị thực tế của nó, tất nhiên, cái giá này không thể nào so sánh với giá trị ẩn tàng bên trong kinh thư là chắc chắn rồi. Vấn đề là, mục đích của đối phương rõ ràng cũng giống như y, quyết lấy cho bằng được cuộn kinh thư cổ này, lẽ nào họ cũng biết giá trị của nó? Không thể có chuyện ấy được, đây chỉ mới là nửa quyển thôi mà, ngoài bản thân y ra, còn có người nào khác cũng tìm hiểu về chuyện này? Máy người kia rất cuộc lai lịch ra sao? Merkin nghiêng rằng, lại một lần nữa giờ tấm biển lên. “A, tám mươi lăm triệu đô la... trời ơi, cái giá này thật đúng là quá bất ngờ rồi, tám mươi lăm triệu đô la lần thứ nhất... ấy không, tám mươi tám triệu đô la, tôi có nhìn lầm không vậy? Không nhầm, là tám mươi tám triệu đô la, quý ngài số 103 ra giá tám mươi tám triệu đô la, tám mươi tám triệu đô la lần thứ nhất, tám mươi... chín, chín mươi triệu... chín mươi một triệu...”

Merkin bắt đầu toát mồ hôi, y kinh ngạc quay đầu lại, đối phương chẳng cần cả thời gian suy nghĩ, thẳng cha này rất cuộc là làm gì đây nhỉ? Có nên ám sát bọn chúng không? Đợi bọn chúng ra khỏi nơi này? Cô gái kia xem ra không phải loại cao tay tầm thường đâu, còn người đàn ông, đáng chết thật, sao nhìn thế nào cũng đoán không ra thế nhỉ? Tại sao họ lại xuất hiện ở chốn này cơ chứ?

Nghĩ đến chuyện lần đó, Merkin hơi bực bội nói: “Rất cuộc bọn chúng muốn huấn luyện đến tận bao giờ đây?”

Max không để lỡ thời cơ nói ngay: “Việc này... Nguru Nhị Oa có mang về một tin tức.”

“Ừm?” Merkin lập tức hỏi, “Người đang ở đâu?”

Nguru Nhị Oa nằm trên giường, sắc mặt tái nhợt, một người khác đang giúp hắn cầm máu, hắn đau đến nỗi nghiêng răng kèn kẹt, nhát dao kia của Trác Mộc Cường Ba đã đâm vào tận động mạch, không nhổ ra còn đỡ, vừa nhổ ra là máu tuôn như suối. Merkin không thể không cúi sát người xuống cạnh Nguru Nhị Oa nghe hắn thì thầm rên rỉ, càng nghe, gương mặt lạnh lẽo của y dần hiện lên một nụ cười. “Thật không?” Merkin hỏi. Nguru Nhị Oa yếu ớt gật gật đầu thay lời đáp.

Merkin tức khắc trở lại lều lớn, đồng thời dặn dò: “Tìm bản đồ lên đây cho tao, bản đồ chi tiết khu vực Nam Mỹ ấy!”

Max căng thẳng đứng hầu bên cạnh, chỉ thấy Merkin hưng phấn đến nỗi quên cả châm thuốc, không ngừng lấy bút vạch lên bản đồ những vòng tròn khác nhau. Một tiếng đồng hồ

trôi qua, cuối cùng y cũng ngẩng đầu lên, mừng rỡ nói: “Đúng là như vậy rồi!” Rồi lại như sực nghĩ ra điều gì, y tức giận quát lớn: “Hừ! Dám gạt tao hả!”

Max không hiểu rốt cuộc ông chủ đang giận dữ hay mừng rỡ, chỉ biết run rẩy dè dặt hỏi: “Rốt cuộc... rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy, ông chủ?”

Ánh mắt sắc bén của Merkin quét qua, làm Max lại càng thấp thỏm không yên. Một lúc lâu sau mới thấy nét mặt Merkin dần ra cười cười nói: “Bọn chúng có đầu mối mới, xem ra chúng ta cũng phải xuất phát đến nơi rồi, chuẩn bị vé máy bay đi Colombia cho tao. Để tao nghĩ đã, thành phố nào thì tiện hơn nhỉ?”

Max tưởng mình nghe lầm, tìm báu vật ở Tây Tạng với Colombia thì có liên quan gì đến nhau chứ? Hắn ngờ vực hỏi lại lần nữa: “Colombia? Ông chủ, ông nói là Colombia phải không ạ?”

Merkin ngẩng đầu lên nói: “Đương nhiên, từ những năm năm mươi thế kỷ trước người ta đã suy đoán ra thứ đó rất có thể đã bị tổ tiên người Tạng mang đến châu Mỹ, đồng thời biến mất cùng với nền văn minh Maya cổ đại. Tao khai quật nhiều di chỉ Maya như thế chẳng lẽ là để nghiên cứu lịch sử chắc? Chủ đích của tao là muốn tìm một trong ba đầu mối quan trọng mà Stanley tốn cả đời cũng không tìm ra, chỉ tiếc là đến giờ tao vẫn chưa đào được cái gì. Càng về sau di chỉ Maya càng bị người ta khai quật nhiều, cơ hội tìm thấy món vật đó cũng càng nhỏ bé dần đi. Phát hiện lần này, rất có thể là nhóm di chỉ thành cổ Maya cuối cùng rồi. Mấy ngày trước tao cũng nhận được tin đấy, nhưng cũng không chú ý cho lắm, giờ nghĩ lại mới thấy đúng, thứ đó rất có thể trong khu thành cổ mới phát hiện lần này.”

Nhìn ký hiệu trên bản đồ, Max nói: “Ông chủ, tôi nhớ ông từng bảo với tôi là, đế quốc Maya thời kỳ phồn thịnh nhất cũng không thể vượt qua được dãy Andes, chỗ mà ông vừa vẽ...”

Khóe miệng Merkin nở ra một nụ cười lạnh lẽo: “Ừm, chuyện ấy từ lâu lắm rồi, hồi đó tao chỉ là kẻ mới học nghề, chỉ biết những thứ trên sách vở. Nhưng lần này thì khác, tao đảm bảo một trăm phần trăm trong rừng rậm Amazon có tàn tích của văn minh Maya, từ Venezuela, Colombia, Ecuador, kéo dài đến tận Brazil, chỗ nào cũng có hết!”

Max kinh ngạc thốt lên: “Sao ông chủ chắc chắn như vậy được?”

Chuẩn bị trước khi lên đường

Merkin nói: “Bởi vì mấy năm trước chính tao đã được người ta dẫn đi khai quật một tòa thành cổ Maya khổng lồ ở khu vực này. Mấy thằng cha lý thuyết kia chỉ biết nói thôi, cái gì mà trong rừng rậm nhiệt đới không có nhiều nguyên liệu đá, không thể xây dựng thành trì bằng đá cỡ lớn kia chứ. Bọn họ đánh giá sức mạnh và trí tuệ của cổ nhân quá thấp rồi. Người dẫn tao đi hồi ấy còn nói, người Maya cổ chẳng những có thể vượt qua dãy Andes cao năm ngàn sáu trăm mét, mà còn khai thác được những tảng đá nặng đến mấy trăm tấn ở núi Andes, rồi lợi dụng đường thủy vận chuyển sâu tận trong rừng rậm cách đó mấy ngàn cây số để xây dựng thành bang, dựng nên một nền văn minh mới.”

“VẬY RỒT CUỘC CHÚNG TA PHẢI TÌM THỨ GÌ?” Max lại hỏi.

Merkin mỉm cười thần bí: “Nếu tao không lầm, thì có lẽ là một tấm gương.” Nói xong, nụ cười của y liền trở nên âm trầm lạnh lẽo: “Bọn chúng cũng xảo quyệt lắm, bề ngoài thì chỉ là tiến thành huấn luyện binh thường, cơ hồ chẳng liên quan gì đến chuyện tìm kiếm lần này. Thực ra chắc chắn là còn một đội ngũ khác trong bóng tối chuyên thu thập các đầu mối cho bọn chúng nữa, cả tao cũng suýt chút nữa là bị gạt rồi. Tìm chó? Hừ, từ đầu tao đã nói thế nào với mày ấy nhỉ, trên cái thế giới này, căn bản không thể nào có người vì một con chó mà trả giá lớn như vậy. Chắc chắn là bọn chúng nhắm đến thần miếu chứ chẳng sai đâu, tìm chó chẳng qua chỉ là cái cớ che đậy mà thôi. Người Trung Quốc hả, hừ, giáo hoạt thật đấy! Lần này chúng ta nhất định phải đi trước chúng một bước, báo cho tất cả chúng nó, nhổ trại về Lhasa, ngày mai tao muốn thấy mặt trời trên cảng Assis^u.” Nói tới người Trung Quốc giáo hoạt, nụ cười trên mặt Merkin phút chốc biến mất. Y nhớ đến người lần đó đã dẫn y đi, nhớ lại đôi mắt u uất đó, không hiểu tại sao, mỗi lần nhìn thấy đôi mắt u uất ấy, lúc nào y cũng thấy trong lòng run run.

Lữ Cánh Nam tuyên bố quy định chi tiết của chuyến khảo hạch lần này, vẫn chia thành hai tổ như mọi lần trước, tổ nào rút được lá thăm màu đỏ sẽ xuất phát trước một ngày, khởi hành từ Putumayo ở Ecuador, không được sử dụng các phương tiện giao thông hiện đại, phải tự nghĩ cách tránh quân biên phòng của Ecuador và Peru, cũng có thể đi qua Colombia, đích đến là Saint Mary ở Peru, tất cả mọi người đều chỉ có thời gian một ngày để thu thập và sắp xếp tư liệu, vì không thể vận chuyển trang bị và vũ khí tới Ecuador, nên tất cả mọi thứ thiết yếu đều chỉ có thể đến Ecuador rồi tự tìm lấy, hành trình này tổng cộng khoảng hai trăm cây số, mỗi đội có thời gian mười ngày, nếu sau mười ngày mà không thấy đến địa điểm tập kết thì sẽ triển khai hành động giải cứu.

Cuối cùng Lữ Cánh Nam nói: “Chúng ta phải tính toán đến tình huống xấu nhất, nếu kẻ vừa tẩu thoát kia chính là người của đối thủ cạnh tranh, không may lại để hắn nghe được tin tức này, vậy thì trên đường mọi người rất có thể sẽ gặp phải trở lực hết sức lớn, hơn nữa, chúng ta còn phải đến nơi trước bọn chúng nữa.”

Trương Lập hỏi: “Không phải đấy chứ? Chúng ta chỉ khảo hạch thôi mà, nếu ở đó nguy hiểm, bọn chúng cần quái gì phải đi theo chúng ta mà chịu khổ chứ. Chẳng lẽ bọn chúng muốn luyện tập chung với chúng ta chắc?” Những người xung quanh nghe vậy đều cười ồ

lên, lát ma Á La ngằm đánh mắt ra hiệu với Lữ Cảnh Nam, cô liền nói: “Tóm lại... cẩn thận vẫn hơn.”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Câu này là ý gì nhỉ? Đến nơi trước bọn chúng là sao?”

Trải qua tập huấn và học tập một cách có hệ thống, giờ mọi người đều biết rõ, trước khi xuất phát đến một nơi nào đó, thu thập chính lý các dữ liệu liên quan là việc không thể thiếu được, dữ liệu đó chẳng những giúp họ đến nơi một cách nhanh chóng tiện lợi, mà còn có thể cứu mạng họ trong những lúc quan trọng nhất. Mạng Internet nối với trang Web thư viện Britanica rất nhanh, họ tìm trong kho dữ liệu lớn nhất thế giới ấy những thông tin liên quan tới các nước Nam Mỹ, đặc biệt là tất cả thông tin về ba nước Colombia, Peru, Ecuador.

Trương Lập vừa di chuột vừa nói: “Tôi thấy lần khảo hạch giữa kỳ này cũng dễ quá chứ nhỉ, mười ngày đi hai trăm cây số, dù đi như đi dạo cũng xong được còn gì.”

Nhạc Dương đang dùng máy tính bên trái Trương Lập, nghe vậy liền nói: “Không đâu, xem ra anh còn chưa hiểu rõ tình hình ba nước này cho lắm rồi, vậy thì nói theo cách khác chắc chắn sẽ làm anh thấy hấp dẫn hơn - rừng rậm Amazon đấy!”

Trương Lập sực hiểu ra: “Amazon! Có điều chúng ta đã tới Xishuangbana, địa hình không phải cũng đại khái như nhau hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba ngồi bên phải Trương Lập, đang nhập vài từ khóa tìm kiếm, cũng lên tiếng hỏi: “Anh biết gì về rừng rậm Amazon rồi?”

Trương Lập nghĩ ngợi giây lát rồi đáp: “Tôi biết có cá ăn thịt người. Hình như còn là rừng mưa nhiệt đới lớn nhất thế giới phải không?”

Ba Tang ngồi bên phải Trác Mộc Cường Ba, đang chép tư liệu trên mạng vào một cuốn sổ, nghe Trương Lập trả lời thế liền cười khẩy một tiếng.

Nhạc Dương cũng bắt đầu ghi chép dữ liệu trên mạng, vừa ghi vừa nói: “Không chỉ có vậy thôi đâu. Lưu vực sông Amazon là khu rừng mưa nhiệt đới nguyên sinh lớn nhất thế giới, còn gọi là lá phổi của hành tinh. Trong hơn hai mươi ngàn loài thực vật được biết đến trên thế giới, Nam Mỹ đã có đến hơn mười chín ngàn loài rồi, bảy mươi phần trăm trong số đó đều phân bố trong khu vực rừng mưa nhiệt đới. Diện tích rừng Amazon chiếm hai phần ba diện tích rừng toàn cầu, anh thử nghĩ mà xem.” Đột nhiên anh ta rú lên: “Tìm thấy rồi, nhìn dòng Amazon chạy vắt ngang Nam Mỹ này mà xem, khởi nguồn từ dãy Andes ở Peru. Sông dài 6.440 cây số, là con sông dài thứ hai thế giới, chỉ kém sông Nile dài 6.695 cây số mà thôi. Lượng nước rất dồi dào, mỗi giây đổ 116.000 mét khối nước ngọt vào Đại Tây Dương, chiếm một phần năm lưu lượng nước sông đổ ra biển trên toàn cầu. Trong các nhánh sông, có bảy nhánh dài trên 1.600 cây số, dài nhất là sông Madeira, dài ước chừng 3.200 cây số.”

Trác Mộc Cường Ba bổ sung thêm: “Không chỉ có vậy, tài nguyên động thực vật của lưu vực sông Amazon có thể nói là phong phú nhất trên thế giới, hiện nay chỉ riêng số lượng các loài cá phát hiện được đã lên tới hơn hai ngàn sáu trăm loài, chim có hơn một ngàn sáu trăm loài, ngoài ra còn có vô số loài động thực vật khác chưa được ghi chép trong sách vở nữa.”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Ngoài cái tên lá phổi của địa cầu, nó còn được gọi bằng tên khác nữa, chính là địa ngục màu xanh, ý muốn nói người ở trong rừng nguy hiểm như là vào địa ngục vậy. Chỉ cần hơi bất cẩn một chút là chết lúc nào không hay chứ chẳng chơi đâu.”

Trương Lập cười khẽ một tiếng, đột nhiên tròn tròn mắt lên nhìn chăm chăm vào một bức ảnh, miệng há hốc như muốn chảy nước miếng đến nơi, thích thú nói: “Nhìn đi, nhìn đi! Thì ra đàn bà thổ dân sống trong rừng chẳng ai mặc quần áo hết cả này!”

Nhạc Dương ở bên cạnh nghe thế liền thò đầu lại xem, rồi tán thưởng: “Hay quá còn gì, anh có thể đến đây làm rể đây, nhìn chữ giới thiệu bên dưới đi, đừng có kích động quá mà không đọc nổi tiếng Anh đấy nhé.”

Trương Lập nhìn từ tiếng Anh bên dưới tấm ảnh trên màn hình, đúng là không biết chữ gì, đành cầu cứu Nhạc Dương: “Nghĩa là gì vậy?”

Nhạc Dương hạ giọng giải thích: “Bộ lạc ăn thịt người!”

Trác Mộc Cường Ba lên tiếng: “Đừng đùa nữa, tôi càng xem càng cảm thấy nơi này nguy hiểm, chỉ sợ còn nguy hiểm hơn tất cả những nơi chúng ta từng đi qua cộng lại thôi. Chủ yếu là vì nhân tố nguy hiểm ở khu vực này quá nhiều, nếu để sau mười ngày mới đến đích thì mới mất mặt đấy.”

Trương Lập nói: “Thực ra vượt qua khu rừng này cũng không khó lắm, vấn đề là có rất nhiều thứ đã dùng quen tay rồi mà không thể mang theo, không có công cụ thuận tay thì khó tiến lên lắm.”

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc cổ tay, nói: “Sai rồi, chỉ có vũ khí là không mang theo được thôi, còn đa số công cụ chúng ta vẫn hay sử dụng đều có thể mang theo cả.” Trên cổ tay gã đang đeo một chiếc đồng hồ nguyên tử, thiết kế tạo hình thoát nhìn không khác gì đồng hồ điện tử thông thường cả, nhưng loại đồng hồ sử dụng năng lượng mặt trời này vĩnh viễn không bao giờ phải thay pin, thời gian sai lệch không quá một giây trên ba trăm năm, khả năng chống nước chịu chấn động cũng đạt tiêu chuẩn đặc biệt, có thể chịu áp lực ở độ sâu năm mươi mét dưới mặt nước, cũng có thể chịu được sóng xung kích của mười cân thuốc nổ TNT sản sinh trong phạm vi một mét vuông; hơn nữa ngoài màn hình dạ quang ra, nó còn có thêm một đèn pha cỡ nhỏ, phạm vi chiếu sáng lên đến năm mét, trong khoảng cách một trăm mét trở xuống có thể sử dụng như thiết bị truyền tín hiệu cỡ nhỏ, ngoài ra còn một số công dụng nhỏ khác nữa. Đeo loại đồng hồ này trên tay, không hải quan ở sân bay nào giữ lại xét hỏi làm gì. Tất nhiên, do yếu tố giá cả quyết định nên ngoài những người như Trác Mộc Cường Ba, số lượng nhà thám hiểm sử dụng nó cũng cực kỳ hiếm hoi.

Trương Lập nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Phải rồi, Cường Ba thiếu gia, không biết con dao găm quân dụng của anh có mang đi được không nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chắc là được thôi, đến lúc ấy rồi nghĩ cách vậy.” Nói đoạn, gã bắt giác đưa tay sờ con dao sấn cá sấu giắt ở ống chân. Gã rất thích con dao này, tạo hình theo kiểu cổ, thân dao rộng mà dày, lưỡi dao dài chừng ba mươi centimet, sống dao có các lưỡi móc như răng cá sấu, vì vậy gọi là dao sấn cá sấu hay dao găm cá sấu; lưỡi dao cực kỳ bén, ngay cả da tê giác dày như thế mà cũng dễ dàng cắt rời ra được, nên còn gọi là dao mổ tê giác. Loại dao này còn to hơn cả dao lính dù của bộ đội đặc chủng, trong rừng có thể trực

tiếp dùng như dao pha để chặt cây mở đường, răng cá sấu trên sống dao nghiêng dứt được dây thép đường kính năm milimet, có điều người không có sức khỏe thì chịu không tài nào dùng nổi. Trương Lập và Nhạc Dương thì thích dùng loại dao đặc biệt của đội Navy Seal của Mỹ, nhỏ mà sắc bén, có thể dùng làm phi đao luôn, nghe đâu bảo là do một người Trung Quốc thiết kế sản xuất nữa. Ba Tang quen dùng dao quắm của người Kurds, một loại dao quắm cổ xưa rất nổi tiếng, phần trên thân dao hơi cong như giọt nước, lưỡi dao hướng vào trong, nghe nói một người lính Kurdistan đạt chuẩn có thể dùng dao quắm loại chém đứt đầu bò đực chỉ bằng một nhát duy nhất.

Nhạc Dương liếc mắt ra cửa, nói: “Cường Ba thiếu gia, công chúa của anh đến rồi kìa.” Đường Mẫn đứng ngoài cửa, đang tròn tròn đôi mắt to của mình lên tìm Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba dẫn Đường Mẫn ra ngoài, thấp giọng hỏi: “Tổ em đã chuẩn bị xong tư liệu rồi à?”

Đường Mẫn cúi gằm mặt xuống, gật gật đầu: “Ừm.”

Cô e then vòng tay ôm Trác Mộc Cường Ba, úp mặt vào bộ ngực vạm vỡ của gã, một hồi lâu sau cũng không nói gì, rồi lại ngẩng đầu lên, muôn vàn tình cảm dâng trào lên trong cặp mắt đẹp long lanh mê hồn, bặm môi nói: “Cường Ba à, hành trình lần này nguy hiểm lắm đấy.”

Trác Mộc Cường Ba vuốt nhẹ lên mái tóc mềm mại của cô, dịu dàng nói: “Sao thế? Em sợ hả?”

Đường Mẫn bướng bỉnh giậm dỗi nói: “Không sợ.” Cô lại áp mặt vào chặt hơn nữa, thầm thì nói: “Chỉ cần được ở bên anh, em chẳng sợ gì hết.” Nhưng vừa nói dứt lời, mí mắt đã đỏ mọng lên.

Trác Mộc Cường Ba biết rõ, Đường Mẫn vì muốn theo gã nên mới tham gia kế hoạch lần này, cô cũng đã chịu khổ không phải ít, đôi bàn tay như búp măng kia đã chai hết cả, làn da trắng như ngọc bị phơi nắng đến độ chuyển sang màu cà phê, chỉ vì câu ước hẹn kia - dù sống dù chết cũng không rời xa nhau lần nào nữa. Còn chuyến đi lần này thực ra Đường Mẫn rất sợ, cô không sợ cạm bẫy hay lũ hung đồ cầm súng cầm dao, mà sợ nhất là những loài động vật nhỏ xấu xí không biết tên nào đó, mà trong rừng rậm nhiệt đới thì cái giống ấy là nhiều nhất. Trác Mộc Cường Ba nâng gương mặt thân thiết ấy lên, hôn phớt lên trán cô như chuồn chuồn điểm nước, dịu dàng an ủi: “Yên tâm đi, không xảy ra chuyện gì đâu. Giáo sư Phương Tân và chú Mao Lạp sẽ chăm sóc em, phải kiên cường lên, dũng cảm lên, biết không?”

Đường Mẫn vùng vằng lắc đầu, tinh nghịch nói: “Ừm. Anh cũng phải cẩn thận đấy. Cả tổ của anh người nào người nấy đều là phần tử phá hoại, em lo lắm, lần này khác với những lần trước, trong rừng ẩn chứa rất nhiều nguy cơ chí mạng đó.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười: “Yên tâm đi, họ biết thế nào là nguy hiểm mà, em mới phải chú ý đấy, không được bướng bỉnh quá, phải nghe lời giáo sư, em là người nghịch ngợm nhất trong tổ đấy.” “Làm gì có chứ.”...

Trác Mộc Cường Ba trở lại máy tính, ngồi chưa được hai phút, Trương Lập đã “suyt suyt” thì thầm: “Cường Ba thiếu gia, bà chằn đến kìa!”

Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn, quả nhiên Lữ Cảnh Nam đã đứng trước cửa, chỉ ngón tay về phía gã ngoắc ngoắc, ra hiệu cho gã ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba lại đứng lên đi ra, Lữ Cảnh Nam nhìn gã với vẻ mặt rất nghiêm túc, lúc này không ai biết trong lòng cô đang nghĩ gì cả. Trác Mộc Cường Ba lên tiếng hỏi trước: “Giáo quan, tìm tôi có chuyện gì vậy?”

Khóe miệng Lữ Cảnh Nam khẽ giật giật một chút, cô trầm tư trong thoáng chốc, cuối cùng chỉ buông ra có một câu: “Lần này, phải cẩn thận.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười lịch sự, đáp: “Cảm ơn.”

Nhìn Trác Mộc Cường Ba đi ra đi vào, Trương Lập xuýt xoa nói: “Ồi, sao không ai tìm tôi thế nhỉ?”

Nhạc Dương cười cười nói: “Anh không nhìn lại mình đi, người ta là Cường Ba thiếu gia, cao to anh tuấn, thân hình dũng mãnh, gia tài bạc triệu, lại có kinh nghiệm sống, lại biết cách quan tâm phụ nữ, lại có cảm giác an toàn và đáng tin cậy của người đàn ông, muốn trí tuệ có trí tuệ, muốn cơ bắp có cơ bắp, nhép con như anh thì có gì chứ?”

Trương Lập gãi đầu nói: “Nói cũng phải nhỉ.”

Nhạc Dương tiếp tục nói: “Loại thượng hảo hạng trong đám đàn ông như thế, ngoài trong tiểu thuyết với trên phim ra tôi chưa thấy ở đâu cả đâu, nếu tôi mà là đàn bà, chắc tôi cũng chỉ mong sao được bám đuôi anh ta cả ngày, rồi gọi một tiếng...” Vừa nói Nhạc Dương vừa làm bộ hai tay ôm ngực, thề thà thề thốt nói: “Anh Cường Ba ơi, anh Cường Ba à, anh Cường Ba...” làm Trương Lập rớt hết cả tóc gáy, nhưng trong lòng vẫn lấy làm không phục tự nhủ: “Đàn ông thượng hảo hạng cái gì chứ? Thế sao còn phải ly hôn làm gì nữa?”

“Làm gì thế?” Trác Mộc Cường Ba đứng sau lưng hỏi, Nhạc Dương giật bản mình, vội nói: “Quay lại nhanh thế à!”

Trương Lập tức khắc nhồm lên, hỏi: “Thế nào rồi? Bà chằn đó nói gì với anh thế Cường Ba thiếu gia?”

“Liên quan gì đến cậu?”

“Nói đi mà, Cường Ba thiếu gia.”

“Nhạc Dương, cả cậu cũng muốn quậy nữa hả?”

“Cô ta có tỏ thái độ gì không thế?”

“Phải đẩy phải đẩy, có không?”

“Nhàn rồi quá hả, sao không học theo anh Ba Tang kia kìa, đi chuẩn bị tư liệu đi...”

“Còn hỏi nữa hả!”

...

Cảng Assis cách thủ đô Bogota của Colombia hơn tám trăm cây số, vì nằm ở vùng hẻo lánh, giao thông không thuận tiện lắm, nên thành phố ven sông này rất giống một thị trấn

nhỏ châu Mỹ hồi những năm năm mươi sáu mươi của thế kỷ trước. Trên những con phố vắng lặng hiếm khi có xe chạy qua, những người bán hàng rong cất tiếng rao nhịp nhàng, người ta hoàn toàn không thể nhìn ra đây là địa điểm thường xuyên xảy ra xung đột giữa lực lượng vũ trang địa phương và quân đội chính phủ. Cảng Assis nối liền với sông Inca, xuôi theo dòng sông xuống hạ lưu chính sẽ tới Putumayo, dọc đường có rất nhiều bộ lạc người Anh diêng sinh sống.

Merkin chỉ dẫn theo một mình Max đến một biệt thự kiểu châu Âu ở ngoại ô Assis, chủ nhà béo lùn lại còn đen thui, vẻ ngoài lẩn nụ cười đều toát lên vẻ nham hiểm, người này đeo kính gọng vàng, răng bọc vàng, cổ đeo dây chuyền vàng to bằng ngón tay cái, mười ngón tay đeo mười bốn cái nhẫn vàng, trong đó có hai chiếc còn khảm hai viên ngọc bích to tướng, cổ tay cổ chân đều đeo vòng vàng lắc vàng, mặc một chiếc áo lụa tay ngắn gần như kiểu Đường trang⁽²⁾ màu trắng lấp lánh ánh vàng, toàn thân trông mà lóa hết cả mắt. Merkin và người này nói chuyện có vẻ rất thân thiện, thỉnh thoảng lại phá lên cười lớn, hai điệu xì gà Cuba giống nhau cũng càng thể hiện hai người thân thiết vô cùng. Nói qua nói lại, Merkin bảo Max đặt va li tiền đang xách lên bàn, còn người đàn ông béo lùn kia cũng bảo một gã lực lưỡng đứng sau lưng xách ra một va li bột trắng, cả bọn lại hiểu ý cười phá lên một chập.

Người đàn ông béo lùn kia chuẩn bị bảo thuộc hạ thu tiền thì Merkin đưa tay chặn chiếc va li da lại nói: “Đợi chút đã, Gonzales, tôi muốn nhờ anh một chuyện nhỏ.”

Tên béo Gonzales kia toét miệng cười lộ ra hàm răng vàng chóe: “Quan hệ của chúng ta mà anh còn không yên tâm à, có yêu cầu gì cứ thoải mái nói đi.”

Merkin nói: “Mấy người này, trong một hai ngày tới chúng sẽ đến cảng Putumayo, hy vọng anh có thể để ý ‘chăm sóc’ chúng, tôi không mong chúng bị tổn hại gì nhiều, cũng không mong chúng rời khỏi cảng này nhanh quá, cầm chân chúng được mấy ngày là tốt nhất.”

Gonzales cầm tư liệu về mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba lên xem qua, cười cười bảo: “Không thành vấn đề, chúng tôi sẽ chờ ở Ospina⁽³⁾, chỉ cần bọn chúng lộ mặt, sẽ giúp anh cầm chân chúng ở đấy. À, phải rồi, viên thạch anh Phi châu lần trước còn không? Tôi rất thích nó, giá cả không thành vấn đề.”

Merkin cười cười nói: “Cái đó thì phải về xem mới biết được, anh cũng thấy đấy, đồ tôi tích trữ nhiều quá, không phải thứ nào cũng nhớ rõ như lòng bàn tay được đâu.” Gonzales lại càng cười to hơn: “Ha ha ha, được lắm được lắm, bạn của tôi, nhất định phải nhớ đấy nhé.”

Nửa tiếng sau, Merkin và Max ngồi trên một chiếc thuyền gỗ đi trong rừng già Amazon tĩnh lặng, y mở va li, rải từng bao từng bao cocain thành phẩm xuống nước. Max nhìn mà thấy tiếc rẻ trong lòng, dù thế nào thì cũng là mười mấy cân ma túy chứ đâu phải đùa, hấn thắc mắc: “Ông chủ, ông làm gì vậy?”

Merkin nói: “Mang theo cũng có ăn được đâu, lại còn thêm phiền phức với nguy hiểm, dù mang được sang Mỹ thì lợi nhuận cũng thấp quá, tao xưa nay có bao giờ hứng thú với cái món này đâu.”

Max không hiểu: “Vậy tại sao còn phải giao dịch với con Cú Độc ấy?”

Merkin cười cười: “Cái này thì mày không hiểu rồi, Gonzales là con bò ngu xuẩn, chỉ cần mày mua hàng của hắn, hắn sẽ coi mày là bạn, còn nếu mày không mua, hắn sẽ nghi ngờ mày, lúc nào cũng chỉ nghĩ cách tính toán với mày thôi. Hắn có liên hệ rất mật thiết với lực lượng vũ trang cách mạng, thế lực ở vùng này cũng tương đối lớn, mục đích của tao chỉ là muốn lợi dụng hắn cầm chân lũ người Trung Quốc kia lại thôi.”

Max nói: “Tôi vẫn không hiểu, chúng ta có quân cơ mà, phải mấy thằng đợi ở Putumayo chẳng phải là xong chuyện sao? Sao phải vòng một vòng lớn nhờ tên Gonzales ấy xử lý chuyện này làm gì chứ?”

“Soạt,” Merkin lại chọc mũi dao rạch ra một bao nữa, vừa ngậm thuốc vừa đổ cocain xuống sông, rồi bảo Max: “Thằng ngu, lính của chúng ta quý như vàng ấy chứ, cần giữ lại để làm chuyện lớn. Những chuyện vặt vãnh này giao cho quân vũ trang địa phương thông thuộc địa hình với bọn buôn ma túy quanh năm qua lại biên giới mấy nước này giải quyết chẳng phải tốt hơn sao, mà tốn có mỗi mấy đồng.” Merkin đổ sạch túi bột trắng cuối cùng, hài lòng xoa xoa tay vào nhau rồi đứng dậy: “Mua nhiên liệu đúng trong vùng sản xuất, chẳng phải rất rẻ hay sao?”

Max vội nịnh hót lấy lòng: “Thật không ngờ ông chủ lại quen biết rộng đến thế, cả Cú Độc Colombia cũng chịu giúp chúng ta nữa.”

Merkin khinh miệt nói: “Có đáng gì đâu chứ, bọn ấy đưa nào chẳng muốn rửa tiền, có cách rửa tiền nào tốt hơn là sưu tầm một tác phẩm nghệ thuật đâu chứ?” Nói đoạn y liếc sang nhìn Max, hai tên hiểu ý nhau, cùng nở một nụ cười âm hiểm.

Bỗng nhiên, Merkin hình như chợt nhớ ra điều gì đó, y ngưng cười, nói với Max: “Phải rồi, nói đến người của chúng ta, không biết đám ấy bây giờ thế nào rồi, đặc biệt là mấy thằng mới ấy, hồi trước chúng nó là một nhóm, hơn nữa... bọn chúng chỉ tuân thủ quy tắc trò chơi của riêng chúng thôi. Tốt nhất là đừng gây chuyện gì, nhất là những lúc tao không có mặt ở đây.”

Max nói: “Ông chủ, ông cứ yên tâm, bọn chúng đều đang tiến hành huấn luyện kiểu địa ngục ở núi Đường Cổ Lạp, có Thiết Quân trông nom, Tây Mễ cũng đáp ứng quản thúc thủ hạ của hắn. Hơn nữa buổi đêm tôi còn sắp đặt tiết mục đặt biệt cho cái đám tinh lực dồi dào bọn chúng có chỗ phát tiết, thoải mái triệt để, chắc chúng không gây chuyện gì đâu.”

Merkin gật đầu: “Ừm, khá lắm, cái thằng Tây Mễ ấy cũng là một nhân vật đấy.”

Sườn Nam núi Đường Cổ Lạp, nơi này đã được cải tạo thành một quân doanh bí mật, ở sâu tít trong rừng, dù có dùng vệ tinh chụp ảnh cũng không tài nào phát hiện ra được. Trên một bãi đất trống, có hai gã cao to như bò mộng đang vật nhau, một người điệu bộ như sĩ quan huấn luyện đứng bên cạnh chỉ dẫn, những người khác đều ngồi rải rác dưới gốc cây. Tây Mễ ngồi một mình dựa lưng vào một gốc cây râm mát, đây cũng là vị trí tốt nhất để xem trận đấu. Tới đây đã một thời gian, Tây Mễ cũng dần dần làm quen với tổ chức của Merkin. Tổ chức này rất kỳ quái, thành viên đại đa số đều do Merkin thuê từ các công ty cung cấp người làm nổi tiếng quốc tế, thậm chí còn có cả người được Merkin sử dụng quan hệ mua từ trong các nhà lao tử tù của một số nước nữa, kẻ nào kẻ nấy đều là hạng hung tàn giết người không chớp mắt. Merkin tụ tập bọn chúng lại một chỗ, dạy chúng cách giết người hiệu quả

nhất, đồng thời cũng dạy cả một số kiến thức liên quan đến sinh tồn nơi hoang dã và các loại cạm bẫy, ngoài chuyện đó ra, chưa bao giờ Merkin tiết lộ sắp tới chúng sẽ đi đâu, làm chuyện gì. Có điều, từ những câu hỏi của Merkin lần trước, Tây Mễ sớm đã đoán ra được mấy phần rồi.

Tổ chức này có quy tắc đặc thù của riêng nó, chính là kẻ mạnh làm bề trên. Lúc Merkin có mặt, y là người mạnh nhất, không ai dám phản kháng, điều làm Tây Mễ thấy ngạc nhiên nhất chính là, thân phận công khai của Merkin không ngờ lại là cố vấn của bộ đội đặc chủng! Nếu Merkin có chuyện đi khỏi đó, người mạnh nhất trong tổ chức này chính là Tây Mễ và thằng cha bộ dạng như sĩ quan huấn luyện kia. Hắn tên là Thiết Quân, không biết Merkin thuê hay mua từ xó xỉnh nào về, nhìn bề ngoài thì có vẻ giống người châu Á, cũng biết nói vài câu tiếng Trung không mấy sõi, dáng không cao lắm, chỉ độ mét sáu, có điều ra tay thì rất nhanh. Tây Mễ từng thấy Thiết Quân đánh nhau, nhưng chưa bao giờ đấu với hắn cả, hắn cũng không bao giờ khiêu chiến Tây Mễ, hắn dẫn dắt đám liều mạng Merkin chiêu tập từ khắp mọi nơi về, Tây Mễ dẫn dắt bọn săn trộm Hồ Lang, trong nội bộ tổ chức ngầm ngầm hình thành nên hai nhóm riêng.

Hai người đang đo sức kia đều cao trên một mét tám, lần lượt là Lôi Ba và Ivan. Lôi Ba là mãnh tướng hàng đầu của Tây Mễ, năm nay bốn mươi tuổi, khỏe như bò mộng, trước khi Tây Mễ tới Khả Khả Tây Lý, họ Lôi chính là thủ lĩnh của bọn săn trộm kia. Nghe đồn trước đây Lôi Ba là thợ săn, từ nhỏ đã có sức khỏe kinh người, về sau vì tranh chấp có hai nhân dân tệ mà chém một người trong thôn mười mấy nhát dao, làm đối phương chết ngay tại trận, bắt buộc dĩ phải bước vào con đường lẩn trốn, cuối cùng thì dừng chân ở Khả Khả Tây Lý. Bản thân Tây Mễ cũng phải thừa nhận, đấu sức thì y không thắng được Lôi Ba, có điều đầu óc họ Lôi này tương đối giản đơn, chuyện gì cũng chỉ thích hùng hục hùng hục, nên Tây Mễ chẳng tốn mấy sức lực đã thu phục được con bò mộng này, từ đó trở đi cái tên “Hồ Lang” mới bắt đầu lưu truyền rộng rãi trong đội kiểm lâm Khả Khả Tây Lý.

Ivan là người Nga, nghe nói là tội phạm hiếp dâm, trước sau đã hiếp giết năm phụ nữ, bị xử ngồi ghế điện, không biết Merkin thông qua kênh nào mà lôi được hắn về đây. Gã này còn cao hơn Lôi Ba mấy phân, thân hình cao to chẳng ra tỷ lệ nào cả, những người khác ở sau lưng đều gọi hắn là gấu ngựa Nga. Ivan mặt mày hung dữ, tính tình cũng vừa hung hăng vừa kiêu ngạo, ngày đầu tiên Hồ Lang gia nhập tổ chức, hắn ta đã nghênh ngang đòi vật Tây Mễ xuống, kết quả sau khi bị Lôi Ba dạy cho một bài học nhớ đời, hắn mới trở nên thực thà một chút.

Tây Mễ không hề nghi ngờ gì về thân phận của Ivan, tối qua người đàn bà ấy vào phòng hắn, sáng ngày đầu có lết ra nổi. Có điều y cũng lấy làm ngạc nhiên, cả một đám người thế này, Merkin làm sao đưa chúng qua biên giới Trung Quốc được chứ? Cuối cùng kết luận của y là, đám người này cũng giống bản thân y vậy, đều là nhập cảnh lậu cả.

“Bịch!” Lôi Ba lại một lần nữa vật đổ gã khổng lồ Ivan xuống, Ivan đập tay bành bạch, dường như đang nói không chơi nữa, nhưng Thiết Quân vẫn yêu cầu chúng làm lại lần nữa. Tây Mễ nheo mắt nhìn, nhớ lại những gì mình và Merkin nói mấy ngày trước. Lúc này, bên cạnh có người nói: “Đại ca, nước rửa mặt đã đun rồi.”

Tây Mễ quay đầu lại, người để cặp râu con kiến này tên là Hồ Chí Quân, ở sau lưng bị gọi là Thằng Râu, kẻ này rất tinh minh lão luyện, chuyện giao dịch buôn bán da linh dương của Hồ Lang ngày trước đều do một tay hắn xử lý cả. Tây Mễ nghiêng nghiêng đầu rồi đứng lên, nhận ra Thằng Râu đang cung kính nhìn vào vai trái mình. Y liền kéo vạt áo sơ mi lên che đi ký hiệu từng là tượng trưng của vinh dự đó đi, từ khi Merkin nói cho thủ hạ của y biết hàm nghĩa của ký hiệu, cái đám đó đều tỏ ra rất ngưỡng mộ hình xăm ấy. Tây Mễ thăm thở dài, bản thân y dấu sao thì cũng là một thành viên của đội Nhện Xanh, không ngờ lại đọa lạc tới mức kết bè kết đảng với đám người thế này mới trở trêu thay.

Người thối răn ở Putumayo

Đám Trác Mộc Cường Ba ngồi máy bay tới Quito trước, vì cả bốn người không ai biết tiếng Tây Ban Nha, ở Quito khó khăn lắm mới tìm được một người bản địa vừa biết tiếng Anh lại đồng ý lên đường với bọn họ làm phiên dịch, anh ta tên là Kasal. Kasal mang hai dòng máu Âu-Ấn, dạy tiếng Anh ở một trường trung học, thu nhập không cao lắm nên rất động lòng trước điều kiện mà bọn Trác Mộc Cường Ba đưa ra, còn mấy người Trác Mộc Cường Ba tìm đến Kasal vì ngoài tiếng Tây Ban Nha ra anh ta còn tinh thông năm thứ ngôn ngữ địa phương khác, hơn nữa anh ta còn có kinh nghiệm ba lần làm phiên dịch cho các đoàn thám hiểm ngoại quốc, nhưng phiên dịch cho người Trung Quốc thì đây mới là lần đầu tiên. Vấn đề là trình độ tiếng Anh của Kasal cũng chỉ thuộc loại tầm tầm, thậm chí còn không lưu loát bằng Trương Lập, có lúc muốn dịch ra mà lực bất tòng tâm. Mặt anh ta như quả táo tròn, lúc cười da mặt đỏ hồng lên, trông chẳng giống một trung niên đã bốn mươi sáu tuổi chút nào. Lúc nói chuyện, Kasal cứ thích lắc lư lắc lư cái đầu hình quả trám của mình, miệng rộng mà cằm thì vừa ngắn vừa hẹp, cộng với hai gò má phúng phính, nhìn rất giống một con rối đáng yêu. Đứng cạnh Trác Mộc Cường Ba, trông anh ta lại càng lùn hơn. Nhìn Kasal mặc áo ngắn quần cộc, Trác Mộc Cường Ba không thể không nghĩ đến lão Tiêu bó mình như đòn bánh tét trong đội khảo sát khoa học ở Khả Khả Tây Lý. Vì công tác hải quan và an toàn hàng không của Ecuador nghiêm ngặt đến bất bình thường nên hầu hết thiết bị máy móc của họ đều phải để lại trong nước, đến Quito, họ phải chuẩn bị chọn mua vài thứ dùng cho thuận tay. Trác Mộc Cường Ba lên một danh sách cho Kasal, bảo anh ta dẫn cả bọn đi mua, Kasal vừa nhìn đã ngăn người kinh ngạc, hóa ra danh sách ấy chỉ chít chít những chữ là chữ, liệt kê ra không dưới trăm loại vật dụng khác nhau, phân loại tỉ mỉ đến nỗi khiến người ta phải le lưỡi thán phục.

Kasal dẫn mấy người đi mua một số đồ sinh hoạt thiết yếu, rồi nói, các loại công cụ thì ngược lại đến Putumayo còn dễ mua hơn, chỗ đó là cảng biên giới, hơn nữa lại ở sâu trong rừng, dân địa phương đa phần đều có dụng cụ thiết yếu để đi rừng, chẳng hạn như dao săn, cung nỏ, dây an toàn, xẻng gấp, nếu quen biết, còn có thể kiếm được vũ khí như súng săn hai nòng chẳng hạn.

Từ Quito ngồi xe hơn tám tiếng đồng hồ mới tới được Putumayo, ở đây không có rừng cây rậm rạp như họ tưởng, ngược lại còn thưa thớt hơn những chỗ khác, nhà cửa màu xám, đường sá màu trắng xám, có điều hơi sơ sài, kiến trúc đại khái giống các huyện thành Trung Quốc thời kỳ đầu những năm tám mươi. Nhìn vẻ mặt thất vọng của bọn Trác Mộc Cường Ba, Kasal giải thích: “Thành phố đang phát triển, rừng rậm bị chặt đi nhiều, rồi cho lên xe chở đến một nơi rất xa để gia công xuất khẩu. Trước chỗ này không có đường đâu, hoàn toàn phải dùng thuyền độc mộc tìm đường đi trong rừng, nhưng từ khi bên Putumayo của Colombia phát hiện giếng dầu mỏ lớn, chính phủ cũng triển khai tìm kiếm các nguồn dầu ở vùng lân cận, đường sá theo đó cũng thông luôn, xe cộ tràn về, quan niệm văn hóa và lễ lối sinh hoạt của dân địa phương đang biến đổi. Bây giờ chỉ có các thị trấn nhỏ có bến cảng như thế này là phát triển, cách thị trấn chưa đầy mười cây số là có thể trở về thời đại rừng rậm trước đây, nhưng thêm vài chục năm nữa, e là chỗ rừng ấy cũng chẳng còn đâu.”

Bọn Trác Mộc Cường Ba thở dài gật đầu đồng ý, nói vậy chứ ai chẳng muốn sống tốt hơn, bảo vệ môi trường sinh thái là chuyện của những người đã đủ ăn đủ mặc. Bọn họ dự định nghỉ lại Putumayo một ngày, tìm chỗ trú chân trước, rồi bảo Kasal dẫn đi mua công cụ, nếu chuẩn bị được tất cả trong ngày hôm nay, sáng sớm mai là có thể xuất phát ngay. Họ đã nghiên cứu bản đồ, đều nhất trí rằng đi đường thủy tới Saint Mary là thích hợp nhất, con sông này đi thẳng tới Saint Mary, chỉ có điều dọc đường cần lên bờ dựng lều trại qua đêm mà thôi. Kasal không có ý kiến gì, anh ta nói chỉ làm phiên dịch và giúp họ mua dụng cụ chứ không định theo họ rời Putumayo, từ trước đến giờ anh ta chưa bao giờ làm hướng đạo trong rừng, mà cũng chẳng có ý định làm thử. Nói gì thì anh ta cũng có một công việc đủ rau đủ cháo, không đến nỗi phải đi liều mạng làm gì, còn khi Trác Mộc Cường Ba hỏi anh ta trong rừng nguy hiểm thế nào, Kasal chỉ nói dù gì thì thám hiểm trong dải rừng này cũng là trò đùa với tính mạng, anh ta từng nghe rất nhiều lời đồn thổi nói đã có vô số nhà thám hiểm khởi hành từ Putumayo đi dọc theo dòng nước vào khu rừng ấy rồi không bao giờ trở ra được nữa.

Mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba không băn khoăn gì nhiều, chỉ cần kiếm được công cụ thích hợp, bọn họ có lòng tin vượt qua được dải rừng này, từ đầu đã không có kế hoạch dẫn theo hướng đạo rồi, bởi vì nếu có hướng đạo thì chẳng còn thách thức gì nữa cả. Kasal đưa bốn người đến nghỉ tại nhà một người bạn ở Putumayo, một người đàn ông Anh điêng độc thân tên là Huermen, khoảng chừng trên dưới ba mươi tuổi. Cũng không hiểu làm sao mà Kasal quen biết với anh ta nữa, hai người vừa gặp mặt đã nồng nhiệt ôm chầm lấy nhau, rồi dùng tiếng Quechua⁽²⁾ nói chuyện. Sau đó anh ta bảo với mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba, mỗi người chỉ cần trả ba mươi đô la Mỹ là có được chỗ ngủ một đêm thoải mái như ở nhà rồi. Trác Mộc Cường Ba nhìn là biết, nhất định là từ kiểu mua bán của bọn gã, Kasal đã coi mấy người bọn gã là dê béo để làm thịt, mà dê béo thì tất nhiên không nên để sống sang ruộng nhà kẻ khác được rồi.

Thu xếp xong chỗ ngủ, Trác Mộc Cường Ba lập tức bảo Kasal dẫn cả bọn đi mua các công cụ còn chưa mua được. Kasal liền giới thiệu ngay Huermen, bảo anh ta cũng nói được một ít tiếng Anh. Tuy Trác Mộc Cường Ba biết trình độ tiếng Anh của Huermen chỉ sợ cũng không hơn được Kasal là mấy, nhưng thời gian gấp gáp, vậy là gã với Ba Tang thành một nhóm đi cùng Kasal, Trương Lập và Nhạc Dương theo Huermen chia nhau mua các thứ còn lại, sau khi hẹn rõ thời gian và tuyến đường, liền xuất phát đi mua sắm.

Hai người bọn Trác Mộc Cường Ba phụ trách tìm mua các trang bị leo núi và đi xuyên rừng, chẳng hạn như dây thừng an toàn, đai an toàn, vòng số tám, dùi đục đá, ba lô, xẻng công binh, dây ni lông, còn bọn Trương Lập, Nhạc Dương thì phụ trách mua vũ khí, đồ dùng nấu ăn dã ngoại, các vật dụng cấp cứu và thuốc. Putumayo không lớn, nhưng bọn Trương Lập muốn mua vũ khí thì phải ra ngoại ô mới có, còn Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang ở trong thành phố. Tuy Ba Tang không nói nhiều, nhưng anh ta có một ưu điểm, đó là không bao giờ gây chuyện, tựa như một con ung cô độc ở trên cao nhìn tất cả với ánh mắt khinh thường, không thèm bắt chuyện hay có dính líu gì với những người xung quanh cả. Hai người bọn Trác Mộc Cường Ba mua sắm rất thuận lợi, vì chỗ này là điểm dừng chân của nhiều nhà thám hiểm, nên cũng có cả cửa hàng chuyên bán vật dụng đi rừng, hai người nhét các thứ vừa mua được vào ba lô leo núi rồi trở về. Kasal vừa đi vừa giới thiệu các tập tục

của người Anh diêng và phong cảnh địa phương, tuy chỉ lấp ba lấp bắp, ngữ pháp cũng sai be sai bét, nhưng cũng đủ để bọn Trác Mộc Cường Ba nghe hiểu được đại khái.

Trên đường, Kasal đề nghị dừng chân nghỉ ngơi tại một quán nước đá, Trác Mộc Cường Ba không muốn chút nào, nhưng hai người phải vác hành lý của cả bốn người, quả thực cũng hơi tốn sức, thời tiết vùng này thật là oi bức. Ở quốc gia xích đạo Ecuador này, quán nước đá ở khắp mọi nơi, rất được giới trẻ ưa thích, trong quán không khí mát mẻ sáng khoái, trốn trong quán nước đá tránh cái nóng mùa hè đã trở thành một thời thượng. Ba người vào quán, Kasal gọi đồ uống lạnh, rồi nói với họ, thời đại biến đổi, giờ thì cả các bộ lạc ở sâu trong rừng cũng có các thức uống nổi tiếng như Coca Cola, Pepsi để uống. Trác Mộc Cường Ba thích cà phê đá pha Pepsi ở đây, còn Ba Tang thì thích loại mocktail phối hợp từ nhiều loại hoa quả như thanh long, cà chua, quả cà vàng, chuối tiêu, uống sáng khoái dễ chịu, qua miệng rồi vẫn để lại vị hương.

Họ nghỉ ngơi một lát, đang chuẩn bị đứng lên thì đột nhiên trong quán vang lên tiếng ầm ĩ, chỉ thấy bảy tám người đàn ông cao lớn đẩy một cô gái người Anh diêng vào. Cô gái đó mặc áo cổ rộng bằng vải mỏng màu xanh, bên dưới mặc váy xòe, đi dép sandal, thân hình thướt tha yếu điệu, toát lên một vẻ đẹp mang khí chất quý tộc. Cô cao giọng hét lên mấy câu gì đó, có vẻ như cực kỳ bất mãn với mấy người đàn ông, mấy gã cao lớn đó đều ở trần, khắp người vẽ đầy hình vẽ kỳ quái, có làn da màu đồng cổ và tướng mạo kiểu Trung Á như người Ấn Độ. Kasal thì thầm nói: “Là người Anh diêng trong rừng hoặc một bộ tộc nào đó, tốt nhất là đừng có dây vào.” Anh ta mới nói được một nửa, đã trông thấy Trác Mộc Cường Ba bước tới chỗ đó rồi.

Người cao lớn lực lưỡng nhất trong đám Anh diêng đang đứng đối diện với cô gái, cãi lộn chuyện gì đó với cô, vung tay lên định đánh xuống, nhưng tay vừa giơ lên đã bị một gọng kìm giữ chặt lại. Người kia quay đầu lại, liền thấy Trác Mộc Cường Ba đang đeo cái ba lô leo núi to tướng sau lưng, tay phải giữ chặt cổ tay mình. Trác Mộc Cường Ba cũng lấy làm ngạc nhiên, thì ra đám người Anh diêng này còn vẽ cả các hình thù giống như totem gì đó lên mặt nữa. Dưới mắt gã đàn ông cao lớn này có hai hình trăng khuyết màu đỏ, giống như hai cái răng nanh nhe ra nơi khóe miệng vậy, còn giữa trán hẳn là hình vẽ tượng trưng của đầu hổ châu Mỹ, trông vằn vện vện vện quái dị vô cùng. Những người khác cũng quay đầu lại, hình vẽ trên mặt không ai giống ai, e là có phân biệt địa vị cao thấp. Người đàn ông bị Trác Mộc Cường Ba giữ tay kia lú la lú lờ mấy tiếng, song Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn chẳng hiểu gì, Kasal vội chạy đến lấp bắp phiên dịch: “Hắn... hắn... hắn, hỏi anh... muốn làm gì thế!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bảo với hắn, đàn ông không được bắt nạt phụ nữ!” Kasal lại run rẩy lấp bắp phiên dịch lại.

Người đàn ông kia nghe cười, đột nhiên dồn sức vào tay, giật mạnh cổ tay về, vung tay vừa nói gì đó, lần này thì cả Trác Mộc Cường Ba cũng nhận ra là hắn muốn đọ sức với gã. Ba Tang đứng bên cạnh lạnh lùng quan sát, nhìn chòng chọc vào những người Anh diêng còn lại, đề phòng đối phương đột ngột giở trò.

Kasal há miệng ra mấy lần nhưng mãi vẫn không dịch ra nổi, rõ ràng là không biết nên chọn từ ngữ thế nào cho thích hợp, lúc này cô gái người Anh diêng kia chột lên tiếng: “Cám ơn anh, anh dám đọ sức với anh ấy cơ à?” Không ngờ cô gái này nói được tiếng Anh kiểu Mỹ

hết sức nhuần nhuyễn, nhưng trong ngôn từ lại rõ ràng là bên vực người đàn ông Anh điêng kia hơn.

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu, tỏ vẻ ai sợ ai chứ, đám đàn ông Anh điêng kia đồng thanh phát ra những tiếng kêu kỳ quái, tựa như là đang cười, lại giống như đang gầm ghe gào thét, những khách khác trong quán thấy tình hình không ổn, sớm đã lần lượt bỏ đi. Trác Mộc Cường Ba vốn tưởng phải hỗn chiến một trận, không ngờ người Anh điêng kia lại gạt hết ly cốc trên quầy bar sang một bên, rồi đặt tay lên đó, thì ra là muốn đấu vật tay. Trác Mộc Cường Ba chẳng hề sợ hãi, đi thẳng tới quầy bar, bàn tay hai người nắm chặt lấy nhau. Lúc này khi Trác Mộc Cường Ba giữ tay người Anh điêng này lại, đã phán đoán xem thực lực hẳn thế nào rồi, ai ngờ vừa vào cuộc gã đã nhận ra, sức mạnh của đối phương hơn xa so với tưởng tượng của mình. Vì đánh giá sai lầm, Trác Mộc Cường Ba ban đầu không dùng hết toàn lực nên lập tức rơi vào thế yếu, cánh tay bị đè nghiêng một góc bốn mươi lăm độ, gắng gượng cầm cự một lúc, rồi cuối cùng đành chịu thua. Đám người Anh điêng lại rú lên những tiếng kỳ quái, người đàn ông kia chậm chậm lắc lắc đầu, Trác Mộc Cường Ba chỉ cười khẩy một tiếng, đột nhiên đặt tay trái lên quầy bar, người Anh điêng lại lú la lú lô mồm nậm miệng mười thảo luận một lúc. Người đàn ông kia hơi do dự, rồi cũng giơ tay trái ra, lần này Trác Mộc Cường Ba đã chiếm phần thắng tuyệt đối, vì những người luyện tập đặc biệt đối với cả hai tay như gã thực sự rất ít, mặc cho người Anh điêng kia có ra sức thế nào, cánh tay trái của Trác Mộc Cường Ba vẫn cứng như trụ sắt, không hề nhúc nhích du di dù chỉ một phân. Người kia dường như cũng đã hiểu sự thực thì Trác Mộc Cường Ba khỏe hơn nhiều, vừa này chẳng qua là ra tay bất ngờ nên mới thắng được gã mà thôi, vậy là hẳn liền buông tay chịu thua luôn. Sau đó người Anh điêng chìa tay ra bắt tay Trác Mộc Cường Ba, vỗ vỗ lên ngực mình, rồi lại vỗ vỗ lên vai Trác Mộc Cường Ba, nói lú la lú lô gì đó, Trác Mộc Cường Ba thấy thái độ đối phương trước sau biến chuyển nhanh như vậy thì lấy làm ngạc nhiên. Chỉ nghe cô gái kia nói: “Anh trai tôi bảo, bộ tộc Yucatec chúng tôi kính trọng nhất chính là những người đàn ông có sức mạnh, anh ấy là dũng sĩ mạnh nhất trong bộ tộc chúng tôi rồi, nhưng không ngờ anh lại còn mạnh hơn nữa, anh ấy rất khâm phục anh.” Kasal nghe mà thở phào một hơi nhẹ nhõm.

“Anh trai cô!” Trác Mộc Cường Ba ngó người ra, cô gái kia lại nhoẻn miệng cười tươi, nói tiếp: “Ừm, trong gia tộc có vài chuyện, mà chúng tôi thì bất đồng ý kiến. Có điều cũng vẫn phải cảm ơn anh, không có anh giữ anh ấy lại thì chắc chắn là tôi ăn cái tát đó rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đến giờ mới biết chỉ là hiểu lầm, gã đưa mắt nhìn Ba Tang, vẻ mặt anh ta như thể muốn nói ai bảo thích lo chuyện của người khác. Cô gái kia lại hỏi: “Anh trai tôi nói, các anh muốn vào rừng thám hiểm hả?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Phải, định là vào rừng du lịch một chuyến.”

Cô gái lại nói: “Tại sao không đi Brazil? Rừng ở đó lớn hơn ở đây nhiều, lại an toàn, có cả hướng dẫn viên chuyên nghiệp nữa, du lịch đã được quy hoạch thành tài nguyên cả rồi.” Thấy Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ khó xử, cô liền mỉm cười nói: “Tôi tiện miệng thì hỏi vậy thôi, anh trai tôi muốn nói với các anh, nếu thám hiểm ở đây, có thể đi về phía Tây, ngược dòng mà tiến, còn đi phía Nam, phía Bắc, phía Đông đều cực kỳ nguy hiểm...” Theo như cô gái tự giới thiệu, cô tên là Babatu, còn anh trai cô gọi là Gấu Mật Nanh Sắc, Trác Mộc Cường Ba hiếm thấy người Anh điêng nào vừa nhiệt tình lại vừa biết tiếng Anh thế này, có Babatu

làm phiên dịch, họ lại nói chuyện thêm một lúc nữa. Ba Tang phải lên tiếng nhắc nhở thời gian không còn sớm nữa, Trác Mộc Cường Ba mới tạm biệt mấy người Anh đêng. Babatu cười cười nói: “Nếu có cơ hội, mời anh đến bộ lạc của chúng tôi.” Nói xong, cô như nghĩ ra chuyện gì đó, hai má đỏ bừng lên.

Bên ngoài quán nước là khu phố xá ồn ào, không biết từ lúc nào đã có một đám đông vây kín xung quanh bãi đất trống bên cạnh, dường như đang xem cái gì đó. Tiếng kèn cao vút vang lên giữa đám người, Ba Tang - trái ngược hẳn với thái độ thờ ơ thường ngày, xăm xăm đi tới chỗ đám đông, Trác Mộc Cường Ba cũng đành phải chen vào theo anh ta. Chỉ thấy ở giữa đám đông là một người điều khiển rắn, trùm khăn che kín mặt như người Ả-rập, không mặc phục sức của người Ả-rập, chỉ mặc áo kẻ cộc tay bình thường, trước mặt để một cái giỏ tre; cùng với tiếng kèn cao vút chói tai, một cái đầu rắn từ từ dựng lên, vặn vẹo hình thể làm đủ các động tác khác nhau. Một con khỉ ngồi chồm hổm trên vai người kia, tròn mắt tò mò quan sát đủ hạng người đang đứng vây quanh.

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn con vật, hóa ra là một con rắn san hô đuôi to khoang đỏ cực độc. Tuyến độc của loài rắn này không nhô hẳn ra ngoài, đầu và đuôi đều hình con thoi tù, thoạt nhìn thì có vẻ như không có độc, thực chất thì cực kỳ nguy hiểm, chính là một trong mấy loại rắn độc mà bọn gã phải chú ý trong chuyến đi xuyên rừng này. Cùng tiếng kèn của người điều khiển, con rắn san hô ngẩng đầu vẩy đuôi, lắc lư thân mình, làm ra vẻ sắp tấn công, Trác Mộc Cường Ba không khỏi toát mồ hôi lạnh thay cho quan khách đang đứng vây xung quanh, loại rắn này lạnh lùng hiếu chiến, cực dễ kích động, tốc độ nhanh như tia chớp, không may bị nó cắn phải, chắc chưa kịp đưa tới bệnh viện thì đã mất mạng trên đường rồi chứ chẳng chơi.

Người thổi rắn kia thổi một lúc, rồi đột nhiên đặt chiếc kèn xuống, lấy ra một con chuột bạch béo ục ịch, có vẻ như muốn cho con rắn ăn. Con chuột bạch còn to hơn cả con rắn, nhưng gặp phải thiên địch liền lập tức lộ vẻ kinh hoàng, đuôi nó bị người thổi rắn giữ chặt, bốn chân ôm đầu co quắp lại một chỗ, con rắn san hô đỏ “xì” một tiếng, vọt tới như một tia chớp đỏ ngoạm lên lưng con chuột. Người thổi rắn không cho nó nuốt con chuột luôn, mà bấm vào chỗ bẫy tắc trên lưng nó, cẩn thận gỡ con rắn ra, rồi ném con chuột xuống dưới đất, chỉ thấy con chuột giật giật hai cái, chưa đầy năm giây sau đã rũ xuống bất động rồi chết. Mọi người ồ lên kinh ngạc, cảm thấy loại rắn này nguy hiểm nhường nào, nhưng người thổi rắn chỉ cười “ha ha”, không ngờ lại đưa tay lại gần con rắn, cả Trác Mộc Cường Ba cũng phải toát mồ hôi lạnh thay cho y, nhưng con rắn kia cứ như có linh tính, không cắn chủ nhân, mà luồn theo ngón tay người thổi rắn trườn lên cánh tay, rồi quấn lên đến tận vai, sau đó hôn lên tấm khăn che mặt của y như hôn người tình. Người xem vẫn còn chưa hết xuýt xoa đã lại được dịp vỗ tay nhiệt liệt. Trác Mộc Cường Ba cũng thăm kinh ngạc, người chơi với rắn thì gã cũng gặp nhiều rồi, nhưng huấn luyện rắn đến trình độ này thì thật chưa thấy bao giờ, người này nhất định là có bí quyết gì đặc biệt lắm nên mới dám chơi trò nguy hiểm thế này.

Lúc Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang ra đến nơi, màn biểu diễn với rắn này đã đi đến hồi kết, mới xem chưa được năm phút, con khỉ trên vai người kia đã nhảy phốc xuống, bắt chúóc chủ nhân chìa tay ra, con rắn san hô đỏ cũng trườn theo cánh tay y lên mình con khỉ, rồi quấn mình xung quanh cổ nó, ngẩng đầu nghe nghe trên đỉnh đầu bạn diễn. Con khỉ

như đội thêm một cái mũ rần, thân nhiên bê cái khay đồng dưới đất lên, bắt đầu đi thu tiền của người xem. Mọi người vừa kinh vừa sợ, cho tiền cũng sợ mà không cho cũng sợ. Ánh mắt lạnh lẽo của con rắn san hô làm ai cũng lạnh cả sống lưng, lúc đến chỗ mấy người không muốn móc tiền ra, con rắn lại thò thụt cái lưỡi, phát ra những tiếng “xì xì” uy hiếp, cho tới khi nào họ chịu móc tiền ra mới thôi. Chỉ một loáng, con khỉ đã đi tới trước mặt bọn Trác Mộc Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba cho tay vào túi, mắt nhìn con rắn, nhưng vẫn liếc sang phía người thổi rần. Đôi mắt y lóe lên một nụ cười âm hiểm, phảng phất như đã biết Trác Mộc Cường Ba đang nhìn mình, chầm chậm vạch tấm khăn che mặt xuống. Trác Mộc Cường Ba lập tức chờ người ra, đó là mặt người hay sao, chỗ nào cũng đầy những vết rỗ lõm bị đủ thứ sẹo lồi cả thịt che lấp; mí mắt bên dưới xệ hẳn xuống, tròng mắt màu xanh lục trợn tròn lên như muốn rơi ra ngoài; cặp môi đồng màu với các vết sẹo, bị kéo cho méo xệch méo xoạc, không thể khép hẳn lại được, để lộ ra hàm răng cọc cạch như răng cưa. Người thổi rần nở một nụ cười âm hiểm đáng sợ, cổ họng rít lên một tiếng như huýt sáo, đúng vào khoảnh khắc Trác Mộc Cường Ba ngẩn ra đó, con rắn đang cuộn tròn trên đỉnh đầu con khỉ đột nhiên bật vù lên, lao thẳng vào cổ họng gã. Trong đám người lập tức vang lên tiếng kêu kinh hãi.

Tưởng chừng như Trác Mộc Cường Ba không thể tránh được, bỗng gã ngửa người ra sau, lợi dụng sức nặng của cái ba lô leo núi đổ vật người ra đất, Ba Tang đứng bên cạnh gã cũng nhanh nhẹn ra tay bắt gọn con rắn san hô đỏ, rồi lập tức ném về phía người điều khiển rần. Con khỉ kia ném cái khay đồng đi, nhấp nhô hai ba cái đã nhảy trở lại trên vai chủ nhân, nhe răng với bọn Trác Mộc Cường Ba, phát ra những tiếng khếch khếch uy hiếp. Người thổi rần cười khùng khục phát ra âm thanh quái đản như loài ma quỷ: “Các người không thoát nổi đâu.” Trác Mộc Cường Ba ngó người ra, Ba Tang đứng bên cạnh nói: “Tiếng Pháp, bảo chúng ta không thoát nổi đâu.”

Trong đám đông lại có thêm mấy tên cao lớn có vẻ như không thân thiện lắm xắn xô tới, không khí lập tức trở nên căng thẳng, nhiều người thấy tình hình không ổn liền lảng đi ngay để tránh chuyện thị phi. Kasal chưa bao giờ gặp phải chuyện gì như vậy, hoàn toàn sững sờ không biết xử lý thế nào.

Trác Mộc Cường Ba quát hỏi: “Kasal, hỏi cho rõ xem, rốt cuộc là chuyện gì vậy? Chúng tôi đâu có đến sinh sự chứ.” Kasal ấp úng mãi, còn chưa mở miệng đã bị người nào đó tát cho một bạt tai ngã lăn quay ra đường, ôm mặt không bò dậy nổi, xem ra không còn chút khả năng thương lượng nào nữa rồi.

Giờ đây Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đã trải qua nhiều lần khảo nghiệm khắc nghiệt, ngoại trừ bộ đội đặc chủng được huấn luyện đặc biệt ra, quân nhân bình thường khó lòng là đối thủ của bọn gã. Trác Mộc Cường Ba phi thân tung ra một cước, đá tên lưu manh gần nhất bổ nhào xuống đất, kể đó xoay ngoắt người lại, gậy sắt của một tên cạnh đó đập thẳng vào ba lô leo núi của gã như đập phải bị bông, còn Trác Mộc Cường Ba thì đã đâm ra một quyền, đánh bay cả răng cửa tên kia. Ba Tang cũng không phải ngọn đèn cạn dầu, ngày xưa khi còn trong đội Nhện Xanh anh ta đã từng được huấn luyện đủ các kỹ thuật cận chiến, gần đây lại trải qua huấn luyện đặc biệt nên ra tay càng cay độc hơn gấp bội, hoàn toàn không chút nương tình, tên nào bị anh ta đánh trúng đừng hòng bò dậy được ngay. Người thổi rần kia lại đeo tấm mạng che mặt lên, tay chống cằm đứng bên cạnh hứng thú quan sát, như thể

đang xem thi đấu thể thao, dường như tất cả những chuyện này hoàn toàn không hề liên quan gì đến y vậy. Mỗi khi có màn đấm đá nào đặc sắc, con khỉ kia lại còn vỗ tay cười khèng khèch, kêu ầm ĩ.

Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đánh ngã bảy tám tên lưu manh, phát hiện ra tình hình càng lúc càng tệ, một tên nhân lúc bọn gã không để ý, đã chạy ra xa gọi thêm mười tên cao lớn điệu bộ hung ác, tên nào cũng cầm xích sắt gậy sắt, khí thế hùng hùng hổ hổ lao tới. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang mỗi người một bên xốc nách Kasal lên, hét lớn: “Chạy thôi.” Trước khi lao đi, Trác Mộc Cường Ba còn quay lại nhìn người thối răn kia một cái, chỉ thấy y chỉ thờ ơ hờ hững, nhưng ánh mắt toát lên một nụ cười thần bí, cơ hồ như muốn nói, xem chúng mày chạy được bao xa.

Đám lưu manh kia thoáng cái đã đuổi kịp, lúc này mấy người Anh điêng trong quán giải khát cũng kéo nhau đi ra thì trông thấy Trác Mộc Cường Ba luôn, vừa chào hỏi xong, đã phát hiện ngay tình hình không ổn, người Anh điêng liền chia nhau giúp bọn Trác Mộc Cường Ba đánh lại lũ lưu manh. Còn Nanh Sắc thì để ý thấy con răn của người thối răn kia, liền bước tới, lớn tiếng chất vấn gì đó. Babatu giải thích rằng răn san hô đỏ là thần vật của bộ tộc bọn họ, người khác tuyệt đối không thể xâm phạm. Đột nhiên Nanh Sắc kêu to một tiếng, Trác Mộc Cường Ba giật bản mình, đoán chắc là anh ta đã bị con răn kia cắn rồi, đám người Anh điêng liền nổi cơn tam bành, nhaoáng cái đã hạ gục bọn lưu manh, rồi kéo Nanh Sắc về, nhưng dường như họ có một nỗi sợ khó hiểu đối với người thối răn kia, không dám lại gần. Đánh nhau một trận đến trời mù đất mịt, không biết ai rống lên một tiếng, người Anh điêng liền nhắc Nanh Sắc lên hùng hục bỏ chạy.

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba cũng chạy theo mấy người Anh điêng một đoạn, trong lúc hỗn loạn không còn thấy đám người kia đuổi theo nữa. Nhưng người Anh điêng không dừng lại, họ vác Nanh Sắc chạy theo hướng rời khỏi Putumayo, Babatu thấp thỏm lo lắng nói: “Anh trai tôi bị rỗng đồ cắn rồi, phải trở về chữa trị ngay lập tức, tôi, chúng tôi đi trước đây.”

Trác Mộc Cường Ba sực nhớ ra điều gì đó, liền nói: “Đợi một chút.” Gã lấy trong túi ra một tuýp thuốc, đoạn nói: “Đây là thuốc và gel trị răn cắn, thuốc mỗi lần một viên, gel xoa bên ngoài vết thương, có thể làm chậm lại thời gian nọc răn phát tác.” Thứ gel này là đồ đặc chế của bộ đội đặc chủng, tuy không có hiệu quả giải độc như huyết thanh, nhưng lại có tác dụng làm chậm thời gian phát tác của tất cả các loại nọc răn, có thể coi là thuốc giữ mạng đối với người cần cấp cứu. Babatu nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt cảm kích, không nói lời nào đã đi luôn. Kasal đứng đó liền bảo không có chuyện gì đâu, họ sẽ tự có thuốc giải độc thôi.

Tiến vào rừng sâu

Ba người khó khăn lắm mới trở về được chỗ Huermen, một rǔ. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang thảo luận một lúc, nhưng vẫn không có đầu mối gì, hai người không sao hiểu nổi, tự dung vô duyên vô cớ sao lại xung đột với người địa phương được chứ? Không biết có phải đám người ấy nhằm vào những người Anh điêng kia không, nhưng nếu đúng là vậy, tại sao chúng lại không đuổi theo nữa?

Cuối cùng Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang tạm thời gác chuyện vừa xảy ra sang một bên, chia các công cụ vừa mua được thành bốn phần, chưa xong thì đã thấy bọn Trương Lập nhếch nhác trở về. Trương Lập và Nhạc Dương mồ hôi đầm đìa, miệng thở hồng hộc, cả Huermen cũng đầm mồ hôi, bụi đất trên mặt hòa lẫn cùng mồ hôi chảy qua tròng nửa trắng nửa đen. Ba người vừa vào nhà, Nhạc Dương đã đóng chặt cửa lại, thở phào một hơi nói: “Hình như không đuổi theo thì phải.”

Trương Lập cởi cái bao to tướng trên lưng ra, chống hai tay xuống đất thở hổn hển, nhất thời không nói được tiếng nào. Trác Mộc Cường Ba vội hỏi: “Bị làm sao vậy?”

Ba người anh một câu, tôi một câu, bô lô ba la nói một hồi, cũng phải tốn khá nhiều công sức mới ghép lại thành một câu chuyện hoàn chỉnh. Nói trắng ra thì họ cũng giống hệt như bọn Trác Mộc Cường Ba, chẳng hiểu đầu đuôi gì đã bị một đám người không biết thân phận tấn công, bao vây, ấu đả. “Sao lại thế được nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba càng nghĩ càng khó hiểu, liền chất vấn Trương Lập: “Các anh không gây chuyện với người ta, làm sao lại bị người ta truy đuổi? Nhất định là lúc mua bán vũ khí có tranh chấp với người ta rồi! Có phải là vậy không hả?”

Trương Lập kêu oan rầm trời, Huermen là tay già đời sành sỏi nên họ mua bán rất thuận lợi. Trên đường về họ mới gặp đám người kia, bọn chúng chẳng chào chẳng hỏi gì đã xông lên đánh luôn, bọn họ suy đoán không biết có phải là đối phương nhìn lầm người hay không. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: “Lẽ nào mua vũ khí hơi quá tay nên giữa đường có người chặn cướp?” Nghĩ đoạn, gã liền nói: “Tạm thời không lo chuyện này nữa, mua được vũ khí gì rồi, mở ra tôi xem xem nào.”

Trương Lập giật ba lô ra, dao bầu, gậy sắt, xích, còn có cả găng tay bọc sắt nữa. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh ngạc, hỏi: “Đây là cái gì vậy? Chúng ta sắp vào rừng chứ có phải lên phố đánh nhau đâu?”

Trương Lập vội nói: “Nhầm rồi nhầm rồi, đây là chiến lợi phẩm mới thu được.” Thì ra tình hình của anh ta và Nhạc Dương gần như giống hệt với Trác Mộc Cường Ba, trước tiên là năm sáu tên không phân trái phải gì đã hùng hổ lao vào đánh một trận, bị Trương Lập và Nhạc Dương đánh cho ngã nhào nhào, hai người tự nhiên không thể phỉ sức đánh một trận, vậy là liền tịch thu hết vũ khí của đối phương. Chẳng ngờ đột nhiên lại ào tới thêm hai ba chục tên khác, kết quả là bọn Trương Lập chỉ còn nước bỏ chạy tháo thân mà thôi.

Trương Lập mở một bao khác ra, lần này mới là các thứ họ cần như thuốc cấp cứu, dao đi săn, cung nỏ... tất cả đều đầy đủ, chỉ tiếc là không mua được súng ống gì, chẳng rõ có phải tại

Huermen không có cửa hay không nữa. Nhạc Dương cũng mở bao ra, bên trong đầy chật các thứ công cụ khác nhau. Trác Mộc Cường Ba nói: “Lập tức phân loại để có thể xuất phát bất cứ lúc nào.” Còn chưa xuất phát mà đã bị tấn công không rõ lý do, Trác Mộc Cường Ba thấy rất không ổn, đặc biệt là tên thổi rắn ven đường kia, khiến gã gai lạnh hết cả người, cảm giác đó làm gã hết sức bất an.

Nhạc Dương không hiểu hỏi: “Sao mà gấp vậy? Chẳng lẽ bọn chúng còn đuổi đến tận đây được chắc?”

Ba Tang lạnh lùng kể lại chuyện vừa gặp phải, cuối cùng nói: “Lẽ nào cậu cho rằng đây chỉ là chuyện trùng hợp thông thường? Chắc chắn là hành động có kế hoạch rồi, tuy là còn chưa rõ mục đích, nhưng nếu chúng ta càng phản kháng, chỉ sợ hành động này sẽ tiếp diễn ở mức độ cao hơn đó.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu đồng ý, gã cũng nghĩ như vậy. Trương Lập nói: “Liệu chuyện này có nằm trong nội dung khảo hạch không nhỉ?”

Nhạc Dương lập tức phản đối: “Không thể nào, chúng đều là người ở đây, hơn nữa còn là bọn lưu manh còn đồ bản địa.” Anh ta đưa mắt nhìn Huermen một cái, rồi nói tiếp: “Với cả lúc tấn công, chúng đã dùng hết sức, nói như các anh, thì là muốn dồn chúng ta vào chỗ chết. Khảo hạch đâu cần phải đem tính mạng ra đùa như vậy chứ, chúng làm tôi có cảm giác, giống như là...”

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba cùng dừng việc trên tay lại ngược nhìn Nhạc Dương, chỉ nghe anh ta nói tiếp: “Có kẻ nào đó muốn ngăn không cho chúng ta vào rừng.”

Nghe Nhạc Dương nói xong, những người còn lại đều cho rằng đây là khả năng duy nhất, nhưng là ai mới được chứ? Cả bốn người dường như đều không hề hay biết. Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ lại lời cảnh báo của Lữ Cảnh Nam, trong lòng máy động: “Lẽ nào là bọn chúng? Nhưng tại sao chúng lại làm vậy nhỉ?”

Huermen từ lúc về vẫn mặt mũi xanh lè, không nói một câu, có vẻ đang suy nghĩ gì đó, mà hình như càng nghĩ lại càng sợ. Kasal thấy bạn như thế, liền cất tiếng hỏi: “Sao hả? Anh biết đám người ấy à?”

Huermen sợ sệt nói: “Không, chỉ là... chỉ là tôi cảm thấy trong đám đó có mấy tên, hình như là người của Basaka.”

Kasal phiên dịch lại cho mấy người đang sắp xếp đồ đạc. Nhạc Dương tò mò thắc mắc: “Basaka là ai?”

Huermen đáp: “Là phần tử nổi loạn ở khu vực này, bọn chúng chuyên gây chuyện phá hoại quấy rối trị an, đối lập với chính phủ. Nghe nói, hẳn có liên hệ với vua độc bên Colombia, hình như chính là lực lượng vũ trang từ Colombia xâm nhập vào hay sao đó. Nhưng mà, bọn chúng sao lại... không thể nào chứ?” Anh ta ngẩng đầu lên, mắt nhìn chòng chọc vào bốn người, hiển nhiên là đang hoài nghi mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba có dây dưa gì với vua độc nào đó.

“Vua độc!” Trương Lập phì cười: “Đùa cái trò gì vậy? Chúng tôi lần đầu đến đất nước này, đừng nói là vua độc gì gì đấy, mà cả kiến độc còn chưa thấy con nào nữa, bọn họ...” Mới nói

được một nửa, đột nhiên anh ta ngoảnh sang nhìn Trác Mộc Cường Ba, thầm nhủ không biết Cường Ba thiếu gia có qua lại gì với tên vua độc kia hay không.

Trác Mộc Cường Ba vừa chỉnh lại vạt áo vừa nói: “Không thể nào, xưa nay tôi không bao giờ làm chuyện gì phạm pháp, cũng không qua lại với những kẻ phạm pháp bao giờ, phạm vi kinh doanh của tôi cũng chưa vươn được đến châu Mỹ. Được rồi, chia xong đồ chưa hả? Vậy thì mỗi người một bao, tự chuẩn bị ba lô leo núi đi.”

Nhạc Dương vừa sắp xếp ba lô vừa hỏi: “Có cần báo cáo chuyện này về tổng bộ không?”

Cả ba người Trác Mộc Cường Ba, Ba Tang, Trương Lập cùng lúc trợn mắt lên nhìn anh ta, rồi Trương Lập nói: “Vừa vào rừng chưa đến một ngày đã liên hệ với tổng bộ, vậy có hơi quá...” Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cũng gật đầu. Ngay từ đầu tổ của họ đã ở thế yếu hơn, lần này vào rừng gặp phải chút chuyện nhỏ xíu cũng đi báo ngay với tổng bộ, dù sao cũng thấy thật chẳng hay ho gì, bọn họ còn chưa hoàn toàn thể hiện thực lực của mình cơ mà.

Nhạc Dương nhún nhún vai nói: “Tôi chỉ thấy sự việc quá bất ngờ, mà lại chẳng có ai theo dõi chúng ta, trong hoàn cảnh hoàn toàn xa lạ, vừa mới đặt chân tới nơi đã bị người ta đuổi chém rồi, thế thì ai mà hiểu nổi chứ?”

Hình như Huermen nghe thấy gì đó, liền ghé mắt nhìn ra ngoài qua khe cửa, sau đó kinh ngạc kêu lên: “Basaka! Đích thân Basaka dẫn người đến rồi! Các anh...” Gương mặt anh ta đầy vẻ kinh hoàng: “Các anh không thể ở đây nữa, đi nhanh lên! Nhảy cửa sổ phía sau mà đi, chần chừ là không kịp nữa đâu!”

“Làm sao thế được?” Trác Mộc Cường Ba lấy làm nghi hoặc, cùng Trương Lập ghé mắt nhìn thử ra ngoài, thấy một người cao lớn hung dữ dẫn theo ba bốn chục tên, tay cầm đủ thứ hung khí sát khí đằng đằng chạy tới, rõ ràng là Trương Lập bị bọn chúng theo dõi tới đây, sau đó thông báo cho đồng bọn đến báo thù. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập tức khắc xoay người lại, mỗi người xách một cái ba lô to tướng, thúc giục Ba Tang và Nhạc Dương vẫn đang kiểm tra lại đồ đạc: “Không kịp nữa đâu, đi nhanh lên!” Dứt lời liền đẩy cửa, nhảy ra ngoài trước...

Trên dòng sông Putumayo phẳng lặng, một con thuyền gỗ hình thoi nhẹ nhàng lướt trên mặt nước, sông Amazon biến đổi khôn lường, có lúc lòng sông rộng đến mấy trăm mét, sâu mấy chục mét, nhưng cũng có đoạn hẹp lại chỉ còn vài mét chiều ngang, sâu đến bắp vế, ngoài loại thuyền hình thoi cải tiến từ thuyền độc mộc này ra, các loại thuyền khác đều rất khó sử dụng. Trên thuyền bắc ngang ba thanh gỗ như ba chiếc ghế băng chia thuyền thành bốn phần, phía trước có hai phần tử vũ trang, cầm súng cẩn thận quan sát lòng sông và tình hình xung quanh, đằng sau có bốn tay chèo nhịp nhàng gạt nước, giữa thuyền có hai người ngồi. Merkin đang phì phèo điếu thuốc, bên cạnh y là một gương mặt nhăn nheo như trái khổ qua, không phải ai khác - mà chính là Soares, người thổi rần ở Putumayo, con khỉ kia mặc một cái áo gi lê, đứng trên vai Soares, nhìn ngó quanh quất.

“Thế nào? Có hài lòng với biểu hiện của chúng không?” Merkin cười cười hỏi.

Soares bất mãn nói: “Không được, hoàn toàn không có tính cảnh giác, đợi đến khi nguy hiểm xảy ra rồi mới có phản ứng, nếu gặp phải những chuyện không thể tránh né, vậy thì chết là cái chắc rồi.” Thấy sắc mặt Merkin có vẻ không được tốt lắm, y lại an ủi mấy câu: “Có

điều kỹ thuật chiến đấu thì không tệ, cũng sắp ngang với mấy thằng do chúng ta huấn luyện rồi đấy.”

Merkin thở dài một tiếng, nói: “Đừng nói chuyện bọn chúng nữa, về cái nơi kia, anh có ý kiến gì không? Nếu đúng là chỗ ấy thì chúng ta chẳng cần đi nữa, đỡ phải lãng phí thời gian.”

“Vậy anh định đi đâu?”

“Đến tháp Chalapi, theo tin mới nhận được, trong khu rừng cách ngọn tháp đó một trăm cây số về phía Nam, khi công ty Solace lắp đặt đường ống dẫn dầu xuyên quốc gia từ Colombia sang Peru đã đào được một tòa miếu thần rất giống với kim tự tháp của người Maya cổ, trước mắt công ty này đã phong tỏa tin tức đối với bên ngoài, cả đội khảo sát khoa học của hai nước cũng chưa biết tin này đâu, tôi định tới đó xem thử coi thế nào.”

Soares cười khì khì nói: “Vậy anh tới đó trước đi, tôi định đi xem chúng vượt rừng thế nào, tiện thể cũng kiểm tra thực lực của chúng luôn.”

Sắc mặt Merkin sa sầm xuống, rồi lập tức thành khẩn nói: “Làm ơn nương tay một chút, chớ có mà giết chết bọn chúng, mấy tên đó thật sự vô cùng quan trọng đối với tôi đấy.” Động tác của Soares như muốn nói, anh cứ yên tâm, đoạn ra lệnh cho thuyền cập bờ, bóng hình gầy gò biến mất trong rừng sâu như một con trăn mọc lạnh lùng. Merkin không khỏi giật thót mình, y biết rõ, lúc này mới là lúc Soares đáng sợ nhất, bóng ma trong rừng ấy, giờ đây đã trở lại khu rừng của y.

Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đeo trên lưng những cái ba lô to tướng chạy như bay trên con đường xa lạ, nếu nói bốn người sợ bọn Basaka người đông thể mạnh thì cũng chưa chắc, chỉ là nếu xảy ra xung đột, người bị hại đầu tiên sẽ là chủ nhà cho họ thuê phòng, Huermen, xong chuyện bọn gã có thể bỏ đi là xong, nhưng Huermen thì không thể ở lại Putumayo được nữa, bây giờ bỏ đi thì Huermen may ra vẫn thoát thác được; hơn nữa, nếu chuyện này làm lớn ra thì sẽ không còn là vấn đề của một hai người nữa mà còn có ảnh hưởng nhất định tới vấn đề ngoại giao của cả đất nước chứ chẳng chơi.

Ba Tang hỏi: “Bây giờ chúng ta đi đâu?”

Nhạc Dương nói: “Không biết đối phương có bao nhiêu người, cũng chẳng biết đã xảy ra chuyện gì, thành phố này hình như không hoan nghênh chúng ta thì phải, xem ra chỉ còn cách đi vào rừng trước thôi vậy.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Nhưng còn thuyền thì sao?” Theo kế hoạch ban đầu, bọn họ dự định đi theo đường thủy.

Trương Lập tự tin nói: “Chúng tôi đã đặt thuê một con thuyền chỗ gần bờ sông rồi, bây giờ chẳng qua chỉ tới lấy dùng trước mà thôi.”

“Dẫn đường đi.”

Ba mươi phút sau, bốn người đã thấy bên cạnh ồn ào huyền ảo, con thuyền hình thoi này dài khoảng sáu mét, giữa rộng hai mét, cũng là ba thanh ngang chia thuyền làm bốn, ba lô đều đặt ngay bên cạnh mỗi người để phòng có xảy ra chuyện gì đột xuất cũng đảm bảo không mất đồ đạc, bốn người cùng nhau chèo thuyền. Quanh qua một khúc sông là không

còn trông thấy kiến trúc nào của thế giới văn minh nữa, không gian xung quanh trở nên tĩnh lặng hẳn, nước sông chảy róc rách, cơ hồ như thời không đã ngừng dịch chuyển, cho người ta được hưởng thụ sự bình yên tĩnh tại.

Rừng già sâu thẳm thẳm, khắp nơi khắp chốn đều là cây lớn cao chọc trời. Vân sam châu Mỹ có thể cao tới trăm mét, đường kính rộng mười mấy mét, phải mười bảy mười tám người đàn ông trưởng thành mới ôm hết một vòng, hơn nữa trên dưới cùng một cỡ như nhau, xứng danh là người khổng lồ trong rừng. Trong rừng thì thoáng lại vang lên đủ thứ tiếng kêu tiếng hót của lũ chim thú không ai biết tên, nhưng dõi mắt nhìn ra xa, ngoài những vạt rừng dày đặc nối tiếp nhau ra thì chẳng thấy gì khác nữa. Bốn người đi trên sông, hai bên toàn cây lớn, lòng sông hơi hẹp, càng nhìn càng thấy ngút mắt, thì thoáng lại có một vài con vẹt đuôi dài châu Mỹ bay qua đầu, bộ lông vũ rực rỡ lấp lánh dưới ánh mặt trời chói mắt. Cảnh tượng này so với rừng vân sam ở Xishuangbana mà họ từng đi qua thì thật là hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Đằng nào cũng là đi xuôi dòng nước, bốn người đều lười nhác không muốn khua chèo, chỉ thì thoảng mới điều khiển hướng thuyền, sau đó thỏa sức thưởng thức phong cảnh hai bên bờ của đất nước xa lạ. Đến chỗ nước cạn, lòng sông trong thấy cả đáy, lũ cá đủ màu sắc đang đưa bơi lội trên các tảng đá, tuy bọn Trác Mộc Cường Ba đều bị buộc phải nhớ các loại động vật nguy hiểm, cũng từng đặc biệt nghiên cứu qua tư liệu về vùng Nam Mỹ, nhưng gặp phải nhiều loại cá đủ hình đủ sắc như thế cũng không gọi nổi tên chúng là gì. Nhìn chúng bơi lội tự do tự tại, tâm trạng mấy người cũng theo đó mà chùng xuống, tiết trời như mát mẻ hơn, lòng người thêm tĩnh lặng, chỉ thấy dễ chịu như muốn nhảy xuống nước cùng bơi với cá cho thỏa thích.

Đã có người chèo thuyền, Trương Lập dứt khoát bỏ luôn mái chèo xuống, hai tay kê đầu nằm ngửa ra ngắm nhìn một dải bầu trời phía trên, thỏa mãn nói: “Thế này còn thích hơn đi đảo Hải Nam du lịch nữa, cứ theo tốc độ thế này, chúng ta sẽ đến nơi trước thời hạn ấy chứ.”

Nhạc Dương nhúng tay xuống nước, khóa dòng chảy mát lạnh: “Xem ra có người vui quá quên cả đường về rồi.”

Trương Lập nói: “Ấy, tôi còn nghe ai đó bảo chỗ này bốn bề đều là hiểm nguy, mỗi bước đều nguy hiểm đến tính mạng cơ mà, xem ra thực tiễn mới chính là tiêu chuẩn duy nhất để kiểm nghiệm chân lý.”

Ba Tang cầm mái chèo điều khiển thuyền, hừ lạnh một tiếng. Trác Mộc Cường Ba nói: “Chúng ta vừa mới rời khỏi Putumayo chưa được mười cây số, căn bản không thể coi là đã vào rừng, nếu từ đây đã có nguy hiểm thì người ở Putumayo chẳng ngày nào ngủ yên được rồi.”

Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn sắc trời: “Sắp tối rồi, vấn đề chúng ta cần phải giải quyết là cắm trại ở chỗ nào bây giờ.”

Trương Lập nói: “Hay là tìm chỗ nào gần đây lên bờ luôn được không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không được, bọn người ở Putumayo không tìm được chúng ta, nói không chừng sẽ đuổi theo nữa, có muốn cắm trại thì cũng phải vào sâu trong rừng tìm nơi nào tương đối ẩn mật đã.”

Nói đến chuyện bị người đuổi, Nhạc Dương trầm ngâm: “Chuyện này đúng là chẳng có chút đầu mối gì hết, làm sao lại dính dáng với bọn buôn ma túy được nhỉ?”

Ba Tang lạnh lùng lên tiếng: “Vừa mới đầu đã gặp bọn buôn ma túy, vậy mà các anh còn chưa cảnh giác hả? Vẫn còn tâm tình nằm ở đây ngắm cảnh hả, nếu là tôi, lúc này chỉ sợ gió nhẹ thổi qua cũng đã ướt đầm mồ hôi rồi.”

Trương Lập ngồi thẳng dậy: “Sao lại nói vậy?”

Ba Tang nói: “Vùng này chính là phạm vi thể lực của bọn buôn ma túy, bọn chúng sống luôn trong rừng, thậm chí còn thông thuộc tình hình phân bố sông ngòi và rừng cây ở đây hơn cả quân chính phủ hay đội khảo sát khoa học, nếu không bọn chúng dựa vào cái gì mà buôn lậu, mà vượt biên giới cơ chứ. Có thể nói, đừng phải bọn chúng còn đáng sợ hơn cả gây chuyện với chính quyền địa phương gấp bội đấy.” Đây là những kinh nghiệm của Ba Tang từ hồi còn đi săn trộm.

Trương Lập biến sắc thốt lên: “Anh, không phải anh đang cố ý dọa cho tôi sợ đấy chứ?”

Trác Mộc Cường Ba khẳng định thêm: “Không, Ba Tang nói thật đấy, kể từ bây giờ, mức độ nguy hiểm của chúng ta ít nhất cũng phải tăng lên gấp đôi.”

Nhạc Dương nói: “Vậy thì nguy hiểm quá, nếu đúng là thế, có khi chúng sẽ phái ca nô, trên có bảy tám tên vũ trang súng ống đầy đủ, trang bị thêm hai khẩu súng phóng lựu với một khẩu đại liên nữa, đuổi theo bám chúng ta nát nhừ ra cũng không chừng đâu.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười, nói: “Cũng không tệ đến thế đâu...” Tiếng của gã lập tức bị Trương Lập cắt lòi, chỉ thấy gương mặt cậu ta đỏ ra, hai mắt tròn tròn nhìn chằm chằm ra sau, nói như chém đinh chặt sắt: “Không, đúng là tệ như vậy đấy!”

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc quay đầu lại, một chiếc ca nô cao tốc đang rẽ sóng điên cuồng đuổi tới, phía sau tóe lên những bọt nước trắng xóa, trên thuyền có thể thấy thấp thoáng mấy tên cầm súng, còn cả cái ống vừa to vừa đen nơi mũi thuyền nữa, bảo đấy là ống thổi lửa bếp lò chắc cũng chẳng ai tin đâu.

“Không phải chứ!” Trác Mộc Cường Ba thốt lên một tiếng, bốn người liền cất lực chèo thật mạnh, nói là đi xuôi dòng nước, cả bốn lại sức khỏe hơn người, nhưng sức người so với máy móc dù sao cũng cách nhau một trời một vực, chỉ loáng một cái chiếc ca nô đã đuổi tới gần rồi.

Cũng may sông Putumayo rẽ nhánh chằng chịt, đường sông phức tạp rắc rối vươn ra mọi hướng, cả nhóm đã tận dụng hết ưu thế đặc biệt của thuyền nhỏ, rẽ vào các nhánh sông hẹp, sau đó lại xông ra từ một hướng khác để tránh truy kích, chỉ có điều vòng qua vòng lại như vậy, rồi đến lúc chính bản thân bọn Trác Mộc Cường Ba cũng không biết mình vòng vèo đi đâu rồi nữa. Chẳng những thế, giữa các nhánh sông chỉ cách nhau chưa đầy mấy mét, tuy nói là rừng cây có thể ngăn một phần đạn, nhưng muốn thoát khỏi tầm nhìn của đối phương để bỏ thuyền chạy lên bờ thì chắc chắn không được. Cuối cùng họ vòng ra theo một nhánh

sông nhỏ khác, bỗng nhận ra đối phương cũng đã vòng ra ngoài, chèo thêm mấy trăm mét nữa về phía trước, không ngờ lại chẳng thấy chỗ nào rẽ nhánh nữa, vậy là chỉ còn biết cắm đầu cắm cổ mà đua tốc độ với ca nô cao tốc, hậu quả thế nào chắc không cần nghĩ cũng đoán ra được. Chỉ trong chốc lát ca nô đã sắp đuổi tới nơi. Trương Lập không ngừng căn nhắc oán trách: “Cái gì mà trên dòng sông này chỉ thích hợp sử dụng loại thuyền này chứ, tôi đúng là ngu mà, không ngờ lại mắc bẫy của thằng cha bán thuyền ấy! Biết vậy đã mua cái ca nô, để bây giờ ít ra cũng không chậm hơn người ta, đầu đến nỗi này!”

Trên ca nô không phải quốc kỳ Colombia, cũng không phải của Ecuador, quân phục của đám phần tử vũ trang này trông khá là kỳ quái, nhưng vũ khí trên tay chúng thì tuyệt đối không thể xem thường được, đám người đó lại gần, cầm loa khuếch âm quát lên, tuy cả bọn Trác Mộc Cường Ba không hiểu gì, nhưng cũng đoán được là chắc không ngoài những câu kiểu như “Dừng lại, cho thuyền cập bờ, bằng không sẽ giết ngay tại chỗ”.

Nhạc Dương ngồi phía trước vừa cật lực chèo, vừa lẩm bẩm nói: “Đây là... đây là quân du kích Colombia! Trời ơi là trời, rốt cuộc là chuyện quái gì vậy?”

Trương Lập cười khổ nói: “Xem ra nơi này không hề hoan nghênh chúng ta, đúng là tệ thật, vừa ra quân đã bất lợi rồi.”

Ba Tang lạnh lùng lên tiếng: “Quân du kích không giống như quân đội chính phủ, để chúng bắt thì hy vọng sống coi như gần bằng không đấy.”

Nhạc Dương gật đầu đồng ý, nói gì thì nói trước khi lên đường bọn họ cũng đều nghiên cứu qua tình hình nơi đây rồi.

Đám người phía sau càng lúc càng lại gần, thấy người trên thuyền phía trước không phản ứng gì, liền quét một loạt đạn, vài trụ nước bắn tóe lên ngay bên cạnh con thuyền nhỏ, cả bọn Trác Mộc Cường Ba đều biết, đây chỉ là đối phương uy hiếp mà thôi, nếu còn không dừng thuyền cập bờ, đạn sẽ không bắn xuống nước nữa. Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn ba người còn lại, rồi ra lệnh: “Đầu hàng đi, chúng ta cập bờ.”

Không nghi ngờ gì nữa, ngay vũ khí lạnh cũng vẫn còn trong ba lô, bốn người không có chút chuẩn bị nào, căn bản không thể làm gì để đối kháng lại đám người kia, bây giờ mà còn không đầu hàng, e là sẽ bị đạn bắn cho thủng lỗ chỗ như tổ ong mất.

Lúc này, Ba Tang lại tỏ ra cực kỳ bình tĩnh, anh ta mặt không đổi sắc nói: “Dừng dừng lại, cứ chèo tiếp, chỉ cần kiên trì thêm hai phút nữa, nói không chừng lại có cơ hội cũng nên.” Dòng sông phía trước đột nhiên ngoặt sang phải, họ có thể thành công hay không là phải dựa vào lần ngoặt gấp này đây.

Trương Lập nghi hoặc nói: “Có thật không đấy, tôi còn chưa lấy vợ chưa có cả bạn gái đâu đấy, anh chắc được bao nhiêu phần hả?” Nói thì nói vậy, nhưng má chèo trong tay cậu ta vẫn lên xuống như bay, không dừng lại dù chỉ một phút một giây.

Nhạc Dương cũng nói: “Tôi hình như cũng chưa phát hiện ra cách gì có thể thoát được bọn chúng hay sao ấy?”

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba cũng chú ý tới, lập tức dồn sức vào tay: “Giờ cứ cật lực mà chèo cho tôi, nhưng cứ chuẩn bị để dừng bất cứ lúc nào, tôi hét một tiếng, mọi người phải nhất tề chèo theo hướng ngược lại luôn đấy.”

Trương Lập thấy ca nô phía sau có ánh lửa nhoáng lên, vội hụp đầu tránh đạn, thấp giọng nói: “Chuyện gì thế? Các anh phát hiện ra cái gì vậy? Đừng có đem mạng ra đùa đấy nhé!”

Tốc độ dòng chảy nhanh lên rõ rệt, bốn người chèo thuyền đều cảm nhận được một cách rõ ràng, không ngờ lại còn bắt đầu kéo dài khoảng cách với ca nô đang đuổi theo sau, còn đám người kia cũng bắt đầu nổ súng không do dự. Ca nô bỗng nhiên tăng tốc, giờ chỉ còn cách thuyền của bọn Trác Mộc Cường Ba chưa đầy mười mét, thậm chí đã nhìn rõ được cả cầu vai trên quân phục bọn chúng nữa. Đạn bay tung tóe, con thuyền bị bắn trúng nhiều chỗ, cũng có viên đạn sượt qua da thịt, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy cánh tay mình nhói lên một cái, biết là mình đã bị thương, chứ cũng không biết những người khác thế nào.

Vừa qua chỗ ngoặt, Trương Lập đang cúi đầu thấp hết cỡ, đột nhiên thốt lên: “Chuyện gì vậy? Tiếng gì thế?” Một âm thanh kỳ quái bắt đầu lớn dần lớn dần, ban đầu chỉ như giọt nước rơi tí tách, chỉ trong mấy giây ngắn ngủi đã thành như ngàn vạn con ngựa đang chạy rầm rập.

Trên mặt Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cùng lúc nở một nụ cười, chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba nói: “Dừng!” Bốn người cùng lúc cật lực chèo theo hướng ngược lại, kể đó, Trương Lập và Nhạc Dương cảm nhận được hết sức rõ ràng, con thuyền của họ đang lơ lửng giữa không trung.

Đêm đầu tiên

Tình huống tự nhiên rơi xuống ấy làm bọn Trác Mộc Cường Ba đều thót cả tim, tiếp đó là nước xung quanh bắn lên tung tóe, lúc này Trương Lập đã nhận ra - thác nước! Con thuyền gỗ nhỏ và người trên thuyền, cùng cheo chéo lao cắm xuống, còn chiếc ca nô đang theo sát phía sau bọn họ thì không được may mắn như vậy, lúc còn đang lơ lửng trên không Trương Lập trông thấy, chiếc ca nô bắn vọt qua đỉnh đầu mình như một viên đạn, người trên ca nô gào thét ầm ĩ; ngay sau đó, bên tai cậu ta chọt vang lên tiếng “ục ục ục” của bong bóng nước vỡ tan, thân thể như bị thứ gì đó giữ chặt, chìm xuống nước được một hai mét, rồi lại bị kéo trôi lên bề mặt.

Trác Mộc Cường Ba nhô đầu lên, nhổ ra một ngụm nước to, hất mạnh đầu làm nước bắn tung tóe, theo sau là Ba Tang, Nhạc Dương, Trương Lập đều lần lượt chui lên khỏi mặt nước, chiếc thuyền gỗ của họ bị mắc kẹt ở tầng thác này, đang xoay tròn.

Thác nước này gần giống như ruộng bậc thang, tổng cộng có năm tầng, mỗi tầng cao chừng ba bốn chục mét, thác rộng khoảng bốn mét rưỡi, nước cũng phải sâu tới bốn năm mét. Vì tới cuối cùng mọi người đều ra sức chèo theo hướng ngược lại nên thuyền nhỏ gần như là dính vào dòng thác trôi xuống tầng đầu tiên, còn đà lao vùn vụt của chiếc ca nô kia khiến nó lao thẳng qua năm tầng thác, một đầu húc vào gốc cây to ven sông vỡ tan tành, tiếng nổ có lẽ là vang lên đúng vào khoảnh khắc bọn Trác Mộc Cường Ba rơi xuống nước, lúc này chỉ còn trông thấy những mảnh vụn còn lại trong đồng lửa phừng phừng mà thôi.

Số quân du kích nhảy được khỏi ca nô sống sót rất ít, chỉ có ba người ở tầng thác thứ ba, ngã bò lăn bò toài, còn chưa rõ phương hướng thế nào đã bị bọn Trác Mộc Cường Ba tước vũ khí. Hai bên bất đồng ngôn ngữ, đâm ra cực kỳ tổn công sức giải thích qua lại mà vẫn chẳng thông, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba đành thả cả ba tù binh cho họ tự trở về. Đám tù binh lấy làm sợ hãi, thì ra là quân du kích ở đây có thói quen cố ý thả cho tù binh đi, sau đó nổ súng sau lưng họ, đám người này cũng thường xuyên lấy đó làm chuyện mua vui, lần này được thả, tự nhiên trong lòng cũng nghĩ đến chuyện này, đi hai bước lại ngoảnh đầu lại nhìn, cho tới khi đặt chân vào chỗ rừng cây có thể che thân tránh đạn mới đột nhiên tăng tốc chạy thục mạng.

Ba Tang giờ khẩu M16 vừa tước được lên chau mày nói: “Làm vậy không hay chút nào, bọn chúng trở về sẽ lan truyền tin tức này đi, chúng ta rồi sẽ trở thành đối tượng bọn chúng bất chấp tất cả để truy sát mất.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi biết chứ, nhưng còn làm gì được nữa đây? Giết họ chắc? Tôi không làm được. Giờ chỉ biết đi một bước tính một bước thôi vậy.”

Trương Lập lóp ngóp dưới nước trôi lên, hớn ha hớn hở nói: “Thu hoạch không tệ! Thu hoạch không tệ!” Anh ta và Nhạc Dương tìm thấy thêm hai thi thể nữa ở tầng thác thứ tư, thu được cả vũ khí lẫn đạn dược đeo ở hông, như vậy tính ra họ đã có một khẩu AK47, một khẩu M16 và một khẩu Steyr, hai khẩu M4, bốn khẩu súng lục tự động B76, duy mỗi súng

lục chỉ thu được sáu băng đạn, còn đâu các loại súng khác đều có trên sáu mươi viên đạn, nghiêm nhiên cả bọn trở thành một tiểu đội quân đặc chủng.

Nhạc Dương nhô đầu khỏi mặt nước, miệng ngậm một con dao bọ cạp hiệu Elk của Mỹ, trèo lên bờ, hóa ra cũng mò được thêm không ít đạn dược, anh chàng thở ra nhẹ nhẽ nói: “Đây không phải chuyện tốt đâu, phù... mang, mang nhiều vũ khí như vậy, gặp phải quân chính phủ, họ sẽ coi chúng ta là bọn buôn ma túy hoặc lực lượng du kích vũ trang, gặp quân du kích và bọn buôn lậu chúng sẽ coi bọn ta thành quân chính phủ, thế là thành một mớ hầm bà lằng nháo nhào cả lên. Vừa mới xuất phát mà trước sau đã gặp cả bọn buôn lậu lẫn quân du kích, cả hai thế lực nguy hiểm nhất rừng rậm vùng Ecuador-Colombia này, sao mà đen đui thế không biết nữa!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tạm thời chúng ta sẽ đi trong rừng của Ecuador đã, du kích Colombia sẽ không dám mạo hiểm qua biên giới đâu, cùng lắm chúng chỉ phải đi những nhóm vũ trang nhỏ đuổi tới thôi, như vậy cũng không phải vấn đề lớn lắm, rừng ở đây cũng quá đỗi rậm rạp, chắc gì chúng đã tìm được bọn ta.”

Trương Lập giờ mới nghĩ đến hậu quả nghiêm trọng của sự việc đã vượt xa những gì họ tính toán cho chuyến đi này, anh ta đưa mắt quan sát tình hình xung quanh rồi nói: “Nhưng mà vừa rồi luồn qua lách lại trên sông, giờ chúng ta cũng đâu có biết mình đang ở Colombia hay Ecuador đâu?”

Ba Tang giờ la bàn trên đồng hồ lên xem, đoạn nói: “Chúng ta cần đi về phía Đông Nam, chỉ là giờ không đủ thời gian để nghiên cứu bản đồ, tôi sợ chúng sẽ sử dụng chó săn để theo dấu lòng bắt, vậy nên trước tiên cần phải ngồi thuyền đi thêm vài cây số nữa, ở đây sông ngòi chằng chịt, chúng không thể tìm kiếm dọc theo hai bên bờ sông được, vậy ít nhất chúng ta cũng tránh được bọn chó săn theo dấu. Nào, lấy thuyền xuống đã, tôi kiểm tra rồi, tuy bị đạn bắn thủng nhiều chỗ, nhưng cũng không ảnh hưởng gì đến tải trọng của thuyền cả.”

Một chân đặt lên thuyền, Trương Lập nói: “Kiểu gì thì kiểu, có vũ khí dù sao cũng tốt hơn không, ít nhất gặp quân vũ trang cũng có thể chống cự, không giống như lúc này, bị đuổi cho như gi ấy.” Anh ta giờ khẩu M4 đang cầm lên ngắm nghĩa, rồi nói tiếp: “Mấy thứ vũ khí này được bảo dưỡng tốt ra phết, đạn lát nữa khô nước đi là dùng được rồi. Nhắc đến mới nhớ, anh Ba Tang, làm sao anh biết ở đây có cái thác nước vậy?”

Ba Tang đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nhìn thác nước nói: “Có thể phát hiện dựa vào các vật trôi trên dòng nước, tốc độ trôi của chúng tăng lên rõ rệt, vậy thì khẳng định là mức chênh lệch của dòng nước phía trước tăng lên đáng kể. Lúc này thì nhìn cây rừng cũng nhận ra được, rừng cây phía trước rõ ràng là thưa thớt hơn nhiều, thế nghĩa là rất có khả năng phía trước có thác dựng đứng; nhưng chúng ta lại không nghe thấy tiếng nước chảy ầm ầm, vì vậy tôi phán đoán là thác nước này không cao lắm, chúng ta chỉ cần dùng sức chèo theo hướng ngược lại, thuyền nhỏ này sẽ bám được vào dòng thác mà trượt xuống dưới. Còn ca nô phía sau có động cơ đẩy, dù chúng nhìn thấy thác nước thì cũng không kịp chuyển hướng. Lúc ấy tôi chỉ nghĩ, một khi xuống nước, chúng ta sẽ có cách thay đổi tình thế thôi, chứ đâu ngờ thác nước lại như thế này. Có điều Ba Tang à, sao anh lại phát hiện ra thác nước sớm như thế? Lúc anh nhắc nhở chúng tôi tốc độ dòng chảy đã thay đổi bao nhiêu đâu chứ?”

Ba Tang đáp: “Bụi nước, dòng thác làm tóe lên bụi nước, khiến bầu trời phía trên nó thay đổi màu sắc, không khó phát hiện lắm. Vả lại, lòng sông hẹp như vậy bọn chúng căn bản không thể chuyển hướng, nhất định là sẽ xông lên phía trước chúng ta thôi.”

Con thuyền lại tiếp tục trôi xuống hạ lưu, bốn người ngồi trên thuyền tự kiểm tra qua loa tình trạng thương tích của mình, đa phần đều chỉ bị đạn sượt qua, người duy nhất trúng đạn là Nhạc Dương, có điều anh ta cũng rất may mắn, viên đạn bắn trúng vào con dao đeo ở hông, Nhạc Dương đã lấy con dao hiệu Elk của Mỹ nhặt được lúc nãy thay cho con dao sẵn chất lượng kém bị đạn bắn cho biến cả hình dạng kia.

Một giờ đồng hồ tiếp theo cả bọn chẳng ai còn tâm trạng ngắm phong cảnh trên đường nữa, cứ cật lực chèo xuôi dòng nước, đi thêm chừng mười cây số nữa, rồi tìm lấy một vùng nước nông, xuống thuyền lên bờ. Bốn người kéo thuyền lên bờ, ngụy trang rồi đánh dấu cẩn thận, xóa sạch dấu chân, phun vào không khí một loại khí làm rối loạn khứu giác chó săn, xong hết tất cả mọi việc, cả bọn mới kéo lê thân thể đã mệt mỏi rã rời, vác trên lưng những chiếc ba lô to tướng, đi sâu vào trong rừng.

Nhạc Dương nhìn sắc trời, thấy trăng đã treo lơ lửng phía xa xa, nhưng nền trời vẫn như ban ngày, hoàn toàn không có vẻ gì là muốn màn đêm buông xuống cả, liền tự tin nói: “Cho dù chúng đã nhận được tin tức, thì chắc cũng không đuổi theo luôn lúc này được đâu.”

“Ừm.” Trác Mộc Cường Ba tán đồng. Bốn người đều biết, tuy trời tối rất muộn, nhưng chỉ cần sập tối một cái, những người có kinh nghiệm đi rừng sẽ không lựa chọn lúc ấy để đi sâu vào khu không người lai vắng, vì có rất nhiều động vật ăn đêm đã chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi săn, bọn chúng sẽ mang đến cho những kẻ không mời kia hậu quả cực kỳ nguy hiểm.

Thực vật trong rừng nhiệt đới cực kỳ phức tạp, tuy đã điều tra rất kỹ càng, nhưng đứng giữa khu rừng chiếm tới bảy mươi phần trăm các loài thực vật trên thế giới, bốn người vẫn không thể gọi tên hầu hết các loài thực vật được. Những thân cây thẳng đứng đẹp thanh thoát, những thân cây khổng lồ tán to như cái ô, cành lá đan xen, khiến sắc trời vốn mới gần hoàng hôn cơ hồ như đã vào buổi tối chạng vạng. Thi thoảng trong những bụi cây rậm rạp lại vang lên một hai tiếng kêu của các loài động vật không biết tên, có tiếng văng vẳng kéo dài, có tiếng cao the thé, lại có tiếng trầm đục khàn khàn, các loại âm thanh hòa thành một, không hỗn tạp cũng không rối loạn, mà là lúc trầm lúc bổng, hết đợt này tới đợt khác, tựa như một bản giao hưởng của thiên nhiên. Nhưng trong phạm vi khoảng hai mươi bước xung quanh bốn người thì lại cực ít nghe thấy tiếng động vật, họa hoằn mới nghe gió thổi cỏ lay, một bóng đen chạy vụt qua một cái, chẳng qua chỉ là các loài động vật nhỏ chạy biến về hang. Các sinh vật của rừng già đều ẩn nấp trong bóng tối, cảnh giác quan sát những người khách thần bí lần đầu tiên đặt chân đến nơi chốn này.

Bốn người đi theo đội hình hình vuông, Trác Mộc Cường Ba đi giữa phía trước, Trương Lập Nhạc Dương phụ trách hai cánh, Ba Tang đoạn hậu, làm như vậy chủ yếu là để đối phó với những tình huống khẩn cấp như dã thú lớn tấn công hay bất ngờ gặp phải đột kích.

Sáng sớm hôm nay họ tới Quito, sau đó lại ngồi xe tám tiếng đồng hồ tới Putumayo, rồi ngay lập tức đi mua một lượng lớn đồ đạc, kể đó là dụng cụ với bọn buôn ma túy và quân du kích Colombia, đến cả cơ hội dừng lại lấy hơi cũng chẳng có. Dù bốn người bọn Trác Mộc

Cường Ba ai nấy đều cương nghị rắn rỏi như đúc từ sắt thép, lúc này phải vác trên lưng ba lô nặng đến ba bốn chục cân, cũng thấy nặng đến thở chẳng ra hơi. Trương Lập nghiêng răng nói: “Dừng lại được chưa vậy? Rốt cuộc còn phải đi bao xa nữa? Hình như lúc chia đồ không được chuẩn lắm thì phải, tôi thấy ba lô của tôi nặng hơn của các anh hay sao ấy nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không phải bị ngấm nước đấy chứ?” Ba lô leo núi của bốn người đều là loại hai lớp phéc mơ tuya, lại làm bằng vật liệu chống nước, nhưng vừa rồi rơi xuống thác nước rất lớn, ba lô bị ngấm nước cũng không phải chuyện lạ.

Nhạc Dương lắc đầu: “Chưa được, chỗ này vẫn còn gần nơi chúng ta lên bờ quá, nấu cơm sẽ bị phát hiện ngay.” Đốt lửa nơi hoang dã, gần như không thể không có khói, mà luồng khói bốc thẳng lên trời đương nhiên là mục tiêu lộ liễu nhất, vì vậy cả bọn cần phải chọn nơi nào thật sâu trong rừng, để tán lá làm nhạt bớt khói bếp, kẻ thù ở đằng xa khó phát hiện. Hơn nữa, nơi cắm trại cũng phải chọn rất kỹ lưỡng, trong rừng mưa nhiệt đới này, những loài sinh vật có độc không biết tên đã tới bảy tám chục rồi, lại còn cả vô số động vật ăn thịt hung dữ nữa, chỉ cần hơi bất cẩn một chút, là sẽ nguy hiểm đến tính mạng ngay.

Đi sâu vào rừng, sắc trời đã tối hẳn, Nhạc Dương đưa mắt ngắm tình thế xung quanh, Trương Lập thì đi đo khoảng cách giữa các gốc cây to, Nhạc Dương hỏi: “Cắm trại ở đây được không nhỉ?”

Trương Lập ném bịch cái ba lô đã như gánh nặng ngàn cân trên lưng xuống, thở phào một hơi nói: “Không sai, chính là chỗ này rồi.” Bốn bề dày đặc những cây cao mấy chục mét, giữa các thân cây với nhau chỉ cách chừng bốn năm mét, dưới gốc lại có bụi cây thấp, đa phần đều là loài thực vật có gai, xen lẫn vài thứ cỏ hoang vô danh, cao chưa đầy gang tay. Trong hoàn cảnh thế này, động vật ăn thịt cỡ lớn không thể nào xông qua được bụi cây, mà bọn động vật bò trườn như rắn hay trăn cũng không có chỗ nào ẩn mình, ít nhất thì nguy hiểm do động vật trong rừng gây ra cũng được giảm xuống mức thấp nhất.

Quần áo mặc trên người đã khô từ nãy, vũ khí và các thứ trong ba lô giờ chỉ cần hong qua một chút là được, là có thể sử dụng bình thường. Đặt ba lô xuống, bốn người như lũ trẻ đi du xuân, quên cả mối nguy bị truy đuổi, bắt đầu phát tiết nốt chút sức lực còn sót lại, Trương Lập và Nhạc Dương cầm dao pha đi phạt cây bụi, tạo thành một không gian vừa đủ hoạt động, đồng thời dùng bùn đất và cành cây đắp bếp lửa; còn Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cũng chẳng nhàn rỗi, hai người đuổi bắt trong rừng một lúc, mang về một con chồn túi, vì không dám mạo hiểm dùng súng, nên họ đã dùng phi đao giải quyết nó. Lửa nhen lên, cành cây cháy kêu “lách tách lách tách”, tuy không đủ gia vị, nhưng mùi thịt nướng cháy cũng đủ khiến người ta chảy nước miếng. Mặc dù trong ba lô có đủ loại thực phẩm ăn liền, thực phẩm đóng hộp hiện đại, còn có cả thành phẩm dinh dưỡng, nhưng theo kinh nghiệm trước nay, khi vẫn còn kiếm được đồ ăn nơi hoang dã thì tốt nhất nên cố gắng giữ lại những thực phẩm kia để đề phòng khi cần kíp.

Nước lấy dưới sông lên trải qua ba công đoạn lắng, lọc, đun sôi, rồi vùi một nửa xuống bùn cho nguội hẳn, uống vào miệng mang theo cả mùi đất thoang thoảng, ngọt thấu tim gan. Trương Lập nằm dưới đất một lúc, tu hết nửa bình nước rồi bật người dậy nói: “Có thể cắm trại được chưa nhỉ?” Bốn người lại kẻ đứng người ngồi bắt đầu động chân tay vào việc.

Trương Lập lấy đồ nghề trong ba lô ra, chọn một cây to, đường kính khoảng trên dưới một mét, thân cây lên cách mặt đất mười lăm mười sáu mét mới bắt đầu rẽ nhánh, anh ta lấy dây thừng quấn quanh thân cây một vòng, rồi quàng vào sau lưng, hai tay kéo hai đầu dây, hai chân dùng sức đạp mạnh, mượn lực kéo của dây thừng để đứng vững trên thân cây, sau đó hai tay giật lên trên một cái, sợi thừng liền nhích lên trên một chút. Cứ thế, rung tay một cái, thân thể lại nhích lên trên một chút, rung một cái, nhích một bước, chẳng mấy chốc Trương Lập đã trèo lên được chỗ cách mặt đất chừng mười mét, chọn vị trí xong, anh ta lấy đinh tán đóng vào thân cây, hết đường ren, mũi nhọn của đinh tán bắt đầu tòe ra, cố định thật chắc vào thân cây, kế đó anh ta lại ghép một ống hợp kim thép vào đầu kia của đinh tán, cứ thế nối từng đoạn từng đoạn một như nối ăng ten vậy. Ba người còn lại cũng chia nhau làm y như vậy ở ba thân cây khác. Bốn ống thép gặp nhau ở khoảng không giữa bốn thân cây, tạo thành một hình chữ thập, sau đó lại có bốn ống thép khác quay bốn thân cây lại thành một hình vuông, Trương Lập tiếp tục trèo lên tới chỗ chạc ba rồi vòng dây trượt xuống, lấy ống chèn nối các ống thép lại với nhau, vậy là đã hoàn thành được một cái nền kiên cố treo lưng chừng.

Nhạc Dương và Ba Tang chia nhau lấy dây mây ở dưới đất và trên thân các cây khác vắt lên khung thép, sau đó dùng luôn cành cây nhỏ vừa chặt chèn vào các khe hở, phun keo để cố định chắc chắn, Trương Lập đứng giữa nền dòm dòm nháy vài cái, không thấy có cành cây và bụi đất rơi xuống, liền gật đầu tỏ ý được rồi. Bốn người bắt đầu dựng trại bên trên cái nền này, xong xuôi mọi chuyện, một căn lều cây nguy trang rộng khoảng mười mét vuông đã hiện ra.

Đối với người bình thường thì đây là một chuyện cực kỳ khó khăn, nhưng với bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba, dựng một căn lều giữa không trung như vậy và dựng trại dưới mặt đất bằng phẳng chẳng có gì khác biệt cả, chỉ cần mười phút là đã xong toàn bộ. Nếu cần thiết, thậm chí họ còn có thể dựng lều ở độ cao ba bốn chục mét, thậm chí nổi lửa nấu cơm trên đó cũng được.

Nhạc Dương phụ trách việc dọn dẹp, anh ta phải xử lý dấu vết của ngọn lửa trên mặt đất, sau đó phun lên bốn thân cây chỗ trên dưới lều trại hai mét một loại chất hóa học không màu để phòng ngừa côn trùng hoặc động vật có thể leo trèo gây hại đến lều trại của họ. Nhiệm vụ hoàn thành, anh ta tung mình nháy xuống lều, bên cạnh lều trại còn để lại một đài quan sát rộng khoảng nửa mét vuông sát gốc cây.

Lều bạt được phun màu rắn ri, bên trên lại phủ một số vật nguy trang, nhìn trông có vẻ cũng an toàn lắm rồi, nhưng Ba Tang vẫn kiên trì đòi để lại một người gác ở đài quan sát, anh ta chủ động nhận gác phiên đầu tiên, cầm khẩu Steyr ra ngoài canh gác. Trong lều, ba người còn lại bật đèn lên, bắt đầu nghiên cứu bản đồ, vì bản đồ địa chất không được hoàn thiện tường tận lắm, nên họ còn phải kết hợp với ảnh chụp vệ tinh để xác định vị trí hiện tại của mình. Sau khi đối chiếu nhiều tấm bản đồ, mấy người đưa ra phán đoán sơ bộ là mình đang ở trong lãnh thổ Ecuador, đồng thời xác định được phương hướng để ngày hôm sau tiếp tục lên đường.

Bôn ba vất vả cả ngày trời, đáng lẽ phải vùi đầu lăn ra ngủ, nhưng ba người mệt mỗi rã rời mà vẫn không sao ngủ được. Trước đây họ cũng từng không ít lần vượt núi băng rừng, nhưng bị truy sát thế này thì đây mới là lần đầu. Trong nhóm ngoài Ba Tang ra, đối với ba

người còn lại, đây tuyệt đối là những trải nghiệm hoàn toàn mới, kể cả Trác Mộc Cường Ba, tinh thần cả ba đều trong trạng thái hưng phấn pha lẫn chút kinh hoảng. Đây cũng là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba cảm thấy bọn họ còn kém xa so với yêu cầu trong bất cứ tình huống nào cũng bình tĩnh không hoảng loạn, nói ngủ là ngủ ngay lập tức của Lữ Cảnh Nam, song nghĩ lại thì những chuyện này cũng không phải là thứ các nội dung huấn luyện thường ngày có thể huấn luyện ra được.

Ba người lại bắt đầu thảo luận những chuyện xảy ra trong ngày, trong đó từ ngữ xuất hiện nhiều nhất vẫn là bốn chữ “không thể hiểu nổi”. Không thể hiểu nổi tại sao người thổi rấn thần bí kia lại đột nhiên tấn công, không thể hiểu nổi tại sao đột nhiên bị bọn buôn ma túy trong thành phố đuổi bắt, rồi vẫn là không thể hiểu nổi tại sao ở trong rừng cũng bị quân du kích đuổi. Bây giờ đã có mấy mạng người trong đội du kích tính nợ lên đầu họ rồi, gặp phải lũ hung ác có thù tất báo, mà lại bám nhăng như đĩa này, bọn Trác Mộc Cường Ba đúng là đen đến hết cỡ.

“Không thể hiểu nổi,” Trác Mộc Cường Ba nói, “thực ra từ khi tên kia xuất hiện ở doanh trại huấn luyện tôi đã thấy không thể tin nổi rồi. Thử nghĩ xem, bọn chúng ở Khả Khả Tây Lý, chúng ta ở Tây Tạng, cả hai nơi đều là khu không người diện tích trên mười ngàn cây số vuông, vậy mà hắn cũng tìm được tôi, nếu dùng hai chữ ‘trùng hợp’ để hình dung, không khỏi có phần hơi quá đáng phải không?”

Trương Lập nói: “Phải đấy, tôi cũng cảm thấy chuyện này rắc rối quá.”

Nhạc Dương đã nghe Trác Mộc Cường Ba thuật lại chuyện ở Khả Khả Tây Lý từ trước, lúc này lại hỏi thêm vài câu nữa, rồi phân tích: “Tôi nghĩ, chỉ có một cách giải thích là trả lời được câu hỏi này thôi.”

“Hê, giải thích thế nào?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Nhạc Dương nói: “Bọn người truy đuổi các anh, chẳng phải cũng ở Khả Khả Tây Lý đấy hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Ừm, cậu nói tới...”

Nhạc Dương nói: “Có thể là chúng đến Khả Khả Tây Lý tìm bọn săn trộm Hồ Lang để hợp tác, bọn săn trộm chẳng qua cũng chỉ vì lợi lộc, đứng trước lợi ích lớn hơn, tất nhiên là chúng sẽ suy nghĩ. Bọn người kia từ đầu vẫn theo dõi quan sát chúng ta, như vậy thì tên săn trộm kia có thể phát hiện ra căn cứ địa của chúng ta cũng chẳng có gì là lạ nữa. Có lẽ là hắn không nhìn được muốn đơn độc kiếm Cường Ba thiếu gia báo thù nên mới để lộ thân phận. Chỉ có cách này mới giải thích được tại sao hắn tìm được trại huấn luyện của chúng ta, tại sao lại biết tên của Cường Ba thiếu gia, còn chuyện tại sao hắn trở nên mạnh như thế... chắc không phải là cũng được huấn luyện giống như chúng ta đấy chứ?”

Trương Lập gật đầu: “Ừm, chuyện này cũng có khả năng lắm.”

Nhạc Dương lại nói tiếp: “Hơn nữa, nếu tên săn trộm kia không phải tình cờ ghé qua, mà là cố ý đến thăm dò, nói không chừng, chuyện chúng ta vừa mới đến châu Mỹ đã bị quân du kích tấn công, cũng liên quan tới chúng cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thế nhưng, nếu giả thiết của cậu là hợp lý, thì bọn chúng để quân du kích cản trở chuyển đi châu Mỹ của chúng ta được lợi gì chứ?”

Trương Lập lên tiếng: “Liệu có phải là muốn mượn tay quân du kích để loại trừ những kẻ cạnh tranh tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu như chúng ta hay không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Chắc là không đâu, dựa vào hành vi trước đó của chúng, khả năng chúng muốn lôi kéo chúng ta lớn hơn nhiều, bằng không chúng đã giải quyết chúng ta từ lúc ở Khả Khả Tây Lý rồi, hà tất phải tốn công bố trí cho quân du kích ra tay làm gì.”

Nhạc Dương nói: “Tình hình trong chớp mắt đã biến đổi khác trước cả vạn lần, không thể loại trừ khả năng Trương Lập vừa nói được. Lúc trước ở Khả Khả Tây Lý là Cường Ba thiếu gia đơn độc hành động, khả năng chúng muốn lôi kéo thiếu gia lớn hơn một chút. Còn bây giờ chúng ta đã là nhóm đặc biệt của nhà nước thành lập, muốn lôi kéo cũng không thể lôi kéo nữa rồi. Hơn nữa chúng ta cũng không biết chúng đã tìm hiểu được gì từ người điên bị bắt cóc kia, giờ thì khả năng muốn loại trừ chúng ta lại lớn hơn một chút đấy. Còn nữa, đầu mối trong tay chúng chỉ sợ không phải chỉ có một người điên kia thôi đâu, chúng ta chẳng biết gì về chúng, không biết chúng đã tìm Bạc Ba La thần miếu được bao lâu, cũng căn bản không biết trong tay chúng có bao nhiêu đầu mối rồi nữa. Nhưng tôi thì tin chắc, tổ chức không thể nào không điều tra một nhân vật quan trọng như thế, có thể là ngay từ lúc đội chúng ta được thành lập, tổ chức đã điều tra đám người mà các anh đụng độ phải kia rồi ấy chứ.”

Trương Lập nói: “Nhưng lúc huấn luyện, chúng ta có nghe thấy chút phong thanh gì đâu?”

Nhạc Dương cười hì hì nói: “Có thể tổ chức cho rằng còn chưa tới thời điểm thích hợp để công bố. Tóm lại, tổ chức có suy nghĩ của họ, còn nguyên nhân tại sao thì chúng ta không hiểu nổi đâu. Còn nữa, Trương Lập, anh có cảm thấy lần này giáo quan có gì đấy khác với những lần trước không?”

Trương Lập nói: “Khác thế nào hả?”

Nhạc Dương đáp: “Không nói được, những suy đoán này vốn không nên lấy làm suy luận mà nói ra, nhưng đích thực là rất khả nghi. Tôi nhớ hồi trước khi giáo quan huấn luyện chúng ta ở đội trinh sát, đấy mới là quyền uy tuyệt đối chứ, nói một không bao giờ nói hai, nói là làm, làm là ra hiệu quả. Nhưng trong đợt huấn luyện đặc biệt này, tôi cứ thấy giáo quan không thoải mái lắm thì phải, hình như có lúc cô ấy huấn luyện mà không theo ý chí của mình ấy. Anh cũng thấy rồi đấy, giáo sư Phương Tân đề nghị nhân tính hóa quản lý, vậy mà cô ấy cũng đồng ý, cảm giác câu thúc này cứ như thể trong đội ngũ của chúng ta, còn một người khác, mà đó mới chính là người thực sự ra hiệu lệnh ấy.”

Trương Lập nói: “Ý anh muốn nói, vị tổng chỉ huy đích thực từ đầu đến giờ vẫn chưa xuất hiện đã dùng một thân phận khác để nhập vào trong đội ngũ của chúng ta rồi?” Nói xong, liền nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt đầy nghi hoặc.

Nhạc Dương nói: “Đây chỉ là giả thiết của tôi thôi, đừng có mà lấy ra suy nọ luận kia đấy. Có điều nói đi cũng phải nói lại, không phải... là anh đấy chứ?”

Trước ánh mắt chăm chú của Nhạc Dương, Trương Lập ưỡn ngực, sửa vạt áo ngồi thẳng lên nói: “Khụ hụ..., ừm, không ngờ, không ngờ lại bị cậu nhìn ra...” Lời còn chưa kịp dứt, Nhạc Dương đã bồi thêm một câu: “Có điều nhìn anh không giống lắm, có thể loại trừ khả năng này.” Trương Lập liền như con gà chọi bại trận, lập tức rũ xuống.

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nói: “Còn một điểm nữa rất khả nghi. Khi tuyên bố lần khảo hạch giữa kỳ này với chúng ta, Lữ Cánh Nam đã nói, nếu không may bị tên săn trộm kia nghe được tin tức chúng ta tới châu Mỹ, nói không chừng trên đường chúng ta sẽ gặp phải trở lực rất lớn, hơn nữa, còn phải đi trước chúng một bước nữa.”

Trương Lập nói: “A, tôi nhớ ra rồi. Tôi còn nói, lẽ nào bọn chúng muốn lấy chúng ta ra luyện tập... mẹ của tôi ơi, không phải là tôi đã nói trúng rồi đấy chứ?”

Nhạc Dương nói: “Ừm, câu này đích thực rất đáng nghi, lúc ấy tôi cũng nghi ngờ rồi, chỉ là sau đó phải thu thập dữ liệu, nên tạm thời gác nó sang một bên rồi quên bống đi mất. Giờ nghĩ lại, lúc đó chắc là giáo quan đã vô ý, à không, có thể là cố ý ngầm ám thị cho chúng ta điều gì đó. Cô ấy không nói hết, cũng không nói rõ, điều này mặt khác cũng phản ánh rằng người quyết sách kia, đang ở trong đội ngũ của chúng ta.”

Trương Lập nói: “Người đó là ai nhỉ? Lẽ nào là chú Mao Lạp?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Điều này không quan trọng, vấn đề mấu chốt là câu nói của cô ta, rốt cuộc ám chỉ điều gì vậy? Nhạc Dương, cậu phân tích thử xem nào.”

Nhạc Dương nói: “Đôi câu ba lời, chỉ dựa vào câu đầu tiên thì khó mà suy đoán ra được điều gì, nhiều lắm thì cũng chỉ là ám thị mức độ nguy hiểm của hành động lần này là cực kỳ cao, đến giờ câu nói này cũng đã được kiểm nghiệm rồi. Mấu chốt nằm ở câu thứ hai, cần phải đi trước chúng một bước? Cần phải, là để nhấn mạnh, đi trước, cũng là nhấn mạnh, bọn chúng, bọn chúng là ai? Nếu ghép với suy đoán trước đó của tôi, bọn chúng có lẽ chính là đám người đã truy kích anh và Cường Ba thiếu gia ở Khả Khả Tây Lý và hợp tác với tập đoàn săn trộm Hồ Lang, chúng ta có thể giả thiết đám người này là đối thủ số một đi. Giáo quan liên tiếp sử dụng hai từ ngữ nhấn mạnh để nói về bọn người này, chứng tỏ cô ấy rất trọng thị đối thủ số một này của chúng ta, bọn chúng, e là còn đáng sợ hơn cả những gì chúng ta tưởng tượng nữa. Nếu nói những gì chúng ta gặp phải hôm nay đều là thủ đoạn mà đối thủ kia sử dụng, vậy thì bọn chúng chẳng những có thể kiểm được vũ khí trong lãnh thổ Trung Quốc Đại lục, mà còn điều động được cả quân du kích và bọn buôn ma túy tận Colombia xa xôi, thật là đáng sợ quá. Còn nữa, phải đi trước chúng một bước, câu này thì thật rõ là kỳ quái. Nội dung khảo hạch của chúng ta chỉ có băng qua rừng già, mà đối thủ thì chẳng có lý do gì vào rừng thì xem ai chạy nhanh hơn với chúng ta cả. Tổng kết lại, dựa vào câu nói của giáo quan chỉ có thể đưa ra mấy kết luận sau đây: thứ nhất, đối thủ số một của chúng ta rất có thể đã hợp tác với bọn săn trộm Hồ Lang ở Khả Khả Tây Lý, hoặc là đã thu phục chúng; thứ hai, đối thủ của chúng ta tương đối đáng sợ, phạm vi thế lực và quyền lực chúng nắm trong tay hiện đã vượt quá sức tưởng tượng của chúng ta rồi; thứ ba, giáo quan có chuyện đang giấu giếm chúng ta, lần tới châu Mỹ này, e không đơn giản chỉ là băng rừng thôi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba trầm kinh hãi thở dài, chỉ dựa vào một câu nói mà suy luận được tường tận đến thế, lại còn nói là chỉ có mấy kết luận thôi, Nhạc Dương quả thực khiêm tốn

quá đáng rồi, hơn thế, cả ba kết luận này, điều nào cũng hết sức hợp lý nữa. Lữ Cảnh Nam có trong tay bao nhiêu tư liệu liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, vậy mà không hề nói cho bọn gã biết, đây không phải có chuyện giấu giếm thì là gì?

Trương Lập lại nói: “Kết luận thứ nhất và thứ hai của cậu nói còn nghe được, nhưng cái thứ ba thì... hừm, chúng ta tới châu Mỹ chỉ có nhiệm vụ băng rừng trong mười ngày thôi mà, chứ còn có gì nữa đâu?”

Nhạc Dương nói: “Điểm này thì tôi không rõ, xem ra có vẻ nhóm chúng ta không nhận được mệnh lệnh gì khác, nhưng còn nhóm giáo sư Phương Tân thì sao? Bọn họ xuất phát sớm hơn chúng ta, ai biết được họ có nhiệm vụ gì mới hay không chứ? Còn đầu mối này à, chỉ còn cách từ từ phát hiện trong lúc băng rừng thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tổ kia do giáo sư Phương Tân dẫn đầu, lý đầu lại giao nhiệm vụ đặc biệt cho họ mà không giao cho chúng ta?”

Trương Lập cũng lạnh nhạt nói thêm: “Vả lại có thể có nhiệm vụ đặc biệt gì nữa chứ? Chẳng qua chỉ là một bài thi có tính chất tổng hợp thôi mà, chứ việc của chúng ta là tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, nói thế nào thì cũng không thể bảo băng qua rừng già ở châu Mỹ liên quan tới tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu phải không?”

Nhạc Dương liếc Trương Lập với ánh mắt kỳ quái, nhướn mày lên nói: “Cũng có khả năng lắm à nha.”

“Có cái đầu cậu ấy.” Trương Lập kêu lên, “Ở đây là châu Mỹ, Bạc Ba La thần miếu ở tận Tây Tạng, cách mười vạn tám ngàn dặm, ở giữa còn cả một Thái Bình Dương. Xem ra cậu chẳng những biết suy luận, mà trí tưởng tượng cũng phong phú lắm.”

Nhạc Dương chẳng tỏ thái độ gì, chỉ nói: “Đây chính là mấu chốt của vấn đề. Chúng ta huấn luyện lâu như thế, vậy mà những chuyện liên quan tới Bạc Ba La thần miếu tổ chức lại chẳng nói cho chúng ta biết được mấy. Như Cường Ba thiếu gia đã nói, khi nào đạt tới yêu cầu huấn luyện, họ mới cho chúng ta tiếp xúc với những chuyện liên quan tới thần miếu. Nói thực lòng, hồi trước tôi làm lính trinh sát cũng chưa bao giờ bị huấn luyện nghiêm khắc thế này. Bảo là không coi trọng chúng ta, thế sao huấn luyện nghiêm khắc thế; còn bảo họ coi trọng chúng ta, thì sao lại chẳng cho chúng ta biết gì về các tư liệu liên quan tới đích đến cuối cùng như thế.”

Nhạc Dương ngưng một chút rồi tiếp tục: “Nói đến Bạc Ba La thần miếu, Cường Ba thiếu gia, theo như tôi quan sát được, mỗi ngày anh đều bỏ ra một hai tiếng đồng hồ cùng giáo sư Phương Tân nghiên cứu nơi này. Có thể nói cho chúng tôi biết, rốt cuộc tòa thần miếu này là cái gì không? Tôi cũng muốn tìm hiểu xem đầu đuôi lai lịch của nó là thế nào nữa.”

Trác Mộc Cường Ba suy nghĩ một lúc, rồi đáp: “Nói đến cái Bạc Ba La thần miếu này, sợ là nói cả đêm cũng không hết được. Ngủ đi đã, sau này có thời gian tôi sẽ kể cho cậu.”

Cùng lúc đó, Gonzales liên lạc với Merkin, báo cho hắn biết quân du kích đã tổn thất nặng nề, tình hình lúc này không còn nằm trong khả năng kiểm soát của y nữa rồi, quân du kích đã nắm được các tư liệu liên quan đến bọn Trác Mộc Cường Ba, đồng thời ra lệnh truy sát, tất cả những chuyện này, Gonzales đều lược bớt tông tâm, chỉ còn biết xin lỗi mà thôi.

Sắc trời hoàn toàn đen kịt, người trong lều đã ngủ hết, Ba Tang ở bên ngoài cũng ôm khẩu Steyr gật gà gật gù, bốn bề tĩnh lặng đến độ chỉ còn nghe tiếng côn trùng rí rả. Ở phía bên kia cánh rừng, chỉ cách lều của họ chưa đầy hai trăm mét, mặt trăng rải xuống một quang sáng bàng bạc, dịu dàng phủ lên một gốc cây khổng lồ. Trên thân cây dựng đứng ấy, một cảnh tượng khiến người ta phải rợn tóc gáy đang diễn ra. Nhện, đủ các loại nhện, con lớn to bằng cả bàn tay, con nhỏ chỉ như đầu hạt lúa mì; màu sắc cũng rực rỡ đủ kiểu, đen thì đen nhánh lên như than đá, đỏ thì đỏ tựa máu gà muốn nhều ra từng giọt, xanh lấp lánh u ám mà diêm dúa. Đường như chúng nhận được lời hiệu triệu chung nào đó mà kết đàn kết hội tới tham gia yến tiệc đêm nay, chi cha chi chít, chen chen chúc chúc, vây kín lấy cả thân cây khổng lồ. Cây này cao tới hơn hai chục mét, đường kính hơn hai mét, lúc này như được khoác lên một tấm áo lông xù xì những nhện là nhện. Trên chạc ba, một bóng xám đang đứng sừng sững, không ngờ lại chính là Soares. Y lặng lẽ đứng đó, nhìn chăm chăm vào căn lều tối om phía trước, trong tay cầm một thiết bị nhỏ như cuốn sách, mỉm cười nói: “Ừm, nguy trang cũng tốt lắm, dùng mắt thường thật không dễ phát hiện được chúng mà ở đâu.” Con rắn tấn công Trác Mộc Cường Ba ở chợ chỉ để che mắt, điều y thực sự muốn là, cái đỉnh mũ bằng nhựa dẻo trong tay con Pucci, lúc Trác Mộc Cường Ba né đòn tấn công của con rắn, cái đỉnh mũ có thể chỉ đường kia đã gắn chặt dưới gót giày gã rồi.

Hoàn toàn không hề sợ hãi trước những sinh vật khủng khiếp xung quanh, Soares lầm bầm nói: “Bọn chúng hình như đã rất mệt mỏi rồi thì phải, Pucci, ra tay lúc này, sợ rằng chúng khó mà sống nổi nhỉ? Chắc là chẳng tên nào sống sót đâu nhỉ?”

Con khỉ mặc áo gi lê trên vai y đứng đưa cành cây trên đầu, nhe răng kêu “khếch khếch” hai tiếng, mấy con nhện đứng không vững, bị lắc rơi bộp xuống đất. Soares hồi tưởng lại, không ngờ có thể khiến người như kẻ đó tỏ ra thành khẩn như vậy, không biết đám người này nắm được đầu mối gì mà làm kẻ ấy hứng thú đến thế. Soares không khỏi nhớ lại cuộc điện thoại bất ngờ của Merkin mấy tháng trước...

“Alo, Kahn à, khỏe không?”

“Chẳng thế nào cả.”

“Tôi là Cáo Lửa.”

“Tôi biết, có gì thì nói đi.”

“Ừm, đừng tỏ thái độ cự tuyệt người ta từ xa ngoài ngàn dặm như thế chứ, lần này tôi kiếm anh là có chuyện tốt đấy nhé. Tôi đang chuẩn bị lên kế hoạch cho một hành động cực lớn, có thể còn kích thích hiểm nguy hơn lần bảy năm trước cũng không chừng...”

“Xin lỗi, tôi không hứng thú...”

“Ô, đợi đã... cả nghiên cứu của mình anh cũng không hứng thú à?”

“Anh muốn nói gì?”

“Chết độc, cái này anh hứng thú không?”

“Ở đâu?”

“... Nơi khởi nguồn của những kẻ luyện thú các anh, nói gì thì nói, trở về xem thử một chút cũng không quá đáng lắm phải không... người đó đã nói thế nào ấy nhỉ? Mấy ngàn năm nay đều sống cuộc đời ẩn dật cách tuyệt vời thế giới, từng là nơi khởi nguồn của mọi bệnh tật và ôn dịch trên thế gian này, tập trung kỹ thuật bốn ngàn năm của nội tạng học phương Đông, có những cuộc chiến của các giáo phái thần bí nhất, còn cả...”

“Kế hoạch gì? Muốn tìm cái gì?”

“Tôi đã nói mà, tôi muốn tìm một ngôi thần miếu thất lạc, Bạc Ba La thần miếu trong truyền thuyết!”

Suy đi tính lại, cuối cùng Soares đóng sập nắp cái hộp như cái lò hun trong tay phải lại. Mất đi mùi hương lạ, lũ nhện như sự tĩnh khời cơn mộng du, cả bọn kinh ngạc nhận ra, tại sao mình lại ở trên cái cây này nhỉ? Lại còn, lại còn ở trên cùng một cái cây với thiên địch nữa chứ! Lũ nhện lập tức giống bầy kiến vỡ tổ, nhanh chóng chạy tứ tán, còn có cả lũ nhện chuyên ăn nhện, chẳng hề khách khí xơi luôn những con nhện khác. Soares hình như chợt nhớ ra chuyện gì hứng thú lắm, nở ra một nụ cười khinh mạn: “Nhưng cũng không thể cho chúng thoải mái như vậy được. Pucci, đi thôi.”

Con khỉ mặc áo gi lê nhảy lên trước, tóm lấy một cành cây rồi thuần thục đu sang một cành khác, Soares lấy ra một cây roi dài, vung tay vù một cái, quấn chuẩn xác vào một cành cây khác, nhẹ nhàng đu người đi, bóng xám dưới ánh trăng tựa như một con dơi khổng lồ, trong cái thân thể gầy guộc kia, không ngờ lại ẩn chứa sức mạnh khó có thể tưởng tượng của loài ma quỷ.

Nhưng Soares không biết một điều, ở trong lều trại, Trác Mộc Cường Ba vẫn mở trôn trôn hai mắt, chẳng có vẻ gì là đang ngủ, gã cảm giác thấy nguy hiểm, mỗi nguy hiểm xưa nay chưa từng có! Cảm giác bất an rõ rệt cùng với sự căng thẳng thần kinh này, gã thật không biết phải hình dung thế nào, thậm chí cả tiếng côn trùng rì rả xung quanh cũng trở nên đáng sợ. Gã không phải là người dễ căng thẳng, nhưng cảm giác nguy hiểm lúc này so với cảm giác lúc gặp lũ chuột ở Khả Khả Tây Lý còn mãnh liệt hơn rất nhiều. Có thể làm gã có cảm giác đó, chỉ có một lần đó, lần gã nhìn thấy đôi mắt như mắt rắn độc ấy.

Cho tới khi Soares rời đi, cơ thịt dường như đang căng lên của Trác Mộc Cường Ba mới chùng dần, tuy không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng gã thấy dường như tảng đá đè nặng trên tim mình vừa rơi xuống, nhưng quần áo thì đã ướt đẫm mồ hôi.

CHƯƠNG 9: NGUY HIỂM TRONG RỪNG

Đọc đường toàn những bụi gai, hoặc những thân cây khổng lồ đổ ngang xuống chặn đường, trên những chỗ cành cây rẽ nhánh, trong từng bụi cỏ, phía sau những gốc cây, nơi nơi đều là những ánh mắt không thân thiện, các loài động vật đang ẩn nấp, nhìn bọn họ với ánh mắt kinh hoàng, hoài nghi, tham lam dò xét. Bốn người lữ hành xa lạ buộc phải tập trung một trăm hai mươi phần trăm tinh thần, chú ý ứng phó với đủ thứ sự việc bất ngờ.

Trốn chạy trong rừng sâu

Đêm đầu tiên trôi qua bình yên và tĩnh lặng, không biết có phải vì mệt mỏi quá độ hay không, mà cả bọn đều ngủ rất sâu.

Sáng sớm ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba bị tiếng hót lạnh lạnh của một con chim không biết tên đánh thức, khi gã thò đầu ra khỏi lều, Ba Tang đã không còn ở trên đài quan sát nữa. Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, bởi để đề phòng lúc gác đêm ngủ gật rơi xuống dưới, Ba Tang đã buộc dây an toàn rồi, giờ cả dây an toàn cũng chẳng thấy đâu, nếu không phải Ba Tang tự động trèo xuống đi đâu đấy thì thật khó mà tưởng tượng nổi anh ta đã gặp phải chuyện gì nguy hiểm. Trác Mộc Cường Ba đá đá vào Trương Lập và Nhạc Dương vẫn còn chưa tỉnh ngủ, gọi: “Dậy nhanh lên, không thấy Ba Tang đâu nữa rồi!”

Trương Lập xoa xoa đầu vai bị đá phải, bộ mặt như muốn nói, người ta đang ngủ ngon thì phá đám, nghiêng người sang một bên, có vẻ như không muốn dậy, còn Nhạc Dương thì nhập nhèm mở mắt, kể đó giật nảy người lên như bị rắn độc cắn phải, trợn mắt lên hô vang: “Gì hả! Không thấy Ba Tang đâu hả! Anh ta bị con gì ăn mất rồi?” Trương Lập cũng hốt hoảng sực tỉnh.

Ba người thả dây xuống mặt đất với tốc độ nhanh nhất có thể, nhưng ngay sau đó phát hiện ra Ba Tang đứng ngay bên dưới căn lều cây, trên người không một vết xước, hai tay đang bưng một nồi nước, xem ra đã chuẩn bị đun nước nấu cơm rồi. Trương Lập ngáp một cái rõ to, nói: “Ôi chà, Cường Ba thiếu gia anh cũng thật là, sáng sớm đã làm ầm ĩ lên rồi. Cả cái cậu Nhạc Dương này nữa, vừa nghe bảo người ta không thấy đâu nữa đã nghĩ đến bị con gì ăn mất rồi, khu rừng này mà đáng sợ thế thì các bộ tộc sống trong đây đã chết toi hết từ đời nào rồi còn gì!”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao anh lại tự ý xuống một mình như thế?”

Ba Tang đáp: “Tôi thấy các cậu ngủ say quá nên cũng chẳng gọi.” Trác Mộc Cường Ba nhìn nồi nước trong tay Ba Tang, rồi không nói gì thêm nữa.

Để tranh thủ lên đường trước khi bị kẻ địch phát hiện, ăn sáng xong, bốn người liền mau chóng thu dọn hành trang, trở lại chỗ giấu thuyền. Thế nhưng lúc bỏ các vật nguy trang đi, cả bốn đều gắn người ra!

Ký hiệu đúng là ở đây, nguy trang cũng do chính tay họ làm, không hề có dấu vết nào chứng tỏ đã bị dịch chuyển, thế nhưng... thế nhưng, không thấy thuyền đâu nữa! Chuyện hoang đường thế này còn tác động đến họ mạnh hơn cả trực tiếp gặp phải kẻ thù nữa. Chuyện này thật kỳ dị quá sức, kỳ dị đến độ khiến người ta hoàn toàn không thể lý giải nổi. Nếu nói đã bị kẻ thù phát hiện và mang thuyền đi nơi khác, vậy thì những dấu hiệu đặc thù kia khẳng định đã bị chúng phá hoại, chẳng hạn như những sợi dây trong suốt nhỏ như sợi tóc buộc trên các cành lá nguy trang, hoặc hình dạng những chiếc lá đã bị phun keo dính thể rắn trên mặt đất, những thứ này một khi đã bị phá hỏng, kẻ địch sẽ không thể nào khôi phục lại được. Nhưng sự thực lại chứng minh, mọi dấu vết nguy trang đều hoàn hảo không chút tổn thất, nhưng thuyền thì đã không cánh mà bay, cơ hồ như chưa từng bao giờ có một chiếc thuyền ở đó vậy. Cả bọn còn đang mắt to mắt nhỏ nhìn nhau, vẫn là Nhạc Dương tâm tư cẩn mật có phát hiện trước, ở vị trí vốn là của chiếc thuyền kia vẫn còn vương vãi lại một ít hạt gỗ nhỏ mịn như cát. Nhạc Dương nhúm một nhúm hạt gỗ lên, lấy đầu ngón tay quẹt quẹt, cảm giác thử xem hạt gỗ to nhỏ thế nào, rồi lẩm bẩm nói: “Còn... còn nhỏ hơn hạt cát nữa, nếu tôi đoán không sai, thuyền của chúng ta đã bị thứ gì đó coi là món điểm tâm mà xoi hết cả rồi. Nhưng làm gì có chuyện đó được cơ chứ!”

Nghe Nhạc Dương nói vậy, những người còn lại mới sực tỉnh, Trương Lập nói: “Mối?” Bốn người đều biết, loài mối là cao thủ chuyên ăn gỗ. Tuy các động vật gặm nhấm như chuột đất cũng có thói quen gặm gỗ, nhưng hạt gỗ chúng để lại tuyệt đối không thể nhỏ mịn thế này được.

Nhạc Dương nói: “Nhưng thông thường thì thuyền nào chẳng được ngâm qua trong hóa chất ngừa mối một đũa rỗng, hơn nữa cả một cái thuyền to như thế, chỉ một hai tổ mối thì căn bản không thể ăn sạch sẽ thế này được. Nếu đúng là lũ mối đã ăn sạch cái thuyền này trong một đêm, vậy thì đêm qua ở đây ít nhất phải tập trung tất cả mối ở mấy cây số vuông quanh đây lại. Trong rừng này gỗ mục nhiều vô kể, cái thuyền của chúng ta lại chẳng có gì đặc biệt hết, làm sao xảy ra chuyện như thế này được chứ?” Nghĩ đến cảnh cả con thuyền đều là lũ mối nhùng nhúc, Nhạc Dương không khỏi rỏn hết cả tóc gáy.

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm một thoáng rồi nói: “Hoặc là còn sinh vật nào đấy mà chúng ta chưa biết tới. Thôi bỏ đi, dù thế nào thì thuyền cũng không còn nữa rồi, chúng ta đành nghĩ cách khác vậy, cố gắng tăng tốc tiến lên, tuyệt đối không được để bị quân du kích đuổi kịp.”

Không còn thuyền, bốn người chỉ biết nhìn dòng sông mà thở dài. Trương Lập nói: “Làm bè gỗ được không?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Điều kiện không cho phép, thứ nhất, phải chặt cây, như vậy sẽ bị kẻ địch đuổi phía sau phát hiện ra dấu vết. Thứ hai, bọn chúng đi xuôi dòng nước, thời gian không đợi người, chỉ sợ chúng ta chưa làm xong bè thì đã bị chúng đuổi kịp mất rồi.”

Mất đi chiếc thuyền, tốc độ của họ rõ ràng giảm đi rất nhiều. Trước tiên, cái ba lô leo núi nặng ba mươi cân trên lưng là khảo nghiệm lớn nhất, huống hồ, để tránh bị quân du kích phát hiện, họ không thể không rời xa bờ sông, đi trong rừng sâu một bước cũng khó nhấc chân.

Sâu trong rừng và ven bờ sông là hai thế giới hoàn toàn khác nhau, âm u, ẩm thấp, nóng bức, bốn bề mù mịt hơi nước và bầu không khí khiến người ta thấy bất an. Dọc đường toàn những bụi gai, hoặc những thân cây khổng lồ đổ ngang xuống chặn đường, trên những chỗ cành cây rẽ nhánh, trong từng bụi cỏ, phía sau những gốc cây, nơi nơi đều là những ánh mắt không thân thiện, các loài động vật đang ẩn nấp, nhìn bọn họ với ánh mắt kinh hoàng, hoài nghi, tham lam dò xét. Bốn người lữ hành xa lạ buộc phải tập trung một trăm hai mươi phần trăm tinh thần, chú ý ứng phó với đủ thứ sự việc bất ngờ.

Chưa đi được một tiếng đồng hồ đã có người chịu không nổi. Nhạc Dương trọ chân, đổ nghiêng người sang bên trái, Trương Lập đi sau đưa tay ra đỡ, kết quả là cả hai cùng ngã nhào xuống. Nếu chỉ phải vác trên lưng vật nặng ba mươi cân đi đường, đối với họ vốn chẳng phải chuyện khó khăn gì, thế nhưng, dưới chân họ không phải là đường. Bùn đất bên dưới nhão nhoét, những loài cỏ hoang không biết tên kia đều ướt đầm sương, vừa ướt vừa trơn, các lùm cây xung quanh đầy gai độc, chỉ hơi bắt cần một chút là bị thương ngay, cảm giác đó, giống như đã mang trên lưng vật nặng ba mươi cân, lại còn phải khống chế thăng bằng trên mặt băng cao thấp nhấp nhô, rồi phải tránh các loại chướng ngại vật nữa vậy.

Trác Mộc Cường Ba thở hắt ra một hơi, không thể không nói: “Nghỉ ngơi một lát đã.” Phía trước vừa hay có một cây to nằm vắt ngang, bốn người dựa lưng vào gốc cây đó mà nghỉ. Ba Tang tính sơ qua chặng đường họ vừa đi được, kết quả thật khiến người ta hết sức chán nản, trong một tiếng đồng hồ, tổng cộng họ tiến lên được chưa đầy hai cây số, trong đó hầu hết thời gian là để phạt các bụi cây mở đường và xua đuổi các loài động vật còn chưa lộ diện nhưng đã làm họ cảm thấy bị uy hiếp. Ba Tang gượng gạo vượt vượt bộ râu quai nón, nói: “Dựa theo tốc độ này, muốn đi hai mươi cây số một ngày là bất khả.” Buổi đêm thì không thể lên đường, với tốc độ hai cây số một giờ, thì cần phải có cơ sở là không cần ăn uống không cần nghỉ ngơi, thể lực vĩnh viễn không tiêu hao, như vậy thì mới đi được hai mươi cây số trong mười tiếng đồng hồ.

Nhạc Dương lấy bản đồ thực địa chụp bằng vệ tinh ra, nói: “Nếu bản đồ này của chúng ta chính xác, vậy thì khu rừng này dài ba mươi bảy cây số, rộng mười chín cây số. Vì chúng ta đi song song với bờ sông, nên là phải đi đoạn đường dài nhất, sau đó sẽ phải vượt qua một con sông rộng chừng mười mét, tiếp đó là một khu rừng khác.” Khu vực này có nhiều sông ngòi chia rừng thành từng khoanh từng khoanh như thửa ruộng, còn các con sông thì như những con đường đất nhỏ trên bờ ruộng, trải đi bốn phương tám hướng, giao nhau chằng chịt. Tiến về phía trước trong khu vực như vậy, đồng thời còn phải tránh né quân du kích đang lũng lục dọc theo các bờ sông, đâu phải chuyện dễ.

Trương Lập mở la bàn bên trong đồng hồ ra: “Chỉ cần phương hướng không sai là đi ra được thôi. Mấu chốt là lúc vượt sông phải thăm dò cho rõ ràng trước đã, đừng để đang vượt sông thì gặp phải quân du kích, lúc ấy thì tệ lắm đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không cần lo lắng quá thế, xem quang cảnh trên đường chúng ta vừa đi qua, ở đây là khu vực không người, vậy có thể khẳng định là quân du kích không thông thuộc môi trường ở đây lắm, muốn tìm được chúng ta cũng không dễ thế đâu.” Trương Lập gượng nói: “Hy vọng là thế. Ừm, mùi gì thế? Hình như là ở phía kia bay lại...”

Không nghi ngờ gì nữa, bọn Trác Mộc Cường Ba đã đánh giá thấp mức độ thông thuộc rừng già của quân du kích địa phương và những nguy hiểm tiềm tàng. Lúc này, trên dòng sông ven rừng, một chiếc thuyền máy chở mười phần tử vũ trang đang chầm chậm xuôi dòng, không có tiếng nổ của động cơ, tốc độ của con thuyền cũng không nhanh lắm. Tên mập Gonzales đã cởi bỏ những ngọc ngà châu báu đeo khắp người, quần xung quanh mình một băng đạn, một khẩu MiniM14 được hấn dùng làm gậy chống xuống sàn thuyền. Vì áp lực từ nhiều phía, Gonzales không thể không đích thân dẫn đàn em hỗ trợ quân du kích triển khai một cuộc truy bắt toàn diện. Mặt trời rực rỡ vừa lên cao, chiếu vào gương mặt tên mập, mồ hôi nhanh chóng chảy dài trên má hấn. Ngoài thuyền của hấn ra, còn khoảng mười mấy chiếc khác như vậy nữa, bọn chúng bắt đầu từ chỗ ca nô quân du kích bị hủy, chia thành nhiều đường tìm kiếm dọc theo bờ sông. Gonzales biết rất rõ, quân du kích trước giờ chưa khi nào bị người ta khiêu khích thế này, lần này thực sự là đã bị chọc giận rồi.

“Dừng lại!” Gonzales vung tay lên, thuyền máy liền áp sát bờ theo hướng ngón tay hấn chỉ. Địa điểm giấu thuyền vốn được bọn Trác Mộc Cường Ba nguy trang rất cẩn thận, lúc này đã biến thành tạm bợ nháo nhào. Dấu vết rõ ràng như vậy, Gonzales nhận ra được từ ở đằng xa. Thân thể béo ịch của hấn không đợi thuyền dừng hấn lại, đã nhảy luôn xuống, nhanh nhẹn dịch chuyển, lác la lác lư như con vịt chạy đến chỗ nguy trang. Gonzales lấy súng khều khều đám cành cây, phát hiện ra những mạt gỗ nhỏ li ti kia, khẽ miết nhẹ một cái, con cáo già của rừng rậm này lập tức nói: “Báo cho các đội khác, có khả năng là thuyền của chúng bị hủy rồi, bốn kẻ này rất có thể sẽ chọn đi bộ băng rừng. Phong tỏa đường thủy khu vực này lại, chúng ta vào rừng lùng bắt bọn chúng.”

Lần theo mùi hương lạ, Trương Lập vòng qua thân cây to, chẳng mấy chốc đã thấy ngay một đóa hoa rực rỡ. Cánh hoa như tuyết mùa xuân, bọc quanh nhụy hoa màu vàng lúa, trông giống như một chén trà, những chiếc lá mảnh dài như cỏ tranh xòe ra hình mặt trời, thoát nhìn cứ như một nàng công chúa yêu kiều giấu gương mặt trắng như tuyết của mình trong cổ áo lông thú dày sụ. Đặc biệt là mùi hương, trong mát mà thắm đượm, tương tự như mùi hoa lan, khiến người ta đắm chìm say mê trong hương thơm tự nhiên ấy.

“Thơm quá.” Nhạc Dương không nén được buột miệng khen.

Ba Tang bỗng nhiên cảnh giác. Dõi mắt nhìn khắp bốn phía, xung quanh những cây to che khuất cả mặt trời, dây leo quấn chằng quấn chịt như lưới nhện, bùn đất dưới chân nhào nhoẹt ẩm ướt, ánh mặt trời chỉ có thể chiếu xuyên qua những kẽ lá, rải xuống vài chấm vàng lốm đốm. Cảm giác đó là thế nào vậy? Tiếng thở nặng nề vang lên bên tai, Ba Tang quay ngoắt đầu lại, nhưng chẳng phát hiện ra gì cả. Không, không đúng, âm thanh đó trực tiếp vang lên ngay bên tai anh ta, phải có đến mười mấy người, bọn họ là ai? Trong rừng vang lên tiếng bước chân lạo xạo, bọn họ đang chạy rất nhanh, thế nhưng, trước mắt làm gì có ai, lẽ nào là ảo giác?

“Thơm quá, hoa gì vậy nhỉ?” Ai đang nói? Khi ngôn ngữ của nước N một lần nữa bị đánh thức trong sâu thẳm tâm linh, Ba Tang kinh hoàng mở to hai mắt, đó là âm thanh vang lên trong tâm trí anh ta, những âm thanh sao mà quen thuộc.

“Không muốn sống nữa hả, mau tránh ra! Là hoa ăn thịt người đấy!” Lại là ai đang hét lên nữa? Ba Tang phảng phất như trông thấy một bóng người mờ nhạt đang vươn tay về phía

đóa hoa đó, đột nhiên những chiếc lá dài cả mét xung quanh đóa hoa bất ngờ khép lại, kẹp chặt ba người đứng gần nhất, vô số nhện đen bò ra... những người kia dường như trúng phải thuật định thân, không sao cử động nổi, phải cứu họ! Ba Tang bỗng nhiên sực tỉnh, là những chuyện xảy ra trong ký ức và chuyện đang xảy ra lúc này trùng lặp, anh ta nhanh chân xông lên trước.

Trương Lập dẫn thêm một bước nữa lại gần bông hoa đáng yêu kia, chợt bị Ba Tang kéo giật ra, lạnh lùng nói: “Không muốn sống nữa hả! Hoa ăn thịt người đấy.”

Trương Lập như bị giội cho một gáo nước lạnh, toát hết cả mồ hôi, nhìn lại, quả nhiên không sai, đóa hoa yêu kiều xinh xắn kia và mùi hương mê đắm người ta ấy, chẳng phải chính là thủ đoạn mê hoặc những người vô tri của hoa ăn thịt người đấy sao? Còn những chiếc lá dài cả mét như những móng vuốt kia và lũ nhện ăn thịt người đang ẩn nấp sau tán lá chính là hung thủ giết người. Anh ta nhất thời sợ ý, suýt chút nữa là bị một trong những thứ quỷ dữ chết người nhất Nam Mỹ che tai bịt mắt, cũng may Ba Tang đã kịp thời nhắc nhở. Có điều mọi người đều chưa nhìn thấy vật thực bao giờ, lúc lên mạng tìm kiếm lại không thấy tấm ảnh chụp nào, không ngờ Ba Tang vừa nhìn là đã nhận ra ngay được.

Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương đều quay sang nhìn Ba Tang với ánh mắt kinh ngạc, Trương Lập vỗ vỗ ngực nói: “Nguy hiểm quá, nguy hiểm quá. Đại ca Ba Tang, cũng may là anh nhắc nhở tôi, làm sao vừa nhìn mà anh đã nhận ra luôn được thế?”

Trước ánh mắt dò hỏi của Trương Lập, Ba Tang vẫn lạnh lùng giải thích: “Tôi gặp rồi, ở nơi đó, tôi có hai đồng đội bị thứ này hại chết.” Mọi người vừa hiểu ra, thì một tia nghi hoặc thoáng hiện lên trong đầu Trác Mộc Cường Ba. Nơi mà Ba Tang nói đến mọi người đều biết cả, nhưng chỗ ấy cực cao, đúng ra phải là trời băng đất tuyết mịt mù mới đúng, tại sao loại thực vật ăn thịt người của rừng nhiệt đới này lại xuất hiện ở giữa cao nguyên được?

Trác Mộc Cường Ba không kịp nghĩ thêm, chỉ nói nhanh: “Xem ra nghỉ ngơi vậy cũng tạm đủ rồi, tiếp tục lên đường thôi.” Trong lòng gã bất giác có chút bất an: “Kỳ quái thật, tại sao lại có cảm giác như bị ai nhìn trộm vậy nhỉ?” Gã dõi mắt nhìn ra xa, ngoại trừ rừng cây che kín ánh mặt trời ra thì chẳng còn gì khác nữa.

Sau khi bọn Trác Mộc Cường Ba rời đi không lâu, một bóng xám ung dung bước tới trước bông hoa ăn thịt người kia, vươn tay không chút do dự hái đóa hoa nhỏ đang tỏa mùi hương đặc dị ấy xuống. Bị chạm phải, hoa mặt trời lập tức phát động phản công, những chiếc lá tỏa ra như tia nắng của nó bỗng nhiên khép lại, tựa như một cái bẫy chuột kẹp lấy kẻ hái hoa, đáng tiếc là cánh tay ấy đã rút ra ngay lúc hoa mặt trời khép cánh lại. Kể đó, vô số nhện đen ẩn náu dưới tán lá hoa mặt trời ủa ra với tốc độ kinh khủng, dấu hiệu đặc biệt trên lưng lũ nhện đen làm người ta thoát nhìn đã nhận ra được ngay - nhện “quả phụ đen” nổi tiếng thế giới. Bóng xám kia chẳng hề sợ hãi, hai tay như đang làm trò ảo thuật, chiếc túi chất dẻo to tướng loáng cái đã trùm cả đóa hoa lẫn vô số nhện đen vào trong, rồi chỉ nghe y nói như đang dạy dỗ đứa trẻ không chịu nghe lời: “Đêm qua tao mở tiệc, sao chúng mày không đến tham gia hả? Đừng có mà giáo biện, tao điểm danh đảng hoàng, rõ là không thấy chúng mày mà.”

Mười phút sau, lại có thêm một nhóm người nữa đến nơi này. Khi thấy đóa hoa mặt trời đã khép lại, Gonzales cười gằn nói: “Hừ, hình như chúng đã đụng phải thứ không nên đụng

vào rồi. Khẳng định là có tên trúng độc, đuổi hết tốc lực cho tao.” Kẻ truy bắt phát hiện được dấu vết kẻ thù, và người đi trước lùi thủ mở đường, tốc độ đôi bên cách nhau quả thật quá xa.

Ba Tang phạt đi một bụi cây bên cạnh, chau mày nói: “Có gì đó không ổn lắm thì phải.”

Cảm giác của Ba Tang không sai, từ khi vào rừng, khoảng cách tầm hai mươi bước xung quanh họ đều không có một tiếng chim tiếng thú, nhưng ngoài hai mươi bước lại là cả một vùng hoa thơm ngào ngạt chim hót líu lo. Giờ đây phía sau họ im lặng như tờ, yên tĩnh đến nỗi làm người ta phải giật mình, rõ ràng là có thứ gì đó khác buộc chúng phải cảm lạnh đang đuổi tới.

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Có người đuổi tới rồi, nhưng không phải là cảm giác khi này, lẽ nào, còn có người nào khác ở phía sau chúng ta nữa à? Liệu là ai được nhỉ?”

Hiệu quả của đợt huấn luyện đặc biệt lập tức thể hiện, vừa phát hiện ra tình hình không ổn, bốn người lập tức quay đầu đi ngược lại, bước đi nhịp nhàng đến kinh người.

Nhạc Dương nói: “Bây giờ làm sao đây? Chúng ta có khai chiến với chúng không?” Trương Lập giơ khẩu súng trong tay lên: “Đương nhiên, chúng ta cũng là bị ép phải tự vệ mà thôi, lẽ nào lại đứng yên đây chờ chúng đến bắn chết. Không ngờ được huấn luyện đánh với quân địch giả tưởng mãi, lần đầu tiên dùng trong thực tế lại gặp ngay quân du kích Colombia.”

Nhạc Dương lo lắng nói: “Vậy không ổn lắm đâu, lần trước đã chết mấy người rồi, nếu tiếp tục thế này nữa, thù hận sợ sẽ càng lúc càng sâu, liệu có thành vấn đề quốc tế không nhỉ?”

“Ngu xuẩn!” Ba Tang xốc cổ áo Nhạc Dương lên, gằn giọng nói: “Bây giờ không phải lúc cho cậu từ bi đâu. Là người ta muốn lấy mạng chúng ta đấy, lẽ nào chúng còn chịu nghe cậu giải thích nữa chắc! Mà cậu cũng có phải không biết đám du kích này là thế nào đâu, nói hay ho thì gọi là quân du kích, thực tế chẳng qua là băng đảng xã hội đen được quản lý theo lối quân sự, buôn lậu, ma túy, đối kháng với chính phủ, có cái gì mà chúng không dám làm đâu! Còn chuyện chết người, mỗi ngày trong khu rừng này có ít người chết chắc, thế mà có ai hỏi tới đâu, cậu lo làm cái quái gì!”

Ba Tang buông tay, kéo xoẹt chốt súng cho đạn lên nòng, lại nói tiếp: “Nếu cậu còn giữ thái độ này đi đương đầu với bọn liều mạng kia, thì không chỉ một mình cậu chết thôi đâu, mà còn hại chết cả mọi người nữa!” Dứt lời, anh ta trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, tỏ vẻ rất bất mãn với hành vi thả hổ về rừng của gã hôm trước.

Nhạc Dương thoáng đỏ mặt vì thẹn, Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Ba Tang nói không sai, đối với những kẻ như vậy không thể mềm lòng được. Chúng ta có thể không tàn sát bọn chúng, nhưng cũng không thể giảng đạo lý với chúng, đám người ấy chỉ tin vào thực lực, muốn chúng dừng truy đuổi chúng ta, trừ phi là làm chúng nhận thức được rằng chúng không đủ thực lực làm việc đó. Đi thôi, chuẩn bị phục kích!”

Lúc này, họ đã cách chỗ cây bụi bị phạt chừng trăm bước chân, bốn người chia nhau tản ra nấp vào chỗ kín đáo, Trương Lập và Ba Tang lần lượt trèo lên hai cây to hai bên, Nhạc Dương nấp trong bụi rậm, còn Trác Mộc Cường Ba thì ẩn mình phía sau một gốc cây lớn.

Một lát sau, tiếng bước chân của năm sáu người vang tới, không nghe thấy tiếng chó sủa, bốn người thấy yên tâm hơn rất nhiều. Năm tên cầm súng đã tiến vào phạm vi tấn công.

Năm tên kia đi thêm một đoạn nữa, bỗng phát hiện ra phía trước không còn đường đi nữa, một tên cất tiếng hỏi: “Phía trước hết đường rồi, thế còn bọn chúng đâu?” Tiếng súng lập tức vang lên.

Khẩu Steyr của Ba Tang vừa nổ đã có tên ngã xuống, viên đạn bắn vỡ xương sọ kẻ xấu số, não tương lẫn máu bắn lên tung tóe, khoe miệng Ba Tang nở ra một nụ cười hiếm thấy, phảng phất như lại trở về những ngày tháng đẫm máu thuở xưa. Bốn tên còn lại tuy có kinh hoảng, nhưng bọn buôn ma túy đã hoạt động nhiều năm trong rừng sâu này cũng không phải đèn cạn dầu, hai tên lập tức lăn xuống đất, nhào vào bụi rậm, hai tên khác giơ súng lên khạc lửa về phía chạc ba nơi Ba Tang ẩn nấp, đoạn cũng tách ra.

Nơi Ba Tang ẩn nấp cực kỳ có lợi với người phục kích, chỉ hơi chuyển mình một chút là đã né được luồng đạn, kể đó anh ta lại giơ súng, ngắm qua, kết thúc thêm một tên địch khác đang nấp trong bụi cây. Một tên nấp vào sau gốc cây cảnh giác quan sát phía trước, nhưng lại không chú ý đến Trác Mộc Cường Ba đã ở sau lưng mình từ bao giờ, Trác Mộc Cường Ba hơi do dự, không dùng dao hay súng, chỉ chặt tay xuống. Tên kia chẳng kịp hự lên tiếng nào đã ngã gục xuống, tước vũ khí trong tay đối phương, Trác Mộc Cường Ba nhìn lại bàn tay mình, không biết nên cảm thấy mừng vui hay lo lắng trước hiệu quả của đợt tập huấn này nữa.

Đột phá vòng vây

Trương Lập đã ngắm chuẩn một tên địch, nhưng trước khi ra tay, anh bỗng cảm thấy lạnh hết cả gáy. Trương Lập liếc mắt quét qua, chỉ thấy cành cây to bằng bắp tay trẻ con kia đang chậm chậm chuyển động, lớp vỏ cây lồi lõm gồ ghề hóa ra cũng chia thành những mảng hình củ ấu rõ rệt, đặc biệt là những vòng hoa văn một xám sậm, một xám nhạt kia cũng càng lúc càng thêm rõ rệt. Trương Lập cuối cùng không kìm nén được nỗi kinh hoàng, quay phắt đầu lại, cái đầu rắn hình tam giác đó thập thò đầu lưỡi, đôi mắt mở trừng trừng nhìn anh không chút thiện cảm. Khi nhận ra đây chính là rắn hổ mang đầu nhọn, một trong mười loại thú độc nhất Nam Mỹ, Trương Lập căng thẳng đến suýt chút nữa thì rơi cả súng. Một người một rắn cứ gầm ghè nhìn nhau, dường như cả hai đều lấy làm bất an trước sự xuất hiện bất ngờ của đối phương. Cuối cùng mãi về sau mới lấy lại được bình tĩnh, Trương Lập lấy cò súng, chẳng ngờ khẩu M4 tính năng ưu việt đến thế lại cũng có lúc kẹt đạn. Ngón tay anh vừa nhích động, con rắn hổ mang kia cũng không chút khách khí ngoác cái miệng ra, hai chiếc nanh độc nhọn hoắt hăm he bổ tới bàn tay Trương Lập. Khoảnh khắc sinh tử ấy, Trương Lập chẳng suy tính gì nhiều nữa, liền đâm cả khẩu M4 đang cầm vào đầu rắn, cả súng lẫn rắn cùng rơi xuống đất.

Nhạc Dương bóp chặt khẩu súng đang cầm trên tay, tên địch phía trước cứ ló ra ló vào, vẫn luôn nằm trong phạm vi hỏa lực của anh ta, nhưng Nhạc Dương không sao ra tay được. Từ trước tới nay, Nhạc Dương luôn được khen ngợi là lính trinh sát ưu tú bởi tài năng lần theo dấu vết thiên bẩm, nhưng đối với cuộc chiến chẳng đầu chẳng đuôi này anh không sao thấy thoải mái được. Không khát máu như Ba Tang, rốt cuộc anh làm vậy là để giữ mình, để tiêu diệt tội phạm, hay là để trừ bạo an dân? Anh cần phải tìm cho mình một lý do hợp lý để nổ súng. Đúng lúc ấy, một vật bỗng rơi từ trên cao xuống, theo đó là tiếng kêu của Trương Lập: “Tránh ra, rắn độc!” Không chút do dự, Nhạc Dương lập tức lấy cò, cho tới khi con vật đang vằn vẹo trước mắt mình nát nhừ ra, không động đậy gì nữa mới thôi.

Như vậy, Trương Lập và Nhạc Dương cùng lúc bị lộ mình, đạn của quân địch tức khắc bắn tới không chút thương xót, Trương Lập lách người ra sau tán cây, nhưng chỗ chạc ba nhỏ xíu chẳng chắc chắn gì lắm ấy bị quét cho một loạt đạn đã gãy lìa, Trương Lập nháy vội nhảy văng từ chỗ cao năm sáu mét xuống, tư thế vô cùng khó coi. Nhạc Dương thì lăn tròn dưới đất, luống cuống tránh đạn. Ba Tang tức giận ngoác miệng ra mắng: “Hai người các cậu! Làm cái trò gì vậy!” Khẩu Steyr trong tay anh ta đang bắn từng viên một chuyển thành bắn cả tràng dài, một loạt đạn quét qua trúng phải quả lựu đạn giắt ngang hông một tên địch, tiếng nổ ầm ầm vang lên, mảnh đạn suýt chút nữa thì văng cả vào chính Ba Tang luôn.

Kể địch dường như cũng đã ý thức được, Ba Tang mới là chủ lực của đám người này, anh ta vừa ló đầu ra, đã bị mấy loạt đạn ép rụt trở vào, kể đó là một quả lựu đạn Mỹ rơi chuẩn xác vào đúng chạc cây anh ta đang nấp.

Tiếng súng quen thuộc, tiếng lựu đạn nổ cũng quen thuộc, tầm mắt Ba Tang bỗng nhiên trở nên mơ hồ, khi anh ta đang cố sức nhìn rõ tình hình xung quanh, thì lại chỉ thấy những gương mặt hết sức thân thuộc, Bandaba, Ghidaba, Mada... phải rồi, mọi người tay cầm súng,

vừa rút lui vừa nổ súng phản kích, rốt cuộc là cái gì? Rốt cuộc là đang ở đâu? Thứ gì đang đuổi theo họ? Anh ta nhìn thấy những đồng đội quen thuộc, họ cũng đang ở trong rừng sâu, gương mặt mỗi người đều toát lên vẻ kinh hoàng. Cây ở đó cao hơn, to hơn, dày đặc hơn, thực vật toàn là những loài họ chưa bao giờ trông thấy, chúng còn đáng sợ hơn, hình dáng quái dị, phảng phất như đang cử động, dường như họ lạc vào khu rừng toàn cây ăn thịt người vậy.

Khoảnh khắc trước khi quả lựu đạn phát nổ, Ba Tang lại lần nữa chìm đắm vào ảo giác, trước mắt anh ta, tất cả đều quá quen thuộc, tất cả những chuyện xảy ra hôm nay đều là lặp lại của quá khứ. Khi Ba Tang lắc mạnh đầu tỉnh táo trở lại, quả lựu đạn đã ở gần trong gang tấc.

Nói là Ba Tang nhảy xuống, nhưng xem ra anh ta bị nổ văng xuống thì đúng hơn, chỉ thấy Ba Tang lăn vào trong bụi cây, loáng cái đã biến mất.

Tên địch còn lại dựa lưng vào thân cây, hướng về phía lùm cỏ, họng súng đã ngắm chuẩn vào Ba Tang từ trên cao nhảy xuống. Trác Mộc Cường Ba ở bên trái hẳn, rút dao sẵn ra, “vù” con dao bắn vút đi, tên kia trúng dao vào cổ tay, cả loạt đạn đều sượt qua bên người Ba Tang. Ba Tang đã lấy lại bình tĩnh, họng súng liền xả ra lưỡi lửa phần nộ bắn cho tên kia nở hoa khắp người, cho tới khi băng đạn hết nhẵn Ba Tang mới dừng lại. Ba Tang lúc này quần áo bị cào rách bươm, máu lẫn mồ hôi chảy ròng ròng, gương mặt trông như hung thần ác sát. Trác Mộc Cường Ba thấy anh ta say máu như vậy cũng không khỏi ghê người, vội vàng nói: “Được rồi, giờ kẻ địch ở đây đã bị tiêu diệt hết, trước khi những tên còn lại kịp bao vây, chúng ta mau rút thôi.”

Nhìn Trương Lập và Nhạc Dương mặt mũi lem luốc lồm cồm đứng lên khỏi bụi rậm, Ba Tang lấy làm tức giận, bực tức quát: “Tay chân luống cuống, chẳng ra bộ đội đặc chủng cái giống gì cả!” Từ lúc nổ súng đến khi trận chiến kết thúc, cả quá trình diễn ra trong chưa đầy năm phút đồng hồ, ngoại trừ Trác Mộc Cường Ba khắc chế được một tên địch, Trương Lập, Nhạc Dương đều tỏ ra thất thố, so với biểu hiện lúc huấn luyện thì còn kém rất xa.

Trác Mộc Cường Ba đi tới trước mặt Ba Tang nói: “Tuy đều trải qua huấn luyện đặc biệt, nhưng họ cũng như tôi, trước nay chưa từng nổ súng giết người bao giờ, chuyện này cũng không trách họ được.” Ba Tang giận dữ trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, còn định nói gì đó, bỗng nhiên đẩy mạnh gã sang một bên. Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, sau đó nghe thấy tiếng súng, chỉ thấy đầu vai Ba Tang tóe máu, rồi anh ta ngã ngửa ra, con dao sẵn theo đó lao vút khỏi tay. “Hự” một tiếng, kẻ vừa nổ súng trúng dao ngay cổ họng, máu bắn vọt như suối phát ra tiếng “òng ọc”, chỉ thấy máu vẫn nổi bong bóng khí, nhưng nạn nhân thì đã không thể thở nữa, chẳng mấy chốc co rúm người lại ngã xuống chết tốt. Thì ra là tên bị Trác Mộc Cường Ba đánh ngất xỉu lúc nãy, Trác Mộc Cường Ba dùng sức chưa đủ, hồi sau hẳn tỉnh lại, mà gã thì sơ ý quên không lấy hết vũ khí trên người hẳn.

“Bị thương nặng không?” Trác Mộc Cường Ba định đỡ Ba Tang dậy thì bị anh ta thô lỗ đẩy ra xa, rồi quát gắt lên: “Mẹ nó, giết người lại không giết chết! Anh làm đội trưởng cái mẹ gì thế!” Trác Mộc Cường Ba sầm mặt xuống, không nói gì nữa.

Ba Tang ngồi dưới đất, thở hổn hển vì những ảo giác vừa trông thấy. Trương Lập tưởng anh ta bị thương nặng, liền đưa băng gạc cho, nhưng lại bị Ba Tang cự tuyệt. Ba Tang để tâm

trí bình tĩnh lại, rồi tự xé cái áo đã rách bươm ra rịt vào cầm máu, nhìn con rắn hổ mang bị Nhạc Dương bắn cho đứt thành ba khúc, anh ta cười khẩy châm biếm: “Bắn chuẩn lắm.” Thực ra là muốn bóng bẩy bảo Nhạc Dương: Cậu chẳng bắn trúng tên địch nào hết.

Nhạc Dương lật một cái xác lên, thấy trên người người chết không có quân hàm gì, y phục cũng không giống quân trang của đội quân chính tề, liền nghi hoặc nói: “Không phải quân du kích à?” Ba Tang nghe tiếng, liền chụp lấy một thi thể bên cạnh, giật vạt áo hần lên, sắc mặt lập tức đanh lại: “Là bọn buôn ma túy!” Theo những tư liệu họ tra cứu được, hình xăm rắn hai đầu này được thành viên của một tổ chức con nằm trong tổ chức của ba tên trùm ma túy hàng đầu sử dụng. Trong rừng rậm, quân du kích Colombia đương nhiên là thế lực lớn nhất, nhưng phạm vi hoạt động chủ yếu của chúng chỉ giới hạn trong lãnh thổ Colombia, tuy nói là cũng tham gia trồng cấy, gia công vận chuyển ma túy, nhưng đối lập với chính phủ mới là mục đích chính của chúng; còn bọn buôn lậu này thì hoàn toàn khác, chúng dựa vào ma túy để sống, rừng sâu biên giới xưa nay đều là con đường thích hợp nhất để chúng vận chuyển ma túy, bọn chúng ở trong những khu vực được gọi là không người này thật chẳng khác nào như về nhà mình, lại còn có buôn bán qua lại với các bộ lạc người Anh điêng nữa. Nếu nói quân du kích là hổ là sói trong rừng nhiệt đới, thì bọn buôn ma túy lẩn mò khắp chốn, thế lực phức tạp đa đoan vươn dài đi khắp các quốc gia châu Mỹ chính là cáo, là rắn của rừng già. Trong rừng nhiệt đới này, dây dưa với chúng, so với đựng độ quân du kích còn khó chịu hơn nhiều.

Quân du kích truy sát bọn Trác Mộc Cường Ba là vì bọn gã liên quan đến cái chết của các thành viên của chúng, còn bọn buôn ma túy này sao cũng gia nhập hàng ngũ những kẻ truy kích? Nhất thời cả bọn còn chưa kịp nghĩ xem là duyên cớ gì, tiếng súng đã lại vang lên.

“A” một tiếng, lần này người trúng đạn là Nhạc Dương. Vài viên đạn bắn xuyên qua ba lô leo núi, trúng ngay hông anh chàng, cũng may là cái ba lô đã giảm bớt lực đạn nên mới không bị thương nặng. Đồng thời cả bốn người cùng hiểu ra, kẻ địch không chỉ có năm người, mà là chia thành hai nhóm, năm tên đi trước chẳng qua chỉ là bia đỡ đạn để dụ cho họ để lộ hình tích. Không biết kẻ địch số người trang bị thế nào, bốn người vừa ngoác miệng ra chửi, vừa tản ra chạy trốn. Trước khi đi, Trương Lập nấp sau gốc cây, rút một sợi chỉ ở chỗ rách trên áo ra buộc chốt an toàn quả lựu đạn trên tay một tử thi quàng vào một bụi cây buộc phải đi qua, tổng cộng mất bảy giây đã làm xong một cái bẫy mìn đơn giản, hy vọng có thể cản bước kẻ địch lại thêm một lúc.

Gonzales quả không hổ là con cáo già của rừng nhiệt đới, dựa vào tư liệu Merkin cung cấp và tin tức ở Putumayo đưa về, hẳn biết bốn người này chắc chắn có khả năng chiến đấu nhất định. Vừa tiến vào rừng, hẳn lập tức dựa theo mật độ cây cối để phán đoán mục tiêu, phạm vi nhìn thấy được trong rừng vào khoảng trên dưới hai trăm mét, nên hẳn chia thủ hạ thành hai nhóm, đi cách nhau năm trăm mét, phát hiện kẻ địch một cái là hô ứng được với nhau luôn. Phía trước vừa vang lên tiếng súng, nhóm của hắn liền chằm chằm lặng lẽ áp sát, kẻ địch ẩn nấp rất tốt, nhất thời không thể nắm bắt được toàn bộ động hướng của đối phương, nên bọn hắn chỉ im lặng quan sát. Nhưng chính hắn cũng không thể ngờ kẻ địch lại phản ứng thần tốc đến thế, vừa đựng độ đã giải quyết xong năm tên rồi, xem ra bốn người này không phải hạng tầm thường.

Hướng về phía bọn Trác Mộc Cường Ba bỏ chạy, Gonzales một tay cầm súng, một tay nâng băng đạn, thân hình mập lùn của hắn trong ánh lửa trở nên dững dĩnh mà hung ác. Gần trăm viên đạn đã sạch trơn, cũng không biết rốt cuộc bắn trúng được mấy người, Gonzales bắn đã đời xong mới ra lệnh cho bọn thủ hạ bên cạnh: “Đuổi tiếp!”

Hai tên thủ hạ bên cạnh vừa chạy được vài bước, Gonzales chợt nghe một tiếng “cách” như có thứ gì vừa tuột ra, hắn phản ứng cực nhanh, thân thể mập mạp lặn sang một bên như trái bóng, kể đó chỉ nghe “ầm” một tiếng. Lúc Gonzales đứng dậy, đã có thêm hai tên thủ hạ nữa ngã xuống, một tên đứng gần đó vẫn còn chưa hết hoảng hồn, nói: “Đại ca... còn đuổi nữa không?”

Sắc mặt Gonzales dần chuyển sang màu xanh, đám thủ hạ cảm giác được một luồng khí lạnh lẽo đến độ áp chế người khác đang tỏa ra trên người đại ca của chúng, cuối cùng, Gonzales lạnh lùng nói: “Phong tỏa đường sông, gọi trực thăng đi!” Nói đoạn, liền dẫn lũ tàn binh rút lui.

Bụi gai chằng chịt, cây lớn cản đường, mãnh thú ẩn mình, những thứ này đều không thể cản bước của những kẻ đang chạy trốn, không thể nghĩ ngợi quá nhiều nữa, nếu muốn sống sót trong cánh rừng nhiệt đới này, vậy thì phải tranh đoạt thời gian với bọn người đang truy đuổi phía sau kia. Tiếng súng đầu tiên vang lên, hẳn là đã thu hút các nhóm vũ trang ở khu vực quanh đây lại, nếu muốn thoát khỏi cánh rừng này, thì buộc phải thoát trước khi kẻ địch phong tỏa đường sông, hình thành vòng vây khép kín. Quần áo bị móc rách, chân tay bị chà đến sưng rộp lên, ba lô sau lưng nặng như núi đá, những thứ này đem so với sinh mệnh cao quý thì có đáng là gì đâu chứ. Bốn người dường như đã chọn phải con đường cỏ cao, cây rừng lại dày đặc, xem ra là khó đi nhất, nhưng đây mới chính là kết quả của một sự lựa chọn kỹ càng, mặc dù đi theo hướng Đông là sẽ tới được đích đến, nhưng đó lại là con đường dài nhất, bây giờ muốn ra khỏi rừng trong thời gian ngắn nhất, thì buộc phải đi theo hướng vắt ngang mà thôi. Bọn truy đuổi phía sau không biết có bao nhiêu người, nhưng chỉ nghe tiếng súng sau lưng vang lên liên miên không dứt là biết hỏa lực của kẻ địch cực mạnh rồi. Bốn kẻ đào tẩu đáng thương, thê thảm nhất chính là đến giờ cũng không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, dường như từ lúc bước chân vào khu rừng này, họ đã bị sắp đặt sẵn cho số mệnh bị truy đuổi rồi vậy. Tuy trong lòng đều lấy làm bức tức bất bình, miệng thì không ngừng nguyền rủa mắng chửi, có người còn khập khà khập khiễng, nhưng tất cả đều chạy nhanh như bay. Dần dần phía sau không còn nghe động tĩnh gì nữa, tiếng súng dường như cũng dừng lại, nhưng bốn người đều không có ý định dừng chân, cả bọn đều hiểu rõ, vùng này là thiên hạ của kẻ địch, xung quanh còn không biết còn có bao nhiêu tên khác nữa. Kẻ địch không có động tĩnh, không có nghĩa là bọn chúng đã ngừng truy bắt, nhất định có hành động gì đó quy mô còn lớn hơn đang đợi chờ bốn người họ phía trước.

Cây rừng phía trước mỗi lúc một thưa thớt, bờ sông đã ở ngay trước mắt, tiếng nước róc rách như vậy gọi họ tới con đường sáng, trong lòng bốn người khắp khởi một tia hy vọng. Thế nhưng, đúng lúc họ dừng lại, ép mình sau gốc cây quan sát tình hình, bỗng thấy hai chiếc ca nô “phạch phạch” đi ngược chiều nhau trên mặt sông phía trước, còn một dải ven rừng hình như cũng có vô số bóng người đang di động, dường như còn có cả... tiếng chó sủa.

Rõ ràng họ đã chậm mất một bước, kẻ địch đã hoàn thành được vòng vây, chẳng những phong tỏa đường sông, mà còn phái người bắt đầu lục soát trong rừng, Ba Tang ngửa mặt

nhìn lên trên, rồi lại bắt đầu chửi bới. Nhạc Dương lật đi lật lại xem mấy tấm bản đồ vệ tinh, hy vọng tìm ra cách đột phá vòng vây, Trương Lập thì cứ mó máy khẩu M4, đếm xem còn bao nhiêu băng đạn, còn bao nhiêu viên đạn.

Nhạc Dương quan sát xung quanh rồi phân tích sơ bộ. Nhóm ở khoảng rừng bên trái không dưới năm mươi tên, bên phải cũng khoảng ba bốn mươi tên, dựa vào cách ăn mặc của chúng thì ít nhất cũng có một phần là quân du kích, mấy người quân ta không thể cùng lúc chống chọi lại nhiều kẻ địch như thế được; hơn nữa bọn chúng còn có chó săn, chẳng mấy chốc là dựa được vào mùi hơi để tìm thấy bọn này; còn trên sông thì đã bố trí ca nô tuần tra, gần như cứ năm phút lại có một ca nô chạy qua, với tầm nhìn trên sông, bất kể là họ lao ra vào lúc nào cũng đều bị kẻ địch phát hiện ngay lập tức. Từ trên cao quãng đây nhảy qua; bơi qua; cho nổ thuyền làm kẻ địch chú ý, thừa cơ tẩu thoát... từng ý nghĩ hình thành trong đầu Nhạc Dương, rồi lần lượt bị phủ quyết. Anh chàng thở dài nói: “Vừa có quân du kích, vừa có bọn buôn ma túy, đánh chẳng được mà chạy cũng không xong, giờ xem ra chỉ còn cách ngoan ngoãn ngồi chờ chết thôi.”

Trương Lập nói: “Thật đúng là đen đủi, cả tại sao mình chết mà cũng không biết nữa, thiên lý ở đâu chứ!”

Ba Tang khan giọng quát: “Câm miệng! Một chút khó khăn nhỏ xíu đâu đáng để thở vắn than dài như thế.”

“Một chút khó khăn hả!” Trương Lập đờ người, “Đại ca Ba Tang của tôi ơi, chẳng lẽ anh không nghĩ rằng chúng ta đã cùng đường mặt lộ rồi hay sao?” Ba Tang chỉ cười khẩy thay lời đáp.

“Chưa chắc đâu.” Cuối cùng Trác Mộc Cường Ba cũng lên tiếng, gã bảo bốn người tùm lại, thấp giọng nói: “Như vậy... như vậy...”

Đội tầm nã đã nhận được mệnh lệnh, tìm kiếm gắt gao ở khu ven sông, nhưng không được vào sâu trong rừng. Nhóm dẫn chó lùng sục bên cánh trái đang cẩn thận tra xét những nơi có thể ẩn náu, đột nhiên tai con chó săn bỗng dựng đứng lên, kéo căng dây xích chạy về phía Đông. Tên dắt chó phát hiện có chuyện, lập tức gọi đồng bọn chạy theo. Đi theo chó săn, chúng tìm thấy một vật trông giống cái bình bọc trong đồng vải, đang tỏa ra một mùi hương kỳ quái, chính thứ mùi này đã kéo chó săn tới đây. Tên dắt chó liền cầm món đồ bọc vải ấy lên, “tạch” một tiếng, sợi dây phía dưới bọc vải đứt làm đôi, tên dắt chó thoáng ngẩn người. Ánh lửa lóe lên, bùm đất bắn tung tóe hất tung cả người lẫn chó lên cao. Những tên còn lại thấy bóng người thấp thoáng, rõ ràng đã lẫn vào trong rừng, cả bọn vội vàng chạy theo.

Đám người bên phải nghe thấy tiếng nổ, cũng chạy tới, rõ ràng nghe thấy người phe mình phía trước đang hỏi: “Người đâu?” Bọn chúng vừa định trả lời, đã bị một con dao sắc ở đâu bay tới đâm chết một người, kế đó là tiếng súng, hỏa lực của đối phương hình như khá mãnh liệt. Đám bên phải nổi điên lên, không hề khách khí nổ súng đáp trả.

Khi hai bên bắn nhau tóe bụi, bốn kẻ gây chiến đã len lén lùi ra xa hơn trăm mét, vòng qua hai phe đang giao chiến, đến chỗ ngã tư sông. Vốn là ca nô tuần tra phong tỏa đường sông hô ứng từ xa, tuyệt đối không có một kẽ hở nào, nhưng khi chúng nhận ra hai bên đang giao

chiến rõ ràng đều là người mình, tự nhiên là phải gào thét cản lại. Trong lúc sự chú ý của người trên thuyền tập trung cả lên bờ, không ai phát hiện ra, bốn trái bóng khổng lồ màu xanh lục lặn xuống sông, kế tiếp đó, bốn cây cọc gỗ không có gì nổi bật chìm vào mặt nước, chớp mắt đã biến đi trong tầm mắt.

Cuộc đấu súng kéo dài mười phút mới lắng xuống, sau khi phát hiện là người phe mình, cả hai bên đều chỉ trích đối phương khai hỏa trước, nhưng cuối cùng cũng không làm cho rõ được tại sao cả bọn lại lao vào bắn nhau túi bụi như thế. Bọn chúng làm sao biết được, nếu nói về chiến tranh du kích trong rừng, Trung Quốc mới chính là cái nôi phát triển của chiến thuật du kích hiện đại.

Bên kia sông, một kẻ đang náu mình trong rừng sâu buông chiếc ống nhòm điện tử xuống, gương mặt gầy đét hiện lên nét cười khinh khỉnh: “VẬY mà cũng thoát đi được, xem ra vẫn còn may mắn.”

“Hê! Mày là ai! Đứng yên đó! Giơ tay lên!” Soares giơ cao cả hai tay theo yêu cầu của đối phương, đồng thời dùng tiếng địa phương nói: “ĐỪNG nổ súng! Ta là bạn của Gonzales!” Y chậm chậm quay người lại. Một nhóm du kích chừng mười tên đang đứng trước mặt, tên dẫn đầu nói: “Hắn bảo cái gì? Tao có nghe lầm không hả?”

“Hắn bảo hắn là bạn của thằng mập! Ha ha!”

“Hãy, đừng cử động, đừng đừng đưa mà lại!” Một tên du kích giơ súng lên ngắm vào Soares, bảo y đứng yên chẳng qua là để ngắm chuẩn hơn một chút.

Tiếng súng nổ vang, chỉ thấy bóng xám phía trước lóa lên, không ngờ lại không bắn trúng. Soares đã bỏ nhào vào rừng cây trước khi viên đạn bắn tới một giây, sau lưng súng nổ liên hồi. Mặc dù Soares tránh được hết cả loạt đạn, nhưng cuộc đụng độ bất ngờ này cũng làm y lăn lộn khốn đốn một phen, mặt mũi dính bê bết bùn đất.

Soares bưng bưng tức giận: “Lũ chuột vô tri, không ngờ lại dám nổ súng vào ông chúng mày đây, để ông cho chúng mày ném thử Luyện Tâm đạn cỡ nhỏ. Soares Kahn tao xin thề, nhất định phải khiến chúng mày chết khổ chết sở!”

Không biết thứ gì trong bụi cây ném ra, mấy tên du kích tưởng là lựu đạn, liền thụp người xuống sát mặt đất. Vật kia nổ giữa không trung, nhưng không có mảnh đạn bắn tung tóe, mà là vô số dịch thể dính dính màu xanh rải xuống như người ta tưới hoa, một thứ mùi kỳ dị lan tỏa khắp trong không khí. Đám du kích lần lượt đứng lên, chạy được tới chỗ Soares nấp thì đã không thấy người đâu. Lúc này, chúng mới chú ý đến thứ dịch thể kia, nhìn những mảng xanh lốm đốm trên người đồng đội, cả bọn nhốn nháo hỏi nhau: “Cái thứ gì đây?” “Mùi gì thế nhỉ?” “Phì phì, cái thứ này đáng quá, hê, lại hơi ngòn ngọt nữa, là cái quái gì nhỉ?” “A, mắt tao, thứ đó rơi vào mắt tao rồi, không thấy gì nữa. Có phải có độc không? Mau giúp tao rửa sạch nó đi!”

Quân du kích quanh năm sống trong rừng hiểu rõ thế nào là độc hơn người bình thường rất nhiều, bọn chúng kinh hồn hoảng vía, vội vàng chạy đi kiếm huyết thanh. Soares đứng nghiêng người dựa vào gốc cây vẫn chưa hết cơn giận, lẩm bẩm thầm nhủ: “Đây vốn không phải thứ dành cho chúng mày, tự chúng mày chuốc vào đấy nhé. Hừ, chạy hả? Chỉ cần chúng mày còn ở châu Mỹ, thì đừng hòng thoát chết.” Soares lại lấy ra một cái lọ thủy tinh, lằm

bầm như niêm chú: “Hoàng hậu của ta, đi triệu tập thủ hạ của mày đi, mang bọn người vô tri ngu xuẩn kia xuống địa ngục cho chúng biết thế nào gọi là Luyện Tâm.” Nắp bình mở ra, một con ong vàng to tướng dài phải đến năm centimet cựa quậy chen ra khỏi miệng bình nhỏ hẹp, phảng phất như bị thứ gì đó kích động, nó hưng phấn đảo trên không trung mấy vòng, rồi đập cánh bay vút đi. Nếu đám du kích kia mà biết sắp tới sẽ xảy ra chuyện gì, e là sẽ sợ đến hồn vía lên mây mất, con ong vàng ấy có một cái tên mà người ta chỉ cần nghe thôi đã thấy táng đờm kinh hồn rồi - ong sát nhân châu Mỹ!

Tiếng “phạch phạch phạch” từ xa vang lại, nhưng không phải con ong vàng kia bay đi rồi trở lại, mà là một thứ to hơn ong vàng mấy lần đang từ phía Tây bay tới phía Đông. Soares nhìn ba chiếc trực thăng phía xa, chau mày nói: “Đến nhanh quá, xem ra cứ nên rời khỏi mảnh đất thị phi này trước thì hơn.”

Ký ức tái hiện

“Ừc ừc ừc...” Lặn dưới nước một đoạn, bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba tìm một nơi tương đối ẩn mật để lên bờ, thoát khỏi vòng vây, đi vào một cánh rừng khác. Tuy có hơi lệch so với tuyến đường trong kế hoạch ban đầu, nhưng tạm thời có thể coi là an toàn. Còn chưa đứng vững chân, đã nghe tiếng cánh quạt phành phạch trên cao, ba chiếc trực thăng chao lượn như ba con chuồn chuồn đen kịt, hai bên nách không ngừng rải một thứ bột trắng xuống khu rừng. Dù không biết là gì, nhưng có thể khẳng định tuyệt đối không phải thứ tử tế, chỉ thấy vô số chim chóc láo nháo bay lên chạy trốn, nhưng vừa chạm phải màn sương bột ấy, liền như bị chết cồng trong khoảnh khắc, thân thể cứng đờ rơi bịch xuống dưới. Trương Lập vẫn chưa hết sợ nói: “Nguy hiểm quá, suýt chút nữa là không ra khỏi cánh rừng đó được rồi.”

Nhạc Dương thắc mắc: “Chẳng qua là đối phó bốn người chúng ta thôi, dùng đến cả trực thăng như vậy chẳng phải là lấy đại pháo bắn muỗi sao? Hơn nữa, rải thuốc sát trùng như vậy, lá cây trong rừng rậm sẽ che chắn hết đi, đâu có dễ rơi đến chỗ chúng ta được?” Lời còn chưa dứt, Trương Lập đã đờ người ra huých tay anh chàng: “Cậu... cậu xem kìa, lá... lá cây, rụng hết cả rồi!”

Rừng cây vốn đang xanh um tươi tốt, cành lá vừa chạm phải bụi phấn kia liền chuyển sang màu vàng, khô héo rụng rơi. Nhạc Dương kinh hãi thốt lên: “Bọn chúng, bọn chúng lại dám dùng cả vũ khí sinh hóa cơ à, đáng sợ quá!”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Có thời gian ở đây sợ sệt, chi bằng chạy nhanh hơn một chút đi!”

Trác Mộc Cường Ba không dừng bước chân, nói: “Đúng vậy, chỉ cần chúng không phát hiện ra xác chúng ta trong cánh rừng đó, tất sẽ biết chúng ta đã chạy thoát. Điều chúng ta cần nhất bây giờ là một tuyến đường chính xác, nhanh chóng thoát khỏi sự truy đuổi của kẻ địch. Những kẻ này thật đáng sợ quá, cứ như chúng ta bị cuốn vào một cuộc chiến vậy.”

Trương Lập và Nhạc Dương đưa mắt nhìn nhau, dường như không muốn nhắc đến chuyện gì đó, nhưng Nhạc Dương cứ gật đầu gật đầu cổ vũ Trương Lập. Cuối cùng, Trương Lập đành rảo nhanh bước chân, đuổi kịp Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang: “Chúng ta không làm chuyện gì quá đáng, không thể nào cùng lúc đắc tội với cả quân du kích lẫn bọn buôn ma túy được. Tôi vẫn kiên trì ý kiến cho rằng, đây là do cấp trên cố ý sắp xếp để nâng cao năng lực thực chiến của chúng ta. Cường Ba thiếu gia, trước khi xuất phát không phải anh vẫn luôn cảm thấy chúng ta đã đủ năng lực đi tìm Bạc Ba La thần miếu rồi hay sao? Tôi nghĩ, chính vì nguyên nhân này, chúng ta mới bị khảo nghiệm như vậy đấy.”

Trác Mộc Cường Ba cúi xuống ngẫm nghĩ, rồi lắc đầu nói: “Thế này... chắc không đâu, giáo quan mà làm như vậy, thì không khỏi có hơi quá đáng rồi. Bất kể thế nào, nếu thoát hiểm được, nhất định tôi sẽ liên lạc với bà chằn ấy, nhất định phải hỏi cho rõ ngọn ngành xem rốt cuộc là cô ta giở trò gì.”

Bốn người lúc này, người nào cũng đầy mình thương tích, vừa nãy chạy hết tốc lực trong rừng, có nhiều chỗ bị cào, bị móc rách da rách thịt, có loài cây còn chứa cả độc tố nhẹ, vết

thương bắt đầu sung vù đỏ tấy lên, lúc này vì giữ mạng nên cả bọn đều quên cả nỗi đau thân thể, còn bây giờ đã chạy khỏi vòng vây, cơn đau như thiêu đốt bắt đầu trở nên rõ rệt. Trong bốn người có hai bị trúng đạn, nhưng thậm chí họ còn chẳng có thời gian dừng lại băng bó vết thương nữa. Nhìn tình cảnh trước mắt, điều làm Trác Mộc Cường Ba lo lắng hơn cả không phải nhóm người của mình, “Nhóm của Mẫn Mẫn bây giờ ra sao rồi nhỉ? Bọn họ có đụng độ với quân du kích không? Không, chắc là không có chuyện gì đâu.”

Trương Lập quay đầu lại nhìn cánh rừng họ vừa bị bao vây, người đi trong ấy thì chậm, nhưng máy bay trực thăng thì chỉ mất hai ba mươi phút là dọt hết một vòng. Anh quay sang hỏi Nhạc Dương: “Cậu có ý kiến gì hay không?”

Nhạc Dương nói: “Rải thuốc độc như bọn chúng thế này, sợ nhiều lắm chỉ cần một tiếng đồng hồ là xong hết, tới lúc đó không phát hiện ra thì thể chúng ta, chắc chắn chúng sẽ tăng hết tốc lực đuổi theo. Dù nói là chúng ta tiến về phía Bắc, có lẽ hơi nằm ngoài dự đoán của chúng, song thế nào thì cũng vẫn là đang tiến sâu vào hang ổ của quân du kích, bọn chúng người đông thể mạnh, khó đảm bảo chúng ta không bị phát hiện được. Vì vậy, tôi thấy, cần nhất là phải chọn một con đường tẩu thoát thật nhanh, rời khỏi phạm vi thể lực của chúng. Từ đây cắt ngang cánh rừng này, thẳng tiến về phía trước, rồi vượt qua hai hoặc ba cánh rừng nữa, sau đó chuyển hướng đi về phía Đông, làm một cái bè gỗ đơn giản, đi xuôi dòng nước, đây là cách đào tẩu nhanh nhất trong những cách tôi nghĩ ra rồi đấy. Mọi người thấy sao?”

Bốn người vừa rảo bước tiến nhanh vừa đưa mắt trao đổi, biểu thị đồng ý. Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng với tốc độ của chúng ta hiện nay, sợ rằng chưa đi được xa như thế đã bị chúng đuổi kịp mất rồi.” Nhạc Dương lại nói: “Đúng vậy, trong khu rừng đầy bụi gai này nếu chỉ dựa vào sức người mà muốn đi nhanh thì không thể được, vì vậy, tôi nghĩ rằng chúng ta không nên đi kiểu thế này nữa.”

Thấy mọi người đều tròn mắt lên nhìn mình, ánh mắt anh sáng lóe lên: “Có thấy vượn người ở Thái Sơn bao giờ chưa?” Nói đoạn, anh ta ngẩng đầu nhìn lên, vừa hay có một bầy khỉ đuôi sóc dừng lại trên ngọn cây, dường như cũng biết mấy người bên dưới không thể làm hại gì mình, bọn chúng vẫn vô tư hí hả vui đùa. Chúng nhảy từ chỗ chạc ba này sang chỗ chạc ba khác, những lúc khoảng cách quá lớn, những con nhỏ hơn không thể nhảy qua được, một con khỉ to sẽ móc tay móc chân vào một cành cây, đuôi quấn vào một cành khác, lấy thân mình làm cầu, bọn khỉ con liền đi qua một cách dễ dàng.

Ba người còn lại cũng hiểu ra, lập tức ngẩng đầu lên nhìn những thân cây khổng lồ nằm san sát, cành cây nối nhau to ngang người ôm, có cây còn mọc rễ nơi chạc ba buông xuống sát mặt đất, nhiều cây khác thì bị các loại dây mây dây leo quấn tròn xung quanh. Trương Lập nhìn cánh tay băng bó của Ba Tang, lẩm bẩm nói: “Như vậy được không? Nhưng mà cũng nên thử một phen coi sao.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không vấn đề gì đâu, đến lúc xem thành quả huấn luyện của chúng ta thế nào rồi.”

Muốn lên cây, trước tiên phải bỏ lại một phần trang bị, nếu không, đừng nói là vượn người Thái Sơn, mà cả Tarzan cũng chẳng thể đeo ba bốn mươi cân trên lưng mà nhảy nhót như bay trong rừng được. Nói làm là làm luôn, bốn người ném hết các đồ bằng sắt, từ xẻng

sắt, nôi sắt, bình nước sắt, đỉnh tán dùng leo núi, vòng số tám, đỉnh chốt, tời kéo, vì họ cảm thấy trong rừng già này dường như không có đất dùng tới những thứ này; sau đó cả lều bạt cỡ lớn cũng không cần nữa, thứ này tốt thì có tốt thật, nhưng chiếm quá nhiều trọng lượng, có rất nhiều thứ bốn người chuẩn bị vì coi chuyến đi này chỉ như một cuộc du lịch dã ngoại, bây giờ ai nấy đều mệt mỏi lo giữ mạng, những thứ đó không còn ý nghĩa gì nhiều nữa. Ngoài đồ hộp, bốn người chỉ giữ lại một phần thức ăn dinh dưỡng dạng nén, cho tới khi mỗi ba lô chỉ còn khoảng mười cân, cả bọn mới trèo lên cây.

Hồi trước khi băng qua rừng rậm nguyên sinh họ cũng từng làm chuyện tương tự như vậy rồi, thế nên tiến lên theo cách của loài khỉ thế này cũng không phải chuyện gì khó khăn, chỉ thấy bóng bốn người trôi lên thụp xuống, hoàn toàn không kém cạnh gì lũ khỉ vượn kia. Chỗ nào nhiều dây leo thì họ trực tiếp đu qua luôn, nhìn chuẩn phương hướng, rồi bám từ sợi này đu qua sợi khác, tốc độ di chuyển so với việc leo lỏi tránh các bụi gai trên mặt đất nhanh hơn rất nhiều. Tới chỗ nào ít dây leo hoặc không thể cầm nắm, bọn Trác Mộc Cường Ba liền trực tiếp đi đường trên không, từ chạc ba cây này nhảy sang chạc ba cây khác, tuy là hệ số nguy hiểm cao hơn một chút, nhưng đem so với súng đạn của quân du kích và bọn buôn ma túy thì chẳng đáng là gì cả. Vả lại, trên vai mỗi người đều đeo một cuộn dây thừng cứu sinh một đầu buộc vào vật nặng, nếu có gì sơ sẩy thì vẫn còn có thể ném dây ra cứu mạng. Sử dụng phương pháp này, bốn người càng lúc càng rời xa vòng vây liên hợp của quân du kích và bọn buôn ma túy.

Thế nhưng, trong rừng còn một bóng xám khác, hoàn toàn không bị ảnh hưởng của việc bốn người tăng tốc. Y cầm roi dài trong tay, nhẹ vung một cái đã quấn vào cành cây cách đó hơn mười mét, phiêu hốt lẳng người đi, lẳng tới điểm cao nhất, đứng vào khoảnh khắc thân thể hơi sưng lại đó, y rung tay một cái, rồi lại vung ra, đầu roi quấn vào một chạc cây khác. Tốc độ như thế, bọn Trác Mộc Cường Ba vẫn còn kém rất xa. Đu người đi được một đoạn, y dừng lại giầy lát trên chạc cây, lấy thiết bị kia ra, nhìn điểm di động trên đó, cười gằn nói: “Tốc độ tăng lên rõ rệt rồi đấy. Ừm, dùng cách giống của tao hả, mấy thằng oắt này trở nên thông minh rồi đấy. Ở trong rừng rậm, đáng lẽ là phải tiến lên như vậy mới đúng.”

Bốn người tăng tốc tiến lên, bơi qua ba con sông, vượt qua ba cánh rừng, đến bên một dòng sông tương đối lớn, nước chảy khá xiết, chặt cây làm bè, dùng một cái cây non to bằng cánh tay người làm sào chống, bắt đầu xuôi dòng.

Trên bãi sông, một hàng cây cao khoảng hai ba mét, lá cây to bản hình oval, nhìn hơi giống lá trà. Ba Tang chẳng buồn nghĩ ngợi gì đã hái lấy một nắm to mang theo lên bè.

Nhờ vào nghị lực ngoan cường cùng thân thể rèn luyện trong đợt huấn luyện địa ngục, bốn người coi như đã cầm cự được đến giờ phút này, cho tới khi nằm trên bè gỗ, cả bọn mới bắt đầu thấy xương cốt rã rời, nằm xuống rồi là không muốn ngồi lên nữa. Lúc này có hai người vẫn còn đang cử động: Trác Mộc Cường Ba, thân thể vạm vỡ ấy vẫn vươn thẳng lên - cần phải có một người điều khiển hướng trôi của bè gỗ, kịp thời chống sào giữ cho bè không bị mắc cạn; Ba Tang cũng không dừng lại, vết thương trên cánh tay anh ta đã không thể để lâu thêm nữa, vết thương bị đạn xuyên từ vai trước qua vai sau, cũng may là viên đạn xuyên qua khoảng giữa xương quai xanh và xương bả vai, không thương tổn đến gân cốt. Có điều họ chạy một mạch từ đó tới giờ, không có cơ hội băng bó vết thương cho cẩn thận và xử lý kịp thời, bây giờ vết thương đã bắt đầu đỏ tấy và sưng lên, xung quanh chỗ sưng đỏ là một

vòng màu xanh nhạt, một thứ dịch thể màu vàng nhạt rỉ ra nơi hai đầu vết thương. Nhìn vết thương ghê rợn ấy, Trương Lập không dám tưởng tượng làm sao Ba Tang cầm cự nổi trong suốt quãng đường nhẩy nhót đu dây trong rừng ấy.

Lúc này, Ba Tang đang ngồi giữa bè gỗ, vừa máy móc dùng dao săn cạy vỏ đồng của viên đạn, đổ thuốc súng bên trong ra, đồng thời lấy thứ lá hái được ven sông, cho từng cái từng cái vào miệng ra sức nhai nát. Trương Lập rất muốn hỏi Ba Tang đang làm gì, nhưng vừa nhìn thấy gương mặt lạnh lùng và đôi mắt dữ tợn kia, lại thôi không dám lên tiếng nữa.

Một lúc sau, thuốc súng đã đủ dùng, Ba Tang bạnh vết thương ra, đổ thuốc súng vào đó, hai hàm răng cắn chặt vào cán con dao săn, nỗi đau bị dị vật kích thích thần kinh, khiến trán anh ta túa ra từng giọt mồ hôi. Trương Lập giờ mới hoảng hồn, vội vàng hỏi: “Ba... Ba Tang, anh làm gì vậy?”

“Làm cái gì?” Ba Tang ngẩng đầu lên, lấy con dao săn ra, miệng không ngừng nhai lá cây, sắc mặt trắng đến rợn cả người, tiếng nói nghe như âm thanh phát ra từ máy, “Chúng ta không có thuốc kháng viêm, không có thuốc giảm đau, đành phải tự nghĩ cách thôi.”

Khi hoa lửa lóe lên, khói mù bốc lên từ hai đầu vết thương, Ba Tang vẫn run lên bần bật, kể đó, anh ta đầm đìa mồ hôi ngẩng đầu lên. Nhạc Dương và Trương Lập đều tròn mắt lên nhìn con người thép trước mặt đầy kính phục, cái trò chỉ có Stallone trong phim mới chơi, không ngờ nay đã thực sự diễn ra trước mắt họ. Lúc Trương Lập lấy bông băng băng bó cho Ba Tang, anh ta lấy ra một ống tiêm cơ ngực chuyên dùng khi đã ngoại hiệu TAT tự tiêm cho mình, tuy hấp thụ chậm hơn một chút, nhưng so với tiêm vào bắp tay thì hiệu quả không khác gì cả.

“Phì,” Trương Lập không cẩn thận lại chạm phải vết thương của Ba Tang, anh ta nhổ mạnh đống lá đã nhai nát trong miệng xuống sông. Nhìn đống lá cây còn lại trước mặt Ba Tang, Trương Lập hỏi: “Đây là cái gì thế?”

Ba Tang buột miệng đáp: “Coca, lá coca, dùng gây tê. Giờ đỡ nhiều rồi, hết đau rồi.”

Nhạc Dương nói: “Anh Ba Tang giỏi thật, mặc dù đã tra cứu dữ liệu, nhưng tôi cũng không thể nhìn một cái là nhận ra ngay đó là lá coca được, tôi còn tưởng là lá trà nữa chứ.”

“Phải đấy, làm sao tôi vừa nhìn đã nhận ra ngay là lá coca nhỉ?” Lúc này Ba Tang mới trầm ngâm suy nghĩ. Lúc nhìn thấy cây coca anh ta chẳng nghĩ ngợi gì đã hái một nắm lớn, rồi khi Trương Lập hỏi, anh ta cũng buột miệng trả lời luôn, giờ vết thương đã được băng bó, anh ta mới thấy khó hiểu, “Sao tôi lại biết đây là lá coca nhỉ?”

Cùng lúc Ba Tang chất vấn bản thân, nước sông, cây cối, âm thanh của cây rừng, những hình ảnh đồng loạt xoay chuyển như chong chóng trong đầu anh ta. Ba Tang nắm chặt mớ tóc đầu đỉnh một phân của mình, không muốn để những hình ảnh mơ hồ đó chảy ra khỏi ký ức, cuối cùng, chúng cũng từ từ dừng lại, dung hợp thành một bức tranh hoàn chỉnh.

Mấy chiếc bè gỗ đó, cũng đang trôi trên một dòng sông thế này, trên mỗi bè có bốn năm người, người nào người nấy đều run rẩy sợ hãi nhìn trùng trùng vào rừng cây hai bên bờ, thần hồn nát thần tính. Lalachi nằm giữa bè, toàn thân máu tuôn như suối, đầu vai bị thứ gì

đó xuyên qua, một người thân hình cao lớn đang nhét lá coca vào miệng anh ta. Người đó là ai? Bóng hình sao lại quen vậy, sao anh ta không quay đầu lại?

Người kia đang nói với Lalachi: “Nhanh lên, nhai đi, đây là lá coca, nhai rồi thì sẽ hết đau.”

Cặp môi không còn chút máu của Lalachi khẽ mấp má, gượng cười: “Đùa... đùa cái gì đấy? Ở đây, sao lại có lá coca được?”

Người kia gắt lên ra lệnh: “Nhai nát đi! Nhanh lên!”

Lalachi đành làm theo lời người đó.

“A...” Tiếng thét như đứt ruột xé gan của Lalachi, phảng phất như ở ngay bên trên. Ba Tang bắt giắc ngựa đầu ra phía sau. Thứ đó đã rút ra rồi, là cái gì vậy? Hình như là một thứ vũ khí? Không, là vũ khí chế từ xương động vật? Hay là răng nanh của động vật? Làm sao có thể được, răng nanh dài đến tận ba mươi centimet, động vật gì vậy? Có thứ động vật nào như vậy sao? Ba Tang đang chuẩn bị nhìn cho kỹ hơn, vết thương lại đau nhói lên dữ dội kéo anh ta từ hồi ức trở về hiện thực.

“Xin lỗi, lại chạm phải vết thương rồi, đại ca Ba Tang, anh không sao chứ?” Trương Lập thấp tha thấp thỏm hỏi.

Ba Tang nói: “Không có gì. Ở nơi đó, chúng tôi cũng dùng thứ lá này chữa thương.”

“Hả!” Trác Mộc Cường Ba nghiêng tay, suýt chút nữa là chống cho cả bè gỗ bật lên khỏi mặt nước. Nhạc Dương cũng bật ngồi dậy, trợn mắt trừng trừng lên nhìn Ba Tang như không dám tin vào tai mình. Nhạc Dương nhanh nhẩu hỏi Trương Lập trước: “Trung Quốc có cây coca không?”

Trương Lập lắc đầu quày quật, nói: “Không biết. Có điều, chắc Tây Tạng không có cái thứ này phải không? Đây là thực vật nhiệt đới cơ mà.”

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Anh còn nhớ gì nữa không? Ba Tang?”

Ba Tang lẩm bẩm nói: “Tôi nhìn thấy một số hình ảnh mơ hồ, có rất nhiều người, chúng tôi trôi theo dòng sông, giống hệt như lúc này...” Anh ta tả qua lại hình ảnh vừa nhìn thấy, làm mấy người trên bè vừa kinh hãi lại vừa mừng rỡ.

Trác Mộc Cường Ba hỏi tiếp: “Ba Tang, anh nghĩ kỹ lại xem, anh đã thấy những gì, các anh bị thứ gì truy đuổi vậy, có nhớ ra được không?”

Ba Tang cố thử đi vào thế giới hồi ức đó một lần nữa, chỉ để rồi nhận ra, cố gắng thế nào cũng không nhớ được gì. Những hình ảnh vừa thoáng hiện lên trong óc cũng trở nên mờ mịt. Anh ta lắc đầu đáp: “Lá coca bắt đầu có tác dụng rồi, giờ tôi không nhớ ra được gì nữa.”

Trác Mộc Cường Ba thăm thở dài một tiếng, tiếp tục chống sào tiến về phía trước, trong lòng gã cũng như bọn Nhạc Dương, Trương Lập, đều vẫn còn một dấu hỏi lớn.

Bốn người đều đã thoa thuốc lên các vết thương nhỏ khắp người, viên đạn bắn trúng mông Nhạc Dương chỉ xuyên một nửa vào thịt, lúc chạy trốn rơi mất tiêu, vết thương cũng khô thành sẹo rồi, giờ lại xử lý theo đúng quy chuẩn, không còn gì đáng lo nữa. Bọn họ đều biết, lúc này mình đang ở trên hệ thống sông Putumayo, tất cả các sông lớn sông nhỏ cuối

cùng đều đổ về sông Putumayo cả, sông ngòi chằng chịt tỏa đi khắp hướng, nhưng nếu cứ một mực xuôi dòng, thì chắc chắn sẽ đụng phải lực lượng du kích trên tuyến sông chính. Vì vậy, họ luôn dùng la bàn cẩn thận tránh để tình huống này xảy ra, giữ cho thuyền đi về phía Tây. Nếu dòng sông chảy về phía Tây Nam hoặc hướng Nam, họ thà bỏ bè vào rừng, vòng qua một cánh rừng, sang phía bên kia rừng làm lại một cái bè mới, chọn lại một con sông nhỏ song song chảy về phía Tây để tiếp tục xuôi dòng. Đàng nào thì trong rừng cái gì cũng thiếu, chỉ mỗi gỗ là đặc biệt nhiều, bọn Trác Mộc Cường Ba lại có công cụ sắc bén, làm bè gỗ còn dễ hơn là căng lều bạt nữa.

Cứ vậy chạy trốn cả một ngày, cuối cùng cũng không gặp phải cục diện khốn đốn bị vây giết như ban sáng nữa. Buổi trưa họ tấp vào bờ sông bắt được mấy con cá kim cương⁽¹⁾, tối đến thì bắt mấy con khỉ nhện, tuy là có hơi tàn nhẫn thật, nhưng bốn người đều đã đói sùi cả bụng, ăn hùng hục như sói như hùm. Mặc dù dọc đường mấy lần có trực thăng bay qua trên đầu, có điều họ ẩn thân trong rừng cây dày đặc như thế, có thể đảm bảo là không bị phát hiện, trừ phi trên trực thăng của kẻ địch có lắp máy chụp ảnh thân nhiệt hồng ngoại tuyến, nhưng mà khả năng thứ ấy xuất hiện ở một nơi thế này dường như là không nhiều lắm.

Cả ngày hôm đó có thể nói là cực kỳ tệ hại. Dùng lời của Nhạc Dương để tổng kết, thì là bốn người bọn họ đã đến một nơi quái dị, gặp phải một đám kẻ thù quái dị, đánh một trận quái dị. Cuối cùng bị kẻ địch đuổi cho chạy bạc cả mặt, cả bốn người hầu như phải vứt hết khô giáp để giữ được mấy cái mạng nhỏ của mình.

Đến đêm khuya, võng đã mắc xong, nhưng Nhạc Dương lại tỏ ra khác người, chọn lấy túi ngủ, treo lên cây ngủ trong tư thế đứng. Trác Mộc Cường Ba không ngủ được, lộn người xuống đất, dần vật một lúc rồi trèo lên một cây to, trên chạc cây sớm đã có một người đang nằm nghiêng, là Ba Tang.

Ba Tang vẫn nhìn lên bầu trời đầy sao, thấy có người lên cây cũng không ngoảnh lại nhìn, chỉ nói: “Mười giờ đến nơi rồi, anh còn không đi ngủ à?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh cũng đã ngủ đâu. Tôi... tôi muốn xin lỗi anh chuyện sáng nay.”

Ba Tang hồ hững nói: “Chuyện như thế cần gì phải xin lỗi. Tôi rất hiểu hoàn cảnh của anh lúc đó, bất cứ kẻ nào chơi đùa với tính mạng đều phải trải qua bước này, lần đầu tiên giết người, đó là một hố sâu rất khó vượt qua. Sau này giết người nhiều rồi sẽ quen thôi.”

Nói dứt lời, anh ta lại nhìn đăm đăm lên vũ trụ bao la.

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rất khó chấp nhận cách nói của Ba Tang, nhưng dường như gã cũng không tìm được lời nào để phản bác. Ở nơi hoang dã, đặc biệt là khi gặp phải kẻ thù, quyền lựa chọn của con người cũng trở nên giống hệt như động vật vậy, kẻ mạnh thì sống! Những lúc săn bắn động vật làm thức ăn, có lẽ rất ít người thấy áy náy, song khi thứ động vật đó biến thành đồng loại có hình dáng giống mình, hơn nữa việc giết họ cũng không phải để sinh tồn, liệu có mấy người có thể ra tay mà hoàn toàn chẳng hề do dự? Hoặc có lẽ đúng như Ba Tang đã nói, mục đích của hai việc đó đều như nhau cả, ăn uống là để sinh tồn, tới khi cần thiết, giết chết kẻ khác, cũng là để sinh tồn. Carl Rogers⁽²⁾ đã phân tích quan điểm này một cách rất lý tính trong học thuyết “bản ngã trung tâm” của ông, sau khi con người

sinh ra và có nhân cách tự ngã, tâm lý lấy bản thân làm trung tâm cũng đã hình thành, những chuyện nghĩ tới đầu tiên thường là có lợi cho bản thân, sau đó mới tới người thân, bạn bè bên cạnh, vòng ngoài nữa là họ hàng, đồng hương; xa hơn nữa có thể là người cùng chủng tộc, cùng tổ quốc, sau đó là toàn thể loài người, cuối cùng mới là mọi sự vật của giới tự nhiên tách rời khỏi quần thể người. Những đường tròn đồng tâm lấy lợi ích cá nhân làm tâm điểm, đã biểu đạt một cách hết sức hình tượng sức nặng của lợi ích động đồng trong lòng mỗi cá nhân. Nếu như bản thân và người khác xảy ra xung đột, vậy thì điều nghĩ đến trước tiên chính là phải bảo vệ lợi ích của mình; nếu người thân bên cạnh mình và người lạ có tranh chấp, tất sẽ đứng về phía người thân; nếu đồng hương và người nơi khác nảy sinh mâu thuẫn, ai chẳng bên vực đồng hương một chút; khi con người và động vật trực tiếp đối đầu, thì gần như đều giúp con người cả. Nhưng làm như vậy, có thật đúng hay không? Hay là, con người vẫn giữ tính xấu thâm căn cố đế của động vật, hoặc giả nói theo một góc độ khác là, con người vĩnh viễn cũng chỉ là động vật, chứ không phải thứ gì khác?

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm suy nghĩ, hồi lâu cũng không nói gì. Trong bóng tối, Ba Tang lại buột miệng nói một câu vu vơ: “Hai ngày nay đều nhìn thấy sao trời, ừm, tình hình xem ra chẳng tốt lành gì rồi.”

Bằng chứng lịch sử

“Gì hả?” Trác Mộc Cường Ba sực tỉnh. Gã đột nhiên nhớ ra, vừa rồi lúc mình trèo lên cây, Ba Tang không hề xem đồng hồ, nhưng lại nói được thời gian, Trác Mộc Cường Ba đưa tay lên xem thử, mười giờ đúng.

Ba Tang lại nói: “Độ ẩm không khí vẫn đang tăng lên, khí áp thấp dường như đã bị khối khí xích đạo ảnh hưởng, mấy ngày nay oi bức nặng nề mà không phát tiết đi đâu được, năng lượng vẫn đang không ngừng tích tụ. Nhìn xem, mặt trăng có lông ma kia, tôi thật chẳng muốn gặp phải thứ thời tiết tồi tệ này chút nào.”

“Thời tiết tồi tệ? Anh muốn nói gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba không hiểu lắm.

Ba Tang bình tĩnh buông một tiếng: “Bão.” Nhìn nét mặt Ba Tang dường như không giống đang nói đùa lắm, mà bản thân anh ta cũng là người xưa nay chẳng bao giờ nói đùa cả. Trác Mộc Cường Ba cũng đã hiểu ra phần nào. Gã đã biết từ trước, mặc dù đều được huấn luyện đặc biệt như nhau, nhưng Lữ Cán Nam là một giáo quan nghiêm khắc hết sức chú trọng phương pháp và hiệu quả thực tế, đối với mỗi học viên, bao giờ cô cũng dựa theo tư chất từng người để đặt ra những kế hoạch huấn luyện khác nhau, đồng thời chỉ dẫn học viên đi theo hướng mạnh nhất của họ. Như bản thân gã chẳng hạn, kỹ năng chiến đấu và kiến thức tôn giáo được đặc biệt quan tâm, những thành tựu gã có được ở hai phương diện này, những người khác không thể sánh được; còn Nhạc Dương, dường như cũng đã tiến thêm một bậc trong chuyên môn trình sát lần theo dấu vết của mình; Trương Lập thì chỉ cần giao tiếp thường ngày thôi cũng biết, anh chàng này được sắp xếp tập trung vào việc sử dụng và chế tạo các thiết bị thực dụng, với trình độ hiện nay, ngoài tốc độ tháo lắp súng cực nhanh ra, làm vài cái bẫy bắt thỏ cũng không phải vấn đề gì khó khăn cả. Chỉ có Ba Tang, gã vẫn chưa cảm nhận được anh ta xuất chúng ở mặt nào, ban đầu cứ ngỡ rằng với tính cách lạnh lùng tàn khốc của anh ta, e là sẽ rất hứng thú với các kỹ năng giết người, nhưng giờ thì xem ra Lữ Cán Nam đã bảo Ba Tang có khả năng quan sát thời tiết. Mặc dù người Trung Quốc cổ đại đã biết chòm sao Bắc Đẩu có sự sắp xếp khác nhau trong những khoảng thời gian khác nhau, đồng thời dùng thành ngữ “đầu chuyển tinh di” để miêu tả thời gian, nhưng vừa thoạt nhìn đã có thể đổi từ thời gian tính theo chòm sao Bắc Đẩu thành thời gian tính theo giờ hiện đại bây giờ, xem ra Ba Tang cũng không tầm thường chút nào!

Vốn tưởng rằng Ba Tang sẽ lấy làm bực bội trước chuyện xảy ra hôm nay, nhưng giờ xem ra lo lắng như vậy là hơi thừa thãi. Trác Mộc Cường Ba muốn hỏi xem có phải Ba Tang lại nhớ ra chuyện gì trong quá khứ không, nhưng vừa thấy ánh mắt băng lạnh của anh ta, trong lòng cũng thấy lạnh buốt, gã vỗ vỗ lên vai Ba Tang bày tỏ thiện chí, rồi leo xuống đi nghỉ. Vừa mới xuống đất, đã nghe Nhạc Dương đang treo mình lơ lửng trên cây thì thầm hỏi: “Cường Ba thiếu gia, Ba Tang nói gì thế?”

Trương Lập cũng hỏi: “Anh ấy có nhớ được gì không?” Trác Mộc Cường Ba đáp: “Sao? Các cậu vẫn chưa ngủ à?” Nhạc Dương nói: “Không phải hôm nay lúc trên bè anh Ba Tang đã nhớ lại một số chuyện anh ấy từng trải qua trong quá khứ sao? Bây giờ có nhớ được thêm gì nữa không vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không biết, tôi không hỏi. Nhưng tôi cảm nhận được, thực ra Ba Tang rất không muốn nhớ lại quãng thời gian đó, dù có nhớ ra được chuyện gì, cũng chưa chắc đã chịu nói với chúng ta đâu. Cậu là thích hỏi han nhất, sau này nếu Ba Tang không muốn nói, tốt nhất cũng đừng hỏi gặng quá làm gì.”

Nhạc Dương lè lè lưỡi nói: “Tôi sao dám hỏi chứ. Có điều, những gì anh ấy nhớ lại ngày hôm nay thật rõ là kỳ quái đấy.”

Trương Lập nói: “Lúc anh Ba Tang nhớ lại, nét mặt rất đau khổ, giống hệt như lần đầu tiên chúng tôi đến gặp anh ấy vậy.”

Trác Mộc Cường Ba dựa người vào thân cây gã treo võng, khoanh tay trước ngực, chăm chú nhìn xuống mặt đất nói: “Phải rồi, họ từng đến nơi đó, chắc là trên núi tuyết ở Tây Tạng, sao lại xuất hiện thực vật châu Mỹ được chứ nhỉ? Tôi cũng nghĩ mãi mà không hiểu vấn đề này, Nhạc Dương, cách nhìn của cậu như thế nào?”

Nhạc Dương nói: “Chúng ta tạm thời không để ý xem nước ta rốt cuộc có loài thực vật này hay không, điểm quan trọng là, đây là rừng rậm nhiệt đới, chúng ta đang ở rất gần xích đạo, còn Tây Tạng rõ ràng là cao nguyên tuyết phủ, thực vật nhiệt đới sinh trưởng ở nơi khí hậu lạnh lẽo, khoảng cách... lớn quá. Cường Ba thiếu gia anh nói xem, liệu có phải anh Ba Tang lầm lẫn không nhỉ, nếu đó không phải trải nghiệm của họ ở nơi thần bí kia, mà là ở một nơi nào đó khác thì sao?”

Trác Mộc Cường Ba khẳng định chắc chắn: “Không phải đâu. Mặc dù tôi nói chuyện với Ba Tang rất ít, nhưng có một điểm rất rõ ràng: ngoại trừ lạc vào nơi thần bí đó trong lúc đi săn trộm, anh ta chưa bao giờ đến rừng rậm nhiệt đới cả; trước khi làm thợ săn trộm, anh ta chưa bao giờ rời khỏi nước N cả.”

Một ý nghĩ đột nhiên lóe lên trong đầu Trương Lập: “Liệu có phải là địa nhiệt không nhỉ? Tôi nhớ ở Tây Tạng hình như có rất nhiều địa nhiệt thì phải, chẳng phải là có cái gì... cái gì mà Dương Bát Cảnh [u](#) hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu nói: “Không đâu. Đúng vậy, địa nhiệt ở Tây Tạng có thể nói là phong phú nhất toàn quốc, nhưng chỉ dựa vào địa nhiệt mà thay đổi cả môi trường địa lý ở một khu vực thì không thể nào. Có điều, về khả năng thích ứng của thực vật đối với môi trường, chúng ta không có kiến thức chuyên môn, biết đâu khả năng thích ứng của những loài thực vật này rất mạnh cũng nên.”

Nhạc Dương nói: “Cứ đoán thế này cũng chẳng tác dụng gì. Có điều, dựa trên quan điểm tâm lý học của đám trinh sát chúng tôi, tình cảnh của mấy người bạn anh Ba Tang, và tình cảnh của chúng ta mấy hôm nay trong rừng, chắc là có chỗ tương tự nhau, chính những trải nghiệm tương đồng đó đã kích thích ký ức của anh ấy trùng điệp lên hiện thực. Trong hồi ức của anh ấy, sợ rằng không đơn giản chỉ là một hai thứ thực vật đó đâu, tiềm thức của anh Ba Tang rõ ràng là đang lẫn tránh đoạn hồi ức đó, nhất định là anh ấy sợ phải nhớ lại những chuyện còn đáng sợ hơn gấp bội. E rằng hoàn cảnh của họ lúc đó và chúng ta hôm nay rất giống nhau đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, điểm này rất có khả năng. Ba Tang từng nói, nơi họ đến đó, có cây cao chọc trời, cỏ xanh biêng biếc, rừng sâu ngút tầm mắt, nhưng anh ta không hề nói rừng ở đó như thế nào cả.”

Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn, trong bóng tối, cây rừng cao lớn giống như những con quái thú thần bí đang nhe nanh múa vuốt, lăm lăm: “Ở đây lại có thêm một vấn đề nữa, theo như giáo quan nói, những gì anh Ba Tang trải qua, có thể là từ độ cao bảy ngàn mét trên mực nước biển hạ thấp xuống năm ngàn mét trên mực nước biển, phải biết là, năm ngàn mét trên mực nước biển gần như là phạm vi phủ tuyết rồi. Theo lẽ thường, càng cao hơn so với mặt biển, không khí càng loãng, nhiệt độ càng thấp, khí lưu càng hỗn loạn, cộng thêm khí hậu khô hanh, kết quả của những nhân tố tự nhiên này chính là thực vật vùng cao đa phần đều thấp, chắc khỏe; hơn nữa, dòng chảy chắc phải thuộc đoạn đầu nguồn, tóm lại là, ở độ cao năm nghìn mét trên mực nước biển, muốn xuất hiện môi trường giống như rừng mưa nhiệt đới, điều này gần như là không thể. Tình huống như lúc này, có lẽ chỉ có hai khả năng thôi, thứ nhất, là trí nhớ của anh Ba Tang đã hỗn loạn, xuất hiện những ký ức lăm lăm; thứ hai, chúng ta đã lý giải sai, hình ảnh trong ký ức của anh ấy không giống như những gì chúng ta vừa tưởng tượng ra.”

Trương Lập nói: “Ừm, không hiểu được, không hiểu được.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chúng ta phải từ từ, biết đâu sau này Ba Tang còn nhớ thêm được nhiều hơn nữa, rồi thế nào cũng sẽ rõ thôi. Được rồi, đi ngủ đi.”

Trong bóng tối, yên lặng được một lúc, Nhạc Dương lại thì thầm gọi: “Cường Ba thiếu gia, Cường Ba thiếu gia? Anh ngủ chưa?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Chưa, sao cậu còn chưa ngủ đi?”

Nhạc Dương nhăn nhó: “Đau mông quá, không ngủ được. Phải rồi, chẳng phải anh đi xin lỗi Ba Tang về chuyện sáng nay hay sao? Anh ấy nói gì thế?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Anh ta bảo biết là chúng ta mới lần đầu giết người, sau này giết nhiều rồi thì sẽ quen thôi.”

Nhạc Dương nói: “Tôi không thích tính cách này của anh Ba Tang chút nào, cứ như thể chúng ta người nào cũng là ác quỷ giết người không góm tay vậy. Nhưng mà, ôi... xem ra chúng ta đúng là bị cuốn vào chiến tranh thật rồi, muốn giữ mạng sống, không giết người cũng không xong.”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên hỏi: “Quái thật, sao cậu biết tôi đi xin lỗi Ba Tang?”

Nhạc Dương cười cười, nói: “Cái này thì có gì mà quái đâu.” Lúc này hình như anh chàng đang muốn nhúc nhích người, cái túi ngủ treo lơ lửng trên cây như cái kén đựng đũa, có vẻ như chạm phải chỗ đau của Nhạc Dương, anh ta khẽ “oái” một tiếng, rồi nói tiếp: “Muộn như vậy rồi mà không đi ngủ, còn trèo lên cây tìm anh Ba Tang, quá nửa là vì chuyện ban sáng rồi. Chuyện sáng nay, có thể nói là chúng ta đều được anh ấy cứu cả, hơn nữa anh Ba Tang còn vì Cường Ba thiếu gia anh mà trúng một viên đạn, dọc đường tôi đã để ý thấy anh lúc nào cũng lo lắng nhìn anh ấy với ánh mắt áy náy, tôi nghĩ, nếu không phải xin lỗi, thì cũng không đến nỗi lên trách mắng anh ấy phải không?”

Trác Mộc Cường Ba hiểu ra, nói: “Tôi bảo này Nhạc Dương, có phải cậu lúc nào cũng duy trì thiên bẩm quan sát của lính trinh sát hay không vậy? Ở lâu với cậu, chẳng phải là chúng tôi hết cả bí mật hay sao?”

Nhạc Dương nói: “Làm gì có chứ, điều gì không nên hỏi xưa nay tôi không bao giờ hỏi cả. Thực ra tôi cũng muốn đi xin lỗi anh Ba Tang một tiếng, chỉ có điều, anh ấy quả thực là quá lạnh lùng, mỗi lần lại gần, tôi đều thấy lạnh hết cả người.”

Trương Lập tiếp lời: “Phải đấy, anh Ba Tang lại không thích nói chuyện, quen ở một mình, nói được với anh ấy mười câu đã là khó lắm rồi.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Cậu cũng chưa ngủ à?”

Trương Lập cười khổ nói: “Cường Ba thiếu gia, mặc dù tôi xuất thân là đặc cảnh, nhưng tố chất tâm lý cũng không được tốt lắm đâu. Lần đầu tiên tham gia vào một cuộc chiến, bây giờ tôi vẫn còn đang hưng phấn đây này, làm sao mà ngủ được chứ, ai biết được đến đêm quân du kích với bọn buôn ma túy có đột nhiên xuất hiện hay không?”

Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Quân du kích... buôn ma túy... Cường Ba thiếu gia, anh có thể miêu tả một chút về người các anh đã đụng độ ở Tây Tạng không? Đặc trưng tướng mạo của cái người đã đuổi giết các anh ở Khả Khả Tây Lý ấy. Nếu hẳn ta có thể cùng lúc điều động cả hai thế lực lớn là quân du kích và bọn buôn ma túy, vậy thì không khỏi hơi quá đáng sợ rồi đấy.”

Trương Lập tức khắc thêm mắm dặm muối tả lại tướng mạo hình dáng của Merkin.

Nhạc Dương gật gù nói: “Từ những gì Trương Lập miêu tả, người này tuyệt đối không phải là hạng tầm thường, có thể lái xe của đại sứ quán, chắc vỏ bọc bên ngoài của hẳn cũng phải là nhân vật có chút máu mặt chi đây, chắc là tra cứu tư liệu cũng không khó lắm. Ừm, trở về phải kiểm tra kỹ lại mới được, chúng ta không thể xem thường kẻ địch này đâu.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Thực ra thì bọn tôi và hẳn ta cũng chưa tiếp xúc ở cự ly gần bao giờ cả, chỉ liếc qua một cái từ đằng xa thôi. Song, chỉ cần dựa vào những gì chúng ta đã biết được về hẳn, thì hẳn đã là một kẻ rất đáng sợ rồi. Hướng hồ, nếu Bạc Ba La thần miếu trưng cho nơi tích lũy tất cả của cải vùng Tây Tạng vào thời kỳ phồn thịnh nhất, vậy thì, trên đường tìm kiếm nó có gặp phải những thế lực đáng sợ hơn nữa cũng không có gì là lạ cả.”

Nhạc Dương lại nói: “Nhắc đến Bạc Ba La thần miếu, Cường Ba thiếu gia, hôm nay chắc anh cũng nên nói cho chúng tôi biết Bạc Ba La thần miếu là cái gì rồi chứ?”

Trác Mộc Cường Ba thở dài: “Được rồi, có điều các cậu phải kiên nhẫn mới được. Thực ra hiện nay những tư liệu mà tôi có về Bạc Ba La thần miếu, có thể một phần lớn những gì tôi nói đây không có liên quan đến Bạc Ba La thần miếu cho lắm. Thế nhưng, muốn tìm hiểu về Bạc Ba La thần miếu, cần phải cho các cậu hiểu qua về một đoạn lịch sử Tây Tạng trước đã, hoặc có thể nói, đó là một đoạn lịch sử huy hoàng nhất của Tây Tạng.”

Nhạc Dương và Trương Lập đều tỏ ra mình rất nhẫn nại, sau đó nằng nặc thúc giục Trác Mộc Cường Ba kể nhanh lên.

Trác Mộc Cường Ba sắp xếp lại toàn bộ những tư liệu gã đã nắm được cho đến giờ, sau đó bắt đầu dùng ngữ điệu thấp trầm của mình chậm chậm nói: “Trong sách Ngũ bộ di giáo có viết, năm 629 sau Công nguyên, Tùng Tán Can Bố kế vị Tán thổ, đã dời đô về Luo Suo, tức là Lhasa ngày nay, rồi bình định nội loạn, chinh phục các bộ Tô Tỳ, Dương Đồng, thống nhất cao nguyên Thanh Tạng, dưới sự trợ giúp của đại thần Lộc Đông Tán chính thức lập nên vương quốc Thổ Phồn dựa trên chế độ chủ nô. Ông cho phát triển nghề chăn nuôi, mở rộng hệ thống tưới tiêu, ra lệnh cho quần thần chế định văn tự, ban hành ‘Đại pháp lệnh’ khắp Thổ Lỗ Phồn để xử lý mối quan hệ giữa vương tộc Tán phổ và quý tộc thế gia, các nước lân bang và các giai tầng trong xã hội, thiết lập chế độ hành chính và chế độ quân sự, xây dựng phẩm cấp cho quan chức, ban bố luật lệ, thống nhất đơn vị đo lường và chế độ thuế má, du nhập văn hóa, kỹ thuật từ Trung Nguyên, Nê Bà La (tức là Nepal ngày nay), Thiên Trúc, làm xã hội Thổ Phồn càng lúc càng phát triển. Tùng Tán Can Bố trước sau đã cưới hai vị công chúa Xích Tôn, Văn Thành về làm vợ, khi tới đất Tạng, hai vị công chúa này đã mang theo không biết bao nhiêu là đồ đạc quý giá.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn Nhạc Dương đang hết sức tập trung lắng nghe, gãi gãi đầu nói tiếp: “Thế này nhé, chỉ nói riêng của hồi môn của Văn Thành công chúa thôi, theo như *Thổ Phồn vương triều thế tập minh giám* ghi chép, khi Văn Thành công chúa vào đất Tạng, đi theo có ngàn cỗ xe, ngoài tượng vàng Thích Ca to bằng người thật ra, còn chở đầy châu báu, tủ vàng sách ngọc và các loại trang sức vàng ngọc khác. Lại còn có nhiều loại đồ ăn thức uống, các loại chăn nệm gấm vóc có hoa văn trang trí, kinh điển bói toán có hơn ba trăm loại, sách dạy phân biệt thiện ác, xây dựng và thủ công cũng tới sáu mươi loại, một trăm phương thuốc chữa bệnh, bốn tác phẩm nghiên cứu y học, năm sách dạy chẩn đoán, sáu loại dụng cụ trị bệnh, và cả hạt giống ngũ cốc, củ cải nữa. Những người đi theo ngoài thị nữ, quan viên ra, còn có hơn ba nghìn thợ thủ công, văn sĩ, nhạc sư, nông dân... Còn theo trong các sách cổ như *Tùng Tán Can Bố di huấn*, *Mã Ni bảo huấn*, *Hiền giả hỉ yến*... ghi lại, thì còn nhiều hơn nữa. Trong Cựu Đường thư có chép, số quần áo trang sức quý giá của Văn Thành công chúa lên tới hai vạn thứ, quy mô lớn thế nào, chắc các cậu có thể hình dung được. Ngoài ra, của hồi môn của Xích Tôn công chúa cũng phải ngang mức ấy, nhiều như sao trên trời, nhiều như cỏ xanh trên thảo nguyên...”

Nhạc Dương và Trương Lập trợn tròn mắt lên, như thể đây mới là chuyện không thể tin nổi nhất trong những chuyện họ nghe thấy ngày hôm nay vậy. Nhạc Dương lấp bắp: “Cũng hơi khoa trương quá phải không, vậy mà là công chúa lấy chồng à, gần như là phái cả đoàn giao lưu văn hóa mậu dịch vào Tây Tạng còn gì.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Lịch sử có bao nhiêu phần chân thực, chúng ta không thể biết được, cũng không tiện phỏng đoán bừa bãi. Có học giả đã chỉ ra rằng, lúc đó nhà Đường vừa dẹp yên Tứ Di, thiên hạ cũng mới an định, lòng người chỉ nghĩ đến chuyện yên ổn, bao hư phế còn chờ trùng hưng, lấy đâu của cải nhiều như thế làm của hồi môn chứ, nhưng sau khi kiểm chứng theo nhiều hướng, cá nhân tôi cho rằng, điểm này không phải là không có khả năng. Bởi vì lần kết giao hòa hiếu này có liên quan rất chặt chẽ với chiến tranh. Từ năm 638, Tùng Tán Can Bố đã phái sứ giả Lộc Đông Tán đến cầu thân với nhà Đường, nhưng bị Đường Thái Tông Lý Thế Dân từ chối, Tùng Tán Can Bố nổi giận, liền dẫn hai mươi vạn binh, trước là đánh bại Thổ Dục Hồn nằm giữa Tây Tạng và nhà Đường, đuổi người Thổ Dục Hồn tới vùng duyên hải, kế đó đánh một mạch tới Tùng Châu, uy hiếp triều đình nhà Đường,

nếu không gả công chúa cho thì sẽ đánh thẳng tới Trường An. Đường Thái Tông cũng khởi binh phản kích, theo như các sách Tân cựu Đường thư, Sách phủ nguyên quy ghi chép, lúc đó quân Đường đại triển thần uy, Tùng Tán Can Bố bị khuất phục, phải cầu hòa, sau đó lại cầu thân lần nữa; nhưng trong các thư tịch như *Hiền giả hỉ yến*, *Tây Tạng Vương thống ký*, *Lạp Đạt Khắc Vương thống ký*, thì lại là song phương giằng co mất hơn một năm, nhà Đường không thể không lấy hôn nhân hòa hiếu để thỏa hiệp. Công chúa Văn Thành đi lấy chồng theo chính sách hòa hiếu với các quốc gia lân bang, mà Thổ Phồn lại là thế lực lớn nhất mặt phía Tây nhà Đường, vì vậy của cải và thư tịch công chúa mang theo khẳng định là không chỉ nhiều như bình thường được. Sau này Tùng Tán Can Bố đã xây dựng Đại Chiêu tự và Tiểu Chiêu tự cho hai vị công chúa, rồi lại xây cả Bồ Đạt La cung. Phải rồi, hai cậu đi Bồ Đạt La cung bao giờ chưa?”

Nhạc Dương lắc đầu, Trương Lập gật gật đầu. Trác Mộc Cường Ba lại hỏi Trương Lập: “Cảm giác thế nào?”

Trương Lập nói: “Ờ, ờ, rục rờ huy hoàng, khí thế hào hùng... ừm, nên hình dung thế nào nhỉ? Cũng có thể coi là một tiêu chí thiêng liêng của Tây Tạng đi, khiến người ta thấy tịnh tâm, bình lặng. Tóm lại là những thứ bên trong đó có thể làm một người tính tình nóng nảy trở nên thành kính, phảng phất như trong cõi u minh xa xăm đúng là có thần linh đang chăm chú nhìn ta, bảo ban ta hãy phản tỉnh lại những chuyện mình làm trong đời là đúng hay sai vậy...”

Trác Mộc Cường Ba thấy Trương Lập cảm khái vô vàn, mà lại không thể nói ra, liền ra hiệu bảo đủ rồi, sau đó nói: “Vậy thì, các cậu có biết Bồ Đạt La cung trong lịch sử như thế nào hay không?”

Trương Lập ngẫm nghĩ một lúc, rồi ngần ngừ: “Bồ Đạt La cung trong lịch sử?”

Nhạc Dương đã hơi nôn nóng, vội hỏi: “Chuyện này thì liên quan gì với chúng ta chứ...”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi đã bảo rồi, đừng nôn nóng mà lại, nghe tôi nói hết thì hai cậu sẽ hiểu thôi. Trong sử sách ghi chép, Bồ Đạt La cung là nơi ở của Tùng Tán Can Bố và Văn Thành công chúa sau khi thành hôn, có một ngàn gian điện, ngôi bằng lưu ly, tường bằng ngọc, cung điện cao chín tầng, xây dọc triền núi, tựa hồ như bước lên thiên cung. Sách Ngũ bộ di giáo có ghi, Bồ Đạt La cung xây dựa vào núi, lầu gác trùng điệp, cung điện nguy nga, hùng vĩ, cao vút tận trời, khí thế ngút mây xanh; Tây Tạng Vương thống ký viết, Văn Thành công chúa đã triệu tập rất nhiều thợ xây và thợ thủ công làm tượng Phật, tầng dưới dựa theo bố cục trước điện sau đường, xung quanh Phật điện có hành lang khúc khuỷu, trên tầng có một tòa kim điện, mái cong vểnh lên, chỗ rẽ thiết kế theo kiểu đấu củng⁽²⁾, phía trên có các vật may mắn như pháp luân, hươu năm..., cùng với hành lang điêu khắc hoa sen, chim bay... điểm xuyết các cột đá khắc hình Phật, bảo bình⁽³⁾, ma hạt ngư⁽⁴⁾, kim xí điều⁽⁵⁾... Trong Tây Tạng Vương thần ký chép, Hồng cung mới xây, cao chín tầng, trong ngoài có ba lớp thành, điện ngàn gian, tường dày năm thước, bên trong đổ bạc lỏng vào, tường bên trong dát vàng, khảm đủ các loại châu báu ngọc ngà, hai cung điện của Tán phổ và Giáp sa⁽⁶⁾ nối liền với nhau bằng một cây cầu bằng bạc.”

Trương Lập chau mày: “Không để ý lắm, hình như là có thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba tiếp tục nói: “Vây bên trong còn có gì nữa? Mặt tường bên dưới mái hiên được trang trí bằng đồng mạ vàng, hình tượng đều là bát bảo pháp khí của Phật giáo. Thân cột và đôn đông đầy những hình vẽ màu sắc rực rỡ và hoa văn chạm trổ. Bên trong hành lang đan chéo, cung điện nhiều không kể xiết, không gian quanh co rối rắm, người bước vào đó như thể đi vào một thế giới thần bí vậy. Trong Hiền giả hỉ yển có ghi, trong cung có rất nhiều châu báu văn vật quý giá, gần vạn tấm thanka các loại, các tượng Phật bằng vàng, bằng bạc, bằng ngọc thạch, bằng gỗ, bằng đất phải lên đến số vạn. Trong đó, sà nà bằng vàng, tường bằng ngọc, hoàng kim châu báu khắp nơi, phối hợp với bích họa đủ sắc màu rực rỡ huy hoàng, điện phụ ở hai bên đại điện thờ phụng tượng đứng bằng vàng ròng của Tùng Tán Can Bố và Văn Thành công chúa, cao tới ba trượng, nặng chín vạn chín ngàn cân, ngoài ra còn có tượng Phật, tượng Tùng Tán Can Bố, tượng Văn Thành công chúa và tượng Xích Tôn công chúa phải vài ngàn bức, lại còn không ít những vật cực kỳ quý giá, chẳng hạn như man trát kết bằng mười vạn hạt ngọc trai, một ngàn quyển kinh Phật trên giấy lam do đích thân Văn Thành công chúa dịch, đồ sứ tinh xảo nhiều vô số...”

Nhạc Dương hai mắt sáng rực lên, còn Trương Lập nhìn không kịp chế được, buột miệng phản bác: “Anh đùa... đùa cái trò gì vậy! Bích họa với thanka các thứ rất nhiều, nhưng mà làm gì khoa trương như anh nói chứ, cái gì mà tượng vàng ròng cao ba trượng, mười vạn hạt ngọc trai, sà nà, sà nà cũng có phải bằng vàng đâu chứ.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Không phải tôi nói, mà là sử sách nói. Tôi biết nghe thì có vẻ rất khó tin, nhưng các cậu cứ nhẫn nại nghe tôi nói hết đã, sắp vào tới chủ đề chính rồi. Đầu tiên, Bồ Đạt La cung mà chúng ta thấy ngày hôm nay, hoàn toàn không phải tòa Bồ Đạt La cung của một ngàn năm trước, nó đã từng hai lần bị hủy diệt bởi ngọn lửa chiến tranh, đây là lần trùng tu thứ ba rồi, tuy rằng quy mô tổng thể có lớn hơn so với trước đây, nhưng kỳ trân dị phẩm bên trong thì còn xa mới bì kịp Bồ Đạt La cung của một ngàn năm về trước. Mà Bồ Đạt La cung và hai ngôi chùa Đại Chiêu, Tiểu Chiêu được xây dựng chủ yếu là để cung phụng tượng Phật và cửa hồi môn của hai vị công chúa mang theo. Khi ấy ba cung điện lớn cũng không sao chứa hết được những trân phẩm hiếm thấy đó, đặc biệt là vật phẩm công chúa Văn Thành mang theo quá nhiều, vậy là đành phải xây thêm bốn ngôi chùa miếu khác để cung phụng những trân phẩm này, nghĩ lại thì chắc đó chính là khởi nguồn của Tứ Phương miếu rồi. Có điều, chúng ta chỉ tìm được một ít tư liệu về bốn ngôi miếu này trong cổ kinh Ninh Mã ở nhà tôi, còn trong chính sử thì tuyệt nhiên không tìm thấy gì. Duy cái gọi là chính sử Tây Tạng mà chúng ta có thể tìm đọc tra cứu, toàn bộ đều được biên soạn sau thời diệt Phật, cách thời điểm Văn Thành công chúa vào đất Tạng mấy trăm năm, Tạng sử chính thống trước khi diệt Phật thì đã hoàn toàn không thể tra cứu được nữa rồi. Còn như chúng tôi kiểm chứng trong dã sử, thì phát hiện ra công chúa Văn Thành sau khi đến Tây Tạng đã dùng công nghệ đo vẽ tiên tiến thời đó vẽ ra bản đồ toàn bộ miền Tây Tạng, chỉ ra địa hình đất Tạng như một con ma nữ, muốn Thổ Phồn được bình yên, quanh năm sung túc, thì phải xây chùa ở tim gan ma nữ, xây chùa ở tay chân ma nữ, xây chùa ở các khớp xương nối tay chân và cơ thể ma nữ, xây chùa ở các khớp giữa cánh tay cẳng chân ma nữ, tổng cộng mười hai ngôi, thêm vào các chùa miếu do Xích Tôn công chúa và các phi tần khác của Tùng Tán Can Bố xây dựng, tổng cộng có một trăm linh tám ngôi. Nếu theo như cổ kinh Ninh Mã, bốn ngôi miếu ở chỗ chuyển ngoặt trong hình chữ vạn, gọi là Tứ Phương miếu, các cậu hãy tìm thử Tây Tạng ma nữ đồ⁽⁸⁾ mà tra lại, rồi sẽ phát hiện, ma nữ đó một tay giơ lên

một tay hạ xuống, quỳ hai chân thành tư thế bần tên, không nghiêng không lệch, vừa hay thành một hình chữ ‘vạn’ của nhà Phật. Vậy thì Tứ Phương miếu, chắc là bốn ngôi miếu xây ở các khớp giữa tay chân của ma nữ. Thực ra, mười hai ngôi miếu đó sớm đã biến mất trong lịch sử rồi, cho dù hiện nay có còn tồn tại những chùa miếu cùng tên thì cũng đều là do người đời sau trùng tu lại mà thôi. Theo cha tôi suy đoán, và những gì ghi chép trong cổ kinh Ninh Mã, bốn ngôi miếu ở bốn phương lần lượt là Giáng Chân Cách Kiệt tự ở phía Tây Bắc, Cách Tát La Khang tự ở phía Tây Nam, Bồ Khúc tự ở phía Đông Bắc, và Sắc Cát Lạp Khang tự ở phía Đông Nam.”

Trương Lập đã nghe Đức Nhân lão gia nhắc tới bốn ngôi miếu này, liền ngấm ngầm gật đầu.

Trác Mộc Cường Ba lại tiếp lời: “Bồ Đạt La cung, Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, Tứ Phương miếu, những nơi này kể từ khi được xây dựng đã trở thành trung tâm chính trị tôn giáo của cả miền đất Tạng, vừa là hành cung của quyền lực tối cao, đồng thời cũng là thánh địa tôn giáo tối cao của Tây Tạng. Sau đó, cho tới trước năm 841, vương triều Thổ Phồn trải qua thời kỳ phồn thịnh nhất của mình, khắp nơi trên đất Tạng đều xây dựng vô số chùa miếu, kỳ trân dị phẩm cất giấu trong các chùa miếu khắp nơi nhiều không kể xiết, rực rỡ muôn màu, trong đó, Bồ Đạt La cung, Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự thậm chí còn một độ lo âu vì nhiều của cải quá, các đồ vàng bạc thông thường đành phải chia về cho các chùa chiền địa phương, tất nhiên, sử liệu ghi chép đầy đủ nhất chính là các đồ châu báu quý giá của Văn Thành công chúa, Xích Tôn công chúa và sau này là Kim Thành công chúa mang vào Tây Tạng, còn phần cống nạp hàng năm thì chỉ chép rất sơ sài, những chữ nổi lên nhiều nhất chính là - Nhiều! Tinh xảo! Mỹ lệ! Cho tới năm 841 sau Công nguyên, hai trăm năm sau khi Tùng Tán Can Bồ thống nhất Thổ Phồn, quốc lực phát triển chưa từng thấy, của cải nhiều chưa từng thấy, đúng vào lúc này, thì bất ngờ xảy ra sự kiện Tán phổ Lăng Đạt Mã diệt Phật, Lăng Đạt Mã giết hại tầng lớp Phật giáo, sau đó Thổ Phồn rơi vào nội loạn, trận nội chiến này kéo dài cả trăm năm có lẽ, lịch sử không còn ai ghi chép nữa, chùa chiền thờ Phật đều bị niêm phong, vô số kinh sách sử tập bị thiêu hủy, cuối cùng cả Bồ Đạt La cung cũng không thoát khỏi số phận, bị hủy trong lửa chiến tranh...” Ngữ điệu Trác Mộc Cường Ba trở nên nhanh hơn, “Trong giai đoạn lịch sử không người ghi chép ấy, chẳng ai biết đã xảy ra những sự kiện gì. Khi chiến sự lắng xuống, mọi người xây dựng lại miền đất hoang tàn sau chiến tranh, họ mới kinh ngạc phát hiện ra, trong chiến tranh, dường như đã có thứ gì đó mất đi. Nhưng mất đi thứ gì chứ? Chính là... tất cả của cải cất giấu trong các chùa chiền thời kỳ Thổ Phồn vương triều còn thịnh vượng nhất! Những đồ châu báu ngọc ngà nhỏ còn có thể bị thất lạc bỏ quên, nhưng những thứ lớn, những bảo vật quý giá nhất của nhà Phật, thì cũng không ai biết đã đi đâu... tượng vàng cao ba trượng của Tùng Tán Can Bồ, Văn Thành công chúa, man trát kết từ mười vạn hạt ngọc trai, Ngộ Không ngọc bích trong Bồ Đạt La cung, tượng vàng Thích Ca Mâu Ni trong Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, ba trăm sáu mươi quyển kinh điển Văn Thành công chúa mang vào Tây Tạng, một nghìn bộ kinh trên giấy lam do đích thân nàng chú dịch... tất cả đều không biết ở đâu. Chúng chỉ xuất hiện trong lịch sử, song không ai biết chúng hạ lạc nơi nào? Đã bị phá hủy? Bị giấu đi? Chuyện này trở thành câu đố lớn nhất trong lịch sử Tây Tạng, tất cả đều biến mất, tất cả những thứ đó đều biến mất.”

Giống hệt như giáo sư Phương Tân lúc lần đầu tiên nghe được truyền thuyết về Tứ Phương miếu, hai mắt Nhạc Dương đỏ vện lên, phát âm cũng không rõ ràng, cứ lặp đi lặp lại: “Biển... biển mất? Biển mất rồi...”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt sang nhìn Nhạc Dương, giải thích: “Về chuyện tất cả của cải tích lũy trong thời kỳ cường thịnh nhất trong lịch sử Tây Tạng đột nhiên biến mất này, đã có vô số sử gia tìm cách kiểm chứng, vô số chuyên gia khảo cổ thăm dò tìm kiếm, song đều không phát hiện bất cứ dấu mối nào, những bảo vật quý giá nhất đồng thời cũng mang đậm sắc thái truyền kỳ nhất trong lịch sử Tây Tạng đó giờ không ai biết tìm ở đâu. Chúng từng xuất hiện trong lịch sử, nhưng dường như cũng chỉ xuất hiện trong lịch sử mà thôi, còn trong hiện thực thì cơ hồ đã bốc hơi mất, cùng biến mất với những năm tháng bị chiến tranh xóa nhòa lịch sử kia rồi.”

Nhạc Dương kích động thốt lên: “Vậy thì Bạc Ba La thần miếu, chính là...”

Biên niên ký Bạc Ba La

Trác Mộc Cường Ba xoa tay tỏ ý bảo Nhạc Dương đừng nôn nóng, đoạn nói: “Nghe tôi nói hết đã, muốn biết chuyện liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, các cậu cần phải biết về giai đoạn chiến tranh đó trước mới được, mà nhắc đến giai đoạn chiến tranh ấy, chỉ sợ một hai ngày cũng không nói hết được mất, lại còn liên đới đến cả cuộc tranh đấu giữa hai thứ tôn giáo nữa, giờ tôi chỉ có thể dùng cách nói đơn giản nhất, thông tục nhất kể sơ qua cho các cậu mà thôi. Nói thế này nhé, từ thời viễn cổ, người Tạng chúng tôi đã định cư ở vùng cao nguyên Tây Tạng này rồi, theo dòng lịch sử đổi dời, họ bắt đầu xuất hiện sự sùng bái nguyên thủy, rồi tiến thêm một bước phát triển thành tôn giáo vương quyền, đó chính là Bản giáo nguyên thủy của Tây Tạng, còn về sau lại chia thành Hắc Bản, Bạch Bản thì ở đây không nói kỹ nữa. Tóm lại là các cậu nhớ cho kỹ, Bản giáo là tôn giáo của Tây Tạng, đồng thời còn luôn chiếm vị trí rất quan trọng trong chính quyền địa phương, cho tới khi Tùng Tán Can Bố cưới hai vị công chúa Văn Thành và Xích Tôn, Phật giáo mới chính thức vào Tây Tạng như một thứ tôn giáo khác ngoài Bản giáo, vì hệ tư tưởng của Phật giáo hệ thống hơn, hợp lý hơn, nên chẳng mấy chốc tôn giáo này đã thay thế vị trí trong nền chính trị Tây Tạng của Bản giáo. Từ khi Tùng Tán Can Bố phế Bản giáo phát triển Phật giáo, cho tới năm 841 Lãng Đạt Mã chấn hưng Bản giáo diệt Phật giáo, giai đoạn lịch sử này được gọi là Tiền hoàng kỳ trong lịch sử Phật giáo Tây Tạng, trong Tiền hoàng kỳ, Tạng truyền Phật giáo không phân biệt phái hệ, mà chỉ có sự tranh đấu giữa Phật giáo và Bản giáo, hai thế lực tôn giáo này không ngừng đấu đá, hy vọng phe phái của mình sẽ đạt được địa vị cao hơn, cũng như nhiều quyền lợi chính trị hơn. Phật giáo từ khi được du nhập vào Tây Tạng, địa vị không ngừng vững bước nâng cao, luôn chiếm thượng phong so với Bản giáo nguyên thủy, nhưng vì các đời Tán thổ quá đỗi coi trọng Phật giáo, thậm chí còn tới mức người dân không thể chịu đựng nổi, tới đời Tạng vương thứ bốn mươi một Xích Tố Đức Tán Nhiệt Ba Căn, Phật giáo Tây Tạng phát triển mạnh mẽ vô cùng. Tạng Vương Xích Tố Đức Tán vô cùng cung kính với các tăng lữ, cung dưỡng đầy đủ, tóc tết thành sam buộc bên trái bằng vải trắng, bên phải bằng vải đỏ, vải đỏ tượng trưng cho nghênh đón tăng bảo, vải trắng đại biểu cho nghênh đón các yogi. Đồng thời, Tạng vương còn định ra chế độ bảy hộ gia đình phải cung phụng một nhà sư. Nhưng Tán thổ chỉ biết cúng vái sư sãi, mà quên mất thuế khóa nặng nề đang làm nhân dân khốn khó, dẫn đến người dân đều chịu nổi khổ khốn cùng mà hận lây sang cả Phật pháp, chôn giấu một mối ác duyên cho sự kiện diệt Phật sau này. Tạng vương đời thứ bốn mươi hai Lãng Đạt Mã kế vị, liền ra sức diệt Phật, cấm dịch kinh điển Phật giáo, hủy chùa phá miếu, phá hoại tượng Phật, kinh Phật, sát hại tăng lữ, Phật giáo Tây Tạng bắt đầu chìm vào giai đoạn đen tối. Đây chính là khởi nguồn cho chiến tranh, trong lịch sử Tây Tạng, hành động diệt Phật cấm Phật không chỉ diễn ra có một lần, có điều lần này là nghiêm trọng nhất. Về sau Lãng Đạt Mã bị một nhà sư ám sát, hai người con của ông ta đấu đá tranh giành quyền lực, xuất binh đánh nhau, trong sử sách gọi là Loạn ngũ ước, đồng thời người dân cũng bất mãn với chế độ thống trị, thi nhau nổi dậy tạo phản, cuối cùng dẫn đến hơn một trăm năm loạn lạc của Thổ Phồn, trước sau đã phân tách rồi hình thành mấy chính quyền khác nhau, đồ đạc trong các chùa chiền, chính là bị thất lạc trong thời kỳ này.”

Giọng Trác Mộc Cường Ba hơi cao lên một chút: “Bây giờ, chúng ta nói chuyện Bạc Ba La thần miếu thì dễ lý giải hơn rồi, kể từ khi Lãng Đạt Mã diệt Phật năm 841, thoáng cái đã ngàn năm trôi qua, có rất nhiều điển tịch Phật giáo của người Tạng ghi chép rằng, đột nhiên có một nhà thám hiểm người Anh tới bán đảo Indochina, chính là Trung Quốc theo cách nói của người xưa, sau khi tới Trung Quốc, ông ta không lưu luyến ở các cố đô danh thắng như các nhà thám hiểm khác, mà đi một mạch đến vùng Tây Tạng lạnh giá, tên của ông ta chính là Henry Morton Stanley, sau đó, ông ta bắt đầu thăm dò khắp Tây Tạng, tìm tòi nghiên cứu trong các chùa miếu lớn, theo như những gì Stanley nói thì ông ta đang tìm một nơi gọi là Bạc Ba La. Về con người này, trước mắt chúng ta mới thu thập được rất ít tư liệu, ngoại trừ biết tên và biết ông ta là nhà thám hiểm ra, thì chỉ tìm được vài bài báo ở thời kỳ đó trên thư viện Britanica, biết được một chút về những cuộc thám hiểm trên khắp thế giới của ông ta, song hoàn toàn không liên quan gì tới Tây Tạng. Còn chuyện tại sao ông ta biết tới Bạc Ba La thần miếu, cách giải thích được lưu truyền nhiều nhất mà chúng ta biết được hiện nay là, Stanley từng ở vùng tiếp giáp giữa Ấn Độ và Tây Tạng, nghe được các nghệ nhân tộc Tạng, nghe được sử thi A Li vương thần bí, trong sử thi đó có nhắc tới Bạc Ba La, còn về việc ông ta đi Ấn Độ lúc nào, nghe ở nơi cụ thể nào, thì chúng ta đều chưa làm rõ được. Tóm lại là, kể từ Stanley trở đi, cụm từ ‘Bạc Ba La thần miếu’ bắt đầu xuất hiện trong tầm mắt của mọi người, thầy giáo gọi năm mà Stanley tới Đại Tuyết sơn lần cuối cùng, tức năm 1844, là năm khởi nguồn cho cuộc tìm kiếm Bạc Ba La sau này. Mặc dù cả đời Stanley không tìm được Bạc Ba La thần miếu, song ông ta đã hết lượt này đến lượt khác cổ xúy mọi người rằng ở Tây Tạng có một kho báu có thể nói là lớn nhất thế giới, gọi là Bạc Ba La, mới đầu thì không ai tin ông ta cả, nhưng sau này, dường như ông ta đã tìm được một số đầu mối, về điểm này, chúng ta vẫn đang đợi chứng thực lại, có lẽ là kinh sách và một số đồ quý được giấu đi trong thời kỳ diệt Phật, nghe đâu số báu vật này đều đã được lén vận chuyển tới Anh, song không công khai ra bao giờ, cho tới khi Stanley mất tích một thời gian dài, những lời đồn thổi liên quan tới Bạc Ba La thần miếu mới dần dần lan rộng, lần này, thì không ai còn hoài nghi tính xác thực của nó nữa, tại sao lại không hoài nghi nữa, tôi đoán có lẽ là bởi những thứ Stanley mang về Anh quốc, làm họ tin rằng ở Tây Tạng còn một lượng lớn kỳ trân dị bảo còn chưa được khai quật. Cũng có nghĩa là kể từ đó trở đi, vô số nhà thám hiểm bắt đầu lục tục đổ về Tây Tạng, dấu chân họ đã in dấu trên khắp các khu không người của Tây Tạng.”

Trác Mộc Cường Ba liếc Trương Lập và Nhạc Dương đang đến thở mạnh cũng không dám, tiếp tục nói: “Quan hệ giữa Bạc Ba La và Tứ Phương miếu, giữa cả Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, Bồ Đạt La cung, không thể trực tiếp vẽ một dấu bằng. Song, ở nhà tôi có một cuốn sách cổ, nghe đồn cũng là vật lưu truyền từ thời Phật giáo phục hưng^[4], hiện nay gọi là cổ kinh Ninh Mã, thực chất là một cuốn sử do tăng lữ Ninh Mã giáo^[5] thời cổ ghi chép, về giai đoạn diệt Phật trong lịch sử đó, trong sách có chép như vậy, khi Tán phổ Lãng Đạt Mã hạ lệnh diệt Phật, Đại Chiêu tự và Tiểu Chiêu tự gặp nạn đầu tiên, còn các sư tăng ở Tứ Phương miếu thì đã nhận được tin tức từ trước, vì lúc đó Lãng Đạt Mã chủ trương suy tôn Bản giáo, diệt Phật giáo, họ bèn nguy trang thành giáo đồ Bản giáo, lần lượt chia đợt chuyển các báu vật trong Tứ Phương miếu đi, còn rốt cuộc là đưa đi đâu, thì không ghi chép chi tiết, trong kinh sách chỉ có một câu, đại ý đó là một nơi không thấy mặt trời dâng lên đằng Đông, cũng không thấy mặt trời lặn xuống đằng Tây, nhưng quanh năm đều tắm trong ánh mặt trời rực rỡ, những tín đồ linh hồn mãi mãi trung thành canh gác ở đó. Câu này, chính là đầu mối duy

nhất về Tứ Phương miếu mà chúng ta biết được, còn ý nghĩa của Bạc Ba La thần miếu không phải là gì khác, chính là báu vật nhiều như biển lớn, thiêng liêng chí cao vô thượng, cái tên này, tự thân đã là một lời nguyện ma quỷ, khiến những kẻ tâm địa xấu xa quên cả thân phận và sự tôn nghiêm, để lòng tham làm đánh mất cả chính mình.”

Nhạc Dương là người đầu tiên để mất mình, đồng tử anh chàng dẫn ra, lấp lánh những tia sáng dị thường, không biết vô tình hay cố ý liếm liếm cặp môi khô khốc, khó khăn nuốt từng ngụm nước bọt, hạ giọng trầm trầm như say: “Bạc Ba La, thì ra chính là Bạc Ba La. Bạc Ba La...”

Trương Lập nhìn vẻ mặt Nhạc Dương mà lấy làm lạ, đưa tay vung vẩy trước mắt anh ta xem có còn tri giác không, Nhạc Dương hất tay Trương Lập ra quở trách: “Đừng nhìn tôi kiểu ấy, thế nào thì tôi vẫn tỉnh táo chứ.”

Trác Mộc Cường Ba mặc kệ hai người cãi nhau, tiếp tục nói: “Tại vì thời của Stanley cách chúng ta quá xa, nên rất khó thu thập được tư liệu về ông ta trên Internet, chính thế mà nghiên cứu của chúng ta về con người này không được sâu lắm, chỉ biết ông ta có lẽ là người cận hiện đại đầu tiên đi tìm kiếm Bạc Ba La, cả đời ông ta, từ khi biết đến Bạc Ba La liền gắn kết luôn với Tây Tạng, cuối cùng hình như cũng chết ở Tây Tạng thì phải, nhưng không hiểu tại sao, tám bản đồ ông ta phát hiện được ở Tây Tạng bị lưu lạc ra ngoài, nghe đồn là tám bản đồ đó có đánh dấu lối vào Bạc Ba La thần miếu, về sau đã dẫn đến tranh đoạt rất khốc liệt...” Gã kể lại câu chuyện tranh đoạt bản đồ mà giáo sư Phương Tân đã tìm được một lượt, lại làm Nhạc Dương và Trương Lập thêm một phen nín thở, trong lòng xao động.

Trác Mộc Cường Ba lại nói tiếp: “Chuyện liên quan tới tám bản đồ này thật giả thế nào còn chưa thể xác định được, nếu có bản đồ mà tìm hơn một trăm năm vẫn chưa thấy thì hình như cũng không ổn cho lắm, nhưng có rất nhiều sự kiện liên quan tới Bạc Ba La đã thực sự xảy ra. Để tôi lấy ví dụ, như là nước Nga chẳng hạn. Sau khi Stanley mất tích, có một quãng thời gian rất dài không còn tìm được tư liệu gì liên quan tới Bạc Ba La cả, thầy giáo nói, tạm thời chúng ta gọi giai đoạn này là thời kỳ trầm lắng của Bạc Ba La, sau Đại chiến Thế giới lần thứ nhất, cụm từ thần bí ‘Bạc Ba La’ lại đột nhiên tái xuất hiện, kể từ đây, chúng ta gọi là thời kỳ phục hưng của Bạc Ba La. Trong hai năm, 1927-1928, cũng chính là thời kỳ phục hưng sơ khởi, lúc đó vẫn còn là thời Dân Quốc, Liên Xô đã từng hai lần phái đoàn chuyên gia tới Tây Tạng, họ mang theo thư của Chính phủ Liên Xô gửi chính quyền đương cục Tây Tạng. Sau khi tới đất Tạng, bọn họ lấy danh nghĩa đến chùa chiền bố thí, chụp ảnh quay phim, thu thập tin tức. Rồi cuộc họ đã biết những gì, đang tìm kiếm thứ gì, chúng ta mới chỉ tra được tới đây thì đứt đầu mối. Về sau, Đạt Lai Lạt Ma đời thứ mười ba qua đời, quan hệ giữa Tây Tạng và Liên Xô dường như cũng cắt đứt. Đặc biệt là sau khi Đại chiến Thế giới thứ hai nổ ra, trong tầng lớp tăng nhân và quý tộc thượng lưu Tây Tạng bắt đầu dần dần hình thành một thế lực tách ra theo hướng thân Anh Mỹ, bọn họ coi Liên Xô xã hội chủ nghĩa như hồng thủy mãnh thú, từ chối không quan hệ với nước này. Mặc dù nhìn bề ngoài thì Liên Xô cũng bị cuốn vào vòng chiến, không còn rảnh tay mà lo đến Tây Tạng, song trên thực tế, họ chưa bao giờ ngừng cuộc tìm kiếm ở vùng đất này. Kỳ thực, trong và sau Thế chiến II, không chỉ Liên Xô, cả Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản cũng có rất nhiều người hoạt động ở Tây Tạng. Nhưng rốt cuộc họ làm gì ở Tây Tạng? Đây cũng là những dữ liệu mà hiện nay chúng ta còn chưa điều tra được. Chúng ta chỉ có thể đoán rằng có lẽ hoạt động của họ liên

quan tới Bạc Ba La, nhưng lại không tìm được bất cứ đầu mối nào trong các tư liệu công khai cả. Kể từ lúc Stanley tới Tây Tạng tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, tới khi ông ta mất tích, tới khi có vô số đoàn thám hiểm tới Tây Tạng, đều không biết họ đang tìm kiếm cái gì, ở giữa thiếu mất một mắt xích, chính là một mắt xích rất quan trọng trước nay chúng ta vẫn chưa điều tra ra được. Đặc biệt là những người tới tìm Bạc Ba La thần miếu sau Thế chiến I và Thế chiến II, đừng nói là các cậu, mà cả tôi cũng không sao tin nổi. Nếu những chuyện đó là sự thật, vậy thì, thứ mà họ tìm kiếm, chỉ e không chỉ đơn giản là của cải thôi đâu, rốt cuộc Bạc Ba La thần miếu ẩn chứa bí mật gì chứ nhỉ, hà...”

Trác Mộc Cường Ba nói tới đây, đột nhiên sực nhớ ra tập tư liệu dày cộp trong tay Lữ Cán Nam, liền bảo Trương Lập và Nhạc Dương: “Có lẽ, mắt xích quan trọng này, là một sự kiện nào đó xảy ra sau khi Stanley mất tích ở Tây Tạng và trước khi vô số thế lực tới đây. Nhà nước hẳn là đã biết rồi, nếu chúng ta có thể thuận lợi hoàn thành được lần băng rừng này, biết đâu Lữ Cán Nam sẽ tiết lộ một chút tư liệu cũng không chừng.”

Trương Lập nói: “Thêm một lần được Cường Ba thiếu gia kể tường tận về Bạc Ba La thần miếu, khiến toàn thân tôi căng tràn sức mạnh, đừng nói là vượt qua rừng rậm Nam Mỹ, mà dù băng qua Nam Cực cũng chẳng vấn đề gì ấy chứ!”

Tim Nhạc Dương vẫn còn đang đập thình thịch, anh chàng liếc mắt sang nhìn Trác Mộc Cường Ba vẫn tỏ ra bình tĩnh dị thường, lấy làm ngạc nhiên hỏi: “Cường Ba thiếu gia, có một vấn đề tôi vẫn muốn hỏi anh từ lâu rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chuyện gì vậy, cậu nói đi.”

Nhạc Dương hỏi: “Theo lý mà nói, Cường Ba thiếu gia xuất thân trong gia đình Phật giáo, cha anh lại được tôn xưng là đại trí giả, địa vị gần như một nửa Phật sống rồi, như vậy thì, quan hệ giữa Cường Ba thiếu gia và Tạng truyền Phật giáo hẳn phải sâu xa lắm nhỉ!”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Ừm, cũng có thể nói như vậy.”

Nhạc Dương nói: “Bạc Ba La thần miếu đó là của cải quý giá nhất của triều đại huy hoàng nhất trong lịch sử Tây Tạng để lại, vừa rồi tôi nghe anh kể truyền thuyết Bạc Ba La thần miếu, đến giờ vẫn còn kích động đây này. Vậy mà, sao tôi cứ thấy thái độ của anh có vẻ rất lãnh đạm thì phải, hình như chẳng hề quan tâm đến việc khai quật ngôi miếu đó lên thì phải. Lẽ nào trong lòng Cường Ba thiếu gia anh, ngoài Tạng ngao ra, những thứ khác đều không thể làm anh hứng thú hay sao? Anh là con cháu của Phật giáo thế gia cơ mà?”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Kha kha, chắc là cậu không biết, mặc dù xuất thân trong Phật giáo thế gia, nhưng bản thân tôi lại không hứng thú lắm với tôn giáo, nói chung là chẳng tin tôn giáo nào cả, tôi chỉ tin vào chính mình. Vận mệnh là do mình nắm giữ, chỉ cần sống tốt đời này kiếp này, hạnh phúc không mong mang tới kiếp sau, bất hạnh cũng không trách cứ kiếp trước. Tìm được Bạc Ba La thần miếu hay không thì ảnh hưởng gì đến tôi chứ? Cho dù tôi tìm được toàn bộ của cải trong Bạc Ba La thần miếu, cũng đâu thể mang đến sự thay đổi gì cho cuộc đời tôi chứ, tôi chỉ cần tìm thấy cái nơi đó mà thôi, thứ tôi theo đuổi, là...”

Trương Lập nói: “Nhưng tục ngữ có câu ‘mưa dầm thấm lâu’, vậy mà Cường Ba thiếu gia anh lại không hứng thú với tôn giáo...”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chẳng lẽ các cậu không nghe nói tới ‘tâm lý nghịch phản’ bao giờ sao?” Gã ngẫm nghĩ giây lát rồi lại nói: “Thế này nhé, Nhạc Dương, tôi hỏi cậu, cậu là người thuộc thế hệ sinh sau năm 80, cậu có thích đi học không?”

“Đi... đi học?” Nhạc Dương lấy làm kỳ quái.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chẳng hạn như lúc các cậu học trung học ấy, cậu có thích quãng thời gian đó không? Yêu cầu phải ngồi trong lớp học, chỉ có thể nghe thầy cô giảng bài, tay chân phải đặt ngay ngắn, không thể ngo ngoáy bừa bãi...”

Trác Mộc Cường Ba còn chưa nói dứt, Nhạc Dương đã cười ồ lên: “A, cuộc sống như thế ai mà thích được chứ? Tôi mà thích đi học thì đã không làm lính rồi, biết đâu giờ này lại còn đang học tiến sĩ ở trường đại học nào cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Vậy là đúng rồi, giáo lý nhà Phật mà trước đây tôi tiếp xúc, cũng giống như các cậu đi học vậy thôi, ngày nào cũng phải ngồi trong Tiểu kinh các, đọc thuộc lòng những đoạn kinh vừa không thể nào hiểu nổi lại vừa trúc trắc khó phát âm. Cho đến bây giờ, tôi vẫn hể thấy đồng kinh sách đó là đau đầu, cái gì mà Phật gia, cái gì mà gác kinh lầu Phật, linh tháp pháp khí chứ, tôi chẳng hứng thú gì hết. Lần này nếu chẳng phải Tử Kỳ Lâm và Bạc Ba La thần miếu có quan hệ lằng nhằng phức tạp, tôi nghĩ chắc mình không thể nào tham gia đội ngũ này đâu.”

Trương Lập và Nhạc Dương mếu máo nhìn nhau, cùng tự nhủ: “Xem ra Đức Nhân lão gia là đại trí giả mà cách giáo dục con cái vẫn có vấn đề.” Rồi lại nghĩ tới Bạc Ba La thần miếu Trác Mộc Cường Ba vừa kể, cả đêm hưng phấn, càng không sao ngủ được.

Ngày hôm sau, chim rừng sâu bọ vẫn rí rả, ánh dương rực rỡ, bốn người từ sớm đã chuẩn bị xong xuôi, lại bắt đầu cuộc hành trình chạy trốn trong rừng sâu, giống như câu chuyện về sư tử Phi châu và linh dương vậy, khi mặt trời lên, hai bên đều ra sức luyện tập chạy bộ - vì sự sống. Ai mà biết được ngày hôm nay trong rừng sâu kia có gì đang chờ đón họ?

Đoàn lữ hành tự túc

Trong khu rừng già rộng lớn này, lúc thời tiết dễ chịu nhất đương nhiên là buổi sáng sớm, cơn gió nhẹ mát thổi bay hơi nóng bức trong rừng nhiệt đới, mang đến mùi hương ngan ngát của bùn đất và những loài thực vật không thể gọi tên, cùng đến với gió, còn có cả tiếng chim ríu rít nữa. Mặc dù bốn người không dám chậm trễ dù chỉ một phút, nhưng cũng vẫn nhắm mắt lại để thả mình giữa tự nhiên, cảm nhận sự khoan khoái. Nhiệm vụ chống sào đã chuyển sang cho Trương Lập, ba người còn lại hoặc nằm hoặc ngồi, ngả ra trên bè gỗ ngắm cảnh, mấy người bọn họ giờ đây như đã ngộ được thể nào gọi là vận mệnh, cái gì đến rồi sẽ đến, muốn tránh cũng không tránh nổi, vũ khí không rời tay, quá lắm thì quyết chiến một trận là cùng.

Bọn lính gác của gia tộc khỉ rú⁽¹⁾ phát ra những tiếng rú cảnh giác, một con nhím xông thẳng ra làm kinh động khiến cả bầy lạc đà không bướu Nam Mỹ⁽²⁾ chạy tứ tán, lũ chim oanh cũng ngừng kêu, đập cánh phạch phạch bay vút lên cao. Nước sông chỉ sâu ngang hông, dưới ánh mặt trời chói lóa, thậm chí còn nhìn rõ được từng hạt cát dưới đáy sông, thì thoảng lại thấy một chùm lan dạ hương trôi theo con nước. Một lớp rong tiềm liên⁽³⁾ nằm lặng lẽ dưới đáy sông, tựa như mái tóc mềm mại của thiếu nữ mỹ miều, để mặc người mẹ nước nhẹ nhàng chải vuốt. Cá mặt trời và cá thần tiên lúc nào cũng bơi thành từng đám lớn, đùng đua điệu đàng, lũ cá cò hoa hồng và cá cò pha lê lại càng không kém cạnh, thi nhau đua màu khoe sắc.

Nhạc Dương nhào người trên bè gỗ, khuấy nước nhẹ nhàng, phảng phất như chạm được vào lũ cá kia vậy, nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời đã trở lại trên gương mặt anh, đối với Nhạc Dương, khoảnh khắc bình yên êm ái này chính là một sự hưởng thụ rất lớn. Ba Tang thì ngửa mặt nhìn lên không trung, một đám mây trắng xốp như bông lướt qua bầu trời, anh ta lập tức nhảy bèn bắt được dấu hiệu này, trong đầu thầm nhủ: “Tích tụ sức mạnh hả, vẫn tích tụ hả. Khi chúng tụ lại với nhau, uy lực sẽ đáng sợ tới nhường nào!” Còn Trác Mộc Cường Ba lại nắm chặt báng súng, cảnh giác quan sát hoàn cảnh và động hướng xung quanh, trong lòng thật sự không muốn xảy ra chuyện như ngày hôm qua, thật sự là không.

Xuất hành hết sức thuận lợi, thậm chí bốn người còn có cảm giác là hơi quá thuận lợi, so với những chuyện ngày hôm qua, hôm nay như thể đang tham gia đoàn tham quan vậy. Chính vào lúc họ có ý nghĩ này, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên cảnh báo: “Có người!”

Tốc độ bốn người tương đối nhanh, hơn nữa động tác cũng hết sức nhịp nhàng, gần như cùng lúc nhảy xuống nước, bơi tới bờ sông, lại nhanh nhẹn kéo bè gỗ vào rừng, giấu ngay tại chỗ, rồi cầm súng chờ đợi. Để đề phòng kẻ địch phát hiện từ xa, trước đó họ đã dùng dây mây và lá cây ngụy trang lên quần áo, trên mặt cũng bôi vẩn vện, lúc này lẩn giữa rừng cây, không thể nói là ẩn nấp không chuyên nghiệp được.

Tiếng động lại gần hơn, ba con thuyền gỗ nhỏ đi ngược dòng lọt vào tầm mắt bốn người, giống như con thuyền trước đây của họ, thuyền gỗ hình thoi có mái chèo. Mỗi thuyền có ba tới năm người, người trên thuyền tóc đen có tóc vàng cũng có, hình như là thuộc nhiều chủng tộc khác nhau, nói chuyện cũng bằng mấy thứ ngôn ngữ. Nét mặt đám người này có

vẻ rất nghiêm túc, tính cảnh giác cũng rất cao, hình như còn có mấy người chuyên phụ trách giám sát rừng cây hai bên bờ sông thì phải, nhưng hình như lại không có vũ khí.

Nhìn tay của Trác Mộc Cường Ba ra hiệu, mấy người còn lại đều hiểu, người trên thuyền không biết là địch hay bạn, tạm thời không nên làm kinh động, để bọn họ đi qua. Đúng lúc ba con thuyền sắp rời khỏi tầm mắt họ, đột nhiên vang lên một tiếng “A”, tuy âm thanh không lớn lắm, nhưng trong buổi sáng sớm tĩnh lặng chốn rừng sâu này, ai cũng có thể nhận ra, đây là âm thanh của con người.

Trên thuyền lập tức có phản ứng, có người lớn tiếng nói gì đó, những người còn lại cũng đều hoảng hốt cuống cuống nhìn quanh quất, nhưng bọn Trác Mộc Cường Ba không hiểu họ nói gì, hình như là thổ ngữ địa phương. Trác Mộc Cường Ba lờ mắt nhìn kẻ vừa làm lộ tung tích, Trương Lập nhăn mặt tỏ vẻ bất đắc dĩ, chỉ tay vào một con nhện lông cách gò má anh ta chưa đầy năm centimet. Con nhện này rất to, toàn thân lại mọc đầy lông đen tua tủa, cho dù là ai, bất ngờ trông thấy con vật to tướng này cũng ắt phải giật mình đánh thót. Đằng nào cũng đã kinh động tới đám người kia, chỉ còn cách “tiên hạ thủ vi cường”, thấy đối phương không ai mang vũ khí nóng, bốn người liền cầm súng bước ra, chỉ thấy trên thuyền có một người da màu cà phê, điệu bộ có vẻ trung hậu thật thà đang thấp tha thấp thỏm giải thích gì đó.

Vừa trông thấy bốn người cầm súng đi ra, người có vẻ như là hướng đạo đó lại càng nói nhanh hơn, vừa nói vừa khoa chân múa tay, còn người trên thuyền dường như cũng rất tự giác, không cần ra lệnh gì đã tự động đặt tay lên đầu. Trác Mộc Cường Ba hất hàm với Trương Lập, nói: “Hỏi thử xem, anh ta đang nói gì?”

Trương Lập lấy làm khó xử nói: “Hỏi thế nào bây giờ?” Nhạc Dương chú ý thấy trong đám người này hình như chủng loại nào cũng có, lẽ nào đúng là gặp phải một đoàn tham quan? Anh bèn hỏi bằng tiếng Anh: “Có ai biết tiếng Anh không?”

Lời vừa ra khỏi miệng, lập tức có người hưởng ứng: “Đừng nổ súng, chúng tôi là đoàn khách du lịch.” “Chúng tôi chỉ qua đường thôi, không biết gì cả đâu.” “Xin đừng nổ súng, chúng tôi sẽ nghe lệnh các anh.” “Tôi là Kutu, tôi và sư đoàn trưởng Salison là bạn tốt, các anh thuộc phân đội nào vậy?”...

Cả đám mồm năm miệng mười, đâm ra chẳng nghe rõ được gì, Ba Tang liền gắt lên: “Không được ồn! Phái một người ra đây nói chuyện!”

Phương pháp này rất có tác dụng, mấy người trên thuyền nhanh chóng câm bặt. Trên con thuyền ở giữa có người lên tiếng: “Sĩ quan, tôi, tôi có thể đứng dậy nói được không?”

Trác Mộc Cường Ba thấy người đó hét lên rất vất vả, liền gọi: “Anh kia, qua đây nói chuyện.”

Một người đứng lên, bỗng nhiên có cảm giác như hạc giữa bầy gà vậy, cao khoảng một mét tám nhăm trở lên, người đàn ông da trắng này có mái tóc bạch kim, gương mặt anh tuấn sắc nét, đôi tay to bè trắng trẻo, cặp mắt màu xanh lam sâu thẳm, giống như một vị học giả ôn nhu hòa nhã. Khi anh ta đi đến cạnh bọn Trác Mộc Cường Ba, cảm giác đầu tiên của mấy người là: ôn hòa, chắc chắn, đã được giáo dục ở trình độ cao. Mũ phớt trắng, áo sơ

mi cốc và quần lửng trắng, giày da màu trắng, tất trắng, quần áo trên người đều chỉnh tề sạch sẽ, cử chỉ điệu bộ lại càng toát lên vẻ nho nhã lễ độ.

Người kia lịch sự chỉnh lại mũ, sau đó nói: “Tôi là Sean, chúng tôi là đoàn khách du lịch tự phát, người trong đoàn mỗi người một nghề, đến từ các quốc gia khác nhau, chúng tôi chỉ định thăm dò tình hình sông ngòi và phân bố động thực vật trong rừng nhiệt đới của tỉnh Putumayo. A, con nhện này thuộc giống Hoa Hồng Đỏ đây, đáng yêu quá, xin lỗi, tôi có thể chụp hình kỷ niệm được không nhỉ?” Giọng Ireland của anh ta nhất định là làm vô khối thiếu nữ say mê rồi.

Người đàn ông khoảng ba mươi tuổi này nói năng lễ độ rành mạch, nhất nhất trình bày rõ ràng và ngắn gọn mục đích, hành trình, số người của toàn đoàn. Bốn người nhẩn nại lắng nghe, không thể nào phủ nhận, giọng nói của người đàn ông tên Sean này có một ma lực khiến người ta dễ chịu thoải mái. Chỉ là khi anh ta nói tới tỉnh Putumayo, Nhạc Dương suýt chút nữa thì nhảy dựng lên: “Cái gì hả! Tỉnh Putumayo! Nói vậy là chúng ta vẫn trong lãnh thổ Colombia hả!”

Thì ra, đây là một đoàn du lịch tự phát quen nhau trên mạng rồi tự tổ chức lấy, hoặc cũng có thể nói là một nhóm mạo hiểm tự túc toàn bộ kinh phí, tự xưng là “dân phượt_”, nghe nói là do một người đàn ông gốc Á tên là Qite khởi xướng tổ chức, tổng cộng có mười lăm người, bao gồm bốn người châu Á, bảy người châu Âu, hai người Mỹ, còn cả hai người tới từ châu Phi nữa. Bọn họ lên bờ ở bán đảo Nicoya thuộc Trung Mỹ, bắt đầu lần theo dấu vết nền văn minh Maya, đi qua các nước Honduras, Mexico, Guatemala, rồi sau đó tới Colombia, chuẩn bị từ tháp Chalapi đi ngược dòng lên, qua tỉnh Putumayo, thực hiện một cuộc đại mạo hiểm trong rừng nguyên sinh. Người từ đầu vẫn nói huyền thiên kia là hướng dẫn viên họ thuê, tên là Mark, biết nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh.

Nhạc Dương hỏi: “Các anh có mười lăm người? Tại sao trên thuyền chỉ có mười hai người thôi?”

Sean giải thích, ngoài Mark không tính, còn bốn người nữa ngồi trên một con thuyền khác, bao gồm cả người khởi xướng hoạt động lần này, vừa rồi lúc đi ngược dòng, đột nhiên gặp phải phần tử vũ trang tấn công, mọi người đã bị thất tán, cũng may Mark rất thân quen với quân du kích, nên họ mới giữ được tính mạng, cả đoạn đường từ đó tới đây đều nhờ anh ta mới qua được các chốt gác. Sean còn nói, mức độ nguy hiểm của chuyến du lịch trong rừng rậm này cao hơn rất nhiều so với dự kiến, vì nghe nói rừng rậm nguyên sinh ở đây được bảo tồn hoàn hảo nhất, nên mới lên kế hoạch tới đây khảo sát, thật không ngờ thì ra trạng thái hoàn hảo lại được bảo tồn theo cách này, lần sau tuyệt đối sẽ không phạm phải sai lầm như vậy nữa.

Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba chụm đầu thương lượng, cảm thấy Sean nói năng rất thành khẩn, chắc là không có gì dối trá, chi bằng thả họ đi cho rồi; nhưng lại sợ có người cáo giác với kẻ địch, đặc biệt là người tên Mark kia rất khả nghi, lúc nào cũng nhìn họ với ánh mắt không thân thiện. Bỗng Sean đột nhiên nói: “A, các anh không phải chính là... chính là bốn người đó đấy chứ!”

Ba Tang ghì chặt người đàn ông cao hơn mình rất nhiều kia, gằn giọng nói: “Bốn người nào? Các người đã biết những gì rồi?”

Sean giơ hai tay lên biểu thị không có ác ý gì, nói: “Đừng, đừng ngại. Chẳng qua là trên đường đi chúng tôi bị xét hỏi, quân du kích đang tìm bốn người châu Á mang vũ khí, dọc đường đã gặp phải ba lần tra xét như vậy, họ còn lập một trạm kiểm soát gần sông nữa. Tôi có thể đảm bảo với các anh, chúng tôi sẽ tuyệt đối không tiết lộ hành tung của các anh.” Đôi mắt xanh lam thành khẩn đó, thực sự khiến người ta không dám nhìn thẳng, Sean dường như đã nhìn thấu đường tâm tư bốn người, nói gần như là thề.

“Làm sao bây giờ?” Bốn người thì thào thương lượng. Trác Mộc Cường Ba chỉ tay vào Mark: “Các anh có thể đi, nhưng người kia thì phải ở lại đây.”

Sean nhíu mày lại, lúng túng nói: “Nhưng nếu người dẫn đường duy nhất này phải ở lại chỗ các anh, mười mấy người chúng tôi, tất cả đều không thể nói chuyện được với quân du kích trong rừng đâu. Hay là, các anh đi luôn với chúng tôi đi?” Nhìn ánh mắt đó của Sean, bốn người lấy làm khó xử. Nếu đi chung với đám người này, khó mà tránh khỏi liên lụy đến họ; còn nếu dẫn Mark đi, mười mấy người này cũng khó mà rời khỏi được phạm vi thế lực của quân du kích. Mà theo như Sean giới thiệu, trong nhóm người này, có nhà động vật học, thực vật học, nhà nghiên cứu thủy văn địa lý, toàn là nhân tài trong các lĩnh vực khác nhau, nếu để họ cùng dẫn thân vào nguy hiểm với mình, ngoài Ba Tang ra, lương tâm ba người còn lại đều không thể chấp nhận nổi. Cuối cùng, theo kiến nghị của Sean, Mark lấy tín ngưỡng của địa phương ra thề rằng sẽ không tiết lộ tung tích của họ, nhóm du khách được thả đi một cách an toàn, nhưng đối với bọn Trác Mộc Cường Ba mà nói, không nghi ngờ gì nữa, hành động này đã lại chôn xuống một trái bom khác.

Theo đầu mối Sean cung cấp, bọn họ cẩn thận tránh xa con sông có quân du kích tuần tra và thiết lập trạm kiểm soát, đi cắt ngang qua rừng. Lại có tiếng rít âm ỉ vang lên, bốn người vừa ẩn nấp xong, một chiếc Black Dragonfly liền bay vù qua đầu, nhưng lần này họ cảm thấy không còn an toàn như những lần trước nữa. Đợi trực thăng bay qua, Ba Tang hần học nói: “Thực ra hoàn toàn có thể tịch thu hết phương tiện thông tin của họ, rồi trói lại vút trong rừng, đợi khi người ta phát hiện ra họ thì chúng ta đã tới được nơi đủ an toàn rồi.”

Trương Lập không đồng ý, nói: “Nhưng trong khu rừng thế này, chỉ sợ chưa ai phát hiện ra, họ đã chết sạch cả rồi.”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Nếu cái tên Mark kia coi lời thề chỉ như cái rắm, hay trong đám đó có bất cứ người nào nói sai một câu thêu, thì có khi chẳng mấy nữa chúng ta sẽ chết sạch cả cũng nên đấy.”

Trác Mộc Cường Ba ngắt lời hai người: “Được rồi, chuyện đã xảy ra rồi thì không cần tranh cãi nữa. Có điều, cái người tên là Sean đó, là người Ireland đúng không nhỉ, nghe anh ta nói chuyện, hình như rất có học thì phải.”

Bốn người vẫn dùng cách leo cây đu dây, vừa nhanh nhẹn tiến lên phía trước vừa nói chuyện, mặc dù thời gian gặp gỡ rất ngắn, song vẻ nho nhã và mái tóc bạch kim của Sean đã để lại ấn tượng rất sâu sắc với họ. Đồng thời, cái bóng xám theo sau bốn người kia, cũng đang ngấm ngấm suy tư: “Tên tóc bạc đó, nhìn sau lưng hình như đã gặp ở đâu rồi thì phải? Kỳ lạ thật, sao lại không nhớ ra nhỉ?”

Chia tay đoàn du lịch tự túc kỳ quái kia khoảng hai tiếng đồng hồ, bốn người đã đi được tầm năm cây số về phía Đông, qua ba con sông nhỏ, vượt hai cánh rừng, khi tiến vào cánh rừng thứ ba, bọn họ bắt đầu cảm thấy không ổn. Cánh rừng này, lớn hơn những cánh rừng trước đó rất nhiều, càng đi vào sâu, lại càng có cảm giác không tìm thấy được điểm tận cùng, thậm chí còn không sao xác định được mình đã tới trung tâm cánh rừng hay chưa nữa. Không khí ẩm ướt oi bức, rừng cây che kín cả mặt trời, giẫm chân lên lớp đất bùn mềm nhũn, ánh sáng xung quanh hiển nhiên không đủ, không có những tia nắng lốm đốm chiếu xuyên kẽ lá, bốn người đành phải mượn ánh sáng đèn pin tiến lên. “Cúc cúc cúc... cúc cúc cúc...” những tiếng như loài cú kêu đêm vang lên theo tiết tấu, càng làm tăng thêm vẻ thần bí cho cánh rừng đen tối này.

Nhạc Dương lấy la bàn ra, nghi hoặc nói: “Chắc là chúng ta đi đúng hướng, nhưng tại sao vẫn còn trong lãnh thổ Colombia nhỉ? Thì ra là vẫn còn ở trong địa bàn của họ, chẳng trách lại có nhiều quân du kích truy đuổi chúng ta như thế.”

Trương Lập nói: “Hay là lần đầu tiên bị quân du kích truy đuổi đã vượt qua biên giới rồi?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Khả năng này không lớn lắm, những dòng sông khởi nguồn từ dãy Andes này đều chảy từ Tây sang Đông Nam, chúng ta không thể nào chuyển hướng lên phía Bắc được, nếu nói có sai sót ở đâu, thì chỉ có khả năng là lúc đi bộ trong rừng chúng ta đã đi sai hướng thôi.” Thực ra, khi lần đầu tiên nghe thấy họ vẫn còn trong lãnh thổ Colombia, cả bốn người đều cảm thấy rất may mắn, vì họ hoàn toàn dựa vào bản đồ sai, vậy mà vẫn băng qua được rừng rậm, chỉ có thể nói là sông ngòi và rừng cây ở đây quá đối giống nhau, có bản đồ hay không cũng chẳng khác gì là mây mà thôi.

Leo trèo đu dây nửa tiếng đồng hồ, thể lực bốn người dù sao cũng có hạn, cả bọn liền xuống một khoảnh đất trống nghỉ ngơi, Nhạc Dương trượt trên một cây cao khoảng ba mươi mét xuống, nói: “Cánh rừng này hình như hơi lớn thì phải, tôi vẫn chưa thấy bìa rừng đâu cả.”

Ba Tang trầm giọng nói: “Vậy thì rắc rối rồi!”

Những người còn lại đều hiểu ý anh ta, những cánh rừng trước đó hơi nhỏ, tuy cũng có một số động vật hoang dã, nhưng không thích hợp cho động vật ăn thịt loại lớn sinh tồn, nếu cánh rừng này đủ lớn, lại hiếm khi có người đặt chân tới, thì rất có khả năng gặp phải động vật ăn thịt cỡ lớn bất ngờ tấn công, đừng nói là gặp phải bọn như báo châu Mỹ, sư tử châu Mỹ, chỉ cần một đàn lợn rừng, vài con gấu, rắn mối châu Mỹ ẩn trong bóng tối, rắn cạp nong thoát cái xờ ra, cũng đã đủ cho họ luống cuống tay chân một phen rồi.

Ở bờ sông bên ngoài cánh rừng đó, Soares đứng trên chạc cây cao nhất trong khu vực quanh đó, phóng mắt nhìn ra, chỉ thấy màu xanh trải ngút tầm mắt, y lắc đầu nói: “Cánh rừng rộng như vậy mà cũng dám cắm đầu đi vào, mấy thằng nhóc này rốt cuộc có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã không vậy. Mà hơn nữa, trong đó rõ ràng là đã có bố trí rồi...”

Bốn người ngồi quây lại, bổ sung nước tích lũy thể lực, trên đầu thi thoảng lại thấy cành lá lay động, những bóng đen lướt qua tán cây, cự ly quá xa, động tác lại nhanh nên căn bản không thể nhìn rõ thể hình của chúng, có thể là khỉ lùn mà cũng có khả năng là hắc tinh tinh. Đang phân tích xem con đường nào có thể đào tẩu, bỗng “oạp” một tiếng, một con ếch

không biết nhảy ra từ gốc cây nào, rơi đúng vào giữa tấm bản đồ, Nhạc Dương đang định đặt tấm bản đồ xuống để bắt nó thì Trác Mộc Cường Ba đã tung chân đá văng cả bản đồ lẫn ếch đi. Nghe hơi thở nặng nề của gã là biết ngay, có thể Nhạc Dương lại vừa đảo qua đảo lại ranh giới tử vong lần nữa cũng không chừng. Mặc dù trong rừng rậm này bất cứ chỗ nào và bất cứ nơi đâu cũng đều có những động vật có độc không rõ tên xuất hiện, nhưng Nhạc Dương chỉ ngần ra trong một thoáng, rồi sắc mặt lập tức tái nhợt đi, loài đó anh cũng biết, một trong mười loại độc nhất châu Mỹ, ếch tên độc⁽⁴⁾. Bộ da màu vàng và những vạch đen trên mình chính là sự cảnh cáo đối với những kẻ muốn xâm hại tới nó, thể hình nhìn nhỏ nhắn đáng yêu, hiếm khi dài quá mười centimet, có màu hồng ngọc, lam ngọc, vàng kim... hầu hết đều là những màu rực rỡ bắt mắt, thích sống ở nơi u tối giữa rừng sâu, có thể treo cây, thổ dân thường dùng độc tố tiết ra trên da chúng chế thành chất dịch, bôi lên đầu mũi tên để đi săn.

Trương Lập nói: “Loại ếch này thường không sống một mình.” Ngược mắt nhìn lên, cây cối xung quanh đều thấp thoáng lấp ló đủ thứ màu sắc rực rỡ mê người, xanh như phỉ thúy, đỏ như máu gà, vàng như vàng ròng, lam như lam ngọc, hình dáng chúng lại càng như dùng ngọc điêu khắc thành, khiến người ta nhìn thấy xong liền trào dâng lên nỗi xung động chỉ muốn nâng niu trên tay mà ve vuốt ngắm nghía. Mỗi tội loài ếch này vô cùng độc, mà độc tố tiết ra trên da loài ếch tên độc ở Colombia này lại càng đáng sợ hơn, chỉ cần ba phần vạn gam là đủ khiến người ta mất mạng rồi.

Trác Mộc Cường Ba cẩn thận tránh chỗ gốc cây có bọ ếch tên độc ra, để những người phía sau giữ vững đội hình, đồng thời nói: “Xem ra chúng ta vào khu vực chúng nghỉ ngơi rồi, nên đổi chỗ khác thì hơn, bằng không, chúng nhiệt tình ôm cho một cái...” Lời còn chưa dứt, “bạch!” một thứ rơi trúng vào đầu gã, Trác Mộc Cường Ba đang chuẩn bị đưa tay lên hất đi, bỗng nhiên cảm thấy điều gì đó, tay liền dừng lại giữa không trung, đồng thời Trương Lập cũng hét: “Đừng chạm tay vào!” Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại, hỏi: “Là nó hả?”

Nhạc Dương nói: “Màu vàng kim, đốm đen, nhìn có vẻ rất đẹp.”

Trương Lập đưa ra chủ ý: “Cúi đầu xuống nhanh lên, nó sẽ tự nhảy đi thôi.”

Ba Tang giờ súng lên: “Đừng cử động, tin tôi đi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Có diên mới tin anh ấy, cúi đầu cho nó tự nhảy đi còn chắc hơn.” Vừa nói gã vừa cúi gục đầu xuống, con ếch độc màu vàng kia ngược lại còn bám chặt vào tóc gã không chịu buông ra, màng chân duỗi ra dính chặt vào da đầu, giữ cho mình không bị rơi xuống. Trác Mộc Cường Ba nói với Trương Lập đi đầu: “Nào, giúp tôi hất nó xuống.”

Trương Lập đang ở phía trước gã, lùi lại một bước: “Cường Ba... thiếu gia, nó, nó, nó trợn mắt lên nhìn tôi kìa, tôi hơi run run, hay là, hay là cứ giữ khoảng cách một chút thì hơn.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Sợ cái gì chứ, nó không bị xâm hại thì không tiết chất độc ra đâu. Nhạc Dương, cậu làm đi.”

Nhạc Dương giờ nòng khẩu M4 ra đẩy đẩy, con ếch độc dường như quyết tâm làm khó mấy người, cứ bám chặt lấy mảnh giang sơn ấy, như thể đầu Trác Mộc Cường Ba là cái ổ của nó vậy. Nhạc Dương đẩy đẩy hai ba cái, con vật cúi tiết lên, phòng mang trợn má ngẩng đầu lên nhìn Nhạc Dương, có vẻ như muốn nhảy lên lắm, Nhạc Dương vội vàng lùi lại hai bước,

cười khổ lắc đầu: “Cường Ba thiếu gia...” vừa dứt lời, mấy tiếng “soạt soạt soạt” vang lên, không biết anh ta giẫm phải cái gì, một sợi dây mây quấn vào chân, treo ngược anh chàng lên, thoát cái đã rời khỏi mặt đất mấy mét...

Kinh hồn bạt vía ong sát nhân

Chẳng điềm chẳng báo gì, Nhạc Dương đột nhiên bị dây mây quấn chặt, treo ngược lên cao, nhất thời tay chân luống cuống, súng cũng đánh rơi mất. Ba Tang nhanh tay nhanh mắt, rút ngay con dao sẵn ra, “tạch” một tiếng, con dao đã phi ra chặt đứt dây leo rồi cắm sâu thân cây. Nhạc Dương vừa rơi xuống đất, tiếng súng đã vang lên khắp bốn phương tám hướng quanh đó. Trác Mộc Cường Ba hất mạnh đầu một cái, con ếch tên độc buộc phải nhảy đi, bốn người không còn nghĩ chuyện gì khác nữa, đều lăn nhào xuống đất, chia nhau tìm chỗ ẩn nấp.

Mỗi người tìm một cây to nấp ra sau, tiếng súng vẫn không ngừng, trong một thoáng cũng không biết được xung quanh có bao nhiêu kẻ địch, đạn bắn làm vỏ cây bay tung tóe, tóe cả vào mặt làm đau rát. May cho Trác Mộc Cường Ba, con ếch độc kia không biết đã nhảy đi tận đâu rồi. So với gã, Trương Lập còn đen đũi hơn một chút, trên cái cây anh chàng đang ẩn nấp, một con ếch độc màu xanh ngọc đang chậm chậm bò lên, cách đầu Trương Lập chỉ chưa đầy mười centimet, hơn nữa còn rất có vẻ như muốn tiến lại chỗ anh ta. Xung quanh đạn bay vèo vèo, khoảng cách giữa con ếch và Trương Lập gần như thế, làm anh chàng vừa không dám nổ súng, lại cũng không dám dùng dao, càng không dám đổi nơi ẩn nấp, anh chàng chỉ còn cách van vãn cầu xin: “Đại ca, dừng lại gần như vậy chứ, nể mặt anh em chút được không?” Con ếch độc màu xanh ngọc kia trợn mắt lên nhìn Trương Lập, lại còn chớp chớp, điệu bộ rất mập mờ.

Kẻ địch bắn rất rát, chẳng mấy chốc bốn người đã nghe đoán được một chút manh mối, Nhạc Dương đánh tay ra hiệu nói: “Sáu khẩu súng trường bán tự động, năm khẩu tiểu liên, còn hai khẩu súng máy hạng nhẹ nữa. Ba phía Đông, Tây, Nam đều có điểm hỏa lực.” Cũng có nghĩa là, kẻ địch ít nhất cũng phải ba mươi người, hơn nữa còn đã mai phục ở đây từ trước rồi. Mặc dù còn phía Bắc không có người, nhưng rất có khả năng đây là cạm bẫy chúng cố ý sắp đặt. Trác Mộc Cường Ba nghĩ đến gương mặt vừa giảo hoạt vừa âm hiểm của Mark đầu tiên, cùng ánh mắt chớp chớp lăm lét lúc thề, không khỏi chửi thầm trong bụng.

Một lát sau, kẻ địch đã ngừng tấn công, Ba Tang chuẩn bị phản kích, vừa thò đầu ra khỏi gốc cây, lại bị hai viên đạn bắn sượt qua phải thụt đầu lại. Chỉ nghe trong rừng có người cười ha hả nói bằng một thứ tiếng Anh chập chọe: “Ha ha ha, khu vực rừng xung quanh đây đều có mai phục cả, không ngờ chúng tao lại may mắn chặn được bọn mày trước. Hắc hắc, người Trung Quốc, bỏ vũ khí đầu hàng đi, chúng tao không giết bọn mày đâu.”

Thân phận bị bại lộ, đương nhiên cả bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đều lấy làm kinh ngạc, đặc biệt là Trác Mộc Cường Ba, trong đầu gã nhanh chóng suy tính. Rốt cuộc là sơ hở ở đâu? Chẳng lẽ là Lữ Cánh Nam giở trò? Không thể nào, mấy ngày nay bọn gã bị truy sát tuyệt đối là không phải người chết thì ta chết, Lữ Cánh Nam có hơn thế chẳng nữa thì cũng không thể làm tới nước này được. Huermen và Kasal bị ép cung khai ra? Cũng không đúng lắm, hai người đó biết rất ít về mấy người bọn gã, hơn nữa, cả lý do bị truy sát cũng chẳng biết là gì. Lọc những chuyện này ra, thì chỉ còn một lý do mà thôi, chính là đám người thần bí nấp trong bóng tối kia, từ khi ở Khả Khả Tây Lý đã theo dõi gã, dường như muốn lôi kéo

gã nhập bọn. Thế nhưng, muốn lôi kéo gã nhập bọn, lần trước y tự hành động còn được, lần này không ngờ lại theo gã đi xa như vậy, lại còn bắt tay với lực lượng vũ trang của quân du kích và bọn buôn lậu ma túy, cần thiết phải hao công tốn sức như vậy sao? Bản thân gã đâu thể cung cấp cho bọn chúng thứ gì có giá trị thực tế lắm đâu nhỉ?

Phía ngoài rừng không thấy có phản ứng gì, lại hét lên: “Chỉ cần chúng mày ném vũ khí ra ngoài, tao đảm bảo sẽ không nổ súng, bọn tao là lực lượng quân sự chính quy, nói lời là sẽ giữ lời.”

“Có quý mới tin mày.” Bốn người gần như cùng nghĩ trong đầu, thế nhưng hỏa lực của kẻ địch đã khóa chặt nơi ẩn nấp của họ, căn bản không thể chạy thoát hay tránh né được. Trong trường hợp phải đối phó với vòng vây tấn công, lựu đạn khói, lựu đạn mù, hay mấy quả lựu đạn nổ cũng đều có thể mở ra một con đường, song bọn Trác Mộc Cường Ba băng rừng lần này lại không hề nghĩ đến chuyện sẽ xảy ra đụng độ với quy mô lớn như vậy, hơn nữa, dù có nghĩ tới chẳng nữa, cũng chẳng kiếm đâu ra được những vũ khí đó. Trên tay họ lúc này ngoài súng ra, thì chỉ có dao, thậm chí cả mấy cục đá ném ra được cũng chẳng có nữa, không bột đổ gột nên hồ, nhất thời chẳng ai nghĩ ra được cách nào cả. Nhạc Dương trợn mắt lên với Trương Lập, anh chàng chưa kịp phản ứng lại, chỉ thấy Nhạc Dương lại không ngừng chu miệng lên, Trương Lập tròn mắt nhìn mãi, cuối cùng mới hiểu ra, Nhạc Dương đang rủa đuổi con ếch độc bên cạnh anh ta đi. Trương Lập cũng tròn mắt lên, điệu bộ như hung thần ác sát, ra dấu bảo: “Bảo tôi ném cái của nợ này đi á! Không bao giờ!”

Nhìn kẻ địch bắn loạn xạ, họ đã nắm được vị trí hỏa lực của kẻ địch. Ngay trong bụi rậm phía sau cái cây Trương Lập ẩn nấp, có ba tên địch, hơn nữa phạm vi ấy chắc trăm phần trăm là trong tầm ném của anh ta, chỉ có điều người ném ếch ra có bị trúng độc hay không, cũng khó nói lắm. Đầu Trương Lập lắc như lắc trống bỏi, vị “đại ca” này không đến gần anh ta đã là phúc lắm rồi, bây giờ bảo mình đi đụng đến nó trước, thế có khác nào đem mạng ra đùa đâu chứ, những chuyện thế này, muốn làm thì chỉ có Ba Tang làm được mà thôi. Nhưng ba người còn lại đều quay sang nhìn anh ta cổ vũ, trong ánh mắt ấy, có phần mệnh lệnh, có phần cầu xin, thậm chí Nhạc Dương còn biểu thị, nếu Trương Lập hy sinh, anh chàng sẵn sàng lập bia ghi công cho. Thương thay cho Trương Lập, bị hai thế lực trong ngoài cùng áp bức, bắt buộc dĩ phải lấy vật áo bọc tay lại, dứ về phía con vật màu lam kia. Trương Lập lẩm nhẩm tụng niệm: “Đại ca, giúp thằng em này một chuyện nhỏ được không, nhảy, nhảy đi, nhảy nhẹ một cái là đủ rồi.”

Con ếch độc màu lam kia liếc nhìn một cái, dường như đã nghe được Trương Lập nói, nhảy nhẹ một cái, lại nhảy đúng vào tay Trương Lập. Trương Lập không dám chần chừ chút nào, vừa đón lấy, vội vàng ném vút ra ngoài, nhân lúc đạn của kẻ địch còn chưa bắn tới, lại rút ngay tay về, hình như nghe thấy có tiếng cành lá đung đưa sột soạt, cũng không biết là đã ném đi tới đâu nữa. Một lát sau, lại nghe có tiếng người làu bàu, kẻ đó là một tiếng “A!” thê thảm vô cùng xé nát bầu không khí tĩnh lặng của rừng sâu.

Nắm bắt cơ hội vên vẹn này, Trương Lập hiện ra sau gốc cây, quét một loạt đạn vào ba tên địch vừa hoảng hồn nhảy khỏi chỗ nấp kia, ba người còn lại cũng phối hợp chặt chẽ, nổ súng áp chế hỏa lực của kẻ địch ở hai hướng khác, bốn người vừa bắn vừa lùi về phía Tây. Kẻ địch đuổi sát không buông, triển khai một cuộc đuổi bắt kịch liệt trong rừng sâu.

Tiếng súng xé nát rừng già yên tĩnh, dày đặc như trăn châu rơi xuống khay ngọc, nhất thời chim thú đều chạy tứ tung, cả khu rừng náo động hết cả lên. Bốn người vừa đánh vừa chạy, chưa được ba mét, cây bụi và những cây cổ thụ cao lớn phía trước bỗng liền thành một dải, chặn mất cả đường, kẻ địch phía sau mỗi lúc một đuổi gần hơn, hỏa lực bắn rát đến nỗi bốn người đều không ngẩng đầu lên được, tệ hơn nữa là, đạn được càng lúc càng tiêu hao, bọn họ giờ cũng chẳng còn nhiều đạn nữa.

Cảnh ngộ cùng quẫn của đám Trác Mộc Cường Ba nhanh chóng bị kẻ địch nhận ra, vòng vây lại được tái lập, giọng tiếng Anh bập bẹ kia cất lên: “Bọn người Trung Quốc này, rượu mời không muốn lại thích uống rượu phạt hả, chuẩn bị chết đi!” Mấy tiếng “sì sì” vang lên, một làn khói sắc vàng mù mịt bốc lên trong rừng cây tăm tối.

“Độc, đạn khí độc!” Nhạc Dương kinh hoảng thốt lên, bốn người vội vàng xé áo đi tiểu ra, rồi lấy mảnh vải ướt đó bịt chặt mũi miệng, tuy có bất nhả thật, nhưng đích thực đây là cách giải độc tốt nhất trong lúc không còn cách nào khác. Thế nhưng, như vậy cũng chẳng cầm cự được thêm bao lâu, cả người đang nấp trên cây kia cũng lo lắng thay cho bọn họ, Soares thất vọng thầm nhủ: “Ừm, chẳng giống một đội được huấn luyện đặc biệt để chiến đấu chút nào, xem ra dù ta không ra tay, chúng cũng khó mà ra khỏi khu rừng này được rồi. Ừm, thế thì...”

Soares đứng trên cao, phát hiện đằng xa có một đám mây đen trôi tới, một đám mây kỳ quái bay lượn trên tầng không, lúc thì tản ra như mây khói mù mịt, lúc lại tụ về biển ảo đa đoan. Có khi, đám mây đen ấy giống như một tấm thảm ma thuật, lững lờ trôi đi. Nhìn rõ hướng bay của tấm thảm ấy, Soares dùng ống nhòm quan sát đám du kích vũ trang đang bao vây bọn Trác Mộc Cường Ba bên dưới, cuối cùng, y cũng nhận ra hai tên du kích từng đứng chặn trước mặt mình. Cái miệng như xác sống của y nhe ra cười gằn “khà khà”: “Lần này coi như mạng chúng mày lớn, coi như ông đây giúp chúng mày nhặt một cái mạng về vậy.”

Hướng gió trong rừng sâu không ổn định, quân du kích mai phục xung quanh cũng không dám đến quá gần, mà chỉ nằm rập trong các bụi cây bên ngoài phạm vi khuếch tán của khói độc. Một tên du kích nấp mé trái nói với gã râu ria bên phải mình: “Chẳng hiểu sao, tao vẫn thấy thứ kẻ kỳ quái hôm qua ném ra có gì đấy kỳ kỳ, giờ vẫn còn ngứa ngứa này.” Tên râu ria kia thô lỗ ngắt lời: “Đừng nhiều lời, cẩn thận bọn chúng đột nhiên xông ra bây giờ.”

Đám người bị Soares dùng Luyện Tâm đạn ném phải ấy, mặc dù sau đó không phát hiện có độc, cũng đã rửa sạch chất dịch dính dính kia đi, nhưng những đốm lớn đốm nhỏ xanh lam trên người thì rửa thế nào cũng không hết được, nhìn cứ như thể toàn thân phát ban. Bị đồng đội trêu chọc, lần này bọn chúng đều hy vọng bắt được bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba, hòng lấy lại chút sĩ diện.

Một tên trông có vẻ như đội trưởng thấp giọng ra lệnh: “Bọn chúng không cầm cự được bao lâu nữa đâu, một lát nữa cho chúng vài viên đạn trước, nhưng đừng có bắn chết, tướng Kulu đã nói rõ là cần người sống rồi.” Bọn thủ hạ bên cạnh đều gật đầu khen phải, đang chuẩn bị bợ đỡ vài câu, ca ngợi tên tiểu đội trưởng anh minh thần võ, đoán việc như thần, bỗng chợt nghe thấy một âm thanh không lý làm dễ chịu lắm.

Âm thanh này hết sức đặc biệt, lại có tiết tấu, từ xa lại gần, lúc được lúc mất, phiêu phiêu hốt hốt, tai mỗi người cứ như thể bị một bầy muỗi bao vây kín, thế nhưng ai nấy đều mở to

mắt ra mà chẳng thấy có con muỗi nào. Không chỉ đám quân du kích, đến cả bọn Trác Mộc Cường Ba cũng nghe thấy âm thanh này, bọn họ đều lấy làm kỳ quái, hai bên giao chiến đều đã bôi khắp người các loại thuốc nước đuổi sâu bọ muỗi mắt, nếu không, chắc đi trong rừng chưa được cây số nào đã bị đốt cho sưng vù hết cả lên rồi. Đáng sợ hơn là những loại muỗi độc kia đều chứa rất nhiều độc tố chí mạng, không kịp thời điều trị sẽ chết người chứ chẳng chơi. Nhưng bị muỗi đuổi đến gần như vậy, thì đây mới là lần đầu tiên kể từ khi đặt chân vào rừng.

Tần số âm thanh vẫn không ngừng tăng lên, càng lúc càng âm ỉ, cả bọn giờ mới hiểu ra, âm thanh này không phải của muỗi, vậy thì có thể là gì đây? Khi người đầu tiên có phản ứng, chuẩn bị co giò bỏ chạy thì đã quá muộn mất rồi, đội tiên phong của đàn ong sát nhân đã xuất hiện trong rừng sâu, bao kín đám du kích đang vây công bọn Trác Mộc Cường Ba lại.

Bụng to bằng ngón út, dài năm centimet, ngòi độc dài hơn một centimet, trên mình có vằn vàng đen lẫn lộn, chiến đấu theo đàn, cực kỳ linh hoạt, chẳng mấy chốc, cả khu rừng đã bị lũ ong sát nhân đông kín kịt chiếm cứ. Những nơi mắt người có thể nhìn tới được, tất cả đều có lũ ong sát nhân đảo lượn trên không, dường như bọn chúng nhận được lời hiệu triệu nào đó, mấy chục con ong chúa dẫn theo đội quân của mình, ùn ùn kéo về tề tựu nơi đây.

Sơ sơ không cần tính toán, đàn ong vàng này ít nhất cũng phải trên một triệu con, gặp phải “tập đoàn không quân” đáng sợ nhất châu Mỹ này, nếu không kịp thời cứu chữa, có lúc chỉ cần ba tới năm con thôi cũng đủ đốt chết một người rồi. Vậy mà lúc này đây, chưa ai kịp có phản ứng gì, bọn ong vàng đã bố đầu bố mặt đám quân du kích kia mà nhào thẳng tới.

“A...” Tiếng thét này chắc trăm phần trăm là thê thảm hơn kẻ vừa nãy chạm phải ếch độc nhiều, tiếng kêu gần như tuyệt vọng ấy làm Trác Mộc Cường Ba nhớ tới người bị bọn chuột đồng bao vây ở Khả Khả Tây Lý. Còn lần này, căn bản không có không gian nào để ẩn nấp. Một tên du kích bị ong vàng bò lên mặt, hấn gào lên thê thiết, cây súng trong tay như không tự khống chế mà nổ loạn cả lên, nhưng kẻ thù hấn đang phải đối mặt là bầy ong sát nhân, mỗi con đều chẳng khác gì một chiếc trực thăng có thể độc lập hành động, có thể dừng lại trên không, xoay chuyển ba trăm sáu mươi độ, súng đạn căn bản không thể làm chúng tổn thương được, ngược lại còn làm hai tên khác đứng cạnh trúng đạn.

Một tên hai tay ôm mặt chạy ra, nhưng chưa tới mười mét, cả người đã đổ vật xuống như một cây gỗ mục.

Một tên quân du kích vung áo đuổi bọn ong vàng đi, nhưng sao đuổi hết được nhiều ong như vậy, chẳng mấy chốc đã có con “hôn” lên gáy hấn một phát, sau đó lại đập cánh bay vút đi. Tên kia đưa tay ấn lên gáy, vẻ đau đớn lập tức hấn rõ trên gương mặt, mảnh áo trong tay không còn vung vẩy được nữa, lập tức liền có một con khác xông tới, đốt vào ngực, kể đó là con thứ ba, con thứ tư, con thứ năm... Thoáng cái hấn đã bị ong vàng bu đầy mặt, ngực và lưng, toàn thân chỉ còn cử động trong vô thức.

Còn một tên du kích khác đang gào thét như xé ruột xé gan, một con ong vàng chẳng hề khách khí chui luôn vào miệng hấn, không biết đốt cho một phát vào đâu, kể đó hấn ta liền khò khè vài tiếng, gằm gừ âm ỉ, âm thanh trở nên vừa đáng sợ lại vừa khó nghe, hai mắt trợn tròn lồi cả ra, nét mặt ấy, tựa hồ như đã trông thấy địa ngục rồi vậy.

Lại có một tên khác, bị ba con ong vàng đốt cho, nghiêng rặng nghiêng lợi nhìn đau, kinh hoảng vạn phần nhìn đồng bọn lẫn lộn kêu gào xung quanh mình, sau đó, hấn run rẩy dùng cả hai tay cầm súng lên, xoay ngược họng súng hướng vào đầu mình, mắt nhìn trân trân vào nòng súng đen ngòm ấy, khi một đám ong vàng bay tới, hấn liền rống lên một tiếng, bóp mạnh cò súng!

Đa phần đám du kích còn lại, chỉ cần bị đốt một hai phát thì cả súng cũng không cầm nổi nữa, chỉ biết dùng tay đập, dùng quần áo buộc kín đầu, chạy loạn xạ ngẫu khắp nơi, to mồm gào thét để phát tiết đi cái đau của cơ thể và nỗi sợ hãi trong lòng.

Nhìn thực lực của hai bên, đây căn bản không thể tính là một trận chiến, đây là một cuộc chém giết, một cuộc tàn sát thì đúng hơn. Quân du kích hoàn toàn không có khả năng phản kháng, bọn chúng kêu gào, đau đớn lẫn lộn, húc mạnh đầu vào gốc cây, bị đạn lạc của đồng bọn bắn trúng, dường như tất cả đều không thể làm chúng tỉnh táo lại chút nào. So với bị đạn bắn phải, nỗi đau đớn do độc tố sinh vật mang lại còn mãnh liệt hơn nhiều, đó là nỗi đau lóc xương lóc thịt khiến người ta phải khắc cốt ghi xương, nỗi đau ấy, người chưa từng trải qua thì không thể nào tưởng tượng nổi. Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba vẫn còn ở đó, chỉ cần nghe tiếng kẻ địch kêu trời khóc đất gào ầm ĩ thôi cũng đã thấy không sao chịu nổi rồi, nhìn từng tên từng tên du kích vốn là kẻ thù của mình đứng bật dậy khỏi chỗ mai phục, kẻ thì chạy loạn xạ, kẻ thì kêu gào ầm ĩ, hoặc vẩy tay như điên loạn, rồi sau đó hết tên này đến tên khác ngã xuống, người co lại thành một đám, run rẩy, co giật. Mù mịt đồng không hiểu là xác chết hay người sống bị lũ ong vàng bu kín mít, trở thành người ong theo đúng nghĩa đen. Còn bọn ong vàng thì vẫn tìm những lỗ có thể chui vào được trên thân hình đã không còn năng lực cử động kia, cơ hồ như không hút cạn máu huyết của đám người này, chúng thề quyết không lui vậy.

Bọn Trác Mộc Cường Ba chẳng hề có niềm hân hoan vì được giải cứu, nỗi sợ hãi và kinh hoàng đã chiếm trọn linh hồn cả bốn, bởi vì, khi những kẻ địch chặn phía trước họ đều ngã xuống, thứ mà bọn họ phải đối mặt, chính là tập đoàn sát nhân tưởng chừng như loài ma quỷ này đây.

Miệng Trương Lập lắp bắp run cầm cập, khóe mắt Nhạc Dương giật giật liên hồi, Trác Mộc Cường Ba cũng nhất thời chẳng biết phản ứng thế nào, cả mấy người cứ đứng ngẩn ra đó nhìn sự việc xảy ra, khi nỗi sợ đã chi phối thân thể, toàn bộ cơ bắp trên người đều co lại, rúc người cuộn tròn theo bản năng vô thức. Dường như chỉ có một mình Ba Tang là hoàn toàn thờ ơ bình tĩnh, chỉ lạnh lùng quan sát, nét mặt không chút biểu cảm, nhưng trong đầu anh ta cũng đang bị những hồi ức đau khổ dần vật, trái tim anh ta đang co thắt, các đốt ngón tay trắng bệch ra.

Cơn ác mộng bay ra từ sâu thẳm trong hồi ức, bóng đêm chiếm trọn toàn bộ tầm nhìn Ba Tang, trong mắt anh ta giờ đây, những tinh linh chết chóc kia bị phóng to lên cả trăm cả ngàn lần, dài non Ba Tang đang co giật, khi từng mảnh từng mảnh hồi ức dần hiện lên trong óc, đối với anh ta đều là những kích thích vô cùng đau đớn. Trong trận mưa đạn, một vùng đen tối mù mịt, ma quỷ tràn ra từ những góc u tối, Ba Tang dường như thấy rõ cả từng vết vằn màu đen một, bọn chúng lướt tới như gió, đến không bóng đi không hình, khắp khu rừng đâu đâu cũng là bọn ác ma đáng sợ đó. Anh ta và đồng đội đều đang gằm thét, bọn họ chỉ cố làm mình thêm can đảm, súng trong tay, lòng thì run rẩy, từng gương mặt ấy, bỗng

nhiên trở nên quen thuộc lạ thường, gương mặt vắn vẹo đau khổ ấy, sao mà giống hệt đám quân du kích trước mặt bây giờ, là Kala, anh ta đang khóc... khóc gào cái gì? Đây có phải đồng đội ở quân đoàn Nhện Xanh không? Lũ ma quỷ màu đen này rốt cuộc là thứ gì? Ba Tang bỗng nhiên nhận ra, mình căn bản không dám hỏi tương, căn bản không dám nhìn thẳng vào mảng đen ấy.

Ba Tang giật mình sực tỉnh, đây không phải là nơi ấy, những người xung quanh cũng chẳng phải là chiến hữu cũ của anh ta, đây là rừng già, vẫn còn cơ hội tẩu thoát! Anh ta đứng bật dậy, chụp lấy vai Trác Mộc Cường Ba theo bản năng, nghiêng rặng rít lên: “Chạy, chạy mau!”

Chạy! Chạy! Không biết lấy đâu ra dũng khí, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bổ tới bụi cây rậm rạp vốn là đường cụt, kệ mặc cho gai góc xé rách da, liều mạng dùng thân thể mở ra một con đường. Mặc dù hầu hết bọn ong sát nhân đều mê mải tấn công mười mấy tên du kích ngoài kia, nhưng vẫn một phần nhỏ không thể lại gần được đám xấu số kia, liền chuyển hướng quay sang đuổi theo mấy người đang bỏ chạy.

Ba Tang phụ trách đoạn hậu, nhưng rõ ràng anh ta cũng không có cách gì đối phó được với đám “máy bay chiến đấu” vô cùng linh hoạt ấy, phát phát tấm áo vài ba cái, cảm giác trên lưng tê đi, trước tiên hơi ngứa, sau đó “Ôi cha”, rồi “A, con bà nó! A!” Cơ đau trực tiếp kích thích thần kinh lan đi, Nhạc Dương ngoảnh đầu lại thấy Ba Tang mồ hôi đầm đìa, người đàn ông sắt có thể đốt chính cơ thể mình để chơi cho vui này, đạn bắn qua người mà cũng không “ừ hự” lấy một tiếng, lúc này không ngờ lại phải kêu lên đau đớn như thế.

Bốn người đã chui qua đường khoảng rừng bị bụi cây che kín, Ba Tang trừng mắt lên quát: “Ngấn ra đây làm gì! Chạy nhanh lên!” Nhạc Dương nhìn gương mặt đã biến dạng vì đau đớn của Ba Tang, nhất thời cũng ngây người ra.

Quần áo rách bươm, máu tươi chảy ròng ròng, Trác Mộc Cường Ba quay ngoắt người lại, tung mạnh tấm áo ra, miệng gầm lên: “Chạy đi! Chạy...” Một tấm áo phủ lên đầu Nhạc Dương, kể đó cậu ta liền bị một sức mạnh khủng khiếp đẩy ngã xuống đất. Lúc Nhạc Dương bò lên được, chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba đang cời trần trùng trục đẩy mình đi, một tay nửa kéo nửa đỡ Ba Tang. Trương Lập đã chạy lên trước, còn Ba Tang vẫn không ngừng đuổi lũ ong sát nhân vốn còn lại không nhiều lắm kia đi.

Bọn ong vàng dường như chỉ hứng thú với nơi có đám quân du kích, đuổi được một đoạn liền vòng ngược trở lại, bốn người vẫn còn chưa hết sợ nhưng cũng biết rằng, coi như mình vừa nhạt lại được tính mạng, song còn đám quân du kích đó thì...

Nhạc Dương và Trương Lập đều không hề hấn gì, Ba Tang bị đốt cho một phát, đang nhăn nhó nhìn đau, Trương Lập lấy kem trị rấn ra, dù không biết có hiệu quả gì không, nhưng lúc này cũng chỉ còn cách chữa bừa như vậy mà thôi. Nhạc Dương nhìn Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đang cời áo cầm trên tay, còn chưa rõ vừa rồi ai đã trùm đầu mình lại, giúp thoát khỏi kiếp nạn này, chợt nghe vang lên một tiếng động khác thường, là tiếng người ta nghiêng rặng “ken két”. Nhạc Dương quay đầu lại, thấy cơ mặt Trác Mộc Cường Ba đang vắn vẹo dữ dội, rõ ràng là sức nhằn nại đã lên tới đỉnh điểm rồi. Anh ta kinh hoàng thốt lên: “Cường Ba thiếu gia, anh...”

Trác Mộc Cường Ba nghiêng răng mỉm cười nói: “Cậu không sao chứ, có bị ong đốt không?” Dứt lời, thân hình như tháp sắt ấy bỗng đổ rầm xuống đất, trên tấm lưng trần của gã ít nhất cũng có sáu nốt đỏ to tướng, còn trông thấy cả ba cái ngòi đốt, cơ hồ vẫn còn đang giật giạt.

“Cường Ba thiếu gia!”

Tiếng kêu của Nhạc Dương chẳng những làm kinh động Trương Lập và Ba Tang, còn làm giật mình cả đám người đang trong rừng. Bọn Trác Mộc Cường Ba lại bị bao vây, lần này cũng là một tiểu đội khoảng mười mấy người, hình như là nghe thấy tiếng súng mới từ chỗ khác chạy tới. Thân hình lùn mập của Gonzales tỏa ra khí lạnh rợn người, cười gằn nói: “Không ngờ chúng mày thoát khỏi được vòng vây của Basinas, xem ra cũng giỏi lắm đấy. Đừng cử động, đừng có cử động đấy nhé, mấy anh bạn.”

Lần này Trương Lập và Nhạc Dương đúng thật là tuyệt vọng. Trác Mộc Cường Ba đã ngã xuống, người giỏi chiến đấu nhất là Ba Tang cũng đang đau đớn đến chết đi sống lại, vũ khí của họ lại chẳng còn đạn, tình hình thế này lại còn bị mười mấy phần tử vũ trang súng đã lên đạn sẵn bao vây, liệu còn hy vọng thoát thân được nữa hay không?

Soares từ đầu vẫn ẩn nấp trong tán cây phía xa quan sát tình hình, không nén nổi tiếng thở dài khe khẽ: “Ừm, kém quá, một bầy ong vàng mà cũng không tránh nổi, bọn chúng lấy cái gì mà đi tìm Bạc Ba La thần miếu đây?” Y không khỏi nhớ lại lúc Merkin giới thiệu Trác Mộc Cường Ba với mình.

“Người này là ai?”

“Hắn tên là Trác Mộc Cường Ba, là một thương nhân người Trung Quốc.”

“Ừm, hắn và Bạc Ba La thần miếu có quan hệ gì chứ?”

“Hà, hắn cũng đang đi tìm Bạc Ba La thần miếu.”

“Hử? Thì ra không chỉ anh mới có đầu mối thôi hả? Nghe giọng anh nói, hình như đã biết hắn từ lâu rồi thì phải?”

“Đây chính là điều tôi muốn nói với anh. Theo tôi được biết, có rất nhiều tổ chức đang bí mật điều tra về Bạc Ba La thần miếu, nhưng đầu mối quan trọng nhất, chính là cuộc tranh cổ mà tôi mua đấu giá lần trước, chỉ có tôi và đám người ấy biết mà thôi, vì vậy bọn chúng mới là đối thủ cạnh tranh lớn nhất của chúng ta, mà tin tức này thì ngàn vạn lần không thể nào tiết lộ ra bên ngoài được. Tôi nghĩ, cứ đi theo bọn chúng, nói không chừng sẽ có thu hoạch bất ngờ cũng nên.”

“Anh còn chưa nói tên Trác Mộc Cường Ba là chuyện thế nào mà?”

“Chuyện này nói ra thì cũng trùng hợp thật. Anh biết không, hắn là thương nhân buôn chó, kinh doanh Tạng ngao. Thời gian trước, tôi đang muốn đổi mấy con chó, vừa hay lúc ấy hắn tổ chức một cuộc thi chó ngao lớn ở Mỹ, như vậy, chúng tôi coi như cũng biết mặt nhau rồi, có điều cuộc thi rất thất bại, làm tôi phải cụt hứng bỏ về. Về sau cả mua đấu giá cũng thất bại luôn, tôi tức điên lên, liền dùng một trăm triệu đô ấy toàn lực truy tìm xem cuộc tranh kia đang ở đâu, rồi bắt chấp mọi giá cũng phải cướp được nó về. Tôi lần theo dấu vết đến tận Tây Tạng, anh đoán xem tôi phát hiện được gì chứ, hóa ra tên bán chó này cũng

đang tìm kiếm thần miếu, đúng là, đúng là làm tôi giật mình đánh thót. Hay nói theo kiểu Trung Quốc của bọn chúng, thì đây chính là duyên phận cũng nên.”

“Có chuyện như vậy à? Chẳng lẽ anh chưa từng nghi ngờ gì sao?”

“Tất nhiên có chứ, tôi lập tức điều tra toàn bộ tư liệu về hắn. Sự thực chứng tỏ, hắn đang tìm một con chó, trùng hợp thay lại tìm đúng nơi chúng ta đang tìm. Trước đây hắn chưa từng có bất cứ liên hệ gì với nơi tôi muốn tìm kia cả, hơn nữa, đến tận lúc tôi đang điều tra về hắn, hắn cũng vẫn chẳng hề biết mình đang tìm nơi nào nữa cơ mà. Nhưng phát triển về sau này thì cả tôi cũng không ngờ tới được, hắn và đám chuyên gia đã mua được cuộn tranh cổ kia có liên hệ với nhau, chuyện này, càng nghĩ càng thấy hứng thú. Vậy là tôi lập tức thay đổi suy nghĩ, không gấp gáp đoạt lại cuộn tranh kia nữa, mà theo dõi chúng, tôi muốn thử xem xem, rốt cuộc chúng có thể mang lại cho tôi niềm vui bất ngờ gì không.”

“Cẩn thận đấy. Còn nhớ những gì người đó nói không? Vạn sự vạn vật trên đời này đều có quan hệ với nhau, một lần trùng hợp còn có thể là trùng hợp, nhưng hai lần trùng hợp trở lên thì có thể là mưu toan từ trước, anh đừng có giẫm vào cạm bẫy người ta xếp sẵn đấy nhé.”

“Chuyện này thì anh yên tâm, trùng hợp như vậy sợ là chỉ có ông Trời mới sắp xếp được thôi. Nếu ông Trời để mắt tới Merkin này, thần may mắn đang đùa với tôi, đương nhiên là tôi không thoát được, còn không, vẫn còn chưa kể nào thay đổi được vận mệnh của tôi đâu!”

“Phải rồi, anh vẫn chưa nói với tôi, tại sao anh nhất định phải tìm được tòa thần miếu này?”

“Xin lỗi, tôi có thể chia sẻ với anh tất cả các đầu mối tôi tìm được, cũng nhất định sẽ thỏa mãn tất cả các điều kiện đã đáp ứng với anh, nhưng duy chỉ có điểm này, thì tôi không thể nói với anh được, cũng hy vọng từ sau anh đừng hỏi lại vấn đề này nữa.”

“Hừm, còn tưởng anh đã thay đổi, thì ra tính cách vẫn chẳng thay đổi chút nào, vẫn đa nghi như thế.”

“Cẩn tắc vô áy náy mà.”

...

Lũ chim đặng xa kinh hốt bay lên, Soares đột nhiên khịt khịt mũi, cơ hồ như người được gì đó nguy hiểm, y cười nhạt một tiếng: “Thì ra chủ nhân của rừng già đã tới rồi, xem ra tốt nhất ta nên tránh đi xa một chút, bị chúng phát hiện ra thì chẳng phải chuyện hay chút nào. Đây là rừng sâu, chứ không phải Putumayo. Quái thật, tại sao chúng lại xuất hiện ở đây chứ? Tình cờ hay có nguyên nhân gì? Nếu bọn chúng cứu bốn người này đi, vậy chẳng phải đã đến tận bìa rừng Than Thở hay sao, hừ, được lắm.” Dứt lời thân hình liền lắc một cái, đã đi được một quãng xa rồi.

CHƯƠNG 10: LỘT VÀO BỘ LẠC NGUYÊN THỦY NGƯỜI KUKUER

Trận chiến vừa bắt đầu đã lệch hẳn về một phía. Những cư dân của rừng già như cá trong nước, thân hình còn linh hoạt nhanh nhẹn hơn loài khỉ vượn, nhảy lên nhảy xuống giữa các tán cây như đi trên đất bằng, hơn nữa người nào cũng là tay cung thần, hễ có mũi tên nào bắn ra, không cần biết từ hướng nào, là ắt có một tên buôn ma túy ngã xuống. Mặc dù vết thương không chí mạng, song chất độc trên đầu mũi tên lại là chí mạng, bọn buôn ma túy ngã xuống thường chỉ kêu lên vài tiếng thảm thiết, rồi lặng lẽ nằm đó luôn.

Bất ngờ thoát nạn

“Hắc hắc hắc,” Gonzales cười gằn lạnh lẽo, “Xem ra lúc chúng mày quần nhau với Basinas bị thương cũng không nhẹ đâu nhỉ, sao hả? Cả đạn cũng hết rồi à? Sao không nổ súng bắn trả đi?” Con cáo già chốn rừng sâu này quả nhiên chỉ nhìn thoáng qua đã hiểu rõ tình thế trước mắt, vừa mở miệng ra đã dùng tiếng Anh nói chuyện với người trong vòng vây. Trương Lập và Nhạc Dương không thể nổ súng phản kích kiểu tượng trưng, trong rừng thấp thoáng bóng người, kẻ địch đã từ bốn phương tám hướng dần vây tới.

Hỏa lực mạnh áp chế, đồng thời đòn tấn công tâm lý của Gonzales cũng không hề dừng lại, hắn tiếp tục nói: “Bọn mày tới đây làm gì, mục đích của chúng mày, bọn tao đều biết rất rõ, muốn cướp đoạt của cải trên đất của người khác, đó là một sự lựa chọn hết sức sai lầm. Chúng mày đầu hàng đi, không những tao đảm bảo được chúng mày sẽ an toàn, hơn nữa... chúng ta còn có thể hợp tác, sau khi xong việc tao sẽ hộ tống bọn mày ra khỏi khu vực rừng nguyên sinh này, đồng thời chia cho một phần lớn... hừm, ha ha, thế nào hả, có hứng thú không?”

Đây vốn là một điều kiện hết sức hấp dẫn, song bọn Trương Lập nghe vậy lại vô cùng nghi hoặc. “Ý gì đây? Thăng cha này rốt cuộc đang nói cái khỉ gì vậy?” Trương Lập và Nhạc Dương, anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, cả Ba Tang đang dựa người vào thân cây cũng chau mày không nói gì.

Gonzales thấy người bên trong không phản ứng gì, lại bổ sung thêm: “Đừng giãy giụa vô ích nữa, chỉ dựa vào mấy người chúng mày, cũng chẳng có năng lực mà nuốt trọn món lớn như vậy đâu. Phải biết là, người nào...” Trong rừng chợt có biến cố, một mũi tên lao vút qua khoảng không, đồng thời một tên buôn ma túy phụ trách canh phòng trên cao “hự” lên một tiếng rồi ngã xuống như bao cát.

“Cái quái gì vậy?” Bọn buôn ma túy tức khắc trở nên rối loạn, một tên thuộc hạ báo cáo: “Người Kukuer!” Gonzales kinh hoàng: “Cái gì? Người Kukuer! Chỗ này không phải phạm vi hoạt động của chúng, tại sao chúng lại đến đây chứ?”

Nhất thời, trong rừng, trên tán cây, chỗ đất trũng, đâu đâu cũng thấy bóng lông chim đung đưa lay động. Gonzales không thể tiếp tục cất lời uy hiếp, mà chuyển sang dùng tiếng

Quechua nói: “Là ai? Nanh Sắc hay San thế? Chúng tôi là thuộc hạ của ngài Balang, ngài Balang và các người đã ký điều ước không xâm phạm lẫn nhau cơ mà, sao các người lại tấn công chúng tôi?”

Trong rừng vang lên tiếng đáp lại: “Basaka, ở Putumayo, người và người của người làm thủ lĩnh Nanh Sắc của chúng ta bị thương, chúng ta bắt người nợ máu trả máu!”

Gonzales hần học trợn mắt lên nhìn kẻ tên là Basaka đứng bên cạnh, gã cao to ấy ủ rũ cúi đầu trước ánh mắt sắc như mắt chim ưng của y, yếu ớt giải thích: “Không, không phải bọn tôi làm đâu, là một ông lão thổi rần thả rần cắn bị thương hẳn ta mà, chúng tôi đâu biết hẳn là Nanh Sắc, sớm biết thì đã...”

“Câm miệng!” Gonzales quát thuộc hạ, sau đó gào lên với người trong rừng: “Hiểu lầm! Đó chỉ là hiểu lầm thôi! Chúng tôi biểu lộ lòng cảm thương sâu sắc và vô cùng xin lỗi thủ lĩnh Nanh Sắc, mong rằng anh ấy đã hồi phục trở lại, thần rừng sẽ bảo vệ anh ấy. Mấy hôm nữa ngài Balang nhất định sẽ đích thân đến tận nơi xin lỗi.”

Trong rừng không có tiếng đáp lại, mà chỉ có tiếng gầm như của loài dã thú, biểu thị quyết tâm báo thù cho thủ lĩnh của bọn họ. Basaka căng thẳng nói: “Xem ra tên của ngài Balang không dọa nổi chúng rồi, có cần nói tên của nhân vật lớn kia ra không?”

“Rầm chó!” Cái tát của Gonzales làm Basaka chảy cả máu miệng, “Bọn dã nhân này mà nổi cơn điên lên thì hiệp ước điều ước mẹ gì cũng là rầm chó hết. Bảo các anh em cẩn thận, ở trong rừng bọn này không khác bóng ma là mấy đâu.”

Lại một mũi tên nữa không biết từ đâu bay tới, một tên buôn lậu khác lại ngã xuống. Gonzales bưng bưng nổi giận: “Bắn mạnh vào cho tao, đừng tưởng người của tao chỉ biết ăn chay thôi nhé.”

Trận chiến vừa bắt đầu đã lệch hẳn về một phía. Những cư dân của rừng già như cá trong nước, thân hình còn linh hoạt nhanh nhẹn hơn loài khỉ vượn, nhảy lên nhảy xuống giữa các tán cây như đi trên đất bằng, hơn nữa người nào cũng là tay cung thần, hễ có mũi tên nào bắn ra, không cần biết từ hướng nào, là ắt có một tên buôn ma túy ngã xuống. Mặc dù vết thương không chí mạng, song chất độc trên đầu mũi tên lại là chí mạng, bọn buôn ma túy ngã xuống thường chỉ kêu lên vài tiếng thảm thiết, rồi lặng lẽ nằm đó luôn. Còn hỏa lực của bọn buôn ma túy lại bị các thân cây cao lớn chặn lại, mất hết cả uy phong thuở trước, toàn là bắn bừa bắn bãi làm cành cây lá cây rơi lá tả, nhưng lại chẳng thấy bóng người đâu. Tên không ngừng bay tới, còn cả đá, phi tiêu, boomerang, giáo mác, những vũ khí từ thời viễn cổ này không ngờ lại khiến cả đám người hiện đại trang bị vũ khí tới tận răng phải ôm đầu chạy trốn chết, thảm hại vô cùng. Gonzales thấy tình hình không ổn, đành phải hạ lệnh: “Rút lui, rút lui, tập trung lại, đột phá vòng vây ở phía Nam.”

“Soạt...” một chiếc boomerang bằng xương lướt qua mặt Gonzales, tới nửa chừng không lại quay ngược trở về, rạch một vết máu me đầm đìa trên cái bụng béo của hắn. Gonzales cuống cuống sợ hãi, vừa chạy như bay vừa hét lớn: “Yểm hộ cho tao, con bà nó, bọn mày chạy đâu hết cả rồi!”

Biến hóa liên tục diễn ra, làm người ta không kịp suy nghĩ. Trương Lập, Nhạc Dương và Ba Tang ở trung tâm vòng vây, song không ai có vẻ gì là bị tấn công. Đặc biệt là Trương Lập

và Nhạc Dương, bọn họ không biết Trác Mộc Cường Ba và người Kukuer đã quen biết nhau từ trước, có cảm giác cứ như trời giáng thiên binh, kỳ tích xảy ra vậy. Các chiến sĩ thổ dân cũng không truy kích quá xa, đánh lui kẻ địch liền tự động rút lui. Trong rừng lại cất lên một giọng nói dễ nghe, hết như thần nữ của rừng già đang triệu gọi: “Nhanh lên, theo chúng tôi. Nhân lúc máy bay trực thăng của chúng còn chưa đến, mau rời khỏi nơi này.” Bốn năm thổ dân mặt vẽ totem văn vận, đầu đội trang sức lông chim, tay cầm vũ khí nguyên thủy chạy đến trước mặt bốn người.

Trương Lập và Nhạc Dương còn sợ hãi hơn cả lúc nãy, có trời mới biết được đám người này muốn làm gì! Dù giọng nữ kia nghe có vẻ không ác ý gì, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn còn hôn mê nằm dưới đất, Ba Tang thì nghiến răng đau đớn, hai bọn họ không thể tự quyết định được. Cũng may Ba Tang vẫn còn tỉnh táo, anh ta ra lệnh: “Đi theo họ.” Lúc này đã có hai thổ dân lưng đeo Trác Mộc Cường Ba, chạy như bay vào sâu trong rừng, lại có thêm hai người nữa đỡ Ba Tang chạy sát theo sau, Trương Lập và Nhạc Dương đành phải co chân đuổi theo.

Gonzales dẫn theo đám thuộc hạ hỗn loạn băng qua khu rừng, cuối cùng cũng coi như thoát khỏi sự truy đuổi của người Kukuer. Bọn chúng tới chỗ đám người Basinas ngã xuống, nhìn từng cỗ thi thể đã sưng vù lên, hoàn toàn không còn nhân dạng, tên Cú Độc nổi tiếng máu lạnh này cũng không khỏi kinh hồn bạt vía, thở hắt ra một hơi. Mỗi cỗ thi thể đều vụn vẹo theo những tư thế kỳ quái khác nhau, cơ thịt co rút cứng đờ, tư thế ấy như muốn bảo với những người khác rằng, bọn chúng bị cái đầu cực kỳ khủng khiếp giày vò đến chết. Có thi thể còn tự lột cả da mình ra, chẳng còn đâu mặt mũi, gan ruột nát như lòi cả ra ngoài; có người thì nổ súng tự sát, còn có người nghiến đến vỡ cả răng. Trước đó rốt cuộc là có thứ gì? Cảnh tượng kinh hoàng trước mắt làm cả đám người không ai dám tiếp tục chạy về hướng này nữa. Những nốt sưng vù trên thi thể, những tư thế chết kỳ quái này, rốt cuộc là do thứ gì gây nên? Gonzales lấy nòng súng lật một xác chết lên, trong lỗ mũi kẻ ấy liền có một con ong vàng vằn đen bò ra, hắn lập tức hiểu ra: “Ong sát nhân! Bọn chúng sao lại đụng tới ong sát nhân cơ chứ! Đúng là đáng chết, không biết trong rừng có còn nữa hay không? Nhìn xác của đám người này, số lượng đàn ong sát nhân kia hẳn phải khủng khiếp lắm. Hừ, lại để bốn tên người Trung Quốc đó chạy mất rồi, tao ra đời bao nhiêu năm nay, còn chưa đen đủi như vậy bao giờ! Basaka, mày chết chưa? Chưa chết thì cút ra đây cho tao! Mày là thằng ngu xuẩn, lại đụng cả bọn Kukuer ấy làm gì! Chẳng lẽ mày không biết? Bọn ta muốn băng qua rừng già, không quan hệ tốt với bọn Kukuer là không xong hay sao! Con bà nó, bây giờ bọn chúng lọt vào tay người Kukuer rồi, muốn đưa người đi khó lắm đấy!”

Basaka hoảng hốt nói: “Vâng, vâng, tại tôi nhất thời sơ ý, tôi, tôi biết lỗi rồi.”

Gonzales chửi bới: “Biết lỗi thì được cái cút gì, mày phải nghĩ cách bắt người về cho tao!”

Basaka gật đầu lia lịa, nhưng trong đầu hắn cũng biết, muốn đoạt người từ tay bộ lạc Kukuer về, vậy chẳng phải là đùa với Tử thần hay sao? Hắn còn chưa ngu tới mức ấy. Basaka nói: “Nhưng tôi chưa hiểu, đội trưởng, vừa rồi rõ ràng là có cơ hội bắn chết mấy tên đó, tại sao...”

Gonzales nói: “Mày thì hiểu cái gì. Tướng Kulu đã chỉ rõ là phải giữ lại mấy tên người Trung Quốc đó.” Hắn đảo mắt nhìn quanh, rồi thấp giọng thì thầm vào tai tên thủ hạ tâm

phúc: “Nghe nói, bọn chúng biết lối vào Thành phố Vàng.” “A!” Basaka giật mình kêu lên một tiếng, kích động đến nỗi mồ hôi chảy ròng ròng. Thành phố Vàng! Từ thế kỷ mười sáu, khi thực dân Tây Ban Nha đặt chân lên mảnh đất này, Thành phố Vàng đã được coi là kho báu vĩ đại nhất của đế quốc Inca cổ đại, mấy trăm năm nay, đã có biết bao người vì tìm kiếm bí mật của Thành phố Vàng mà tiến vào rừng già nguyên sinh, người trước ngã xuống, người sau tiến lên, mãi đến giờ vẫn chưa chấm dứt. Gonzales nói: “Nếu không tại sao mấy phân đội chúng ta đều tranh nhau hành động như thế? Hy sinh vài thằng, có đáng để chúng ta phải huy động nhân lực đến thế không.” Nói tới đây, Gonzales cũng ngăn người ra: “Thằng cha Merkin ấy bảo chúng ta cầm chân mấy tên đó, lẽ nào hắn đã biết trước, hơn nữa cả hắn cũng biết nơi ấy ở đâu rồi? Hả, nếu như vậy, chẳng phải là...”

Gonzales lấy lại bình tĩnh trước, hấn vỗ vỗ lên vai tên thuộc hạ đang ngăn người ra vì hưng phấn, nghĩ ngợi giây lát, rồi đưa ra chủ ý: “Mặc dù lãnh địa người Kukuier cực kỳ nguy hiểm, nhưng bọn chúng cũng không thể ở đó cả đời được, thế nào cũng phải ra thôi, tới lúc ấy, chúng ta sẽ làm thế này... thế này...”

Gonzales không hề hay biết, cuộc đối thoại của hắn và Basaka, tất cả đều bị Soares đang nấp gần đó thu dọn chiến trường nghe hết từng chữ một, khi nghe đến đoạn lối vào Thành phố Vàng, tay y khẽ giật mình, suýt chút nữa thì để con ong chúa trong lọ thủy tinh bay đi mất. Y lấy làm khó hiểu, thầm nhủ: “Sao lại thế được, ai chơi trò này nhỉ? Merkin? Không thể nào, trò đùa này không hề có lợi gì cho hắn ta cả. Tin tức của chúng ta có vấn đề gì? Cũng không thể nào, chuyện này không hợp lý chút nào. Nhưng mà, đám quân du kích và bọn buôn ma túy đang bắt tay hành động với quy mô lớn như vậy, giao tình của Merkin và tên béo Gonzales kia tuyệt đối không thể làm tới mức này được, ngoài nguyên nhân kia ra, hình như cũng không còn lý do nào khác nữa rồi.” Soares không thể đoán định tính chân thực của đoạn đối thoại này, song y hiểu rõ, đám người bọn Trác Mộc Cường Ba căn bản còn không biết cái gì gọi là Thành phố Vàng nữa.

“Tối quá, khắp nơi đều là bóng tối mù mịt. Ta đang ở đâu? Địa ngục ư? Nghĩ lại xem nào, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Hình như chúng ta bị tập kích, là cái gì, cái gì đang kêu ong ong kia! Trời ơi! Ong sát nhân, là bọn chúng, chính là chúng! Lại đến nữa rồi!” Trác Mộc Cường Ba mở tròng hai mắt, định nhúc nhích thân thể một chút, chỉ thấy xương cốt toàn thân đau đớn như bị nghiền nát, sau mấy lần đứng dậy thất bại, gã đành bỏ cuộc. Trác Mộc Cường Ba nhìn chăm chăm lên trần nhà, lấy làm kỳ quái trước hoàn cảnh hiện tại của mình, trần nhà lợp bằng lá cọ và cành cây tươi, công nghệ thô sơ, bốn vách tường đều gỗ ván, trên tường treo vài đầu thú và da hươu, không có cửa, chỉ có một tấm rèm cửa hình như kết bằng cỏ tranh. Không khí nóng như thiêu đốt và tiếng chim hót nghe đã quen thuộc kia nhắc nhở gã, lúc này gã vẫn còn trong rừng rậm nhiệt đới. Thế nhưng, đây là nơi nào?

“A, anh tỉnh rồi! Đã ngủ trọn một ngày hai đêm rồi.” Giọng tiếng Anh sao quen thuộc quá vậy, Trác Mộc Cường Ba khó khăn quay đầu lại, ngược nhìn về phía tấm rèm cửa, đồng thời nói: “Baba...” Chữ “tou” còn chưa thốt ra, gã đã trọn mắt há hốc miệng ra.

Babatou lúc này, đã không còn là cô gái ăn mặc theo kiểu văn minh ở Putumayo nữa, mà là một cô thiếu nữ thổ dân Anh điêng chính gốc. Mái tóc xanh thắt thành hai cái đuôi sam thả xuống hai vai, ngoài ra không còn bất cứ trang sức gì nữa, chẳng những thế, mà cả nửa thân trên, cũng đều... đều không có bất cứ thứ gì, trên người chỉ có mỗi chiếc váy ngắn.

Nước da khỏe mạnh màu vàng cam, toát lên vẻ quyến rũ đầy nữ tính phơi bày trước mắt Trác Mộc Cường Ba theo cách nguyên thủy nhất, dù đã trải qua nhiều thương hải tang điền, Trác Mộc Cường Ba vẫn không khỏi chấn động, nhất thời không nói được tiếng nào nữa.

Babatou tự nhiên cũng nhìn thấy ánh mắt rực lửa trợn trừng trừng lên của Trác Mộc Cường Ba, nét mặt không tránh khỏi thoáng hiện sắc hồng, có điều chỉ thoáng chốc cô đã trấn tĩnh lại, không còn vẻ gì là xấu hổ nữa. Trên người Babatou vẽ đủ các loại hình xăm, trên hai cánh tay là một hình tượng tự như hình rồng cuộn giản hóa trên lỗ châu mai Vạn Lý Trường Thành, từ eo đến bụng hình như vẽ một cánh cửa bên trong có thần minh, đến cả, đến cả, hai bầu vú cũng vẽ hình giống như nụ hoa vậy. Trác Mộc Cường Ba thầm tự mắng: đáng chết, tại sao lại nhìn kỹ thế chứ, hình như đây không phải vấn đề mảy mòi quan tâm lúc này. Bình tĩnh, bình tĩnh, bình tĩnh, đây chỉ là phong tục cổ xưa của người dân vùng này thôi, chẳng có gì đáng để kinh ngạc cả. Chết thật, sao lại đến gần mình thế, tại sao mình vẫn không cử động được?

Thấy Trác Mộc Cường Ba đỏ bừng mặt lên, mồ hôi ướt đầm cả lưng, Babatou nhoèn miệng nở một nụ cười tươi, nói: “Không cần kinh ngạc vậy đâu! Tôi vốn là người bộ lạc nguyên thủy mà. Hơn nữa, dù ở các thành phố văn minh, bên Đức bên Pháp, cũng có bãi tắm khóa thân cơ mà, chỉ cần trong lòng ngay thẳng thì chẳng ngại gì đâu. Chẳng lẽ, anh có ý đồ gì không tốt hả?”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm lúng túng, đành dứt khoát nhắm luôn mắt lại, tựa hồ như dùng Thiền đạo làm cho lục căn thanh tịnh, chỉ nghe trong phòng vang lên một tràng cười khúc khích như chuông bạc va vào nhau. Một lát sau thì không còn nghe tiếng gì nữa, thấy lỗ mũi ngưa ngưa, hắt xì một cái, Trác Mộc Cường Ba mở to mắt, thấy Babatou đang ngồi xồm bên giường, nhìn thẳng vào mắt mình, tay cầm một chiếc lông vũ sặc sỡ ve vẩy trên mặt gã. Lần này đã có chuẩn bị tâm lý, nên nói chung cũng đỡ hơn phần nào, ít nhất thì cũng dè dặt được niềm thôi thúc nguyên thủy trong cơ thể kia, Trác Mộc Cường Ba từ từ tỉnh táo trở lại, cảm kích nói: “Các bạn đã cứu tôi?”

Babatou dẫu môi lên cười cười: “Người cao lớn khỏe mạnh thế này mà gan nhỏ thế. Phải rồi, anh trai tôi nhờ cao chữa rắn của anh nên mới không sao, cả bộ tộc chúng tôi đều rất cảm ơn anh đấy. Về sau nghe nói quân du kích và bốn người da vàng bắn nhau trong rừng, bọn tôi đều rất lo lắng, nhưng cũng không biết có phải là các anh không nữa, lần này chúng tôi vào rừng chỉ là để tìm tên Basaka trả thù thôi, không ngờ lại gặp được các anh thật. Lại càng chẳng thể ngờ các anh đụng với bọn ong sát nhân, đáng lẽ ong sát nhân cũng không ghê gớm như vậy đâu, độc của chúng tùy theo thể chất từng người mà khác nhau, thật không may, anh và cái chú nhìn có vẻ hung hãn kia đều có thể chất quá miễn cảm, nếu không hai người đã không bị nặng thế này rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xem ra vận may của chúng tôi cũng không tệ nhỉ, không ngờ các bạn ở trong rừng mà thông tin cũng nhanh nhạy thế, phải rồi, có điện thoại di động không? Tôi muốn liên lạc với thế giới bên ngoài một chút.”

Babatou bật cười khanh khách: “Anh nghĩ rằng chỗ chúng tôi đây có điện thoại di động chắc? Nếu có cái thứ ấy, làm sao còn gọi là bộ lạc nguyên thủy được nữa chứ. Chúng tôi biết

chuyện là nhờ mấy du khách gặp nạn nói thôi, họ cũng là người châu Á, nên bị quân du kích nhận lầm.”

Tim Trác Mộc Cường Ba như thất lại, vội vàng hỏi: “Bọn họ đâu rồi? Bốn người ấy như thế nào? Có ai bị thương không?” Nhóm của giáo sư Phương Tân chẳng phải cũng vừa vặn có bốn người hay sao!

Babatou ngạc nhiên nói: “Anh quen họ hả? Chẳng qua chỉ là một nhóm người du lịch tự phát thôi mà, không ai bị thương cả, chỉ là hơi kinh hoàng chút thôi, chúng tôi đã phái người đưa họ đi rồi. Để nhớ xem nào, có một người Nhật Bản, hai người Trung Quốc này, còn một nữa hình như là người Singapore thì phải...” Kể đó lại tả cho Trác Mộc Cường Ba sơ qua tướng mạo bốn người đó, thì ra là bốn người đàn ông, Trác Mộc Cường Ba giờ mới yên tâm, xem ra chắc là thành viên của tổ chức “phượt” kia, chẳng phải người Anh tên là Sean kia đã nói, bọn họ có bốn người bị lạc mất hay sao. Trong lòng gã thầm cầu khẩn, chỉ mong nhóm của giáo sư Phương Tân không xảy ra chuyện gì.

Nghĩ đến nhóm giáo sư Phương Tân, Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Phải rồi, mấy người bạn của tôi đâu?”

Babatou thông thả nói: “Không sao đâu, trong lãnh địa của người Kukuer chúng tôi, dù là quân du kích cũng không dám tùy tiện tiến vào đâu. Nào, nào...” Vừa nói cô vừa lật tấm chăn giống như dệt bằng vải gai trên người Trác Mộc Cường Ba lên.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Cô, cô làm gì vậy?” Babatou nở một nụ cười bí hiểm: “Chữa cho anh chứ còn làm gì, thời gian này, toàn là tôi chữa bệnh cho anh đấy.”

“Cô là bác sĩ hả?” “Không, dùng phương pháp trị bệnh đặc biệt của người Kukuer chúng tôi, anh hồi phục nhanh lắm.”

Trác Mộc Cường Ba đầu kêu ong ong, nóng bừng lên, thầm nhủ: “Sao lại cười như thế? Cách chữa bệnh của họ, chắc là... không phải cái cách đó chứ?”

Babatou vỗ một cái lên ngực Trác Mộc Cường Ba, gương mặt xinh đẹp làm bộ giận dữ, nhếch mồm: “Anh nghĩ đi tận đâu vậy? Sao mặt còn đỏ hơn cả mông khi đuôi xoắn thế?” Kể đó cô lại ra lệnh, “Xoay người qua, nào, một, hai, ba, anh tự dùng sức đi, một hai ba...”

Trác Mộc Cường Ba vất vả lắm mới lật sấp người xuống được, cũng đỡ phải rơi vào tình huống lúng túng như lúc nãy, gã không nén nổi một tiếng “phù” nhẹ nhõm, chỉ thấy những chỗ bị ong đốt trên lưng như bị kim chích, vừa ngứa vừa tê, còn nhoi nhói đau nữa. Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Cô sẽ không chọc thủng những nốt bị ong đốt đó đấy chứ?”

Babatou lắc đầu: “Không đâu, tôi chỉ rạch những chỗ đã kết sẹo, để máu lại chảy ra thôi. Không làm vậy, thần Yize sẽ không chịu chữa bệnh cho anh đâu.”

Phát âm hết sức quái dị, Trác Mộc Cường Ba nói: “Thần Yize? Là, là cái gì thế?” Lúc này gã đã thấy lưng mình càng lúc càng ngứa hơn, lại còn hơi đau đau như bị vô số con kiến cùng cắn xé vậy.

“A, người Kukuer chúng tôi mà bị con gì cắn, hay mắc phải các chứng bệnh thông thường, đều nhờ thần Yize chữa trị cho cả, chúng là bác sĩ tốt nhất của rừng già này đấy. Anh có muốn xem không?”

“Ừm, ít nhất thì tôi cũng phải cảm ơn bác sĩ đã chữa bệnh cho mình chứ.” Trác Mộc Cường Ba vừa dứt lời, Babatou đã đưa một bình gốm tới trước mặt gã.

“Đây, đây chính là thần Yize sao?” Trong bình gốm quả nhiên là đầy kiến nhưng nhúc ra vào, những con kiến đen dài chừng một centimet, tốc độ di chuyển nhanh nhẹn vô cùng. Trác Mộc Cường Ba ngẩn ra trong giây lát, rồi hỏi: “Bọn chúng đang làm gì trên lưng tôi vậy?”

Babatou nở một nụ cười giảo hoạt, nói: “Bọn chúng ấy à, bây giờ chúng đang hút máu của anh. Sau đó, chúng sẽ bài tiết ra một loại kích thích tố, trung hòa độc tố xung quanh vết thương của anh, thứ vật chất ấy, còn thúc đẩy tuần hoàn máu, tẩy rửa các chất thải thừa trong cơ thể anh, đồng thời khôi phục những tế bào bị hủy hoại nữa.”

Trác Mộc Cường Ba hồ nghi hỏi: “Thần kỳ vậy sao?”

Babatou nghiêm nghị gật đầu: “Đương nhiên rồi, người Kukuer chúng tôi mấy ngàn năm nay đều được thần Yize bảo hộ, mà không gặp phải bệnh dịch nào lớn cả. Được rồi, xem ra cũng gần xong, để tôi bôi thuốc cho anh.”

Trác Mộc Cường Ba thấy sống lưng mát lạnh, cảm giác như thoa kem chống nắng, lại không nhịn được hỏi tiếp: “Giờ lại bôi thuốc gì nữa?”

Babatou nói: “Là thuốc cao đặc chế của người Kukuer chúng tôi, gồm có cỏ Turneraceae, cỏ gấu, mây vượt gấu, lá thực dược và rất nhiều dược thảo khác, xoa vết thương bị cắn đốt là cực kỳ công hiệu. Xong rồi, anh nghỉ ngơi cho tốt, lát nữa tôi mang cháo ngô với mật ong cho, lâu như vậy không ăn gì, người có khỏe mấy thì cũng không chịu được đâu.”

Babatou vén rèm cửa bước ra, Trương Lập và Nhạc Dương ngồi trên đàn tế bằng gỗ đằng xa buồn chán đến thẩn thờ, thở dài đến tiếng thứ một trăm lẻ bảy: “Ôi, thiên lý ở đâu chứ!” “Ài, đen tối quá!” “Tại sao tôi không được đãi ngô như vậy chứ?” “Sớm biết thế, lúc ấy đã cho bọn ong mật kia đốt mấy phát rồi!”

Người Kukuer

Lần đầu tiên, hai người đến lãnh địa của người Kukuer, cơ hồ không dám tin vào mắt mình nữa. Khu này là vùng đồi cao hơn rừng cây thông thường một chút, cả khu vực vẫn được cây cối che phủ, nhưng ở chỗ cao nhất là đàn tế thì có thể nhìn thấy toàn bộ mấy cánh rừng nhỏ xung quanh và các dòng sông uốn khúc. Dưới tán lá xanh tốt có hơn trăm căn nhà gỗ lợp lá cọ, có đàn tế, có điện thờ, có nơi sinh hoạt tôn giáo, mái nhà hình bầu dục nhọn, hình chữ V, tất cả các kiến trúc cần thiết của một nền văn minh bộ lạc nguyên thủy đều có hết. Điều làm hai người không thể ngờ được, tự nhiên chính là chuyện phụ nữ trong bộ lạc toàn bộ đều để ngực trần, hơn nữa còn hết sức tự nhiên, hoàn toàn không hề có ý che giấu hay xấu hổ thẹn thùng gì cả. Nhạc Dương và Trương Lập vừa thấy mấy thiếu nữ đầu đội bình gốm ra suối lấy nước trở về, bên này lại có vài người nữa đội quần áo thực phẩm đi ra bờ sông, vừa đi vừa nói nói cười cười, nét mặt động tác hoàn toàn chẳng khác gì các cô gái mặc quần áo đầy đủ ở thành phố trò chuyện cười đùa với nhau, chỉ khác một điểm duy nhất, bọn họ không ai mặc quần áo! Hai chàng thanh niên máu nóng kiến thức nông cạn, cứ tranh nhau nhìn đến mạch máu căng phồng, Trương Lập còn suýt chút nữa thì chảy máu mũi. Đặc biệt là khi hai anh chàng này trông thấy cô gái xinh đẹp quyến rũ nhất bộ lạc Babatou tự tay chăm sóc Trác Mộc Cường Ba, ngày nào cũng ra ra vào vào căn nhà gỗ nhỏ đó, lần nào vào cũng mấy tiếng đồng hồ không thấy ra. Hai người lấy làm tức tối, thậm chí còn nổi ý đồ giết quách Trác Mộc Cường Ba đi cho xong nữa.

Chiếu lý mà nói thì Trác Mộc Cường Ba không trẻ như họ, hình như tướng mạo cũng không được tuấn tú bằng, hai người nghĩ mãi mà không thông, cuối cùng đã đưa ra kết luận thế này: “Cường Ba thiếu gia có sức hấp dẫn thần kỳ đối với phái nữ... à không, đối với tất cả các động vật giống cái, phạm vi sát thương từ tám tuổi tới tám mươi tuổi. Chính tại vì ma lực trời sinh đó, mới khiến hai chàng thanh niên lý tưởng có tương lai tươi sáng đồng hành nhiều lần không được các cô gái xinh đẹp bằng tuổi để mắt tới.” “Suy luận thế này chắc chắn không sai vào đâu được, ngày hôm ấy chẳng phải con ếch kia cứ bám chặt lên đầu Cường Ba thiếu gia còn gì, bây giờ nghĩ lại, gần như có thể khẳng định trăm phần trăm, đó là một con ếch cái rồi.” Đưa ra được kết luận như vậy, tâm lý hai người nói chung cân bằng lại đôi chút. Bọn họ nào biết rằng, kết luận thoạt nghe có vẻ hoang đường này, về sau không ngờ lại chính xác như dự đoán tiên tri vậy.

“Anh ấy tỉnh rồi, hai người vào thăm đi.” Babatou mỉm cười, cầm lọ gốm đi qua hai anh chàng đang để hồn vía lơ lửng trên mây.

“Cường Ba thiếu gia, đã mất nửa thời gian rồi, vậy mà, giờ chúng ta còn chưa rõ mình đang ở đâu nữa.”

“Phải đấy, hơn nữa nghe Khỉ Đuôi Xoắn nói, quân du kích đã mai phục sẵn xung quanh lãnh địa của người Kukuer rồi, xem ra chúng ta vừa ra khỏi đây là chúng sẽ lập tức ra tay luôn đó.”

“Ba Tang? Anh Ba Tang đã khỏe rồi, nhưng hình như anh ấy rất hợp chuyện với thầy tế ở đây, từ chiều hôm qua cứ ở rịt trong đền thờ của họ ấy.”

“Này, Cường Ba thiếu gia, Babatou lúc nào cũng ở bên cạnh anh, hai người...”

“Hai thằng nhóc này... tôi vừa mới tỉnh lại, giờ còn chưa biết mình đang ở đâu nữa, lẽ nào hai cậu không biết người bệnh cần được nghỉ ngơi hay sao? Yên lặng một chút cho tôi nhờ có được không?”

“Không được!”

“Cường Ba thiếu gia, các cô gái thổ dân ở đây vừa nhiệt tình lại vừa buông thả, anh nhất định phải khống chế được tình cảm của mình, anh phải giữ đạo đức trong tình yêu đấy nhé, chớ có làm chuyện gì để cô Mẫn Mẫn phải đau lòng đấy!”

“Các... các cậu, hai thằng nhóc này... ra ngoài! Đây là mệnh lệnh đấy!”

“Cường Ba thiếu gia, ngàn vạn lần chớ nên nổi nóng, chúng tôi chỉ muốn tốt cho anh thôi mà.”

“Phải đấy phải đấy.”

...

Đêm đến, quả nhiên Babatou tìm được Ba Tang đang ở trên đàn tế quan sát bầu trời đầy sao, anh ta nằm nghiêng bên cạnh đài quan sát. Được sự cho phép của đại tế sư, Ba Tang là người ngoài tộc duy nhất được bước lên đàn tế ngắm sao trời. Nói là đàn tế, kỳ thực là một gò đất hơi cao hơn một chút so với khu vực xung quanh, người Kukuer đã dùng các thân cây to dựng nên một giàn gỗ hình thang trên gò đất đó, trên đó, có hai giá gỗ như cần trục, ở giữa là một đĩa tròn không tâm, chính giữa đĩa tròn là một khúc gỗ hình như cây thập tự, khúc gỗ và đĩa tròn có thể di chuyển xung quanh nhau, mỗi lần đến ngày lễ của bộ tộc, đại tế sư bao giờ cũng một mình bước lên đài tế sử dụng thứ kỳ dị này để quan sát các ngôi sao trên trời.

Dù Babatou không biết Ba Tang đã nói chuyện gì với đại tế sư, nhưng người nào được đại tế sư công nhận thì cũng được người Kukuer tôn trọng, cô nhả nhả nói: “Ngài Ba Tang.”

“Ừm,” Ba Tang điềm đạm nói, “năm ngày rồi.” Trong vẻ cao ngạo của anh ta thấp thoáng nỗi lo âu, ánh mắt anh ta cũng vô cùng phức tạp, dường như đang cực kỳ mâu thuẫn, lại như đang phải gánh trên vai áp lực nặng nề, ít nhất, đó là cảm giác của Babatou trong lúc này. Ẩn chứa trong giọng nói của Ba Tang là sự bất lực và cam chịu: “Kế hoạch ban đầu vốn không phải như vậy, chúng tôi chỉ muốn bình yên băng qua rừng già, đã suy tính hết sức đầy đủ đến hoàn cảnh môi trường khốc liệt và các loài động vật nguy hiểm rồi, có điều, căn bản không ai nghĩ đến chuyện sẽ xung đột trực tiếp với quân du kích và bọn buôn ma túy. Dường như trong bóng tối kia có một cánh tay vô hình đang thao túng hành trình của chúng tôi, đến giờ, cả ông Trời cũng muốn khảo nghiệm chúng tôi chắc?”

Babatou nói: “Đại tế sư có nói rồi, lần này thần Chac vĩ đại đã phẫn nộ, người sẽ trừng phạt những kẻ phá hoại thế giới này. Có điều tôi cũng không được hiểu cho lắm, ông Ba Tang, ông có thể dùng kiến thức khoa học hiện đại để giải thích ngôn ngữ đã được đại tế sư thần hóa không? Dù sao thì, ông nói cũng giống hệt như đại tế sư vậy.”

Ba Tang lẩm bẩm đáp: “Rừng mưa nhiệt đới Nam Mỹ là môi trường xích đạo khí áp thấp, được luồng không khí xích đạo tuần hoàn bao bọc. Theo lẽ thông thường, khu vực này một năm có gần bảy tháng là bị mây mù bao phủ, thời tiết thường gặp nhất chính là hàng ngày lúc mặt trời lên thì mát mẻ dễ chịu, tới trưa bắt đầu có mây tích tụ, chiều thì mưa như trút nước tới tận hoàng hôn. Nhưng chúng tôi vào rừng đã năm ngày rồi, chẳng những không có một giọt nước mưa, hơn nữa đêm nào cũng thấy trời trong đầy sao, mây mù nhiệt đới đi đâu rồi? Cô, cô có biết sóng thần không?” Ba Tang chột hỏi.

Babatou nói: “Ừm, có nghe nói, địa chấn dưới biển gây ra sóng thần, là thảm họa tự nhiên vô cùng đáng sợ, nhưng có chuyện gì với việc này chứ?”

Ba Tang lắc đầu: “Không, không có quan hệ, chỉ có điều đạo lý là giống hệt như nhau. Khi tầng đáy đứt gãy gây ra xô dịch, địa hình đáy biển đột nhiên biến hóa, trước tiên không phải là biển động sóng thần, mà là dung tích đáy biển tăng lên, khiến mặt biển rút xuống, đường bờ biển rút ra ngoài xa mấy dặm hoặc nhiều hơn nữa, để lộ ra tầng đá ngầm trước giờ chưa từng hiện ra. Sau đó, mặt biển phải khôi phục lại cân bằng của nó, lượng nước biển kia sẽ dựng lên thành một bức tường nước, cuộn cuộn ập trở về, sức mạnh đáng sợ đủ để hủy diệt tất cả mọi thứ, thậm chí chúng còn cao hơn mặt biển trước đó mấy chục đến gần trăm mét, nhấn chìm, nuốt trọn tất cả những thứ dưới bậc nước đó, rồi lại rút đi. Lúc này tầng mây trên cao bị ảnh hưởng của khí áp, về cơ chế cũng giống hệt như sóng thần vậy, khi khí áp thấp bị khí áp thấp hơn ảnh hưởng, luồng khí tuần hoàn sẽ tản xa xung quanh, giống như là thổi bong bóng vậy, dồn hết mây ra bên ngoài quả bong bóng đó. Thế nhưng, một khi quả bong bóng ấy bị vỡ, mây ở xung quanh sẽ dồn vào lấp chỗ với tốc độ nhanh chưa từng thấy, tới lúc đó, mưa của mấy ngày, mấy chục ngày sẽ tập trung đổ xuống trong một ngày. Cô thử tưởng tượng, đó là cảnh tượng thế nào.”

“A.” Babatou kêu lên một tiếng khe khẽ, phảng phất như cảm thấy nguy cơ trong một sớm một chiều.

Ba Tang lại tiếp lời: “Kiểu khí hậu biến dị này, từ rất lâu trước đây hoặc phải mấy trăm năm mới có một lần. Còn bây giờ, rừng nhiệt đới bị chặt phá trên diện rộng, thảm thực vật trên núi Andes cũng bị phá hoại nặng nề, tốc độ tan chảy của sông băng tăng lên, tác dụng điều tiết khí áp của khe núi giảm sút, có lẽ sau này cứ vài năm, hoặc mỗi năm, đều sẽ xuất hiện thiên tai như vậy, đây chính là cái giá con người phải trả cho chính những hành vi của mỗi người thôi. Có điều, cô cũng không cần lo lắng, tôi quan sát rồi, khu rừng này cao hơn những nơi khác xung quanh đây, dù có mưa to, cũng không ảnh hưởng gì đến bộ tộc các cô đâu.”

“Ừm.” Babatou nói, “Đại tế sư cũng nói rồi, thần Kukuer sẽ bảo vệ chúng tôi được bình an.”

“Hừ, thần Kukuer hả?” Trong tiếng cười của Ba Tang ẩn chứa chút khinh miệt, nhưng nét mặt lại không tỏ vẻ gì, anh ta ngoảnh mặt đi hỏi: “Các cô, là hậu duệ của người Anh điêng hả?”

“À...” Babatou không hiểu tại sao Ba Tang lại đột nhiên hỏi vấn đề này, cô lú lú nói: “Chuyện này, tôi cũng không rõ lắm, có điều, chắc là phải đấy. Tổ tiên chúng tôi đã sống rất

nhiều năm trong cánh rừng này rồi, theo những ghi chép trong bộ tộc, từ thời đại Kakupakate, tổ tiên của chúng tôi đã được các vị thần bảo vệ mà an cư lạc nghiệp ở đây rồi.”

Ba Tang nhìn cây thập tự, bình phẩm: “Bất kể các cô là hậu duệ của người nào, từ dụng cụ các cô dùng để quan sát bầu trời có thể thấy, tổ tiên của các cô có một nền văn minh hết sức huy hoàng chói lọi đấy. Dụng cụ này đơn giản thế thôi, nhưng lại có thể theo dõi đường đi của mặt trăng và mặt trời một cách rất dễ dàng, hơn nữa còn có tác dụng rất nổi bật trong việc quan trắc chòm sao Đại Hùng và Tiểu Hùng nữa.”

Nghe Ba Tang đánh giá cao tổ tiên mình, Babatou tỏ ra vô cùng cao hứng, nhưng chỉ thoáng chốc cô lại ủ rũ nói: “Đáng lẽ, bộ tộc chúng tôi còn có cả thánh thạch truyền đời nữa cơ, nhưng mấy năm trước đã bị người ta ăn trộm mất rồi.” “Ừm, vậy hả?” Ba Tang đột nhiên nổi hứng với chuyện này, liền hỏi han cận kề các chi tiết liên quan tới thánh thạch. Thì ra thánh thạch là một tảng đá hình trụ tròn có khắc các hoa văn kỳ quái, nghe nói có cán, có đầu, toàn thân đều chạm nổi, hình tượng đó, rất giống một trụ đá trở hoa thu nhỏ theo tỷ lệ nhất định, cầm trong tay giống như một cái gậy bằng đá. Hai người nói chuyện rất muện, trước khi rời khỏi đàn tế, Ba Tang vẫn không quên nhìn lên bầu trời một lần nữa. Vầng trăng lông kia lại tròn hơn hôm qua thêm một chút.

Độc tố trong cơ thể dần dần được thanh tẩy, mấy vết thương phần mềm kia đến nhanh, nhưng đi cũng nhanh, chiều hôm sau, Trác Mộc Cường Ba đã có thể xuống giường đi lại, hoạt động cho dần gân dần cốt, hầu như đã không còn gì đáng ngại, cả cảm giác đau đớn cũng không thấy nữa. Trác Mộc Cường Ba không ngờ, ngoài cửa kia, thủ lĩnh trẻ tuổi Gấu Mật Nanh Sắc đã dẫn theo một đám chiến sĩ, xếp hàng hoan nghênh gã khỏi bệnh, đằng xa là các nam nữ lão thiếu trong bộ tộc Kukuer, Babatou phụ trách phiên dịch. Nanh Sắc thân mật vỗ mạnh lên lưng Trác Mộc Cường Ba, cao hứng nói: “Người dám đối đầu với tướng Kulu, nhất định là anh hùng.” Nói xong anh ta lại chỉ vào ngực mình: “Anh cứu mạng tôi, chúng ta là anh em, là người một nhà.” Cả bộ tộc liền reo hò ầm ĩ.

Trác Mộc Cường Ba được Babatou và Nanh Sắc dẫn đi vòng quanh thôn làng của người Kukuer. Babatou làm hướng đạo kiêm phiên dịch, được âm thanh tràn trề niềm vui ấy giới thiệu, Trác Mộc Cường Ba dần dần hiểu được về bộ lạc Kukuer này.

Chiều cao trung bình của người Kukuer tương đối thấp, màu da sẫm hơn những chủng tộc người Anh diêng khác, hầu hết các chiến sĩ đều cường tráng mạnh mẽ, bắp chân thô ngắn, vai rộng, đầu to, đôi mắt màu da cam và mái tóc đen kìa, nhìn cũng có mấy phần đặc điểm của dân người châu Á. Trang phục của họ tương đối đơn giản, đàn ông mặc một chiếc khố rộng bằng lông bàn tay, bọn họ quấn khố vài vòng quanh hông, một đầu thả phía trước, một đầu ở phía sau, trông rất giống trang phục của võ sĩ Sumo Nhật Bản. Hai đầu mảnh khố đều có hình thù hoặc lông chim bện do chính tay mẹ hoặc vợ người đó làm. Phụ nữ thì từ eo trở xuống quấn một chiếc váy. Trong bộ tộc bất kể nam hay nữ, những phần lộ ra trên cơ thể đều có hình vẽ totem, trong đó hình xăm trên mặt là đẹp nhất, dựa theo thân phận và đẳng cấp khác nhau mà xăm những hình khác nhau. Chỉ có đàn ông mới có trang sức trên đầu, phụ nữ thông thường tết tóc thành hai đến bốn bím, đàn ông dùng lông chim làm trang sức, cắm thành hình rẽ quạt, cũng có phân biệt theo đẳng cấp. Đàn ông thông thường cắm lông vẹt châu Mỹ, chiến sĩ thì cắm lông chim ưng, còn thủ lĩnh như Gấu Mật Nanh Sắc thì là lông của một loài đồ quỳ đến từ Trung Mỹ.

Họ sống trong nhà cỏ tranh hoặc nhà lợp lá cọ, trong nhà có tường chia làm hai gian, phía trước là phòng khách, phía sau là phòng ngủ, phòng ốc thường không có cửa, mái hiên rất thấp, có thể chắn mưa che nắng. Giường bên bằng cành cây, bên trên rải cỏ, lúc ngủ dùng một tấm thảm bằng cỏ hoặc vải bông thay cho chăn. Họ không nấu nướng trong nhà, mà dùng bếp lộ thiên bên ngoài. Người Kukuer trồng ngô, sắn, đậu tằm, ngoài ra cũng chăn nuôi các động vật lớn như lạc đà không bướu, ngựa..., nhưng hầu hết các chiến sĩ đều vào rừng săn bắn, khí nhện là thức ăn thường xuyên nhất của họ. Họ có các thợ thủ công lành nghề chế tạo vũ khí, nhưng cũng tiếp xúc cả với súng ống hiện đại, quần áo mặc thường ngày cũng có một phần được dệt may bằng công nghệ hiện đại, bộ lạc này cũng không hề cách biệt với thế giới bên ngoài, mà tiếp xúc với nền văn minh hiện đại bên ngoài một cách vừa phải, thích đáng. Họ bắt một số động vật trong rừng ra ngoài đổi lấy nhu yếu phẩm, trong rừng nguyên sinh đâu đâu cũng có nguy hiểm rình rập, các nhà sưu tập và chủ quán đặc sản muốn có các loại động vật hoang dã, đều đồng ý trả giá không hề thấp để mua các thứ đó.

Chiến sĩ của bộ tộc Kukuer từ nhỏ đã sinh ra trong rừng, lớn lên trong rừng, rừng già này chính là nhà của họ, họ thông thạo đủ các phương pháp tác chiến trong rừng sâu, bố trí những loại bẫy rập đơn giản để bắt dã thú. Vì vậy, lãnh địa của người Kukuer xưa nay đều bất khả xâm phạm, đến cả quân du kích và bọn buôn ma túy xưa nay vẫn xưng bá trong rừng sâu này cũng phải ký điều ước không xâm phạm lẫn nhau với họ. Có lúc bọn buôn ma túy còn phải trả một khoản tiền lớn làm phí mãi lộ, mới được đi qua lãnh địa của người Kukuer, nhưng nơi này đã là đường sát biên giới, chưa tới lúc vạn bất đắc dĩ, bọn chúng cũng không bao giờ đặt chân lên lãnh địa của họ. Nghe nói, ở sâu trong lãnh địa này, có thứ còn đáng sợ hơn cả người Kukuer gấp trăm gấp ngàn lần, nơi ấy thì càng không có một dấu chân người.

Trong bộ tộc chia làm nhân quyền và thần quyền, nhân quyền là tộc trưởng, cũng chính là cha của Gấu Mật Nanh Sắc và Babatou, thần quyền là đại tế sư, ông ta lúc nào cũng ở trong đền thờ. Đền thờ thần linh của họ, là một gian nhà gỗ không lớn lắm, đứng dưới tán của một cây cổ thụ cao gần bốn chục mét, đích thực là khiến người ta nảy sinh cảm giác kính ngưỡng trước bậc minh thần cao quý. Nghe nói sau khi Ba Tang tỉnh lại, có nói mấy câu về thời tiết biến dị, vừa hay lại trùng khớp với cách nói của đại tế sư trong đền thần, nên đã được đại tế sư mời vào nói chuyện, sau đó còn đồng ý cho anh ta lên đàn tế quan sát bầu trời nữa. Về chuyện này, cả Trác Mộc Cường Ba cũng cảm thấy không thể nào tin nổi, nhưng sau đó Ba Tang lúc nào cũng chỉ hờ hững lảng tránh không nói gì.

Người Kukuer rất giỏi uống rượu, họ dùng mật ong, nước, và một loại rễ cây đặc biệt để ủ rượu, làm ra một loại rượu nồng độ rất cao, mùi thơm sực nức.

Điều làm Trác Mộc Cường Ba thấy hứng thú nhất là người Kukuer hầu như nhà nào cũng nuôi chó, rất tạp, nhỏ thì có chó không lông, chó đốm hoa, chó chồn, lớn thì có chó fila, chó chăn cừu, chó bull, thứ nào cũng có, thậm chí còn có cả loại mà Trác Mộc Cường Ba cũng không gọi được tên. Đáng kinh ngạc nhất là, lũ chó này đều không sủa, thấy người tới thì chỉ nghech mắt lên liếc nhìn một cái, rồi lại nhắm tịt mắt vào ngủ, đến cả mấy con nổi tiếng hung hãn như chó gaio Brazil cũng thế.

Trác Mộc Cường Ba hỏi Babatou tại sao chó họ nuôi lại không kêu, câu trả lời của cô là, đó là cách huấn luyện chó đã lưu truyền từ rất lâu rồi, ở đây họ có câu tục ngữ gọi là: “Chó không sủa mới là chó tốt.” Trác Mộc Cường Ba cứ có cảm giác hình như mình đã nghe cách nói này ở đâu rồi, có điều gã vừa mới khỏi bệnh, trước sau không tài nào nhớ ra nổi. Gã đến trước mặt một con chó trông có vẻ như là chó Argentina, xoa xoa đầu con vật đang rúc mình ngủ khò khò ấy, con chó mở đôi mắt nhèm nhèm lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, ngáp một cái rõ dài, rồi quấy quấy đuôi, vùi đầu ngủ tiếp. Trác Mộc Cường Ba tò mò hỏi: “Nếu không sủa, vậy tác dụng chủ yếu của chúng là làm gì?”

Babatou đáp: “Có thể dùng để truy dấu vật săn, có điều hầu hết thời gian bọn chúng đều chơi với lũ trẻ con, địa vị của chúng trong làng của chúng tôi cũng cao lắm đấy nhé. Trong làng có tập tục, nhà nào có chó bất hạnh qua đời, thì phải cử hành tang lễ long trọng cho nó, hơn nữa về sau chúng còn được hợp táng với chủ nhân của mình nữa cơ.” Trác Mộc Cường Ba lại hỏi thêm một số chuyện về lũ chó châu Mỹ này, kết quả phát hiện ra Babatou không thích chó lắm, cô cũng chỉ biết là có tập tục như vậy, còn tại sao lại có, thì cũng không rõ cho lắm.

Ngoài đền thờ và đàn tế, Babatou gần như đã dẫn Trác Mộc Cường Ba đi tới từng góc nhỏ của ngôi làng bộ tộc Kukuer cư trú, giúp gã có được những hiểu biết đại thể về bộ lạc nửa nguyên thủy nửa văn minh này. Tham quan trong bộ lạc Kukuer, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy sức khỏe mình đã khôi phục đáng kể, bèn định tạm biệt Babatou, nhưng bị cô từ chối. Babatou nói: “Bây giờ sức khỏe anh vừa mới bình phục, còn chưa cảm thấy gì, nhưng chất độc trong cơ thể thì vẫn chưa hoàn toàn hết đâu, đi trong rừng một hai ngày là lại tái phát nữa đấy, tôi phải tiếp tục bồi thuốc cho anh mới được. Còn nữa, dù có muốn đi, thì nhất định cũng phải đợi qua ngày mai mới đi được, ngày mai chính là ngày lễ của bộ tộc Kukuer chúng tôi, mọi người ai cũng tham gia chúc mừng, nếu đại ân nhân của bộ lạc như anh mà không tham gia, tức là đã coi thường người Kukuer chúng tôi, mà chúng tôi thù dai lắm đấy nhé. Trong rừng sâu, cả quân du kích và bọn buôn lậu đều biết rất rõ, ở vùng này mà đắc tội với người Kukuer, muốn đi một bước cũng khó khăn lắm. Nhìn anh kia, cuống lên muốn đi như vậy, chẳng lẽ người Kukuer chúng tôi làm anh thấy ghét thế à?”

Trác Mộc Cường Ba vội nói: “Không phải, vì lần đầu tiên chúng ta gặp mặt vội vã quá, có rất nhiều chuyện mọi người còn chưa hay. Chúng tôi đang tham gia một đội thi đấu tranh giải, phải từ Putumayo băng qua rừng nguyên sinh tới Saint Mary trong thời gian quy định, bị chậm trễ ở đây, chúng tôi đã bị các đội khác bỏ sót lại phía sau rồi, thế nên tôi mới nghĩ, nếu mình cử động được rồi, vậy thì phải nhanh chóng đuổi kịp các đội khác.”

Babatou dẫu môi lên nói: “Tôi mặc kệ, thế nào các anh cũng phải đợi qua ngày mai mới đi được, mấy người bạn kia của anh đều đang giúp chúng tôi sắp xếp cho buổi lễ cơ mà.” Vừa nói cô vừa nhủ thầm: “Bôi cho anh bao nhiêu nước ép cây với dầu Maja, thế nào cũng không thể chưa có tác dụng gì đã để anh đi rồi chứ.” Nghĩ tới đây, cô không giấu nổi một nụ cười tinh nghịch, làm Trác Mộc Cường Ba lại thêm một phen mù mờ chẳng hiểu ra làm sao.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ngày mai chắc không phải ngày thu hoạch mùa màng, vậy là ngày lễ gì nhỉ?”

Babatou nghiêng đầu nói: “Ừ, nói thế nào nhỉ, ngày mai là ngày lễ lớn một năm một lần của chúng tôi, đã lưu truyền từ rất lâu rất lâu rồi, giống như... có lẽ là giống ngày lễ Độc lập của người Mỹ vậy, tôi nghĩ chắc là như thế đấy, có điều theo cách nói của tổ tiên, thì đây là ngày lễ do thần thánh đặt ra đó.”

Trác Mộc Cường Ba không nói lại được Babatou, đành miễn cưỡng gật đầu đáp ứng, gã muốn một mình yên tĩnh để suy nghĩ lại các vấn đề gặp phải trong lần băng rừng này. Babatou cũng bận rộn sắp xếp chuẩn bị cho lễ tế, liền dặn dò Trác Mộc Cường Ba không được đi lung tung, rồi để gã một mình nghỉ ngơi.

Trác Mộc Cường Ba nhớ lại các vấn đề gặp phải trong cuộc hành trình này, không phải là không có chuẩn bị, bọn gã cũng đã điều tra nghiên cứu phạm vi thế lực của quân du kích và bọn buôn lậu ma túy rồi, cũng tìm hiểu tư liệu về các sinh vật nguy hiểm trong rừng rậm châu Mỹ, thế nhưng, khi mấy người bọn gã phải thực sự đối mặt với những nhân tố nguy hiểm đó thì đều tỏ ra luống cuống tay chân cả. Gã nhớ lại những điều Lữ Cán Nam từng cảnh cáo trong lúc huấn luyện cả bọn, xem ra những lời ấy đích thực là rất chính xác - “Không tự thân trải qua, chỉ biết lý thuyết không thôi, dù là anh có đọc cả ngàn vạn lần, thuộc lòng như cháo, thì cũng không bằng vận dụng trong thực tiễn một lần.”

Từ miệng Babatou gã biết được, lãnh địa của người Kukuer nằm giữa Putumayo và Saint Mary, cũng có nghĩa là, bọn gã đã may mắn được người Kukuer đưa đi một đoạn khá dài. Nếu ngày kia mới rời khỏi bộ lạc Kukuer, thời gian đã mất một nửa, hành trình chỉ sợ mới đi được một phần ba, còn lại một nửa thời gian làm sao hoàn thành được hai phần ba hành trình còn lại đây? Không được, lần băng rừng này buộc phải hoàn thành, nhất định phải cho con mụ khó tính Lữ Cán Nam đó biết năng lực của bọn gã, dù là bị quân du kích và bọn buôn ma túy bắt tay vây bắt, bọn gã cũng vẫn băng qua được khu rừng rậm nguyên sinh nguy hiểm này. Tới lúc đó, để xem cô ta nói được gì? Như thế thì có thể trực tiếp đi tìm Bạc Ba La thần miếu được rồi. Trên thảo nguyên mênh mông ấy, bóng hình uy phong lẫm lẫm đó, đôi mắt tràn trề bá khí đó, vẫn còn đang đợi chờ gã cơ mà.

Lễ tế của người Kukuer

Trác Mộc Cường Ba ngồi trên một bình đài cao hơn mặt đất một chút, lòng hướng về sự thanh thản an nhàn, phảng phất như đã thấy Tử Kỳ Lân ở ngay trước mắt. Ở thôn làng dưới kia, người Kukuer đang ra ra vào vào bận rộn chuẩn bị cho lễ tế. Trên bãi đất trống phía xa xa, đám trẻ con Kukuer đang chơi đùa, bọn chúng dựng mấy tấm bảng gỗ ở đằng xa, có lớn có nhỏ, cắm hờ trên đất bùn, sau đó dùng một cái túi hình vuông bên trong nhét đầy bùn đất, ném vào bảng gỗ, hình như xem độ to nhỏ của bảng gỗ ném trúng để xác định địa vị cao thấp, chơi đùa hết sức vui vẻ.

Trác Mộc Cường Ba nhìn lũ trẻ với ánh mắt đầy ngưỡng mộ, bọn trẻ này có cả nam cả nữ, nhưng trẻ con Kukuer đều không mặc bất cứ quần áo gì, bọn chúng vui vẻ nô đùa âm ỉ, hình như không hề có phân biệt giới tính. Nhìn lũ trẻ ngây thơ hoạt bát ấy, Trác Mộc Cường Ba không khỏi nghĩ ngợi xa xăm: “Thời viễn cổ, phải chăng con người cũng như vậy? Mặc quần áo chỉ để chống lại cái lạnh, phòng ngừa bị sâu sát kể từ khi nào, con người bắt đầu khoác lên cái áo văn minh, có nghi lễ tôn giáo, rồi tỏ ra khinh thường coi rẻ hành vi nguyên thủy này? Bọn họ quên mất bản tính động vật của mình, tự xưng mình là giống loài được thiên thần sủng ái, là tồn tại hoàn toàn khác biệt với những sinh mệnh khác trong tự nhiên, thế nên có quyền mặc sức muốn làm gì thì làm với những sinh vật cấp thấp hơn, đối với tự nhiên không có lợi cho văn minh của họ cũng thỏa ý phá hoại. Nền văn minh như của người Kukuer đây, liệu còn có thể tiếp tục tồn tại trong rừng sâu được bao nhiêu lâu nữa? Bọn họ hoặc là phải hòa nhập vào nền văn minh chung, hoặc là sẽ bị văn minh ấy tiêu diệt, chỉ có hai con đường ấy để lựa chọn mà thôi.” Gã đứng dậy, đôi mắt nhìn khu rừng già tĩnh lặng, ai mà biết được, đằng sau sự tĩnh lặng ấy, ẩn chứa bao nhiêu âm mưu và chém giết. Sinh mệnh tồn tại được là nhờ xâm chiếm, trong thế giới này, có lúc nào mà không diễn ra cảnh thôn tính và chiếm đoạt. Bỗng nhiên, Trác Mộc Cường Ba giật mình ngoảnh đầu lại lần nữa, nhìn lũ trẻ đang chơi đùa kia, trò chơi ấy quả thực thật quá đổi quen thuộc, hình như bản thân gã hồi nhỏ cũng chơi rồi thì phải. Đúng, hồi nhỏ gã cũng chơi trò này rồi, chỉ có điều dùng bảng đá thay cho bảng gỗ, đá cục thay cho túi vải đổ bùn mà thôi. Đã bao nhiêu năm gã không chơi trò này rồi? Ba mươi năm? Hay là ba mươi lăm năm? Lâu quá rồi, bản thân gã cũng không nhớ nổi nữa.

Ngày hôm sau, là ngày lễ lớn nhất trong năm của người Kukuer, được họ gọi là lễ thần Nadimuke, lễ tế được mở màn trong tiếng ồn ào náo động. Người Kukuer tập trung cả ở bãi đất trống lớn nhất giữa làng, dùng ván gỗ dựng thành một vũ đài. Từ sáng sớm nam nữ già trẻ lớn bé đã đến xung quanh vũ đài, ai nấy đều hết sức dày công tô vẽ trên thân mình, dùng những màu đậm sặc sỡ nhất, những hoạt tiết phức tạp nhất, tộc trưởng và đại tế sư cũng có mặt. Bọn Trác Mộc Cường Ba ra chào tộc trưởng và đại tế sư, được sắp xếp ngồi vào bàn khách quý. Babatou không ngồi bên cạnh tộc trưởng, mà đặc biệt chạy tới làm thuyết minh cho mấy người đám Trác Mộc Cường Ba.

Đại tế sư là một ông già, tên là Akima, ông vừa cất tiếng nói, người bên dưới vũ đài liền im lặng như tờ. Giọng nói âm sắc cao âm vang khắp không gian rộng lớn, đợi khi đại tế sư

nói xong, Babatou mới thì thầm nói cho bọn Trác Mộc Cường Ba biết, đây là đại tế sư đang thay mặt toàn bộ tộc cầu khẩn với thần linh.

Sau khi đại tế sư nói một tràng dài, lễ tế chính thức bắt đầu, người Kukuer dùng các thứ phát ra âm thanh có tiết tấu như trống gỗ, xương thú, vỏ quả, đồ gốm, và một loại nhạc khí giống cây sáo bốn lỗ thổi ra tiếng nhạc trầm hùng. Bốn người cao lớn vạm vỡ nâng một người tiến vào, người trong bộ tộc lần lượt cung kính nhường ra một con đường, cúi rạp đầu xuống đất, xung quanh còn có rất nhiều người khác vung tay múa chân xoay chuyển nhảy múa, theo vào tận giữa bãi.

Bọn Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy, những người đứng giữa đều đeo mặt nạ khắc bằng gỗ, bên trên tô hai màu đỏ, lam, dáng điệu hung hăng dữ tợn vô cùng. Babatou nói, người đàn ông được khiêng vào kia là Quilan, anh ta là người mang lời đáp của vị thần tối cao truyền đạt lại cho người trong bộ tộc, đây là màn đầu tiên, gọi là nghi thức ban tên của thần.

Người đàn ông tên là Quilan đó ngồi ở ngôi cao, theo sau có rất nhiều người Kukuer đeo mặt nạ hình các loại động vật khác nhau lục tục kéo nhau vào sân trong nhịp trống, tiếp nhận sự chúc phúc của Quilan. Mỗi người đầu thú đều biểu diễn một điệu múa giữa khoảng đất trước mặt đám người đeo mặt nạ khắc gỗ, đại để mô phỏng lại hành vi của loài động vật ấy, biểu hiện các ích lợi mà loài vật đó mang lại cho người Kukuer. Babatou giới thiệu, Quilan đang truyền đạt ý chí của thần tối cao, ban cho các loài động thực vật có ích cho bộ tộc Kukuer danh hiệu của thần, tổng cộng có tới hơn một trăm vị thần bước ra.

Từ lời giới thiệu của Babatou, họ biết được người Kukuer là một dân tộc đa thần, bọn họ tin thờ giáo nghĩa “vạn vật trong trời đất đều có thần linh”, chẳng hạn như vị thần đầu tiên là thần quản việc trồng ngô, gọi là Yumil Kaxob, còn vị thần trông nom cây cao thì gọi là Ek Chuah. Trong đó so về thần bí thì không ai hơn được Yinawea, nghe nói, đó là bậc chân thần xuống chốn thế gian, đến cả một trong những vị thần có địa vị cao nhất là Thần Chó cũng phải phân thân xuống bảo vệ Yinawea. Vũ điệu tiếp sau biểu thị thần Yinawea chỉ dẫn tổ tiên người Kukuer đánh thắng chiến trận, xây dựng thành trì, lại dạy họ cách chữa bệnh, chế tạo đồ kim loại, canh nông, chăn nuôi gia súc, văn tự...

Xem mãi xem mãi, Trương Lập không khỏi nghi hoặc thốt: “Quái thật, sao càng xem tôi càng thấy giống lễ ‘nhảy đại thần’ ở Tây Tạng thế nhỉ?”

Nhạc Dương hỏi: “Nhảy đại thần là cái gì?”

Trương Lập nói: “Cũng kiểu một hoạt động tôn giáo thôi, một điệu múa mà người biểu diễn phải đeo các loại mặt nạ khác nhau, sư đoàn trưởng có dẫn tôi đi xem một lần rồi. Mặt nạ ở Tây Tạng to hơn, hình vẽ quái dị hơn, hình như là kể một số chuyện giáng yêu trừ ma gì đó. Chẳng biết có phải mấy nền văn minh cổ đại đều có các hoạt động tương tự như thế hay không nhỉ.”

Nhạc Dương nói: “Ừ, chỗ chúng tôi gọi là ‘nhảy nợ’, chỗ chúng tôi cũng có, nghe anh nói vậy, mới thấy giống thật, quái lạ nhỉ?”

Trương Lập nói: “Mấy điệu múa kiểu sùng bái thần thánh này, chắc Cường Ba thiếu gia hiểu biết hơn phải không, Cường Ba thiếu gia, Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba đang thần người ra, từ lúc điệu múa tế thần bắt đầu, gã đã ngăn người ra đó rồi. Mặc dù những tấm mặt nạ khắc gỗ kia và mặt nạ của kịch Tây Tạng có chút khác nhau, nhưng tư thế nhảy múa kia, nội dung điệu múa kia, chẳng phải chính là “khương mẫu(1)” của người Tạng hay sao? Mặc dù không thích đọc các thứ liên quan quá nhiều đến vấn đề tôn giáo, nhưng “khương mẫu” và kịch nghệ của người Tạng, đều là những thứ hồi nhỏ Trác Mộc Cường Ba tương đối hứng thú. Bây giờ mặc dù không có âm nhạc hoành tráng như lúc biểu diễn “khương mẫu”, chỉ có tiếng trống và tiếng gõ vào vỏ cứng của quả cây, nhưng động tác nhảy múa của những người Kukuer kia, mặt nạ đầu thú mà họ đang đeo trên đầu, thật giống hệt như điệu “khương mẫu” mà gã xem hồi nhỏ. Trong khoảnh khắc đó, điệu múa thần bí mà nguyên thủy ấy, cơ hồ như lại đưa Trác Mộc Cường Ba trở về Tây Tạng, Tây Tạng thuở gã còn là một đứa trẻ, vùng đất vẫn còn chỉ thuộc về thiên nhiên vĩ đại, vùng đất còn chưa bị văn minh chinh phục!

Trương Lập hỏi mấy câu liền, Trác Mộc Cường Ba mới sực tỉnh, lẩm bẩm nói: “Cái gì? Nhảy thần? Hay lễ nào, đây chính là ngôn ngữ cơ thể mô phỏng tự nhiên mà con người thời viễn cổ học được trước tiên, thế nên, những vũ điệu từ thời xa xưa lưu truyền lại này, bất kể là chủng tộc gì, khu vực nào, cũng đều có những nét tương tự đến kinh người. Đây là cách lý giải của tôi, các cậu thấy thế nào?”

Trương Lập nói: “Ừm... có lý đấy, tôi tán thành phân tích này của anh.”

Nhạc Dương lại phát biểu ý kiến bất đồng: “Nói như vậy hình như hơi miễn cưỡng thì phải. Tôi nghe nói, người Tạng trước đây cũng là một dân tộc theo thuyết đa thần, bộ tộc Kukuer cũng có rất nhiều thần linh, lễ nhảy thần của họ lại giống với lễ nhảy thần của Tây Tạng như thế, dựa vào điểm này, có chắc là họ không có quan hệ gì với Tây Tạng không nhỉ?”

Trương Lập phì cười nói: “Cậu đúng là biết liên tưởng, phải biết rằng bây giờ chúng ta đang ở đâu chứ, là Nam Mỹ cách Trung Quốc Đại lục hai mươi ngàn kilomet đấy. Bộ tộc Kukuer này lại là thổ dân sống ở đây từ bao đời, lại cư trú ở vị trí địa lý thế này, gần như là không có tiếp xúc với thế giới bên ngoài, cậu nói họ và Tây Tạng có quan hệ, chứng cứ ở đâu chứ?”

Nhạc Dương xòe hai tay ra, nói: “Bằng trực giác.”

“Phì.” Trương Lập khoát tay một cái, tỏ vẻ coi thường không thèm quan tâm nữa.

Nhưng sau đó Nhạc Dương lại bổ sung: “Từ trước khi chúng ta chuẩn bị xuất phát, bắt đầu là câu nói kỳ quái của giáo quan, sau đó là chúng ta chẳng hiểu sao lại bị quân du kích và bọn buôn ma túy đuổi giết, tiếp theo là gặp được một số thứ hình như có liên quan tới Tây Tạng ở bộ lạc nguyên thủy này, những điều này làm tôi không sao hiểu nổi. Phía sau những sự việc tưởng chừng như riêng rẽ này, hình như có liên hệ gì đó, trực giác cho tôi biết, chuyến đi này của chúng ta, không đơn giản chỉ là băng qua rừng rậm thôi đâu, nhất định là có thứ gì đó, thứ gì đó mà chúng ta không biết.”

Trác Mộc Cường Ba giật mình, trực giác của Nhạc Dương hoàn toàn không đơn giản chỉ là dựa vào cảm giác để đưa ra kết luận, mà được đưa ra dựa trên một tư duy logic tinh tế tỉ mỉ.

Nghe Nhạc Dương nói như vậy, gã cũng sinh lòng hồ nghi, vậy thì, trò chơi gã thấy lũ trẻ chơi hôm qua là thế nào, vùng đất này, lễ nào thực sự có liên quan tới Tây Tạng?

Babatou tròn tròn mắt, hiếu kỳ nhìn hai người đang lăm rằm nói chuyện, lên tiếng nhắc nhở: “Tập trung xem đi, ít nói thôi, đây là lễ tế quan trọng của người ta đó.”

Kế đó là Hành trình di cư, một người Kukuer đóng giả làm ông già, trên lưng vác một cái bao to tượng trưng cho trọng lượng nặng nề, bắt đầu đi vòng xung quanh vũ đài, tất cả người Kukuer có mặt đều đứng lên, đi theo sau lưng ông già đó, bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đứng lên đi theo, Babatou giải thích, tiết mục này nói lên tổ tiên họ năm xưa vì muốn tìm kiếm vùng đất an cư đã phải bôn ba vô cùng vất vả, tất cả người Kukuer đều sẽ không bao giờ quên, cuộc sống hôm nay là do vô số bậc cha ông đã dùng máu và tuổi xuân đổi lấy cho họ.

Đi quanh bốn vòng, hoạt động mang tính toàn bộ tộc này cũng kết thúc. Phần thứ ba là màn chiến tranh, chỉ thấy hai nhóm người Kukuer đeo các mặt nạ tô màu khác nhau, biểu thị cho hai bộ tộc, mở đầu là người bộ tộc khác đeo mặt nạ màu đen trắng thế, người Kukuer đeo mặt nạ đỏ liên tiếp bại trận rút lui, đúng lúc đó, một người Kukuer đeo mặt nạ tượng trưng cho thầy tế đứng ra, trình trọng lấy ra một mảnh vỏ cây tượng trưng cho lời dạy của thần thánh, lớn tiếng đọc vang, trong tiếng đọc đó, một thiếu nữ Kukuer được khiêng ra.

Thiếu nữ Kukuer này toàn thân không một mảnh vải, trên mặt vẽ hoa văn màu đen, được đặt xuống một bàn gỗ tượng trưng cho đàn tế, nét mặt cô có vẻ vô cùng hạnh phúc và vinh hiển. Những người Kukuer đeo mặt nạ đỏ dùng dao vạch ngang vạch dọc bên trên cơ thể thiếu nữ, sau đó đặt đủ loại hoa quả màu đỏ, quả hạch và ngũ cốc lên ngực, hông và tay chân cô, một lúc sau, họ lại lấy các thứ đó xuống, chia cho những người đeo mặt nạ đỏ khác cùng ăn.

Nhạc Dương kinh ngạc thốt: “Người Kukuer cũng biết trò này à, hình như đây là Nyotaimori của người Nhật mà?”

Lần này đến lượt Trương Lập hỏi: “No no cái gì? Nyotaimori? Là cái gì thế?”

Nhạc Dương thè lưỡi nói: “Cái này, cái này... ày da, đằng nào thì cũng gần giống như anh đang xem đây này.”

Babatou giải thích, những hoa văn màu đen vẽ trên mặt đó tượng trưng cho việc cô gái đã được chọn làm tế phẩm của thần, đó là một việc hết sức vinh hạnh. Tương truyền, rất lâu, rất lâu trước đây, thiếu nữ đó phải hiến lên thần linh cả máu tươi và sinh mạng của chính mình, không biết từ bao giờ, nghi thức này đã dần dần diễn hóa thành như ngày hôm nay.

Những người đeo mặt nạ đỏ ăn uống xong liền xông ra tái chiến với người đeo mặt nạ đen, lần này, người Kukuer đeo mặt nạ đỏ như có thần linh phù trợ, uy lực tăng cao, chẳng mấy chốc đã đánh cho lũ người ngoại tộc đeo mặt nạ đen tơi bời hoa lá, bỏ cả vũ khí giáp trụ chạy trốn chết.

Nhạc Dương nhìn đoạn biểu diễn đó, bỗng thấy chấn động trong lòng. Điệu múa nguyên thủy vụng về đơn sơ ấy, tiếng nhạc tràn đầy tiết tấu ấy, những hoa quả ngũ cốc màu đỏ mà

các chiến sĩ Kukuer đặt trên thân thể thiếu nữ kia trong tiết mục chiến tranh giả hóa ấy, dường như ẩn dụ một điều gì đó. Anh không dám khẳng định, nhưng cứ có cảm giác, ẩn dụ ngầm ấy, làm sống lưng anh lạnh toát.

Còn một người nữa cũng cảm thấy kinh hãi, đó chính là Ba Tang đang ngắm ngầm nắm chặt tay ngồi bên cạnh, chỉ là hình thức của điệu múa không làm anh ta chấn động là mấy, thứ làm Ba Tang thấy bất an và căng thẳng là tiếng trống và tiếng gõ kia, tiết tấu gấp rút tựa hồ như chiến đấu kia mang đến cho anh ta cảm giác sợ hãi. Anh ta biết, có lẽ trong sâu thẳm ký ức, mình đã từng nghe âm thanh đó rồi, nhưng là lúc nào, ở nơi đâu, thì anh ta không muốn và cũng không thể nhớ lại được.

Tiếp theo sau là bắt đầu lễ chúc mừng của toàn bộ tộc, mọi người đều tham gia, bắt đầu nhảy múa hát ca, nam nữ già trẻ cùng cất tiếng hoan ca, Nhạc Dương và Trương Lập không kìm nổi mà cuống quýt nhảy lên vũ đài, hòa vào đám người Kukuer kia. Trác Mộc Cường Ba đứng bên cạnh, cũng cảm nhận được lòng nhiệt tình dào dạt và niềm vui phấn khởi của họ.

Phía xa xa, có mấy thợ săn Kukuer đang lừa một con vật đeo vải đỏ, trông như con dê, chắc có lẽ là lạc đà không bướu châu Mỹ. Người đầu tiên cầm cốc gỗ, dùng cành cây nhúng nước vẩy mở đường, miệng lầm nhảm tụng niệm gì đó, một người lực lưỡng mình trần tay cầm vũ khí bằng sắt, cơ hồ như đợi để mổ bụng moi ruột con vật. Trác Mộc Cường Ba hỏi Babatou: “Họ làm gì vậy?”

Babatou mỉm cười: “Phóng sinh, vừa để chúc mừng buổi lễ, vừa chúc mừng anh khỏi bệnh luôn!”

“Ồ,” Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn, cảm thấy cảnh tượng này hết sức quen thuộc, tựa như đã thấy ở đâu rồi vậy. Ai ngờ người đàn ông mình trần kia cầm vũ khí, lại đâm thẳng vào ngực con vật trông giống con dê kia một cách hết sức chuẩn xác, máu tươi lập tức phun trào ra, rõ ràng là đã đâm thẳng vào tim con vật rồi. Con vật bị mấy người Kukuer giữ chặt tứ chi, không thể giãy giụa, co rút mấy cái rồi lăn ra chết. Nhìn cảnh tượng đó, Trác Mộc Cường Ba sực nhớ ra, đây hình như là một màn pháp sự, ngày trước ở Tây Tạng, gã đã từng thấy cảnh tượng tương tự như vậy rồi. Lễ nào, giữa các nền văn minh nguyên thủy, đúng là có sự tương đồng đến mức đáng ngạc nhiên như vậy hay sao? Đây rốt cuộc là chuyện gì? Trác Mộc Cường Ba không tìm được, liền hỏi: “Không phải là phóng sinh à? Sao lại...”

Babatou giải thích: “Phóng sinh theo cách hiểu của chúng tôi, là giải thoát triệt để. Trước tiên là mở ra hố sinh mệnh của con lạc đà không bướu đó, tức là tim, sau đó là cắt đứt động mạch, lột da rồi pha thành miếng nhỏ, đặt vào các đồ đựng khác nhau, dựa theo vị trí trên cơ thể mà phân thành đẳng cấp một cách nghiêm khắc, rồi dùng ba thanh gỗ bắc thành giá để nấu lên, đêm nay sẽ có nghi thức mời khách, mọi người sẽ hát bài ca cảm tạ với anh. Anh xem, mọi người đều đến cả rồi kìa.”

Người Kukuer vừa ca vừa múa, vô cùng náo nhiệt, bọn họ mang những món ngon nhất ra khoản đãi ân nhân của thủ lĩnh, dùng những lễ nghi long trọng nhất để chúc phúc cho Trác Mộc Cường Ba.

Tối hôm ấy mọi người vừa uống rượu, vừa nghe nhạc nhảy múa, Nanh Sắc rót mười bát rượu, chìa tay ra với Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba chỉ cười nhạt, mặt không đổi

sắc uống một mạch hết cả mười bát rượu ấy, làm Nanh Sắc lấy làm kinh ngạc. Anh ta vốn định nói, mỗi người năm bát, vừa để bày tỏ lòng hữu hảo, đồng thời cũng có ý phân cao thấp thêm lần nữa, chẳng ngờ Trác Mộc Cường Ba lại một mình uống cả mười bát, hơn nữa lại còn điềm nhiên như không, bản lĩnh này, anh ta tự biết là mình không bì nổi. Mà người Kukuer thì cứ ai uống được rượu tức là anh hùng, Trác Mộc Cường Ba tự nhiên lại được vẻ vang thêm lần nữa. Babatou rót rượu cho gã, trong mắt cũng ánh lên ý đồ riêng. Song họ nào có biết, chưa tính đến chuyện Trác Mộc Cường Ba là người tộc Tạng, chỉ riêng việc gã bao năm lăn lộn trên thương trường thoi, mười bát rượu đó đương nhiên chỉ là chuyện nhỏ. Lát sau, trên bàn tiệc, Nanh Sắc vô cùng thành khẩn mời bọn Trác Mộc Cường Ba ở lại bộ lạc thêm mấy ngày, gọi bọn gã là những vị khách tôn quý nhất của người Kukuer, Babatou cũng tỏ ý đó, nhưng Trác Mộc Cường Ba đều khéo léo khước từ.

“Tại sao lại đi gấp như vậy?” Không chỉ có Babatou ỉu xìu thất vọng, đến cả Trương Lập và Nhạc Dương cũng xì mặt ra.

Trác Mộc Cường Ba thành thực trả lời: “Thực ra mục đích chuyến đi lần này của chúng tôi, chỉ là băng qua khu rừng này, để lấy kinh nghiệm cho đợt huấn luyện sinh tồn nơi hoang dã mà chúng tôi tham gia thôi. Còn việc thành ra nông nổi này, đến cả chúng tôi cũng chưa từng nghĩ tới. Thời gian định ra ban đầu chỉ có mười ngày, giờ đã qua mất một nửa, chúng tôi lại lỡ mất hai ngày ở đây nữa, giờ vết thương đã lành rồi, chúng tôi cần phải nhanh chóng lên đường mới bổ sung lại được thời gian bị chậm trễ.”

Nhạc Dương đứng bên cạnh nhắc nhở: “Nhưng mà, quân du kích đang rình rập xung quanh lãnh địa của người Kukuer, chỉ đợi chúng ta ra khỏi đây thôi đấy.”

Trương Lập cũng nói: “Đúng đấy, lần này chẳng biết là chúng ta tiếp nhận huấn luyện kiểu gì nữa, bị quân du kích và bọn buôn ma túy bắt tay đuổi đánh, đừng nói là chúng ta, dù là bộ đội đặc chủng chính quy chẳng nữa, cũng chưa chắc mà bình yên rút lui được đâu. Muốn băng rừng trong mười ngày hả, tôi thấy chẳng thể nào đâu, hay là chúng ta cứ ở đây, chờ cho hết mười ngày, chắc là họ sẽ tới tìm chúng ta thôi, nếu không thì lúc ấy liên lạc lại với họ cũng được, coi như chúng ta lại thất bại lần nữa có sao đâu.”

Trác Mộc Cường Ba vừa nhíu mày, Ba Tang đã cười gằn lạnh lẽo: “Hừ, đây mà giống lời của sĩ quan đặc cảnh nói ra à. Mục đích của đợt huấn luyện này, chính là để chúng ta đối mặt với các hoàn cảnh nguy hiểm, cũng bao gồm cả chuyện chiến đấu với kẻ địch, bỏ cuộc như vậy, không chỉ đại diện cho một lần thất bại, mà còn nói lên rằng tất cả các nội dung huấn luyện đều uống phí cả, rằng chúng ta căn bản không có cơ hội để đối đầu với những thách thức khó hơn nữa, cậu có hiểu không?”

Trương Lập phản bác: “Nhưng giờ cả vũ khí cơ bản chúng ta cũng chẳng có, chúng ta lấy gì để chiến đấu với đám quân du kích đó đây? Lần này bị thương, còn có người Kukuer giúp chúng ta, vậy còn lần sau thì sao? Lần sau anh hay Cường Ba thiếu gia hoặc người khác, bao gồm cả tôi và Nhạc Dương, chúng ta ngã xuống lần nữa, liệu còn may mắn như lần này nữa không?”

Babatou lúng túng nhìn bốn vị khách, sao họ càng nói càng hăng, chùng như sắp đánh nhau tới nơi thế kia. Trác Mộc Cường Ba cất tiếng: “Được rồi, được rồi. Không có gì phải tranh luận nữa, lấy ít thắng nhiều, xoay chuyển tình thế, tay không chiến đấu giữa vòng hỏa

lực trùng trùng của kẻ địch, đây cũng là một trong các hạng mục huấn luyện của chúng ta. Trước giờ chúng ta vẫn được huấn luyện kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã, chính là phải dựa vào đôi tay này tạo ra hoàn cảnh thích hợp cho mình sinh tồn ở môi trường hoàn toàn xa lạ. Không thể nào vác vũ khí đi khắp nơi được, chúng ta phải dựa vào... cái đầu mình nhiều hơn nữa chứ. Lần này tình thế bất lợi đối với chúng ta, ai bảo chúng ta phải so vũ khí nhiều với quân du kích đâu chứ? Theo tôi được biết, bộ tộc Kukuer, chẳng phải còn có lối đi sau có thể ra vào hay sao?” Câu cuối cùng, gã cố ý nói bằng tiếng Anh cho Babatou nghe.

Babatou lấp bắp thốt lên: “Cái đó, thì đúng rồi, nhưng mà chỗ ấy, chỗ ấy làm sao đi qua được chứ? Chỗ ấy đã được gọi là cấm địa yên nghỉ của Ah Puch đấy.”

Nhạc Dương nói: “Thật sự phải đi đường đó sao? Đấy hình như là khu rừng chết mà hình như cả người Kukuer cũng bị cấm đi vào cơ mà?”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “So với rừng rậm nguyên sinh có quân du kích vũ trang lập trạm canh, cậu thấy lối nào nguy hiểm hơn?”

Ba Tang nói: “Đều rất nguy hiểm, theo những ghi chép lịch sử của người Kukuer, từ thế kỷ mười sáu, người Tây Ban Nha, nhà khảo cổ người Đức, thám hiểm gia người Mỹ, bao nhiêu người bước vào khu rừng đó mà không một ai trở ra cả, đó là rừng Than Thở, được mệnh danh là mộ phần của các nhà thám hiểm. Lần cuối cùng là vào năm 1965, nhà thám hiểm người Anh Malaer đã đặt dấu chấm hết cho cuộc đời mình ở trong khu rừng ấy.”

Trác Mộc Cường Ba vỗ vỗ lên vai Ba Tang cố vũ tinh thần: “Chẳng sao cả. Đừng quên bây giờ là thế kỷ hai mốt, giờ đây khoa học kỹ thuật mỗi ngày mỗi khác, người năm một chín sáu mấy có thể không qua được, nhưng cũng không chứng tỏ rằng chúng ta không vượt qua được.”

Ba Tang liếc xéo Trương Lập và Nhạc Dương: “Tôi thì chẳng sao cả.”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Trương Lập, Trương Lập cúi đầu không nói, lại quay sang nhìn Nhạc Dương, Nhạc Dương nghĩ giây lát, rồi đáp: “Chết thì chết, ai bảo anh là đội trưởng.” Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, nói: “Được, cứ quyết định như vậy đi.”

Nanh Sắc nhờ em gái phiên dịch, nói: “Nếu mọi người đã quyết ý muốn đi, chúng tôi cũng không thể miễn cưỡng, đêm nay chúng ta cứ uống cho thoải mái no say đi, thần Chac sẽ bảo vệ cho các bạn.”

“Nào, cạn ly!”

...

Trò chuyện trên đàn tể

Sau đêm cuồng hoan, tiếng ca tiếng hát cũng dứt, mọi người tản đi, Babatou dẫn Trác Mộc Cường Ba lên đàn tể, bầu trời vẫn đầy sao sáng lấp lánh, chỉ có vầng trăng là âm đạm đi phần nào. Vị công chúa cao quý xoa mái tóc dài mềm mại, hai tay bó gối ngồi cuộn giữa đàn tể, ánh mắt hân hoan như đứa trẻ, cô ngược lên nhìn bầu trời lồng lộng nói: “Hồi nhỏ, tôi thường một mình lên đàn tể này ngắm sao. Những ngôi sao kia nhìn có vẻ rất xa xôi, lại như ở gần tôi lắm. Lúc đó, tôi thường hay băn khoăn tự hỏi, thế giới bên ngoài rừng già, rốt cuộc là như thế nào. Nhưng khi ấy tôi vẫn còn chưa dám có suy nghĩ viễn vông như thế, rời khỏi rừng già ra thế giới bên ngoài, quả thực là một việc mà cả nghĩ đến tôi cũng không dám nữa. Về sau, người bên ngoài vào rừng càng lúc càng nhiều, có bọn buôn ma túy muốn mượn đường đi qua lãnh địa của chúng tôi, quân du kích thì hy vọng hai bên tránh được xung đột, còn có cả một số người thích mấy loài mà các anh gọi là động vật hoang dã quý hiếm. Tôi nghe được rất nhiều chuyện về thế giới bên ngoài từ họ, có nhà cao trăm tầng, có máy bay bay lượn, thậm chí còn có người lên cả vũ trụ nữa, nghe nói còn bay thẳng tới tận mặt trăng được nữa cơ.”

Nói đoạn, Babatou ngoảnh đầu lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, thấy gã đang chăm chú lắng nghe, cô lại nói tiếp: “Năm mười sáu tuổi, chồng tôi chết trong rừng, theo cách nói của người trong bộ tộc, anh ta đã chọc giận thần rừng, có trời mới biết anh ta chết thế nào. Nhưng lúc ấy cha tôi đã nói một câu, ông bảo là, sinh ra ở rừng, lớn lên trong rừng, chết ở trong rừng, đây là kết cục tốt nhất của một con người. Khi người đàn ông ấy được khênh trở về, nửa người đã đen kịt rồi, đó là lần đầu tiên tôi khiếp hãi đến thế. Tôi đột nhiên muốn rời khỏi đây, chưa bao giờ tôi khát khao rời khỏi đây đến thế cả, nhưng quy củ trong tộc là không được tộc trưởng đồng ý thì không được phép làm điều đó. Tộc trưởng, cũng chính là cha tôi, ông ấy có quyền lực đó, nhưng ông kiên quyết không chấp nhận.” Ánh mắt Babatou ánh lên một tia cuồng dại, “Sau đó, tôi tìm một người đàn ông tới đây thu mua động vật hoang dã, ngủ với hắn hai đêm, chỉ cần một điều kiện, là hắn sẽ dẫn tôi đi, đi khỏi khu rừng này, khu rừng nhìn mãi không thấy tận cùng đáng chết này! Hắn đáp ứng nhanh lắm, nhưng đến cuối cùng hắn lại hối hận, hắn muốn giết chết tôi rồi bỏ lại trong rừng, rồi cướp hết trang sức trên người tôi, nhưng đã bị anh trai tôi bắn chết. Về sau, cha tôi thấy nợ tôi, mới đồng ý cho tôi ra khỏi rừng, đầu tiên họ đưa tôi tới Santa Fe de Bogotá học hành, sau rồi lại sang Mỹ. Thực ra, cha tôi cũng có thể coi là một tộc trưởng văn minh, ông ấy nói, thế giới bên ngoài đang thay đổi, bộ tộc chúng tôi muốn tiếp tục sinh tồn, thì cần phải biết nhiều hơn nữa. Ông ấy mong tôi học thành tài trở về, có thể mang đến cho bộ tộc những thay đổi lớn, thế nhưng...”

Cùng một tiếng thở dài, đàn tể chìm vào tĩnh lặng một lúc lâu, Trác Mộc Cường Ba cảm nhận được nỗi buồn u uất của cô gái trước mặt mình, đảm nhiệm sứ mệnh thay đổi vận mệnh của cả một bộ lạc, đối với bất kỳ ai, cũng là một trọng trách quá ư tàn khốc, huống hồ là một cô gái còn trẻ như vậy. Babatou nói: “Tôi sợ lắm, ở bên ngoài càng lâu tôi lại càng sợ. Bởi tôi biết rất rõ, tôi không có khả năng thay đổi bất cứ điều gì, muốn thay đổi cả một bộ lạc, muốn thay đổi thói quen sinh sống và văn hóa mấy ngàn năm nay của chúng tôi, điều ấy

quả thật quá khó khăn. Bộ tộc muốn có những bước phát triển mới, thì cần phải rời khỏi rừng già, nhưng một khi rời khỏi rừng già, bộ tộc này sẽ chẳng còn ý nghĩa tồn tại nữa rồi, từ bao lâu nay tôi vẫn không biết phải làm thế nào. Ra đi mười năm, trở về bộ lạc lại nhận ra mọi người vẫn sống lối sống lạc hậu ấy, sau này, mỗi lần thấy không thuận mắt, tôi lại một mình lên đi, đây cũng chính là nguyên nhân anh thấy tôi và anh trai tranh chấp lẫn trước. Họ muốn tôi trở về, còn tôi thì không chịu, theo quy tắc trong bộ tộc, kha kha, tôi không thể cưới người nào nữa rồi.”

Babatou lại ngẩng đầu lên ngắm sao, dưới hàng lông mi dài kia, sao trời lấp lánh trong mắt cô: “Lúc tôi đi học, cũng có mấy người bạn trai, nhưng họ vừa nghe thấy tôi là con gái của tộc trưởng bộ lạc, người nào người nấy đều hồn vía lên mây. Tôi nhớ nhất là có một anh chàng, anh ta kinh hoàng hỏi tôi, nghe nói có bộ lạc, sau khi nam nữ giao hoan, người đàn bà sẽ ăn thịt người đàn ông, có phải thật thế không? Ha ha, đúng là tức cười thật, đến cả tôi còn chưa nghe nói đến cái bộ lạc ấy cơ mà.”

Babatou cười cười, trong mắt cô, vẻ u buồn dường như càng hiện lên rõ hơn, cô bỗng nhiên đứng dậy, xoay một vòng, làn da trơn láng như gấm sa tanh, dưới ánh trăng càng như một khối ngọc, mái tóc mềm như dải ngân hà lá lướt, đôi mắt xinh đẹp và ngũ quan thanh tú, tất cả tạo nên một gương mặt quyến rũ tựa ánh trăng ngời. Gò ngực tròn đầy đặn kiêu ngạo dựng đứng lên dưới ánh trăng, khe khẽ rung nhẹ, làn da căng mọng không có lấy một chút mỡ thừa. Bất kể là từ góc độ nào, cô cũng đều lộ ra một sinh mệnh trẻ trung mà tràn đầy sức sống, một đóa hoa tươi đang nở rộ. Babatou nheo nheo mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Tôi có đẹp không?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, mặc dù không lên tiếng khen ngợi, nhưng ánh mắt gã đã ngợi khen rồi. Chỉ thấy Babatou uất ức, như một cô bé hồn dỗi: “Nếu tôi gặp được người đàn ông có thể gửi gắm được cả đời, tôi sẽ cùng người đó rời xa chỗ này, không bao giờ trở lại rừng già nữa. Lúc nào tôi cũng nghĩ thế, lúc nào cũng vậy.”

Cùng với hơi thở, lồng ngực cô không ngừng bập bênh lên xuống, Trác Mộc Cường Ba ra hiệu bảo cô ngồi xuống, Babatou lại ôm gối ngồi xuống sát bên gã, dưới ánh trăng, đôi mắt thông minh của cô tựa hai làn thu thủy dập dờn. Cô dõi mắt nhìn xuống bên dưới đàn tế, nơi đó, hơn trăm mái nhà cỏ đang nằm lặng lẽ, đó là toàn thể bộ tộc của cô, trên vai cô đang là sứ mệnh thay đổi vận mệnh của họ. Trác Mộc Cường Ba nhất thời cũng không biết nên nói gì mới phải, an ủi người khác vốn không phải sở trường của gã, đành chỉ còn biết cùng Babatou chìm đắm trong trầm mặc lặng im. Đêm về khuya, làn gió đêm dịu nhẹ phất phơ mái tóc ai, sao trời nhấp nháy, ánh trăng trắng như tuyết kia đang phủ lên bờ vai ai. Toàn thân Babatou đều được ánh trăng bao bọc, tóc đen như màn đêm, da trắng như vàng nguyệt, cô dường như đã hóa thành một vị nữ thần đang trầm ngâm suy tư, khiến người ta chỉ có thể đứng mãi phía xa mà ngắm nhìn bằng ánh mắt sùng kính. Hơi men lại dâng lên đến tận đầu Trác Mộc Cường Ba, lờ mờ không hiểu vì ai mà say đắm.

Ở nơi trời đất cùng tan chảy ấy, duy chỉ có không gian của nữ thần Mặt trăng là thấp thoáng vang lên âm điệu, tiếng ca đó u oán sầu thương, tựa loài đỗ quyên khóc ra máu, chim hoàng oanh tặng con, khiến người ta nghe mà mềm lòng. Phảng phất như thể một nỗi đau thương từ chốn thiên đàng, đủ để khơi dậy nỗi đau nơi sâu thẳm nhất trong linh hồn người ta. Trác Mộc Cường Ba mê mê mang mang, cảm giác như trái tim mình cũng bị tiếng ca ấy

nú đi, lúc thì hụt hẫng, lúc lại cảm thương, dù không rung động đến nỗi phải khóc thương buồn thảm, nhưng cánh cửa ký ức bị khóa chặt trong nơi sâu nhất của linh hồn gã, đã bị từng tiếng ca bi tráng thể lương đó, dễ dàng đập nát.

Trác Mộc Cường Ba giật mình sức tỉnh khỏi cơn mộng ảo, thì ra là Babatou đang thấp giọng khe khẽ hát, dù gã không hiểu ca từ, nhưng âm nhạc vốn không biên giới, đâu nhất định là phải nghe ca từ mới được. Tiếng hát ấy, lúc tựa như gió nhẹ thổi qua rừng rậm, lúc lại như tiếng suối róc rách chảy qua hang núi, lúc như ngàn quân vạn mã sục sôi chiến đấu, lúc như lời rì rầm thân thiết dưới ngàn sao lấp lánh. Trác Mộc Cường Ba im lặng lắng nghe, phảng phất như hiểu được ý nghĩa trong đó, dài dòng như sử thi, bi tráng như sử thi, hỉ nộ ai lạc của nhân gian, đường đời đằng đẵng của con người, dường như tất cả đều dập dềnh chìm nổi trong tiếng ca kỳ diệu ấy.

Tiếng ca thấp dần, cuối cùng khúc điệu thay đổi, tựa như khúc nhạc ru con, cảm giác ấy, tựa hồ một người vừa trải bao hiểm nguy, toàn thân mệt mỏi rã rời, cuối cùng cũng trở về trong lòng mẹ. Thư thái, an tâm, không cần phải giả tạo bất cứ điều gì, cũng không tìm được nửa phần hư giả, có thể hoàn toàn thả lỏng, nhắm mắt ngủ một giấc dài. Không biết từ khi nào, Babatou đã ngừng hát, nhưng trong tai Trác Mộc Cường Ba, âm thanh ấy dường như vẫn đang bay bổng trên chín tầng trời, cộng hưởng với mặt đất bao la, âm thanh ấy tựa hồ Phạn âm của chốn Tây Thiên, khiến linh hồn con người ta được thanh tẩy hoàn toàn triệt để.

Trái tim Trác Mộc Cường Ba, chưa bao giờ đập mạnh đến thế, mãi hồi lâu cũng không sao trở lại bình thường được. Babatou lên tiếng nói: “Chỉ khi nào hát bài này, tâm trạng tôi mới đỡ hơn một chút, bao nhiêu phiền não u uất trong lòng đều theo tiếng ca mà tan biến.”

Trác Mộc Cường Ba lấy lại bình tĩnh, hỏi: “Đây là bài hát gì?”

“Là thánh ca của chúng tôi.” Babatou tự hào đáp, “tổ tiên chúng tôi, mang nguồn gốc bộ tộc Kukuer, lịch sử huy hoàng của bộ tộc Kukuer, hòa thành lời ca truyền lại cho con cháu.”

Trác Mộc Cường Ba đã qua tuổi gặp chuyện gì cũng hiểu kỳ rồi, song lần này, gã vẫn không cầm lòng được, cất tiếng hỏi: “Bài ca này, là bài ca lịch sử của bộ tộc Kukuer các cô à? Có thể cho tôi biết nội dung được không?”

Babatou nhướn miệng cười tươi tắn: “Đương nhiên là được, nhưng mà dài lắm đấy.” Cô bồng cúi đầu buồn nản: “Cũng tốt, đằng nào sáng mai anh cũng phải đi rồi, nếu không nghe hết cả bài hát này, e rằng cũng là một điều đáng tiếc.”

Lịch sử của bộ tộc Kukuer tái hiện như mộng ảo trong tiếng ca, lịch sử của họ bắt nguồn từ bóng đêm: “Bước ra từ bóng đêm, sinh sống trong hang động, khu rừng đen tối che mất ánh mặt trời, bầu sữa mẹ hóa thành dòng sông lớn...” Đây là một dân tộc yêu rừng sâu, yêu hòa bình, tổ tiên họ sống ở tít sâu trong rừng rậm và các hang động, hữu hảo hòa thuận với các động vật trong rừng, được chư thần ban ơn cho đồ ăn và lửa. Thời gian trôi qua trong tĩnh lặng và hòa bình, không ai thiếu thốn đồ ăn thức uống cả, cây cỏ lương thực tốt tươi, thu hoạch đầy đặn, thế nhưng, “Lũ ác ma phương Bắc, bọn chúng mang đến tội ác, chiến tranh, bệnh dịch và đói khát, bọn chúng nhiều như sao trên trời, bọn chúng chỉ biết chém giết, chém giết không biết mệt mỏi...” Trong trận chiến đó, tổ tiên người Kukuer hoàn toàn

không có sức kháng cự lại. Trong thời khắc nguy cấp quyết định sự tồn vong của dân tộc, thần Nadimuke đã chỉ lối đưa đường cho họ, bảo họ hãy đi về phía Nam, trong rặng núi phủ đầy rừng rậm ở phương xa, có một vùng đất bằng, nơi đó rừng cây rậm rạp, nguồn nước phong phú, đất đai màu mỡ, không có nhiều đầm lầy khiến người ta sợ hãi, cũng không phải lên cơn sốt vì bệnh dịch, hoặc run rẩy vì đau đớn. Vậy là, những người Kukuer mang theo vết thương chiến tranh, bắt đầu hành trình di cư bi tráng của mình, dùng máu tươi của muôn ngàn người tưới đẫm mặt đường, tìm kiếm mái nhà tương lai của mình. “Vượt qua chín trăm chín mươi chín ngọn núi màu trắng, băng qua chín mươi chín vạt con sông... mặt trời đỏ như máu treo trên bầu trời, trên tán cây xanh lục là mây đen vần vũ... trong rừng sâu không dấu chân người, vô số người đã chết vì đói khát... người trẻ tuổi đều đã chết vì già, lũ trẻ con cũng biến thành những ông bà già tóc bạc da mồi, chúng tôi chưa bao giờ dừng lại, một giây một khắc cũng không dừng...”

Thủ lĩnh đổi hết đời này sang đời khác, trải qua bốn năm Katun⁽²⁾, vượt bao khó khăn gian khổ, tổ tiên người Kukuer được tộc trưởng và đại tế sư lãnh đạo, vẫn kiên định tiếp tục tiến lên. Cuối cùng, họ đã tìm thấy bình nguyên, nơi đó không có chiến tranh, không có đói khát. Ở nơi đó, họ dùng đá tảng dựng lên một tòa thành lớn màu trắng, đặt thánh miếu trên nơi cao nhất, thành thị có chùa miếu, cung điện và bảo tháp này càng lúc càng lớn, nó là tòa thành lớn nhất, bình yên nhất trong tất cả các tòa thành ở vùng đất này, nơi đây tựa như một gia đình lớn, tất cả mọi người đều sống hòa thuận bên nhau. Ngày tháng trôi qua trong cuộc sống yên bình mà sung túc, nhưng rồi sau đó con người lại làm ngơ trước lời cảnh cáo của thần Nadimuke trí tuệ cao vời: “Một khi để máu tươi làm bẩn bậc thềm đền thánh, vô số tai nạn sẽ như mưa đá dồn dập đổ xuống khắp nơi, tòa thành sẽ trở thành một thành phố chết, không một bóng người.”

Khi đó để báo thù, trả đũa bọn xâm lăng từ phương Bắc, người đứng đầu bộ tộc hồi ấy đã khởi động tế lễ hủy diệt của Yinawea để lại, khi máu tươi nhuộm đỏ tất cả bậc thềm đền thánh, tai họa đã giáng xuống... khi máu và sự chém giết đều bị nhấn chìm trong lịch sử, kẻ thống trị tà ác kia cũng bắt đầu sợ hãi và trầm tư, tòa thành màu trắng vĩ đại bắt đầu trở nên hoang lương, bốn bề đều mù mịt trong bầu không khí chết chóc, nền văn minh từng một độ huy hoàng đã trượt xuống con dốc suy vong trong tay ông ta. Để trừng phạt bản thân, ông ta hạ lệnh chôn mình bên dưới đền thánh, cùng một chỗ với những vong hồn đã hiến lên sinh mạng của mình trong các lễ tế, trong điện thánh đốt ngọn đèn ngàn vạn năm không bao giờ tắt, dẫn lối chỉ đường cho các linh hồn đang bị đọa đày chốn địa ngục vĩnh viễn không thể siêu sinh kia. Cửa lớn không bao giờ đóng lại, để người đời sau có thể đến hành hạ thi thể ông ta bất cứ lúc nào, để thân thể và linh hồn của ông ta đều chịu đày đọa và nguyên rủa trong địa ngục sâu thẳm nhất. Kẻ gây ra tai họa, đã tự trừng phạt mình bằng cách tàn khốc nhất, nhưng tất cả đều không ích lợi gì, tòa thành ấy cuối cùng cũng biến thành một thành phố chết. Người Kukuer không thể không từ bỏ tòa thành họ đã dựng nên bằng máu và nước mắt đó, tiếp tục đi sâu nữa vào rừng, tìm một vùng đất mới, bọn họ sẽ tiếp tục tìm kiếm...

Trác Mộc Cường Ba chỉ lắng lắng nghe, thậm chí không có cả cơ hội nói xen vào, cả đoạn sử di cư viết bằng máu và nước mắt của người Kukuer, đã được tiếng ca du dương trầm bổng kia miêu tả tường tận và sinh động, máu tanh sát phạt của lời nguyện trong đền thánh khiến người ta không lạnh mà run, cả bài ca ấy như một đoạn lịch sử truyền kỳ đậm

sắc thái thần thoai. Trác Mộc Cường Ba lấy làm khâm phục trước sự dũng cảm và lòng kiên định của tổ tiên người Kukuer, gã cũng hiểu và cảm nhận được áp lực vô hình đang đè nặng trên vai Babatou. Một luồng trọc khí dâng trào lên trong cơ thể, tắc nghẽn ở ngực, gã đột nhiên muốn tìm người để dốc lòng, bất kể là ai cũng được. Vậy là, gã lè nhè cất tiếng: “Con người, không nhất định là phải thay đổi cái gì, nhưng nhất định phải tìm thấy chính mình. Muốn tìm được chính mình, kỳ thực cũng rất dễ dàng, có lúc, chỉ cần có thêm một chút quyết tâm và dũng cảm là được rồi. Muốn biết tại sao chúng tôi muốn băng qua khu rừng này không?”

Babatou mở to mắt, nhướn miệng cười gật đầu.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Để tôi kể hai chuyện trước, chuyện đầu tiên, chính là bạn của tôi. Tôi là người Tạng, Tây Tạng ở Trung Quốc ấy, có biết không? Ở đó có núi Tuyết, đỉnh Chomolungma, cao nhất thế giới. Nhưng nhà tôi không ở đấy, chỗ chúng tôi ở thấp hơn nhiều, là một làng nhỏ rất hẻo lánh hoang vu, đến đầu thế kỷ mười chín vẫn còn chưa thông xe, khắp nơi đều là rừng nguyên sinh, gần nhà tôi có mấy ngọn núi lớn, trong núi rừng sâu cỏ rậm, chẳng hề thua kém rừng rậm ở nơi này chút nào.”

Trác Mộc Cường Ba cúi đầu trầm ngâm: “Hồi tôi còn nhỏ, khi ấy tình hình rất phức tạp, những người xung quanh vừa kính lại vừa sợ nhà chúng tôi, bọn trẻ con chẳng đứa nào muốn chơi với tôi cả, đến một người bạn để nói chuyện tôi cũng không có nữa. Hơn nữa, người ta nhà nào cũng nuôi chó, chỉ mỗi nhà tôi là không, vì vậy, tôi chỉ biết chơi một mình. Có lúc tôi nghĩ, cho dù không có bạn, bố mẹ có thể cho tôi nuôi một con chó nhỏ cũng tốt, nhưng mà...” Trác Mộc Cường Ba cười khổ lắc đầu, lại nói, “Gan tôi lớn lắm, những nơi người khác không dám đi tôi cũng dám đi, tôi thường một mình lên vào trong ngọn núi gần nhà, ở chỗ ấy, có một đàn sói sinh sống.”

“A.” Babatou thấp giọng kêu lên. Trác Mộc Cường Ba cười cười, nói: “Nhưng tôi chẳng sợ chút nào, bọn chúng chỉ bắt lũ động vật như thỏ hoang, chồn nhỏ để ăn thôi, nếu không tới lúc cực kỳ đói, chúng sẽ không đụng đến con người đâu. Mặc dù khi ấy tôi còn chưa biết, nhưng đích thực là bọn chúng không hề hung ác như người ta vẫn thường nói, ngược lại, tôi cảm thấy chúng còn hơi sợ tôi nữa cơ. Chân trái của con sói già đầu đàn bị tật, lúc tôi gặp nó, mặt con sói ấy đã có nhiều nếp nhăn lắm rồi, lúc ấy tôi đã biết, nó cũng nhiều tuổi lắm rồi. Trong làng người ta vẫn nói, sói già thì thành tinh, nó biết trẻ con không thể tấn công được mình, thế nên khi thấy trẻ con sẽ không chạy, chỉ khi nào thấy đàn ông trưởng thành mới chạy thôi. Nhưng mà, nó cũng không ăn thịt tôi như người trong làng đồn đãi, khi ấy tôi nhìn nó, nó nhìn tôi, lúc ấy tôi nghĩ, sói thì có gì mà đáng sợ chứ, bọn chúng gần như giống hệt như lũ chó trong nhà chúng ta thôi, khác mỗi một điều là chúng không biết vẫy đuôi. Tôi ngồi xổm xuống, nói chuyện với sói đầu đàn, tôi nhớ lúc ấy mình nói nhiều lắm, tôi nghĩ là, bọn sói ấy đại để cũng hiểu được hầu hết những gì mình nói, chỉ là những gì chúng muốn biểu đạt, chúng ta chưa hiểu được mà thôi. Tóm lại, đó là một trải nghiệm vô cùng kỳ quái, tôi có thể tiếp xúc với lũ sói mà người ta không dám lại gần, về sau, khi tôi muốn nói chuyện, tôi thường tới chỗ ấy, tìm chúng nói chuyện. Năm đó, tôi mới bảy tuổi.”

Babatou cảm thán: “A, gan anh to thật đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Về sau tôi và chúng trở nên rất thân thuộc, tôi coi chúng như bạn mình, chúng hình như cũng rất hòa thuận với tôi, lúc đó tôi cũng chẳng biết vì sao, chỉ cần có bạn cho mình dốc lòng tâm sự, là tôi đã thỏa mãn lắm rồi. Có khi tôi cũng mang theo chút đồ ăn, hoặc có lúc phải cách mấy tháng tôi không ra ngoài được, nhưng lần nào đến, chúng vẫn nhận ra tôi, người khác thì tuyệt nhiên không được lại gần. Năm tôi mười bốn tuổi, con sói già bỏ đi, rời khỏi bầy sói, một mình đi sâu vào núi, mặc dù không con sói nào có thể nói cho tôi biết nó đã đi đâu, đi lúc nào. Nhưng khi ấy tôi đã hiểu rất rõ, nó đã bị con đầu đàn mới đánh bại rồi, con đầu đàn mới có bộ lông xám sẫm đó rất cường tráng, đã ngấp nghé vị trí đầu đàn từ lâu rồi. Sói đầu đàn già bỏ đi, nó sẽ một mình lên đỉnh núi tách xa hẳn đàn sói, hướng về phía mặt trăng mọc, lặng lẽ chờ chết. Bọn sói đối thủ lĩnh mới, nhưng quan hệ của tôi và bọn chúng cũng không bị ảnh hưởng gì, tôi vẫn có thể đến tìm chúng nói chuyện, chúng cũng đã quen với sự tồn tại của tôi, tựa hồ như tôi đã là một phần tử của bọn chúng rồi vậy, cứ thế cho tới khi tôi hai mươi tuổi. Rất nhiều năm sau tôi mới biết, thì ra sâu trong những ngọn núi đó, còn có một bộ tộc tên là Qua Ba sống chung với lũ sói, bọn sói đấy, rất có thể là hậu duệ của lũ sói đã sống cùng người Qua Ba, chúng vẫn giữ tập tính sống gần con người, vậy nên mới dễ dàng để tôi tiếp cận như vậy. Vì thế, bạn của tôi là một đàn sói, đây là bí mật cá nhân của tôi, đến cả bố và mẹ tôi cũng không định nói. Bởi vì mỗi khi trong lòng tôi có suy nghĩ hay bí mật gì đó, tôi chỉ nói với những người bạn đó, bọn chúng sẽ giúp tôi giữ bí mật, cho tới một ngày, trong đời tôi, xuất hiện một người bạn khác để cùng chia sẻ bí mật.”

Duyên tình mờ mịt

Trác Mộc Cường Ba lầm rầm kể: “Người đó, là em gái tôi, nhỏ hơn tôi mười ba tuổi, nếu nó vẫn còn sống, chắc là cũng suýt soát tuổi cô đấy. Cô xem đi, đây là ảnh nó hồi nhỏ.” Babatou trông thấy ảnh một cô bé tầm năm sáu tuổi đã ngả vàng, Trác Mộc Cường Ba hình như lúc nào cũng mang sát bên mình thì phải. Cô biết, đây nhất định là bí mật chôn giấu tận nơi sâu thẳm nhất trong lòng Trác Mộc Cường Ba, hoặc cũng có thể là, nỗi đau chôn giấu sâu nhất của gã. Cô bé trên tấm ảnh có đôi mắt to rất đáng yêu, tóc mái để lòa xòa, mái tóc xinh xắn ánh lên như hắc trân châu, gương mặt trắng mịn dễ thương đầy vẻ hoạt bát tinh nghịch, nụ cười thuần khiết đó tựa như đóa sen tuyết mới nở, vàng trán cũng lờ mờ thấp thoáng phong cách hào sảng của anh trai Trác Mộc Cường Ba của cô.

Trác Mộc Cường Ba tiếp lời: “Tính cách của em ấy hoàn toàn khác với tôi, từ nhỏ nó đã nhất như con thỏ trắng nhỏ, ngoại trừ lúc ở cùng tôi, nói chuyện một câu với thằng bé nào khác là nó cũng đỏ bừng mặt lên. Lúc em gái ra đời, tôi đã không thường ở nhà nữa mà chạy lông nhông khắp nơi rồi, nhưng mỗi lần tôi về đến nhà, anh em đều rất thân thiết, dù sao nó cũng là em gái cùng cha cùng mẹ với tôi mà! Em gái sẽ mang bí mật nhỏ trong lòng nó ra chia sẻ với tôi, nó sẽ giấu món kẹo ngọt nhất, món điểm tâm ngon nhất đi, đợi tôi về cùng ăn, dù có lúc đem ra, kẹo đã tan chảy, điểm tâm đã hỏng, tôi cũng nhiều lần bảo nó rồi, nhưng nó vẫn cứ làm thế, đem những thứ trong lòng nó cho là tốt nhất chia sẻ với anh trai. Nó, nó là một cô bé ngốc nghếch đáng yêu như thế đấy.” Kể tới đây, mắt Trác Mộc Cường Ba bỗng đỏ lựng lên, lần đầu tiên trong đời Babatou nhận ra, dù người đàn ông có anh dũng đến nhường nào, anh ta cũng có lúc phải đau lòng xót ruột.

“Em gái tôi thường hay nói với lũ bạn nó, rằng nó có người anh trai tài giỏi, anh trai nó đã đi rất nhiều nơi, gặp rất nhiều người, anh trai nó vừa dũng cảm, lại vừa thông minh. Lúc nói những điều này, đúng là nó rất tự hào, tôi cũng thấy hết sức tự hào vì có đứa em gái như nó, vừa khả ái vừa thông minh, nghịch ngợm mà lanh lợi. Em gái tôi khi ấy là viên ngọc trong nhà, lúc có nó, cả nhà lúc nào cũng tràn ngập niềm vui. Những lúc ấy, tôi cảm thấy nhà mình là gia đình hạnh phúc nhất, hoàn mỹ nhất trên đời này.” Trác Mộc Cường Ba cố kìm nén bi thương, cả ngữ điệu cũng ép xuống: “Thực ra hoàn cảnh của cô và tôi khá là giống nhau, bố tôi ở quê, cũng là một người rất được tôn kính. Nhưng tôi khác với cô, mười bốn tuổi tôi đã một mình rời khỏi Tây Tạng ra thế giới bên ngoài tìm đường phát triển, sau đó lang bạt khắp nơi, vừa làm thêm vừa tự kiếm tiền đi học. Mười chín tuổi tôi đã kiếm được một món tiền kha khá, tôi rất tự hào trở về nhà, chứng minh với bố mẹ rằng mình đã tự sinh tồn được rồi, lúc ấy em gái tôi mới bảy tuổi, dễ thương y như trong hình này vậy. Tôi ở nhà một thời gian, thỉnh thoảng lại đi gặp những người bạn kia của mình, lần đó, người em gái đã biết bí mật này của tôi, xin tôi dẫn nó đi cùng. Trước đó bố tôi đã nhắc nhở, bên ngoài dường như có điều gì bất ổn, bảo tôi phải chú ý an toàn cho em gái, nhưng tôi chẳng buồn để tâm. Tôi thuở đó thì biết sợ cái gì chứ, tôi chẳng sợ gì cả, tôi lúc ấy cứ ngỡ mình đã từng trải sự đời lắm, cứ ngỡ mình thừa sức bảo vệ em gái. Em còn nói với tôi, chỉ cần có anh trai ở bên, nó cũng không sợ gì hết, nó muốn đi gặp bạn của anh, nếu được, nó còn muốn làm bạn tốt với những người bạn của anh trai nữa.”

Trác Mộc Cường Ba đưa hai tay lên ôm đầu, chìm vào trong những ký ức hỗn loạn, gã bị phần kể tiếp: “Không ngờ rằng, số mệnh xoay chuyển chỉ trong chớp mắt. Tất cả đều như một cơn ác mộng, tôi không biết bọn người ấy, không hiểu chúng từ đâu đột nhiên xông tới, tôi liều mạng chống cự nhưng cũng chẳng ích lợi gì, sau khi bị một tên cao lớn đập trúng đầu, tôi ngã gục xuống. Đáng lẽ, đáng lẽ tôi phải bò dậy đuổi theo bọn chúng, thế nhưng lần đó, tôi lại sợ hãi. Tôi sợ cái đầu tựa hồ muốn vỡ nát xương cốt ấy, càng sợ hơn là đôi mắt như loài rắn độc của hắn, bọn người đó tên nào tên nấy đều vô cùng hung ác, tựa như chúng chui từ địa ngục lên vậy. Tôi mở mắt trôn trôn ra nhìn em gái duy nhất của mình bị người ta kéo đi, nó ra sức giãy giụa cũng vô dụng, bọn người đó còn khỏe hơn cả bò Tây Tạng nữa; nó gào hét gọi anh trai, nhưng anh trai nó, lại do dự. Chần chừ mấy giây, em gái tôi đã bị bọn người kia lôi lên xe, tôi vốn không nên chần chừ chút nào, đứng vào khoảnh khắc xe hơi nổ máy, bạn tôi, con sói đầu đàn mới kia đã đuổi tới, nó gầm lên xông thẳng vào chiếc xe, chui tọt vào trong đúng lúc cửa xe sập lại. Nhìn chiếc xe đi xa dần xa dần, tôi mới giật mình sợ hãi, tôi bắt đầu đuổi, cật lực đuổi theo, nhưng ô tô chạy càng lúc càng xa, cuối cùng thì biến mất khỏi tầm mắt. Còn tôi và lũ sói còn lại, chỉ biết nhìn theo đám khói bụi mờ mịt bị chiếc xe kia cuốn lên. Kể từ đó trở đi, đám người kia tựa hồ như bốc hơi vậy, không tài nào tìm được bọn chúng nữa.”

Giọng Trác Mộc Cường Ba nhỏ dần nhỏ dần: “Cho tới khoảnh khắc con sói đầu đàn nhảy lên, tôi mới cảm thấy, dũng khí và quyết tâm bảo vệ em gái của mình, còn chẳng bằng người bạn của mình, một con chó sói. Ra sức rèn luyện thân thể, chẳng qua chỉ để tìm thấy vỏ bọc che đi sự yếu hèn trong nội tâm; bỏ nhà ra đi, chỉ là để trốn tránh trách nhiệm gia đình mà lẽ ra tôi phải gánh vác; tìm kiếm của cải, chỉ là để mở lối thoát cho việc chối bỏ sứ mệnh đáng lẽ mình phải kế tục. Tôi không sợ chó sói, tại sao lại sợ đám người độc ác như sói ấy? Chuyện đã xảy ra rồi, có tự trách với đau buồn cũng chẳng ích gì, tôi đành nói hết sự tình với cha. Cha tôi đã dùng đến tất cả các lực lượng có thể sử dụng để tìm kiếm em gái, nhưng trước sau vẫn không thể tìm được. Về sau tôi mới biết, bọn bắt cóc muốn dùng em gái tôi để đổi lấy cổ kinh Ninh Mã gia truyền của nhà tôi, còn cha tôi, sau khi nhận được thông báo ấy, liền lập tức liên hệ với chính quyền khu tự trị và Bồ Đạt La cung, quyết định hiến tặng cổ kinh Ninh Mã cho nhà nước vô điều kiện. Bây giờ tôi vẫn còn nhớ rất rõ, cha chỉ nói với tôi thế này, Mày chưa làm hết trách nhiệm của một người anh. Câu nói đó, đã đủ để làm tôi dằn vặt cả đời rồi. Khi tôi dờ dẫm đi vào trong núi, muốn dốc lòng mình tâm sự với bạn bè, thì chợt nhận ra, bất kể tôi gào thét thế nào, đám bạn ở bên tôi suốt thuở thiếu thời ấy, không bao giờ xuất hiện trước mặt tôi nữa. Nhất định là bọn chúng đã cho rằng, chính tôi là kẻ dẫn người khác đến bắt sói đầu đàn đi, tôi đã mất đi sự tín nhiệm của chúng. Trong một ngày hôm đó, tôi đã mất đi bạn bè, cùng người em gái thân thiết nhất.”

Một giọt nước mắt lạnh lẽo lăn qua các kẽ ngón tay, trong đêm khuya tĩnh lặng, giọt xuống sàn gỗ, phát ra một tiếng “tách”, tựa như mặt hồ phẳng lặng bỗng lăn tăn gợn sóng. Van chặn đã được mở, không còn khống chế nổi tình cảm cuộn trào lên, giọng nói khan khàn bị tráng kia của Trác Mộc Cường Ba lại vang lên, lúc được lúc mất: “Ngày hôm đó, đã triệt để thay đổi cả cuộc đời tôi. Tôi không sao xóa đi được ý nghĩ, nếu lúc đó tôi dũng cảm hơn một chút, kiên trì thêm một giây nữa thôi, hoặc giả tình huống đã thay đổi, nỗi nhớ em gái, tựa như cỏ dại sinh sôi nảy nở trên đồng hoang, tôi đã không làm nổi chuyện một người anh trai cần làm. Tôi ra sức tìm kiếm đầu mối, dùng hết đủ cả mọi cách, nhưng trời cao kia

không cho tôi cơ hội làm lại. Mặc dù lúc cha tôi đưa ra quyết định tàn nhẫn kia, mọi người đều biết hậu quả rồi sẽ rất đáng sợ, nhưng ngày nào còn chưa tìm thấy thi thể em gái, tôi vẫn có lý do để tin rằng, nó vẫn còn sống trên đời này. Tôi ghét cha mình, bởi vì ông ấy đã đẩy em gái tôi vào đống lửa, nhưng tôi càng căm hận bản thân hơn, thì ra bản thân tôi lại hèn nhát yếu đuối như vậy, tôi cũng không thể nào đối diện với gương mặt ngày một tiêu tụy ấy của mẹ, lại một lần nữa, tôi chọn cách trốn tránh, thời gian về nhà càng lúc càng ít. Tôi bắt đầu vừa làm việc, vừa tìm kiếm em gái, tìm kiếm mà chẳng có đầu mối gì trong tay, cả công việc cũng tiến hành với thái độ gần như điên cuồng...”

Trác Mộc Cường Ba mở hòm chứa bí mật trong lòng, chỉ hận không thể dốc hết những chuyện lặn lội trong đời mình ra trong một đêm này. Khi ấy, không có đầu mối nào về em gái, gã mang đầu mối đặt lên những người bạn sói, vì vậy mà bắt đầu nghiên cứu với loài động vật đặc biệt này, được giáo sư Phương Tân hướng dẫn, gã đã đi đến một cảnh giới mới trong nghiên cứu về động vật họ chó. Gã bị sự cố chấp và lòng trung thành của loài vật này khiến cho xúc động, từ chúng, gã học được cách làm người và kết bạn, cách tuân thủ lời hứa của mình, cách bảo vệ tín nhiệm của bản thân. Không biết tự bao giờ, gã buông bỏ tất cả sự nghiệp trước đó, dồn hết tinh lực cả đời vào nghiên cứu động vật họ chó, gã gần như điên cuồng lao vào công việc chỉ là để làm tê liệt bản thân, hy vọng có thể mượn việc này mà quên đi cảm giác tội lỗi trong lòng. “Nhưng đều vô dụng, mỗi lần đêm khuya tĩnh lặng, tôi lại một mình chìm vào mộng mị, đôi mắt đầy trông đợi của em gái lúc bị đám người kia bắt đi cứ không ngừng tái hiện trong những giấc mộng ấy. *Anh trai vẫn còn đấy, anh trai nhất định sẽ đánh đuổi lũ người xấu, cứu em về*, lúc đó hẳn là nó đã nghĩ như thế. Tôi biết, đôi mắt chan chứa mong chờ ấy đã vĩnh viễn trở thành cơn ác mộng của tôi, khắc ghi vào tận góc sâu thẳm nhất của linh hồn, làm tôi đau đớn khôn nguôi, cả đời này cũng không thể nào chuộc tội được. Muốn được mạnh hơn, tôi càng ra sức luyện tập thể năng, sau khi nghiên cứu về loài chó ở trường đại học, tôi đã trở về Tây Tạng đoạt Khố bá ba năm liền, nhưng thế thì có ích gì đâu chứ? Em gái vẫn bật vô âm tín, sống hay chết, giờ nó đang ở đâu? Tôi thật mong có thể gặp lại nó dù chỉ một lần, đó là tâm nguyện nhỏ nhất của tôi, tâm nguyện chỉ đơn giản có thể...” Trác Mộc Cường Ba nói tới đây, lớp vỏ bọc kiên nghị cứng rắn kia đã hoàn toàn trút bỏ, người đàn ông cứng rắn như sắt thép ấy cuối cùng cũng khóc không thành tiếng.

Mắt Babatou đã đỏ hoe lên từ lâu, cô nhìn gã đàn ông đối diện với mình bằng ánh mắt hết sức thương hại, không ngờ bên dưới lớp vỏ bọc lạnh lùng kia, lại là một trái tim tình sâu nghĩa nặng đến thế. Cô dịch người lại, ôm Trác Mộc Cường Ba vào lòng, lấy bầu ngực sưởi ấm gương mặt đã ướt nhẹp của gã, cho gã sự từ ái của người mẹ, chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba thấp giọng nghẹn ngào tiếp lời: “Tôi không chỉ muốn làm tê liệt thân thể mình, mà còn cả linh hồn nữa, tôi thà tin vào những gì cha nói, người nào cũng có số mệnh của mình, luân hồi ba kiếp, trước khi sinh ra trên đời này, vận mệnh của người ta đã được quyết định rồi. Thế nhưng, những lời đó đều chỉ là giả dối thôi, căn bản là tôi không thể ép mình tin vào chúng được, thực ra, tất cả đều là lỗi của tôi, chẳng những làm mất em gái, mà còn đẩy một gia đình hạnh phúc chìm vào địa ngục, làm bạn bè mất đi một chút tín nhiệm cuối cùng với con người. Lòng tôi, đau lắm!”

Babatou lấy ra một thứ giống như vỏ cây, đưa vào miệng Trác Mộc Cường Ba, nói: “Anh nhai đi, sẽ cảm thấy dễ chịu hơn đấy. Đây là thánh dược thần linh đã ban cho người Kukuer

để giải trừ nỗi đau trong lòng, biến tất cả những điều không vui trở thành ký ức ngăn ngủi, nó sẽ đưa anh băng qua địa ngục thẳng đến thiên đường.”

Trác Mộc Cường Ba không từ chối, đây là lúc gã đang cần được giải thoát, thà rằng tin vào tác dụng của thần dược, cho dù tác dụng của nó chỉ ngăn ngủi trong nháy mắt cũng được. Thứ mềm mềm nhũn nhũn như cao su, mới đầu nhai thấy đắng chát, nhưng chỉ chốc lát đã trở nên ngọt ngào, nước bọt tứa ra đầy miệng, một mùi hương kỳ dị xộc thẳng từ miệng lên mũi, cảm giác phiêu phiêu dị dạng, làm đầu óc choáng váng nửa tỉnh nửa say của gã tỉnh hẳn lại, đồng thời toàn thân cũng bắt đầu nóng lên.

Trác Mộc Cường Ba tỉnh táo trở lại, lập tức ý thức ra hiện trạng của mình, gã ngừng khóc, lau khô mặt, ngai ngừng dịch người ra khỏi bầu ngực Babatou, lẩm bẩm nói: “Ừm, tôi bị sao thế nhỉ? Vốn là định khuyên cô, sao lại trở thành cô an ủi tôi vậy. Thật tình, nói với cô nhiều quá rồi, còn chuyện kia, cô cũng không cần để tâm đến sứ mệnh của mình làm gì, tất cả cứ thuận theo tự nhiên đi.”

Babatou cũng không nhắc lại chuyện xưa thương tâm của Trác Mộc Cường Ba, chỉ thuận theo lời gã nói: “Anh chẳng bảo tôi phải tìm lấy chính mình còn gì, anh đã tìm được chính mình chưa?” Cô không khỏi ngạc nhiên, lượng thuốc như vậy, nếu người đàn ông nào khác dùng phải, chắc đã có phản ứng ngay rồi, nhưng người này chẳng những không có phản ứng gì, mà ngược lại còn tỉnh táo hơn nữa.

Trác Mộc Cường Ba trầm tư: “Tôi nghĩ, nếu đúng là có số mệnh, vậy thì có lẽ là Phật tổ hy vọng tôi đi tìm những người bạn giống chó quý hiếm kia, làm quen với chúng, phát hiện ra giá trị của chúng cũng nên. Từ nhỏ, chúng đã làm bạn với tôi, lớn lên cùng tôi, về sau này, đời tôi cũng không bao giờ rời xa chúng, nhờ tìm hiểu và nhận thức, chúng cũng giúp tôi tạo ra rất nhiều tài sản. Đặc biệt là từ sau khi tôi biết đến một loài động vật gọi là ngao.” Trác Mộc Cường Ba bắt đầu giới thiệu, từ nhỏ gã đã được nghe bao nhiêu thần thoại và truyền thuyết về chó ngao như thế nào, sau này lại biết đến ngao ra sao, chuyện tình yêu của gã, công ty của gã, tất cả những gì của gã ngày hôm nay đều không tách rời khỏi quan hệ với chó ngao, cuối cùng thì kể đến chuyện phát hiện tấm ảnh Tử Kỳ Lân, cùng chuyến đi băng rừng mạo hiểm lần này của gã và bọn Trương Lập. Babatou nghe mà tròn tròn cả mắt lên, kinh ngạc không ngờ thế giới bên ngoài và cuộc đời của Trác Mộc Cường Ba lại đặc sắc như thế, đồng thời cô lại càng kinh ngạc hơn trước thế chất và ý chí như sắt đá của gã đàn ông này.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi tin chắc rằng, đây chính là số mệnh của mình, nếu biết rõ rằng trên thế gian này có tồn tại một loài như thế, mà tôi lại thờ ơ bỏ qua, thì tôi sẽ hối hận cả đời mất. Kỳ thực, khi của cải và quyền lực có thể chi phối trong tay cô đạt tới một mức độ nào đấy, nhu cầu về vật chất từ lâu đã không còn thỏa mãn được bản thân nữa, mà phải cần đến tinh thần và tín niệm mới làm cho sinh mệnh của mình phát huy tới mức cực điểm, không bị những chuyện vặt vãnh thường ngày làm mình chìm đắm, rồi lãng phí cuộc đời đi. Mỗi người đều trải qua một giai đoạn lịch sử nhất định, nhưng không phải giai đoạn lịch sử nào cũng được ghi lại, con người ta cũng không thể sống mãi trong ký ức, chỉ có nắm được hiện tại, thì mới có thể khiến cuộc đời ta càng thêm ý nghĩa hơn mà thôi.”

Babatou nói: “Nghe cứ như luận ngôn của triết học phương Tây vậy, đây là bản thân anh tự lĩnh ngộ ra à?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không, bố tôi nói đấy. Đi thôi, thời gian không còn sớm nữa đâu, trời sáng là tôi phải đi luôn rồi.” Dứt lời, gã liền đứng dậy, đột nhiên thấy đầu hoa mắt váng, cảm giác như trời đất xoay chuyển, ngũ quan đều mất đi cảm giác. Babatou vốn đang thất vọng nhìn Trác Mộc Cường Ba đứng lên, kế đó lại thấy gã lão đảo loạn choạng, khoe miệng liền nở ra một nụ cười.

“Nhức đầu quá, thứ rượu của người Kukuer này mới uống thì chưa thấy gì, không ngờ ngấm vào lại ghê thế.” Trác Mộc Cường Ba mở mắt ra, nhìn nóc nhà lợp cỏ, mệt mỏi đuổi người trên giường, nhớ lại, “Đêm qua lúc tan tiệc, mình lên đàn tế với Babatou, lúc ấy rượu ngấm xộc lên đầu, toàn thân không còn chút sức lực, ừm, hình như mình và cô ấy nói rất nhiều chuyện. Hình như mình còn nói chuyện em gái với cô ấy nữa. Tối qua làm sao vậy nhỉ? Xưa nay mình có nói những chuyện đó với ai đâu, cả Mẫn Mẫn cũng đâu có nói, mình còn tưởng sẽ không bao giờ nói chuyện này với bất cứ ai nữa chứ. Ừm, Mẫn Mẫn, không biết nhóm của họ bây giờ thế nào rồi, tối qua sao lại mơ thấy... với cô ấy chứ, thôi bỏ đi, giờ đáng lẽ phải lo cho sự an nguy của cô ấy nhiều hơn mới phải, không ngờ mình vẫn còn nghĩ đến chuyện kia được. Đúng rồi! Tối qua mình đã nói với Babatou mục đích của chuyến đi lần này thì phải? Hình như là có, sao mình không nhớ nổi nhỉ? Sao mình về được căn phòng này? Lẽ nào lâu nay bỏ bê luyện tập, tử lượng kém đi rồi? Xem ra sau này tốt nhất là uống bớt đi thì hơn, mình cũng đâu còn trẻ như bọn Trương Lập nữa. Phải rồi, hình như mình còn khóc nữa, chẳng lẽ mình khóc thật? Hai mươi mấy năm chưa từng rơi lệ, lại khóc trước mặt một người đàn bà xa lạ hay sao?” Trác Mộc Cường Ba xoa xoa gương mặt căng thẳng, cơ hồ như nước mắt vẫn còn để lại dấu vết trên đó.

“Anh tỉnh rồi à?” Babatou bê một chậu gỗ vào phòng, trên miệng nở nụ cười rạng rỡ như hoa đào tháng Ba, hôm nay trông cô đẹp một cách lạ thường, ánh mắt lúng liếng đong đưa, tình ý dạt dào. “Ừm,” Trác Mộc Cường Ba thoáng đỏ mặt, tối qua thổ lộ tâm sự, giờ gã không dám nhìn thẳng vào mặt Babatou nữa, kỳ thực, trong lòng gã cũng có chút hồ nghi, đêm hôm qua, liệu có phải gã và Babatou đã... mặc dù gã lập tức triệt tiêu ý nghĩ hoang đường đó khỏi đầu óc mình, nhưng cảm giác thỏa mãn kèm chút rã rời mệt mỏi đó là thế nào đây?

“Rửa mặt đi.” Babatou để chậu gỗ xuống trước giường, nước trong dập dềnh, một chiếc khăn bông tỏa mùi hương tươi mát vắt trên thành chậu, dường như cô cũng không được tự nhiên thoải mái như hôm qua nữa, cơ thể đã được che lại một cách cẩn thận. Trác Mộc Cường Ba còn tưởng rằng tại mình để lộ ý nghĩ hoang đường ấy ra mặt, làm người ta thấy khó xử, nhưng gã nào biết rằng, Babatou chỉ muốn che đi những vết móng tay, vết răng cắn ở những chỗ da mềm kia thôi.

Rừng Than Thở

Bữa sáng là mấy loại hoa quả lạ lùng và một ít đồ ăn làm từ bột mì, ngồi bên chiếc bàn lớn dành để chiêu đãi khách quý, Trương Lập thì thầm hỏi Nhạc Dương: “Theo như cậu điều tra, tối qua cô Babatou và Cường Ba thiếu gia đã lên đi đâu vậy? Cậu biết đấy, tôi uống hơi nhiều chút nên chỉ thấy họ cùng lủi đi, nhưng không biết đi đâu cả.”

Nhạc Dương cảnh giác liếc nhìn sang phía Trác Mộc Cường Ba một cái, rồi cũng thấp giọng trả lời: “Đêm qua ấy à, sau khi chúng ta đều về nghỉ hết, họ đã đến đàn tế.” “Ra đấy làm khỉ gì nhỉ?” “Ừ, thế mà còn phải hỏi à, vậy mà cũng không hiểu, anh nghĩ thử xem, cô nam quả nữ, đêm khuya thanh vắng... cái đó cái đó ấy, hiểu chưa.” “Nhưng mà đàn tế là nơi của thần thánh cơ mà, họ dám... ở đó sao?” “Vậy mới bảo anh chẳng hiểu chuyện gì hết, đối với người bình thường trong bộ lạc thì đàn tế ấy là nơi thần thánh bất khả xâm phạm, muốn lên trên ấy cũng còn chưa đủ tư cách ấy chứ. Nhưng anh thử nghĩ ngược lại mà xem, chính vì không ai dám lên trên ấy, thế nên đối với người có địa vị đặc biệt như cô Babatou mà nói, đó chẳng phải là nơi tuyệt nhất để vụng trộm yêu đương hay sao? Dù có bị người ta phát hiện, chất vấn hỏi han, họ cũng vẫn giải thích đường hoàng, ừm, có bài hát thế nào ấy nhỉ... *đều là tại mặt trăng cả đấy thôi...*” “Ừm, hiểu rồi, nhưng mà, nhìn nét mặt hai bọn họ, hình như là không giống đã xảy ra chuyện gì thì phải?” “Hì, năng lực tư duy có thế, thật là hổ cho thân phận đặc cảnh của anh đấy. Cái gì gọi là giấu đầu hở đuôi, anh có biết không?” “Hiểu rồi. Có điều tối qua cậu ở với tôi cơ mà, sao nói như là đã chính mắt nhìn thấy vậy?” “Anh... anh hiểu cái khỉ gì chứ, bây giờ tác giả hạng ba nào chẳng viết thế, phát triển như thế là tự nhiên nhất rồi còn gì.”

Sau bữa ăn, Babatou lấy ra một cuộn giấy, và một tấm bản đồ, nói với bốn người: “Mọi người xem cái này trước đi, đây là bản đồ tường tận nhất do chính phủ vẽ ra.”

Ba Tang chăm chú quan sát tấm bản đồ, đoạn hỏi: “Chúng ta đang ở đâu?”

Babatou chỉ vào một nơi trên bản đồ, Ba Tang trợn tròn mắt lên, hỏi: “Tại... tại sao, chỗ này lại là một vùng trống?”

Babatou nói: “Bởi vì không có cách nào vẽ được bản đồ tường tận, những người có gan vào khu rừng này khảo sát, đều chẳng ai sống mà đi ra được. Phải rồi, các anh cũng từ Ecuador sang mà, lúc qua biên giới có cảm giác gì không?”

“Qua biên giới?” Nhạc Dương ngạc nhiên, “Làm gì có cảm giác gì chứ, chúng tôi căn bản đều chẳng biết là mình qua thế nào nữa cơ.”

Babatou mỉm cười, nói: “Đúng, bởi vì ở vùng này, đơn giản là không cần đến canh phòng. Đỉnh núi tuyết phủ chính là tấm bình phong an toàn nhất, môi trường đáng sợ ấy đã đủ khiến những kẻ có ý đồ vượt qua mười phần chết chín rồi, thế nên trạm biên phòng thông thường đều cách nhau mấy chục cây số hoặc thậm chí là mấy trăm cây số, chỉ cần thỉnh thoảng tập hợp thành đội đi tuần núi là được rồi. Ở đây chỉ khác là rừng già thay cho núi tuyết, mà đây lại còn là địa bàn của quân du kích và bọn buôn lậu, nên hoàn cảnh càng thêm phức tạp, đây cũng là nguyên nhân để không thể vẽ được bản đồ tường tận.”

Trác Mộc Cường Ba dựa theo địa hình đưa ra phán đoán sơ lược: “Có phải chúng ta đang ở đây không?”

Babatou gật đầu: “Không sai, đây chính là nơi chúng ta đang ở, đến cả bản đồ tường tận nhất, cũng chỉ là một khoảng trống mà thôi. Đừng nói tôi chưa nhắc nhở các anh, rừng Than Thở không phải chỉ để nói không thôi đâu, bên trong mới chính là rừng nguyên sinh thật sự đó, ngoài những nhà thám hiểm liêu chết đi vào, trong khu rừng ấy không có dấu vết của bất cứ con người nào khác. Còn tấm bản đồ này, là do các thợ săn ưu tú bao đời của bộ tộc Kukuer chúng tôi, tốn không biết bao năm vẽ ra, rồi bổ sung, sửa chữa, cuối cùng mới hoàn thành được, các anh xem thử đi.”

Bốn người chụm đầu lại, từ trên cao nhìn chằm chằm thẳng xuống cuộn giấy Babatou vừa mở ra, bản đồ dùng một mảng xanh lục lớn biểu thị rừng già, đường vạch màu xanh lam là các dòng sông, ngoài ra còn có rất nhiều vòng tròn, xem ra là nơi cư trú của những bộ lạc khác. Vậy thì, những hình đầu lâu kia là ý gì?

Sau khi Trương Lập hỏi vấn đề này, Babatou hờ hững như không đáp: “Ừm, cái đó hả, bộ lạc ăn thịt người thôi.”

“Hả!” Bốn người đồng thanh kêu lên kinh hãi. Trương Lập lắp bắp: “Đúng... đúng là có bộ lạc ăn thịt người thật hả?” Nhạc Dương giật bản mình, anh nhớ lại rồi, hôm qua lúc xem đoạn chiến tranh trong lễ tế của người Kukuer, không hiểu sao anh cứ thấy lạnh lạnh cả người, hôm nay Babatou nhắc nhở, Nhạc Dương liền có cảm giác, bộ tộc Kukuer này, có lẽ cũng từng là một nhánh của bộ lạc ăn thịt người. Nếu trực giác của anh không sai, điều ẩn dụ đằng sau thiếu nữ được hiến tế ấy, chính là ăn thịt người chứ chẳng sai!

Babatou đắc ý cười cười nói: “Chẳng lẽ còn gạt các anh làm gì. Mặc dù là người Nukak đã ra khỏi rừng già, nhưng các bộ lạc trong rừng vẫn còn nhiều lắm, bộ lạc nguyên thủy bán hiện đại hóa như chúng tôi đây, cũng được coi là một kiểu, còn có kiểu bộ lạc vẫn hoàn toàn giữ các tập tục nguyên thủy nữa. Cũng như vậy, bộ lạc ăn thịt người cũng có mấy loại khác nhau. Mấy bộ lạc nhỏ thì chúng ta không để tâm làm gì, đa phần bọn họ đều tương đối hữu hảo thôi, mà có khi người ít đến nỗi các anh chắc không gặp được họ đâu, giờ tôi sẽ nói các anh biết vài bộ lạc lớn. Xuất phát từ đây, ở hướng Đông Bắc là Zuay, đây là một bộ tộc thuộc loại nguyên thủy triệt để, bọn họ thích dùng cành cây xuyên qua môi, môi xuyên được cành cây càng lớn, thì càng đẹp, chúng tôi gọi là bộ tộc cây trong môi, bộ tộc này thì không ăn thịt người.” Cô đột nhiên ngược mắt lên nhìn Trương Lập bổ sung: “Bộ tộc này không có đơn vị gia đình, một người phụ nữ có thể có vô số chồng, một người chồng cũng đồng thời có thể có vô số người vợ, đàn bà có con, thì đứa trẻ chính là con của cả bộ tộc. Hơn nữa, bọn họ còn hoàn toàn khóa thân đấy.”

Trương Lập đỏ mặt, cúi đầu lẩm bẩm: “Cô Babatou nhất định, nhất định là hiểu lầm tôi rồi.”

Nhìn vẻ mặt Trương Lập, Babatou bật cười khúc khích, kể đó nói: “Còn bộ lạc gần với chúng ta nhất ở phía Đông Nam, là người Avaguajia, bọn họ theo chế độ mẫu hệ, đặc điểm lớn nhất chính là sùng bái lũ khỉ trong rừng, hơn nữa phụ nữ trong bộ tộc còn dùng sữa mình để nuôi dưỡng lũ khỉ con nữa. Từ đây tiếp tục đi về phía Đông, thì sẽ gặp bộ tộc Alavake, bọn họ thích ăn thịt người, trong chiến tranh giữa các bộ lạc thường xuyên ăn thịt

tù nhân, nếu là trẻ con thì cắt sinh thực khí của chúng đi, rồi nuôi cho béo tròn béo mập, khi nào muốn ăn thì bắt ra thịt ăn. Hơn nữa, nghe đồn cả bọn trẻ con cùng tộc họ cũng xơi luôn, người nào cũng chỉ chăm nuôi trẻ con do người đàn bà của mình đẻ ra thôi. Nếu từ chỗ người Zuay đi tiếp về hướng Đông, thì sẽ tới lãnh địa của người Asimata, bọn họ thì chắc các anh cũng nghe nói tới rồi, bộ tộc săn đầu người. Bọn họ giết người xong, thường thích chặt đầu nạn nhân treo ở thắt lưng, mang về bộ lạc treo trên sào cao, có tin đồn là họ biết pháp thuật gì kỳ quái lắm, có thể biến đầu người ta trở thành nhỏ như quả bóng bàn vậy, thực ra không phải thế đâu. Theo như tôi tìm hiểu, chẳng qua chỉ là bọn họ thích điêu khắc một số đồ hình đầu lâu nhỏ nhoi mà thôi, thủ công cũng tinh tế lắm đó. Ở đây, ở đây còn một bộ tộc nữ, đi về phía Bắc, là... tôi nghĩ xem nào, chắc là bộ tộc Muke, Muke, ừm, phát âm đại khái là như vậy đó. Bọn họ là một dân tộc tương đối văn minh, lúc ăn thịt người, họ không bao giờ ăn hết, thông thường chỉ xơi một phần, còn một phần để lại làm đồ trang sức, treo trên người mình, chắc là để kỷ niệm cũng nên...”

“Thôi đừng nói nữa!” Trương Lập vung tay ngắt lời, vừa mới nghe Babatou nói là một dân tộc tương đối văn minh anh chàng còn thở phào nhẹ nhõm, chẳng ngờ lại là văn minh kiểu ấy, nhìn trên tấm bản đồ, các vòng tròn có hình đầu lâu ít nhất cũng phải đến hai ba chục cái, thật không biết khu rừng Than Thở này rốt cuộc còn có bao điều hung hiểm. Trương Lập nhìn sắc mặt trắng bệch của ba người còn lại, cất tiếng hỏi: “Theo tôi, hay là quay lại liều mạng với quân du kích? Mọi người thấy sao?” Ba người còn lại đưa mắt nhìn nhau, lấy làm đồng cảm.

Babatou che miệng cười khúc khích, nói: “Không phải các anh ai cũng dững cảm lắm hay sao? Sao vừa nghe thấy bộ lạc ăn thịt người là đã sợ đến hồn vía lên mây rồi. Thực ra, tôi mới chỉ giới thiệu tóm lược sự phân bố của các bộ lạc trong khu rừng này mà thôi, đã bảo các anh phải đi tới đó thật đâu. Các anh nhìn nè, ra khỏi bộ tộc chúng tôi, trước khi đến lãnh địa của Avaguajia, các anh đi thẳng xuống phía Nam, ở đây vẫn chưa phải là phạm vi thế lực của quân du kích, sau đó các anh lại chuyển hướng đi về phía Đông, vừa hay sẽ đi qua khe hẹp giữa lãnh địa của người Alavake và Lapaniva, rồi lại đi tiếp về phía sông Putumayo, vậy là có thể thoát khỏi nguy hiểm rồi. Đến lúc ấy, Khi Đuôi Xoắn sẽ đưa các anh thẳng tới chỗ này, anh chàng đó, còn tinh quái hơn lũ khỉ trong rừng nữa, có anh ta đi theo các anh, chắc là không có chuyện gì đâu.”

Bốn người giờ mới thở phào một tiếng, Nhạc Dương thầm nhủ: “Hình như tâm trạng của cô Babatou này hôm nay rất vui vẻ thì phải, không dọa cho bọn mình thất kinh hồn vía thì quyết không tha hay sao vậy.” Ba Tang chỉ xuống bản đồ hỏi: “Nhưng mà, từ đây tới Montclar vẫn còn cả một đoạn dài, sao trên bản đồ có một nửa vẫn còn trống trơn vậy?”

Babatou tắt dần nụ cười trên môi, nghiêm mặt lại nói: “Chỗ này, có lẽ chính là cấm địa yên nghỉ của Ah Puch. Đây là nơi con người không được phép quấy nhiễu, cả những thợ săn ưu tú nhất của người Kukuer chúng tôi cũng không ai đến được đó, hoặc nên nói là chưa có ai từ đó trở về thì đúng hơn. Thế nên, bất luận thế nào, các anh cũng đừng tới đây, đó là vùng chân không mà cả chúng tôi cũng không hề có bất cứ thông tin gì. Ừm, chắc là các anh cũng không đến nỗi đen đủi vậy đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nhận ra vẻ buồn thương thấp thoáng trên mặt Babatou, thầm nhủ: “Lẽ nào, chồng của cô ấy cũng...”

Có bản đồ, lại có cả người dẫn đường, tiếp theo là vấn đề trang bị, trải qua bao trắc trở, nhưng may là bốn người vẫn giữ được ba lô trên người, chỉ mất vũ khí, nên đành lấy vũ khí của người Kukuer bổ sung lại cho đủ. Mỗi người một cây cung, ngoài ra còn trang bị thêm một loại vũ khí đặc thù nữa. Ba Tang ngắm giồi, nên cầm một ống thổi tiêu, vừa cầm vừa lắc đầu chán nản. Nhạc Dương mấy ngày nay rồi việc, luyện tập ném boomerang, kết quả luyện tập là, bất kể anh ta ném boomerang theo hướng nào, cuối cùng cũng nhất định bay tới trước mặt mình; nói cách khác, mặc kệ có ném trúng kẻ địch hay không, cũng khẳng định được rằng chắc chắn sẽ ném trúng chính mình. Trương Lập cầm một cây lao ném, lẩm bẩm nói: “Hôm trước còn cầm súng tiểu liên, bây giờ thì lao ném, làm thế nào bây giờ?”

Nhạc Dương cười cười: “Không tệ đâu là không tệ đâu, dù sao cũng còn ném được mà. Anh xem cái khúc xương này này, ném thế nào nó cũng bay về trước mặt tôi, tôi còn đang lo tự làm mình bị thương đây.”

Trác Mộc Cường Ba đứng phía xa gọi: “Được rồi, đủ trang bị chưa, chúng ta xuất phát!”

Trương Lập hỏi: “Cường Ba thiếu gia, anh không có vũ khí gì khác à?”

“Có chứ, cái này.” Trác Mộc Cường Ba lấy ra một mảnh vải khá rộng, chỗ tay cầm bó thành một bó, phía trước như cái túi, rồi giải thích: “Cái này để ném đá, chỉ người dân tộc thiểu số chúng tôi mới biết dùng. Đừng coi thường nó thô sơ, uy lực lớn lắm đấy. Được rồi, chúng ta lên đường thôi.”

Trương Lập lại quay sang thì thầm hỏi nhỏ Babatou: “À, cô Babatou này, mặc dù chúng tôi vô cùng thỏa mãn với kế hoạch này của cô rồi, nhưng dù sao thì cũng là rừng Than Thở hung hiểm vạn phần cơ mà, cô xem có nên sắp xếp cho chúng tôi độ trăm dũng sĩ của bộ tộc Kukuer, như vậy chúng tôi cũng vững dạ hơn chút chút đó.”

“À,” Babatou hiểu ý, nói: “Phải đấy, suy nghĩ của tôi và anh Trương Lập đúng là không hện mà gặp rồi.” Kế đó cô lại cười tinh nghịch nói, “Có điều ấy mà, đội trưởng với đội phó của các anh đều nói với tôi thế này, nếu chúng tôi điều động nhiều người, vậy thì lần huấn luyện này của các anh chẳng còn ý nghĩa gì nữa, vì thế, Khi Đuôi Xoắn cũng chỉ hộ tống các anh ra khỏi rừng Than Thở thôi, sau đó thì các anh phải dựa hết vào bản thân rồi.” “Ái chà...” Trương Lập ngoảnh đầu lại nhìn hai vị cán bộ thích liều mạng, gặp phải ánh mắt sắc bén gườm gườm của đối phương, không dám thốt lên nửa lời kháng nghị.

Babatou quay sang dặn dò Khi Đuôi Xoắn mấy câu, đó là một chiến binh người hơi thấp nhưng rắn chắc, da ngăm ngăm đen, gò má cao, mũi lệch, môi dày, đôi mắt chim ưng rất có thần. Dặn dò xong, Babatou đến trước mặt Trác Mộc Cường Ba, nghĩ ngợi gì đó giây lát, rồi lấy ra một mảnh đá màu hổ phách buộc bằng dây thừng, đeo lên cổ gã, nòng nân nói: “Anh đeo thứ này vào, nó sẽ bảo vệ các anh được bình an. Nhớ kỹ, trong rừng già, thứ thực sự đáng sợ nhất, là những thứ mà ta không nhìn thấy.”

Trác Mộc Cường Ba thoáng đỏ mặt, đang định lùi lại một bước thì mảnh đá đã được treo lên cổ rồi, nhất thời gã cũng không biết phải xử trí ra sao trước tấm thịnh tình của người con gái Anh diêng này, chỉ đành lẩm bẩm không nói nên lời. Nhân cơ hội đó, Nhạc Dương lại sấn tới, nói với Babatou: “Cô Babatou à, từ khi gặp cô lần đầu tiên, tôi đã khâm phục tài năng phi phàm của Đấng tạo hóa, rồi mới chỉ ở bên nhau có mấy ngày, tôi đã có thể cảm

nhận được tấm lòng nhiệt tình cùng sự dịu dàng của cô rồi. Tôi tin chắc chúng ta gặp gỡ chính là duyên phận, hy vọng rằng chúng ta có thể trở thành những người bạn tốt nhất của nhau, cùng trải nỗi lòng dưới tán cây rợp bóng trăng, hay hẹn nhau nghe tiếng sóng biển rì rào, ngắm sao trời lấp lánh. Yêu một người cần bao thời gian chứ? Trong khoảnh khắc nhìn thấy cô, tôi mới hiểu ra rằng, chỉ cần một cái chớp mắt là đã đủ lắm rồi. Hiềm nỗi lần này thời gian quá ngắn, tôi chỉ có thể đem nỗi nhớ trong tim chôn giấu vào nơi sâu thẳm nhất của linh hồn mà thôi, nếu lần này tôi hoàn thành được nhiệm vụ, chẳng hay cô có thể cho Nhạc Dương thêm một cơ hội làm quen hay không?”

Trương Lập nghiêng răng kèn kẹt, thầm nhủ: “Chẳng trách cứ suốt ngày kể lể chuyện cô Babatou với Cường Ba thiếu gia thế nọ thế kia, thì ra để dành đến lúc này cướp lời thoại của mình đây, thẳng nhóc giảo hoạt thật.”

Babatou không hề ngượng ngập, hôn phớt lên trán Nhạc Dương như chuồn chuồn điểm nước, mỉm cười nói: “Được rồi, Nhạc Dương, đường phía trước vô cùng nguy hiểm, anh phải cẩn thận giữ mình, tôi... chấp nhận lời đề nghị đó.”

Nhạc Dương mừng ra mặt, cười hì hì nói: “Thế thì tôi đủ mười phần tự tin để chấp nhận bất cứ thách thức nào rồi.” Nói đoạn, anh chàng ngoảnh mặt đi, thổi phào một tiếng, vo tròn mảnh giấy viết chi chít chữ tiếng Anh nãy giờ vẫn trộm liếc lại, rõ là đã học thuộc lòng từ lâu lắm rồi. Mấy người còn lại đi trước quát lên: “Này, đi thôi, còn lè rà lè rề đến bao giờ nữa.”

Nhạc Dương như có hoa nở trong lòng, hoan hỉ hô vang khẩu hiệu: “Ở với Cường Ba thiếu gia, ngày nào đời cũng nở hoa!”

Trương Lập lườm Nhạc Dương bằng ánh mắt khinh thường, thầm nhủ: “Ừm, nếu Cường Ba thiếu gia và cô Babatou có chuyện gì thật, thì mới gọi là nở hoa đấy.”

Nhìn bóng bốn người khuất hẳn trong rừng, Babatou mới thổi phào nhẹ nhõm, cảm giác trong lòng rốt cuộc là gì đây? Thất vọng, hay là hoan hỉ, bản thân cô cũng không tài nào nói ra được, chỉ nghe Babatou khẽ thở dài: “Cuối cùng họ cũng đi rồi.”

“Phải, họ đi rồi. Họ là những người có mục tiêu, có mục tiêu, cuộc đời sẽ không trôi qua trong buồn chán vô vị. Khi kẻ lữ hành dừng bước, ngoảnh đầu nhìn lại, họ sẽ thu hoạch được nhiều hơn những người bình thường khác.” Gấu Mật Nanh Sắc cũng nhìn theo bốn người đi xa dần từ nãy.

Babatou tự hào đặt tay lên bụng, ở đó, mầm sống của người đàn ông mạnh mẽ nhất kia đã được đưa vào cơ thể cô. Thời gian và chu kỳ đều đã được cô tính toán cẩn thận, nhất định có thể đậu thai sinh ra một mạng sống mới, cuộc đời sau này, cô sẽ không bị nỗi cô đơn tịch mịch độc chiếm nữa rồi. Babatou nghĩ vậy, gương mặt thoáng nở một nụ cười. “Cường Ba thiếu gia, không chừng đến một ngày nào đó, em sẽ dẫn con chúng ta đến gặp anh cũng nên đó.” Babatou nghĩ ngợi xa xăm.

“Babatou, em đưa phù tiết thạch cho Cường Ba rồi à? Chẳng lẽ hai người đã...” Nanh Sắc hỏi.

Babatou không trả lời, cô hất mái tóc dài bay bay, đôi mắt bên dưới hàng mi dài thanh tú vương đầy sương mai toát lên nét cười, tiếng khúc khích như oanh vàng vang động mãi trong rừng sâu. Nanh Sắc mỉm cười, anh đã hiểu quá rõ cô em gái này của mình rồi.

CHƯƠNG 11: RỪNG THAN THỎ: MỒ CHÔN CỦA CÁC NHÀ THÁM HIỂM

Trác Mộc Cường Ba trấn an mọi người: “Đã đi hai ngày rồi, giờ có quay đầu lại cũng vô dụng, chỉ còn cách tiếp tục tiến lên thôi. Cho đến giờ, chúng ta vẫn chưa gặp phải động vật ăn thịt cỡ lớn nào, mọi người hãy giữ cảnh giác cao độ, cầm chắc vũ khí, sẵn sàng chuẩn bị ứng phó với những tình huống có thể xảy ra bất cứ lúc nào đi. Không cần quá sợ hãi, ong sát nhân chúng ta cũng gặp rồi, còn thứ gì đáng sợ hơn chúng nữa đây?”

Tái ngộ Sean

“Ừm, vào rừng Than Thỏ rồi đấy à?” Soares nhìn điểm đỏ nhấp nháy, ngấm ngấm cười gằn lạnh lẽo, “Đúng là ngu xuẩn, tưởng như vậy là thoát khỏi vòng vây của quân du kích rồi chắc? Chúng mày hơi coi thường khả năng cơ động của bọn du kích ấy rồi. Bọn chúng chẳng mấy chốc sẽ đuổi kịp thôi. À, không đúng, quân du kích không nghĩ đến đó được đâu, nếu có người Kukuer dẫn đường, đợi bọn du kích ấy có phản ứng, mấy thằng nhãi con này đã thoát khỏi vòng vây của quân ta mất rồi. Kế hoạch này rất tốt, xem ra là đề nghị của người Kukuer rồi, không ngờ lại đi cùng một tuyến đường với chúng ta năm xưa. Bọn chúng không có vũ khí, làm sao sống sót trong rừng sâu được đây? Ừm, ta phải lại gần hơn một chút mới được.” Trong rừng bóng cây xào xạc, thoáng cái đã không thấy bóng người đâu.

Chú khỉ của rừng xanh quả không chỉ có hư danh, anh ta nhảy nhót giữa rừng cây thật nhanh nhẹn chẳng kém gì lũ khỉ, đến cả bọn Trác Mộc Cường Ba cũng phải vất vả lắm mới theo kịp. Điều khiến người ta kinh ngạc đến trợn mắt là Khỉ Đuôi Xoắn thông thuộc khu rừng này một cách lạ thường, nơi đâu có sông ngòi, nước sâu nước nông thế nào, tốc độ dòng chảy ra sao; chỗ nào có thể đi qua; chỗ nào có đá ngầm; ở đâu có cây to chặn đường anh ta đều nhớ hết sức rõ ràng. Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba còn học được của Khỉ Đuôi Xoắn rất nhiều cách tiến nhanh trong rừng già. Từ cây này đu sang cây khác, bằng cách nào mới đu đi xa nhất; khi tóm tay vào cành cây hoặc dây mây bị tuột tay, làm sao mới giữ được thăng bằng, làm thế nào mới tóm được một cành cây khác ngay lập tức. Hơn nữa, được Khỉ Đuôi Xoắn dẫn đường, đoạn đường họ đi trong rừng Than Thỏ gần như là đoạn an toàn nhất, bình ổn nhất kể từ lúc bắt đầu cuộc băng rừng tới giờ. Bởi Khỉ Đuôi Xoắn biết rõ trong rừng già này, đâu là đất chết, đâu là lãnh địa của bọn thú ăn thịt khổng lồ, đâu là nơi nghỉ ngơi của một số loài động vật có thể đụng độ, nên lần nào cũng tránh đi trước được, có thể nói chẳng khác nào đi qua một đường hầm an toàn vậy.

Ba tiếng sau, chặng đường ngắn ngủi có hướng đạo viên cuối cùng cũng kết thúc. Khỉ Đuôi Xoắn khoa tay múa chân ý nói bọn họ đã ra khỏi rừng Than Thỏ, rồi hỏi xem mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba có cần mình tiếp tục dẫn đường nữa không. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cũng dùng tay ra hiệu bày tỏ sự cảm tạ, đồng thời cũng bày tỏ quyết tâm muốn dựa vào chính mình chinh phục rừng xanh. Từ biệt Khỉ Đuôi Xoắn, bốn người lại hướng về mục tiêu của mình, đặt chân lên một hành trình mới.

Ra khỏi rừng Than Thở, không hiểu vì sao, sâu thẳm trong nội tâm bốn người đều như vừa trút được gánh nặng, nói gì thì nói, khu cấm địa của người Kukuer đối với những kẻ không phải là cư dân của rừng già như họ, e là còn nguy hiểm hơn quân du kích nhiều. Quân du kích thì dù sao cũng là con người, chỉ cần là người, thì sẽ tư duy và hành động theo cách của con người, cũng tức là có sơ hở của con người. Nhưng nếu là sâu trong rừng già mà ta hoàn toàn không quen thuộc, có trời mới biết cạm bẫy sẽ xuất hiện lúc nào và ở đâu, hoặc giả lại gặp phải loài động vật nào đó ta chưa từng biết đến, đáng sợ nhất chính là gặp phải lũ động vật tấn công theo kiểu bày đàn ồ ạt như bọn ong sát nhân lần trước. Bốn người băng qua một khoảng rừng cây, gặp phải một con sông khá rộng, liền lập tức bắt tay đóng một cái bè gỗ chắc chắn, trước khi quân du kích kịp nhận ra, bọn họ phải rời khỏi vòng vây của chúng bằng tốc độ nhanh nhất có thể.

Rừng rậm ở đây đã khác khá nhiều so với vùng rừng rậm họ vượt qua trước đó, cây nhiều hơn, rừng rậm rạp hơn, vô số cây cối vì tranh giành không gian sinh tồn, mà vươn cành lá ra hết phía bờ sông, nhìn như mái hiên che mưa, chỉ để lại một dải có ánh sáng chiếu xuống ở giữa sông. Ba Tang chống sào, Trác Mộc Cường Ba cầm viên đá Babatou tặng, chăm chú xem xét dưới ánh mặt trời. Đó là một miếng đá màu hổ phách, thoạt nhìn thì chẳng khác gì một viên đá bình thường cả, khi tiếp xúc thì thấy trơn nhẵn ấm nhuận. Trên viên đá có các vòng hoa văn màu đen, hơn nữa bản thân viên đá này cũng phát ra ánh sáng, vừa rời đi trong rừng già đã cảm thấy, viên đá này đeo trên người trông vô cùng nổi bật.

“Hãy, đây là của cô Babatou tặng đó, nhìn có vẻ rất đặc biệt, cậu xem thử đi.” Trác Mộc Cường Ba cởi viên đá xuống, đưa cho Trương Lập. Trương Lập cầm nó trong tay ước chừng, rồi lại lấy móng tay vạch vạch, kinh ngạc thốt lên: “Đây là đá gì vậy? Cảm giác rất nhẹ, nhưng hình như độ cứng lại rất cao. A, không biết loại đá này có hàm ý đặc biệt gì không đây nhỉ?” Nói đoạn, anh lại giơ mẫu đá lên cao hướng về phía mặt trời để quan sát các hoa văn lưu động trên đó.

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười điềm đạm, đáp: “Chắc là một loại đá để chúc phúc hay chúc may mắn gì đó thôi, chúng ta mới quen biết họ được hai ba ngày, lấy đâu ra ý nghĩa đặc biệt gì chứ. Cậu nói như vậy, ai đó mà nghe được thì sẽ giận đó.”

Nhạc Dương nói: “Đưa tôi xem với.” Trương Lập vùng vằng tay, nói: “Sao phải đưa cho cậu?”

Không gian trên bè gỗ vốn đã không lớn, Nhạc Dương chỉ vươn tay một cái đã chộp được tay Trương Lập, Trương Lập liền hơi nghiêng người, chìa tay ra phía ngoài bè gỗ, nói: “Làm cái gì vậy, muốn cướp hả?”

“Ây, lúc này mà các cậu còn đùa được hả? Cẩn thận làm rơi đấy, nếu để rơi xuống sông thì cậu phải nhảy xuống vớt lên cho tôi đó.” Trác Mộc Cường Ba lên tiếng can ngăn.

Trương Lập cười hi hi: “Yên tâm đi, Cường Ba thiếu gia, tôi không sợ ý thế đâu. Không đưa cho cậu đấy...” Trương Lập nhìn Nhạc Dương, Nhạc Dương lại trở mắt nhìn phía sau lưng Trương Lập, cảnh báo: “Cẩn thận sau lưng.” Trương Lập không quay đầu lại, còn cười cười: “Trò vớ vẩn này mà cũng muốn gạt tôi hả.” Lời còn chưa dứt, một cơn gió mạnh đã tấp qua mặt đau rát, anh chàng còn chưa kịp mở mắt ra, mu bàn tay đã đau nhói lên điếng cả người, mấy ngón tay đang giữ viên đá không khỏi rơi ra.

Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương chỉ thấy một con chim trông giống chim cắt từ trên cao đột nhiên lao xuống, còn chưa nhìn rõ thì đã thấy tay Trương Lập bị thương, để viên đá rơi xuống nước. Tốc độ di chuyển của bè gỗ khá nhanh, viên đá rơi xuống thì bè đã đi được hai ba mét rồi. Trác Mộc Cường Ba vừa có ý nghĩ nhảy xuống mò lên, thì chợt nhận ra con chim cắt kia đã đảo một vòng tuyệt đẹp trên cao, tiếp tục bổ xuống phía viên đá, đồng thời hai chân quặp lại, trước khi viên đá kịp chìm hẳn đã quặp lấy sợi dây vải đeo nó, lướt qua mặt sông, chớp mắt cái đã biến mất trong rừng cây rồi.

Toàn bộ quá trình chỉ diễn ra trong khoảnh khắc, mấy người đều chỉ có thể nhìn thấy nó diễn ra, chứ không ai kịp phản ứng gì cả. Trương Lập giờ mới mở mắt, lại còn chớp chớp mạnh, trận gió sượt qua mặt lúc nãy làm anh chảy cả nước mắt, thốt lên: “Thôi chết, viên đá!” Đến lúc quay đầu lại nhìn thì đã chẳng thấy gì nữa.

Ba Tang đang điều khiển bè gỗ nên không nhìn rõ, còn Nhạc Dương và Trác Mộc Cường Ba thì trông thấy toàn bộ quá trình rất rõ ràng. Nhạc Dương hỏi: “Chim gì vậy, thể hình nhỏ thế, chắc không phải đại bàng châu Mỹ nhỉ.” Trác Mộc Cường Ba nhìn về phía rừng cây, chỉ nói: “Tốc độ nhanh như vậy, có thể là chim cắt châu Mỹ cũng nên, chỉ có điều nhanh quá, cũng chưa nhìn rõ được hình dáng nó thế nào. Nó đã bay vào rừng, xem ra muốn tìm lại viên đá ấy là không thể rồi.”

Trương Lập áy náy nói: “Xin lỗi nhé, tôi không... không...”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, bỏ đi, điều khiển tôi thấy kỳ lạ là, tại sao con chim ấy lại đột nhiên tấn công cậu nhỉ? Rõ ràng nó bị viên đá đó thu hút, lẽ nào viên đá ấy có điểm gì đặc biệt?”

Ba Tang nói: “Có thể là ánh sáng, có rất nhiều loài chim thích thu thập các thứ sáng lấp lánh, vừa rồi Trương Lập giơ lên phía mặt trời quan sát, ánh sáng lấp lánh của viên đá đã làm con chim này chú ý cũng nên.” Bốn người thảo luận một hồi, cuối cùng cũng chẳng ra kết quả gì.

Trên một tán cây trong rừng, cặp mắt Soares sáng bừng lên, con chim ưng Caracara lúc nãy giờ đã đậu trên vai y, đảo mắt nhìn quanh, Soares cầm chắc viên đá màu hổ phách trong tay, cười đắc ý: “Không ngờ lại chẳng tốn chút công sức nào, có viên đá tượng trưng cho sự đỉnh ước này, ta có thể tự do ra vào lãnh địa của bọn ăn thịt người rồi. Nếu mấy năm trước cũng kiếm được thứ này, thì đâu đến nỗi mất bao nhiêu nhân thủ trong tay bọn mọi rợ kia chứ. Một lũ ngu xuẩn, sao lại không ngừng đi sâu vào rừng Than Thở thế kia, rõ ràng là đã ra khỏi rồi cơ mà, rốt cuộc bọn chúng muốn làm gì đây? Chẳng lẽ chúng cũng muốn băng qua cấm địa, đi thẳng tới nơi ấy ư! Bọn chúng có biết gì đâu, sao lại thế được nhỉ... xem ra Merkin nói không sai chút nào, đi theo đám người này, đích thực là sẽ có không ít niềm vui bất ngờ!”

Cùng lúc đó, ở cứ điểm của quân du kích gần lãnh địa người Kukuer, Gonzales nổi giận nói: “Cái gì hả! Bọn chúng đã đi rồi, đi lúc nào? Đi đường nào? Rừng Than Thở hả! Mẹ cha chúng nó, bọn này không cần mạng nữa hả!” Y chợt nghĩ ra điều gì đó, bàng hoàng tỉnh ngộ, chụp lấy cổ áo Basaka quát lên: “Mày nói xem, Thành phố Vàng có phải bị chôn vùi trong rừng Than Thở hay không?”

Basaka bị thương cấp tóe cổ suýt ngạt thở, khó khăn lắm mới thốt được ra tiếng: “Có... có khả năng. Chúng ta... chúng ta, sao chúng ta lại không nghĩ đến nhỉ?” Gonzales buông tay, Basaka giờ mới thở được, vội nói: “Rừng Than Thở là vùng giáp giới mà chúng ta tương đối kiêng dè, hơn nữa lại bị các bộ lạc nguyên thủy cuối cùng còn sót lại chiếm cứ, cộng với truyền thuyết thần bí và các lời nguyền, nên mặc dù cũng có các đội thám hiểm quy mô nhỏ vào đó rồi, nhưng xưa nay chưa có ai sống trở ra cả. Chúng ta bị lũ người dã man và lời nguyền rủa của nó làm cho sợ hãi, nhưng bên trong đó rất cuộc ẩn giấu điều gì, thì chúng ta cũng đâu có biết chứ.”

“Ừm,” Gonzales chống cằm, đôi mắt sắc bén như loài diều hâu không ngừng chớp nháy, hồi lâu sau, y mới cất tiếng, “nhưng chỉ dựa vào lực lượng của chúng ta, lại không có bản đồ, mạo hiểm đi vào rừng Than Thở thì thực quá nguy hiểm. Báo cho các nhóm khác đi, để chúng mở đường trước.”

“A!” Basaka tưởng mình nghe nhầm, lại hỏi, “Nhưng mà, đội trưởng, tại sao chúng phải mở đường cho chúng ta chứ?”

Gonzales cười gian xảo: “Có lợi trước mắt, tự nhiên là có đưa liều mạng đi làm. Nếu chúng biết bí mật của Thành phố Vàng chính là ở trong rừng Than Thở, vậy thì dù phía trước có là địa ngục bọn chúng cũng bất chấp thôi.”

Basaka lại nói: “Vậy... nhờ để chúng phát hiện ra khó báu trước thì sao?”

Gonzales hừ một tiếng: “Rừng Than Thở dễ băng qua như thế sao? Đùa à, đợi chúng tìm thấy Thành phố Vàng thì e là cũng hao binh tổn tướng quá nửa rồi. Lúc ấy chúng ta xuất hiện giúp chúng vận chuyển hàng hóa, tao nghĩ là chắc cũng không ai phản đối đâu.” Nói đoạn, y đắc ý đùng đưa họng súng trong tay.

Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đi xuôi dòng sông, đợi cho thể lực hồi phục, lại lên bờ vào rừng. Để nhanh chóng thoát khỏi sự truy đuổi của quân du kích, bọn họ hoàn toàn không sẵn bắt dã thú làm thức ăn, mà trực tiếp dùng các thực phẩm dinh dưỡng hỗn hợp đã mua từ trước, bao gồm các thực phẩm dạng nén, thực phẩm dành cho phi hành gia, hoặc nước dinh dưỡng tiêm thẳng vào ven. Cứ như vậy lặp đi lặp lại, ngày hôm đó cũng không biết cả bọn đã đi được bao xa, nhưng không hề bị nhóm du kích nào truy đuổi, bốn người cho rằng cực khổ một chút cũng rất đáng. Cứ theo tốc độ này, ngày mai là họ có thể thoát khỏi vòng vây, đi thẳng tới nhánh sông chính của dòng Putumayo, từ đó xuôi dòng đến Gupi rồi vượt biên giới tiến vào lãnh thổ Peru, tiến hết tốc lực tới Pantuoha, xuôi dòng Napo thẳng đến Saint Mary luôn.

Tính toán xong xuôi, lại bốn ba cả một ngày trời, bốn người cho rằng, lần này đã có thể ngủ một giấc ngon trong rừng được rồi. Bọn họ ra khỏi vùng cây cối rậm rạp, chuẩn bị chọn một chỗ gần bờ suối để dựng trại qua đêm. Phía trước có một dòng suối, bùn đất xung quanh vừa ướt vừa mềm, địa hình không khác một bãi bùn ven biển là mấy. Trương Lập đang định vươn vai cho bớt mệt mỏi, Ba Tang đột nhiên vung tay lên ra hiệu phía trước có chuyện. Bốn người nấp sau gốc cây ghé mắt ra nhìn, chỉ thấy một người đang úp mặt xuống bãi bùn, một tay vươn thẳng, một tay gấp lại, hai chân cũng cong lại, trên mặt đất vẫn còn một vệt kéo dài, cách đấy mười mấy mét là một cái túi ruột tượng dài hẹp, xem ra là người

này đã bò tới được đây, nhưng vì thể lực không thể cầm cự nổi nữa nên đã ngã xuống. Trác Mộc Cường Ba nói với Nhạc Dương: “Đi xem đi, cẩn thận có mai phục.”

Nhạc Dương vừa bước đi vừa đảo mắt nhìn hoàn cảnh xung quanh, sau khi xác định chắc chắn không có gì nguy hiểm, mới rảo chân bước tới, đột nhiên quay lại nói với mấy người trong rừng: “Là Sean!”

Ba người còn lại xác định không có nguy cơ, cũng vây lại, mặc dù người bị thương quần áo rách rưới, nhưng mái tóc bạch kim kia thì chỉ nhìn thoáng cái là nhận ra được ngay. Nhạc Dương đã lật Sean lại, đặt tay sờ động mạch cổ anh ta, rồi phán đoán: “Vẫn còn sống, nhưng mạch đập nhanh lắm.” Trương Lập rờ rờ trán nói tiếp: “Trán nóng quá.” Ba Tang gật đầu: “Sắc mặt đỏ hồng, hơi thở gấp gáp, trúng độc rồi.” Trác Mộc Cường Ba cầm bao ruột tượng kia lên, thứ bên có góc cạnh gồ ghề, nhưng gã cũng không mở ra xem.

Trương Lập tìm trong túi mấy thứ thuốc tiêm giải độc thường dùng, nhưng bị Trác Mộc Cường Ba cản lại, nói: “Thuốc giải độc bản thân đã có độc tính nhất định, chưa làm rõ người ta trúng độc thì không thể dùng bừa bãi được.”

Nhạc Dương vạch y phục Sean ra, cẩn thận quan sát gót chân, sau gáy và các nơi khác trên người rồi nói: “Không có vết thương nào rõ rệt, không phải bị cắn. Cũng không có vết sung, chắc không liên quan gì đến lũ côn trùng đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói: “Mọi người nhìn nét mặt anh ta mà xem, gương mặt thấp thoáng như đang cười, nhìn vết anh ta bò thì cũng là bò thẳng một mạch tới đây. Nếu Sean là một nhà thám hiểm có kinh nghiệm phong phú, nhất định đã biết mình trúng độc, cũng có nghĩa là, ở xung quanh đây có thứ gì đó giải độc cho anh ta được.”

Trương Lập đưa mắt nhìn quanh quất, nói: “Ở đây, ngoài nước ra thì còn gì nữa đâu, cả một cọng cỏ cũng chẳng có nữa, có thứ gì giải độc được chứ? Nước à?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Không, quỹ đạo bò của anh ta rõ ràng là hơi nghiêng, nếu cần nước, thì bò thẳng một mạch không phải tốt hơn sao, rõ ràng không phải anh ta muốn lấy nước sông, nhưng ở đây đúng là chẳng có thứ gì khác mà, chẳng lẽ thuốc giải mà anh ta muốn bị nước sông cuốn trôi đi rồi chắc? Hay đó là loài vật nào đó, đã bỏ chạy rồi?”

Trác Mộc Cường Ba đứng dậy, phóng tầm mắt nhìn quanh bốn phía, thấy phía thượng du con sông, cách bọn họ chưa đầy trăm mét có một đàn khỉ nhện, mặc dù bọn khỉ cũng đang cảnh giác nhìn chằm chằm mấy người, nhưng lại không bỏ chạy mất tăm mất tích như lũ khỉ nhện ở nơi khác, mà chỉ đứng đó nhìn. Trong đàn khỉ còn đứng lẫn cả mấy con chim, ngoài ra còn một vài động vật khác nữa, trên bãi sông nhỏ xíu mà lại tụ tập nhiều động vật như vậy, quả thực cũng hơi kỳ lạ. Lúc này, một con lợn rừng chui ra làm đám thú nhỏ giật mình kinh hãi, nhao nhao lùi về sau, nhưng chỉ lùi được vài bước, chúng lại từ từ quay lại, có mấy con khỉ táo gan còn ném các thứ xuống đầu con lợn, không ngờ đã đuổi con vật to tướng ấy trở vào trong rừng.

Trác Mộc Cường Ba lại càng thêm nghi hoặc, bãi sông này đích thực là không có gì cả, tại sao bọn thú nhỏ này lại tụ tập ở đây mà không chịu tản đi? Cuối cùng, ánh mắt sắc bén của gã cũng bắt được chỗ vi diệu bên trong. Một con khỉ nhện nhỏ, được bày khỉ nhện trưởng thành bảo vệ, đang lè lưỡi liếm mặt đất!

“Là bùn!” Nhạc Dương cả quyết suy luận. Anh lần theo vệt bò của Sean tiến thêm mấy bước nữa, chỉ thấy màu bùn trên bãi đã dần biến đổi, từ màu xám trong dần chuyển thành dạng bùn nhão đỏ quạch. Nhạc Dương vốc một vốc lên, cầm vè vè trên tay, Trương Lập nghi hoặc hỏi: “Cái thứ này ăn được không đấy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không biết, chỉ còn cách liều một phen thôi, thử đi. Nào, lấy ít nước.”

Họ lấy nước hòa tan bùn đỏ ra, khuấy đều lên rồi cho Sean uống từng chút một, quan sát nửa tiếng đồng hồ, thấy hơi thở của anh ta đã bình ổn trở lại, sắc mặt cũng bớt đỏ hơn. Ba Tang liền nói: “Có hiệu quả đấy. Nhưng mà, sao thằng cha này lại bị thế nhỉ, mà sao hắn chạy tới đây được?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chúng ta bị mai phục, làm sao biết được có phải bọn họ cũng gặp chuyện không, đợi anh ta tỉnh lại rồi hỏi xem sao.”

Bốn người vốn tưởng rằng đêm đầu tiên sau khi rời khỏi lãnh địa của người Kukuer không bị quân du kích đuổi giết, có thể ngủ một giấc yên bình, nhưng giờ lại thêm một kẻ trúng độc bất tỉnh nhân sự, thế nào cũng cần người chăm sóc, Nhạc Dương cảm khái thở dài: “Xem ra muốn ngủ một giấc tử tế trong rừng già này cũng là chuyện không dễ chút nào đâu!”

Đêm buông xuống, Nhạc Dương hỏi: “Cường Ba thiếu gia, chúng ta vẫn còn ba ngày thời gian phải không? Ba ngày này, có thể đến được Saint Mary không nhỉ?”

Trương Lập cười cười: “Cậu còn hỏi được câu này cơ à, kể từ đầu vẫn muốn làm biếng ở lại chỗ người Kukuer không chịu đi, chẳng phải là cậu hay sao?”

Nhạc Dương cũng cười cười mắng lại: “Đừng có mà nói bậy, tại vết thương của Cường Ba thiếu gia chưa khỏi hẳn, chúng ta mới ở lại thêm hai ngày thôi, bảo tôi muốn làm biếng ở lại chỗ người Kukuer... Cường Ba thiếu gia, tôi nói cho anh biết nhé, cái anh Trương Lập này, vừa mới đến chỗ của người Kukuer, hai mắt đã sáng rực, nước dãi chảy đầm đìa rồi, suýt chút nữa là chảy cả máu cam luôn nữa đó. Dựa theo sự quan sát của tôi, lúc chúng ta rời khỏi đó, tỷ lệ ngoảnh đầu nhìn lại của anh ta là cao nhất, bình quân mỗi phút lên tới hai mươi tám lần, tôi thấy, nếu nói người nào muốn ở lại chỗ người Kukuer nhất, anh ta phải xếp hàng đầu đấy!”

Trương Lập thốt: “Cậu nhìn thấy tôi quay đầu lúc nào? Đây chẳng phải vu cáo thì là gì? Biểu hiện của cậu lúc tới chỗ người Kukuer thì tốt chắc? Tôi thấy cậu ăn như heo ấy.”

Giọng nói lạnh lùng của Ba Tang cất lên: “Đừng cãi nữa, đi thì cũng đi rồi, có gì mà tranh với cãi chứ.” Hai người liền nín bặt.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nếu có thể thoát khỏi sự truy đuổi của bọn buôn ma túy và quân du kích, không cần ẩn nấp lẫn trốn, một mạch xuôi dòng, tốc độ của chúng ta có thể tăng lên gấp ba lần. Dốc hết toàn lực, chắc là ba ngày sau cũng đến được Saint Mary đấy, bất kể thế nào, chúng ta cũng phải hoàn thành kỳ khảo hạch này, nhất định không thể để bà chằn Lữ Cánh Nam đó mượn cớ gì nữa. Tất cả chúng ta phải cùng cố gắng, nếu không thể hoàn thành khảo hạch đúng thời hạn, mà nhóm của thầy giáo lại thuận lợi thực hiện được, tạm không

nói đến chuyện có thể tiếp cận với tư liệu liên quan tới Bạc Ba La thần miếu hay không, nổi mắt mặt này đã... đủ cho chúng ta tìm kẻ đất mà chui xuống rồi.”

Trương Lập nói: “Ừm, chúng ta người khỏe ngựa khỏe, bọn họ đều là ông già phụ nữ yếu ớt, cho dù không tranh giành thể diện, thì cũng phải giữ chút tôn nghiêm chứ, không thể tiếp tục kéo dài lịch sử thất bại này mãi được.”

Nhạc Dương nhìn Sean đang hôn mê nói: “Nhưng mà, còn anh ta thì sao?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Cho uống thêm một lần bùn nữa, xem tình hình thế nào.”

Nhạc Dương lắc đầu: “Ý tôi là, nếu ngày mai Sean tỉnh lại, hoặc là không có gì tiến triển, chúng ta sẽ làm gì?”

Trác Mộc Cường Ba không cần nghĩ ngợi đã đáp ngay: “Đưa anh ta theo.”

Trương Lập và Nhạc Dương đều không lên tiếng, chỉ khẽ gật gật đầu, Ba Tang mở miệng, dường như định nói gì đó, lại ngoảnh đầu liếc nhìn Sean một cái, cuối cùng cũng nuốt hơi xuống, quay sang một bên, khàn khàn giọng lẩm bẩm. Nhạc Dương tai thính, nghe rõ Ba Tang đang thấp giọng nói: “Tự chuốc phiền phức.”

Đến đêm, họ lại cho Sean uống thêm nửa bát nước bùn, sau đó thì không có chuyện gì xảy ra nữa, mãi tới nửa đêm, mới nghe thấy một hai tiếng gầm gừ quái dị. Sau này nghe người thức canh đêm là Trương Lập kể, hình như anh chàng nhìn thấy con gì đó giống như con báo cũng đến bãi sông đó, nhưng nó không lại gần họ, nên chẳng biết được có phải là báo châu Mỹ hay không.

Sáng sớm ngày thứ hai, Sean đã khôi phục thần trí, anh ta tự nhiên là có cảm giác như được tái sinh, nói những câu cảm kích đến rơi nước mắt gì gì đó. Nghe giọng kể kích động của anh ta, bọn Trác Mộc Cường Ba mới hiểu được đại khái. Hôm đó, vừa chia tay với bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba chưa lâu, bọn họ lại gặp phải một tiểu đội quân du kích khác, không biết tên hướng đạo kia có phải đã dùng ám hiệu gì không mà dám du kích vừa thấy họ là đã tấn công luôn, rồi bắt sống toàn bộ. Còn tên Mark kia thì không ở cùng họ, chắc là lúc đó hắn đã khai ra hành tung của bọn Trác Mộc Cường Ba. Sau đó thì bọn họ được đưa tới một nơi bí mật, theo sự quan sát của Sean, nơi đó nhất định là một nhà tù trong rừng của quân du kích, vì khắp nơi chỗ nào cũng có củi gỗ rải rác, có cái ngâm một nửa trong nước, có cái lại treo lơ lửng trên không, Sean và mấy người cùng đoàn bị nhốt ở đó. Người của quân du kích nói sẽ liên hệ với lãnh sự quán các nước, đến đúng thời điểm tự nhiên sẽ thả họ ra, nhưng mấy tên đó không ngờ rằng Sean biết một ít tiếng Quechua, nghe được từ miệng đám lính biết rằng toàn bộ bọn họ đều sẽ bị xử tử. Anh ta và các bạn đồng hành đã tìm đủ mọi cách, liều mạng chạy khỏi nhà tù đó, không ngờ hành động bị phát hiện, không ít người đã bị bắt trở lại, hoặc bắn chết ngay tại chỗ. Sean chạy bừa vào rừng, dựa vào kinh nghiệm dã ngoại đã mấy lần thoát khỏi quân du kích truy sát, chỉ có điều do không có công cụ, lúc chạy trốn lại quá vội vàng, vấn đề thức ăn mấy ngày nay là một khảo nghiệm lớn với anh ta. Trước tiên là chỉ uống nước, cầm cự được một ngày rưỡi, cuối cùng đói quá, anh ta đành phải bắt một ít nhện, thằn lằn mà ăn sống, mấy ngày nay quả thực vô cùng gian khổ.

Nhìn dáng điệu của Sean lúc này cũng có thể nhận ra, “vô cùng gian khổ” mà anh ta nói, kỳ thực không đủ để miêu tả một phần mười những gì anh ta đã gặp phải. Trác Mộc Cường

Ba thậm chí còn nghĩ, nếu mình chỉ có một người, lại không có bất cứ công cụ gì, thật không biết có thể sống nổi trong rừng già này một ngày hay không, chỉ riêng chuyện ăn sống lũ nhện lông, thần lằn xanh kia, gã đã tự thấy mình tuyệt đối chẳng thể làm được rồi.

Sean gượng cười nói: “Tôi vốn cũng biết thứ nào ăn được, thật không ngờ vẫn bị trúng độc. Những tưởng sắp bò đến vùng đầm muối, nhưng lại không còn chút hơi sức nào nữa, nếu không phải các anh kịp thời tới nơi, e là giờ này tôi đã nằm trong bụng lũ động vật ăn xác thối mất rồi.”

Nhạc Dương không nén nổi hưng phấn, hỏi: “Rốt cuộc chuyện là thế nào? Tại sao anh trúng độc? Bùn đất ở đó sao lại giải độc được?”

Hướng đạo viên biết tuốt

Sean chậm rãi giải thích: “Một số loài động vật ở đây đã ăn quả hoặc hạt hay lá của một loài thực vật nào đó trong thời gian dài, mà thực vật ở đây thì đa phần đều chứa độc tố, những độc tố này dần dần tích tụ lại trong cơ thể lũ động vật đó. Còn lũ nhện, thần lằn mà tôi ăn lại ăn các loài động vật có độc tố kia, vì vậy bọn chúng cũng trở thành động vật mang độc tố rồi, kết quả là, nếu ăn quá nhiều, tôi cũng bị trúng độc thôi.”

Anh ta phóng mắt nhìn ra xa, phía đó có một con chim bụng có hai màu đen trắng đang mổ thức ăn: “Nhìn thấy con trĩ mào kia không, nó cũng đến đây tìm thuốc giải độc đấy. Trĩ mào là loài ăn lá cây, những động vật loài này thường chỉ chọn ăn lá non để đề phòng trúng độc. Nhưng kể cả lá non thì cũng vẫn rất nguy hiểm, thế nên trĩ mào đã đổi phó cách khác - ăn thêm bùn đất. Đầm muối ở đây có thể trung hòa và triệt tiêu độc tố, đây chính là sự kỳ diệu của tự nhiên đấy, vạn vật bổ trợ cho nhau, nhưng cũng khắc chế lẫn nhau.”

Bọn Trác Mộc Cường Ba giờ mới biết, thì ra con chim đó tên là trĩ mào.

Sean lại nói: “Lần này thật cảm ơn các anh đã cứu mạng tôi, nhưng tôi đang bị quân du kích truy đuổi, còn các anh cũng có chuyện phải làm đúng không? Chỉ cần cho tôi thức ăn đủ cho một ngày, không, nửa ngày cũng đủ rồi, đừng vì tôi mà làm lỡ hành trình của các anh.”

Trương Lập nói: “Đừng nói vậy nữa chứ, anh đã cảm ơn mấy chục lần rồi còn gì, chúng tôi không phải bọn người máu lạnh như quân du kích đâu. Bây giờ sức khỏe anh vẫn chưa hoàn toàn khôi phục, dù kinh nghiệm trong rừng của anh phong phú đến đâu, nhưng chỉ có mỗi một thân một mình, làm sao sống sót ra khỏi đây được chứ.” Nói đoạn, anh liền đưa mắt liếc sang chỗ Trác Mộc Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba gật đầu nói tiếp: “Đúng vậy, chúng ta cùng đi đi, ít nhiều gì cũng trông chừng nhau được. Kinh nghiệm đi rừng của chúng tôi không nhiều như anh, còn phải nhờ anh giúp nhiều điều đó.” Mấy người bọn Ba Tang biết gã nói vậy là để Sean yên tâm đi cùng họ, nên cũng không có ý kiến gì.

Sean chần chừ giây lát, rồi nói: “Nhưng mà...”

Trác Mộc Cường Ba kéo anh ta khỏi chiếc võng: “Không nhưng nhị gì cả, đằng nào chúng ta cũng đều bị quân du kích truy đuổi, cũng đều muốn rời khỏi khu rừng này, không có lý do gì lại không đi cùng nhau cả. Chúng ta từ đây đi xuôi dòng, chẳng mấy sẽ tới nhánh chính của sông Putumayo thôi.”

Bè gỗ nhanh chóng được kết xong, giờ từ bốn đã thành năm người đồng hành, đi xuôi dòng nước. Bốn người nói chuyện với Sean, mới biết được một số chuyện của anh ta. Thì ra Sean vốn là một luật sư, làm việc ở London, thu nhập cũng khá, trong một vụ án tranh đoạt quyền thừa kế hết sức ly kỳ, Sean kinh ngạc phát hiện ra, trong bức cổ họa mà mấy người thừa kế tranh đoạt kia ẩn chứa một tấm bản đồ di tích cổ. Sau đó anh ta bắt đầu mê môn khảo sát di tích cổ này. Mới đầu thì chỉ đi quanh quanh các thành trì cổ ở châu Âu, rồi từ sau khi trở về từ châu Phi lần thứ ba, gặp được những người cùng sở thích khác, vậy là anh ta dứt khoát bỏ luôn nghề luật sư, chuyên môn đi khắp nơi khảo sát các di tích lịch sử.

Anh ta đã đến Kim tự tháp, Thung lũng các vị vua ở Ai Cập; tới đền thờ La Mã, di tích ngọn hải đăng Alexandria; cũng nghiên cứu qua đảo Phục Sinh, đảo Crete; cả rừng Amazon này, anh ta cũng đến mười mấy lần rồi, có thể nói là tương đối thông thuộc, chỉ có điều vùng thượng du sông Amazon thuộc lãnh thổ hai nước Colombia, Ecuador này thì mới lần đầu đặt chân đến.

Trong những nơi làm anh ta mê đắm nhất phải kể đến văn minh Maya đầu tiên, mấy ngàn tòa thành cổ đã trải nghìn năm lịch sử, giờ vẫn được rừng già che giấu, những cung điện huy hoàng đó thừa sức so sánh với đền thần của đế chế La Mã. Kim tự tháp của người Maya cũng không hề thua kém Kim tự tháp Ai Cập, và điều làm Sean cảm thán nhất chính là số lượng và quy mô của những di chỉ này. Lịch sử nhấn chìm một đế quốc, nhưng những thành quách và cung điện kia sẽ ghi chép lịch sử của đế quốc đó lại, nền văn minh không hề biến mất, chẳng qua chỉ là truyền cho đời sau dưới một hình thức khác mà thôi. Còn Trung Quốc, thì anh ta mới chỉ đến Vạn Lý Trường Thành ở Bắc Kinh, chỉ riêng trường thành đã đủ cho anh ta biết nền văn minh đã đứng sừng sững năm nghìn năm nay là thế nào. Sean nói, nếu có cơ hội nhất định anh ta sẽ trở lại Trung Quốc. Khi nghe cả bốn người đều đến từ Tây Tạng, anh ta nói cũng biết Tây Tạng, biết ở đó có Đại Tuyết Sơn.

Sean cũng hỏi về hành trình của bọn Trác Mộc Cường Ba, gã liền thành thực trả lời, bọn gã tham gia một cuộc huấn luyện đặc biệt, lần băng qua rừng rậm nguyên sinh này chính là một nội dung trong khóa huấn luyện đó. Sean lấy làm kinh ngạc, truy vấn xem rốt cuộc là huấn luyện kiểu gì mà lại khó khăn đến thế, hơn nữa số người còn ít như vậy, so với đám dân “phượt” bọn họ thì còn điên cuồng hơn gấp bội.

Thấy sắc mặt Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ khó xử, Sean lập tức không hỏi gì thêm nữa, mà đổi sang chủ đề khác, hỏi xem sau khi chia tay với họ bọn Trác Mộc Cường Ba đã gặp chuyện gì, tại sao không thấy vũ khí đâu nữa. Khi nghe Nhạc Dương kể những chuyện kinh hồn bạt vía họ gặp phải, rồi sau đó được người Kukuer cứu, Sean kinh ngạc kêu lên: “Người Kukuer?”

Nhạc Dương gật đầu đáp: “Phải, sao vậy, anh cũng nghe đến họ rồi à?”

Sean lắc đầu: “Không, tôi chưa bao giờ nghe đến cả.”

Trương Lập nói: “Giọng anh ngạc nhiên thế cơ mà, sao vậy?”

Sean nói: “Bởi vì cách phát âm đó. Các anh có biết người Maya sùng bái nhất là vị thần nào không? Thần Rắn Mưa, người Maya gọi là Kukulcan, các anh thử nghe xem, hai âm này nghe thật giống nhau, không biết có phải là trùng hợp hay không nữa.”

“Kukuer, Kukulcan...” Nhạc Dương lặp đi lặp lại để so sánh, cảm giác đúng là hết sức giống. Trương Lập nói: “Vậy thì họ không phải là hậu duệ của người Anh điêng, mà là hậu duệ của người Maya rồi.”

Sean nói: “Có lẽ vậy, tuy rằng bây giờ vẫn còn khá nhiều hậu duệ của người Maya, bọn họ sống tản mát trong các bộ lạc thiểu số, nhưng hầu hết đều ở rừng rậm Trung Mỹ, hoặc là có mấy nhánh đã vượt qua dãy Andes để đến rừng Amazon. Thực ra, sau khi nền văn minh Maya suy bại, cũng có không ít hậu duệ của họ tản cư trong các bộ lạc Anh điêng, hoặc giả họ đã dung hòa lẫn nhau, dựa theo quy luật diễn hóa chủng tộc, rất có khả năng là họ cùng một tổ tiên. Phải rồi, họ thờ cúng thần gì vậy?”

Ba Tang đáp: “Họ thờ nhiều thần lắm, hình như mỗi thứ đồ vật đều có thần riêng của mình, thần Ngô, thần Cỏ Tranh, ăn ở đi lại thứ gì cũng có thần hết. Các thần tương đối tôn quý thì có thần Kukuer, thần Kaax...” Sean cười cười, nói: “Vậy thì đúng rồi, thần Kaax là thần Rừng, thần Bảo vệ đất đai của người Maya.”

Trương Lập bổ sung thêm: “Còn có thần lợi hại hơn nữa cơ, gọi là Yi... yina... wena.”

“Gi... gì hả? Yi, na, we, na?” Sean chau mày.

Trương Lập nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Đằng nào thì phát âm cũng quái đản lắm, không phải Yinawena thì cũng là Yinawea gì gì đấy.”

Sean dường như nghĩ ra điều gì đó, liền lộ vẻ kinh ngạc: “Chắc không phải là thần Viracocha^u đấy chứ, nhưng đó là thần của người Inca cơ mà. Đợi chút đã, chẳng lẽ vì nguyên nhân địa lý mà họ đã dung hợp tín ngưỡng của cả hai nền văn minh lại? Không, những dân tộc cổ xưa này gần như là hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài, lẽ nào... bọn họ chính là một bước ngoặt trong lịch sử! Là hậu duệ của nền văn minh thần bí đó?”

Thấy Sean cứ lẩm bẩm một mình, Trương Lập không nén nổi tò mò hỏi: “Sao vậy Sean? Anh nói nhỏ như vậy, chúng tôi làm sao nghe được.”

Sean giật mình sực tỉnh, nói: “Ừm, tôi nhớ ra rồi, chính là thần Viracocha. Tôi có biết, vị thần đó không liên quan tới văn minh Maya, ngược lại có liên quan tới nền văn minh Inca cổ ở đây. Trong thần thoại Inca, thần Viracocha là Sáng Thủy thần, có thể nói là một vị thần đi lại trên thế gian, mặc dù có rất nhiều câu chuyện thần thoại đã cường điệu lên, nhưng đích thực là có một vị thần như vậy từng đến vùng đất này.” Thấy điệu bộ như hiểu mà lại chẳng hiểu gì của bốn người, Sean liền xòe hai tay ra, cười cười nói tiếp: “Như vậy nhé, tôi giải thích theo một hướng khác vậy, trong lịch sử của người Inca, thần Viracocha cũng giống như Thần Nông trong lịch sử Trung Quốc các bạn vậy.”

“Ồ. Vậy tức là có một người như vậy thật, chẳng qua chỉ là ông ta quá thần thông quảng đại, nên mới thần hóa lên phải không.” Nhạc Dương nói xong lại nhớ ra điều gì đó, liền bổ sung tiếp: “Còn một thần tên là Ah Puch thì phải.”

Sean ngừng cười, nghiêm mặt nói: “Đây không phải vị thần có thể tùy tiện nhắc đến được đâu, ông ấy là hóa thân của thần Mặt trời ở địa ngục. Người Maya cổ đại vẽ thần Mặt trời là một thiếu niên anh tuấn và một ông già lưng gù mũi dài, biểu hiện hai mặt thiện ác của vị thần này. Khi ở trên thiên đường, đó là một thanh niên dễ mến; ở dưới địa ngục, là một ông

già độc ác, chân thân hóa thành xương cốt, đây chính là vị thần bảo vệ địa ngục tầng thứ năm của người Maya, tượng trưng cho cái chết - Tử thần!”

Nhạc Dương lè lưỡi nói: “Chẳng trách họ lại nói kiểu thần bí đáng sợ như vậy, thì ra là cấm địa của Tử thần.”

Sean không hiểu bèn hỏi: “Anh nói gì vậy?”

Nhạc Dương giải thích: “Phía Tây lãnh địa của người Kukuer là rừng Than Thở, họ nói trong đó là nơi Tử thần đang yên nghỉ, vô số nhà thám hiểm đã vào mà chẳng ai ra khỏi đó cả.”

Sean lẩm bẩm: “Rừng Than Thở, rừng Than Thở... rừng Than Thở! Anh nói là rừng Than Thở phải không?” Suýt chút nữa thì anh ta đã nhảy cẫng lên.

Nhạc Dương gật đầu: “Phải đó, bây giờ có lẽ chúng ta cũng đang đi men theo bìa rừng Than Thở đấy. Anh biết nơi này à?”

Sean nói: “À, tôi nhớ ra rồi, ông Anlika trong đoàn chúng tôi có bảo, vì vùng đất này nằm giữa khu biên giới ba nước Colombia, Ecuador và Peru, lại là nơi con sông Putumayo rẽ nhánh chằng chịt phức tạp nhất, từ rất lâu rồi ba nước trên vẫn chưa hoạch định được biên giới rõ ràng, nên khu vực này trở thành rừng nguyên sinh thần bí nhất, về sau lại có quân du kích và bọn buôn ma túy hoạt động, nên trạng thái nguyên sơ chưa bị tác động của con người vẫn được bảo tồn. Nghe đồn nơi đây không chỉ có nhiều động vật hung dữ, mà còn là khu vực cuối cùng có các bộ lạc ăn thịt người nữa. Tóm lại, tốt nhất là không nên đến đó thám hiểm làm gì.”

Trương Lập gật gật đầu: “Ừ, giải thích như vậy là rõ tại sao vùng này vẫn giữ được trạng thái nguyên thủy rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lại kể sơ qua những chuyện mình gặp ở bộ lạc Kukuer. Sean nghe đến đoạn người Kukuer dùng kiến chữa độc cho Trác Mộc Cường Ba, liền gật gật đầu: “Rừng nhiệt đới nóng ẩm, có rất nhiều người dân bộ lạc bị phong thấp, nghe nói kiến trị phong thấp rất có hiệu quả, chỉ là tôi chưa nghe thấy dùng kiến giải độc bao giờ cả, hay có lẽ là dĩ độc trị độc cũng nên. Đúng rồi, các anh không phải có một nhóm nữa...”

Trác Mộc Cường Ba lại nói chuyện nghe tin về những người bạn trong nhóm phượt của Sean ở chỗ người Kukuer. Sean rất quan tâm, liền hỏi han thêm về bốn người bạn gốc Á kia, Trác Mộc Cường Ba chỉ biết rất ít, nên không nói được gì nhiều. Thành ra cuối cùng Sean phải kể cho bọn Trác Mộc Cường Ba các bạn mình thế nào thế nào. Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc nhận ra, Sean hết sức sùng bái người gốc Á tên là Qite đã tổ chức chuyến đi lần này, cả người như Sean mà cũng tôn kính như vậy, Trác Mộc Cường Ba cũng muốn gặp thử một lần cho biết.

Nói chuyện một lúc, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên hỏi: “Nhìn phía trước xem, có thứ gì trôi tới kìa?”

Trương Lập nhồm người ra, nói: “Cái gì mà làm Cường Ba thiếu gia kinh ngạc thế, không phải là cá ăn thịt người đấy chứ? A, đó là... cá quỷ⁽²⁾ à? Amazon, không, sông Putumayo cũng có cá quỷ à?”

Phía trước có một con cá kéo theo cái đuôi dài thượt bơi qua bè gỗ của họ, chỉ thấy thân cá bèn bẹt như cái đĩa, đường kính độ một mét, biên vây dập dờn quạt nước, toàn thân vàng óng có vằn vện màu đen phủ khắp, nhìn trông cũng hơi rợn người.

Sean liếc nhìn, rồi mỉm cười giải thích: “Không có gì đâu, một con cá hoàng đế châu Mỹ thôi, có thể coi là họ hàng xa với cá quý và cá đuối. Đừng nhìn những vằn vện giống da hổ da báo kia mà tưởng lầm, thực ra nó không chủ động tấn công người đâu, nhiều nơi còn nuôi làm cá cảnh nữa đó.”

Trương Lập nói: “Thoạt nhìn đúng là cũng sợ ra phết, cá hoàng đế, đáng lẽ phải gọi là cá cạp thì đúng hơn, những vằn vện đó cứ như da hổ...”

Sean nói: “Không sai, nó còn một tên khác là cá cạp. Thực ra trong rừng rậm nguyên sinh này, chỉ cần là những loài động vật thực vật có thể nhìn thấy được, mức độ nguy hiểm của chúng đã giảm đến một nửa rồi, những thứ không nhìn thấy được mới là đáng sợ nhất.”

Câu nói này gần như giống hệt những gì Babatou đã nói. Trác Mộc Cường Ba không khỏi ngoảnh đầu lại, hỏi: “Những thứ không thấy là ý gì?”

Sean đáp: “Lấy ví dụ nhé, con cá hoàng đế châu Mỹ kia, nó ở đó, hình dáng như vậy, trừ phi là muốn ăn thịt nó, còn những loài động vật khác thì đã thấy nó từ trước rồi, hoặc là sớm tránh đi, hoặc là đã có chuẩn bị phòng ngự, cả con người cũng không ngoại lệ. Nhưng trong nước, còn có một loại cá gần như trong suốt, dài không quá mấy centimet, thân thể như con nòng nọc, vùng bụng có nang, bọn chúng sống bằng cách hút máu động vật lớn, gọi là cá hút máu châu Mỹ. Khi các loài động vật lớn đến bờ sông uống nước hoặc tắm rửa, không để ý sẽ bị chúng bám vào, sau đó ngoác miệng ra mà hút máu. Còn một loại nữa thuộc loại cá nheo, là cá nheo ký sinh Amazon, cũng là một loài cá hết sức nhỏ. Bọn chúng thích chui vào qua đường sinh thực khí hoặc cơ quan bài tiết của động vật, rồi ăn sạch sẽ nội tạng bên trong. Loài cá đó làm phụ nữ các bộ lạc ở vùng Amazon này vô cùng khiếp sợ, nếu tắm ở chỗ nước ngang bụng, nhất thiết phải đeo một thứ dụng cụ bảo vệ đặc biệt, bây giờ ở một số nơi vẫn còn bán những thứ đó đấy, có điều chỉ là dùng làm đồ lưu niệm mà thôi.”

Nhạc Dương không hiểu: “Những động vật anh vừa nói vẫn nhìn thấy được mà, chỉ là thể hình chúng nhỏ, khiến người ta không để phòng được mà thôi chứ?”

Sean nghĩ ngợi hồi lâu mới nghĩ ra được một cách nói thích đáng: “Trước khi người ta phát minh ra penicilin, chỉ cần một bệnh dịch bình thường cũng tước đoạt đi cả ngàn cả vạn sinh mạng, dịch hạch, lao phổi, kiết lỵ, rất nhiều bệnh dịch đã từng được coi là không có thuốc trị. Ngày nay, chúng ta đã biết nguyên nhân căn bản gây ra những bệnh dịch đó, là vi khuẩn. Vi khuẩn là một loại sinh vật, bọn chúng tồn tại trong không khí, đâu đâu cũng có, còn mắt thường của chúng ta thì căn bản không thể nhìn thấy chúng.”

Trác Mộc Cường Ba hiểu ra, gật gù nói: “Ừm, thì ra là vi khuẩn, vậy thì đối với chúng ta đâu phải chuyện nguy hiểm gì.” Một trong những đồ thiết yếu của họ là các loại kháng sinh mới nhất tốt nhất, nếu là vi khuẩn truyền nhiễm, gần như là có thể tự chữa khỏi được.

Sean chau mày lắc đầu: “Không, không, không phải, anh hiểu lầm ý tôi rồi, tôi chỉ muốn giải thích thế nào là các loài sinh vật không nhìn thấy được thôi, không nhất định là chỉ có vi

khuẩn. Thực ra trong rừng rậm, các sinh vật không thể nhìn thấy như vi khuẩn rất là nhiều, chẳng hạn như chân khuẩn, virus, trùng rận riketsi, thể xoắn ốc... còn có rất nhiều loài vi sinh vật mà có lẽ đến nay con người vẫn chưa biết rõ. Trong thế giới của chúng ta, lớn ăn nhỏ là định luật phổ biến, nhưng trong thế giới vi sinh vật, định luật này vừa hay hoàn toàn ngược lại, càng nhỏ thì càng có ưu thế, đặc biệt là khi chúng tấn công các sinh vật lớn. Cho đến nay, loài người chỉ mới đề kháng được vi khuẩn mà thôi, còn đối với các loài vi sinh vật khác, hiệu quả của thuốc vẫn kém lắm.”

Giải thích như vậy cuối cùng cũng khiến bọn Trác Mộc Cường Ba hiểu ra, nhưng lại làm bốn người càng căng thẳng hơn, làm sao để đối phó với những sinh vật mà mắt thường không nhìn thấy đó đây? Sean mỉm cười, nói tiếp: “Thực ra cũng không cần căng thẳng thế đâu, bản thân con người đã có hệ thống miễn dịch, nếu những vi sinh vật kia đáng sợ như thế, vậy thì thế giới này sớm đã là của chúng rồi, còn đâu loài động vật lớn nào nữa chứ. Nhìn kìa, đàn cá bảy màu kia bơi thật khoan khoái, đó là thứ thiên nhiên ban tặng cho chúng ta, cần phải hưởng thụ chứ không cần sợ hãi chúng.”

Lúc đàn cá bơi qua trước mặt, Sean chống tay xuống bè gỗ, cúi đầu xuống hết cỡ áp mặt sát mặt nước quan sát chúng, rồi kinh ngạc thốt lên: “Nhìn xem, chúng có thể biến đổi ra bảy loại màu sắc khác nhau, đây là loài hiếm nhất đấy.”

Trương Lập và Nhạc Dương đều cúi đầu xuống quan sát, thân cá mỏng dẹt, bên trên có đốm, vẩy cá lấp lánh dưới ánh mặt trời, làm thân hình nó như hiện đủ bảy sắc cầu vồng. Đỏ, cam, vàng, lục, lam chàm, tím, bảy màu hòa lẫn vào nhau, lấp lánh rạng ngời. Đặc biệt là khi cả đàn cùng bơi qua, tổ hợp thành đủ các hình dáng khác nhau rục rờ trong làn sóng nước, cảm tưởng như đang xem một buổi biểu diễn ba lê dưới nước, vừa thanh nhã lại vừa linh động, làm người xem cũng thấy thoải mái trong lòng, bao nhiêu mệt mỏi phiền lụy đều gạt hết sang một bên. Sean giới thiệu: “Loại cá thượng hảo hạng thế này ở thị trường châu Âu có thể bán tới hai mươi ngàn đô la một con, thật tiếc quá, máy ảnh của tôi lại bị quân du kích tịch thu mất rồi.”

Dọc đường sông nước rừng cây đều rất u tĩnh, lá cây xào xạc, nước chảy róc rách, lũ khí vượn thỉnh thoảng lại rúc lên, những cánh chim chao liệng trên nền trời xanh thẳm, phong cảnh đẹp như một bức tranh, cộng thêm một hướng dẫn viên du lịch cái gì cũng biết như Sean nữa, bốn người cảm giác đây mới đúng là tham quan du lịch thật sự, tuyệt đối hơn nhiều so với cứ phải trốn chui trốn lủi như lũ chuột trốn mèo lúc trước.

“Hê, con chim kia mỏ to chưa kìa!” Sean chỉ lên một cây lớn bên bờ, thân cây thẳng dốc, tán lá xòe rộng trông như một cái ô khổng lồ, một con chim cánh đen bụng vàng đậu trên cành cây, toàn thân tắm trong ánh mặt trời, cái mỏ màu vàng to như cái liềm phát ra những âm thanh chói tai, như là đang cất tiếng ca vang kêu gọi đồng bạn đến vậy.

Trương Lập và Nhạc Dương lấy làm hứng thú, không ngừng lan chanh hỏi nọ hỏi kia, để Sean giải thích. Ba Tang thì gối đầu lên cánh tay nằm ngửa ra bè gỗ, lạnh lùng quan sát bầu trời, phía trên lướt qua một đám mây chẳng lành.

“Đó là gì thế?”

“Ồ, là gà lôi châu Mỹ, nhìn thấy chưa, chúng đang bay lượn trên không để chọn phối ngẫu đấy. Thông thường chỉ có một con chim mái thôi nên lũ chim trống phải ráng hết sức biểu diễn những điệu múa đẹp nhất thì mới được chim mái để mắt tới.”

“Hê, trên cây có con gì đen đen to tướng kia.”

“Đấy là gấu mũi dài, nhìn xem, đó là một cặp mẹ con đấy, bọn chúng thích sống thành đàn.”

“Con đen đen kia là gì? Không phải rắn nước đấy chứ?”

“Giun đấy, không cần kinh ngạc, loại nhỏ dài tầm ba chục centimet này không bị những loài khác ăn thịt thì đã may cho chúng lắm rồi. Cá thể to nhất trong họ nhà chúng có thể dài đến nửa mét cơ.”

“Ừm, vòng qua đi, đừng chạm phải nó, đây là sinh vật nguy hiểm đấy, sao ở đây lại có con vật to như vậy chứ?”

“Cái gì đó?”

“Cá chình điện, mặc dù chưa trưởng thành, nhưng điện áp giữa đầu và đuôi của nó có thể lên đến ba trăm vôn đó. Các anh nhìn kỹ xem, e rằng con rùa đỏ kia sắp gặp tai họa đó.”

Bọn Trương Lập nhìn thấy một con rùa nhỏ đang chầm chậm lặn xuống nước, vừa hay đúng lúc đó con cá chình điện quấy đuôi bơi qua, con cá dài chừng nửa mét kia quấy đuôi một cái cơ hồ như bắn nạng, toàn thân con rùa run lên bần bật, không ngờ đã bị giật cho lật ngửa, nổi lên mặt nước, rồi nằm yên bất động bên bờ.

“Đó... đó là chim ruồi kia.”

“Thị lực tốt lắm, nhỏ như vậy mà anh cũng nhìn thấy được. Đúng rồi, đó là chim ruồi nhỏ, dùng cái này nhìn thì rõ hơn đấy.”

Sean lấy trong túi ra một thiết bị nhìn xa, đưa cho Nhạc Dương, thì ra là ống ngắm súng trường bắn tỉa.

Nhạc Dương đón lấy, cười hì hì nói: “Sao anh lại mang thứ này theo?”

Sean lắc đầu đáp: “Cái bao này không phải của tôi, trên đường chạy trốn, tôi đánh ngất một tên hình như là lính thông tin, lục trên người hắn tìm được, cứ tưởng là có vũ khí gì, kết quả chỉ có hai thứ vô dụng. Cái bao này được giấu rất kỹ trong người, tôi thấy điệu bộ nôn nóng của hắn, nên mới giữ lại thôi.”

Nhạc Dương đã lấy ống ngắm ra nhìn, Trương Lập lại hiếu kỳ hỏi: “Trong bao còn có thứ gì nữa?”

Sean cười khổ đáp: “Tôi cũng không biết là cái gì nữa, hình như là cổ vật gì đó, tôi thấy tên đó rất để ý đến nó hay sao ấy.” Vừa nói anh ta vừa lấy ra một thứ khác.

Trương Lập thốt: “Chà? Trông kỳ lạ quá. Giống như thanh kiếm đá vậy, hay là một con sâu đá có cánh nhỉ?”

Còn Ba Tang vừa nhìn thấy thanh kiếm đá đó đã buột miệng thốt lên: “Là thánh thạch! Thánh thạch của người Kukuer!”

Tiếng than thở của rừng xanh

Vừa nói, Ba Tang đã chộp lấy thanh kiếm đá, cẩn thận sờ lần. Thân kiếm tròn như đầu đạn, xung quanh khắc chi chít các phù điêu, hai bên phần chắn đốc kiếm không giống nhau, mà một đầu nhọn một đầu tù, trông như một cái đục đóng xuyên qua thân kiếm, đốc kiếm cũng khắc thành hình thù quái dị vụn vẹo. Cả mảnh đá này dài không quá mười centimet, đường kính đốc kiếm đã hơn tám centimet, nếu không có phần chắn dài dài như cái trâm cài đầu chọc xuyên qua đó, nhìn thế nào cũng thấy giống một viên đá trứng ngỗng hơn một thanh kiếm. Vì Ba Tang không kể cho những người khác biết thánh thạch rốt cuộc là thứ gì, nên ngoại trừ bản thân anh ta, tất cả những người còn lại đều tròn mắt lên nhìn anh ta với ánh mắt kỳ quái.

Ba Tang vuốt nhẹ lên mảnh đá trơn nhẵn như ngọc, có thể thành ra như vậy, nhất định là đã được người ta cầm trong tay nhiều năm trời, mà công dụng của thánh thạch này cũng chính là vậy. Đại tế sư của bộ lạc mỗi ngày đều phải cầm nó niệm kinh cầu khẩn cho mưa thuận gió hòa, ngũ cốc bội thu, người trong bộ lạc sinh sôi đông đúc. Ba Tang kể vắn tắt tại sao mình biết chuyện thánh thạch, và địa vị cũng như tác dụng của nó đối với người Kukuer, sau đó khẳng định: “Hoàn toàn giống với những gì cô Babatou đã kể. Xem này, đầu đốc kiếm khắc hình mặt trời, ở đây là hình thần Mưa, cái này tượng trưng cho mây trên trời, còn nửa trên thì là sự kết hợp của báo châu Mỹ và tộc trưởng đời đầu tiên, tượng trưng cho quyền lực tối cao của tộc trưởng, miếng đá này có ý nghĩa tượng trưng rất lớn đối với người Kukuer đấy, sao lại lọt vào tay quân du kích được nhỉ?”

Sean lấy làm kinh ngạc, thở dài nói: “Không ngờ viên đá này lại có lai lịch lớn thế, bây giờ phải làm sao? Trả lại cho người Kukuer à?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không kịp đâu, sau lưng chúng ta chắc chắn là có một đám quân du kích đuổi sát, chỉ cần quay lại đi nửa ngày, khẳng định sẽ có đạn bay mù trời đón tiếp chúng ta chứ chẳng chơi đâu.”

Nhạc Dương cũng tán đồng: “Đúng vậy, chúng ta chỉ còn cách ra khỏi khu rừng này trước, rời khỏi phạm vi thế lực của quân du kích, đợi mọi chuyện bình ổn, sẽ trở lại tìm cách liên lạc với người Kukuer vậy.”

Sean rộng lượng nói: “Thế cũng được, vậy các anh cứ giữ mảnh đá này đi, đằng nào tôi giữ cũng chẳng làm được gì.”

Trương Lập nói: “Nhưng anh là người phát hiện ra nó cơ mà?”

Sean cười cười: “Phát hiện cái gì chứ, rõ ràng là cướp giật của người ta. Thứ nhất, dù thế nào, sau khi rời khỏi đây tôi cũng không bao giờ trở lại vùng rừng rậm này nữa, vả lại, mạng tôi là do các anh cứu về, một miếng đá nhỏ tôi còn giữ làm cái gì chứ. Còn người Kukuer thì đã cứu mạng các anh, biết đâu, đây lại là ý trời thì sao. Kha kha.”

Bốn người thương lượng một lúc, quyết định cho viên đá vào ba lô của Trác Mộc Cường Ba, bởi nếu gặp phải điều gì nguy hiểm, ba người còn lại đều nhất trí cho rằng, người có khả năng thoát thân đến điểm đích nhất, chỉ có Cường Ba thiếu gia gã mà thôi.

Sean không hề có cảm giác hụt hẫng vì được đồ quý rồi lại mất, vẫn cười hì hì giải đáp các thắc mắc cho Nhạc Dương, Trương Lập, nhưng xuôi dòng được nửa ngày, anh ta cũng bắt đầu thấy bất an. Sean thò tay xuống lòng sông, ném thử vị nước, lấy thanh gỗ dò độ sâu, cuối cùng đưa ra kết luận: “Theo tôi, con sông này, hình như không thông tới nhánh chính của sông Putumayo thì phải?”

“Cái gì hả?” Trác Mộc Cường Ba đang chống bè kinh ngạc ngoảnh đầu lại.

Sean nói: “Các anh nhìn xem, tuy chỗ này nước sông đã sâu hơn khá nhiều, nhưng lại không phải vì sông lớn hơn, mà chỉ là vì lòng sông hẹp đi mà thôi. Ở đầm muối đã có chỗ nước cạn, mặc dù sâu không quá gối, nhưng mặt sông lại rộng tới mấy chục mét, bây giờ mặc dù sông đã sâu tới ba bốn mét, nhưng mặt sông cũng chỉ rộng có ba bốn mét thôi, cảm tưởng như là một dòng sông chết vậy.”

“Sông chết!” Bốn người đều biết, sông chết chính là dòng sông chảy dọc theo triền núi, không nhập vào các dòng sông khác để hình thành con sông lớn hơn, mà một mình chảy theo đường riêng luồn lách trong rừng, càng về sau thì lòng sông càng nhỏ lại, dòng chảy càng yếu, cuối cùng thì hoàn toàn khô kiệt và biến mất, hòa thành một thể với rừng rậm. Mấy ngày trước, mặt sông rộng rãi mênh mông, dù đi thế nào cũng có đường khác để rẽ, nên họ căn bản không nghĩ mình lại đi vào một dòng sông chết.

“Bây giờ phải làm sao?” Mọi người đang nhìn Sean, không ngờ anh ta lại hỏi câu này. Cuối cùng, tất cả đều đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, gã nghĩ ngợi giây lát rồi mới nói: “Bây giờ tiếp tục xuôi dòng đi, vì Sean vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, nếu đi trong rừng thì tốc độ chúng ta không thể so với quân du kích được, chắc chắn sẽ bị đuổi kịp mất. Chúng ta cứ đi đến khi nào không thể xuôi dòng được nữa thì lên bờ.” Vậy là bốn người lại tiếp tục đi sâu vào rừng trên dòng sông lặng lẽ, càng trôi càng xa.

Soares nấp trong rừng nghi hoặc thăm nhủ: “Rốt cuộc đám người này định làm gì đây? Đáng lẽ đã rời khỏi rừng Than Thở rồi, tại sao lại quay ngược vào, hơn nữa còn đi sâu vào trung tâm, với tốc độ này của chúng, hai ngày sau là đến cấm địa của Ah Puch rồi. Chẳng lẽ bọn chúng nghe được điều gì ở chỗ người Kukuer? Cũng muốn đi tìm nơi ấy? Sao lại thế được, chỉ dựa vào mấy người bọn chúng thôi sao?” Y đứng trên ngọn cây gần ngừ không biết có nên tiếp tục theo dõi hay không, rừng Than Thở dù sao cũng không phải là rừng rậm bình thường, bên trong có quá nhiều yếu tố nguy hiểm. Bỗng nhiên, y vỗ mạnh lên thân cây, sực hiểu ra nói: “Tao hiểu rồi! Thì ra bọn chúng vẫn luôn dùng kim chỉ nam hoặc la bàn, đúng là một lũ ngu không có óc, chẳng trách lại cứ đi lệch hướng mãi. Nhưng dù chúng không biết, nhưng còn tên tóc trắng trông có vẻ rất dạn dày kinh nghiệm kia, chẳng lẽ hẳn cũng không biết? Thằng nhãi này, tại sao lại xuất hiện ở đây chứ, hẳn có chủ ý gì đây?” Sự xuất hiện bất ngờ của Sean, quả tình Soares không thể đoán trước, đặc biệt là người này thỉnh thoảng lại như cố ý như vô tình nhìn về chỗ y ẩn nấp, cũng không biết là đã bị phát hiện hay chưa nữa. Soares lẩm bẩm nói một mình: “Nếu chúng thật sự muốn bước vào đất cấm, vậy chẳng phải là cả thi thể cũng không tìm được hay sao, vậy thì mình theo dõi còn ý

nghĩa gì nữa chứ. Không được, nhất định phải tạo cho chúng một ấn tượng sâu sắc, ùm, để đêm nay đi...”

Trôi nổi cả một ngày, trước khi trời tối không thể không tấp vào bờ. Mật độ cây rừng ở đây lớn hơn trước rất nhiều, lá cây cơ hồ che khuất cả bầu trời, một chút ánh sáng cũng không lọt xuống được, từ sâu trong rừng, từng trận gió lạnh lẽo thổi tới, khiến toàn thân người ta nổi da gà, các loại âm thanh cổ quái hòa quyện vào nhau, đến cả Sean cũng không phân biệt được là loài vật nào. Điều khiến người ta kinh ngạc hơn nữa là, trong khu rừng này động vật nhiều không kể xiết, thực vật kỳ quái lạ thường, gần như là một thế giới bị thất lạc của động thực vật hoang dã. Các loài động thực vật vẫn tự nhiên tìm kiếm con mồi của mình, không tỏ vẻ hoan nghênh đám khách không mời này, nhưng cũng không có gì là phản cảm, dường như đều hết sức hồ hững vậy.

Sean vẫn lấy làm buồn bực vì chuyện mất máy ảnh, vì trong khu rừng này quả thật có quá nhiều cảnh ly kỳ đáng để lưu làm kỷ niệm. Bọn họ trông thấy một loại thực vật họ cỏ hết sức đặc biệt, thân thấp phủ sát mặt đất, hai chiếc lá to xòe ra đối xứng, trên mặt lá ngoài màu xanh còn có hai vệt đỏ, trông như một cặp môi hấp dẫn của người đẹp, giữa hai môi lá là một hàng những bông hoa nhỏ như hạt gạo, tỏa ra một mùi hương dịu mát. Trương Lập hỏi xem đó là cỏ gì, nhưng Sean cũng không trả lời được, bọn họ liền gọi luôn là “cặp môi nóng bỏng”. Còn có một loại cây tương đối thấp, cần ánh mặt trời nên chỉ mọc được ở bờ sông, thân to mập, phần dưới phình to như cái trống, trông thật không khác gì sản phụ mang thai bảy tám tháng, còn đám cây sam đỏ cao lớn thì đều bị các loại dây leo quấn chằng chịt, rồi rủ xuống chỗ chạc ba, nhìn như có vô số cọng râu.

Nhạc Dương phát hiện trên cây có rất nhiều kiến đang khiêng từng chiếc lá lớn như phất cờ giống trống đi qua đi lại, liền quay sang hỏi Sean, anh ta đáp: “Đấy là kiến cắt lá, bọn chúng là loài động vật biết trồng trọt chăn nuôi đấy nhé.”

“Cái gì hả? Kiến mà, kiến mà cũng biết chăn nuôi hả?” Trương Lập hoài nghi hỏi. Sean cười cười gật đầu: “Đúng vậy, bọn chúng cắt những chiếc lá này ra, mang về tổ giấu vào hầm, dưới tác động của nhiệt độ và độ ẩm, một loại chân khuẩn sẽ sinh trưởng trên đám lá bị mục rữa đó, còn bọn kiến này thì coi đó là thức ăn của chúng, đây không phải là chăn nuôi thì là cái gì.”

Trương Lập, Nhạc Dương không khỏi cảm khái thế giới này quá rộng lớn, không chuyện ly kỳ gì là không có. Phóng tầm mắt nhìn ra, sinh vật trong khu rừng này quả thật không hề ít, một con bướm vừa cụp cánh đậu trên một cây họ dứa, chiếc lưới con tắc kè bông nắp sẵn đã quấn lấy nó, con châu chấu xanh bên cạnh nhờ thế mà thoát chết. Một con chim ruồi đang say mê hút mật hoa, nhưng đã bị một con nhện ăn chim rình mò từ trước, tên thợ săn ưu tú này bật mình nhảy lên, phun tơ nhện dính vào chạc cây, rồi lao vút đến với tốc độ kinh người, chuẩn xác như đạn tự tìm mục tiêu vậy, con chim ruồi hoàn toàn không kịp phản ứng gì thì đã bị dè lên rồi. Một con tatu ve vẩy chiếc đuôi vừa dài vừa nhọn, uốn éo bước ra, ngẩng đầu lên nhìn bọn chấu chàng đang bám chặt trên cao, rõ là thèm mà không tài nào với tới được, cuối cùng đành phải cúi gầm đầu xuống tìm xem có tổ kiến trắng nào không. Một con thú ăn kiến ỷ vào hình thể lớn hơn mà tranh cướp với con tatu, tatu yếu thế hơn cuối cùng đành phải co rút thành một quả bóng tròn rồi lăn đi mất, không ngờ lại giẫm lên một con thằn lằn nhỏ, cũng coi như Tái Ông mất ngựa, biết đâu lại là điều phúc. Nguy hiểm

lại đột nhiên giáng xuống, một con heo vòi châu Mỹ lê cái bụng ục ịch hoảng hốt chạy ra, bọn khỉ mũi to trên cây không ngừng rung lắc làm tán lá kêu xào xạc, miệng phát ra những tiếng “chí chí chí” đầy cảnh giác. Con vật có thể dồn đuổi loài động vật lớn như vậy chắc hẳn là không phải nhỏ. Nghe theo Sean, cả bọn đều chuẩn bị đề phòng cẩn thận, kết quả là nguy hiểm đến từ bầu trời, một con đại bàng châu Mỹ khổng lồ ào xuống như một cơn gió, con heo vòi chưa có cả cơ hội phản kháng đã bị quắp đi rồi. Thế giới nhỏ trong rừng già này trong chớp mắt đã biến đổi muôn phần, làm cả năm người đều kinh hồn bạt vía, bởi giờ họ đã tận mắt nhìn thấy mặt chân thực nhất của chuỗi thức ăn trong giới tự nhiên.

Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đi trước dò đường, chợt Ba Tang quay đầu lại quát: “Nhìn cái gì mà nhìn chứ? Tìm chỗ nào để cắm trại qua đêm rồi hãy ngắm nghía.”

“Đợi chút đã.” Sean gọi hai người phía trước, rồi hỏi: “Các anh có phát hiện ra điểm gì không ổn không?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Ba Tang, đồng thời cũng cảm giác có gì đó không ổn lắm, Trương Lập cũng lên tiếng: “Có gì bất ổn đâu? Nếu phải nói có gì khác, thì là động vật ở đây nhiều hơn, cũng táo gan hơn, căn bản không thèm coi đám người chúng ta ra gì.” Vừa nói, anh vừa cười cười.

“Đây chính là điểm không ổn đây!” Sean đánh mặt lại, làm không khí trở nên nghiêm trọng, chỉ nghe anh ta nói tiếp: “Động thực vật trong rừng phong phú thì đúng là không sai, nhưng vì hoạt động của con người nhiều năm quấy nhiễu, rất nhiều loài động vật có thói quen lẫn tránh con người, con người trở thành thiên địch của tất cả các loại động thực vật. Nhưng động vật ở đây lại hoàn toàn không hề sợ hãi, cứ như chưa từng thấy loài nào như đám chúng ta vậy. Tôi nhớ các anh đã kể, từ lãnh địa của người Kukuer từ phía Đông đi ra là sẽ thẳng tiến vào rừng Than Thở, một vùng không đánh dấu cụ thể trên bản đồ đúng không?”

Nhạc Dương nói: “Không sai, nhưng chúng tôi đã được Khí Đuôi Xoắn dẫn ra ngoài rồi, bây giờ đáng lẽ phải là... đợi chút đã, ý anh là... ý anh là ở đây?...”

Sean nói: “Tôi vẫn chưa dám khẳng định, nhưng chỗ này có lẽ là vùng ven của rừng Than Thở, cũng là một khu rừng nguyên sinh, ít nhất thì dựa vào phản ứng của lũ động vật này, hình như là chưa có con người đặt chân lên mảnh đất này.”

Ý tứ của Sean rất rõ ràng, mặc dù mấy ngày trước bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đi qua rừng nguyên sinh, nhưng những nơi đó dù sao cũng có quân du kích và bọn buôn ma túy hoạt động nhiều năm, bọn động vật ở đó cũng biết sợ đáng sợ của con người, nhưng động vật ở đây lại hoàn toàn không chú ý, nên chắc chắn đây là một vùng rừng rậm nguyên sinh ở trạng thái gần như chân không đối với con người.

Ba Tang nói: “Làm sao thế được, chúng ta đi xuôi dòng nước, đồng thời dựa theo la bàn đi về phía Đông chệch Nam, dù tệ đến đâu thì cũng đã rời xa rừng Than Thở rồi mới phải chứ, lý đầu mà lại đi sâu vào một khu rừng nguyên sinh chưa có dấu chân con người.”

“Đợi chút đã!” Mồ hôi rịn ra trên trán Nhạc Dương, cơ hồ nghĩ đến một sự thực đáng sợ, anh lấy la bàn ra, đưa mắt nhìn những người còn lại với ánh mắt hồ nghi, rồi hỏi, “Từ này

chúng ta vẫn dựa theo la bàn tính toán phương hướng, nếu như la bàn chỉ sai hướng thì sao?”

Trương Lập nói: “Không thể nào, cho dù la bàn của một người có vấn đề, không thể nào la bàn của tất cả mọi người đều chỉ sai hết?”

Bốn chiếc la bàn để sát cạnh nhau, hướng chỉ hoàn toàn tương đồng, nhưng Nhạc Dương chợt thốt lên: “Còn nhớ lúc chúng ta vừa vào rừng không? Chúng ta bị truy đuổi chạy loạn cả lên, cả chúng ta cũng không biết mình đã vào lãnh thổ Colombia rồi, nếu lúc đó phương hướng chính xác, thì chúng ta phải không ở Colombia mới đúng chứ!”

Ba Tang hình như nghĩ ra điều gì đó, ngạc nhiên thốt: “Bão từ! Chúng ta bỏ qua mất yếu tố này rồi!”

“Bão từ? Bão từ gì?” Trác Mộc Cường Ba nhìn Ba Tang hỏi.

Ba Tang nói: “Bề mặt mặt trời hoạt động rất sôi động, có những vùng sáng hoặc điểm đen đột nhiên bùng nổ, không ngừng phóng ra những dòng điện từ trường, bức xạ tia X, tia tử ngoại, ánh sáng và hạt nhân mang năng lượng cùng tia hồng quang. Trong đó các nguyên tử mang điện hình thành một dòng điện lưu xung kích vào từ trường trái đất, đây chính là bão từ. Vùng xích đạo là khu vực gần mặt trời nhất trên trái đất, góc chiếu của mặt trời cũng thẳng nhất, bão từ mạnh mẽ không những có thể làm nhiễu tín hiệu điện thoại di động, mà còn làm địa từ trường rối loạn, dẫn đến la bàn chỉ sai phương hướng.”

Trương Lập nói: “A, nói như vậy chúng ta từ đầu đã đi sai hướng rồi? Chúng ta không đi hướng Đông Nam mà là Đông Bắc? Vậy chẳng phải là...”

“Chúng ta chẳng những chưa ra khỏi rừng Than Thở, mà từ đó tới giờ lại còn đi sâu vào trong nữa, qua hai ngày bôn ba, chỉ sợ đã tới chính giữa khu rừng này rồi cũng nên.” Nhạc Dương đưa ra một kết luận khiến tất cả thấy người còn lại đều ớn lạnh từ đầu tới chân.

Cảm giác vui vẻ thích thú như đi du lịch lúc này đã tan biến, nói thế nào chẳng nữa, thì đến vùng đất được mệnh danh là mồ chôn các nhà thám hiểm cũng không phải chuyện tốt đẹp gì. Trác Mộc Cường Ba trấn an mọi người: “Đã đi hai ngày rồi, giờ có quay đầu lại cũng vô dụng, chỉ còn cách tiếp tục tiến lên thôi. Cho đến giờ, chúng ta vẫn chưa gặp phải động vật ăn thịt cỡ lớn nào, mọi người hãy giữ cảnh giác cao độ, cầm chắc vũ khí, sẵn sàng chuẩn bị ứng phó với những tình huống có thể xảy ra bất cứ lúc nào đi. Không cần quá sợ hãi, ong sát nhân chúng ta cũng gặp rồi, còn thứ gì đáng sợ hơn chúng nữa đây?” Nói đoạn, Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Sean khích lệ, Sean vốn định buột miệng nói một câu “Có, nhiều lắm.” Nhưng trông thấy ánh mắt Trác Mộc Cường Ba, anh ta bèn sửa thành: “Không sai, chỉ cần cẩn thận, chúng ta có tới năm người, chắc là không có gì làm khó nổi đâu.” Nói thì nói vậy, song nét mặt anh ta thì không sao che giấu nổi, ai cũng nhận ra nét mặt ấy nghĩa là gì: “Đi cùng mấy người các anh, giờ còn chẳng biết mình sẽ chết thế nào nữa, oan uổng quá!”

“Đúng thế.” Trương Lập tháo cung tên xuống, lắp tên vào rảo chân xông lên trước, vừa đi vừa nói: “Chúng ta có vũ khí cao cấp thế này, chẳng lẽ lại sợ mấy con rắn con mèo con chắt?” Nhạc Dương cũng bổ sung: “Bọn động vật ở đây ngu lắm, xem ra đêm nay được ăn một bữa no rồi.” Năm người cố gượng cười đùa, nhưng trong lòng thì thấp thỏm không yên tiếp tục đi sâu vào khu rừng đen tối âm u.

Rừng Than Thở quả nhiên vô cùng khó đi, mới được vài bước, Sean đã mấy lần lên tiếng nhắc nhở: “Chớ nên đi sát các cây to như thế, bất cứ lúc nào cũng có thể có lũ ếch nhảy xuống, lần trước các anh gặp bọn ếch độc rồi, chắc cũng biết không hay hóm gì phải không.”

“Bên trái là hoa Thiên Nga, đừng đi đường đó, thối lắm.”

“Đừng rẽ trái, bụi cây lớn như vậy, khả năng có rắn đuôi chuông hoặc rắn hổ mang chúa là rất lớn, nếu có trăn khổng lồ thì càng không xong đâu.”

“Sợ cái gì chứ, cùng lắm là bắt về nấu canh rắn!” Cả đám người cứ phấp phỏng rụt rè, bước đi mà phấp phỏng lo sợ, cuối cùng Ba Tang cũng không nhịn nổi, lớn tiếng nói vang.

Sean thấy vậy cũng không lắm lời nữa, nhưng mới được mấy bước nữa, đồng lá mục ven đường đột nhiên nhảy vọt lên một cái cắn chặt vào đùi Trác Mộc Cường Ba. “Cái quái gì đấy!” Trác Mộc Cường Ba kinh hãi, vung chân hất con vật kia đi, nhưng nó nhất quyết cứ cắn chặt không rời, hất thế nào cũng không rơi. Lúc này mọi người mới nhìn rõ, thì ra là một con cóc toàn thân như được nhuộm thành màu xám xịt. Sean nói ngay: “Yên tâm, không có độc, là cóc sừng đấy.”

Trương Lập thì thầm với Nhạc Dương: “Này, nói thế nào nhỉ, xem ra là cóc cái rồi, thật thân thiết quá, đúng là khiến người ta vừa yêu vừa hận.”

Khuôn mặt con cóc lồi hẳn lên, trông như trên trán mọc hai chiếc sừng vậy, một khi thân thể thô ráp màu xám của nó ngời chồm hồm bất động trong đồng lá mục, người ta khó lòng mà nhận ra được. Sean không dùng tay, mà mượn chiếc lao của Trương Lập giúp Trác Mộc Cường Ba gậy con cóc sừng xuống. Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc hỏi: “Chẳng phải anh đã nói không có độc à?”

Sean giải thích: “Trong mồm thì chắc là không có, nhưng trên lưng thì không chắc lắm. Loại cóc sừng này có khả năng tấn công rất cao, gặp các loài nhỏ hơn nó, thông thường chỉ cần một đớp là nuốt chửng luôn, kể cả những loài lớn hơn nó, mặc kệ là xoi được hay không, nó cũng không khách khí gì mà cắn cho một phát. Thổ dân trong rừng gọi chúng là ‘cóc đậu miệng to’, có ai chơi trò ăn đậu chưa? Chính là cái trò há miệng ra thật to ấy, ha ha.” Anh ta đưa mắt liếc sang phía Ba Tang, nói tiếp: “Cũng may là cóc sừng, nếu là con gì khác... vì vậy ở đây không thể nào đi bừa được, tốt nhất cứ cẩn thận từng bước thì hơn.”

Cuối cùng, đứng trước khu rừng sâu khắp chốn đều là nguy cơ khôn lường này, Trác Mộc Cường Ba cũng không nén nổi mà ngửa mặt thở dài: “Ôi...”

Đêm thứ bảy

Cuối cùng thì cũng tìm được địa điểm thích hợp để cắm trại, tiếp theo nữa là đến vấn đề bữa tối. Nhìn đám chim muông bay nhảy trong rừng, mấy người chợt nhớ lại mùi vị các món nướng ở quê nhà, nói gì thì cũng ngon hơn mấy loại thực phẩm nén nhạt nhẽo vô vị kia nhiều.

Mặc dù vũ khí rất cao cấp, khốn nỗi cả mấy người đều là những thợ săn vụng về. Theo như Ba Tang khoác lác, anh ta mà có khẩu súng bắn tía trong tay thì con muỗi ở xa ngoài ngàn mét cũng chắc chắn không trượt được, nhưng đối với thứ ống thổi tên cũng cần độ chuẩn xác rất cao này, anh ta lại chỉ như cô gái mới lên kiệu hoa, lóng nga lóng ngóng. Kết

quả là ống tên đeo trên lưng đã thối sập hết, hai bên xương hàm đã mỏi nhừ, súng phù lên như bị ong mật thom cho mấy phát, còn nhánh cây kia cũng bị tên găm đầy như lông nhím, chỉ mỗi con sóc nhỏ đứng giữa là hoàn toàn chẳng hề hấn gì, lại còn vỗ tay cười cười với Ba Tang nữa chứ.

Còn về cung tên, trong quá trình huấn luyện bốn người cũng từng luyện tập rồi, nhưng cung họ sử dụng đều làm bằng hợp kim, dây cung bằng nylon, ngoài ra còn phụ trợ thêm rất nhiều thiết bị ngắm khác, tên cũng là loại có cốt thép, còn loại thuần bằng gỗ, dây cung bằng gân dê, cộng thêm loại tên ngoằn ngoèo như con giun cắm thêm nửa chiếc lông vũ này, căn bản không cần ngắm đã biết bắn ra sẽ lệch rồi. Nói theo cách của Trương Lập là: “Thứ này chủ yếu là dựa vào cảm giác của xạ thủ với gió, không thể ngắm, ngắm là lệch ngay.” Đầu mũi tên bằng gỗ cũng cắm nghiêng nghiêng ngả ngả, không cần nói cũng biết, con gì bay trên trời thì vẫn cứ bay, con gì chạy dưới đất cũng vẫn cứ chạy, điều khác biệt duy nhất chỉ là trong rừng có thêm vài động vật đứng thẳng trên hai chân, miệng thở hổn hển mà thôi.

Nhạc Dương thì lúc nào cũng nơm nớp lo sợ, dù sao thì mức độ nguy hiểm của món đồ chơi trên tay anh ta cũng tương đối cao, chỉ cần không trúng vật săn, nó sẽ quay ngược trở lại tấn công người ném ra nó. Cũng may trong rừng này có nhiều cây lớn nên Nhạc Dương mới không đến nỗi bị thương, có điều ném ra mấy lần thì cả mấy lần vũ khí của anh chàng đều bay lên trên cành cây cao mấy chục mét, muốn tiếp tục sử dụng thì phải leo lên cây mà lấy vũ khí cao cấp về, mấy lần lên lên xuống xuống như vậy, Nhạc Dương cũng mệt nhoài chẳng kém gì bất cứ người nào khác.

Trác Mộc Cường Ba và Sean lại càng chẳng cần nói, bản thân vũ khí ném đá của Trác Mộc Cường Ba đã không đủ khả năng sát thương rồi, nhưng gã vẫn không ngưng mồm nói kỹ thuật của mình có thể khống chế một cách chuẩn xác trong phạm vi năm mươi mét, kết quả là Trương Lập khinh khỉnh chưa cho một câu: “Có phải anh ném tên lửa tự tìm mục tiêu đâu.” Sean thì là loại nói hay phải biết, chứ thực tế năng lực hành động so với bọn Trác Mộc Cường Ba thì chỉ thấp chứ không thể cao hơn, bằng không đã không đến nỗi phải bắt nhện mà ăn rồi.

Bốn người bận bịu một hồi lâu, cuối cùng vẫn dựa vào tuyệt chiêu phòng thân của Ba Tang, “Ba Tang phi đao, lệ bất hư phát” ném trúng một con heo vòi khù khờ đứng yên một chỗ, con heo đó bị thương đã bỏ chạy trốn chết, bốn người còn lại người đuổi kẻ chặn, cuối cùng thì cũng bắt sống được con vật kia.

Ăn xong món thịt nướng, Sean đề nghị mắc võng cao lên một chút, vì nghe nói trong rừng Than Thở này có khá nhiều động vật có thể trèo lên cây, ngoài rắn độc, thằn lằn, báo châu Mỹ, đến cả cá sấu cũng biết leo cây nữa. Buổi đêm cần cẩn thận người canh gác, Trương Lập xui xẻo bắt thăm thất bại, phải phụ trách trực đêm.

Đã mệt nhọc cả ngày, ai nấy đều ngủ rất say, nhưng khoảng ba bốn giờ sáng, lúc đang ngủ say nhất, cả mấy người đều bị Trương Lập đánh thức: “Dậy đi, nhanh lên, quân du kích đến rồi.” Vừa nói một câu, cả bọn đều tỉnh hẳn cả người.

Chỉ thấy trong bóng đêm, một con rồng lửa đang ngoằn ngoèo uốn khúc chậm chậm tiến tới, nhóm này ít nhất cũng phải một hai chục người. Theo như những gì bọn Trác Mộc

Cường Ba biết về biên chế của quân du kích, đây có lẽ là một tiểu đội, còn ở xa hơn về hướng Bắc, cũng có ánh lửa bập bùng nhạt như ánh sao trời, xem ra kẻ địch không chỉ có một đội lùng sục. Trác Mộc Cường Ba hỏi Sean: “Đuổi theo anh, hay là đuổi theo chúng tôi nhỉ?”

Sean nói: “Tôi chỉ có một người, làm gì được vinh hạnh ấy chứ, chắc tám chín phần là đuổi theo các anh rồi.”

Nhạc Dương oán trách phàn nàn: “Rốt cuộc là chuyện quái gì vậy nhỉ? Điên loạn truy đuổi chúng ta cả đêm, tối đen thế này, mà rừng còn rậm rạp nữa chứ, làm sao mà tìm người được.” Lời còn chưa dứt, như thể để hỏi đáp lại anh chàng, trên không trung vang lên một tiếng “quác...” chói tai, trong đêm khuya tĩnh lặng ở đây, sợ rằng ở ngoài xa mấy cây số cũng nghe thấy tiếng rít này cũng nên.

Ba Tang kinh hãi thốt: “Chim ưng! Chó chết thật!” Tuy mấy người bọn họ đã phun xung quanh đầy loại thuốc xịt có thể đánh lạc hướng chó săn, nhưng lại không sao tránh được bọn trinh sát trên không này, hơn nữa võng thì cũng không có cách nào ngụy trang được, nghe âm thanh đó lên bổng xuống trầm, hô ứng lẫn nhau, xem ra là không chỉ có một con.

Con rồng lửa kia lập tức nhằm hướng bọn họ tiến tới, Ba Tang tức giận nói: “Chết tiệt, không đợi được nữa, chúng ta phải lập tức rời khỏi đây.” Vừa nói, anh ta vừa bật dậy, nhanh nhẹn bám vào dây thừng trượt xuống, một tay kéo sợi thòng lọng, cả chiếc võng treo trên cây cao mười mấy mét liền lỏng ra rơi xuống, Ba Tang nhào nhào cuộn lại rồi nhét vào ba lô, tiếp tục thu dọn rồi chạy về phía bờ sông. Cũng may là hôm qua họ chưa phá bè đi mà để lại trên bờ, nên giờ chỉ cần đẩy xuống nước, rồi tiếp tục đi xuôi dòng, trước mắt thì đây chính là con đường nhanh nhất để họ tẩu thoát.

Bốn bề tối đen như mực, ánh sao âm đạm trên trời căn bản không thể chiếu xuyên qua rừng cây rậm rạp, để không thu hút sự chú ý của quân du kích, nhưng vẫn nhìn rõ được tình hình trên sông, họ sử dụng ánh sáng lạnh. Trác Mộc Cường Ba lấy ra hai cái ống nhựa, bẻ nhẹ một cái, ống nhựa liền phát ra ánh sáng huỳnh quang nhàn nhạt. Đem đặt ở đầu bè gỗ, mọi vật trên dòng sông đều bị thứ ánh sáng trắng nhờ nhờ âm đạm ấy làm biến hình đối dạng, các loại âm thanh tiếng động cổ quái làm thần kinh năm người đều vô cùng căng thẳng.

Nhạc Dương thắc mắc: “Trong đêm nguy hiểm như thế, bọn chúng không cần mạng sống nữa hay là sao? Sao lại cứ bám chúng ta nhằng nhẵng vậy nhỉ.”

Ba người còn lại đều lắc đầu không nói gì, không ai có thể giải thích, mà đều cảm thấy, đám du kích này đã phát điên hết cả lên rồi. Cuối cùng Sean cũng tìm ra đáp án, anh ta lạnh giọng nói: “Bởi vì đây là rừng Than Thở, tìm kiếm chúng ta trong đêm mới chính là sách lược an toàn nhất.”

“Nói thế là ý gì?” Trương Lập hỏi.

Sean nói: “Nghe người ta bảo, trong rừng Than Thở vẫn còn những bộ lạc ăn thịt người cuối cùng sinh sống, vậy thì ban ngày, khu rừng này chính là thiên hạ của bọn ăn thịt người, quân du kích không dám mạo hiểm chia thành từng tiểu đội nhỏ mười người một để tìm kiếm, bọn chúng sẽ chỉ có thể tìm một nơi nào đấy an toàn tập trung cả lại. Chỉ có ban đêm,

bọn chúng mới chia thành các nhóm, mang theo vũ khí hiện đại có thể đuổi bọn mãnh thú mà tìm kiếm, bây giờ các anh đã hiểu chưa? Chỉ có một vấn đề tôi vẫn chưa hiểu, nếu đúng như các anh đã kể, chỉ là giết chết hay khiến vài tên lính lạc bị thương, thì chúng không có lý do gì để liều mạng truy đuổi như thế đâu. Quy luật trong rừng chính là kẻ mạnh sinh tồn, bọn lính bị các anh giết chết, điều này chỉ có thể chứng tỏ bọn chúng kém cỏi, dù không chết trong rừng thì cũng chết khi chiến đấu với quân chính phủ, còn lâu bọn du kích mới để tâm đến nhé.”

Nhạc Dương hồi tưởng lại, cũng nói: “Phải đấy, giờ nghĩ lại, bọn chúng gần như là đã điều động toàn quân, nhất định phải bắt sống chúng ta hay sao ấy.” Trương Lập cũng lên tiếng: “Đúng rồi, nếu không phải như vậy, chúng ta đã chết mấy lần trong rừng rồi. Lần trước có tên du kích còn nói, hình như là chúng ta lấy cái gì đó, mà chúng ta thì có lấy cái gì đâu chứ?”

Ba Tang thúc giục: “Bây giờ không có thời gian nghĩ chuyện đó đâu, nhất định phải nghĩ cách làm thịt con vịt kia, nếu không nó sẽ theo chúng ta mãi đấy. Ó? Hình như không theo à?”

Sean giải thích: “Chúng ta đang không ngừng đi sâu vào rừng Than Thở, mà động vật ăn đêm vùng này đâu chỉ có một loài chim ưng đấy, chắc chắn là nó gặp phải thiên địch nên đã bỏ chạy rồi, đây cũng chính là cơ hội tốt nhất cho chúng ta tẩu thoát, nếu không để nó bắt kịp, tình hình e không khả quan lắm đâu.”

Thuận nước chống chèo, bè gỗ trôi đi trên dòng sông tĩnh lặng, hai ống huỳnh quang phía trước dần mờ đi, Trương Lập tiện tay quăng luôn xuống nước, rồi đổi hai ống mới. Thanh gỗ dài trong tay Trác Mộc Cường Ba khựng lại một cái, bè gỗ lệch sang bên trái, Ba Tang liền nhắc: “Nước nông lắm, cẩn thận không mắc cạn.”

Đến đoạn nước cạn, mặt sông cũng rộng hẳn ra, mấy cây cổ thụ ngã hẳn xuống mặt nước, rễ thò ra từ tán cây, cắm bừa bãi xuống giữa bãi nước cạn, cũng may có ánh sáng, nếu không cả đám đã đâm đầu hết vào đấy rồi. Trác Mộc Cường Ba khống chế phương hướng, đi xuyên qua các thân cây ấy, được tầm trăm mét thì lòng sông lại dần thu hẹp lại, đáy sông thấp hẳn xuống, bờ hai bên đều có một vùng đất trũng, tối om om chẳng nhìn thấy gì cả, nhưng lại nghe tiếng “oạp oạp oạp” không ngừng vang tới. Càng tiến về phía trước, tiếng kêu càng lớn, mới đầu chỉ có hai ba tiếng vang chỗ này chỗ khác, về sau thì thành một đàn âm thanh náo động, hình như trong bãi đất trũng đó có rất nhiều ếch xanh thì phải.

Năm người còn chưa hết cơn kinh hãi, thấy nhiều ếch như vậy cũng không khỏi bối rối. Nhạc Dương nói: “Kêu gì mà khó nghe thế, sao ở đây lại có nhiều ếch vậy nhỉ?”

Sean chăm chú nghe lại cho kỹ, nói: “Không phải ếch, nghe tiếng thì chắc là cóc đấy.”

Tiếng kêu gần hơn, năm người mới trông thấy hai bên dòng sông, vô số cóc đang chồm hồm bên bờ, cổ phập phùng phát ra những tiếng “oạp oạp”, có vẻ như đang hô hoan chào đón bọn họ. Nhưng bọn cóc này thật khiến người ta cảm thấy lạnh cả xương sống. Con nào con nấy đều to như quả bóng đá, e là phải nặng không dưới mười cân, được ánh sáng lạnh làm nổi bật, những đôi mắt to tướng của chúng trông cứ gờm gờm. Trương Lập nói: “Sao lại to thế nhỉ, hình như chúng có ý đồ gì đó thì phải.”

Sean nói: “Cóc biển đấy, là loài có hình thể lớn nhất trong gia tộc nhà cóc, ở Brazil có rất nhiều, có điều cũng đâu to tới mức này chứ! Chắc là chúng không có ác ý gì đâu, giờ là nửa đêm rồi, tôi nghĩ chắc chúng đang tiến hành nghi thức tìm bạn đời đấy.”

Trương Lập nhắc lại: “Tìm bạn đời?”

Sean gật đầu: “Đúng thế, hai bãi đất trũng hai bên bờ có hai quần thể cóc biển, một đực một cái, sau đó chúng hát sao cho đối phương rung động, rồi chọn lấy bạn đời hợp ý mình nhất. Thông thường là con cái sẽ hát.”

Nhạc Dương nói: “Thế không phải là giống hệt như hát sơn ca ở Trung Quốc à, bên nào là cóc cái thế?”

Sean nói: “Quái thật, hình như cả hai bên đều đang kêu.”

Ba Tang nói: “Bây giờ còn nói mấy chuyện đó làm gì hả? Nhân lúc còn có người chèo thuyền, tranh thủ mà nghỉ đi một lúc, trời sáng cũng vẫn phải lên đường, cứ tiếp tục thế này chưa đến hai ngày là cơ thể không chịu nổi đâu.”

Không ngờ, Trương Lập và Nhạc Dương đều làm ra vẻ sẵn sàng chiến đấu. Trương Lập còn nói: “Không, điều này rất quan trọng, nếu chúng đều là cóc cái, vậy thì tình cảnh của chúng ta trở nên nguy hiểm rồi đấy.”

Sean lắc đầu: “Tôi chưa nghe qua cóc biển chủ động tấn công con người bao giờ cả, không cần phải căng thẳng.”

Trương Lập và Nhạc Dương đều đánh mắt sang phía Trác Mộc Cường Ba, rồi nói: “Cứ giữ cảnh giác thì hơn, không lại trở tay không kịp.” Vừa mới dứt lời, đã nghe “oạp” một tiếng, con cóc biển bên bờ trái nhảy vọt lên tấn công. Bọn quái dài đến cả hơn ba mươi centimet này dùng sức bật một cái, đã vượt qua khoảng cách hai ba mét, xông thẳng vào mấy người trên bè gỗ. Sau khi con đầu tiên nhảy lên, cả một đoàn quân phía sau cũng ồ ạt nhảy chồm chồm, Sean vội vàng đứng bật dậy, thảng thốt kêu lên: “Sao thế được? Sao lại thế?” Đúng lúc ấy thì một con cóc biển nhảy bổ vào đầu anh ta.

Trương Lập cầm lao hất một con cóc đại tướng xuống nước, giơ tay ra hiệu thắng lợi với Nhạc Dương, kết luận của hai người bọn họ lại một lần nữa khẳng định được tính chính xác. Nhạc Dương ung dung né khỏi một con cóc từ trên cao rơi xuống, cũng giơ tay lên làm hiệu đáp trả. Còn lại ba người kia không kịp đề phòng, ai nấy đều cuống hết cả lên. Sean giơ hai tay chộp được một con cóc béo ú, một con khác lại đã ngồi chễm chệ trên đầu anh ta rồi; Ba Tang tay đấm chân đá, lần lượt hất hết bọn cóc bám vào người xuống nước; Trác Mộc Cường Ba thì vẫn phải giữ cho bè gỗ thăng bằng, chỉ có thể dùng một tay chống lại, một con cóc đang đứng trên vai gã tuy đã bị nhắc lên, nhưng vẫn kịp lè lưỡi ra liếm lên mặt Trác Mộc Cường Ba, vừa trơn vừa dính, lại còn một mùi tanh tươi không sao tả xiết, khiến người ta ngửi mà muốn nôn.

Trương Lập lại hất một con cóc khác khỏi bè gỗ, thở dài nói: “Sức quyến rũ của Cường Ba thiếu gia lớn quá, cả ngàn con cóc biển này cùng nhảy lên đây, sợ rằng cái bè gỗ này không chịu được mất.” Nhạc Dương gật đầu phụ họa: “Phải đấy, cả đám chúng ta chỉ là người đồng hành mà cũng bị liên lụy theo, thật không ngờ bọn cóc động đực cũng khó đối phó thế này

chứ.” Phía sau nơi đuôi bè gỗ đã có bốn năm con cóc biển ngồi chồm hồm, anh chàng vội tung chân đá văng từng con một xuống dòng sông.

Trương Lập cúi đầu tránh khỏi một con nháy xéo qua, nói tiếp: “Có nghe chuyện Hoàng tử Ếch chưa? Sau khi được công chúa xinh đẹp hôn một cái, con ếch liền lặn mình biến thành hoàng tử đẹp trai. Không biết bọn cóc cái này, được hôn xong có biến thành công chúa xinh đẹp không nhỉ?” Nhạc Dương đưa tay che mặt, tránh khỏi cú liếm của một con cóc biển, oang oang nói: “Không biết, anh đi mà thử.”

Ba Tang bắt đầu thở hển hển nói: “Nhiều quá, rốt cuộc bọn quái vật này muốn làm gì đây?”

Sean nói: “Ổng huỳnh quang sắp tắt rồi, nếu chìm vào bóng tối đen kịt, chúng ta sẽ rất bất lợi đó.”

“Ổng huỳnh quang!” Trác Mộc Cường Ba nhanh nhẹn phản ứng, nhặt hai ống huỳnh quang ném ra xa tít hai bên bờ. Thoáng một cái, bọn cóc kia đã nháy theo phía ánh sáng, Trác Mộc Cường Ba thở hắt ra một hơi nói: “Xem ra chúng nghĩ thứ đó giống như điểm tâm hay cái gì đấy khác rồi.”

Đã một lúc lâu sau đó, Nhạc Dương vẫn hỏi Trương Lập: “Thế nào rồi? Đã hôn chưa?” Trương Lập tức tối gắt lên: “Hôn cái đầu cậu ấy, sao cậu không đi hôn đi.”

Trong rừng, một người lấy làm thắc mắc lắm bầm: “Kỳ quái thật, tại sao chúng phối hợp ăn ý vậy chứ? Với trình độ nhận thức và khả năng ứng biến của chúng, thì phải không biết bọn cóc biển sẽ đột nhiên tấn công mới đúng chứ. Ừm, hơn nữa còn lợi dụng nguồn sáng để chuyển dịch sự chú ý của các sinh vật trong bóng tối nữa, khả năng ứng phó cũng cao lên rất nhiều, xem ra sống trong rừng mấy ngày đã làm đám người này càng thêm mất tiếp rồi. Có điều, dùng cóc biển tấn công, quả thực là có hơi giống trò đùa trẻ con, không biết là mình đánh giá bọn này quá thấp, hay là biểu hiện lúc trước của chúng làm mình quá thất vọng đây? Lần sau... ừm, nếu chúng mày ra khỏi được rừng Than Thở, chúng ta mới nói chuyện lần sau vậy.”

Quày quả một đêm, ngủ cũng không đủ giấc, năm người đều uể oải mệt mỏi, tận lúc trời gần sáng họ mới có cơ hội nghỉ ngơi giây lát bàn luận về lộ tuyến đào tẩu. Nhạc Dương đưa ra ý kiến: “Nếu đi xuống phía Nam, chắc là có thể ra khỏi rừng Than Thở này trong một ngày đấy.”

Ba Tang lắc đầu: “Nhưng quân du kích không thể nào không biết điều này, khẳng định là chúng đã bố trí rất nhiều ổ mai phục ở hướng đó rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nếu tiếp tục đi về hướng Đông thì đúng là tiến về phía mục tiêu của chúng ta, song vấn đề là như vậy sẽ thành ra càng lúc càng đi sâu vào rừng Than Thở rồi.”

Trương Lập hỏi: “Quay đầu lại đi hướng Tây thì sao?”

Sean lắc đầu: “Kiến nghị này không được, đi về phía Tây, vẫn là rừng Than Thở, lại còn không biết có bao nhiêu quân du kích đang đi từ hướng đó nữa, quay lại chẳng phải tự tìm đường chết thì là gì?”

“Ê. Tấp vào bờ, nhẹ nhàng thôi, đừng phát ra tiếng động gì.” Ba Tang bảo mọi người lên bờ, nhân lúc trời còn tờ mờ chậm rãi tiến bước, chẳng bao lâu sau, những người khác cũng đã nghe thấy, đó là tiếng người. Bọn họ nấp trong rừng, chỉ thấy hai người mặc áo rằn ri cộc đang xách thùng ra sông lấy nước, vừa đi vừa nói gì đấy, chỉ cần Ba Tang nhắc nhở chậm mấy giây, e rằng họ đã chạm mặt hai tên này rồi.

Hai tên kia lấy nước, rồi quay đầu đi vào rừng, Nhạc Dương giờ mới nói: “Chúng ta bị bao vây rồi.”

Trương Lập hỏi: “Là bọn buôn ma túy hay quân du kích nhỉ?”

Sean đáp: “Quân du kích đấy, không biết là tiểu đội nào, không ngờ chúng lại còn đi trước cả chúng ta một bước.”

Ba Tang nói: “Có ai đi do thám với tôi không, biết đâu lại kiếm được vũ khí cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba bước ra: “Tôi đi, ba người ở lại đây, nếu có gì phát sinh thì cũng còn có người tiếp ứng.”

Sean lắc đầu: “Không được, lực lượng của chúng ta mỏng quá, cùng đi một lượt, nếu có gì không ổn sẽ lập tức chạy theo hướng ngược lại. Trong rừng rậm thế này chúng không dám đuổi xa đâu, nhân tố nguy hiểm ở đây quá nhiều, đây là điều mà ai ai cũng biết hết cả.” Trương Lập và Nhạc Dương cũng tỏ ý không muốn ở lại.

Không còn cách nào khác, năm người liền cùng lần mò theo hướng hai tên du kích kia biến mất. Vừa được mấy bước, Ba Tang lại ra hiệu mọi người dừng lại, chau mày nói: “Phía trước có không ít kẻ địch đâu, ít nhất phải mười, không, hai mươi tên trở lên đấy, sợ rằng không chỉ có một tiểu đội, mọi người cẩn thận chút.”

Nhạc Dương thắc mắc: “Lẽ nào chúng biết đây là con đường chúng ta buộc phải đi qua? Sao lại có nhiều người chặn ở đây thế?”

Sean nói: “Không phải đâu, gần đây e rằng chỉ có một con sông này là chảy vào sâu giữa rừng, nếu muốn sống sót thì buộc phải đi gần nơi có nước thôi, gần bờ sông có doanh trại của quân địch là điều hết sức bình thường, cũng may là chúng ta còn chưa chạm mặt với chúng đấy.”

Tiếng động do quân địch gây ra càng lúc càng lớn, cuối cùng thậm chí còn ồn ào nhốn nháo, cả Ba Tang cũng kinh hãi ngóng mắt lên nhìn, không biết phía trước rốt cuộc có bao nhiêu tên địch, xem ra muốn kiếm vài món vũ khí không phải chuyện dễ. Cả bọn vòng qua một cây đại thụ, vạch đám cỏ trước mặt, phía trước bỗng sáng bừng lên. Trên một bãi đất trống rộng rãi, tình hình không khỏi khiến năm người trợn tròn mắt lên vì ngạc nhiên.

Thành lũy

Năm người vốn đã ước lượng quân địch nhiều lắm cũng chỉ độ một hai tiểu đội, hoặc ba bốn mươi người dựng lều bạt ở khoảng rừng phía trước, giờ đang chuẩn bị đốt lửa nấu cơm. Nhưng tình cảnh trước mắt lại hoàn toàn không giống những gì họ tưởng tượng, trên bãi đất rộng thênh thang ấy đã có cả những căn nhà gỗ được dựng lên, có người nấu cơm, có người đốt lửa, có người đang cưa gỗ, lại còn không ít người đang dựng lên những căn nhà

mới. Số lượng nhà gỗ đã lên đến sáu bảy chục căn, gần như là một trại lính cỡ nhỏ rồi, lại còn cả một đám du kích cứ ra ra vào vào, tuyệt đối không chỉ là một hai trăm người.

Nhạc Dương nói: “Trời đất, chúng ta chui vào sào huyệt của quân du kích rồi.”

Sean nhìn gốc cây cụt bên cạnh, nói: “Không phải, vết chặt này vẫn còn mới, khoảnh đất trống này mới được dọn quang từ tối qua thôi. Đây có lẽ là một trung tâm chỉ huy lâm thời của quân du kích, bọn chúng lấy đây làm trung tâm, rồi tỏa đi lùng sục các vùng phụ cận. Trận thế lớn như vậy, xem ra là chúng ta mọc cánh cũng khó mà bay thoát rồi. Với sức năm người chúng ta, muốn trộm vũ khí ở đây thì quá nguy hiểm, nhân lúc chúng còn chưa dựng xong tháp canh, mau mau chuồn đi cho sớm thì hơn.”

Mọi người lập tức nảy sinh ý muốn thoái lui, song Ba Tang kiến nghị: “Đợi chút đã. Ở đây nhiều người như vậy, hai thùng nước làm sao đủ, hai tên vừa đi gánh nước lúc này nhất định sẽ trở lại, bọn chúng không biết chúng ta đã ở đây, đợi lát nữa chúng ta tìm cách khống chế, rồi lấy vũ khí của chúng. Thế nào hả?”

Mặc dù đề nghị này hơi mạo hiểm một chút, nếu không thể lập tức khống chế hai tên đó mà không gây ra tiếng động nào, dù chỉ là một chút âm thanh rất nhỏ, năm người sẽ tức khắc bị bắt ngay tại chỗ. Có điều, năm người này ngoại trừ Sean ra, đều đã trải qua thập tử nhất sinh trong rừng, thậm chí còn đã quen với kiểu sống trên đầu đao lưỡi kiếm của Ba Tang rồi, cho dù chỉ kiếm được một khẩu súng lục, cũng còn hơn là cầm cung tên của thổ dân đi tìm cái chết trong rừng Than Thở.

Mặc cho Sean thì thầm can ngăn, năm người nấp trong một bụi cây, đợi hai tên du kích đơn lẻ kia tới. Chẳng mấy chốc, quả nhiên lại có thêm vài tên khác đi tới, lần này không phải hai, mà là ba tên, bọn chúng tay xách thùng nước, miệng huýt sáo véo von, tên nào tên nấy đều lộ rõ vẻ hưng phấn. Ba Tang đang chuẩn bị bảo mọi người ra tay, Sean chợt vẫy tay ngăn họ hành động, ra hiệu không được làm bừa, anh ta dỏng tai lên, cơ hồ như đang lắng nghe gì đó. Bốn người bây giờ mới sực nhớ ra là Sean cũng biết một ít tiếng Quechua, nhìn vẻ mặt nghiêm túc của Sean, cả bọn đều lấy làm tò mò không biết mấy tên du kích đang nói gì, xem ra là có quan hệ rất lớn với hành động lùng sục quy mô lần này thì phải.

Cơ hội đến rồi đi trong thoáng chốc, ba tên kia đi qua gốc cây thì cơ hội tốt nhất để chế phục chúng cũng tan biến. Bọn Trác Mộc Cường Ba không ra tay, chỉ trơ mắt ra nhìn Sean đang lặng lẽ nghe trộm, dù sao thì biết được nguyên nhân thực sự tại sao đối phương truy đuổi mình cũng quan trọng hơn một khẩu súng lục nhiều. Đến khi không còn nghe tiếng ba tên kia nữa, Sean mới quay đầu lại, nhìn bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt dò xét nghi hoặc, tưởng chừng như đang nhìn bốn thứ đồ vật kỳ kỳ quái quái gì lắm vậy.

Dưới ánh mắt đó của Sean, Nhạc Dương thấy hơi khó chịu, liền hỏi: “Bọn chúng, bọn chúng nói cái gì đấy?”

Sean đột nhiên hỏi: “Các anh có biết Thành phố Vàng không?”

“Biết chứ,” Trương Lập không cần nghĩ ngợi gì đã đáp ngay. Trước khi tới đây bọn họ đã điều tra rất kỹ, nội dung được nhắc đến nhiều như Thành phố Vàng đương nhiên là có tra ra rồi.

Nhạc Dương còn bổ sung thêm: “Chính là Thành phố Vàng mà đế quốc Inca để lại đó. Nghe nói kho báu đó ở hồ Guatavita ở Colombia cơ mà, không phải đã bị quân đội chính phủ bảo vệ nghiêm ngặt rồi hay sao?”

Sean không nói gì, nhưng lại không ngừng cười khẩy, điệu bộ như đang chế giễu Nhạc Dương bịt tai trộm chuông vậy.

Ba Tang nói: “Thành phố Vàng thì quan hệ gì đến chúng tôi? Rốt cuộc là anh đã nghe được những gì?”

Sean đáp: “Tôi không nói đến hồ Vàng, mà là Thành phố Vàng. Ai mà chẳng biết, hồ Vàng chỉ là một nơi để các đời vua Inca ném bảo vật xuống khi cử hành nghi thức nhất định, còn Thành phố Vàng, là quê hương của vàng, El Dorado cơ! Nơi đó khắp nơi đều là vàng, nhưng đã được rừng rậm che phủ toàn bộ, người ta dùng vàng xây thành quách cung điện, dùng vàng đúc bàn ghế giường tủ, đến cả đường đi, cũng lót bằng vàng nốt.” Sean cố ý nhấn giọng, lại dùng ánh mắt “rõ ràng là các anh biết rồi” liếc nhìn bốn người, kể đó nói tiếp: “Hơn nữa, Thành phố Vàng thần bí nhưng đã thực sự từng tồn tại trên đời đó, đến giờ vẫn ẩn tàng ở nơi nào đó trong rừng sâu, chưa bị con người phát hiện.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Tôi không hiểu, rốt cuộc Thành phố Vàng có quan hệ gì với chúng ta?”

Sean chỉ tay về phía ba tên vừa biến mất, nói: “Bọn chúng nói, bốn người Trung Quốc các anh biết Thành phố Vàng ở đâu, chỉ cần bắt được...”

“Anh nói cái gì hả!” Bỗng nhiên nghe được tin tức như vậy, Trương Lập thẳng thốt kêu toáng lên, đột nhiên nghe bên dưới có người quát lên gì đó, rõ ràng là đang hỏi: “Ai đấy!” Thì ra là ba tên kia đã lấy nước trở về, đang xông tới chỗ cái cây bọn họ ẩn nấp.

Nhạc Dương kêu lên: “Hông bét, bị phát hiện rồi!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chạy mau!” Ba Tang lại nói: “Thịt chúng đi!” Kết quả là hai người cùng lên tiếng một lúc, ba người còn lại thành ra không biết nên nghe ai. Trong khoảnh khắc ngàn cân đó, Ba Tang đã nhảy khỏi cành cây, nhằm một tên rồi đè ngựa hấn ra đất.

Trác Mộc Cường Ba thở dài, cũng chỉ còn cách nhảy xuống theo, vậy là cả năm người đều nhảy xuống. Đối thủ của Ba Tang là một gã khổng lồ cao tới một mét tám, thân hình lực lưỡng không thua gì Trác Mộc Cường Ba, Ba Tang bổ tới liền hất văng khẩu súng lục tên kia vừa móc cầm trên tay, anh ta vốn tưởng chỉ một hai đòn là chế phục được tên này, chẳng ngờ thân thủ hấn cũng không tề chút nào, ngược lại còn giữ chặt hai cổ tay Ba Tang, đè anh ta xuống dưới, mũi dao găm chỉ cách mắt Ba Tang chừng mười centimet không ngừng đưa đưa. Ba Tang bóp chặt cánh tay cầm dao của đối phương, nhưng bàn tay cầm dao khỏe như vâm ấy vẫn không ngừng nhích về phía anh ta. Ba Tang liếc thấy Trương Lập đang cầm cây lao đứng bên cạnh, nhưng lại rụt rè không dám ra tay, liền bực mình hét lớn: “Còn không mau ra tay đi!”

Trương Lập luống cuống, dùng sức đâm mạnh cây lao xuống, kết quả là đâm thủng luôn người tên kia, suýt chút nữa thì xuyên qua cả Ba Tang. Lưỡi lao sượt qua nách anh ta, cầm

pập xuống đất. Ba Tang tổn khá nhiều sức mới hất được tên kia sang một bên, thở hồng hộc vài hơi rồi bò dậy hỏi: “Tại sao không ra tay luôn đi, suýt chút nữa tôi bị hấn giết chết rồi đấy!”

Kế đó nhìn sang phía bên kia, chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba và một tên khác đang lăn qua lăn lại, Nhạc Dương đứng một bên cũng không biết làm thế nào giúp đỡ gã. Ba Tang lườm anh chàng một cái, gắt gỏng: “Sợ cái mẹ gì! Cậu không giết hấn, hấn sẽ giết sạch cả chúng ta đấy.” Nói đoạn anh ta rút con dao sẵn ra, nhân lúc tên kia bị Trác Mộc Cường Ba đè xuống dưới, không hề do dự, chọc thẳng vào khoảng giữa đầu gã và đối thủ, cũng chẳng buồn để ý tới ánh mắt kinh hoàng của Trác Mộc Cường Ba, cứ thế chặt xuống một phát, máu tươi bắn tóe ra làm ướt sũng cả đầu tóc gã. Lúc ngẩng đầu lên, chỉ thấy Sean mình mẩy đầy bụi đất lá cây đứng ở đằng xa, dưới chân là tên du kích thứ ba, gật đầu cười chua chát nói: “Tôi thì không vấn đề gì. Đi, đi mau.”

Nhạc Dương liếc vào trong rừng, nói: “Súng lục!”

Trác Mộc Cường Ba mặt đầy máu me đứng lên, nói: “Bỏ đi, không kịp nữa đâu, bọn chúng ra rồi đấy, chạy mau. Trương Lập, còn ngậy ra đấy làm gì, chạy.” Trong rừng bóng người thấp thoáng, không biết là đã có bao nhiêu tên bị kinh động.

Trương Lập đứng phía sau, hoảng hốt lẩm bẩm: “Tôi đã giết hấn, tôi đã giết hấn...”

Ba Tang nói: “Cậu không giết hấn, hấn sẽ giết cậu. Mấy ngày trước trong rừng, chẳng phải cậu cũng dùng súng giết vô số người đấy sao?” Nhưng anh ta cũng biết, dùng súng tiểu liên bắn bừa giết người và dùng lao đâm chết một người, đó là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, thế nên chỉ điềm đạm nhắc nhở một câu như thế chứ không nói gì nhiều.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh nhắc lại lần nữa xem nào, bọn chúng nói những gì?”

Sean đáp: “Tên đánh nhau với Ba Tang nói, bốn người Trung Quốc lần này không thoát được rồi. Tên vật lộn với anh bảo, không sợ các anh chạy mất, mà chỉ sợ chết ở trong rừng thôi, vậy thì chúng ta chẳng biết được gì nữa rồi. Tên đánh nhau với Ba Tang kia lại hỏi, rốt cuộc tin tức ấy có chuẩn xác hay không, bọn anh biết Thành phố Vàng ở đâu thật đấy chứ? Tôi nghe thấy câu này, mới ra hiệu cho các anh tạm thời dừng ra tay. Sau đó, tên mà anh tấn công nói, khẳng định là chính xác, hình như là tướng quân gì đó trực tiếp hạ lệnh, lúc này tên bị tôi hạ gục chêm vào một câu, hỏi sao lần này một tên đội trưởng nào đó không tới, bọn chúng còn nói thêm mấy câu chắc chắn Thành phố Vàng ở trong khu rừng này. Rốt cuộc các anh...”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh tin hay không thì tùy, chúng tôi không biết nơi ấy ở đâu, hơn nữa vào rừng lần này hoàn toàn chỉ là bất ngờ, dựa theo tính toán ban đầu của chúng tôi, tuyệt đối không thể nào đến đây được. Bây giờ điều mà chúng tôi muốn, chỉ là làm sao để ra khỏi nơi đáng chết này, căn bản không hề có ý nghĩ đi tìm Thành phố Vàng gì đó đâu.”

Sean bình tĩnh liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba, nói: “Không cần giải thích, tôi tin các anh. Các anh không giống kẻ đã sống trong rừng. Nếu một đám người chưa bao giờ vào rừng mà biết vị trí cụ thể của Thành phố Vàng, đấy chẳng phải là trò đùa hay sao.”

Nhạc Dương uất ức nói: “Là kẻ nào đã tung tin đồn ác độc như vậy, chỉ một câu nói đã đẩy chúng ta vào vùng đất chết này rồi. Chúng ta phải giải thích cho rõ chuyện này mới được, nếu không chẳng lẽ cứ bị quân du kích đuổi mãi thế này à?”

Ba Tang nói: “Được đấy, trung tâm chỉ huy lâm thời của chúng ở kia kia, cậu chỉ cần quay đầu đi ngược lại là xong, cậu nghĩ xem chúng có nghe cậu giải thích hay không.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Liệu có khả năng nào là kẻ khác lợi dụng chúng ta thu hút sự chú ý của quân du kích không?”

Sean lắc đầu: “Không đơn giản như vậy đâu. Trước tiên, muốn để các nhân vật cấp cao trong quân du kích tin vào chuyện này, năng lực của đám người đó nhất định không phải tầm thường, bọn chúng biết chắc là các anh không thể đối chất với quân du kích, bởi vì bất luận là ai, chỉ cần câu trả lời của anh không làm chúng hài lòng, cuối cùng chỉ có một con đường chết mà thôi; hơn nữa, các anh có biết Thành phố Vàng có ý nghĩa như thế nào với quân du kích không? Có tài sản trong Thành phố Vàng, quân du kích có thể mua thêm nhiều vũ khí, chiêu binh mãi mã, có đủ thực lực lật đổ chính phủ đương quyền, có thể thành lập một chính phủ mới. Nếu bọn chúng thực sự tin các anh biết Thành phố Vàng ở đâu, đừng nói là các anh đang ở trong địa bàn của chúng, cho dù anh ở nơi góc biển chân trời, quân du kích cũng sẽ bắt chấp mọi giá tìm các anh về bằng được. Bọn người đã rêu rao tin đồn này, đúng là đã cho các anh một đòn đau nhớ đời rồi đấy.”

“Rất cuộc là chuyện gì vậy? Từ lúc đặt chân vào rừng, chuyện gì cũng khiến người ta nghĩ mãi mà chẳng thông.” Trác Mộc Cường Ba cũng mơ hồ chẳng hiểu gì.

Nhạc Dương nói: “Hình như bọn chúng không đuổi theo, đúng là kỳ quái thật.”

Ba Tang nói nhanh: “Mặc kệ, bây giờ chúng ta không thể dừng lại, chạy được bao xa thì chạy đi.”

Ở hiện trường nơi bọn Ba Tang ra tay, mấy chục gã du kích vây xung quanh, một tên trông bộ dạng có vẻ như là chỉ huy quỳ xuống bên cạnh thi thể bị Trương Lập đâm xuyên qua, quan sát một lúc lâu rồi mới nhổ mũi lao lên, đoạn dùng tiếng Quechua nói với một tên chốt mắt đứng cạnh: “Xem đi, có phải chúng không?”

Tên chốt mắt đón lấy mũi lao, quan sát sờ mó một lúc, mới nói: “Không làm được đâu, thân lao này đã bóng loáng cả lên, nhất định là được người ta thường xuyên sử dụng, hơn nữa, có thể đâm xuyên qua người Akasu rồi còn cắm ngập xuống đất, sức lực như vậy, ngoài bọn ăn thịt người ra còn ai làm nổi nữa chứ?” Nhắc đến bộ lạc ăn thịt người, sắc mặt hần tái đại đi.

Tên chỉ huy cũng lắc đầu nói: “Hai tiểu đội trưởng, một binh sĩ cấp năm, bốn tên Trung Quốc kia không làm sạch sẽ được như vậy đâu. Đặc biệt là nhát dao cắt cổ Kura, cắt đứt cổ họng, rồi lại cắt cả cơ và gân vùng cổ, gần như là đã cắt rời cả đầu hẳn ra, ngoại trừ liềm mặt trắng của bọn đầu lợn, còn có loại dao nào gây ra vết thương sâu như vậy được chứ?”

“Nhưng mà, tại sao chúng không cắt đầu người mang đi chứ?” Một tên trông như phó chỉ huy đứng bên cạnh hỏi.

Tên chột mắt nói: “Có lẽ là để thị uy cũng nên, ba người, ba cách chết khác nhau, bọn ăn thịt người đang cảnh cáo chúng ta, cảnh cáo chúng ta đã xâm nhập lãnh địa của chúng. Không biết đám ăn thịt người này có lai lịch thế nào, tôi định tìm một tên Kukuer làm hướng đạo nhưng lại bị chúng từ chối, hừ, uống công chúng ta năm nào cũng cho chúng bao nhiêu lợi ích.”

Tên chỉ huy đáp: “Rừng Than Thở trước giờ vẫn là vùng đất cấm của người Kukuer, đối với đám ăn thịt người sống trong rừng, bọn họ càng cung kính tránh xa, bọn họ sợ cũng hợp lý thôi. Ừm... đây là...” Tên chỉ huy đang kiểm tra nguyên nhân cái chết của tên binh sĩ cấp năm bị Sean giết chết bỗng phát ra một tiếng kêu kinh hãi, chân mày hấn nhú chặt lại: “Khí quản của Kana bị bóp vỡ, khí quản là tổ chức mềm cơ, bản thân có tính đàn hồi cơ mà, không ngờ lại bị người ta dùng tay bóp nát. Thủ pháp này, gần như có thể so bì với sát thủ chuyên nghiệp rồi còn gì, rốt cuộc là bộ tộc nào gây ra đây?” Hấn đứng lên, hét lớn: “Bao nhiêu người đứng đây làm cái mẹ gì! Chờ chết hả! Lập tức trở về, nghiêm khắc giám sát động tĩnh xung quanh, cầm chắc vũ khí cho tao, bọn giết người này ẩn hiện như bóng ma ấy. Sau này đi lấy nước, nhất định phải từ mười người trở lên cùng đi! Nhớ cho kỹ, ban ngày không được rời khỏi doanh trại này, hành động lùng sục chỉ thực hiện sau khi trời tối.”

Năm người thở hồng hộc từ từ chậm bước, quả thực là không ai còn hơi sức chạy tiếp nữa, Ba Tang nói: “Đúng là không đuổi theo.”

Sean nói: “Không đuổi theo cũng không chắc là chuyện hay ho gì, cả quân du kích cũng sợ bọn ăn thịt người trong rừng Than Thở này, không dám công nhiên tiến hành lùng sục quy mô lớn giữa ban ngày ban mặt, còn phải xây dựng doanh trại để tự bảo vệ lấy thân. Bây giờ năm người chúng ta, chẳng may gặp phải bọn ăn thịt người đấy, chẳng phải là sẽ thành một đĩa điểm tâm hay sao?”

Nhạc Dương nói: “Từ lúc chưa vào rừng tôi đã bảo sao có gì không ổn rồi mà, thì ra có người ngấm ngầm giở trò, hại chúng ta bị đuổi bắt khổ sở thế này.”

Trương Lập nói: “Cường Ba thiếu gia, anh nghĩ có phải bọn người lần trước truy đuổi chúng ta ở Khả Khả Tây Lý giờ trò không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nếu là bọn chúng, lần trước là vì muốn ép chúng ta nhập bọn, vậy lần này thì là vì nguyên nhân gì đây? Hơn nữa đến giờ cũng đã thấy người đó xuất hiện đâu? Chuyện này có quá nhiều điểm nghi vấn, chúng ta chớ nên đoán bừa trước khi có đầy đủ manh mối. Chúng ta đã chạy từ hôm qua đến giờ rồi, cũng nên ăn cái gì đó đi, tìm nơi nào gần đây nghỉ một lát nữa.”

Nhạc Dương thắc mắc: “Lạ thật, chúng ta chạy lâu như vậy rồi, sao trời vẫn âm u thế nhỉ, đáng lẽ phải sáng từ lâu rồi mới đúng chứ.”

Ba Tang ngẩng đầu lên, nhìn sắc trời, đột nhiên nhảy dựng lên: “Con bà nó! Nhà rách còn gặp đêm mưa, mây đầy! Xem ra hôm nay sẽ mưa lớn đây, chúng ta cũng may mắn thật đấy!”

Trương Lập làu bàu: “Mưa một trận thôi mà, thì cứ để nó mưa đi, anh cần gì phải tức tối đến thế chứ.”

Ba Tang nói: “Cậu hiểu cái rằm gì, cậu có biết mưa trong rừng nhiệt đới là như thế nào không? Một chốc nữa là cậu biết nó ghê gớm thế nào ngay thôi.”

Mây đen cuồn cuộn tràn về, có thể thấy rất rõ chúng đang không ngừng quay cuồng vùn vũ, tựa như mặt biển lớn đang nổi cơn sóng cồn, các dòng chảy ngầm sục sôi giận dữ, hơn nữa lại còn không ngừng dữ dội thêm, bầu trời âm u mờ mịt, gây cho người ta cảm giác đè nén, bức bối đến khó thở.

Không có thời gian sẵn bắt thú hoang nữa, năm người đành lấy đồ ăn nhanh ra, đun nước nấu qua loa ăn tạm. Vừa bắt đầu, trong rừng đã xuất hiện tiếng động kỳ dị, tựa như có gì đó trong bụi cây, số lượng cũng không phải là ít. Lũ chim trên cây đột nhiên ngừng hót, mấy con khỉ đuôi cụt không hiểu tên gọi là gì thoát cái đã biến mất tăm mất tích, khu rừng vốn đã đen tối nay lại càng thêm tối tăm, chỉ nghe từng trận gió thổi lá cây rụng xào xạc từ trong vùng tối đen ấy truyền ra.

Thức ăn nhanh đã nhét cả vào mồm, nhưng thử hỏi ai còn lòng dạ nào mà ăn được nữa? Cả bọn đảo mắt nhìn xung quanh, trong lòng thoáng dâng trào cảm giác bất an, lần này lại là cái gì nữa đây? Bộ lạc ăn thịt người? Quân du kích? Hay là thứ gì đó khác?

CHƯƠNG 12: HỒNG HOANG: BÀN TAY THƯỢNG ĐẾ

Nửa tiếng đồng hồ sau, cơn mưa đạt tới mức kinh khủng chưa từng thấy. Nước đổ ầm ầm như bên tai có vô số dòng thác đang đổ xuống, hoa nước bắn tung tóe trên mặt đất, tạo thành màn bụi nước, cao đến hơn một mét. Năm kẻ bên ba, trên đầu là nước Thái Bình Dương giội ập xuống, dưới đất là mây mù vẫn vút, cứ tiến lên mà không hề có điểm đích trong khu rừng bị bóng tối phủ che, lúc này họ không còn nghĩ gì nữa, mà chỉ mong tìm một nơi không có mưa, không, là một nơi không nhìn thấy nước mà thôi!

Thợ săn siêu cấp

Thức ăn đã đưa lên đến miệng lại từ từ hạ xuống, chậm chậm rút ra con dao tùy thân, năm người đều không có súng ống, sức chiến đấu đã giảm đi một phần đáng kể, muốn chạy cũng vô dụng rồi, dựa vào phương hướng âm thanh truyền tới để phán đoán, bọn họ đã bị bao vây. Nếu là bộ lạc ăn thịt người hoặc quân du kích, chỉ e năm người bọn họ còn chẳng có cả cơ hội chống trả, giờ chỉ hy vọng đây là một bầy dã thú, năm người may ra còn liều mạng được một phen.

Một đôi mắt vàng rực, gương mặt của động vật họ mèo lộ ra. Nó thận trọng lộ đầu khỏi bụi cỏ, kể đó là nửa thân mình, rồi cả cơ thể, bộ lông đen óng mượt như lụa, thân thể thuần thuần như giọt nước, điệu bộ oai phong đầy vẻ kiêu ngạo, con vật lạnh lùng nhìn năm con mồi đứng thẳng với ánh mắt dò xét. Bọn họ là thức ăn của nó, từ giây phút chạm mặt nhau, điều đó đã được số mệnh quyết định rồi, nó, là một con báo châu Mỹ.

Một con, hai con, ba con, tổng cộng năm con báo châu Mỹ, hình thành một vòng vây, dồn năm người bọn Trác Mộc Cường Ba vào giữa. Tất cả đều tuyền một màu đen, không tính đuôi, thể hình con nào cũng phải dài hơn hai mét. Bọn chúng chính là chủ nhân của rừng sâu, trên đại lục Nam Mỹ này, báo đen cũng thường được dùng làm biểu tượng cho vương quyền của hoàng tộc. Một con báo châu Mỹ, thậm chí còn có thể làm thịt được cả loài cá sấu hình thể lớn hơn nó gấp bội, nếu chẳng phải trong rừng sâu vẫn còn tồn tại loài dị thú biến thái mạnh mẽ đến độ khiến người ta rợn người thì có thể coi báo châu Mỹ gần như đã là điểm cuối của chuỗi thức ăn trên vùng đất này rồi. Bọn chúng có sức bùng phát còn đáng sợ hơn cả hổ dữ và sư tử, sở hữu thể hình ưu việt hơn loài báo săn, cùng với mọi ưu điểm của động vật họ mèo. Hành động trong đêm, trèo cây, bơi dưới nước, trong rừng sâu, không có hoàn cảnh nào làm khó được chúng cả.

Năm người dựa lưng vào nhau thành một vòng tròn, dao sắc sáng bóng cầm chắc trên tay, bọn báo châu Mỹ kia hình như cũng biết những lưỡi dao phản chiếu ánh sáng lấp lóa đó có thể gây thương tích cho mình, nên cũng không nôn nóng lại gần vội, mà chậm chậm di chuyển theo đường tròn, ngắm nghía vật săn của mình như mèo vờn chuột. Nhạc Dương thấp giọng chửi bới: “Chó chết thật, bọn chúng không phải động vật chỉ đi một mình sao? Tự nhiên ở đâu ra một lúc năm con thế này?”

Sean nói: “Vứt hết mấy thứ lý thuyết suông anh đọc trong sách vào sọt rác đi cho rồi, trong thế giới tự nhiên, không có chuyện gì là không thể xảy ra được. Đây rõ ràng là cả nhà cùng đi săn còn gì, hai con cái, ba con đực, chắc là một đôi vợ chồng báo dắt theo ba đứa con đi săn. Bọn chúng đã lộ mặt bao vây chúng ta thế này, xem ra là đã chắc mồm thịt được bọn chúng ta rồi, các anh chuẩn bị hết chưa? Cẩn thận nhé, bọn chúng là loài động vật có thể tấn công từ nhiều góc độ khác nhau đó.”

Báo châu Mỹ không như các loài khác trong họ nhà mèo chỉ giỏi tấn công vào cổ họng con mồi, bọn chúng có cơ hàm và hàm dưới cực kỳ khỏe mạnh, đôi răng nanh sắc như hai lưỡi dao có thể trực tiếp cắn thủng cả xương sọ vật săn, thậm chí còn có thể cắn xuyên qua mai rùa biển, chỉ cần bị nó cắn một miếng, ít nhất cũng phải đứt gân toác thịt chứ chẳng chơi.

Nếu như họ có súng, vậy thì hoàn toàn có thể không cần sợ bọn mãnh thú này, nhưng lúc này trong tay năm người chỉ có năm con dao săn, đem so ra, mấy con dao còn khó sử dụng hơn nanh vuốt của bọn báo châu Mỹ kia, năm người đã rơi vào thế yếu tuyệt đối. Hơn nữa, ngoài Sean chưa biết thế nào ra, bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đều hiểu rất rõ, bọn họ không có bất cứ kinh nghiệm săn bắt báo châu Mỹ nào, có trời mới biết bọn quái kia sẽ tấn công từ phía nào. Trương Lập run giọng nói: “Cường Ba thiếu gia, anh... anh... không phải anh rất giỏi giao lưu với động vật à? Anh xem có thể giảng hòa với bọn này được không?”

Trác Mộc Cường Ba sượng người, nửa đùa nửa thật nói: “Tôi? Tôi chỉ nói chuyện được với sói thôi, còn bọn này, thể hình hơi lớn chút, óc hình như lại hơi nhỏ một chút, năng lực lý giải sợ rằng không bằng được sói đâu, với lại chúng ta đang ở nước ngoài, tôi có nói gì chúng cũng đâu có hiểu chứ.”

Trương Lập ai oán kêu gào: “Tôi còn chưa ăn cái gì đấy, chẳng lẽ lại bị ăn thịt thế này sao?”

Nhạc Dương chột lên tiếng: “Cường Ba thiếu gia, anh có thể phân biệt được hai con nào là cái không?” “Làm gì?” “Không phải, chủ yếu là tôi muốn xem thử, có phải ánh mắt của hai ‘cô nương’ thì dịu dàng hơn một chút hay không thôi.” Có điều lần này thì lý luận về sức hấp dẫn của Trác Mộc Cường Ba với phái nữ của bọn họ dường như đã mất linh, năm con báo châu Mỹ chỉ trợn mắt gườm gườm, mười con mắt toát lên bản tính khát máu, những cặp răng nanh trong năm cái miệng há to toát ra ánh sáng lạnh lạnh ghê người.

Một con báo bỗng chồm tới, quả đúng là nhanh như điện chớp, chỉ thấy cơn lốc đen đó bổ thẳng vào Trương Lập, Trương Lập vội vung tay, chỉ biết gươm dao lên dọa dẫm, con báo liền đảo mình trên không, lộn trở về vòng vây bên ngoài, tiếp tục xoay chuyển, thì ra chỉ giả vờ tấn công để thăm dò. Nhưng sau khi vọt lên, con báo kia không trở về vị trí ban đầu của nó, mà lại đi song song với một con khác, ở giữa vòng vây liền xuất hiện một kẽ hở. Sean thấp giọng nói: “Giữ vững nhé, bọn chúng đang dọa chúng ta, để chúng ta tự lộ sơ hở, nếu ai hoảng hốt quá mà chạy ra ngoài sẽ bị chúng nó vây vào tấn công đấy.”

Ký ức về ba anh em nhà sói xám vẫn còn mới nguyên trong đầu Trương Lập, anh chàng không khỏi thở dài: “Sao bây giờ động vật hoang dã đều trở nên thông minh hết vậy nhỉ!”

Sean lắc đầu nói: “Đây là chiến thuật chúng sử dụng khi săn bắt các đàn bò, cừu, hươu, có thể nói là sự tích lũy kinh nghiệm, chứ cũng chưa được tính là thông minh đâu.”

Ba Tang mắt lộ hung quang, nói: “Lại còn dám coi chúng ta là lũ bò cừu nữa hả, để tao cho chúng mày biết thế nào là lợi hại.” Nói xong liền xắn tay áo lên, chuẩn bị liều mạng một phen. Trác Mộc Cường Ba vội can: “Đừng xung động, một mình anh thì không được đâu.” Gã biết rõ, nếu chỉ một con, hai con báo châu Mỹ, thì may ra năm người bọn gã còn liều được một phen, nhưng giờ có tới năm con ở trước mắt, muốn đấu sức thì tuyệt đối không thể, chỉ có thể dùng trí mà thôi.

Nhưng đám báo châu Mỹ này lại chẳng cho bọn gã có thời gian suy nghĩ. Lần này là hai con cùng lúc nhảy lên chào hỏi Nhạc Dương, Nhạc Dương còn đang chuẩn bị vung dao, thân hình đen tuyền kia đã xò tới, anh chàng hốt hoảng vội lùi lại một bước, song năm người đang áp chặt lưng vào nhau, ai cũng muốn lùi lại, kết cục là chẳng ai lùi được. Mắt thấy cặp răng nanh sắc nhọn kia chỉ còn cách mình trong gang tấc, Nhạc Dương bất chấp nguy hiểm có thể mất cả cánh tay, giơ dao chọc thẳng vào miệng con báo, không ngờ đây vẫn chỉ là đòn dứ của con quái, đến nửa chừng nó lại dừng lại. Một dao của Nhạc Dương đâm ra không trúng đích, song vẫn còn một con thứ hai há miệng bổ vào đùi anh, nếu bị cắn phải, chắc chắn là cái chân đó phải “bai bai” Nhạc Dương rồi. Trong lúc luống cuống ấy, Nhạc Dương rút chân về, dựa người vào Ba Tang bên cạnh, Ba Tang vung dao lên chém con báo châu Mỹ, con báo đớp được ống quần Nhạc Dương, xé ra một mảng lớn rồi quay ngoặt trở về. Lại có một con khác đứng trước mắt Ba Tang nhăm nhe muốn chồm tới, anh ta đành phải rút dao về hộ thân.

Laο tới như chớp, thoái lui như điện, bao vây nghiêm ngặt, đột ngột tấn công, đàn báo châu Mỹ này phối hợp hết sức chặt chẽ, khiến năm người bị bao vây tâm thần bất định, căng thẳng cao độ. Lần này là ba con báo cùng lên, hai con nghi binh, một con tấn công từ bên mặt, mục tiêu là Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba vung dao đẩy lui hai con trước mặt, đồng thời lách người tránh cú tấp của con thứ ba, vươn tay trái ra đập mạnh vào phần bụng mềm của con ác thú một phát. Con quái kia lăn tròn một vòng dưới đất rồi đứng lên như không có chuyện gì xảy ra, lắc lắc bộ lông, đoạn lại ung dung tiếp tục trở lại vòng vây.

Kế đó, lại là ba con cùng lên, bọn chúng nhìn thì có vẻ muốn bổ tới chỗ Trương Lập, đột nhiên lại bất ngờ chuyển hướng giữa chừng, chuyển sang tấn công Ba Tang. Ba Tang từng trải vô số trận chiến, nhất thời cũng phải luống cuống tay chân, vội vàng vung bừa con dao lên bảo vệ toàn thân, hiềm nỗi cả lông báo cũng chẳng chạm được vào cọng nào. Cứ như vậy mấy lần liền, năm con báo dờng vòng xoay lại, đứng yên một chỗ. Sean tranh thủ nói: “Bọn chúng đang lần lượt thăm dò chúng ta đấy, bắt đầu từ người chúng cho là yếu nhất.”

Trương Lập liếc sang phía Nhạc Dương, tỏ vẻ không phục nói: “Tại sao lại bắt đầu từ tôi chứ nhỉ?”

Ba Tang lạnh lùng hỏi: “Tại sao lại không tấn công anh?”

“Tôi?” Sean hình như cũng vừa mới nghĩ đến vấn đề này, anh ta ngần ngại gượng cười nói: “Chuyện này, kha kha, chuyện này à... hay là tại tôi gầy quá, không có thịt cũng nên.”

“Yên lặng.” Trác Mộc Cường Ba nói, “Bọn chúng dừng lại rồi, hình như lần này là chuẩn bị tấn công chính thức đấy, không biết mục tiêu của chúng là ai nữa.”

Năm con báo đen nhất tề bổ tới một lúc, tốc độ còn nhanh hơn cả tên bắn, chúng toàn nhằm vào những chỗ khó đề phòng như cổ tay hoặc đùi của năm người mà tấn công. Bọn Trác Mộc Cường Ba mỗi người một con dao, người thì lách sang trái, người thì né sang phải, hoặc rùn người xuống tránh khỏi nanh vuốt lũ báo. Chỉ nghe “cộc” một tiếng, thì ra là hai anh chàng Trương Lập, Nhạc Dương, báo đen còn chưa bổ tới, đầu hai người đã va vào nhau sung vù cả lên. Ba Tang vung dao chém thẳng tới, con báo đen trước mặt anh ta sững lại giữa không trung, nhanh chóng trầm mình xuống, nhằm vào đùi non Ba Tang mà đớp, Ba Tang vội tung chân đá ra một cước, lực không mạnh lắm, nhưng cũng tránh khỏi cú cạp của con vật. Con báo đó liền nung đà lặn một vòng, gầm gừ trong miệng, thú tính nổi lên, vung móng vuốt lên đập mạnh, lúc này người ở ngay trước mặt nó, lại chính là Nhạc Dương. Còn Nhạc Dương và Trương Lập sau khi bị cụng đầu, liền bị hai con báo đen tận dụng thời cơ, giậm mạnh chân xuống đất rồi bổ nhào lên, con lao về phía Trương Lập hơi chệch về phía phải, còn con bổ tới chỗ Nhạc Dương, lại cũng chệch về bên phải, dường như hai con thú đã nhằm chuẩn vào hai cánh tay Nhạc Dương, định cùng lúc hạ thủ.

Hai con còn lại thì gườm gườm nhìn chòng chọc vào Trác Mộc Cường Ba và Sean, không để hai người bọn gã có bất cứ cơ hội nào ra tay ứng cứu. Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Bọn chúng muốn đối phó với Nhạc Dương.” Cùng lúc đó thân thể gã cũng nghiêng sang một bên để Nhạc Dương có khoảng trống mà lùi lại một bước. Thân hình Trác Mộc Cường Ba vừa nhích động, con báo đen trước mặt gã bỗng xò lên tấn công, Trác Mộc Cường Ba vội vung dao lên đón đỡ. Còn Sean và con báo đen còn lại giờ đã lâm vào thế cầm cự, hai bên đều không cử động nhúc nhích chút nào. Trác Mộc Cường Ba trên chân dưới đá, khiến con báo đen trước mặt gã cứ phải nhảy nhót thoát bên nọ thoát bên kia, trước sau vẫn không tìm được cơ hội phản kích, đồng thời kéo mạnh Nhạc Dương một cái. Dù là vậy, con báo tấn công đùi non Nhạc Dương vẫn không hề khách khí mà quào trên đùi Nhạc Dương một phát, trên đó lập tức hiện ra ba vết đỏ tươi, máu tươi rỉ ra ngoài.

Vừa ngửi mùi máu tanh, mấy con mãnh thú càng thêm hung dữ, bọn chúng nhe nanh nhe vuốt, chùng như muốn bổ tới lần nữa, thất bại, rồi lại tiếp tục chầm chậm tiến lên. Cứ như vậy, nhào lên rồi rụt về, thêm một lượt nữa, trên quần áo Ba Tang, Trương Lập đã có thêm mấy chỗ rách, Nhạc Dương bị thương, Trác Mộc Cường Ba và Sean dù chưa bị thương, nhưng cũng hết sức căng thẳng, không dám lơ là chút nào.

Nhạc Dương nghiêng răng nhin đau, Ba Tang và Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn nhau, trong lòng đều hiểu rõ, nếu cứ để chúng tấn công thế này thêm vài lần nữa, chỉ sợ cả bọn đều sẽ trở thành đồ ăn trong bụng bọn báo đen này hết mất. Quả nhiên, sau đợt tấn công thứ hai, Nhạc Dương đã không còn là người duy nhất bị thương nữa rồi, tuy nói là dao của Ba Tang rạch đứt da một con báo đen, song chỉ là vết thương ngoài da, thậm chí e là chẳng có máu nữa, nhưng con báo đó lại nổi điên lên cào nát bươm cánh tay anh ta, da thịt bung bét, chỉ cần sâu thêm chút nữa là đã thấy cả xương rồi.

Ông Trời cũng không thương lấy họ, mây đen kéo đến mỗi lúc một nhiều, nặng nề đè trĩu lên bầu trời, ở sâu trong rừng rậm, khung cảnh đã tối đen như mực. Đôi mắt của năm con báo đen đã trải qua tiến hóa, phóng ra những tia sáng lóa mắt trong đêm tối âm trầm tựa những viên ngọc thạch lấp lánh, nhưng lại mang đến cho người ta nỗi kinh hoàng vô biên. Sean nói, những tên thợ săn siêu cấp này, có thói quen đứng nhìn chằm chằm vào con mồi

thật lâu. Đôi mắt chúng luôn hướng vào đôi mắt vật sẵn, phảng phất như muốn nhìn vào sâu trong đáy lòng đối phương, khiến con mồi tự động sụp đổ, để lộ ra sơ hở chí mạng.

Không khí cơ hồ đã đông đặc lại, thời gian cũng ngừng trôi, năm con người đang bị vây chặt dần dần nghe thấy tiếng tim mình đập thình thịch. Khi máu dồn lên thái dương, màng nhĩ cũng bắt đầu cộng hưởng, nỗi sợ sục sôi dâng trào dữ dội. Trong trận đối đầu giữa người và báo này, đám sát thủ trời sinh kia rõ ràng đã chiếm thế thượng phong, đến cả người mạnh mẽ như Trác Mộc Cường Ba cũng trở nên bất lực trước sức tấn công thiên bẩm đáng sợ của chúng. Mỗi người đều đang thầm tính toán xem mình sẽ chết theo cách nào, đúng lúc này, năm con báo đen không hẹn mà cùng lúc chuyển động cái đầu, từ phương hướng chuyển động của năm cặp mắt ấy, có thể nhận ra, bọn báo đang nhìn ngang góc dọc gì đó. Trong không khí ẩn chứa những luồng thông tin mà con người không sao dò kiếm được, nhưng giác quan nhạy bén của bọn báo đen thì đã không bỏ qua.

Không có bất cứ dấu hiệu nào báo trước, năm con báo đen đột nhiên quay đầu, cứ thế biến mất trong màn đêm, đột ngột hết như khi chúng xuất hiện vậy, hiện trường giờ chỉ còn lại năm kẻ gặp nạn mồ hôi đầm đìa ướt cả quần áo. Nét mặt bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba cũng rũ xuống theo chân bọn báo đen bỏ đi, chỉ có Sean vẫn kiên cường cầm chắc con dao sẵn trong tay, nói: “Chớ lo là, chỉ sợ đây là kế dụ địch của chúng đấy.” Phóng mắt nhìn ra, chỉ thấy một vùng đen tối u ám, ai mà biết được lúc nào thì năm cặp mắt vàng sáng rực kia sẽ đột nhiên xuất hiện lần nữa chứ.

Nhưng năm người đứng đó cả mười phút đồng hồ, mà trong rừng vẫn không có bất cứ động tĩnh gì, thậm chí cả gió cũng ngưng thổi, cả khu rừng dường như đã bị họ dùng keo gắn cố định chặt lại vậy. Cuối cùng thì Sean cũng không thể kiên trì được nữa, nhũn người ngồi phịch xuống, thở hắt ra một hơi nói: “Xem ra bọn chúng không quay lại nữa rồi.”

Trương Lập ngạc nhiên hỏi: “Rõ ràng là đã chiếm được thượng phong, sao chúng lại đột nhiên quay đầu bỏ đi thế nhỉ?”

Ba Tang giờ mới ngẩng đầu lên nhìn màn đen trải dài vô tận phía trên đầu, lẩm bẩm nói: “Vì sắp trở trời rồi.” Trong lòng Ba Tang dâng lên một nỗi lo không thể nói thành lời, “Con trở trời có thể khiến mãnh thú cảm nhận thấy nguy hiểm mà bỏ rơi con mồi đã đưa tới miệng, rốt cuộc là gì đây? Sóng thần, động đất, núi lửa phun trào hay là cái gì?”

“Trở trời ư?” Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn đám mây đen như mực, tựa hồ biển lớn chuyển màu xoáy đảo, thậm chí còn có thể lờ mờ trông thấy từng cơn sóng đen cuộn cuộn nữa, chưa bao giờ anh nhìn thấy một đám mây nào đen, dày đặc, và... chết chóc như thế! Đêm trắng, là đêm trắng! Đáng lẽ trời đã sáng từ lâu, song xung quanh vẫn tối âm u hơn cả ban đêm; ánh mặt trời bị ngăn cách bên ngoài tầng mây mù mịt, tất cả những gì còn lại chỉ có màn đêm vô tận mênh mông.

Không một tiếng động, tầng mây rẽ ra tựa như có con mãnh thú nhe nanh vuốt cào rách bầu trời, tia chớp sáng trắng lóa mắt nhanh chóng lấp đầy vết thương đó, đoạn ló mình xuống, dùng thanh kiếm bạc của mình rạch xuống mặt đất. Tia sáng duy nhất của đêm trắng, không ngờ lại mạnh bạo tới nhường ấy, ánh sáng chiếu rọi làm cả khu rừng đượm một màu âm đạm, bóng cây tựa như những con yêu thú đang run rẩy, cơ hồ cũng muốn bật rể đứng lên mà chạy nạn; năm con người đang đứng kia, cũng nhìn thấy gương mặt nhợt

nhạt không chút sắc máu của mình trong mắt đồng bạn. Kế đó, mới là từng trận từng trận tiếng ùng cuồn cuộn, từ xa lại gần như sóng dữ vỗ bờ, thậm chí còn mãnh liệt hơn sóng dữ bội phần, tiếng sấm đùng đùng nổ trên đầu nghe mà đỉnh tai nhức óc, mặt đất cũng theo đó run lên bần bật. Tựa như tiếng súng mở màn cho cuộc thi, cùng với tiếng sấm kinh thiên động địa, trời đất bắt đầu quay cuồng biến chuyển...

Giọt mưa đầu tiên chạm đất như tiếng tù và phát lệnh xung phong, muôn ngàn vạn đồng bào của nó cũng theo sau sầm sập đổ xuống khỏi bầu trời rách nát. Trước sau chưa đầy một phút, đâu đâu cũng là nước, nước đã chiếm cứ cả khu rừng. Âm thanh đó, năm người nghe từ “tách, tách, tách” biến thành “tích tách tích”, rồi lại từ “tích tách tích” biến thành “rầm rầm rầm rầm”, cuối cùng thì hòa thành một thứ âm thanh nghe tựa có muôn ngàn thác nước cùng lúc sầm sập đổ xuống. Quần áo thoáng cái đã ướt sũng, nước làm ướt tóc, rồi theo đó chảy xuống qua mặt, qua cổ, chẳng mấy chốc tầm nhìn trở nên mơ hồ hư ảo. Ba Tang mặc kệ không buồn gạt nước chảy ròng ròng trên mặt, cao giọng hét lớn: “Đi nhanh, tìm chỗ nào có thể tránh mưa. Hy vọng, hy vọng là trong ngày hôm nay có thể tìm được.”

Trương Lập nói: “Không mưa lâu như vậy chứ?”

Ba Tang nói: “Đây không phải là mưa kèm sấm chớp, mà là mưa bão, uy lực thực sự của nó còn chưa bộc lộ đâu. Xử lý qua vết thương rồi lập tức đi nhanh! Bằng không bị khốn trong rừng này là chết chắc đó!”

Năm người xử lý qua loa các vết thương, tiêm thuốc kháng sinh, rồi bắt đầu lần mò tiến lên trong khu rừng tối đen như mực. Lần này kẻ địch của họ không phải là quân du kích vũ trang, cũng không phải độc trùng mãnh thú ẩn hiện không nhìn thấy, mà là mưa, một trận mưa vĩ đại!

Vô số giọt mưa rơi xuống, tụ thành dòng trên tán lá, mới đầu còn thấy được chúng rơi xuống như tấm rèm châu, về sau thì chẳng thấy hạt châu đâu nữa, mà chỉ còn lại những trụ nước thẳng băng nối liền tán cây với mặt đất. Những cây cổ thụ cao chọc trời kia giờ chẳng khác nào đám cỏ lau trong gió, trần trụi như những kẻ đói khát bị lột sạch quần áo. Vài loài cây có lá hơi to một chút, bị nước mưa tàn phá, lá thủng cả trăm lỗ nhỏ, trông như một chiếc sàng hình bàn tay vậy. Cảm giác bị nước mưa quất vào người cũng chẳng hề dễ chịu chút nào, từng giọt nước tựa như đạn súng hơi, rơi xuống đầu, xuống vai, xuống cánh tay, mu bàn chân, bất cứ bộ phận nào trên người cũng đều rõ ràng cảm nhận được sức mạnh đến từ tận chín tầng trời ấy. Nước mưa rơi xuống đất bùn, tạo thành những lỗ nhỏ, bùn đất hút nước, trở nên mềm nhũn như phân trâu mới, đạp lên vừa mềm vừa trơn, chân bị lún sâu vào đến mấy phân, lúc rút ra vừa dính vừa chặt, mỗi bước đi đều phải đề phòng trượt ngã, lại phải chú ý không để bị tụt giày lại. Năm người bước đi lảo đảo, hệt như năm gã say túy lúy.

Mái tóc bạc của Sean bết lại thành từng đám dính trên mặt, anh ta không ngừng xoa xoa mặt, lẩm bẩm nói: “Trận mưa này lớn thật!”

Ba Tang lại ngược mắt nhìn lên, mưa lớn như vậy mà tầng mây đen kịt không hề thay đổi, cả bầu trời cơ hồ bị một tảng đá huyền vũ khổng lồ che lấp. Anh ta nghiêng răng nói: “Mưa lớn há? Chỉ sợ mưa lớn thật sự vẫn chưa bắt đầu đâu.” Đồng thời, trong lòng Ba Tang cũng

thầm bần khoản về một vấn đề khác: “Bọn báo đen kia tại sao phải bỏ đi? Vì mưa hay sao? Lúc đó trời đã mưa đâu?”

Trong đám mây thi thoảng lại lóe lên một luồng sáng, màu tím, màu đỏ hay màu lam, làm một quầng mây nhỏ bỗng trở nên rực rỡ sắc màu, nhưng không có tia sét nào đánh xuống, tựa như trong bụng bà mẹ mây kia đang thai nghén một sinh mệnh mới, chuẩn bị vào thời khắc sinh nở quan trọng nhất, nó đang nhúc nhích xung động, chừng như muốn rạch trời phá đất mà ra đến nơi rồi!

Đêm trắng mưa bão

Từ lúc mây đen quần tụ, bóng xám thoát ẩn thoát hiện trong rừng kia đã chợt nhận ra lá cây chỗ mình đang đứng biến thành màu đỏ rực một cách bất thường, trên cành cây xa xa một con nhện xanh nhỏ đang vội vã thu lưới. Y vội lấy con ong chúa giấu trong người ra, chỉ thấy con vật đang không ngừng bò lên bò xuống trong bình, đập cánh lắc bụng, rõ ràng là cực kỳ bất loạn. Đâu đó trong rừng, đột nhiên nở ra một đám hoa phong vũ đỏ rực, Soares cuối cùng cũng biến sắc, lẩm bẩm nói: “Phải tìm nơi nào an toàn nấp đã, còn bọn liều mạng kia thì đành nghe theo mệnh trời vậy.” Y ngoảnh đầu lại nhìn, rồi nói tiếp: “Cả bọn kiến cũng ồ ạt xuất hang rồi, hừm, xem ra tình hình còn tệ lậu hơn ta tưởng nữa.”

Đàn tế của bộ tộc Kukuer.

Nanh Sắc dẫn theo tất cả các chiến sĩ anh dũng của bộ tộc, quỳ bái bên dưới đàn tế. Đại tế sư khoác lên mình bộ lễ phục rực rỡ nhiều màu, tay cầm thần trượng, ngửa mặt dang tay cầu khẩn. Tất cả những người còn lại đều quỳ rạp xuống, niệm cùng đại tế sư một bài chú xa xưa thần bí, cầu khẩn vị thần tôn quý nhất của họ hãy bớt cơn thịnh nộ. Còn Babatou thì dẫn hết phụ nữ và trẻ em vào trong nhà cầu nguyện, đốt lên thứ hương đặc chế làm từ rễ cây, mong ngóng cho tai họa mau chóng qua đi trong làn khói mù vất vưởng.

Không chỉ người Kukuer, kỳ thực, hầu như tất cả các bộ tộc trong rừng rậm này đều đang tiến hành những nghi thức tế lễ tương tự, chỉ là bộ tộc này thì không biết đến bộ tộc kia đấy thôi.

Trại chỉ huy của quân du kích, đám người quanh năm sống trong rừng sâu này còn hiểu ý ông trời hơn bọn Trác Mộc Cường Ba nhiều lần. Chỉ thấy nhân vật trông có vẻ như là chỉ huy kia tức đến bải hoải cả người, hạ lệnh xuống: “Nhanh lên, tất cả thu thập hành trang, lập tức rút lui! Mặc kệ mấy cái nhà gỗ chó chết ấy đi! Bảo tất cả dừng lại, lập tức rút lui khỏi khu rừng này. Chó chết thật, chỉ sợ không kịp nữa rồi, sao lúc tiến vào lại không nghĩ tới vấn đề này nhỉ. Thời tiết chó chết, biến đổi nhanh thật, sao chúng ta lại đen đũi vậy chứ? Thằng béo Gonzales, mày là thằng đểu, chẳng trách mày lại không tham gia hành động lần này mà nhường hết cho chúng tao, hừ, lần sau để tao gặp phải, tao nhất định sẽ lột da mày ra!”

Một tên tiểu đội trưởng tới báo cáo: “Vẫn còn ba đội tìm kiếm đến giờ chưa quay lại, chúng ta...”

Gã chỉ huy kia quát: “Mặc kệ bọn chúng đi! Giờ chúng ta tự lo cho mình còn chẳng xong nữa là, đi ngay, lập tức đi ngay!” Lời còn chưa dứt, giọt mưa đầu tiên đã rơi xuống đầu hấn...

Năm người ướt sũng như gà nhúng nước, chân cao chân thấp nửa đi nửa trượt trong vùng đất bùn trơn tuột tuột, đến cả người có khả năng khống chế thăng bằng trên cây tốt nhất là Trương Lập cũng không biết đã ngã bao nhiêu lần, toàn thân chỗ nào cũng đầy những bùn, rồi lại bị nước mưa xối cho chỗ trắng chỗ vàng, tình hình những người khác so với anh thì còn tệ hại hơn nhiều.

Cặp mắt Nhạc Dương tựa như ở sau một bức rèm bằng nước, không nhìn rõ bên ngoài có thứ gì nữa, chỉ biết theo chân mấy bóng người mơ hồ đi loạn xạ ngẫu trong rừng, điểm tốt duy nhất chính là, các động vật trong rừng cũng không khác gì bọn họ, thành ra không có dã thú nào bất ngờ tập kích trong lúc trời mưa như trút thế này cả. Nhạc Dương nói: “Mưa lớn quá! Cứ đi thế này căn bản là không thể phân biệt được phương hướng, theo tôi, hay là chúng ta tìm chỗ nào nghĩ cách dựng lều bạt lên được không?” Anh phải khản giọng gào lên, mới át được tiếng mưa sầm sập ở xung quanh.

Ba Tang lớn giọng hét lại: “Không được! Chúng ta làm gì còn lều trại đâu, vả lại, cho dù có đi chẳng nữa, cậu nghĩ chúng ta có thể dựng được lên hay sao?”

Trương Lập gào lên: “Vậy thì chúng ta chặt cây dựng một cái lán được không?”

Sean hét: “Vô dụng thôi, anh không thể dựng được cái lán nào không bị vào nước đâu.”

Bầu trời đột nhiên sáng lóe, sức mạnh ẩn tàng ở sâu tít trong tầng mây dường như đã tìm được chỗ hở để phát tiết. Ba Tang ngẩng đầu lên gào: “Hơn nữa, cậu mà dựng lán bây giờ, chẳng khác nào tự lao đầu vào chỗ chết cả!”

Trương Lập gào trả: “Tại sao?”

Ba Tang chỉ tay lên trời, hét: “Nó đến rồi! Sấm sét! Cậu nhìn cho rõ đi! Đây có thể là trận sấm sét lớn nhất mà cậu từng nhìn thấy trong đời đó! Đứng đi nữa! Tìm nơi nào không có cây to, chúng ta chỉ còn cách rạp người xuống bùn mà tránh sét thôi!” Nói thì nói vậy, song phóng mắt nhìn ra, xung quanh có chỗ nào là không có cây to đâu chứ.

Mây đen trên bầu trời, đột nhiên lắc mình biến thành một con quái thú tiền sử rộng mườì mấy cây số, dài mấy chục cây số, chậm chậm tiến từ Đông sang Tây, trong chớp mắt, vùng bụng nó đã tóe ra muôn vạn xúc tu màu xanh lam, quắt mạnh xuống vạn vật bên dưới; chỉ một cái nháy mắt sau, bao nhiêu cánh tay đó lại đột nhiên biến mất, tựa như chưa từng có chuyện gì xảy ra, chỉ còn lại mặt đất cháy khét và mùi khói; đúng vào khoảnh khắc khi người ta ngỡ rằng tất cả đã trôi đi, những xúc tu màu tím màu lam đó lại đột nhiên vươn xuống, cày xới vùng đất này lên. Nó phần nộ gầm rú, đó tuyệt đối không phải là tiếng gào mà bất cứ loài sinh vật nào trên mặt đất có thể phát ra được, là tiếng gầm có thể khiến tất cả sinh mệnh phải khiếp hồn, khiến mặt đất phải run lên vì sợ hãi. Nơi nào bị những xúc tu kia chạm phải, liền như món đồ chơi trong tay đứa trẻ, tất cả đều biến dạng.

“Oành”, một cây cổ thụ khổng lồ cao tới cả trăm mét, đường kính tám chín người ôm đổ thẳng xuống trước mặt bốn người, không ngờ người khổng lồ của rừng già, có dùng cưa điện cũng phải tốn nửa ngày mới cưa đổ này chỉ bị xúc tu kia chạm khẽ một cái, đã yếu ớt gục xuống như vậy rồi. Lúc trước Nhạc Dương, Trương Lập nghĩ mãi cũng không sao hiểu nổi, có những cây cổ thụ thoạt nhìn vẫn còn xanh um tươi tốt, tràn trề sức sống, sao tự dưng lại đổ vật xuống giữa đường như thế, bây giờ thì coi như là đã có lời giải đáp rồi.

Sau khi xúc tu phát qua, ngay tiếp đó là một loạt tiếng gầm gừ đinh tai nhức óc, nếu không lập tức bị ngay hai lỗ tai lại, tiếng gầm đó có thể khiến người ta đau như muốn vỡ tung cả đầu ra, không khí nồng nặc mùi ni tơ. Ba Tang sực nhớ ra điều gì đó, vội hét lên: “Nhanh, nhân lúc sét còn chưa giáng xuống, ném hết dao đi! Còn thứ gì bằng kim loại

không? Ném hết sạch đi! Nằm sát xuống đất không được cử động, chớ để sét nhện quét phải đấy!”

Năm người vội cố ném năm con dao đi càng xa càng tốt, con dao của Sean vừa rời tay thì liền bị một tia sét đánh trúng, chúng tựa như năng lượng được tích tụ, bao bọc con dao vào giữa, hình thành nên một quả cầu lớn sáng chói mắt, chậm chậm tiến về phía rừng cây. Quả cầu ánh sáng ấy đường kính tầm trên dưới hai mét, trông như một viên minh châu, chiếu rọi cho rừng cây tăm tối sáng rực như ban ngày. Năm người nằm dưới đất há hốc miệng, mặc cho nước mưa rơi vào, hiện tượng tự nhiên đặc biệt này xuất hiện ở ngay cự ly gần như thế, khiến người ta phải trợn mắt le lưỡi ngạc nhiên cũng là chuyện đương nhiên thôi.

Trương Lập thần thờ nói: “Đó... đó là cái gì vậy?”

Ba Tang và Sean cùng lúc đáp: “Sét hòn, đó là sét hòn.”

Sét hòn trông như một con sứa khổng lồ trôi nổi dập dềnh giữa không trung, những xúc tu màu lam không ngừng vươn ra từ thân thể nó, nó đi qua nơi nào, xung quanh chỗ đấy mùi hôi mấy mét, tất cả đều như bị thiêu trong lửa đỏ, mặt đất nứt nẻ, cây cỏ bốc cháy hừng hực. Lại có một cây cổ thụ lớn chặn đường đi của nó, sét hòn dụ dằng bao bọc lấy thân cây, chỉ nghe tiếng lạch tạch đùng đùng như dây điện đứt, rồi một tia sáng đỏ chói lóe lên, cây cổ thụ kia cũng không thoát khỏi số mệnh bị hủy diệt, đổ “oành” xuống đất, đồng thời cháy lên bùng bùng. Sét hòn cũng theo đó biến mất, chỉ còn lại con dao của Sean bị nung thành một hình cầu quái dị. Muôn ngàn cánh tay xúc tu lại quất xuống mặt đất lần nữa, vô số ngọn lửa bùng lên, cả khu rừng như biến thành luyện ngục, và tất cả sinh vật trong chốn luyện ngục này đều phải tiếp nhận hình phạt thiêu trong lửa nóng.

Cơn bão sấm sét đáng sợ kéo dài gần nửa tiếng đồng hồ rồi mới chịu nhúc nhích thân hình khổng lồ của nó, đi xa khu vực chỗ năm người bọn Trác Mộc Cường Ba. Năm người cuối cùng cũng biết thế nào là cơn phẫn nộ của thiên nhiên, khí thế cuồng bạo ấy, bất cứ loài sinh vật nào trên đời này cũng chẳng thể so bì. Tất cả giống như một bãi chiến trường vừa được lửa chiến tranh tẩy lể, những cây cổ thụ cao ngút chân mây bị sấm sét đánh cho đổ nghiêng ngã, đầu đầu cũng thấy lửa, chốc lát đã bị cơn mưa sầm sập dập tắt, chỉ còn lại mùi cháy khét và những làn khói xanh vẩn vít; ở một vài nơi, thế lửa không ngờ lại càng lúc càng lớn, lửa và nước mưa tựa hồ hai con thú khổng lồ đều muốn áp chế đối phương, nhất thời cứ giằng co mãi không bên nào chịu bên nào. Sean còn trông thấy rất rõ, một con kiến đang vất vả bò lên một chiếc lá đang đảo lộn trong mưa gió, chẳng mấy chốc đã bị nước mưa xối đi đâu không biết. Bầu không khí nồng nặc mùi ni tơ khiến người ta thở cũng khó khăn, hết thấy mọi vật xung quanh đều xơ xác tiêu điều.

Ba Tang cực nhọc bò dậy khỏi đống bùn lầy, nhặt con dao vẫn còn may mắn giữ được sau cơn tai nạn của mình lên, giắt trở lại vào eo lưng, phẫn nộ ngẩng đầu lên nhìn trời xanh, lúc này, cơn mưa không chịu ngớt kia đã làm anh ta cảm thấy hơi đau đầu. Cuối cùng, Ba Tang lại chán nản rũ xuống, chẳng khác nào một con chó hoang vừa bại trận, thở dài ủ ê không chút sức sống: “Đi thôi, thế nào cũng phải tìm chỗ mà tránh mưa, không thì không chịu nổi nữa đâu.”

Thế nhưng, trong rừng sâu u tối lại đang mưa như trút nước này, nên đi theo hướng nào bây giờ? Đi hướng nào mới tránh khỏi khu vực bị sấm sét tàn phá? Cả năm người đều không

có chủ ý. Lúc này, trong tán rừng trước mặt bọn họ, nơi ngọn lửa cháy dữ dội nhất, bỗng có một quả cầu lửa lăn ra, năm người vội cuống cuồng tránh khỏi đường lăn của quả cầu lửa, một mùi thịt cháy khét lẹt xộc vào mũi, đến lúc quả cầu lửa lăn thêm tầm hơn chục mét nữa, thể lửa nhỏ dần, bọn họ mới nhìn rõ chân tướng của nó. Ước chừng có khoảng vài triệu con kiến đang bám chặt vào nhau, cắn chắc lấy cơ thể đồng loại, từng tầng từng tầng một, tạo thành một quả cầu kiến vĩ đại, bọn kiến lính ở tầng ngoài cùng dùng chính thân thể mình cản ngọn lửa lại, bị cháy thành tro cũng quyết không buông ra. Sau khi thoát khỏi vòng vây của ngọn lửa, bọn chúng nhanh chóng phân rã ra thành đội ngũ chỉnh tề, xác những con đã chết lập tức bị nước mưa cuốn đi, những con còn lại di chuyển về một thân cây. Ở trung tâm quả cầu, là kiến chúa với vùng bụng không ngừng nhu động, được các kiến thợ khiêng vào nơi ở mới, mặc dù đã hy sinh mất quá nửa, nhưng đàn kiến của nó vẫn chưa bị diệt vong, hy vọng vẫn còn chưa hoàn toàn tắt hết.

Nhìn lũ kiến vừa thoát khỏi ngọn lửa, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên có một cảm ngộ mới, nhưng cảm giác này lại chỉ dâng trào lên trong lồng ngực gã mà không biết phải biểu đạt thế nào. Năm người đều bị sự hy sinh tráng liệt của lũ kiến làm chấn động, Sean líu ríu nói: “Chẳng mấy chốc chúng sẽ mở căn cứ địa, xây dựng một vương triều mới ở đây, thật đúng là những sinh mệnh ngoan cường. Thiên nhiên thật là kỳ diệu, phải không?”

“Đúng thế.” Trương Lập đáp, “Chỉ cần vẫn còn hy vọng, chẳng mấy là sẽ phồn thịnh lại ngay.” Trong lúc nói chuyện, nước mưa vẫn xối thẳng vào mắt anh.

Sau cơn bão sấm sét, mưa lớn vẫn không có dấu hiệu ngớt đi chút nào, ngược lại còn như muốn tăng thêm sức mạnh. Bốn phía đều là bọt nước trắng xóa, bọt nước được ánh sáng rục rờ trên tầng mây chiếu vào, lại ánh xạ ra đủ thứ màu sắc kỳ dị như mộng ảo. Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba cảm thấy phảng phất như trên lưng mình không phải cái ba lô nặng mười cân, mà là thứ nặng phải tới trăm cân. Dưới sự áp chế của cơn mưa, mỗi người đều phải gồng hết sức mới ngẩng được đầu lên. Nửa tiếng đồng hồ sau, cơn mưa đạt tới mức kinh khủng chưa từng thấy. Nước đổ ào ào như bên tai có vô số dòng thác đang đổ xuống, hoa nước bắn tung tóe trên mặt đất, tạo thành màn bụi nước, cao đến hơn một mét. Năm kẻ bôn ba, trên đầu là nước Thái Bình Dương giội ập xuống, dưới đất là mây mù vẫn vít, cứ tiến lên mà không hề có điểm đích trong khu rừng bị bóng tối phủ che, lúc này họ không còn nghĩ gì nữa, mà chỉ mong tìm một nơi không có mưa, không, là một nơi không nhìn thấy nước mà thôi!

Đi được vài bước, Nhạc Dương lại ngã oạch lần nữa, anh chàng vùng vẫy mấy lượt, chẳng ngờ lần này còn không bò lên nổi, cả người bị màn bụi nước vây kín vào trong. Trương Lập thấy vậy, vội vàng chạy đến đỡ bạn đồng hành lên. Nhạc Dương đưa tay ôm ngực, nói: “Tức ngực quá, tôi cảm giác như không thở nữa rồi ấy.”

Trương Lập không đùa cợt, mà nghiêm mặt nói với Nhạc Dương: “Mưa lớn quá, chúng ta ai cũng có cảm giác này, chứ không phải chỉ mình cậu thôi đâu. Chắc là cậu không đến nổi không chịu được đấy chứ? Vết thương thế nào? Không sao chứ?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Không sao, vết thương của anh Ba Tang còn nghiêm trọng hơn tôi nhiều mà, rốt cuộc thì cơn mưa này đến bao giờ mới chịu ngừng đây?”

Trương Lập liếc nhìn Nhạc Dương, vết thương trên đùi anh ta đã bị nước mưa ngâm cho tái nhợt đi, giống như một miếng thịt rửa đã toét miệng ra rồi vậy.

“Rốt cuộc bao giờ mới ngừng mưa đây?” Cùng hỏi như vậy còn có Trác Mộc Cường Ba, không biết đã vấp ngã lần thứ bao nhiêu, gã chống tay vào một thân cây trèo lên, hỏi Ba Tang.

Ba Tang giấu cánh tay bị thương dưới eo, cố gắng không để nước mưa quất trúng, dờ dẫm trả lời: “Không biết, có thể là mười, hai mươi phút sau, có thể là một hai ngày, có thể...” Anh ta không dám nói tiếp. Rốt cuộc là trước khi họ tới đây khu rừng này đã có bao nhiêu ngày không mưa rồi, lần này mưa sẽ rơi bao nhiêu ngày đây? Căn bản không thể nào tính toán được, nhưng Ba Tang biết rõ một điều, nếu cứ để mưa lớn thế này xối cho vài tiếng đồng hồ nữa, chỉ sợ mọi người đều sẽ phát điên hết cả mất.

Đột nhiên, một con khỉ đêm nhảy vù qua ngọn cây, dường như nó cũng đang chạy trốn cơn mưa bão, Sean vội hét lên: “Nhanh lên, đi theo nó! Nó chạy không nhanh lắm đâu!”

Năm người chạy theo hướng con khỉ, biến mất trong màn mưa gió mênh mang. Trời vẫn tối đen như mực.

...

Trời đất không phân biệt ngày đêm, rừng rậm cơ hồ chìm trong bóng tối vĩnh hằng, nguồn sáng duy nhất, lại chính là sấm sét đang gào rú chuẩn bị hủy diệt tất cả mọi thứ trên đường đi của nó. Dù cho bóng đêm có thể khiến người ta mất đi cảm giác về thời gian, nhưng mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba thì vẫn biết rất rõ, đã hai ngày nữa trôi đi, thời gian dành cho nhiệm vụ lần này của họ đã kết thúc, tuy nói bọn họ lần nào cũng thất bại, song đúng là chưa có lần nào thất bại thê thảm như lần này cả. Không những đã bị lạc hướng trong rừng, lại còn mỗi giờ mỗi khắc đều vật lộn bên bờ vực sinh tử. Hai ngày nay, họ năm lần gặp phải bão sấm sét, ba lần bị vây khốn trong biển lửa chờ mưa lớn giải vây, ấy là chưa tính đến vô số lần suýt nữa thì bị cây to đổ xuống đè phải, rồi lại mấy lần suýt thì bị dòng nước bùn cuốn đi mất.

Nhưng bầu trời vẫn tối đen như thế, mưa lớn vẫn không chịu ngừng, trận mưa vĩ đại này tựa hồ muốn rửa sạch hết mọi tội lỗi trên thế gian, không ngừng cọ rửa đi cọ rửa lại khu rừng này, nó như một trận mưa vĩnh viễn không bao giờ ngừng. Nước, một lượng nước vô cùng vô tận từ tận cùng của bóng tối tràn về, bổ xuống giữa khu rừng, tựa như chiếc kéo tia càn quét tách tán cây ra, sửa phẳng lại thảm cỏ, tạo ra một dòng sông mới. Người đi trong rừng tựa như những cỗ xác sống, chỉ dựa vào bản năng mà tiến lên, mưa xối lên đầu họ, chảy ngoằn ngoèo theo lọn tóc rồi bò qua thân thể họ, làm quần áo họ như được ngâm trong thuốc tẩy, khiến tay họ nhăn nheo rúm ró như chi trước của bọn vượn người. Hai ngày hai đêm, nước mưa giống như một ông già không ngừng gõ thước lên đầu mấy người, làm họ không sao ngủ được; tiếng mưa lúc nào cũng như sấm động bên tai, tựa như lũ muỗi vo ve lúc nửa đêm, xua mãi không chịu đi. Bọn họ chỉ biết đi, mãi miết đi, động lực duy nhất giúp họ cầm cự được đến giờ phút này, chính là một chỗ có thể trú mưa được, hoặc giả khoảnh khắc sau đây, phía trước sẽ xuất hiện một chiếc ca nô, hay một căn nhà gỗ nhỏ, như vậy sẽ chứng tỏ rằng, bọn họ đã cách thành phố không xa nữa. Nhưng cứ đi đi mãi suốt hai ngày trời, ngoài cây cối ra thì vẫn chỉ là cây cối, ngoài nước mưa ra vẫn chỉ là nước mưa, bọn họ

căn bản không biết mình đã đi được bao xa, cũng không biết mình phải đi thêm bao xa nữa. Mặc dù nói thời gian thực hiện nhiệm vụ đã qua, tổng bộ sẽ phái đội tìm kiếm, đồng thời cũng có thể liên lạc cầu cứu, nhưng trong tình hình hiện tại, sấm sét thừa khả năng làm tắt cả các thiết bị thông tin mất đi công hiệu, vả lại, khốn thân trong rừng Than Thở này, khả năng được các nhân viên cứu hộ tìm thấy gần như không tồn tại. Bọn họ giờ đây chỉ có thể dựa vào chính bản thân mình để xông ra khỏi khu rừng rậm này mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba giương mắt lên chăm chú nhìn ra xa, ở đó, là một vùng rừng cây rậm rạp và bóng đêm vô tận, còn có cả nước mưa, đâu đâu cũng là nước mưa. Gã cúi đầu trầm tư, lẩm bẩm, lẽ nào, đây mới chính là khảo nghiệm của Lữ Cảnh Nam dành cho bọn gã ở vùng rừng mưa nhiệt đới này? Hay đúng ra bọn gã nên ở lại lãnh địa của người Kukuer thì hơn?”

“Hừ, rừng nhiệt đới! Hừ hừ, đây chính là rừng mưa nhiệt đới!” Từ chiều hôm qua, Sean đã bắt đầu lặp đi lặp lại hai câu này, cứ cười gằn vài tiếng, lại lặp lại một lần, ánh mắt đờ đẫn, nét mặt ủ rũ như gà rù. Cứ tiếp tục kéo dài như vậy, xem ra chẳng bao lâu nữa, trong bọn họ thế nào cũng có thêm một người phải đến cái nơi Ba Tang đã từng ở một thời gian dài kia.

Ba Tang cố nhin cơn đau nơi cánh tay, gắng gượng đưa lên chắn mưa trên đầu, đầu anh ta lúc này đang đau như búa bổ, giờ đây mỗi một giọt nước mưa rơi xuống đầu, đều tựa hồ như một viên bi sắt rơi từ trên trời xuống, thậm chí còn nghe được cả tiếng viên bi đập vào vỏ sọ, phát ra những tiếng “cạch cạch cạch” nữa.

So với ba người kia, tình hình của Trương Lập và Nhạc Dương rõ ràng là tốt hơn nhiều, mặc dù hai người họ cũng bị nước mưa xối cho chẳng còn phân biệt được phương hướng là đâu, đồng thời cũng phải bò lê bò toài trong đất bùn nhầy nhão, song hai anh chàng này vẫn đùa đùa cợt cợt, cố gắng chỉ nói những câu vui vẻ nhất. Bọn họ thậm chí còn coi hai ngày hai đêm quần quai chốn luyện ngục trần gian này thành một thứ hưởng thụ nữa. Trong quá trình huấn luyện có một phần hết sức đặc biệt do Ngải Lực Khắc hướng dẫn, nội dung huấn luyện kỳ quái vô cùng, chính là huấn luyện cho mọi người biết nói đùa, nói không ngừng không nghỉ. Lúc đó tất cả mọi người, bao gồm cả Trác Mộc Cường Ba, đều cảm thấy nội dung huấn luyện này quả thực chẳng có chút gì liên quan tới sinh tồn nơi hoang dã cả. Chỉ có mình Trương Lập và Nhạc Dương, không biết có phải nội dung huấn luyện này hợp khẩu vị họ hay không, mà sau khi huấn luyện kết thúc, cả hai đều trở nên lấm mồm và hiểu động hơn hẳn trước đây. Lúc này, Trác Mộc Cường Ba mới nhớ lại lời Ngải Lực Khắc: “Ở nơi hoang dã, thường xuyên xuất hiện những tình cảnh bơ vơ không ai tương trợ, chẳng hạn như lở chân rơi xuống cái giếng khô nhiều năm không dấu vết của con người, bị chôn vùi trong đồng hoang phế, hoặc rơi vào cạm bẫy tối đen không thấy mặt trời... nhiều lúc, muốn sống sót trở về, không chỉ cần thức ăn, ý chí mà người ta còn cần cả một tâm trạng lạc quan, tín niệm kiên trì đến cùng nữa. Những lúc như thế, tìm niềm vui trong nỗi khổ tuyệt đối là một liều thuốc quý, giúp người ta tăng cường lòng tin, tạm thời quên đi nỗi cực nhọc trước mắt. Đến lúc ấy, các anh tự khắc sẽ biết thôi.”

Đến giờ, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba cũng hiểu được dụng ý của Ngải Lực Khắc, nhưng điều này không phù hợp với tính cách của gã, có bảo gã kể chuyện cười gã cũng chẳng kể được chuyện gì, điều gã có thể làm, chỉ là lặng lẽ dẫn theo đội ngũ của mình, mãi miết đi về phía trước, đi mãi không ngừng. Không biết từ lúc nào, gã đã thay vị trí của Sean, trở thành

người đi đầu dẫn đường cho cả nhóm, phía trước không có đường, gã sẽ dùng hai chân giẫm đạp ra một con đường; trong giông bão không phân biệt được phương hướng, thân thể gã chính là cột mốc cho đồng đội bám theo. Nhưng lúc này đây, các thành viên trong nhóm đều sắp mất hết ý chí cầu sinh rồi, gã phải làm sao đây?

Hai mắt Trác Mộc Cường Ba nhìn chăm chăm về phía xa, ở đó, ngoài rừng cây và bóng đêm vô tận, còn cả nước mưa, nước mưa ở khắp nơi, quay đầu nhìn lại, là bốn đồng đội tinh thần uể oải, quần áo rách bươm. Gã không thể nào tịnh tâm suy nghĩ được, mưa từ trời cao đổ xuống không ngừng rầm rập bên tai, thì ra, đây mới chính là chỗ đáng sợ thực sự của rừng Than Thở, trước cơn phẫn nộ của thiên nhiên vĩ đại, sức người vĩnh viễn chỉ là hạt cát nhỏ nhoi, trên đời này có những khó khăn mà con người không thể nào chiến thắng. Gã nhớ lại những gì Lữ Cảnh Nam đã nói: Trong gian khó, ai có thể kiên trì tới tận cùng, người ấy sẽ là kẻ chiến thắng. Kiên trì, kiên trì... kiên trì!

Tại sao mới có hai ngày? Tại sao họ vẫn còn ở trong rừng rậm? Rốt cuộc phải đi đến bao giờ mới đến điểm tận cùng? Trác Mộc Cường Ba biết, sức nhẫn nại của bản thân đã đến cực hạn, cứ tiếp tục thế này, tinh thần gã sớm muộn gì rồi cũng sụp đổ, nếu như gã mà ngã xuống, e rằng cả nhóm cũng coi như xong đời. “Đáng ghét! Đáng ghét thật!” Trong lòng gã thăm gào lên, những ngón tay trắng bợt nắm chặt lại.

Lúc này, bùn đất ở các rễ cây ven đường bắt đầu nhúc nhúc, Sean vẫn đang làm bầm mảng chửi khu rừng chết tiệt, cơn mưa chết tiệt, đột nhiên trông thấy bên dưới đám bùn đất dường như có thứ gì đó sắp chui ra, liền ngậy người ra nhìn, quên cả mảng chửi.

Mãnh thú hồng hoang

Trương Lập và Nhạc Dương cũng bước tới cạnh chỗ Sean đang đứng, ba người kinh ngạc nhìn vật thể giống như cây nấm kia trôi lên khỏi mặt đất, xòe tán ra, rồi ngẩng cao đầu lên lật ngược lại, sau đó bị nước mưa xối tan nát thành vô số mảnh nhỏ, tung lên một lớp bụi mù màu vàng hay màu xám nhàn nhạt. Tất cả chỉ như ống kính lia nhanh, diễn ra cực nhanh và không hề phát ra bất cứ tiếng động nào. Sean vội vàng xé một mảnh từ chiếc áo vốn đã rách bươm bét, bịt kín mũi miệng lại, Trương Lập, Nhạc Dương thấy vậy, cũng tất tả làm theo, Nhạc Dương tò mò thắc mắc: “Chuyện gì vậy? Đó là cái gì?”

Sean đáp: “Không rõ nữa, nhưng có thể khẳng định, thứ trông giống như cây nấm này chắc chắn là chân khuẩn hay nấm mốc gì đó, tôi từng nghe nói, trong rừng sâu có một loại nấm mốc, có thể trực tiếp thâm nhập cơ thể sinh vật đang sống. Nói tóm lại, nên cách chúng càng xa càng tốt.”

Trương Lập “ừm” một tiếng, rồi chạy đuổi theo bọn Trác Mộc Cường Ba phía trước, dặn hai người chú ý cẩn thận. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cũng xé tấm áo ướt sũng ra bịt chặt mũi miệng, có điều làm như vậy, hô hấp lại càng thêm khó khăn hơn. Ba Tang lấy tay đập đập vào thái dương, hỏi những người còn lại: “Mọi người có nghe thấy tiếng gì không?”

Tất cả đều lắc đầu, ngoài tiếng mưa ra thì chỉ còn tiếng sấm, lấy đâu ra âm thanh nào khác, mấy trận giông bão sấm sét đã làm thính lực của cả mấy người đều bị ảnh hưởng khá nhiều. Ba Tang lại bắt đầu vỗ mạnh lên đầu, dường như có âm thanh gì đó không ngừng vang lên trong óc, nhưng, chỉ chốc lát sau anh ta đã lấy lại bình tĩnh, tập trung lắng nghe một lúc, rồi mới nói: “Không đúng! Có âm thanh gì đó. Từ phía Tây truyền tới ấy!” Ngón tay Ba Tang chỉ về phía bọn họ đang đi, anh ta biết rõ, đây không phải âm thanh vang lên trong đầu mình, đích thực là anh ta đã nghe thấy, tựa hồ như có thiên binh vạn mã đang rầm rập tiến về, âm thanh đó, tuyệt đối không phải tiếng sấm, cũng không phải tiếng mưa, vậy thì là tiếng gì? Cuồn cuộn dâng trào, đúng rồi! Chính là âm thanh của thứ gì đó đang cuồn cuộn tràn tới!

Ba Tang cơ hồ như muốn gầm lên một tiếng tuyệt vọng, song cuối cùng cũng vẫn nhẫn nại được. Anh ta bước lên vài bước, ở ngay bên trái là dòng sông đang cuộn chảy, giờ đây nước sông không còn trong vắt như trước nữa. Nước mưa ở khắp nơi, mang theo bùn đất đỏ dờn về đây, nước sông đỏ đục ngầu, tựa như một dòng sông máu đang sôi trào cuồn cuộn. Diện tích lòng sông đã tăng lên cả chục lần, những thân cây cao tới mấy chục mét ở giữa lòng sông lắc qua lắc lại, thoắt cái đã bị xối xuống hạ du, vô số thi thể động vật đập dềnh trôi nổi trên dòng sông đỏ ngầu, chúng đã bị ngâm cho trắng phớt, nhìn từ xa lại căn bản không tài nào phân biệt được là xác loài động vật nào cả.

Ba Tang ngồi xổm xuống đất, nghiêng đầu nhìn gì đó. Trương Lập hỏi: “Anh Ba Tang bị sao vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Hình như anh ta phát hiện ra thứ gì đó.”

Ba Tang ngẩng đầu lên, lắc đầu thật mạnh, quả thực là đau quá, trong tay anh ta cầm một nắm cây đã bị nước ngâm trương phồng lên, nói: “Nhân lúc này vẫn còn kịp, nhanh nhanh làm một cái bè gỗ chắc chắn, nhanh lên, có khi không kịp mất.” Nói xong tay đã vung dao lên, bắt đầu phạt cành lá trên thân cây bị đổ rạp bên cạnh.

Trác Mộc Cường Ba cũng xắn tay tham gia chặt cây, đoạn hỏi: “Rốt cuộc là chuyện gì thế?”

Ba Tang đưa mắt nhìn nắm cành lá bị anh ta vứt dưới chân, nói: “Đây không phải thực vật mọc trong rừng, mà là loài sinh trưởng trên núi cao.”

“Núi? Xung quanh đây đều là rừng cây, núi ở đâu ra chứ? Chỉ có dãy Andes... anh muốn nói nó bị cuốn từ trên núi xuống đây hả?” Giọng Trác Mộc Cường Ba lạc đi.

Khóe miệng Ba Tang giật giật, sắc mặt cực kỳ khó coi, lạnh lùng nói: “Thủy triều đỏ, đáng lẽ tôi phải nghĩ ra từ sớm rồi mới đúng, sau cơn mưa lớn, chắc chắn là sẽ có lũ, nhưng... à...” Ba Tang biết rõ, dù có nghĩ tới đi nữa thì cũng chẳng ích lợi gì, ở đây lấy đâu ra chỗ nào ẩn nấp mà tránh khỏi cơn trở trời trên phạm vi rộng như vậy chứ.

Trương Lập và Nhạc Dương cũng rút dao ra, Nhạc Dương vừa phạt cây vừa hỏi: “Thủy triều đỏ là cái gì vậy?”

Sean đứng sau lưng Nhạc Dương, lẩm bẩm nói: “Hồng thủy, đại hồng thủy! Nước lũ từ dãy Andes tràn xuống, mang theo cả đá lẫn bùn, hủy diệt tất cả, nuốt chửng mọi thứ, thậm chí còn có thể khiến sông Putumayo và sông Amazon thay dòng, lũ quét tràn qua tới đâu, thôn làng bị hủy diệt đến đó, nông trang đồn điền sẽ bị nhấn chìm. Chúng ta đang bị vây khốn trong rừng sâu, dù biết trước thì làm được gì chứ, căn bản là không có đường nào thoát thân cả.”

Ba Tang nói: “Chỉ cần tránh được đỉnh lũ đầu tiên, rồi nương theo dòng lũ trôi về phía trước, thì cũng chưa chắc là không có cơ hội sinh tồn đâu. Hoặc chúng ta có thể tìm được chỗ cao nào đó, giống như khu rừng ở lãnh địa của người Kukuer chẳng hạn, vậy thì cũng tránh được cơn lũ quét này rồi.”

Trương Lập tức khắc hỏi ngay: “Tại sao lại gọi là thủy triều đỏ? Lũ quét thì cứ gọi là lũ quét cho rồi!”

Ba Tang ngây người, nhưng cũng nhanh chóng tiếp nhận kiểu phân tán nỗi sợ bằng cách pha trò này của Trương Lập, nhả nạt giải thích: “Trên đại lục Nam Mỹ có hai loại nước triều nổi tiếng, một là thủy triều trắng, một là thủy triều đỏ. Thủy triều đỏ chính là lũ quét, là thảm họa tự nhiên có sức phá hoại lớn nhất, cũng giống như vỡ đê Trường Giang hay Hoàng Hà đổi dòng ở Trung Quốc vậy. Thủy triều trắng là chỉ nước biển đảo dòng, nước triều ngược ở sông Tiền Đường, đem phóng đại lên một nghìn lần thì chính là thủy triều trắng đó. Trong lãnh thổ Brazil, dòng thủy triều trắng hình thành do nước biển chảy ngược có thể xâm nhập sâu mấy trăm kilomet vào hệ thống sông ngòi trên đất liền. Giờ đang là lúc trắng tròn, cũng là lúc nước triều dâng mạnh mẽ nhất, bên dưới nước biển chảy ngược, nước mưa bị tắc ứ không chảy thoát đi được, bên trên lại không ngừng mưa, không ngừng mưa, cậu nói xem cuối cùng kết quả sẽ như thế nào.”

Trương Lập không thốt được tiếng nào, bọn họ dường như đang bị nhốt trong một đường ống, hai đầu ống đều có nước chảy vào, năm người bọn họ và tất cả sinh vật trong khu rừng này, là những kẻ đầu tiên nhận lấy sự công kích của hai dòng nước đó.

Bè gỗ vừa kết xong, đã nghe Sean hô vang: “Đến rồi! Đáng sợ quá, làm sao thoát được bây giờ!”

Phía xa xa, dưới ánh sáng nhấp nhằng của chớp điện, một vệt đỏ đang sục sôi tiến về, nó đi qua nơi nào, rừng cây bụi tưởng chừng như tường đồng vách sắt kia tựa hồ bị nhúng vào hồ acid, chớp mắt đã biến mất không còn tăm tích. Từ thuở con người có mặt trên trái đất tới nay, nó đã được cổ nhân mệnh danh là quái thú hung tàn nhất, đáng sợ nhất - hồng hoang, quái thú có diện mạo hung ác, tính tình bạo liệt, đi tới nơi đâu là nơi ấy cỏ cây không mọc nổi, vạn kiếp bất phục.

Những âm thanh rầm rầm như muốn chọc thủng màng nhĩ thoát cái đã tới trước mặt, năm người chưa từng mục kích thủy triều đỏ, trở mắt lên nhìn bức tường đỏ như máu ấy đang sầm sập cuốn văng tất cả, những cơn sóng cuộn cuộn tựa con mãnh thú đói khát đang há cái miệng to đầy máu. Ba Tang hét lớn: “Lên cây, mau trèo lên cây!”

Bốn người vội vã tìm một cây to nhất trèo lên, còn Ba Tang vẫn ở bên dưới dùng dây thừng cột chặt bè gỗ vào thân cây. Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Ba Tang! Nhanh lên đây! Mặc kệ bè gỗ đi! Nhanh lên!”

Ba Tang nói: “Vẫn còn kịp, cột chặt bè gỗ lại, đợi qua đỉnh lũ là có thể dùng ngay, bằng không cứ bị khốn trên cây thế này chẳng đi đâu được thì cũng chết chắc đó.” Ba Tang buộc chặt dây thừng, bắt đầu trèo lên trên, đội quân tiên phong của cơn lũ bắt đầu tràn qua vùng đất bùn, nước mưa tấp vào dòng nước, hòa thành một bộ phận của nó, sấm nổ ù ù, sét giạt ngang trời trợ uy thêm cho cơn lũ, sức mạnh khổng lồ của nó quét sạch đi tất cả. Những cây cổ thụ khổng lồ mới rồi vẫn đứng sừng sững như những người khổng lồ bằng thép bị cuốn đổ rạp như những cành củi mục, trong chớp mắt đã bị nước lũ ùn ùn ập tới nhấn chìm. Lúc này, bọn Trác Mộc Cường Ba trèo lên cành cao nhất, còn Ba Tang cũng cách mặt đất chừng gần chục mét rồi, nhưng nước lũ đã ngập đến đùi anh ta, dòng nước đáng sợ cuộn cuộn đượm sắc máu, dưới ánh chớp nhấp nhằng mặt nước tựa như vực sâu chết chóc, bên trong có vô số xoáy nước, gặp phải thứ gì, chỉ cần nháy mắt là đã hút chặt vào không còn tăm tích đâu nữa. Mấy người trên cây đều ngấm ngấm cổ vũ cho Ba Tang, Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Anh làm được mà, còn một chút nữa thôi, một chút nữa thôi.” Một chút đó, ít nhất cũng phải cao tới mười mét, Ba Tang cực nhọc trèo lên cành cây, mười đầu ngón tay ghim chặt vào vỏ cây, nhưng nước lũ đã ngập đến eo lưng, Ba Tang phải vừa bò lên, lại phải gắng sức chịu đựng dòng nước cực mạnh ấy xối ngang.

Để buộc chặt bè gỗ, bao nhiêu dây an toàn đều đã dùng hết ở đó cả, thành ra bây giờ bốn người thấy Ba Tang như vậy mà chỉ biết lo lắng thôi chứ không làm gì được, gương mặt Ba Tang tái nhợt đi vì bị nước xối, đồng thời cũng đỏ hồng lên vì dùng sức quá độ. Lúc này, vết thương trên cánh tay anh ta lại giở chứng mà đau nhói lên dữ dội, còn bốn người ở trên cây thì chỉ biết nhìn bất lực. Các ngón tay phải của Ba Tang chầm chậm lơi ra, cuối cùng không thể nào bám vào cành cây được nữa, anh ta ngẩng cao đầu, gương mặt sắt ấy vẫn giữ vẻ

kiêu ngạo cố hữu. Sau đó, cả thân hình liền biến mất giữa dòng nước lũ, tựa một tảng đá bị ném xuống rãnh, không có nước bắn lên, cũng chẳng thấy gợn sóng lăn tăn gì.

“Ba Tang!” Trác Mộc Cường Ba khê kêu lên một tiếng, gã biết rõ, dù là gì thì cũng không còn kịp nữa rồi. Nhạc Dương ngồi nghiêng trên một cành cây, bàn tay bóp chặt vào một nhánh chìa ra, dưới làn nước mưa xối xả, trái tim anh chột như thắt lại, đích xác, anh không thích Ba Tang cho lắm, cả đội này chẳng người nào thích Ba Tang cả. Về bề ngoài của anh ta hết sức âm trầm, bộ râu quai nón rậm rạp và gương mặt ngạo mạn khinh đời kia lại quá vênh váo; tính tình Ba Tang cũng rất nóng nảy, lúc nào cũng muốn chém chém giết giết, dường như chỉ có mỗi nghề lính đánh thuê là may ra mới thỏa mãn được nhu cầu gần như là biến thái ấy của anh ta. Nhưng lần này, mạng của bốn người bọn họ, hy vọng duy nhất để ra khỏi khu rừng này - chiếc bè gỗ đó, lại là do Ba Tang liều cả tính mạng để giữ lại cho bọn họ. Nói gì thì nói, anh ta cũng vì giúp đỡ cả đám mà mới tham gia đội ngũ này, lúc sống chẳng có người nào thân cận, tâm sự mấy câu, đến khi chết đi, thi thể cũng chẳng sao tìm thấy.

Đúng lúc tất cả mọi người đều ngỡ rằng không bao giờ còn gặp lại Ba Tang được nữa, anh ta đột nhiên trời đầu lên cách đó chừng mười mấy mét, một tay ôm chặt một cây gỗ nửa chìm nửa nổi, một tay giơ lên vẫy vẫy, chỉ về phía mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba, lớn tiếng hét: “Ấy, xem ra giờ tôi chỉ còn cách đi trước mấy người một bước rồi, đừng có mà bảo tôi mấy người có bè gỗ mà cũng không thể thoát khỏi khu rừng này đấy nhé. Nhớ đấy, chúng ta gặp nhau ở Saint Mary, đừng để tôi đợi lâu quá đấy.” Nói đoạn, Ba Tang trèo lên khúc gỗ tròn đó, ngồi như kiểu cưỡi ngựa, hai tay bám vào hai cành cây chìa ra ở một đầu khúc gỗ, khống chế phương hướng như điều khiển bánh lái, xuôi dòng lao đi như tên bắn. Lúc anh ta ngoái đầu nhìn lại, qua màn mưa dày đặc, ánh mắt ấy vẫn kiêu ngạo như thế.

Trác Mộc Cường Ba thấy sống mũi cay cay, không nén nổi mừng vui thốt: “Cái thằng cha này!” Trương Lập và Nhạc Dương đều thấy trào dâng cảm giác mừng vui đến phát khóc.

Sean cũng không nén nổi mà bồi hồi cảm thán: “Không ngờ trong nhóm các anh lại có người như vậy.”

Sau ba tiếng đồng hồ cuồng loạn, cơn lũ đỏ ngầu hung hãn dường như đã bình hòa trở lại. Dưới chân bốn người, cánh rừng không còn tồn tại, thay vào đó là một vùng nước mênh mang cuộn cuộn, vùng nước tựa như được hòa bằng máu.

Sean nói: “Nhân cơ hội này mà mau rời khỏi đây, trước khi đợt lũ thứ hai ập tới, có thể chúng ta còn một ngày thời gian để tìm kiếm chỗ nào địa thế cao cao một chút.” Bốn người trèo lên bè gỗ, chiếc bè này gần như đã thành thuyền Noah trong cơn đại hồng thủy ngày trước, vùng vẫy mấy lượt trước cơn hồng thủy cuồng bạo, lại bị vô số khúc gỗ khổng lồ đập phải vậy mà vẫn kiên cố chắc chắn như thường.

Lúc này muốn khống chế phương hướng là gần như không thể nữa rồi, điều duy nhất có thể làm chính là để bè trôi xuôi theo dòng lũ, nếu tìm thấy chỗ nào cao hơn mặt nước thì đó chính là nơi lánh nạn tạm thời. Song tác dụng của chỗ lánh nạn này hầu như cực kỳ nhỏ bé, bởi vì vẫn còn nước mưa ở khắp nơi khắp chốn, mưa vẫn mãi không ngừng rơi, xối ướt tất cả mọi thứ.

Bị nước lũ ngâm xối, tất cả đều biến hình đổi dạng, cả rừng cây cổ thụ cao ngất trời lúc này đều biến thành những ốc đảo nhỏ bé, chỉ nhìn thấy phần ngọn cây trồi lên mặt nước, dưới đáy nước còn rất nhiều cây cối thấp hơn hoặc những cành cây bị sét đánh gãy, lúc nước cuốn qua chỗ bọn chúng sẽ hình thành nên những dòng xoáy lớn nhỏ khác nhau. Bốn người cẩn thận tiến lên trong dòng nước, tay cầm một cây gỗ dài, trông thấy sắp đụng phải cái cây nào thì liền đẩy bật ra, tất cả đều không thể tự quyết, có trời mới biết dòng lũ này sẽ đưa họ đi đến tận đâu nữa.

Hai giờ đồng hồ sau, sắc trời dường như đã khá hơn một chút, màn đen kịt đã thành đen nhờ nhờ, chiếc bè gỗ nhỏ chở bốn kẻ tương lai mờ mịt, trông tựa một chiếc lá rụng xoay tròn trong dòng nước mênh mang. Nhạc Dương mắt tinh, bỗng nhiên trông thấy phảng phất như trong màn mưa phía trước có sự sống, liền thấp giọng nói: “Trên cây phía trước hình như có người, chúng ta có nên đi vòng qua không?”

Bốn người vội vàng đẩy bè gỗ vào sát một tán cây lòa xòa, lợi dụng tán lá để ẩn nấp, sau đó Sean lấy cái ống ngắm của anh ta ra, mượn chút ánh sáng yếu ớt để quan sát đối phương. Một hồi sau, anh ta lên tiếng: “Hai người, đều có vũ khí, hình như là quân du kích thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba mượn cái ống ngắm nhìn thử, hai tên du kích đó trông còn thảm hại hơn họ gấp bội, nào có thể coi là hai con người, căn bản phải nói là hai cái xác sống còn thở, đang treo mình trên ngọn cây chờ chết thì đúng hơn.

Giờ tính sao? Trác Mộc Cường Ba đưa ống ngắm cho Nhạc Dương, thầm suy tính trong đầu, nếu có Ba Tang ở đây, khẳng định là anh ta sẽ làm thịt hai tên đó, rồi lấy vũ khí của bọn chúng, vậy có phải là nên làm như vậy hay không? Trác Mộc Cường Ba hết sức do dự, giữa bọn gã và quân du kích vốn chẳng hề có liên quan gì, chẳng qua vì nghe kẻ khác gièm pha bậy bạ nên mới gây ra chuyện lớn như vậy, quả thực là không cần thiết phải vì một lý do không đâu vào đâu như thế mà giết người bừa bãi. Nếu cứ mặc xác bọn chúng mà bỏ đi thì sao? Nhìn bộ dạng uể oải yếu ớt của hai tên du kích đó, chỉ sợ cũng không cầm cự được thêm bao lâu nữa, bỏ mặc không lo, nói gì thì cũng là hai sinh mạng con người chứ đâu phải chuyện chơi. Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng đưa ra quyết định của mình.

Đúng lúc đó, Sean cũng lên tiếng hỏi: “Các anh nói xem nên làm gì bây giờ?”

Nhạc Dương đáp: “Nếu tiến lại, chắc chắn là chúng sẽ ra tay, chúng ta lại chẳng hề muốn chém giết bừa bãi, nhưng nếu bỏ mặc ở đây, thì chúng thế nào cũng chết chắc cho xem.”

“Nếu cứu bọn họ thì sao?” Trác Mộc Cường Ba nói ra ý nghĩ của mình.

“Ấy, không phải chứ, thức ăn cho chúng ta đã không đủ rồi. Hơn nữa bọn chúng với chúng ta không thể nào ngồi chung một con thuyền đâu, tôi chẳng muốn không duyên không có gì đã bị người ta đá đít bay xuống.” Trương Lập là người đầu tiên phản đối. Nhạc Dương và Sean cũng tỏ vẻ khó xử.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi thì nghĩ thế này, thức ăn của chúng ta cũng chỉ đủ cầm cự một hai ngày nữa thôi, nếu một hai ngày này mà vẫn không tìm được nơi nào cập bờ được, vậy thì cả bọn cũng vẫn không thể thoát khỏi cánh rừng bị nước lũ nhấn chìm này. Hơn nữa, mâu thuẫn giữa chúng ta và quân du kích khởi nguồn từ lời đồn vô căn cứ kia, muốn họ tin chúng ta, vậy thì cần phải có người chuyển lời về đó mới được chứ. Giờ bọn họ chỉ còn lại

hai nửa tính mạng, còn chúng ta nhiều người hơn, đến lúc đó chúng ta lại khống chế vũ khí, chắc hẳn họ cũng chẳng còn sức làm gì đâu, quan trọng là chúng ta có nói chuyện với họ được hay không mà thôi.”

Nghe ý kiến của Trác Mộc Cường Ba, ba người lại nghĩ lại một lượt, cuối cùng Trương Lập và Nhạc Dương đều gật đầu, Sean cũng nói: “Có thể thử xem sao.”

Bốn người dè dặt cho bè gỗ tiến lại gần, trong mắt hai tên du kích vốn đã đến sát bến bờ tuyệt vọng lập tức ánh lên những tia hy vọng. Rất rõ ràng, bọn chúng căn bản không thể ngờ được trong tình huống thế này vẫn còn người tiến lại gần mình. Nhưng một trong hai tên nhìn rõ đám người vừa xuất hiện, liền vùng vẫy định giơ súng lên, bốn người liền dừng bè lại, cho Sean đứng ra quát hét. Không hiểu Sean đã nói gì mà hai tên du kích chỉ còn chút hơi tàn kia gật đầu lia lịa, ánh mắt sáng rõ lên, súng giơ lên cũng bỏ hết cả xuống, đồng thời còn cầm ngược nòng súng đưa về phía bốn người, rõ ràng là đang tỏ ý chấp nhận nộp súng đầu hàng.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Anh nói gì với họ vậy?”

Sean mỉm cười đáp: “Tôi bảo nếu chúng nổ súng, chúng ta sẽ lập tức bỏ đi không bao giờ quay lại nữa. Sau khi nghe chúng ta sẽ cứu mạng chúng, hai tên này tỏ ý chỉ cần có thể rời khỏi cái ngọn cây đó và có đồ ăn, cái gì chúng cũng nghe chúng ta hết. Cũng may là cả hai tên đều nói tiếng Quechua, chứ tiếng Tây Ban Nha thì tôi chịu chẳng nói được câu nào rồi.”

Bốn người đón hai tên du kích kia lên bè, Trương Lập và Nhạc Dương tước vũ khí của chúng. Nhờ có Sean phiên dịch, bọn gã biết được, tên cao gầy mắt xanh là hậu duệ của người Tây Ban Nha, tên là Billy, còn tên tóc dựng như xơ cọ, trông rõ là có huyết thống người Anh điêng tên là Luca, cả hai đều thuộc quân số tiểu đội số mười bảy, mấy chuyện đánh số các thứ đó bốn người đều không hiểu lắm, nên cũng không muốn hỏi nhiều. Hỏi đến chuyện chúng đã gặp phải từ lúc chạy nạn đến giờ, mới biết thì ra tiểu đội của hai tên này cũng tham gia hoạt động lùng bắt bọn Trác Mộc Cường Ba đêm đó, có điều phạm vi lùng sục tương đối lớn, trở về doanh trại chậm hơn các tiểu đội khác, doanh trại chính là khu nhà gỗ mà bọn Trác Mộc Cường Ba đã trông thấy trước đó. Nhưng lúc bọn chúng trở về đến doanh trại, trời đã bắt đầu đổ mưa sầm sập, khắp nơi không một bóng người, bừa bãi lộn xộn, còn lại có chăng cũng chỉ là vết tích bừa bãi của đội quân gấp rút tháo chạy. Tiểu đội trưởng của bọn chúng thử liên lạc với tổng bộ, ngược lại còn bị sét đánh chết tươi tại chỗ, cả đám người còn lại đang vất vả tìm đường cầu sinh trong cơn mưa khủng khiếp, kết quả là gặp phải đại hồng thủy, thành viên trong đội bị nước cuốn đi tứ tán, chẳng biết giờ ở chốn nào nữa. Hai ngày nay bọn chúng không hề kiếm được thứ gì ăn, chỉ biết uống nước mưa cầm hơi cho qua cơn đói, trước khi mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba đến, cả hai đều chỉ biết ngồi trên ngọn cây chờ chết chứ chẳng còn cách nào hơn.

Bọn Trác Mộc Cường Ba lại hỏi lại tường tận mục đích của hành động lùng bắt lần này, hiềm nỗi cả Billy lẫn Luca đều là binh nhất vừa mới gia nhập, đối với sự kiện lần này cũng không biết gì nhiều lắm, tất cả đều chỉ phục tùng mệnh lệnh, bọn chúng cũng chỉ nghe nói nếu muốn tìm Thành phố Vàng thì phải tìm được bọn Trác Mộc Cường Ba trước, ngoài ra chẳng có gì hơn. Còn rốt cuộc trong tay bọn Trác Mộc Cường Ba đang nắm giữ điều gì, hay tại sao cứ nhất định phải tìm bằng được bọn gã, thì hai tên này căn bản chẳng biết gì cả,

chẳng qua cũng chỉ là một đám đồng bạn ngồi đoán già đoán non, tưởng rằng có bản đồ hay gì đó tương tự mà thôi. Dù đã được cho ăn không ít, nhưng hai tên du kích này xem ra vẫn chưa hoàn hồn, dáng điệu vô cùng mệt mỏi, cứ đáp được ba câu thì lại có hai câu chẳng đâu vào đâu cả. Lý do thật hết sức rõ ràng, bọn chúng cũng không khác gì mấy người đám Trác Mộc Cường Ba, ít nhất cũng đã không ngủ không nghỉ ba ngày ba đêm liên tục, chẳng những thế lại còn phải chịu cảnh bụng đói nữa. Bọn Trác Mộc Cường Ba phải vắt óc suy nghĩ, tốn mất khá nhiều thời gian mới giải thích rõ ràng cho bọn Billy và Luca rằng, bọn gã cũng hoàn toàn không biết gì về Thành phố Vàng, tất cả chuyện này chỉ là cái bẫy của kẻ khác giăng ra, hy vọng Billy và Luca trở về có thể mang tin tức này đến cho quân du kích. Billy và Luca vừa nhồm nhoàm nhai nhai nuốt nuốt, vừa gật đầu lia lịa nhận lời. Bây giờ đối với chúng, có đồ ăn là quan trọng nhất, mấy ngày nay, dù trong dòng nước có trôi nổi vô số xác động vật, song ăn mấy thứ đó vào, chỉ sợ là còn chết nhanh hơn mất.

Trương Lập bắt đầu thấy tiếc số thức ăn vốn đã không còn nhiều nhận gì cho cam, nếu hai tên này đột nhiên lăn ra chết trên bè, vậy chẳng phải bao nhiêu nỗ lực của họ đều tan thành bọt nước rồi hay sao. Cùng lắm có thể coi là dùng khẩu phần ăn một ngày đổi lấy hai khẩu súng còn tạm dùng được, nhưng trong tình cảnh này, vũ khí thì dùng làm gì được đâu chứ. Tệ hại hơn nữa là, nhìn trạng thái tinh thần của hai tên du kích này, tình huống mà anh lo lắng hoàn toàn có khả năng sẽ xảy ra thật.

Sáu người chung một bè gỗ trôi dạt chừng một tiếng đồng hồ, Nhạc Dương đột nhiên kêu toáng lên, chỉ tay về phía Nam nói: “Rừng cây! Là một khu rừng lớn!”

Thiên kiếp

Tất cả đều nhìn theo hướng tay Nhạc Dương chỉ, quả nhiên, các tán cây đã dần nhô lên khỏi mặt nước, không còn thừa thớt như những hoang đảo điểm xuyết trên mặt nước mênh mông như lúc trước, mà thành từng trảng rừng rậm rạp, điều này cũng đồng nghĩa với việc mặt đất ở đó cao hơn những khu rừng xung quanh. Sáu người tức thì phấn chấn, ra sức quạt nước tiến về phía khu rừng đó. Sắc trời đã biến thành màu đen nhờ nhờ u tối, dù mưa vẫn chưa có dấu hiệu ngớt, song nhìn chung thì sự tình vẫn phát triển theo chiều hướng tốt hơn.

Đoàn người bọn Trác Mộc Cường Ba cho bè tiến vào dòng nước chảy trong rừng, địa thế khu vực này quả nhiên cao hơn những nơi khác rất nhiều, nhưng vẫn chưa đủ cao, có vô số dòng sông nhỏ chạy ngang chạy dọc phân cách khu rừng ra làm nhiều mảnh nhỏ, những hạt mưa to như hạt đậu vẫn rơi sầm sập không ngừng, mỗi phút trôi qua nước bên dưới lại dâng lên một chút. Sean tìm được một cây gỗ rất dài, dễ dàng thăm dò độ sâu của lòng sông, sáu người trên bè gỗ liền dùng luôn cái cây đó làm sào chống, vất vả ngược dòng tiến lên, ôm mỗi hy vọng vào sâu trong rừng có thể kiếm được chỗ nào cao hơn một chút nữa.

Họ đã chống bè đi trong rừng sâu chừng nửa ngày mà địa thế dường như vẫn không thay đổi gì nhiều lắm. Sean thở dài nói: “Vẫn thấp quá, đợt lũ thứ hai mà quét qua là ở đây chắc chắn sẽ bị nhấn chìm đó.”

Nhạc Dương lên tiếng: “Nhưng khu rừng này rất lớn, ít nhất chúng ta cũng có thể nghĩ cách tìm bọn dã thú bị vây khốn trong đây.” Nói đoạn, anh chàng liền giơ khẩu súng trong tay lên.

Trác Mộc Cường Ba cũng nói: “Hơn nữa, khu rừng này trải dài về phía Đông, dường như không thấy điểm tận cùng, nói không chừng bên đó còn có vùng đất nào cao hơn nữa thì sao.” Lời vừa mới dứt, ở hướng gã mới nhắc đến chợt lóe lên ánh lửa.

“Chết thật, lại là giông bão! Xuống bè đi nấp mau.” Sean nghiêng răng nghiêng lợi nói. Ba ngày nay, cơn giông sét này thủy chung vẫn lượn lờ vẫn vít bên trên khu rừng, từ Tây sang Đông, rồi lại từ Đông sang Tây, tuần hoàn đi lại, không khác gì sứ giả câu hồn tuần tra trong chốn luyện ngục, phụ trách thanh trừ sạch sẽ bất cứ kẻ nào sống sót, bất cứ sinh mạng nào có thể động cựa. Có điều ở đây, thể tích của vị sứ giả này phải dùng đơn vị kilomet làm số đo, đúng là một con ác quỷ đáng sợ!

Sáu người rời bè gỗ, tìm một nơi tương đối trống trải, bỏ hết bất cứ thứ nào có thể dẫn điện trên người ra xa, rồi nằm sụp xuống nấp. Trương Lập thấp giọng nói với Trác Mộc Cường Ba: “Áy, Cường Ba thiếu gia, hai thằng kia hình như có gì không ổn thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy Billy và Luca mặt tái bợt không sắc máu, run lấy bẩy, rõ ràng là đã sợ điếng hồn. Cơn giông sét đã tiến gần, cơn quái thú đen kịt ấy tạo ra một cơn lốc xoáy đen ngòm như mực, nơi trung tâm cơn lốc có vô vàn màu sắc rực rỡ biến ảo khôn lường, song cũng ẩn chứa nguy cơ chí mạng. “Đoành!” Mấy chục xúc tu cùng lúc vươn ra, tựa hồ kết trên không trung một tấm lưới điện khổng lồ, những tia chớp xanh lam phác lên một gương mặt quỷ điên cuồng hung dữ. Lúc này, Billy đột nhiên nhồm

ra hét toáng lên: “Đừng đánh nữa! Cầu xin mày đừng đánh nữa!” Trương Lập kéo một cái mà không được, đành quay sang ấn chặt Luca xuống.

“Đoành!” Một thân cây khổng lồ cao hai chục mét bất ngờ đổ vật xuống ngay trước mặt Billy, kể đó một quả sét hòn khổng lồ đường kính phải lên tới gần năm mét bay sượt qua đầu hắn, trong chớp mắt, bộ tóc của Billy đã bắt lửa cháy bùng lên. Nhạc Dương chuẩn bị nhổm dậy thì bị Sean ấn chặt xuống, khàn giọng hét lên: “Anh làm gì vậy?”

Nhạc Dương đáp: “Kéo hắn trở lại chứ còn gì! Cứ thế sẽ bị sét đánh phải mất!”

Sean gào lên: “Không kịp! Anh không nhìn thấy phía sau quả sét hòn kia là cái gì hả?”

Nhạc Dương ngược lên nhìn lại, quả nhiên phía sau quả sét hòn còn kéo theo một cái đuôi dài màu đen, giống như kéo một sợi nhỏ từ quầng mây đen trên đỉnh đầu xuống vậy, cái đuôi màu đen đó lúc này đã phủ lên phía trên Billy mất rồi. Sean lẩm bẩm gần như thì thầm: “Chắc đó là sét đen rồi, cứu làm sao được nữa.” Lúc trước khi cùng Ba Tang vượt qua năm cơn giông sét bọn họ đã được nghe anh ta nhắc tới thứ này rồi, trong các loại sét, thì loại nguy hiểm nhất, đáng sợ nhất chính là sét đen, còn được người ta gọi bằng cái tên “hơi thở của thần Chết”. Loại sét này không phát quang, do các phân tử khí bị rút hết thành phần nước tập hợp lại thành dạng gel sản sinh ra, mà những vật chất tập hợp này là dạng phát nhiệt dẫn điện, rất dễ phát nổ hoặc chuyển biến thành sét hòn, mức độ nguy hiểm cực lớn. Mà thoát nhìn thì nó chỉ giống như một màn sương mù hay đông bùn nhão, thể tích tương đối nhỏ, lại không bị ra đa phát hiện ra, các phi hành viên thông thường đầu gọi nó là “Sét ngầm trên không”, giống như quả mìn vậy, chạm phải liền nổ ngay.

Trong nháy mắt, thứ vật chất có dạng như một đám sương đen đó bao kín lấy Billy, hắn ta không kịp kêu lên tiếng nào, bỗng nhiên khắp người phát sáng, thân thể hóa thành một quả sét hòn, đoạn một luồng sức mạnh kỳ dị nâng hắn lên khỏi mặt đất. Không ai lên tiếng nữa, mọi người đều hiểu rõ, Billy đã thăng thiên rồi.

Lúc Billy rơi xuống trở lại, trông hắn chẳng khác nào một khúc gỗ bị thui cháy đen, nước mưa xối xuống, thân thể hắn liền bốc lên những làn khói xanh mờ mịt, còn cả những tiếng “xì xì” nữa. Năm người không ai nhìn về phía hắn nữa, riêng Luca thì sợ đến mất vía, thân thể đã bắt đầu co rút run lên cầm cập.

Nửa tiếng đồng hồ sau, cơn giông sét lại bỏ đi xa lần nữa, năm kẻ thêm một lần sống sót nhổm người đứng lên, Trương Lập và Nhạc Dương xốc nách Luca, chuẩn bị thăm dò khu vực sâu tít trong rừng này. Lúc đi qua thi thể Billy, thứ bọn họ trông thấy, chỉ là một mớ di cốt đen thui, cả thịt lẫn xương bị hun cho như xác ướp, lại còn cả cái thứ chẳng hiểu là máu hay là cái gì khác, nhưng tóm lại là một thứ dạng keo đông đặc lẫn hai màu trắng đỏ, vẫn còn rỉ ra khỏi cơ thể, chằm chằm như kem đánh răng bị bóp ra khỏi tuýp vậy. Bọn họ cũng không nói chắc được rốt cuộc tên này đã chết hay chưa, nhưng chẳng ai muốn nhìn cái thứ thối hoắc đen ngòm khiến người ta phát mửa này thêm một phút nào nữa. Nhạc Dương cố nhin cơn buồn nôn, lấy một khúc gỗ mục cắm vào trước tử thi, coi như một kiểu an ủi người chết. Luca gần như bị kéo lê đi trên mặt đất, ý chí hắn cơ hồ đã sụp đổ, miệng không ngừng lẩm bẩm: “Không đi được đâu, không còn đường thoát rồi, đây đã là địa ngục rồi, chúng ta đều phải chết hết ở đây thôi...” Có điều, ngoài Sean ra, mấy người còn lại chẳng ai hiểu hắn đang lẩm rầm gì cả.

Trương Lập và Nhạc Dương cực nhọc kéo tên Luca lên bè gỗ, cả đoàn người lại tất tả chèo lên thượng du. Nhưng lần này tình hình của Luca dường như không khá lên được, hẳn ta cứ dờ dẩn quỳ trên bè, miệng mấp máy lẩm bẩm phù chú gì đó, đoạn ngẩng mặt lên trời để mặc cho nước mưa quất vào mặt, mắt, lỗ mũi, miệng, rồi tụ lại thành dòng chảy trên người, miệng phồng lên đầy bong bóng mà vẫn không ngừng lẩm nhẩm. Trương Lập kinh hãi nhận ra cặp mắt Luca trợn lên vừa tròn vừa to, nước mưa chảy thẳng vào mắt, dường như hẳn chẳng còn cảm giác gì nữa vậy, vẻ mặt ấy, so với người bị treo cổ chết còn đáng sợ hơn gấp bội. Trương Lập giật bản mình, vội nói: “Các anh xem, xem kìa! Hẳn đang làm gì vậy? Sao lại ra thế này?”

Sean quan sát tròng mắt trợn ngược lên của Luca, thấy hẳn vẫn còn thở, miệng lúng búng đầy nước, cổ họng vang lên tiếng “ùng ục ùng ục”, nhưng ánh mắt Luca đã không còn chút sức sống nào nữa rồi. Sean dờ dẩn nói: “Tu thế này, là hẳn đang chờ chết đấy.” Nhìn nét mặt ba người, anh ta lại giải thích tiếp: “Nước mưa chảy vào qua đường lỗ mũi, chui vào trong cơ thể, cuối cùng thì phổi sẽ bị úng nước mà chết. Giờ hẳn đã mất hết tri giác, không cảm giác gì được nữa đâu, nếu chúng ta mà bị ngâm thêm hai ba ngày nữa thì cũng thành ra như thế đấy.”

Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Nhạc Dương đều trầm mặc không nói gì. Sean nói không sai, lúc này bất kể là nói gì, họ cũng đều phải gào lên đến đứt hơi khản tiếng, tất cả đều biết rõ, dưới ảnh hưởng của tiếng sấm và tiếng mưa không ngừng không nghỉ đáng sợ kia, thính lực của họ đã bị tổn thương cực kỳ nghiêm trọng; còn đầu, tay và chân họ đều đã tê cứng, cho dù dùng sức cắt mạnh lưỡi dao lên trên cũng chẳng hề thấy đau đớn gì, khi thân thể bắt đầu bị nước mưa xối xả, hình như chỉ cần một hai tiếng đồng hồ là sẽ thành ra như vậy, từ đó đến giờ tình hình chưa được cải thiện chút nào, bởi mưa vẫn mãi chẳng chịu ngừng rơi. Luca của ngày hôm nay, có lẽ chính là bản thân họ của ngày mai cũng nên, ý nghĩ này vừa lóe lên trong đầu, bọn họ đều không khỏi trầm mặc suy nghĩ. Sean lại nói tiếp: “Bản thân hẳn đã không còn ý chí sinh tồn nên chẳng ai cứu nổi, lúc này điều duy nhất chúng ta có thể làm được, chính là để hẳn bớt phải chịu khổ chút nào hay chút ấy.”

Theo đề nghị của Sean, bốn người nghiêm túc và trang trọng ném Luca giờ đang thoi thóp thở ra đầy bong bóng nước xuống sông, hẳn ta không giãy giụa, cũng không phản kháng, bởi giờ đây hẳn chỉ là một cái xác biết thở chứ chẳng hơn. Khi một chùm bong bóng nước nổi lên mặt sông, cả bốn người trên bè đều thấy một cảm giác bất lực trào lên trong dạ.

Mưa trên trời vẫn đổ “rào rào” không ngớt như có người sàng đậu. Lần này, đến cả Nhạc Dương cũng không thốt lên được câu nói đùa, khen tiếng mưa nghe du dương thánh thót như độc tấu tỳ bà hay gì đó nào nữa, cơn mưa này phảng phất như một lời nguyện, nguyện rửa tất cả những kẻ cả gan đặt chân vào rừng Than Thở, kẻ nào quấy nhiễu sự bình yên của người chết sẽ vĩnh viễn không được bình yên. Mỗi người đều cảm nhận được, nếu cứ tiếp tục thế này nữa, họ sẽ bị nước mưa xối cho tróc cả da, giờ đây, bất kể phải trả giá đắt thế nào, chỉ cần đổi lại được thứ gì có thể che mưa chắn gió, bọn họ cũng sẽ không hề do dự mà đi đổi lấy ngay.

Hy vọng, trong hoàn cảnh này, động lực duy nhất có thể giúp người ta gắng gượng mà tiếp tục sống, chính là hy vọng. Vì vậy, khi Trương Lập chỉ tay vào chân trời đang hơi hửng màu trắng, giọng gào lên như muốn khóc: “Chân trời sáng rồi! Chân trời sáng rồi! Chúng ta

sắp ra khỏi khu rừng mưa quái quỷ này rồi!” Dường như từng người một trên bè gỗ đều kích động đến muốn khóc, nhưng rồi cuối cùng họ cũng không khóc, bởi vì, họ đã trông thấy... xác chết!

Xác chết cháy đen, chỉ còn lớp da dính chặt vào xương, nhìn chẳng khác gì xác ướp nằm co rút dưới đất, hai cánh tay giơ ra trước, hai chân duỗi về phía sau trông như con ếch, cả khúc gỗ mục kia của Nhạc Dương cũng vẫn cắm nguyên đó bên cạnh thi thể, hết như một tên lùn đang cười nhạo báng. Đi một vòng lớn, cuối cùng lại trở về chỗ cũ, căn bản chẳng tiến thêm được bước nào. Trên xác chết đã bắt đầu mọc ra một ít thực vật màu xanh đen trông như rêu, loại nấm mọc trên thịt thối kia cũng mọc lên vô số mũ nấm hình bán nguyệt trên tấm thân cháy đen thui ấy, nhưng chỉ loáng cái đã bị nước mưa dập cho tơi thành một đồng nát bầy. Trong không khí lan tỏa một thứ mùi vị không thể tả nổi bằng lời, giống như gỉ sắt trộn thêm cá mực thối vậy. Sean lại xé áo ra bịt mũi, nếu còn tiếp tục xé, e là trên người họ chẳng còn thứ gì nữa mất.

Trác Mộc Cường Ba nhìn về phía chân trời, bầu trời phương Đông đích thực đã trắng sáng lên, còn sau lưng gã thì vẫn mù mù mờ mờ, mây đen đè nặng xuống đỉnh đầu, thỉnh thoảng trong quầng mây đen lại lấp lóe lên một ánh đỏ ghê sợ, khiến người ta không khỏi kinh hồn bạt vía. Gã lẩm bẩm tự hỏi: “Sao lại đi một vòng rồi trở về chỗ cũ thế này?”

Sean đáp: “Nước rẽ nhánh nhiều quá, chính dòng nước đã đẩy chúng ta thay đổi phương hướng.”

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “La bàn đâu? Mọi người ai có la bàn không?”

Trương Lập cầu nhàu: “Ai còn dùng cái thứ đó nữa, vứt hết đi rồi.” Lúc bọn họ phát hiện ra la bàn chỉ hướng không chính xác nữa thì đã vứt hết cả đi rồi. Sean nói: “Vô dụng thôi, bây giờ mà có la bàn thì kim chỉ cũng chỉ hướng về phía khu có giông sét thôi. Chúng ta đi dọc theo bờ sông, mang cả bè gỗ theo nữa, như vậy thì có thể cầm cự qua đỉnh lũ lần thứ hai được.”

Vậy là, bốn người lại leo lên bờ sông nhầy nhụa toàn bùn làm phu kéo thuyền. Trải qua gần bảy mươi hai giờ đồng hồ bị nước mưa tẩy rửa, làn da họ đã bị ngâm đến nổi mềm như đậu phụ, hơi dùng sức một chút, dây thừng liền ăn sâu vào thịt, nhưng bọn họ đã tê liệt đến nỗi mất hết cả cảm giác.

Tấp ta tấp tễnh tiến lên như người máy, bốn bóng người xám xịt trông như bốn cái lõi ngô mọc đầy nấm sùng nước, thân thể mệt mỏi đến cực độ, cứ vậy tiến về phía Đông thêm mười cây số nữa, trong rừng lại vang lên tiếng động. Trước mặt bốn người, bỗng dung lại xuất hiện một con báo châu Mỹ đen tuyền, đôi mắt sáng rực ánh vàng trừng lên dò xét bốn kẻ đang đứng ngẩn ngơ. Bốn người giờ này đều đứng còn chẳng vững, thân thể tê cứng đến nỗi gần như mất cả khả năng phản ứng rồi, nhưng con báo đen đó vẫn giữ nguyên khoảng cách với bốn người, quan sát từng người một như để nhận ra người quen vậy. Nhạc Dương yếu ớt nói: “Xem ra, nó đã đột phá được muôn trùng trở ngại của gia đình và khoảng cách khổng lồ giữa giống loài, cuối cùng cũng đuổi theo tình lang đến tận đây. Sức mạnh của tình yêu thật là vĩ đại, anh nói xem có phải không hả Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba ngây người: “Cậu nói cái khỉ gì vậy? Tôi không hiểu.”

Trương Lập bổ sung: “Ý cậu ta là, con báo cái này, người ta muốn bỏ nhà theo trai vì anh đấy.”

Trác Mộc Cường Ba giận dữ quát: “Nói bậy!”

Trương Lập vội nói: “Cường Ba thiếu gia, chớ có giận, để sức mà đi đường chứ, nếu không thì cứ để con báo này xơi luôn cho xong đi.”

Sean lắc đầu: “Nó không dám đâu, chúng ta có bốn người, nó cũng biết là chẳng làm được trò trống gì.”

Trong lúc mấy người nói chuyện, con báo đen đã quay đầu, chạy theo hướng ngược lại phía bốn người. Sean nói: “Sao hả? Tôi nói không làm chứ.”

Nhạc Dương thắc mắc: “Sao anh biết là không phải nó đi gọi cứu binh?”

Trương Lập mệt mỏi lắc đầu nói: “Thôi bỏ đi, chúng ta có tiếp tục đi nữa không?” Lời còn chưa nói dứt đã nghe “vù” một tiếng, lại thấy một con báo đốm chui ra, theo sau là mấy con chuột to tướng. Nhạc Dương ngạc nhiên hỏi: “Ở châu Mỹ sao lại có báo đốm nhỉ?”

Sean uể oải đáp: “Đấy là mèo rừng, không phải báo đốm. Kỳ lạ thật, nó là thiên địch của bọn chuột cơ mà, sao lại bị bọn chuột nhép kia đuổi chạy tóe khói thế kia?”

Sợi dây thừng buộc chặt vào bè gỗ bỗng rung lên, dưới nước không ngờ lại xuất hiện mấy con rái cá to tướng, thể hình phải hơn một mét tám, trong thời tiết mưa lớn sầm sập thế này, họa may cũng chỉ có bọn chúng mới ngược sóng mà đi được thôi. Kể đó trong rừng lại có thêm mấy con vật ướt sũng xác xơ đến nỗi người ta không nỡ nhìn hùng hục chạy xỏ ra, có con đến cả Sean cũng không gọi tên ra được, bọn chúng đều chạy theo hướng ngược lại với hướng đi của bốn người. Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm: “Không phải chứ? Đã hai ba ngày nay chúng ta chẳng thấy bóng động vật rồi ấy nhỉ? Sao bỗng nhiên lại chạy ra nhiều thế?” Đang nói tới đây, lại thấy một đàn lợn rừng, ít nhất cũng tới hai ba chục con rầm rập chạy vù qua, trên ngọn cây cũng âm ỉ chằng kém, một đàn khỉ rú đen, vượn, khỉ mũ to lần lượt vin cành đu cây chạy về phía sau lưng bọn Trác Mộc Cường Ba.

Sean cũng học theo Ba Tang lắc mạnh đầu mấy cái, gắng lấy lại tinh thần nói: “Ai trèo lên cây xem thử coi, hình như có gì bất ổn thì phải.”

Nhạc Dương vung vẩy tay chân vài cái rồi đội cơn mưa như trút như gội vừa trèo vừa nói: “Mưa lớn thế này, có leo lên cây cũng chẳng thấy gì đâu.” Kết quả là anh chàng mới leo lên được một nửa, đã trợn tròn mắt lên, leo thêm mấy nấc nữa, rồi kêu toáng lên: “Nước lũ! Lũ lại về rồi! Ở ngay trước mặt chúng ta ấy!”

Sean nói: “Bậy bạ, nước lũ ở phía sau chúng ta chứ, sao lại ở phía trước?” Anh ta cũng bắt đầu leo lên cây, trong lúc ấy lại có vô số động vật tranh nhau bỏ chạy. Sau khi trèo lên cây, rồi giơ ống ngắm lên, Sean bỗng rống lên the thé như đàn bà: “Trời ơi! Tản ra mau lên! Nước lũ cái gì chứ, là kiến lửa đấy! Kiến lửa châu Mỹ! Tập đoàn quân săn thịt lớn nhất mảnh đất châu Mỹ này đấy!”

Trác Mộc Cường Ba cũng đã trèo lên theo, phóng mắt nhìn ra, một cảnh tượng vừa hùng tráng lại vừa ghê rợn hiện ra trước mắt gã. Tầng tầng lớp lớp một màu đỏ rực, nhìn từ xa

thật sự giống hệt như nước lũ, nghiêng mắt nhìn kỹ, mới nhận ra đó là một đàn kiến lửa rộng chừng năm cây số, dài không biết bao nhiêu, số lượng nhiều tới mức đáng sợ, căn bản không thể tính đếm. Đàn kiến lửa đi qua chỗ nào, chỗ đó đúng là không còn cành cây ngọn cỏ, thậm chí có thể nói cả mặt đất cũng bị bóc đi một lớp, lũ chim kinh hoàng ré lên đập cánh bay cao, cuối cùng lại bị nước mưa xối xả đập rơi lả tả xuống như những chiếc máy bay hết sạch nhiên liệu; khỉ nhện và báo châu Mỹ cùng hốt hoảng tháo chạy, chuột với mèo rừng cũng tranh nhau sang bờ sông bên kia; vô số cây cổ thụ cũng đã đổ xuống, nhưng lần này thì hoàn toàn khác với bị nước lũ cuốn phăng hay bị sét đánh ngã, thân cây tựa như tòa nhà cao tầng bị cho nổ mìn định hướng, bắt đầu từ dưới gốc, cứ thế lạng lế chìm dần xuống, cuối cùng thì biến mất không còn tăm tích trong đoàn quân màu đỏ.

Trương Lập ở dưới kéo bè gỗ, hỏi: “Gì thế? Cái gì thế?”

“Ô la, ma ha ô ku la a.” Sean vội trượt xuống, nói một tràng ký âm khó hiểu, sau đó mới uốn cái lưỡi đang lấp ba lấp bắp lại, cố gắng kêu lên: “Lên thuyền, lên thuyền rồi nói sau. Bọn kiến lửa châu Mỹ này, cùng với kiến vàng châu Phi, được gọi là, gọi là kiến ăn thịt người. Chỉ có điều kiến ăn thịt người châu Mỹ thì không to như kiến châu Phi, nhưng số lượng thì nhiều hơn bọn kia không biết bao nhiêu lần. Cái gì chúng cũng ăn hết, đàn kiến đi qua đâu, thì đúng là nơi ấy chỉ còn lại hoang mạc. Theo như cách nói của người Anh điêng, gặp phải bọn chúng, là ta đã bị ma quỷ nguyền rủa, mấy kiếp trước đều làm chuyện táng tận lương tâm...”

Khi bốn người nhếch nhác leo lên bè gỗ, bọn họ hoàn toàn chẳng hề hay biết, trong cùng một khu rừng này, chỉ cách họ chừng mười cây số, còn có một đám người khác cũng đang cố gắng bỏ chạy. Dưới gót sắt của đoàn quân kiến lửa khổng lồ này, tất cả mọi sinh vật đều chỉ biết tháo chạy giữ lấy mạng sống mà thôi.

Sống sót sau thảm họa

Sắc trời dần sáng sủa hơn, nhưng mưa lớn vẫn không chịu dừng, những giọt mưa trắng xóa óng ánh ấy dường như đang giã giũa những cái cuối cùng, bọn chúng gầm gừ gào thét, thả sức mặc tình tàn phá khu rừng. Còn bọn Trác Mộc Cường Ba vốn đã vất vả kéo bè bôn ba hơn chục cây số, giờ lại phải xuôi dòng theo đường cũ mà trở lại, bốn người ngồi xếp bằng tròn trên bè gỗ ẩm ướt trông không khác nào bốn vị lão tăng đang tham thiền nhập định. Từng hạt mưa như từng mũi tên găm vào các vị trí khác nhau trên cơ thể, cảm giác tê liệt càng lúc càng giảm nhẹ, còn lại chỉ là cảm giác chua chua trong dạ dày và sự đau đớn khi mọi thứ đều sưng phồng lên mà thôi, thân thể họ đều sắp bị nước ngâm cho mềm nhũn ra, rất có thể chỉ trong giây lát nữa, đầu mình tay chân mấy người sẽ rã ra như tượng đất cũng nên. Môi trường xung quanh thì ác liệt, tâm trạng trong lòng cũng phức tạp vô cùng, từ lúc đặt chân vào rừng Than Thở đến giờ, cả bọn đều vật lộn trên đường ranh giới giữa sống và chết, chẳng có lấy một phút được yên thân. Ba ngày rồi, đã trọn ba ngày liền, không ai ngủ được một giấc, thậm chí còn không có lấy một giây bình yên mà nghỉ ngơi, tuy chưa gặp phải quân đoàn kiến lửa khổng lồ kia, song cơ thể mấy người như đã bị muôn ngàn con kiến cùng lúc cắn xé, toàn thân chỗ nào cũng vừa tê vừa ngứa lại vừa đau, khắp người chẳng có chỗ nào thấy dễ chịu cả.

Mệt mỏi, mệt mỏi đến cực hạn, rõ ràng đã nằm xuống rồi, nhưng thần kinh vẫn căng thẳng đến nỗi không sao ngủ nổi. Nghe nói có một thứ hình phạt tàn khốc, không cần gây ra đau đớn gì trên cơ thể con người, mà chỉ không ngừng quát mắng, khiến kẻ ấy không thể ngủ được, chỉ không đầy mấy ngày, tinh thần kẻ chịu phạt sẽ hoàn toàn sụp đổ. Đến giờ, tinh thần bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đã gần như đến bên bờ vực thẳm suy sụp rồi, bọn họ không ai biết trong cơn giông sét tiếp theo, liệu mình có còn thấp thỏm bất an nhảy xuống nước, cầu mong ánh sáng ấy đừng chiếu lên người mình được nữa hay không; cũng không biết khi cơn lũ sau ập tới, liệu mình có còn kiên cường bám trụ được tới khi nước rút đi hay không; liệu rồi họ có giống như tên Luca kia, đờ đẫn biến thành một cái xác biết thở hay không. Họ hy vọng tìm được một lý do giúp mình tiếp tục cầm cự xiết bao, thế nhưng hy vọng, rốt cuộc là hy vọng ở đâu? Khu rừng tưởng chừng như đi mãi cũng không tới tận cùng này, cơn mưa tưởng chừng như vĩnh viễn chẳng bao giờ ngớt này, sấm sét tựa bóng u linh mãi không biến mất này, còn cả lũ dã thú có thể ăn bất cứ thứ gì trên đường đi của chúng nữa, số lượng bọn chúng cũng dường như vô cùng vô tận.

Bốn người lả đi, đến hơi sức nói chuyện cũng không còn nữa, nhưng họ vẫn phải tiếp tục quạt nước, không ngừng chèo chống, truy binh phía sau giống như con nước thủy triều, đang đuổi theo với tốc độ kinh người. Chưa quay lại được nửa đường, đột nhiên con báo đen khi nãy lại xõ ra theo hướng ngược lại, lần này hình như còn chạy nhanh hơn, chẳng cần nhìn ngó gì đã lao thẳng vào giữa đoàn quân kiến lửa, sau lưng nó, là toàn bộ lũ động vật lúc nãy cũng đang cật lực chạy ngược trở về. Nhạc Dương thần người ra, rồi bỗng buông một câu: “Làm cái trò gì thế? Đại hội marathon động vật à?”

Trương Lập uể oải hỏi: “Chúng ta có đổi hướng theo chúng nó không? Hình như ở phía trước có thứ gì đó còn đáng sợ hơn cả kiến lửa đang ập đến đây.” Bốn người đều cảm thấy

tuyệt vọng, sau lưng bị truy đuổi, phía trước lại không có đường, cuối cùng bọn họ cũng hiểu được quyết tâm muốn chết của Billy và Luca. Nếu phải chết theo cách nào đáng sợ hơn, vậy thì chi bằng tự tử cho rồi, nghĩ lại thì để viên đạn xuyên qua đầu, chắc cũng không đến nỗi quá là đau đớn.

Sấm nổ ùng ùng, cái miệng khổng lồ của con ác quỷ đỏ đang há rộng, cơn lũ thực sự, đỉnh lũ lần thứ hai đã tới rồi! Có muốn chạy trốn, cũng không biết chạy đi đâu, bốn người chỉ còn cách bám chặt lấy bè gỗ, trong chớp mắt, cơn lũ đã nuốt trọn chiếc bè gỗ nhỏ. Khi chiếc bè nổi lên trên mặt nước trở lại, bên trên chỉ còn ba người ướt như chuột lột, Trác Mộc Cường Ba kêu lên: “Sean đâu?”

“Ặc, ặc, tôi ở đây.” Sean phun ra một đồng nước, bò lên từ phía sau bè gỗ, vừa rồi bị nước lũ hất văng đi, cũng may là anh ta đã quấn chặt tay vào dây an toàn. Chiếc bè gỗ này căn bản chỉ như một lá thuyền nan giữa cơn cuồng phong bạo vũ, lúc bị hất văng lên đỉnh ngọn sóng, khi lại bị chìm sâu xuống tận cùng, cơn lũ dường như đang giỡn cợt với món đồ chơi mới lạ, chốc chốc lại lật bè gỗ sang bên này, rồi tung sang bên kia, khi cao hứng thì ném văng bè gỗ ra khỏi mặt nước tới cả mười mét, làm đám người ngồi trên bồ lộn bồ nhào, sau đó rơi tự do trở về với mặt nước, bằng không thì lại biến nó thành thuyền đệm (bumper), để các loại cành cây thân cây va đập, khảo nghiệm xem bè gỗ bền chắc tới đâu.

Khó khăn lắm mới tránh khỏi bị đỉnh lũ tấn công chính diện, bốn người đều đã bầy tám bận ngã bò lăn bò toài, mặt không còn chút sắc máu, tim gan lòng ruột lộn tung phèo, những thứ gì có thể nôn ra được thì đã nôn ra sạch sẽ hết cả rồi.

Thê thảm hơn nữa, cơn lũ đã cuốn họ về phía đoàn quân kiến lửa xoi sạch mọi thứ kia. Trương Lập ngồi xổm trên bè gỗ, hai tay giữ chặt dây an toàn, đột nhiên ngẩng phắt đầu lên, trong màn mưa mông lung, chỉ nghe anh ta gào toáng lên: “Trời đất ơi, nhìn kia! Chúng ta sắp bị cuốn đến chỗ đó rồi, bên ấy toàn là kiến lửa thôi!”

Trời đất mù mịt trong mưa, phía sau là dòng nước lũ đỏ ngầu gầm thét cuốn phăng đi mọi thứ; đằng trước là binh đoàn kiến lửa đỏ rực, ùn ùn kéo đến nghiền nát mọi thứ trên đường nó đi qua. Chiếc bè gỗ nhỏ điên đảo bập bênh trong cơn sóng dữ, bị hất lên phía trước, bốn người trên bè được dịp tận mắt chứng kiến toàn bộ quá trình hai quân đoàn đỏ rực ấy giao chiến. Trước sức mạnh hủy diệt đất của đại tự nhiên, đoàn quân kiến lửa không còn khí thế nuốt trọn cả núi sông như trước nữa, chùng như không chịu nổi dù chỉ một đòn, cả đàn kiến khổng lồ tựa một tấm vải lụa, bị xé toang ra một cách dễ dàng. Chỉ thấy nước lũ tràn tới, hàng triệu con kiến lửa liền chìm ngập mà chết, bọn chúng xưa nay vốn thường dựa vào ưu thế về số lượng mà giành lấy phần thắng, giờ đây gặp phải cơn hồng thủy như rồng thần thấy đầu mà chẳng thấy đuôi này, dù có tập hợp tất cả lại thì cũng chẳng khác gì một mảnh giẻ rách giữa dòng nước mênh mang cuộn cuộn, quả thực là chẳng đáng nhắc tới làm gì.

Bốn người trên bè gỗ bám chặt vào dây thừng, sinh mạng cùng chiếc bè chấp chới đảo lộn trên không và dưới nước, trong tình cảnh đó, bọn họ vẫn bị cảnh tượng đồ sất kinh thiên động địa ấy làm cho kinh hoàng. Đoàn quân kiến lửa phải tính bằng đơn vị triệu con bị hồng hoang đớp lấy từng miếng, từng miếng một, mỗi miếng là có vài triệu con kiến đi đời, một mảnh đất bị cơn lũ nhấn chìm, là lại có thêm mấy triệu con kiến lửa biến mất; trong khoảnh khắc, lũ kiến đã chết gần hết, thân trôi chần dòng, phóng mắt nhìn ra xa, trên mặt nước phủ

kín xác kiến, tựa như bên trên tầng nước lũ đỏ quạch lại phủ thêm một tấm thảm màu đỏ cam nữa vậy. Kể đó, một tình huống cả bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đều không ngờ tới đã xảy ra, lũ kiến trôi nổi dập dềnh trên mặt nước không chết hết, mà còn giẫm đạp lên xác đồng loại hồng tìm một chốn trú chân an toàn qua cơn lũ, mà chiếc bè gỗ nhỏ của họ, chắc chắn là một nơi tuyệt vời, không chỉ là kiến, mà tất cả các sinh vật đang bị nước lũ bao vây, đều dòm ngó chiếc bè cứu mạng này của bọn gã.

Bốn bên mép bè gỗ đã thấy vô số kiến lửa bám vào, lũ quái vật nhỏ giơ đôi ngàm to tướng lên, khiến người ta nổi cả da gà. Đây là lần đầu tiên mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba trông thấy kiến lửa châu Mỹ ở cự ly gần thế này, chỉ thấy lũ kiến dài không quá một centimet, to cũng không to quá ba centimet, vùng bụng tuyền một màu vàng cam, phần đầu lại vàng vàng như màu pho mát, xương sọ tiến hóa thành một lớp vỏ dạng keo trong suốt, có thể trông thấy rõ ràng não tương màu vàng trắng đang chuyển động không ngừng bên trong lớp vỏ ấy; thứ thực sự khiến người ta ghê người chính là cái miệng của lũ kiến thợ, đôi ngàm mọc trên miệng trông như hai cái sừng trâu, khi kẹp khi mở tựa một chiếc kim bự, trong miệng mọc đầy gai nhọn như răng cưa, bên trên cái ngàm đen kia còn có cả chất độc, theo như Sean nói, một con chuột chỉ cần bị ba bốn con kiến lửa này cắn phải là sẽ tê liệt không cử động gì nổi nữa.

Trong một thoáng lũ kiến đã ùn ùn kéo lên đầy rìa bè gỗ, từng cặp ngàm to tướng hết mở ra lại khép vào, mấy con kiến nhỏ bé như vậy, không ngờ lại khiến bốn gã đàn ông khỏe như voi như hổ kia sợ không khác nào gặp ma quỷ, có điều chỉ cần nghĩ đến chuyện bọn chúng có thể khiến lũ báo đen đứng hàng thứ ba trong chuỗi thức ăn trên đại lục châu Mỹ này cuống cuống bỏ chạy thì cũng không còn gì kỳ lạ nữa rồi. Ba con rái cá quày quả bơi tới, một con nhím cũng đang tiến lại gần bè gỗ, ngoài ra còn có rất nhiều loài động vật không thể gọi tên, con bay trên trời, con chạy dưới đất, con bơi trong nước, ồ ạt tranh nhau nhao tới chỗ cái bè, vừa mới rồi bọn chúng còn bị đại quân kiến lửa đuổi cho chạy tóe khói, lúc này lại liều cả tính mạng tranh giành chỗ đứng với bọn kiến kia. Vĩnh viễn chỉ cúi đầu trước lực lượng mạnh nhất, đây chính là quy luật thiên cổ bất biến của tự nhiên vĩ đại, một con lợn rừng gặp phải một con báo châu Mỹ, khẳng định mười phần là sẽ trở thành bữa ăn ngon miệng của con báo; nhưng đối diện với đại quân kiến lửa, bọn chúng cũng chỉ còn cách kết bạn cùng chạy trốn; cùng một đạo lý ấy, khi nước lũ ập tới, đại quân kiến lửa bị đánh cho tan tác, những sinh vật còn lại đều coi cơn lũ của thiên nhiên là loài mãnh thú hung ác nhất, bọn chúng và lũ kiến đều là kẻ chạy nạn, vậy thì chung một con thuyền cũng chẳng có gì là lạ cả. Đen đui nhất là mấy kẻ đã tạo ra chiếc bè này, bọn họ dùng nó chỉ với mục đích thoát khỏi nơi đây, chứ không ai nghĩ đến chuyện giúp “thú” làm vui cả, mắt thấy chiếc bè của mình sắp trở thành gian triển lãm sinh vật châu Mỹ và có thể chìm bất cứ lúc nào, bốn người đều giở hết mọi chiêu thức, tìm đủ trăm phương ngàn kế ngăn cản lũ động vật lên bè.

Trương Lập đá văng một con rái cá xuống nước, rồi ra sức gạt mấy con kiến dính vào sau cú đá ấy đi; vì sợ đôi ngàm độc, nên Nhạc Dương không dám trực tiếp dùng tay gạt, mà chỉ khum tay làm gáo, không ngừng đổ nước lên mình lũ kiến đang bò nhưng nhúc lên bè; Sean và Trác Mộc Cường Ba thì chơi cả tay lẫn chân, nhất loạt đẩy hết lũ động vật đang có ý đồ leo lên bè xuống nước. Bốn người đội mưa, vừa đuổi đoàn quân động vật đang kết bè kết đội trốn chạy cơn tai kiếp, mặt khác lại phải bám chặt vào sợi dây bảo hiểm trên bè để khỏi tuột tay rơi xuống nước, tình hình thảm hại xưa nay chưa từng thấy bao giờ. Trương Lập lại

đá văng một con vật không biết tên, đầu lợn chân móng guốc bề ngoài trông như con chuột túi xuống nước, lớn tiếng hét lên: “Đừng trèo lên nữa! Đừng trèo lên nữa! Đây có phải thuyền Noah đâu chứ!”

Bỗng nhiên, chiếc bè bắt đầu long ra, một cây gỗ tròn trượt đi, bốn người lấy làm kinh hãi, trải qua cơn mưa kéo dài lâu như vậy, lẽ nào dây buộc đã tới cực hạn, không thể chịu đựng được hơn nữa rồi? Nhìn kỹ lại mới hiểu, thì ra bọn kiến lửa đã phát huy phẩm chất bản năng của chúng, bọn chúng xơi sạch tất cả những vật hữu cơ có thể ăn được, đó là bản năng trời sinh của chúng, căn bản không cần biết tình huống xung quanh thế nào, bọn chúng cứ bám vào cái bè, mặc xác là dây buộc hay khúc gỗ, chúng cứ thế mà ngoác miệng ra nghiền nát. Tiếp đó, khi một thân cây to tướng bị nước cuốn trôi đập thẳng tới, Sean kêu lên một tiếng: “Không xong rồi! Mau tản ra!” đồng thời cả bốn mỗi người ôm chặt một khúc gỗ tròn, chớp mắt đã bị cuốn đi cách nhau một đoạn khá xa.

Trác Mộc Cường Ba vốn định đưa tay ra chống đỡ để bè gỗ khỏi bị thân cây đổ vào, chẳng ngờ chỉ là châu chấu đá xe, thân cây khổng lồ ấy cứ lặng lẽ đổ vật ra, nhấn chìm gã xuống mười mấy mét nước. Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới thoát khỏi xoáy nước, lúc trời đầu lên lại bị một thân cây đường kính đúng bằng chiều cao một người nằm ngang đập cho một phát nổ đom đóm mắt, không còn nhận nổi phương hướng nữa, trong mông lung chỉ nghe tiếng gọi gấp gáp, không rõ là của Nhạc Dương hay Trương Lập: “Cường Ba thiếu gia...” sau đó thì ngoài tiếng nước “ùng ục”, gã không còn nghe thấy bất cứ âm thanh nào nữa.

Ai ở phía trước? Chỉ thấy ánh mặt trời rực rỡ chiếu rọi khắp nơi, Đường Mẫn đang cười tươi như hoa đứng trước mặt gã, Trác Mộc Cường Ba cuống cuống chạy tới ôm cô vào lòng, mừng rỡ thốt lên: “Em không sao thì tốt rồi, Mẫn Mẫn, em không biết anh lo cho em tới nhường nào đâu.” Chợt thấy mùi hương không đúng, cô gái trong lòng gã ngược đầu lên, đó đâu phải Đường Mẫn, sao lại là Babatou chứ, Trác Mộc Cường Ba vội lùi lại một bước, ngỡ ngỡ nói: “Xin lỗi, cô Babatou, tôi cứ ngỡ, ừm, tôi cứ ngỡ...” Chỉ thấy Babatou nhíu đôi hàng lông mày lại, ánh mắt toát lên khí thế mạnh mẽ ghê người, đâu phải Babatou, đó rõ ràng chính là Lữ Cánh Nam, Trác Mộc Cường Ba thất thanh kêu lên: “Giáo quan! Sao lại là cô! Sao cô lại ở đây? Ừm, phải rồi, chẳng lẽ cô đã cứu tôi à?”

Chỉ nghe Lữ Cánh Nam lạnh lùng hỏi: “Trác Mộc Cường Ba, rốt cuộc anh đang làm gì vậy? Anh quên lý do tại sao mình có mặt ở đây rồi hả? Anh đã quên tại sao mình phải rèn luyện gian khổ như vậy rồi hay sao? Nếu anh không dốc hết toàn lực, sợ rằng vĩnh viễn cũng không bao giờ tìm thấy nó đâu.” Chợt thấy cách đó không xa xuất hiện một cái bóng màu tím ánh vàng đứng sừng sững trước gió, uy phong凛冽, khí thế vương giả oai hùng toát lên trong từng cử động nhỏ nhặt nhất. Trác Mộc Cường Ba bồi hồi kích động, dường như Lữ Cánh Nam còn nói gì đó, nhưng gã đều chẳng nghe lọt vào tai, chỉ gào lên: “Tử, Tử Kỳ Lân! Đó là Tử Kỳ Lân!” Gã vội tung chân đuổi theo, con Tử Kỳ Lân kia cũng bắt đầu bỏ chạy, dù cho Trác Mộc Cường Ba có gắng sức tới đâu, thủy chung cũng chỉ có thể trông thấy một cái bóng mờ mờ nhạt của con thần thú. Gã chạy từ thành phố tới vùng đồng ruộng, rồi lại từ đồng ruộng chạy ra hoang mạc, từ hoang mạc chạy lên núi tuyết, cuối cùng lại chạy từ trên núi tuyết xuống thành phố, nhưng khoảng cách giữa gã và Tử Kỳ Lân thì mỗi lúc một xa. Đường phố không ngừng lùi dần về phía sau, cơ hồ như con đường ấy mãi mãi cũng không có điểm dừng, Trác Mộc Cường Ba dốc hết sức lực toàn thân cũng chỉ thấy được Tử Kỳ Lân

biến mất trong không khí, không để lại bất cứ dấu vết nào. Trác Mộc Cường Ba chán nản gục xuống, má áp vào mặt đất lạnh lẽo, trong lòng thầm nhủ: “Lẽ nào, lẽ nào ta thật sự không thể tìm thấy nó? Đúng là không có cơ hội sao?” Gã đau khổ nhắm nghiền mắt lại, đúng lúc này, gã cảm nhận được một cách rất rõ ràng, có con vật nào đó đang thè chiếc lưỡi ẩm áp của mình liếm lên mặt gã, là chó, nó trở lại rồi, nhất định là Tử Kỳ Lân trở lại rồi!

Trác Mộc Cường Ba mở bừng mắt, nhưng gã chỉ thấy rễ của một cây cổ thụ cao chọc trời, bên cạnh là bụi cỏ rậm rạp, dưới đất mấy con côn trùng giáp xác nhỏ xíu, trong rừng vắng vắng tiếng chim hót vui tai, nhắc nhở gã biết nơi đây vẫn là khu vực nằm sâu bên trong rừng nguyên sinh Nam Mỹ. Mặt Trác Mộc Cường Ba áp xuống đất, thấy lạnh lẽo ẩm ướt, con lữ đường như đã đi qua, nhưng mưa vẫn chưa tạnh, những giọt mưa buốt giá không ngừng chảy xuống cổ gã. Ngoảnh đầu lại, thấy Sean đang ngồi xồm bên cạnh, xem ra chính là anh ta đã đánh thức gã dậy. Phía chân trời đã hừng sáng, cuồng phong bạo vũ đã biến thành cơn mưa bụi lất phất, tựa như dương liễu ở Giang Nam phất phơ trong gió nhẹ, có điều bây giờ chỉ cần nhìn thấy mưa là Trác Mộc Cường Ba đã ghét cay ghét đắng rồi. Gã điềm điềm hỏi: “Chúng ta đang ở đâu? Trương Lập, Nhạc Dương đâu rồi?” Lời thốt ra khỏi miệng, gã mới nhận ra sau một hồi gào thét trong cơn bão, giọng mình đã khản hẳn đi.

Sean đáp: “Không biết, chúng ta bị nước cuốn đi mỗi người một hướng, cũng may là ba lô của anh mắc vào một khúc cây nên mới không bị chìm xuống đấy, tôi ở gần anh nhất, nên đã tóm lấy khúc cây đó, chúng ta đã trôi dạt chừng ba tiếng đồng hồ rồi.” Giọng anh ta cũng khản đặc như cái trống thủng.

Trác Mộc Cường Ba thấy toàn thân mệt mỏi cực độ, muốn nhấc tay lên mà cũng chẳng lấy đâu ra sức, trong trận mưa gió vừa rồi gã đã nôn sạch mọi thứ trong bụng, lại phải bám chặt vào sợi dây an toàn, nên thể lực sớm đã cạn kiệt từ lâu. Sean nói: “Anh biết mình ngủ bao nhiêu lâu rồi không? Hai mươi tư tiếng đồng hồ rồi đấy.” Anh ta giúp Trác Mộc Cường Ba lật người dậy, bản thân cũng thở hồng hộc như phải kéo ba con bò cứng đầu đi ngược chiều vậy.

Trác Mộc Cường Ba trông thấy đôi mắt đỏ húp của Sean, liền hỏi: “Một ngày một đêm! Vậy anh...”

Sean gượng cười nói: “Tôi cũng muốn ngủ lắm, nhưng không còn cách nào khác, khu rừng này còn lớn và rậm rạp hơn khu rừng chúng ta vừa đi qua, tôi đoán tỷ lệ ánh sáng chiếu xuống mặt đất chưa đến một phần trăm, bên trong không biết là có bao nhiêu dã thú sinh sống nữa. Trong một ngày, đã có mười mấy con ngáp nghé rình mò chúng ta rồi, chỉ cần tôi nằm xuống, đảm bảo không ai sống nổi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn mái tóc rối bù của Sean, mặt mũi bần thủ nhếch nhác, mấy ngày nay đã có thêm vô số nếp nhăn, hình dung tiều tụy, hai mắt kèm nhèm, trông hết như một tên hành khất ngoại quốc chuyên đi nhặt ve chai, trong lòng không khỏi thầm áy náy, đành chậm chạp nói: “Anh cứu tôi một mạng, tôi...”

Sean lắc đầu xua tay đáp: “Anh cứu tôi trước, giờ tôi lại cứu anh, nói không chừng đến lúc nào đó anh lại phải cứu tôi nữa thì sao. Trong rừng này, một người căn bản không thể sống được, chúng ta chỉ còn cách dựa dẫm vào nhau để sống mà thôi. Vì thế, những câu ai cứu ai đó, anh đừng nói làm gì nữa. Nếu giờ anh đã thấy khỏe hơn rồi, vậy để tôi nghỉ ngơi một lát

đi, nếu anh mà không tỉnh lại nữa, chắc tôi cũng hết chịu nổi thật đó.” Nói đoạn, Sean nằm lăn ngay ra đất, hai mắt nhắm lại là không định mở ra nữa, miệng lẩm bẩm: “Đồ trong ba lô của anh tôi ăn hết rồi, vỏ của cái cây bên trái hình như nhai được, tôi đã thử rồi, nhân lúc anh vẫn còn nhai được...” Giọng anh ta càng lúc càng nhỏ, hơi thở cũng dần trở nên nặng nề đều đặn.

Nhìn Sean chìm vào giấc ngủ, Trác Mộc Cường Ba vận người hoạt động gân cốt đã mới nhừ, miễn cưỡng cũng bò dậy được, gã bó gối ngồi trên nền đất ẩm thấp bên cạnh Sean canh gác, nhìn ba lô hành lý bị ném bung ném bãi, thật không biết nói gì với anh chàng tóc trắng này nữa. Anh ta và bọn gã đã cùng trải qua bốn năm ngày gian khổ nhất, đồng thời còn cứu mạng mình, không ngủ không nghỉ canh gác cho mình cả một ngày đêm; nhưng anh ta lại lật tung cả ba lô hành lý của gã ra, còn ăn sạch cả đồ ăn nữa chứ, có lẽ Sean và các quý ông người Anh mà gã biết không giống nhau cho lắm thì phải. Trời đã sáng bánh, nhưng xung quanh vẫn âm u đáng sợ lạ thường, Trác Mộc Cường Ba chỉ quanh quẩn bên cạnh Sean canh gác, lại nhớ tới bọn Trương Lập, Nhạc Dương, trong cơn đại hồng thủy đó, không biết bọn họ có được bình an hay không nữa. Còn Ba Tang thì gã lại chẳng hề lo lắng chút nào, bởi Ba Tang là loại người trời sinh ra đã thích hợp với cuộc sống trong rừng nguyên sinh này rồi, anh ta chính là một con mãnh thú, là một phần của rừng nguyên sinh; còn Trương Lập với Nhạc Dương thì không được như vậy, dù cả hai đều xuất thân quân nhân, nhưng hai anh chàng này cũng như gã, có khi còn không bằng được gã nữa, gần như là hoàn toàn không có năng lực độc lập sinh tồn nơi hoang dã. Mặc dù đều được huấn luyện như nhau, nhưng khi đối diện với các loài động thực vật lạ mặt, lại còn cả môi trường biến ảo khôn lường, bọn họ thường lộ ra vẻ hoang mang cố hữu, cần một người phát hiệu lệnh, một người có thể chỉ dẫn phương hướng hành động. Sau đó, gã lại nghĩ đến nhóm người của giáo sư Phương Tân, nhóm của ông xuất phát sớm hơn bọn gã, nhưng rất khó xác định họ đã ra khỏi rừng trước khi mưa bão giáng xuống hay không nữa, mong rằng họ có thể đến được Saint Mary bình an. Nhất thời tâm tư cuồn cuộn trào dâng, bao nhiêu ý nghĩ ào ạt kéo về, Trác Mộc Cường Ba lúc thì nghĩ về giấc mộng kỳ lạ lúc này, lúc thì nghĩ tới lần khảo hạch thất bại này, chuyến đi Bạc Ba La thần miếu sẽ lại bị kéo dài, không biết còn phải huấn luyện thêm hạng mục gì nữa đây...

Trác Mộc Cường Ba lặng lẽ nghĩ ngợi một lúc, chỉ thấy cơn đói quặn quại giày vò trong bụng, đưa mắt nhìn cái cây Sean vừa nhắc tới, quyết định thử nhai một miếng vỏ xem sao. Cây này cao chừng hai chục mét, nhưng thân cây chỉ bằng một người ôm, từ gốc cây lên đến ngọn cây không có cành nhánh nào, nhìn từ xa, trông thật giống một cái ô khổng lồ. Vỏ cây nhìn có vẻ bám rất chặt, biểu bì màu xám pha xanh lục, có hoa văn vòng vèo, nhìn thế nào cũng giống một cây dừa, nhưng lá lại như cái lông chim, nhìn từ dưới đất lên, một cái lá ít nhất cũng phải dài đến bốn năm mét.

Trác Mộc Cường Ba nghiêng nghiêng đầu, đổi tư thế mấy lần, nhưng thân cây này chỉ bằng một người ôm, mặc cho gã đổi bao nhiêu tư thế thì cũng vẫn thế - mãi cũng không tìm ra chỗ nào ghé miệng. Trác Mộc Cường Ba định tước một mảnh vỏ cây xuống, nhưng gã không biết con dao đã văng đi đâu mất, trong ba lô, ngoài lều bạt ra, các thứ khác cũng thất lạc gần hết, quả thực là không tìm ra thứ gì có thể dùng đỡ. Trác Mộc Cường Ba tức đến bần rùn cả người, tung chân đập mạnh vào thân cây, không ngờ cú đá đó lại làm thân cây kêu lạo xạo tróc cả vỏ ra, hết như một bức tường đá vôi bị ngâm nước. Trác Mộc Cường Ba thử

lấy móng tay bóc vỏ cây, quả nhiên, thân cây nhìn có vẻ cứng rắn, thực chất lại vừa mềm vừa xốp, chỉ hơi dùng sức, vỏ cây đã tróc ra lá tả. Cho một miếng vào miệng nếm thử, thấy không đắng, cũng không ngọt, không có mùi gì lạ, cảm giác hơi khô trên lưỡi, ăn vào miệng, Trác Mộc Cường Ba nhận thấy hơi giống ăn vỏ bánh mì, gĩa thềm nhủ, lẽ nào đây chính là cây bánh mì người ta vẫn nói? Lúc huấn luyện gĩa từng nghe nói, có một loại cây chứa rất nhiều tinh bột, người địa phương lấy loại cây này làm thức ăn, gọi là cây bánh mì. Ăn được vài miếng, Trác Mộc Cường Ba thấy miệng khô lưỡi rát, vậy là gĩa liền bóc một ít vỏ cây đem ra bờ sông, dùng dụng cụ múc nước, đặt sang một bên cho lắng xuống, rồi lọc lấy nước sạch đun sôi lên, trộn với vỏ cây thành dạng sền sệt, lần này ăn thì trong miệng thấy giòn ngọt, đúng là không khác gì ăn cháo là mấy. Trác Mộc Cường Ba ăn hơn nửa cân vỏ cây mới thấy đỡ đói. Mưa đã nhỏ dần, xem ra sắp tạnh đến nơi, Trác Mộc Cường Ba đứng dưới gốc cây đã không thấy mưa rơi xuống người nữa, chỉ có dòng sông cuộn cuộn đục ngầu kia vẫn nhắc nhở gĩa rằng còn có một nơi nào đó đã từ rừng rậm biến thành một vùng nước mênh mang rồi.

Trác Mộc Cường Ba đi xung quanh chỗ Sean nằm, anh ta đã chọn được một chỗ rất tốt. Trên mặt đất không có cỏ dại hay nấm mốc, xung quanh mười bước không có cây cối bụi cỏ, gần như là một bình đài thiên nhiên, nhưng mà cũng không rõ là Sean chọn hay bọn họ bị nước lũ cuốn đến đây nữa. Ngoài ra còn một điểm nữa rất kỳ lạ, trong những khu rừng bọn họ đã đi qua, hầu như đều rất ít đá, còn ở đây thì đâu đâu cũng thấy đá vụn, đi vài bước là đá phải một hòn đá to như nắm đấm, xem ra chỗ này không những cao hơn các chỗ khác, cả kết cấu địa chất cũng không giống với những khu rừng kia chút nào. Trác Mộc Cường Ba đang nghĩ ngợi, khoảnh rừng phía trước đột nhiên vang lên tiếng “soạt soạt”, một con vật lớn Trác Mộc Cường Ba chưa từng thấy bao giờ bỗng lao vù ra!

CHƯƠNG 13: CHÚNG TA BỊ BỘ LẠC ĂN THỊT NGƯỜI BẮT RỒI!

Trước mặt năm tên du kích, một nhân vật trông như tế sư mặc áo choàng đen, đội mũ lông chim, trang sức rực rỡ, mặt vẽ đủ thứ màu sắc, tay cầm con dao lóc xương nhọn hoắt, miệng lẩm bẩm niệm chú gì đó. Sau lưng tế sư có một chiếc bàn gỗ, đại khái lớn hơn bàn làm việc một chút, nhưng nhỏ hơn bàn bóng bàn; bên cạnh tế sư còn có mấy gã cao to lực lưỡng đứng ngạo nghễ, tay chấp sau lưng, ngọn lửa đỏ rực chiếu hắt lên làn da màu đồng cổ và cơ thịt rắn chắc của họ.

Thạch trận

Con thú khổng lồ ấy hình dáng giống lợn, nhưng lại không có mõm nhọn răng nanh như lợn rừng, hình thể to lớn, bốn chân như bốn cái trụ, đứng sừng sững ở đó trông như con bò, mà không, có khi còn lớn hơn bò nữa, chiều cao e rằng phải đến một mét bảy, gần như ngang với Trác Mộc Cường Ba. Mặc dù đã khôi phục ít nhiều thể lực, nhưng đối mặt với con quái nặng cả tấn này, Trác Mộc Cường Ba vẫn không khỏi có cảm giác lực bất tòng tâm, một người một thú bốn mắt nhìn nhau, hai bên đều cảnh giác nhìn đối phương bằng ánh mắt dò xét. Một lúc lâu sau, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy trong cặp mắt trâu kia cũng toát lên vẻ kinh hoảng giống như gã, nhìn bề ngoài, con vật này trông to lớn, nhưng trong miệng nó không có nanh sắc mà chỉ có răng hàm to tướng, chắc hẳn là một loại động vật ăn cỏ chứ không sai.

Thấy con vật không có ý đồ tấn công, Trác Mộc Cường Ba cũng táo gan dần lên, gã thử bước tới trước, miệng gầm gừ phát ra những âm thanh uy hiếp của dã thú, thân hình khổng lồ kia quả nhiên không chịu nổi khí thế ấy, không ngừng giật lùi về sau. Trác Mộc Cường Ba cũng không dám ép thái quá, nhờ chẳng may con quái này mà nổi cơn điên, chỉ cần húc khế một cái, chắc chắn gã sẽ bẹp gí dưới đất, tiếp sau đó dù không bị giẫm nát thành cháo thịt, thì cũng khó mà tránh khỏi gãy mấy khúc xương, đây là điều chắc chắn. Con vật khổng lồ kia cũng không phải thứ ngu xuẩn, sau mấy lần ướm thử, nhận ra khả năng tấn công của Trác Mộc Cường Ba còn thấp hơn nó tưởng gấp nhiều lần, liền ngó qua nhìn lại, đột nhiên chạy vòng qua trước mặt gã. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh hãi, Sean vẫn còn đang nằm ngủ đằng kia, nếu bị con quái này giẫm cho một giẫm, vậy chẳng phải là sẽ toi đời hay sao!

Con quái thú lợn chẳng ra lợn trâu không ra trâu ấy nhìn bề ngoài thì béo mồm mồm, song động tác lại nhanh nhẹn lạ thường, chỉ thoắt cái nó đã luồn ra khoảng đất trống chỗ Sean nằm ngủ, rồi nằm ngửa ra lăn lộn như lên cơn động cởn. Trác Mộc Cường Ba nhìn mà giật mình thon thót, đã mấy lần thân thể đại tướng ấy suýt chút nữa là đè lên người Sean rồi. Gã không ngừng huýt sáo, hai tay vung lên giả bộ muốn đánh hoặc vung vẩy khúc cây, nhưng con vật to đầu kia cứ như thể đã chắc chắn Trác Mộc Cường Ba không làm gì được nó vậy, cứ hờ hững như không, mặc sức lăn qua lăn lại, không ngừng dầm mình xuống đồng đất bùn. Thấy nó có vẻ cũng không định lăn lên người Sean, khúc cây trong tay Trác Mộc

Cường Ba lại buông xuống, rồi gã bỗng chợt hiểu ra, chẳng trách khoảnh đất này lại không có gốc cây ngọn cỏ nào, thì ra là bị con quái vật này lăn lộn gây ra, xem ra đây chính là bãi tắm bùn của nó rồi.

Con trâu lợn đó lăn chừng mười phút rồi mới uest oải đứng dậy, đứng đầ đứng đỉnh lắ lư thân hình béo ú của nó. Trác Mộc Cường Ba biết, trên mình các động vật cỡ lớn như con này, trong các nếp nhăn trên da có rất nhiều côn trùng ký sinh, bọn chúng thường dùng cách tắm bùn hoặc tắm cát để giết chết hoặc đuổi lũ ký sinh trùng này đi, nếu không thì phải nhờ tới các sinh vật khác giúp đỡ. Có điều con quái vật kỳ hình dị tướng này thì đừng nói là nhìn thấy, cả nghe gã cũng chưa từng nghe nói đến bao giờ, không hiểu là lai lịch của nó thế nào.

Bảo vệ Sean, Trác Mộc Cường Ba không dám đi xa, chỉ hoạt động trong phạm vi có thể trông thấy được anh ta, đặc biệt là ban đêm, để đề phòng bọn dã thú tấn công, gã đốt liền bảy đồng lửa, vây mình và Sean lại vào giữa. Anh chàng Sean này ngủ một giấc cũng thật dài, kéo suốt cả một ngày một đêm. Đến tận trưa hôm sau, anh ta mới tỉnh ngủ. Bốn bề hoang vắng không dấu chân người, đồ ăn được lại chỉ có một cái cây không biết tên gì, hai người bàn tính một hồi, cảm thấy cứ ở mãi đây cũng không phải là cách, lại còn không biết bọn Trương Lập giờ đang ở chỗ nào, cuối cùng quyết định tiếp tục mạo hiểm đi sâu vào rừng thử xem có thể tìm được mấy người bọn Trương Lập hay không, hoặc giả tìm được một con đường thông đến đô thị hiện đại, tóm lại là cứ phải thử vận may một phen còn tốt hơn là chết ở nơi rừng sâu hoang vắng không ai hay biết này.

Chỉ là dòng sông cuốn họ tới chỗ này cũng hết sức cổ quái, theo như Sean nói, nhìn từ xa thấy con sông này chảy theo đường cong, hơn nữa lại còn có rất nhiều chỗ ngoặt, nếu tiếp tục đi dọc theo bờ sông, chỉ sợ phải đi thêm quãng đường vòng dài gấp đôi, vậy là hai người liền chuẩn bị đủ nước, rời khỏi bờ sông, bắt đầu đi dọc một con đường thẳng xuyên qua rừng. Mặc dù không có thiết bị nhận biết phương hướng, nhưng với tri thức phong phú về mặt sinh tồn trong rừng của mình, Sean cũng có thể dựa vào một số loài thực vật và vị trí của mặt trời mà phán đoán ra phương hướng.

Hai người bắt đầu tiến bước, bọn họ bây giờ đã hiểu rõ làm sao tránh khỏi một số loài có độc và mãnh thú thường gặp, có điều nếu lại gặp phải loại sinh vật không biết tên gọi là gì mà Trác Mộc Cường Ba gặp hôm trước thì tình hình cũng rất khó nói. Trác Mộc Cường Ba miêu tả lại con vật gã trông thấy cho Sean, nhưng anh ta ngẩn người ra một hồi lâu, nghĩ mãi cũng không nhớ ra đó là loài sinh vật gì, chỉ đành lắc đầu, nói có lẽ khi nào nhìn thấy thì mới biết được. Hai người cũng không biết mình đi được bao lâu, rừng sâu rậm rạp vô cùng, đâu đâu cũng thấy đủ các loài sinh vật kỳ quái, nhưng đi mãi cũng không thấy hy vọng có thể ra khỏi khu rừng này. Về sau, hai người lại phát hiện ra một dòng sông nhỏ, đi dọc theo bờ sông, trên đường Sean nhận ra mấy loài động vật có thể dùng làm thực phẩm, hai người liền hợp sức bắt lấy ăn cho qua bữa, rồi lại tiếp tục đi về phía Đông, thoát cái, trời đã chạng vạng tối, cơn mưa khiến người ta nghĩ mà sợ kia cũng tạnh từ lâu. Lúc này, Sean đi phía trước, Trác Mộc Cường Ba đeo ba lô đi phía sau, bỗng nhiên Sean ra sức gạt bụi cây rậm rạp chặn đường sang hai bên, mừng rỡ reo lên: “Có ánh sáng, có ánh sáng!” Nói đoạn, anh ta liền rảo chân bước nhanh mấy bước.

Trác Mộc Cường Ba cũng cả mừng, trong khu rừng này, lúc nào cũng âm u tối tăm không thấy ánh sáng, nếu có ánh sáng, có lẽ là họ đã ra khỏi rừng, đến một nơi nào đấy khác cũng nên. Sean mặc cho gai nhọn đâm vào da thịt, lách người tiến lên phía trước, vừa chen ra khỏi đụn bụi cây, anh ta liền kêu lên: “Trời ơi! Nhanh tới xem này! Johnson! Ông Johnson! Tới xem chúng ta phát hiện ra gì này! Nhanh lên!” Tiếng Anh của anh ta không thể nào phát âm được tên của Trác Mộc Cường Ba, mà cứ thích gọi gã là Johnson luôn.

Trác Mộc Cường Ba cũng đến phía sau Sean, cũng hết như khi hôm đó bọn họ phát hiện ra đại bản doanh của quân du kích, cảnh tượng trước mắt khiến hai mắt gã sáng bừng lên. Giữa khu rừng có một khoảng đất trống do con người khai phá, mặt đất lát bằng những phiến đá khổng lồ, trong các khe hở giữa những phiến đá, cỏ dại mọc lên tua tủa, cũng có cả những cây nhỏ to bằng bắp tay người đẩy lệch phiến đá, trời hẳn lên mặt đất. Ở đầu kia con đường lát đá ấy là mấy tảng đá to tướng đứng sừng sững, nhìn xa trông rất giống với tượng người khổng lồ trên đảo Phục Sinh, tất cả đều đứng thẳng thớm ở đó, không rõ đã bị cây rừng cỏ dại che phủ mất mấy ngàn năm rồi. Trong rừng sâu khắp nơi đều là màu xanh, màu xám, màu nâu, bỗng nhiên trông thấy kiến trúc nhân tạo lớn như vậy, toàn bộ đều bằng đá trắng cỡ đại, công nghệ thô sơ nhưng lại toát lên vẻ huy hoàng trong quá khứ, Trác Mộc Cường Ba không cảm thấy gì đặc biệt, nhưng Sean thì sớm đã không kìm nén được tâm trạng kích động, anh ta quỳ một chân xuống đất, đưa tay vuốt nhẹ lên nền đá mát lạnh, lẩm bẩm nói một mình: “Anh nhìn đi, đây là di tích, di tích của cổ nhân đấy. Chúng ở nơi này, không biết đã trải qua bao nhiêu năm tháng, chứng kiến lịch sử của cả một dân tộc. Những tảng đá lớn như thế này, họ mang ở đâu tới? Tại sao lại xây dựng ở đây? Thật không thể nào tin nổi, đúng là không thể nào tin nổi!” Sean nói, rồi lại rạp người quỳ xuống, thân hình khẽ run rẩy, Trác Mộc Cường Ba không dám tin anh ta lại kích động đến độ như vậy.

Phạm vi được lát đá phiến đại khái to bằng một sân bóng rổ, xung quanh không có kiến trúc nào khác nữa mà chỉ có mấy tảng đá lớn dựng đứng sừng sững, thoạt nhìn có vẻ như mấy tảng đá ấy ghép lại thành đồ án gì đó, nhưng có một số tảng đã bị sụp đổ, thậm chí có dấu vết bị dã thú dịch chuyển, rất khó xác định được ban đầu chúng như thế nào nữa. Sean rờ tay lên một tảng đá lớn, rồi lại trèo lên một tảng khác, hay rạp người xuống đất quan sát khe hở giữa hai phiến đá, thật chẳng khác gì một đũa tré lần đầu tiên tới khu vui chơi, đối với thứ gì cũng đều cảm thấy vô cùng mới lạ.

Trác Mộc Cường Ba đi theo Sean tới trước tảng đá khổng lồ, mỗi tảng đều cao tới bốn năm mét, tuyền một màu trắng, khắp xung quanh đều có hình chạm khắc mờ mờ, phong cách cổ xưa trang nhã, hình tượng kỳ lạ đặc biệt, trước giờ chưa từng thấy. Đặt chân lên nền đá trắng, ngẩng đầu nhìn tảng đá khổng lồ trước mặt, bầu trời xanh ngắt xa xa, nơi chân mây thoáng ẩn hiện ráng hồng, một đàn vẹt châu Mỹ bay vụt qua, nhìn quang cảnh đó, Trác Mộc Cường Ba không khỏi dâng trào lên cảm xúc mê lương. Những người sáng tạo ra chúng đã biến mất, chỉ còn lại những tảng đá này lặng lẽ kể lại lịch sử, trước năm tháng vĩnh hằng, lịch sử của một dân tộc chẳng khác gì ánh sao băng lóe lên rồi vụt tắt. Trác Mộc Cường Ba vòng qua sau lưng một tảng đá lớn, nhìn một tảng đá khổng lồ đổ vật trên nền đất, bên trên khắc đầu người, hình tượng động vật và các loại hình vẽ cổ quái khác, đặc biệt là phần bên dưới, toàn bộ là những đồ án hình chữ nhật góc tròn. Bên trong cũng là những đầu người, động vật ở các tư thế khác nhau, nhưng những hình này lại đều chẵn chẵn, vừa giống hình vẽ lại vừa như chữ viết. Lúc này Sean đã trèo lên một cây to, ngược mắt nhìn ra xung quanh,

sau rồi anh ta lại leo xuống, nói với giọng tiếc nuối: “Chỉ có mỗi chỗ này, những nơi khác không thấy gì cả, kỳ lạ thật, một khoảng đất nhỏ tẹo như thế này thì dùng làm gì được chứ nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba chỉ những đồ án bên dưới bệ đá cho Sean xem, anh ta vừa nhìn liền lập tức nhận ra ngay, rú lên như cú đêm: “Maya! Đây là chữ của người Maya! Cả đây nữa, trời đất! Ở đây sao lại có văn tự của người Maya được? Ở đây cách Trung Mỹ cả ngàn cây số cơ mà!” Sean bỗng vỗ mạnh lên trán, “Không đúng, đáng chết thật, nếu người Kukuer là hậu duệ của người Maya, vậy thì tổ tiên của họ chắc chắn phải để lại đây thứ gì đó chứ, đáng lẽ tôi phải nghĩ ra ở đây cũng có di tích của người Maya rồi mới phải! Sao tôi không nghĩ ra từ sớm nhỉ. Nếu có máy ảnh ở đây thì tốt rồi, nếu có máy ảnh thì tốt rồi...” Không biết Sean đã nhắc đi nhắc lại câu cuối cùng đó bao nhiêu lần nữa.

Trác Mộc Cường Ba đi xuyên qua các cột đá lớn đó, mỗi cột đều khắc các hình vẽ khác nhau, nhìn những sản phẩm kết tinh của nền công nghệ cổ đại, trong lòng không khỏi thâm cảm thán cuộc đời sao quá ngắn ngủi, hiểu biết sao quá ít ỏi. Lúc này, nghi vấn lớn nhất của gã cũng giống như Sean, đó là trong rừng sâu khai khẩn ra một mảnh đất như vậy, dựng lên những tảng đá khổng lồ thế này, rốt cuộc là có mục đích gì? Gã hỏi: “Anh biết tiếng Maya không?”

“Không biết, có điều tôi đã thấy ở Mexico, giờ nhìn một cái là nhận ra ngay, chúng không giống với văn tự của bất cứ dân tộc nào, chỉ riêng người Maya mới có thôi.” Sean rờ lên một tảng đá, ủ rũ nói: “Đáng tiếc thật, trong tay chúng ta chẳng có dụng cụ gì, nếu ghi chép lại được, những tư liệu này có thể thay đổi hoàn toàn quan niệm đế quốc Maya chỉ tồn tại ở vùng Trung Mỹ của mọi người. Những tảng đá này xếp thành một đồ án, chắc hẳn là thể hiện điều gì đó, nơi này cũng không có kiến trúc gì khác, chẳng lẽ là một khu mộ!” Trác Mộc Cường Ba để ý nhận thấy, khi nhắc đến khu mộ, hai mắt Sean chợt sáng rực lên, ánh mắt đó, tuyệt đối không phải là của một quý ông Anh quốc, ngược lại có chút gì đó giống với gã cao lớn mặc quân trang có ý đồ theo dõi gã trước đó, ánh mắt tham lam, tràn ngập ham muốn chiếm hữu ấy, không khỏi khiến người ta không rét mà run.

“Khu mộ? Anh nói đây là khu mộ ư?” Trác Mộc Cường Ba dường như nhớ ra điều gì đó, nhưng nhất thời hình ảnh đó chỉ mơ hồ trong ý thức, cứ có cảm giác như đã nghe ở đâu đó rồi, nhưng lại hết sức mông lung mờ ảo.

“Phải, anh nhìn xem...” Sean khoa tay nói, “Giữa những tảng đá khổng lồ này, lại có những tảng đá trắng bắc ngang, giống như một cánh cổng vậy, dù đa phần đã sụp đổ, hơn nữa còn có dấu vết bị dịch chuyển, nhưng nếu quan sát cẩn thận, sẽ không khó phát hiện ra, tổng cộng có một, hai, ba, bốn... bảy, bảy trụ đá, chúng...”

“Đợi chút đã!” Nghe Sean nhắc tới số bảy, trong óc Trác Mộc Cường Ba dường như lóe lên điều gì đó, nhưng Sean vừa nói lời tiếp theo, gã lại lập tức quên bém đi mất. Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh nói có bảy trụ đá phải không? Đừng nói gì cả, để tôi nghĩ xem nào, bảy trụ đá, bảy trụ đá? Bảy trụ, bảy...” Trác Mộc Cường Ba lẩm nhẩm đọc thầm, “Rốt cuộc là đã nghe ở đâu rồi nhỉ, bảy trụ đá, tại sao nghe số bảy quen thuộc thế nhỉ?”

“Bảy trụ đá, tượng trưng cho bảy dân tộc, bọn họ chung sống hòa bình trong rừng; cùng nhau bảo vệ lăng mộ của tổ tiên, trong đó bộ tộc dũng cảm nhất, chính là người Kukuer...”

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng nhớ ra, đêm đó, dưới bầu trời sao lấp lánh, tiếng ca trong trẻo dễ nghe của Babatou vẫn vút bên tai, tựa như âm thanh nơi tiên giới, khiến người ta không sao tin nổi. Từ đó tới giờ Trác Mộc Cường Ba vẫn luôn coi nửa trước bài ca lịch sử của người Kukuer là huyền thoại, hơn nữa đêm đó đầu óc gã cũng u u mê mê, không nhớ được toàn bộ, giờ bỗng nhiên nghĩ tới, không khỏi toát hết cả mồ hôi lạnh. Không ngờ, bài ca uyển chuyển du dương ghi lại lịch sử của người Kukuer ấy, toàn bộ đều là sự thực, vậy thì lúc này, dưới chân bọn gã đây, chẳng phải chính là...

Khi Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu ra khỏi cơn ngơ ngẩn, gã nói với giọng thấp trầm: “Không sai, Sean, có lẽ anh nói đúng rồi đấy, lúc này chúng ta đang đứng trên lăng mộ của một vị tổ tiên người Kukuer đấy!”

Sean trợn mắt há hốc miệng, hoàn toàn đờ người ra, hồi lâu sau mới trấn tĩnh lại được, chộp lấy vạt áo rách rưới của Trác Mộc Cường Ba giật giật liên hồi: “Anh nói cái gì? Đúng là lăng mộ? Sao anh biết? Anh biết những gì hả? Cho tôi biết đi, nói hết cho tôi đi!” Trác Mộc Cường Ba đứng yên cho anh ta lắc gầu mười phút đồng hồ, Sean mới như người tỉnh mộng, ngại ngần buông tay ra, ngượng ngập nói: “Thật là, tôi thất lễ quá. Chỉ có điều, có điều là tôi kích động quá. Giống... giống như, như Stephens lần đầu tiên phát hiện ra thành cổ Maya vậy ấy.”

Trác Mộc Cường Ba không biết Stephens là ai, gã cũng không nghe rõ anh ta nói gì, gã đang cố gắng nhớ lại tiếng hát của Babatou đêm đó. Gã điềm đạm nói: “Tôi biết không nhiều lắm, đêm đó, tôi cũng uống say rồi, không nhớ được bao nhiêu. Ở đây có lẽ là mộ tổ tiên chung của người Kukuer và mấy bộ tộc khác, nhưng gọi là gì thì tôi không nhớ được nữa, dường như là xảy ra trên đường di cư thì phải, lúc đó tổ tiên người Kukuer vẫn chưa tìm được vùng đất nào thích hợp để xây dựng thành trì, vẫn đang phải phiêu bạt, khi đi qua quê hương của mặt trời, bọn họ lại có một vị thủ lĩnh khác sắp lìa đời... sau đó chôn ở nơi nào đó trên đường, sự tình trải qua rất nhiều năm, tòa thành màu trắng bị sụp đổ, mọi người bỏ chạy tứ tán, một số người không muốn rời xa quê hương, đã tìm được lăng mộ vị tổ tiên đã đưa họ đến khu rừng này. Họ ở trước mộ lập lời thề, sẽ bảo vệ tổ tiên chung của mình, hình như là đã lập bảy cột trụ, khắc lời thề và quyết tâm của họ lên trên đó. Đại để là như vậy, có rất nhiều nội dung đúng là tôi không thể nhớ nổi.”

Nghe Trác Mộc Cường Ba nói xong, Sean thấp giọng lẩm bẩm nhắc lại: “Chết trên đường à.” Trác Mộc Cường Ba dễ dàng nhận ra trong giọng anh ta thoáng có vẻ thất vọng, cảm thấy phản ứng của tay Sean này thật cổ quái. Một hồi lâu sau, Sean mới có vẻ như bước ra khỏi cái bóng ủ rũ ấy, mỉm cười nói: “Thôi bỏ đi, chẳng nào chúng ta cũng chỉ là khách qua đường, làm được trò trống gì đâu chứ, chỉ có điều những tư liệu này không thể bảo tồn được, thật là đáng tiếc, nghỉ ngơi một lát rồi đi tiếp thôi, giờ quan trọng nhất chính là ra khỏi được nơi này. Chà, không biết đến bao giờ chúng ta mới trở lại được thành thị hiện đại nữa đây.”

Trác Mộc Cường Ba không lạc quan như vậy, gã lạnh nhạt nói: “Sợ rằng rất khó, nếu đây đúng là lăng mộ của vị tộc trưởng đó, vậy thì lúc này chúng ta đang ở trung tâm của rừng Than Thở, cấm địa của Ah Puch!”

Lần này, cả Sean cũng không nói năng gì, anh ta đã nghe bọn Trác Mộc Cường Ba nói qua rồi, khu rừng cấm này không có cả trên bản đồ của người Kukuer, có quỷ mới biết nó rộng

thế nào, bên trong có những gì. Cấm địa yên nghỉ của Ah Puch, bản thân mấy chữ này đã là một lời nguyền, kẻ nào đặt chân vào đây, chỉ sợ không ai có thể yên nghỉ nổi. Trác Mộc Cường Ba lại càng hiểu rõ hoàn cảnh trước mắt của họ, từ chỗ người Kukuer, bộ lạc còn tương đối hiện đại cuối cùng, bọn gã tiến vào rừng Than Thở, sau đó đi tới nơi đây, tổng cộng đã tổn mất nguyên một tuần. Lúc này, thức ăn của họ đã hết sạch, trong tay lại không có công cụ nào, vậy mà phải đi trong cấm địa yên nghỉ của Ah Puch còn nguy hiểm hơn rừng Than Thở gấp bội này bao nhiêu lâu? Ít nhất cũng phải mất một tuần mới ra khỏi đây được, thế nhưng gã bây giờ, quả thực là không biết có thể dựa vào cái gì để sinh tồn ở đây một tuần nữa. Gã lên tiếng: “Theo như cách nói trong bài sử ca của người Kukuer, vùng đất thề do bảy cây trụ quây lại này, tương tự như một cánh cửa dẫn vào cấm địa, bước qua cánh cửa này, là sẽ đi vào cấm địa của Ah Puch. Tôi còn nhớ trên bản đồ của người Kukuer, chỗ này cách... ở phía Đông còn xa hơn chỗ chúng ta đến, nếu muốn chọn một con đường tắt ra khỏi rừng, e là chúng ta cần quay đầu, đi ngược lại con đường cũ mới được.”

Đương nhiên là không cần nói Sean cũng biết, cấm địa yên nghỉ này nhất định đáng sợ hơn những khu rừng họ đi qua trước đây rất nhiều, một nơi đến cả thợ săn người Kukuer cũng không thể thăm dò, không ai lại không cảm thấy run sợ trước cái tên này cả. Anh ta gượng cười nói: “Tôi rất đồng ý với quan điểm của anh, nhưng giờ thì không được. Có mấy vấn đề, thứ nhất, chúng ta không biết mình đã bị nước lũ cuốn đi bao xa, rốt cuộc là bị cuốn theo hướng nào, ‘đi theo đường cũ’ là đường nào, chỉ sợ cả anh lẫn tôi đều không tìm được. Thứ hai, đồ của chúng ta đã dùng hết rồi, ở bất cứ nơi nào trong rừng, sợ rằng cũng đều như nhau cả, dù là nguy cơ nhỏ hay lớn, cơ hội chúng ta có thể tránh được đều không lớn lắm. Thứ ba, giờ cơn lũ đã qua, đám du kích kia chắc chắn cũng bị lũ xối cho toi bời hoa lá giống chúng ta vậy, giờ mà trở về, khẳng định là sẽ gặp phải chúng, hoặc ít nhất là xác suất gặp phải chúng rất lớn, tôi nghĩ, sau mấy lần thiệt hại nặng nề như thế, chắc chúng cũng không đến nỗi lấy cháo ngô với hoa tươi ra hoan nghênh chúng ta trở về đâu. Thêm nữa, bây giờ trời đã sắp tối, ít nhất trong đêm nay chúng ta cũng phải làm rõ mấy vấn đề này, muốn đi thì để sáng mai hãy đi.” Lúc nói những câu này, Sean cũng không ngờ được, anh ta đã khiến hai người bọn họ bốt được bao nhiêu là đường.

Mỗi vấn đề đều khiến người ta phải đau đầu, thảo luận mãi không ra kết quả, Sean chán nản vung chân hất những mẩu đá dưới đất, ráng hồng cuối cùng nơi chân trời đang biến mất, hai người đành chuẩn bị ngủ lại một đêm trong khu mộ của vị tổ tiên vĩ đại kia, hy vọng có thể mơ thấy thần thánh chỉ đường cho họ ra khỏi khu rừng này. Nằm nghỉ một lúc, Sean lại đứng dậy đi đi lại lại trên con đường lát đá trắng, hình như hy vọng tìm được đường vào lăng mộ hay sao đó. Lúc này trời vẫn chưa tối hẳn, Trác Mộc Cường Ba thấy hơi đói, nhưng vỏ cây trong ba lô không còn nhiều lắm, gã đang chần chừ, chợt nghe Sean reo lên kinh hãi: “Johnson, mau tới đây!” Giọng anh ta toát lên vẻ mừng rỡ chưa từng thấy, không biết là lại có phát hiện kinh người gì nữa.

Bộ lạc ăn thịt người

Trác Mộc Cường Ba chạy ào tới, chỉ thấy Sean đang ngồi xồm bên trên một phiến đá, trên đó khắc một hình vẽ kỳ quái, đường dao xiên xiên xẹo xẹo, hoàn toàn không thể bì được với nét khắc trên trụ đá, hơn nữa cạnh đó còn có một ít đá vụn nữa. Cả Trác Mộc Cường Ba cũng ý thức được hình vẽ này không phải của người xưa, mà mới được khắc cách đây không lâu.

Hình vẽ được khắc ngay trên phiến đá bên cạnh trụ đá bị đổ, nếu có người cẩn thận quan sát hình khắc trên trụ đá, nhất định sẽ phát hiện ra dấu hiệu rõ ràng này; hơn nữa nhìn đá vụn còn chưa bị thổi đi khỏi đường khắc, có thể xác định hình vẽ mới khắc ngày hôm nay, nói không chừng chỉ trước khi bọn họ tới đây một lúc. Là dấu hiệu của ai để lại? Tại sao lại để lại? Trác Mộc Cường Ba cho rằng điều này không hề quan trọng, quan trọng là, chắc chắn đã có người khác tới đây, bọn họ không chỉ có một mình, trong rừng sâu hoang vắng lạnh lẽo này, có thể nhìn thấy dấu hiệu của con người, đó là điều vui hơn tất cả rồi.

Sean khẳng định: “Hình vẽ này, chắc hẳn là một loại dấu hiệu, dùng để liên lạc với đồng bạn bị thất lạc, họ để lại ở vị trí tương đối rõ ràng này, chính là để truyền tin tức đó. Không biết là của quân du kích hay là bạn anh nữa?” Nói đoạn, anh ta ngược mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba đầy mong đợi, hy vọng gã có thể phát hiện được gì đó.

Trác Mộc Cường Ba cẩn thận quan sát hình vẽ một lần nữa, rồi vỗ mạnh vào trán, thầm mắng mình ngu ngốc, đây chẳng phải là một trong những dấu hiệu lúc huấn luyện Lữ Cảnh Nam đã dạy cho họ hay sao, gã mừng rỡ đến nỗi không biết phải nói gì, chỉ gật đầu thật mạnh. Sean kích động nói: “Là bọn họ à? Ai để lại vậy? Ba Tang hay là Trương Lập thế?”

Trác Mộc Cường Ba hưng phấn nói: “Không biết, đây chỉ là tọa độ thôi, tọa độ của nơi lưu giấu tin tức.” Thấy Sean không hiểu, gã liền giải thích sơ qua: “Nếu là dấu hiệu chỉ hướng bình thường, ai nhìn cũng hiểu ngay thì sẽ không có tác dụng bảo vệ bản thân, lường gạt kẻ thù rồi, vì thế chúng tôi mới dùng dấu hiệu kép. Đây là dấu hiệu đầu tiên, nó chỉ dẫn ra nơi có dấu hiệu thứ hai, ở ngay gần đây thôi, như vậy, dù kẻ địch có phát hiện ra cái này thì cũng không biết nó có ý nghĩa gì cả.”

Nói đoạn, ngón tay gã chỉ vào chữ thập trên hình vẽ: “Đây là phương vị, lợi dụng sự thay đổi của mặt trời và hoàn cảnh xung quanh, nó có nghĩa là...” Ngón tay gã lại chỉ về phía giữa hai cây trụ, nói: “Hướng này, sau đó chữ số La Mã bên dưới là chỉ khoảng cách, số ba tức là dùng bước chân để đo, tổng cộng bảy bước.” Vừa nói, Trác Mộc Cường Ba vừa nhắc chân đi bảy bước theo hướng đó, đoạn mở ba lô, rút ra một thứ giống cây đèn pin chiếu xuống đất, một hàng chữ đen lập tức hiện ra dưới ánh sáng màu đỏ.

Sean ngạc nhiên thốt: “Không phải bút huỳnh quang? Đây là?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười giải thích: “Đây là bút quang phổ tần suất, ánh sáng khác nhau thì có tần suất khác nhau, giống như mật mã thông tin vậy. Nếu là bút huỳnh quang, dùng ánh sáng tím hay tia tử ngoại là phát hiện ra ngay, còn bút quang phổ tần suất thì khác, mỗi loại tần suất chỉ tương ứng với một quang phổ. Mỗi lần trước khi xuất phát, chúng tôi mới xác định quang tần sử dụng trong chuyến đi đó. Vì vậy, chỉ có chúng tôi mới

phát hiện ra được những dấu vết này thôi.” Trải qua huấn luyện đặc biệt, Trác Mộc Cường Ba đích thực là đã tiến bộ hơn rất nhiều so với hồi ở Khả Khả Tây Lý.

Vẻ mặt Sean có vẻ như vừa được mở mang tầm mắt, vội nói tiếp: “Trên đó viết gì vậy? Tiếng Trung hả? Sao phức tạp thế?”

Trác Mộc Cường Ba không giải thích thêm nữa, bởi vì gã không tiện giải thích, đây không chỉ là tiếng Trung, mà còn là loại văn tự lưu truyền ít nhất trên thế giới, tiếng Tạng cổ! Hiện nay trong đội ngũ của bọn gã, người có thể thông thạo loại văn tự này chỉ có bốn người, bản thân gã, giáo sư Phương Tân, Ngải Lực Khắc và lạt ma Á La. Vừa nhìn hàng chữ này, Trác Mộc Cường Ba lập tức biết ngay đây không phải của Ba Tang hay Trương Lập để lại, mà thuộc về nhóm người của giáo sư Phương Tân, bọn họ cũng đã tới đây, hơn nữa theo nội dung của văn tự, bọn họ cũng bị lạc nhau mất rồi, thật đúng là tin tức chẳng lành.

“Đi theo hướng này, thẳng tiến hướng Tây.” Tám chữ đơn giản biểu thị hy vọng người đi sau sẽ tìm kiếm theo hướng này, chỉ là hàng chữ cuối cùng viết rất tháu, nét cuối cùng bị kéo ra vừa cong queo vừa dài thượt, xem ra bọn họ rất hoảng hốt, cả nhân số và số hiệu họ tên cũng không kịp để lại. Rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì? Trác Mộc Cường Ba thấp thỏm, nỗi lo trong lòng gã đã thành hiện thực, nhóm người của Đường Mẫn đang gặp nguy hiểm.

“Sao vậy? Tin xấu hả?” Sean thấy sắc mặt Trác Mộc Cường Ba không ổn bèn lên tiếng hỏi, gã liền giải thích cho anh ta biết lần này bọn họ chia làm hai nhóm xuất phát, tin tức này là do nhóm kia để lại. Thành viên của nhóm thứ hai cũng bị thất lạc, hơn nữa tin tức cũng không hoàn chỉnh, chạy đi hết sức hoảng loạn, dường như đã gặp phải tình huống bất ngờ gì đó.

“Đi theo hướng này à?” Sean nghe xong, liền tiếp tục đi vào giữa hai trụ đá, thân thiết nói, “Không cần lo lắng, họ đã qua được mưa gió bão táp và cả cơn lũ quét, chứng tỏ rằng họ không hề kém chúng ta, gặp phải tình huống bất ngờ chắc cũng ứng phó được thôi. Họ đã qua đây, nếu quanh đây không có người nào khác tới nữa, vậy thì, chắc là có thể tìm được... dấu vết khác. Ở đây rồi!”

Sean ngồi xổm xuống một phiến đá, trên lớp bùn đất có dấu chân hiện lên rõ ràng, Trác Mộc Cường Ba cũng sụp xuống xem. Sean chỉ vào dấu chân nói: “Bước chân rất lớn, rất hỗn loạn, đúng là họ gặp phải chuyện gì đó mà không thể không bỏ chạy. Những dấu chân này toàn bộ đều là để ứng đi mưa, nhìn dấu vết thì là của hai hoặc ba người gì đó.”

Nghe Sean giải thích, Trác Mộc Cường Ba nhẹ cả người, Đường Mẫn không biết nhiều tiếng Tạng cổ lắm, vậy nên những chữ kia không thể là để lại cho cô được. Giờ nhìn dấu chân, có thể xác định quá nửa là Mẫn Mẫn đang ở cùng giáo sư Phương Tân hoặc những người khác, chỉ cần người bị thất lạc không phải là Mẫn Mẫn là gã đã yên tâm không ít rồi. Bởi trong nhóm của giáo sư Phương Tân, ngoài Mẫn Mẫn ra, những người còn lại đều là bậc lão luyện, điều này thì trong quá trình huấn luyện thường ngày Trác Mộc Cường Ba đã nhận thức được rồi. Loại ứng đi mưa này, vốn là trang bị để đi trong rừng nhiệt đới, có điều vừa tới Putumayo bọn gã đã bị người ta truy đuổi, nên cũng chẳng kịp đổi giày nữa. “Đợi chút đã, Johnson, anh xem cái này!” Sean lại chỉ vào chỗ cách vết ủng chừng dăm ba mét, gương mặt lộ ra vẻ kinh hoảng.

Trác Mộc Cường Ba đi tới, chỉ thấy trên đất bùn cũng có dấu chân để lại, chỉ khác một điều là, những dấu chân này chính là dấu chân, dấu vết bàn chân trần của người nào đó. Quả tim Trác Mộc Cường Ba lập tức nhảy vọt lên đến cổ họng, trong rừng sâu, không đi giày mà vẫn chạy như bay thì chỉ có dân cư của các bộ lạc sống trong rừng mà thôi, mà các bộ lạc bán văn minh như bộ lạc Kukuer, cũng đều sử dụng loại giày đặc biệt bện từ vỏ cây và cỏ, bộ lạc đi chân trần, khẳng định là chẳng được văn minh cho lắm. Mà ở trong rừng Than Thở và cấm địa yên nghỉ này, bộ lạc đông nhất chỉ có một loại - bộ lạc ăn thịt người!

Sắc mặt Trác Mộc Cường Ba xám xịt như tro, gã chưa bao giờ sợ hãi như vậy, dù gặp phải khó khăn lớn hơn chẳng nữa, gã cũng quyết không sợ hãi thế này. Gã không dám tưởng tượng, nếu giáo sư Phương Tân và Mẫn Mẫn bị bộ lạc ăn thịt người đuổi giết, cảnh tượng ấy sẽ thế nào, nếu họ bị bắt, gã lại càng không dám nghĩ đến hậu quả nữa. Cứ nghĩ đến cả một tổ chức vũ trang hùng hãn như đám quân du kích cũng phải chọn cách lùng bắt bọn gã trong đêm để tránh chạm mặt với bộ lạc ăn thịt người, Trác Mộc Cường Ba không khỏi giật thót mình lo sợ, cả thế giới này đều biết, những bộ lạc ăn thịt người đó đáng sợ nhường nào!

Trác Mộc Cường Ba tự nhắc nhở chính mình: “Bình tĩnh, nhất định phải bình tĩnh!” Gã hỏi: “Anh nhận ra được có bao nhiêu người đi chân trần không?”

Sean vuốt mồ hôi lạnh trên trán, kiểm tra lại mấy lần rồi mới nói: “Không rõ, dấu chân hết sức hỗn loạn, nhiều nơi bị giẫm lên không chỉ một lần, nhưng có một điểm tôi khẳng định được... chính là có không ít người đâu!”

Trác Mộc Cường Ba không thể bình tĩnh nữa, gã lập tức chỉnh lại hành trang, nói: “Chúng ta, chúng ta phải đi tìm họ.”

Sean kéo chiếc áo rách của gã lại, thấp giọng can ngăn: “Anh điên rồi à, bộ lạc ăn thịt người đấy! Người nào ở trong rừng này cũng đều biết, cách càng xa đám người ấy ra càng tốt, người khác nghe thấy cái tên này muốn trốn còn chẳng kịp, vậy mà anh còn muốn đi tìm chúng hả, tôi thấy chúng ta nên nhân lúc tối trời mà tẩu thoát thì hơn.”

Trác Mộc Cường Ba nôn nao trong dạ, gã biết, Sean như thế là đã tận tình tận nghĩa lắm rồi, bản thân gã quả thực không có lý do cưỡng ép anh ta làm bất cứ điều gì cả, nhưng nếu không có Sean, một mình gã thực sự không thể làm nổi, đích thực là nửa phần chắc chắn cũng không có. Muốn cứu người, không chỉ mình gã đi là được, mà còn cần có cả anh ta phối hợp nữa, Trác Mộc Cường Ba khẩn thiết nói: “Không được, chúng ta phải đi tìm họ, anh không biết, họ là chiến hữu của tôi, là bạn tôi, là người thân của tôi, là người một nhà với tôi!” Trong một câu mà Trác Mộc Cường Ba nâng quan hệ với các thành viên còn lại trong đội lên tới bốn lần, hy vọng có thể thuyết phục được Sean.

Sean chỉ lặng yên không nói, quỳ một chân dưới đất, lấy ngón tay gõ lướt trên phiến đá, có vẻ như đang rất trù trừ lưỡng lự. Trác Mộc Cường Ba thấy một tia hy vọng xuất hiện, liền nói tiếp: “Anh chưa biết quan hệ giữa tôi và họ đâu, trong nhóm đó có vợ tôi, người thầy tôi yêu quý nhất, một người bạn vong niên và người đối với tôi như cha vậy, cho dù thế nào, dù khó khăn tới đâu, tôi cũng phải đi cứu họ. Tôi biết, anh đã giúp tôi rất nhiều rồi, nhưng thực lòng tôi rất hy vọng, anh có thể giúp tôi thêm lần này nữa.”

“Vợ anh à!” Sean kinh ngạc ngẩng đầu, Trác Mộc Cường Ba gật đầu khẳng định một cách mạnh mẽ. Sean thấy vậy đành thở dài: “Ừm, được rồi, nhưng nhất định phải cẩn thận đấy, quan sát trước đã, tuyệt đối không được làm ẩu làm bừa.” Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ thốt: “Đương nhiên!”

Hai người lần theo dấu chân, tới bên một con sông nhỏ thì mất dấu vết. Người trong cuộc lòng dạ rối bời, Trác Mộc Cường Ba lúc này đã cuống hết cả lên, lo lắng nói: “Sao lại mất dấu rồi? Chẳng lẽ họ đã bị bắt?”

Sean nói: “Đừng hoảng loạn, dựa vào phương hướng hiện thời, có thể thấy họ đi đúng hướng đã để lại trong lời nhắn, chúng ta cứ thuận theo hướng này mà đi tiếp, xem có phát hiện gì mới không?” Nói đoạn, anh ta lại nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba, “Trời đã tối rồi đấy, anh cũng biết tiếp tục đi sẽ có hậu quả thế nào chứ.” “Tôi biết.” Trác Mộc Cường Ba dứt khoát trả lời.

Tiến lên trong bóng tối, khi sao đêm phủ kín bầu trời, Trác Mộc Cường Ba và Sean đã có thu hoạch, họ nghe thấy một thứ âm thanh kỳ dị từ đằng xa vang tới, đó là... tiếng trống!

Nghe như hiệu lệnh chiến đấu, âm thanh mộc mạc lưu truyền từ thời viễn cổ, trống, là nhạc khí được con người chế tạo sớm nhất, và cũng chỉ có trong một khu rừng như vậy, tiết tấu rõ ràng, âm chất dày đặc đó mới dung hợp với tự nhiên một cách hoàn mỹ nhường ấy. Càng lúc càng gần, càng lúc càng gần, từ từ, từ từ, trong rừng thấp thoáng ánh sáng của ngọn lửa, Trác Mộc Cường Ba có cảm giác, tiếng trống đó dường như đang hòa cùng nhịp đập với tim gã, càng lúc càng rõ rệt, tim đập mỗi lúc một dữ dội. Gã giật thót mình, thì ra là Sean vỗ vỗ lên vai, mượn ánh sao yếu ớt, Trác Mộc Cường Ba trông thấy gốc cây Sean chỉ, gật đầu hiểu ý, hai người lần lượt trèo lên một thân cây cao chừng ba chục mét, luồn qua tầng tầng lớp lớp chướng ngại vật, hướng về phía nguồn sáng.

Sean lấy cái ống ngắm ra, nhìn một lát rồi đưa cho Trác Mộc Cường Ba, lúc đón lấy ống ngắm, gã phát hiện bàn tay đối phương đang khẽ run lên. Cảnh tượng hiện lên trong ống ngắm tựa trong ống kính máy quay, chính giữa là một căn nhà lớn dựng bằng cỏ tranh và cây gỗ, hai đầu cong lên như những con thuyền nhỏ thành Venice, trên ván gỗ vẽ một đôi mắt khổng lồ đen trắng rõ ràng, cửa sơn đỏ choét, nhìn như miệng con cá mập đang há rộng. Phía trước căn nhà lớn đó là một giàn giáo khổng lồ dựng bằng gỗ, bốn phía xung quanh giàn giáo có các chảo tròn kê trên giá ba chân, bên trong không biết để nhiên liệu gì mà lửa cứ cháy phừng phừng. Dưới giàn giáo đầu người nhấp nhô, vô số thổ dân ăn mặc gần giống người Kukuer đứng bên dưới, già trẻ nam nữ đều có cả, nửa thân để trần, trên xăm hình totem. Bọn họ có một điểm chung, đó chính là, người nào người nấy đều hai tay bưng một thứ đồ đựng, có bát có gáo, có rổ có rá. Còn phía trên giàn giáo, hai bên trái phải có bốn chiếc trống lớn, bốn người đàn ông lực lưỡng đang vung tay đánh trống, mồ hôi rẫy xuống như mưa. Ở giữa là năm chiếc giá lớn, bên trên trói năm người đàn ông, nhìn kỹ lại thì Trác Mộc Cường Ba chẳng nhận ra ai cả, nhưng trông cách ăn mặc, có lẽ là thành viên của quân du kích. Trước mặt năm tên du kích, một nhân vật trông như tế sư mặc áo choàng đen, đội mũ lông chim, trang sức rực rỡ, mặt vẽ đủ thứ màu sắc, tay cầm con dao lóc xương nhọn hoắt, miệng lẩm bẩm niệm chú gì đó. Sau lưng tế sư có một chiếc bàn gỗ, đại khái lớn hơn bàn làm việc một chút, nhưng nhỏ hơn bàn bóng bàn; bên cạnh tế sư còn có mấy gã cao to lực lưỡng đứng ngạo nghễ, tay chắp sau lưng, ngọn lửa đỏ rực chiếu hắt lên làn da màu

đồng cổ và cơ thịt rắn chắc của họ. Phía sau đám tên du kích, trên một cái bệ nhỏ cao hơn, còn một người ăn mặc rực rỡ hơn, trên đầu cắm lông chim lộng lẫy đủ màu, không biết là tộc trưởng hay đại tế sư nữa, phía trước y đặt một món đồ bằng gỗ trông giống cái đỉnh, có vẻ rất cổ phác.

Nhìn bề ngoài, dường như họ đang cử hành đại lễ sinh sát, còn những người bưng đồ đựng bên dưới, chắc hẳn là ai cũng muốn chia phần chứ chẳng nghi. Khó trách Sean lại run rẩy như thế, nhìn điệu bộ này là chẳng cần giải thích gì nhiều nữa, đây chính là bộ lạc ăn thịt người, trăm phần trăm là bộ lạc ăn thịt người rồi.

Bộ dạng năm người bị trói đều hết sức ử rũ chán nản, e rằng còn hơn cả sợ hãi, có người ngoác miệng mắng chửi, có người lại khóc rống lên, có kẻ rũ ra trên giá, hay run rẩy không ngừng, cũng có tên thì cứ nghiến răng kèn kẹt.

Tế sư lẩm bẩm tụng niệm xong, liền lấy con dao sáng loáng kia giơ lên, đến trước mặt tên du kích điệu bộ hung hãn nhất, xem ra là sắp ra tay tới nơi. Trác Mộc Cường Ba hơi do dự, gã không biết mình có nên xem tiếp hay không nữa, nhưng gã biết, cảnh tượng tiếp sau đây rất có thể sẽ vượt quá phạm vi chịu đựng của mình. Tính năng của ống ngắm này thật quá tốt, thậm chí gã còn nhìn rõ cả nụ cười điên dại trên gương mặt bôi trét đầy màu mè của tên tế sư kia nữa.

Khi thấy tế sư vung mũi dao lên, chuẩn xác đâm vào tim tên du kích, cuối cùng gã cũng không kìm nén được mà buông ống ngắm xuống, ngoảnh mặt đi nơi khác. Gã nghe thấy cả tiếng lưỡi dao cắt vào da thịt, nghe thấy tiếng máu trong huyết quản trào ra “ồng ộc”, lại càng nghe rõ hơn tiếng thét gào thảm thiết như xé gan nát phổi kia. Kế đó hòa lẫn trong âm thanh lóc da lóc thịt đó, lại vang lên cả tiếng gầm gừ đầy khát vọng của đám người bên dưới.

Trác Mộc Cường Ba không thể nghe thêm nữa, gã vẫy tay ra hiệu với Sean, tỏ ý mau mau rời khỏi đây, ngàn vạn lần chớ để bọn người này phát hiện ra. Sean cũng đồng ý ngay, nhưng hai người ở trên cây quá lâu, lại không hề cử động, thậm chí cả thở mạnh một hơi cũng không dám, lúc này nhích động thân thể, lập tức cảm thấy chân tay tê rần rần. Trượt xuống được một nửa, Trác Mộc Cường Ba chạm phải một cây mây, gã lại tưởng là rắn, trong lúc kinh hoàng để mất thăng bằng, Sean định chộp lấy kéo Trác Mộc Cường Ba lên, kết quả chính anh ta lại rơi bịch xuống, trong bụi cây lập tức vang lên tiếng cành gãy răng rắc, đám ăn thịt người liền có phản ứng trong khoảnh khắc. Trác Mộc Cường Ba trượt nhanh xuống, kéo Sean dậy rồi co giò chạy ngay, kết quả là chưa được hai bước, đã cảm thấy chân trái mắc vào dây leo, cơ hồ như có một sức mạnh rất lớn, muốn nhấc gã lên khỏi mặt đất, nhưng lại bị Sean ở bên cạnh giữ chặt lại, gã hiểu ra, mình đã giẫm phải bẫy của bộ lạc ăn thịt người kia!

Bộ lạc ăn thịt người (II)

Trọng lượng của Sean và Trác Mộc Cường Ba cộng lại cũng phải hơn trăm cân, không ngờ vẫn không thể chống lại được sức kéo khổng lồ kia, sợi dây leo quấn chặt chân Trác Mộc Cường Ba, kéo luôn cả Sean lên không, trong lúc hoảng loạn Sean vội buông tay, làm Trác Mộc Cường Ba bắn vọt lên cao, treo ngược đầu trên cành cây. Trong rừng vang lên tiếng còi hiệu, vô số ngọn đuốc lao về phía này với tốc độ tên bắn, Trác Mộc Cường Ba biết lần này e là không còn hy vọng nữa, liền tháo dây buộc ba lô, lớn tiếng hét: “Đi nhanh lên, mang cả ba lô nữa.” Sean tuyệt vọng ngược mắt nhìn gã, thấp giọng nói: “Tôi sẽ trở lại cứu anh!”

Không ngờ, anh ta mới đi được hai bước, một gốc cây bỗng nhiên im lìm lặng lẽ vòng ra ôm chặt lấy, Sean bị một người đầu mặt gấn đầy cành lá lòa xòa bịt chặt lấy miệng, sau đó bị đánh cho ngất đi. Trác Mộc Cường Ba bị treo ngược bên trên, chỉ chớp mắt cái đã không thấy bóng Sean đâu, đang kinh ngạc trước tốc độ quá nhanh đó, thì đám đuốc kia đã tới trước mặt gã.

Lần này Trác Mộc Cường Ba nhìn càng rõ hơn, đám ăn thịt người này trán cao mũi rộng, mắt sâu mày cao, nhìn bề ngoài có vẻ cường tráng hơn người Kukuer, trên người dùng hai màu chủ đạo là trắng đỏ vẽ các đồ hình tượng trưng cho mãnh thú nhe nanh múa vuốt. Một đám người vây Trác Mộc Cường Ba vào giữa, những ngọn đuốc bập bùng giơ cao quá đầu, ánh lửa chiếu lên gương mặt họ, nhìn khắc khổ đầy những nếp nhăn, tựa hồ như một lão phù thủy già trong thế giới ma pháp vậy.

Phát hiện một con mồi lớn lọt bẫy, đám ăn thịt người tỏ ra vô cùng hưng phấn, vừa hát vừa nhảy. Bỗng nhiên, một tên bỗng đổ gục xuống, không kịp kêu tiếng nào, trên cổ y ghim nghiêng một mũi tên nhỏ, loại tên này thực ra trông khá giống một cây bông, Trác Mộc Cường Ba đã không lạ lẫm gì với nó nữa rồi, đây là một mũi tên thối. Trác Mộc Cường Ba lập tức cảm thấy có hy vọng, người Kukuer, lẽ nào người Kukuer lại cứu gã một lần nữa?

Trong rừng bỗng nhiên thấp thoáng hiện ra vô số bóng người, bọn họ khoác vỏ cây, cầm cành lá quanh người, đứng bên cạnh gốc cây hoặc trèo lên nằm phục trên cành, lúc bắt động, thật không thể nào nhận ra đâu là cây rừng đâu là bọn họ nữa. Trác Mộc Cường Ba thềm thở dài, gã và Sean còn chờ người ra đó xem bộ lạc ăn thịt người tể lệ, ở đây từ trước đã có bao nhiêu người ẩn nấp cũng hoàn toàn chẳng hay biết gì. Đồng thời gã cũng ý thức được, nếu đám người này sớm đã ẩn nấp tại đây từ đầu, vậy thì Sean làm sao mà thoát nổi, nghĩ lại chắc là đã bị bắt sống mất rồi.

Rất nhanh sau đó, Trác Mộc Cường Ba nhận ra đám người thứ hai này không phải người Kukuer, tướng mạo bọn họ trông còn khó coi hơn cả đám dân bộ lạc ăn thịt người, ai nấy đều có một cái khuyên mũi to tướng. Vũ khí trong tay họ cũng rất kỳ dị, cong cong như vầng trăng khuyết, hơn nữa lưỡi dao bên ngoài sắc lém, bên trong lại có răng cưa, nhìn như cái liềm cắt lúa, cái thì chuôi ngắn như thước kẻ, cái thì dài như cán chổi. Hai chủng tộc này hình như có thù hận gì nhau, vừa thấy mặt là đã mặt đỏ tía tai, ánh lửa ánh máu rợp trời, mùi tanh xộc thẳng vào mũi, nhất thời trong rừng vang dậy tiếng chém giết ầm ĩ. Trong đó, một người đàn ông đeo khuyên mũi đặc biệt cao lớn, làn da nâu đỏ trông hệt như lực sĩ thể

hình, trong tay anh ta cầm một lưỡi liềm to hơn hẳn những người khác, đi tới đâu là máu tóe ra xung quanh đến mấy mét.

Trong lúc hỗn chiến, không biết ai đã chạm phải chốt bẫy, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy chân mình hẫng một cái, cả người đã rơi bịch xuống đất, đúng vào giữa hai nhóm người, song phương đều vung vũ khí bổ về phía gã. Trác Mộc Cường Ba đương nhiên biết rõ, giờ lọt vào tay nhóm người nào thì cũng chẳng khác nhau là mấy, vội gắng sức phản kháng, cố giữ để mình không bị trọng thương, đồng thời di chuyển ra chỗ ít người, hy vọng phát hiện ra Sean.

Trác Mộc Cường Ba tìm thấy Sean đang hôn mê dưới một gốc cây, bên cạnh còn có chiếc ba lô nữa. Gã vội đeo ba lô lên, đang chuẩn bị đỡ Sean dậy, chợt nghe “soạt”, một thứ vũ khí sắc bén đã rạch toác chiếc ba lô đang buộc chắc vào lưng gã ra, kế đó là một tiếng “cách”, Trác Mộc Cường Ba ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy thánh thạch của người Kukuer rơi ra. Gã liền lặn sang một bên, sau đó mới ngẩng đầu lên xem ai đã ra tay sau lưng mình, chỉ thấy một tên ăn thịt người đang chỉ tay vào thánh thạch, nét mặt lộ vẻ sùng bái, hò hét gì đó, mới được hai ba câu, ánh đao lướt qua, một lưỡi liềm đã khiến đầu hắn chuyển nhà đi nơi khác. Trác Mộc Cường Ba tranh thủ cơ hội, nhặt lại thánh thạch, rồi đỡ Sean dậy, đang chuẩn bị bỏ chạy thì sau gáy bỗng bị thứ gì đập mạnh một cái, thế là không còn biết gì nữa.

Trác Mộc Cường Ba tỉnh lại, đã thấy mình ở trong một căn phòng nhà tối om, xung quanh tỏa ra một mùi hương lạ. Nơi này cũng giống như nhà của người Kukuer, tường bằng ván gỗ, nóc nhà lợp cỏ tranh, hàng hiên bên phải có cửa sổ, trên tường treo các loại da thú, đuốc cắm ở bốn góc tường cháy phừng phừng, đó là đèn cây hay những cái gậy màu đen Trác Mộc Cường Ba cũng không rõ nữa. Gã chống người đứng dậy, chọn một cái ghế gỗ ngồi xuống, trong nhà có một bàn gỗ cũ nát, và mấy chiếc ghế đơn sơ.

Sean tỉnh trước một lúc, thấy Trác Mộc Cường Ba đã tỉnh, bèn nói: “Mặt trắng hôm nay lớn hơn lúc ở đàn tế của bộ lạc ăn thịt người một chút, không ngờ chúng ta lại ngủ một giấc lâu như vậy.”

Trác Mộc Cường Ba nghiêng người đứng dậy, kinh ngạc nói: “Anh nói là chúng ta đã hôn mê cả một ngày?”

Sean an ủi: “Đúng vậy, coi như là đại nạn không chết, xem ra, cả hai chúng ta đều gầy quá, vẫn chưa thể ăn ngay được mà phải vỗ béo thêm nữa đã.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Ai cứu chúng ta vậy?”

“Gì hả? Cứu chúng ta? Không phải chúng ta bị bộ lạc ăn thịt người bắt rồi à?” Về nghi hoặc trên mặt Sean tuyệt đối không kém Trác Mộc Cường Ba chút nào.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không, không phải vậy.” Đoạn gã kể vắn tắt sự việc xảy ra lúc đó lại một lượt, Sean nghe xong mới nói: “Thì ra là vậy, lúc đó tôi đón cái ba lô anh ném xuống, rồi bị người ta tóm lấy làm ngất đi, có thể nói là chẳng hiểu chuyện gì cả, hơn nữa tôi cũng vừa mới tỉnh lại thôi, cũng hoàn toàn không biết gì cả. Theo như anh nói, là hai bộ lạc khai chiến, bộ lạc toàn người đeo mũi tiến đánh bộ lạc ăn thịt người chúng ta nhìn thấy ban đầu phải không?”

Trác Mộc Cường Ba chữa lại: “Không, là một bộ lạc phục kích hay bao vây bộ lạc còn lại thì đúng hơn. Như những gì tôi thấy, bộ lạc đeo khuyên mũi lớn mạnh hơn bộ lạc ăn thịt người một chút, con dao mà họ sử dụng, nhìn thật đáng sợ, giống như là lưỡi hái Tử thần vậy.”

Sean nói: “Vậy theo anh, chúng ta bị bộ lạc ăn thịt người bắt lại hay được những người đeo khuyên mũi cứu? Chúng tộc đeo khuyên mũi đó, rốt cuộc là cứu chúng ta hay bắt chúng ta vậy?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không biết. Xem thử có thể chạy ra ngoài được hay không trước đã.” Gã vừa nói tới đây, tấm rèm cửa liền hé ra, một cô gái thổ dân đeo khuyên mũi túm túm cười đi vào.

Cô gái thổ dân này da ngăm ngăm đen, có thể nói là tướng mạo quái dị, đặc biệt là chiếc khuyên mũi cô ta đeo còn lớn hơn những người trước đó Trác Mộc Cường Ba trông thấy nữa, khuyên mũi rủ xuống che kín cả miệng. Cô gái này xem chừng không có ác ý gì, cười nhe cả môi hồng răng trắng ra, nhưng hai người bọn Trác Mộc Cường Ba nhìn ngang nhìn dọc thế nào cũng cảm giác giống một cái chậu đầy máu. Cô gái thổ dân bộ dạng không được dễ coi cho lắm này bưng vào một khay hoa quả mà cả Trác Mộc Cường Ba lẫn Sean đều không gọi được tên, chừng như tỏ ý bảo hai người cứ yên tâm mà ăn đi, sau đó ngồi xuống, một tay chống quai hàm, cứ nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba, làm gã cũng cảm thấy ngại ngùng.

Cô gái này lẩm bẩm nói gì đó, gương mặt già nua nở một nụ cười hòa nhã nhưng cũng không kém phần dữ tợn, gương mặt đáng sợ đó mà tỏ vẻ uốn éo làm bộ làm tịch, quả thực không phải là một chuyện thích mắt gì cho lắm. Nhưng ai cũng nhìn ra được, cô gái thổ dân này đang bạo dạn bày tỏ tình ý với Trác Mộc Cường Ba, Sean thỉnh thoảng cũng nói chuyện phiếm với Trương Lập và Nhạc Dương, đã nghe qua học thuyết Cường Ba thiếu gia hấp dẫn giống cái của họ, giờ đã được kiểm chứng, quả nhiên là khiến người ta được mở mang tầm mắt.

Dưới đôi mí mắt híp tịt như lợn của cô nàng thổ dân là đôi mắt to như hai cái mõ trâu, đang tình nghịch liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba, tình ý dạt dào, ỏn à ỏn ẻn như đang trách móc: “Anh yêu em không? Có yêu em thật không?”

Trác Mộc Cường Ba chớp chớp mắt, mắt trái nháy, mắt phải liếc, không dám nhìn thẳng vào làn thu ba ngọn ngọn của nàng thổ dân kia, rồi lại liếc sang phía Sean nhướn nhướn mày, ý chừng muốn hỏi: “Làm sao bây giờ? Nghĩ cách để cô ta đừng nhìn chăm chăm vào tôi nữa.”

Sean cười thầm, cũng nhướn mày lên với gã, ý nói: “Không ngờ sức hấp dẫn của anh lại kinh người đến thế, vậy mà tôi lại không nhận ra. Cô gái này cũng hay lắm, cứ ráng chiều theo cho xong chuyện đi.”

Trác Mộc Cường Ba giận dữ trừng mắt lên, như muốn bảo: “Anh đúng là đồ chẳng ra gì.”

Lúc này, tình ý dạt dào lúng liếng kia lại tràn tới, lần này thì ý tứ khêu gợi càng rõ rệt hơn, rõ ràng là đang ám thị: “Anh đẹp trai, đừng có ngại nữa mà.”

Sean ngồi bên cạnh không ngừng nhú mày nháy mắt, lại ngấm ngầm nhìn ra phía cửa, như đang nói: “Đại ca, xem ra lần này chúng ta phải dùng đến mỹ nam kế rồi, vì tính mạng của hai người, anh hy sinh một chút nhan sắc có được không?”

Trác Mộc Cường Ba trợn trừng hai mắt lên, nghiêng răng kèn kẹt, tự nhiên là đang thầm mắng: “Anh chết đi cho rồi! Sao anh không hy sinh đi chứ!”

Sean trợn tròn mắt, ngược nhìn lên trần, ý tứ rõ ràng là: “Tôi cũng muốn hy sinh lắm chứ, nhưng có lọt được vào mắt xanh của người ta không?”

Lúc này, lại có người khác vén cửa bước vào, làn da đen đúa, thân hình khô vĩa chính là người đàn ông nổi bật nhất trong trận chém giết của hai bộ lạc đêm trước, cảnh tượng anh ta cầm câu liêm như lưỡi hái Tử thần, hai tay dang rộng ngửa đầu lên gào rú dưới trăng đã ăn sâu vào trong ký ức Trác Mộc Cường Ba. Lúc này, hai bên hông và trước ngực anh ta đều treo một cái đầu lâu vẫn còn chưa khô máu, khiến người ta nhìn mà không khỏi tim đập chân run. Anh ta bước vào, trước tiên là thân thiện nói mấy câu với cô nàng thổ dân kia, cô ta cũng thân thiện lắc lắc đầu, sau đó giọng hai người càng lúc càng lớn, ngữ khí càng lúc càng thêm nặng nề, âm điệu cũng càng lúc càng cao, phát âm vừa nhanh vừa dồn dập, dường như là bắt đầu cãi nhau, vừa tranh cãi vừa dịch dần ra bên ngoài. Trác Mộc Cường Ba không hiểu bọn họ nói gì, nhưng Sean thì hình như đã đoán ra được chút manh mối, mặc dù bề ngoài Sean vẫn tỏ ra ngây ngô không biết gì như Trác Mộc Cường Ba, nhưng anh ta đang không ngừng đứng đưa run rẩy. Trác Mộc Cường Ba đã hiểu được đại khái các thói quen của con người này, biết mỗi khi căng thẳng anh ta đều thích đứng đưa nhún nhảy, có lúc là lấy gót chân gõ phách xuống đất, khi lại dùng đầu ngón tay gõ lên đùi hay mặt bàn theo tiết tấu nhất định, phát ra âm thanh như nhịp trống. Còn lúc này, thân thể anh ta không nhúc nhích, nét mặt thân nhiên, song đôi chân vắt chéo thì không ngừng vung vẩy, rõ ràng là đang hết sức căng thẳng.

Khi tiếng tranh cãi càng lúc càng lớn, cách gian nhà bọn họ đang ở mỗi lúc một xa, Sean bỗng đứng phắt lên, bất an ngược mắt nhìn quanh quất: “Chúng ta phải rời khỏi đây ngay, ngay lập tức!”

Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa nuốt trôi cục tức, vừa rời thẳng cha này bán bạn cầu sinh, quả thực là vô cùng đáng ghét, liền nhặt giọng đáp: “Chà, thật không đơn giản nhỉ, cả tiếng thổ ngữ ở đây anh cũng nghe được! Bọn họ nói cái gì vậy?”

Sean nói: “Ngôn ngữ của bọn họ, phát âm khá giống với tiếng Quechua, tôi cũng chỉ nửa nghe nửa đoán thôi, đại khái cũng hiểu được phần nào, bọn họ cũng là bộ lạc ăn thịt người, chỉ là thuộc chi nhánh khác thôi.”

“Ăn thịt người!” Vừa nghe thấy mấy chữ này, Trác Mộc Cường Ba đã nhảy dựng lên theo phản xạ, hỏi, “Anh không đùa đấy chứ?”

Sean vội vàng nói: “Anh thấy tôi giống đang đùa lắm hả? Anh có biết vừa rồi họ tranh luận cái gì không? Họ đang tranh luận xem anh thuộc về ai đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Cái gì mà thuộc về ai?”

Sean giải thích: “Cô gái mắt to đó, là con gái của đại tế sư ở đây, cô ta bảo anh là người đàn ông đẹp trai hiếm có, vì vậy anh nên để cô ta ăn. Còn tên chiến binh vào sau thì nói, anh là người cường tráng khỏe mạnh hiếm thấy, thế nên cần phải để anh ta xơi, chiến sĩ mạnh mẽ nhất, mới xứng ăn người khỏe mạnh nhất.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn vẻ mặt Sean, nghi hoặc nói: “Tranh nhau ăn tôi? Không phải vậy chứ, nhìn cô gái kia, đầu giống là có ác ý gì chứ?”

Sean nói: “Giờ không phải là lúc giải thích, để bị phát hiện là toi đòi đẩy, chúng ta chạy trước đã.” Hai người nhảy qua cửa sổ, trong bóng tối không kịp xác định phương hướng, thấy chỗ nào ít người là chạy về phía đó. Đây là một ngôi làng lớn, đâu đâu cũng thấy nhà gỗ mái tranh, có căn bên ngoài còn cắm cả ngọn đuốc, từ ánh đuốc mà đoán, ngôi làng này lớn hơn làng của người Kukuer nhiều.

Vừa chạy khỏi căn nhà kia chưa được trăm bước, đã nghe thấy tiếng hò hét ầm ĩ, vô số thổ dân đeo khuyên mũi cầm dao cầm liềm chạy ủa ra khỏi các căn nhà tranh, lớn tiếng hô hoán, quát hỏi lẫn nhau. Trác Mộc Cường Ba và Sean nấp trong bóng tối chỉ biết kêu khổ không thôi, thật chẳng ngờ nhanh như vậy đã bị đối phương phát hiện rồi, xem ra lần này có mọc cánh cũng khó thoát nổi.

Bên trái bỗng nhiên có tiếng động, đám người kia đều ào về phía đó, kể đó ở phía trước lại vang lên mấy tiếng súng lác đác, lại có một nhóm tách ra xông lên trước, Trác Mộc Cường Ba và Sean vui mừng khôn xiết, đúng là trời không tuyệt đường con người, thì ra đám người này làm náo cả lên không phải vì bọn họ. Hai người nhắm vào khoảng trống bên phải, cuống cuồng chạy tiếp.

Chưa chạy được bao xa, hai người liền phát hiện, phòng ốc phía trước càng lúc càng nhiều, càng lúc càng tập trung đông đúc, xem ra không phải bọn họ đang chạy ra xa khỏi bộ lạc, mà là tiến sâu vào khu trung tâm. Vòng qua một chỗ ngoặt, suýt chút nữa thì đụng phải đám ăn thịt người đeo khuyên mũi, hai người nấp vào một góc tối đen, đến cả thở mạnh cũng không dám. Sean thấp giọng thì thầm: “Xem ra mục tiêu của họ không phải chúng ta, chớ nên mạo hiểm đi sâu quá, quan sát rõ tình hình rồi hãy đi.” Hai người lẩn lẩn mò mò, đi dọc theo chân tường, hoặc tìm những cây to ẩn náu, đi được chừng hai ba mươi phút, tiếng người nhỏ dần, nhà cửa cũng bắt đầu thưa thớt, xem ra cũng sắp thoát khỏi cái bộ lạc man rợ này rồi.

“Đợi một chút, đừng đi thêm nữa.” Sean bỗng nhiên dừng bước. Trước mặt họ, chỉ có mấy căn nhà tranh nhỏ trơ trụi giữa bãi đất trống, không có đuốc, có vẻ như cũng không có ai ở bên trong thì phải.

Trác Mộc Cường Ba lấy làm khó hiểu, rõ ràng chỉ cần đi thêm mấy bước nữa là ra khỏi bộ lạc này rồi, tại sao Sean lại dừng bước không đi nữa. Chỉ nghe anh ta nói: “Thấy mặt đất bên dưới không? Đang động đây kìa.”

Gặp lại

“Hừ, bọn thổ dân ngu xuẩn.” Trong bóng tối một bóng đen lao vút qua giữa các gian nhà, hướng đi của y không ngờ lại trùng với hướng bọn Trác Mộc Cường Ba và Sean đang chạy. Trong ánh lửa bập bùng, gương mặt tựa như bị muôn ngàn con rắn cùng cắn xé kia của Soares trông càng thêm dữ tợn, y thuần thục đảo người lao vào một gian nhà lớn, sục sạo một hồi bên trong, lát sau, đã thấy y lộ vẻ mừng rỡ đi ra, mang theo một cây trượng bằng đá.

Có được cây trượng đá, Soares lại vòng ngược trở lại phía Đông, tới bên dưới một gốc cây to dễ bốn năm người ôm, xung quanh không một bóng người, dường như tất cả đều đã chạy sang phía Nam rồi thì phải. Soares cắn chặt cây trượng trong miệng, dùng cả tay lẫn chân bò lên chừng mười mét, bỗng nhiên cảm thấy dưới chân có gì không ổn, tựa như đạp rơi thứ gì đó, y vội lách người sang trái, rút con dao sẵn ra cắm vào thân cây để trụ ổn thân hình. Cơ hồ như cùng khoảnh khắc ấy, nơi y vừa trèo qua, một mũi giáo đen ngòm đâm vọt ra, tựa như một con mãnh thú bị kinh động đột nhiên phát ra một chiêu chí mạng vậy, một lát sau không thấy gì xảy ra nữa, mũi giáo kia lại chầm chậm rút trở lại. Soares tái mặt nhìn cảnh tượng vừa xảy ra trước mắt, thầm nhủ: “Nguy thật, không ngờ cả cành cây cũng có bẫy, mũi giáo độc kia đen ngòm như thế, không biết là đã hút máu bao nhiêu người rồi.” Không nghĩ ngợi nhiều, y chỉ dừng lại một thoáng, rồi nhanh chóng tiếp tục trèo lên chỗ cao hơn. Đến chỗ thân cây rẽ nhánh, thì thấy một tấm ván phẳng, chẽ cây đã bị giã cho bằng phẳng, ngay chính diện có một cái bàn tròn bằng gỗ. “Đây rồi.” Soares cả mừng, liền lấy cây trượng đá mới trộm được cắm vào cái lỗ giữa bàn tròn, chỉ nghe “cạch cạch cạch cạch” bốn tiếng, sau khi trượng đá cắm hẳn vào giữa bàn tròn, lại phát ra mấy tiếng “lách cách” nữa.

Soares cầm tay nắm bàn tròn, quan sát sợi dây thừng gắn vào đó, thầm nhủ: “Dây vẫn còn mới, xem ra bọn chúng vẫn cử hành nghi thức cúng bái thánh thạch mỗi năm một lần, bọn ngu xuẩn này, thánh thạch dùng làm gì cũng chẳng biết, cứ cắm đầu lễ mới chẳng bái.” Y vận hết sức lực toàn thân, bắt đầu xoay chuyển bàn tròn, bàn kéo chuyển động, dây thừng dẫn động các chốt bẫy, cây cổ thụ lại phát ra những tiếng “cạch cạch cạch”.

Trác Mộc Cường Ba nhìn theo hướng Sean chỉ tay, quả nhiên, ba bốn gian nhà gỗ phía trước đang nhúc nhích chuyển động cực khẽ, tựa như một con thuyền nhỏ dập dềnh trên mặt nước hồ phẳng lặng, chầm chậm nhô lên nhấn xuống vậy, hết sức đặc biệt. Còn vùng đất bùn phía trước, cũng đang hơi hơi nhấp nhô lên xuống như có sóng, không nhìn kỹ thì căn bản không thể nhận ra.

“Cái gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba không hiểu.

Sean thở hắt ra một tiếng, nói: “Nguy hiểm quá, cái bẫy này được che chắn ghê quá. Phía trước là vũng lầy đấy.”

“Vũng lầy!” Trác Mộc Cường Ba cả kinh thốt. Sean lại nói: “Ừm, bọn họ cố ý đặt gian nhà tranh rất nhẹ kia lên bề mặt vũng lầy, xung quanh còn đầy lá rụng với cành cây tạp nữa. Nếu

kẻ địch bên ngoài xâm nhập, không hiểu chuyện mà muốn lại gần gian nhà tranh kia, chắc chắn là sẽ không thể thoát chết.”

Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên hỏi: “Đặt mấy gian nhà tranh lên bề mặt vũng lầy để mê hoặc kẻ địch ư?” Sean đang chuẩn bị giải thích, bỗng cả hai cùng nghe thấy trên cây đại thụ phía bên phải, phát ra những tiếng “cạch cạch” nghe rợn cả người. Cùng với âm thanh ấy, một cành cây thò ra, không ngờ lại hướng đúng về phía trên một gian nhà tranh giữa vũng lầy.

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt: “Đó, đó là gì vậy?”

Sean chau mày nói: “Lẽ nào, trong gian nhà kia có thứ gì đó? Bộ lạc này chỉ lợi dụng vũng lầy để đảm bảo đồ đạc bên trong không bị ai trộm đi?”

Trong nháy mắt, từ cành cây đó thông xuống một sợi dây, một người đầu chúc xuống chân chống lên trườn xuống, trong bóng tối chỉ thấy một cái bóng mờ mờ, nhưng tay chân thì nhanh nhẹn như khỉ vậy, Trác Mộc Cường Ba cảm giác cái bóng ấy hết sức quen thuộc, dường như gã đã trông thấy ở đâu rồi thì phải. Lúc này Sean bỗng làm đứt mạch suy tư của gã, cống quát nói: “Không xong, đây là kẻ giương Đông kích Tây của người này! Y dẫn dụ đám ăn thịt người đi chính là để tới đây trộm đồ, bọn họ sẽ quay lại ngay bây giờ đấy, chúng ta phải tức khắc đi ngay!”

Soares cuốn hai chân vào sợi dây, trượt nhanh xuống gian nhà bên dưới, tới gần nóc nhà, gạt đồng lá cọ sang một bên, một cánh cửa gỗ có tay kéo hiện ra. Soares nghĩ ngợi giây lát, rồi dịch người sang một bên, sau đó mới kéo cánh cửa, vừa kéo vừa nghiêng tai lắng nghe, bên trong không có tiếng động gì, chờ thêm một lúc, cũng không thấy có tên nỏ gì bắn ra, y mới lấy một cây pháo sáng, vừa giật chốt, ánh sáng ma giê chói mắt lập tức lóe lên. Soares ném cây pháo sáng vào, nhìn rõ bày trí bên trong, cả gian nhà chỉ có một chiếc bàn gỗ, bên trên xếp thẳng thớm năm món đồ kim loại trông như quả trứng, dưới bàn dây thừng căng chi chít như mạng nhện, cả cánh cửa y vừa mở ra cũng có một sợi nối xuống. Soares biết rõ, những quả trứng kim loại dưới kia đều là vàng nguyên chất, nhưng chỉ có một quả là chứa thứ y muốn tìm, còn những quả khác, đều có vô số cạm bẫy đang lợi dụng trọng lượng của vàng để nén xuống, một khi chọn sai, tình hình sẽ hết sức nguy hiểm. Nhưng đằng xa đã nghe tiếng người náo động, đám ăn thịt người kia đã nhận ra, và đang chạy lại phía này, không còn thời gian nữa, Soares lại tiếp tục dùng dây chui vào gian nhà tranh ấy.

Chỉ thấy bốn bức vách chỗ nào cũng có các lỗ nhỏ, Soares hiểu rõ, đây là một gian nhà lớn lồng bên ngoài gian nhà nhỏ, chỉ cần chạm phải chốt, những lỗ đó sẽ lập tức phun lửa, phun độc, bắn tên, thứ nào cũng đủ khiến người ta mất mạng. Đồng thời, y cũng hiểu, những thứ này đều không phải kết tinh trí tuệ của đám ăn thịt người kia, mà là của tổ tiên các dân tộc ở đây. Nghĩ tới chuyện này, y lại tức thẳm trong bụng: “Rõ ràng là đã suy bại cả ngàn năm rồi, vậy mà vẫn còn để lại những thứ này hại người.” Nhớ lại những đồng bọn phải chết tức tưởi kia, trong lòng Soares cũng không khỏi bồi hồi thương cảm.

Những quả trứng vàng nhấp nhóa dưới ánh sáng ma giê ở ngay trước mắt, Soares thoáng trầm tư, chợt nghĩ, dù cho cẩn thận thế nào chăng nữa, quả trứng vàng thường xuyên bị lấy ra sử dụng tế bái kia chắc chắn vẫn có dấu vết bị dịch chuyển. Người lấy trứng ắt hẳn cũng phải treo ngược người đầu chúc xuống đất chân chống lên trời như y lúc này, lúc đem trả

lại, ắt hẳn không thể hoàn toàn khớp với dấu di dịch ban đầu. Tìm thấy rồi, Soares cẩn thận mở phần nắp bên trên quả trứng thứ ba, quả nhiên, một quả trứng đá có cánh nhỏ hơn đang nằm bên trong, cơ hồ như giống hệt với thánh thạch của người Kukuer. Soares cầm quả trứng đá ấy lên tay, trong lòng kích động tự nhủ: “Cuối cùng cũng tìm thấy chiếc chìa khóa thứ sáu rồi, giờ chỉ còn lại chiếc cuối cùng thôi, rốt cuộc là ở đâu đây? Nói gì thì nói, khó khăn lắm mới đến cấm địa Ah Puch một lần, đã đến rồi, không có lý do gì mà không đi tới đó cả, bảy năm trước ta đã không mở được cánh cửa ấy, lần này nhất định là phải được.”

Tiếng “cách cách” lại vang lên lần nữa, Soares giật bản mình, không ngờ bàn tời gỗ kia cũng có thời gian của riêng nó, sau thời gian định trước lại tự động xoay trở về, cả cánh cửa mở ra trên đầu y cũng đang “cách cách” từ từ khép lại. Cũng may là y chân tay nhanh nhẹn, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc đã kịp lách người thoát ra được, kể đó y trèo lên cành cây đang rụt trở về, theo nó dịch chuyển ra ngoài khu vũng lầy. Nhìn bề mặt vũng lầy trông chẳng khác gì đất bằng bên dưới, Soares lại nhớ tới ba phần tử tinh anh trong đội, năm đó ba người này đã bị chạm bẫy nhìn bề ngoài hoàn toàn chẳng có gì nguy hiểm này nuốt chửng, đến giờ thân xác vẫn còn nằm trong đó.

Soares giấu viên thánh thạch vào người, trườn xuống gốc cây rồi chạy về hướng Tây, chưa đầy năm phút sau, phía trước bỗng sáng bừng ánh lửa, vô số thổ dân ăn thịt người giờ ùn ùn chạy ra khỏi rừng cây. Soares lùi lại một bước, phía sau cũng đầy dân ăn thịt người đứng chen chúc, trên vai họ xốc mấy con khỉ vừa quậy phá ở đàn tế giờ bị bắn cho chi chít như lông nhím, trùng trùng nhìn vào Soares, nhưng cũng không ai ra tay cả. Soares cũng ngấm ngấm sợ hãi, tay không đối phó với nhiều người như vậy, y căn bản không có khả năng chiến thắng, nếu lợi dụng thuốc để dẫn dụ các loài sinh vật mà họ sợ thì tổn thời gian, nhưng sao đám người này vẫn chưa động thủ? Soares đang nghĩ ngợi, bỗng trông thấy viên đá màu hổ phách trước ngực mình, y cười nhạt một tiếng, cầm viên đá lên tay, chìa ra trước mặt từng người một, trong ánh mắt đám ăn thịt người ấy, y nhìn thấy sự kính sợ, thành kính và cả sùng bái nữa. Soares cầm viên đá tượng trưng cho kế ước đó, ung dung đi qua đám dân ăn thịt người, đi tới đâu, là họ lục tục lùi lại nhường lối tới đó, ánh mắt sùng kính, sắc mặt nhún nhường. Sau đó trong đám thổ dân không hiểu ai gào lên một tiếng, cả bọn như sức tỉnh cơn mê, nhanh chóng đuổi theo hướng Trác Mộc Cường Ba và Sean đào tẩu.

Chạy thực mạng khỏi làng của bộ lạc ăn thịt người một lúc lâu, Soares mới dám dừng lại, để quả tim này giờ vẫn đập thành thịch trở lại nhịp bình thường, thở phào một hơi nhẹ nhõm. Y nhìn viên đá hổ phách, rồi lại lấy chiếc máy theo dõi nhỏ kia ra quan sát lộ tuyến chạy trốn của bọn Trác Mộc Cường Ba, nụ cười âm hiểm lại hiện lên trên gương mặt: “Trác Mộc Cường Ba, năng lực của mày thì chẳng ra sao, nhưng phúc duyên thì không tệ đâu.”

Trong bóng tối chẳng kịp phân biệt phương nào hướng nào, chỉ cần là nơi thân thể có thể chui qua được là họ xông qua, ánh lửa sau lưng không bớt đi, mà ngược lại còn càng lúc càng nhiều, càng lúc càng lại gần, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy lịch sử dường như đang lặp lại. Kể từ khi đặt chân vào vùng rừng nhiệt đới này, số mệnh của gã không sao thoát khỏi chuyện chạy trốn, cơ hồ như ngày nào cũng phải chạy trốn, đến giờ coi như đã có chút tâm đắc, có khi trở về viết một quyển sách về chuyện này kiếm được chút tiền cũng không chừng. “Bịch”, xung quanh đã tối lại phải chạy cuống cuồng, Trác Mộc Cường Ba không biết đụng phải thứ gì đó, còn chưa định thần lại đã cảm thấy có vật gì như cái gậy chọc vào bụng

dưới, gã liền lập tức không dám động đây, bởi rất rõ ràng, đó là một họng súng. Lúc này, Sean bỗng xỏ ra một tràng tiếng Quechua, rõ ràng anh ta cũng bị khống chế rồi, chỉ nghe đối phương lần nữa chửi bằng tiếng Trung: “Mẹ nó, lại là quân du kích, bị bọn ăn thịt người đuổi, lại còn bị quân du kích đuổi nữa, giết mẹ chúng đi!”

Trác Mộc Cường Ba vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, cũng ngoác miệng chửi: “Nhạc Dương, cậu dám à!”

“Cường... Cường... Cường Ba thiếu gia? Đúng là anh à? Cường Ba thiếu gia!” Trương Lập đang khống chế gã quăng súng sang một bên, ôm chầm lấy Trác Mộc Cường Ba, kích động đến độ khóc òa lên thành tiếng. Bên kia Nhạc Dương và Sean cũng ôm nhau, sau một phen sinh ly tử biệt, nay lại trùng phùng, niềm vui trong lòng bốn người lúc này thật khó mà biểu đạt nổi.

Sau khi biết đối phương là Trương Lập và Nhạc Dương, Trác Mộc Cường Ba cũng bót đi phần nào căng thẳng, ngoảnh đầu nhìn lại, thấy ánh lửa càng gần thêm, gã vội thúc giục Trương Lập, giậm chân nói: “Đi nhanh! Nhanh, rời khỏi đây trước rồi nói sau.” Bốn người liền chạy thẳng vào khu rừng tối đen phía trước.

“Cường Ba thiếu gia, sao các anh lại tới đây vậy?”

“Tại sao bọn họ phải bắt các anh bằng được như thế? Tôi lại còn tưởng là đuổi bắt chúng tôi nữa cơ đấy.”

“Cường Ba thiếu gia, các anh ở lại chỗ bộ lạc ăn thịt người một đêm rồi à? Có cô nào xinh xinh không?”

Cảm giác hân hoan khi gặp lại đồng bạn làm dọc đường Trương Lập và Nhạc Dương cứ hỏi han không ngừng, Trác Mộc Cường Ba kể vắn vắt một lượt những chuyện họ gặp phải trong mấy ngày này, đã mệt đến thở không ra hơi. Đoạn gã lại hỏi chuyện của Trương Lập với Nhạc Dương, chỉ nghe Nhạc Dương đáp: “Chúng tôi à, chuyện của chúng tôi thì đơn giản hơn nhiều, sau khi bị nước lũ cuốn tới đây, tôi và Trương Lập cứ đi vòng vòng trong rừng, tuy là có súng, nhưng đạn thì còn ít lắm, muốn ra khỏi rừng mà không ra nổi, ngay hôm kia ấy, suýt chút nữa thì đụng đầu với quân du kích rồi!” Kể đó, anh ta lại liến láu kể sơ qua tình cảnh đám thổ dân ăn thịt người bắt cả nhóm du kích ngay trước mắt hai người ra sao, cảnh tượng cơ hồ cũng sặc mùi máu tanh hết như cảnh tế sống bọn Trác Mộc Cường Ba trông thấy. Sau khi biết được đây là địa bàn của bộ lạc ăn thịt người, hai anh chàng lại càng thấp thỏm bất an, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ. Ngay vừa mới đây, họ đang đi trong rừng, vô ý gặp phải mấy tên ăn thịt người, nổ hai phát súng, không ngờ bộ lạc của họ lại ở ngay đấy, kết quả là tiếng súng còn kéo thêm cả một đám khác ào tới, hai người vừa đánh vừa chạy, cuối cùng thì gặp bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đang chạy trốn chết.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thì ra là các cậu nổ súng, bọn tôi còn tưởng là quân du kích đánh tới nữa.”

Sean nói: “Phải rồi, các anh nói muốn ra khỏi rừng mà không ra nổi là thế nào?”

Trương Lập nói: “Ừa, vậy các anh còn chưa biết à? Vùng này là một khu tách biệt, bốn phía đều bị vách núi vây kín, bên dưới sâu cả trăm mét, phẳng lì như dao cắt, bên dưới nữa

là dòng sông cuộn cuộn, hai bờ cách nhau tới mấy chục mét, căn bản là không thể qua nổi. Tôi và Nhạc Dương đi dọc theo vách đá gần hai ngày trời mà vẫn chưa thấy tận cùng, có khi là một khe núi hình tròn cũng nên, cả khu rừng này nằm giữa khe đó. Lúc lũ quét qua, nước dâng cao, vừa hay cuốn chúng ta tới đây, lúc tĩnh lại thì nước đã rút đi mấy chục mét rồi, vậy là không thoát được.”

Trác Mộc Cường Ba và Sean đưa mắt nhìn nhau, nếu chiều tối hôm qua bọn họ quay đầu đi ngược lại, gặp phải tình cảnh ấy chắc cũng chẳng thể làm gì. Trác Mộc Cường Ba chợt hỏi: “Phải rồi, hai ngày nay các cậu ở trong rừng, có gặp nhóm của giáo sư Phương Tân không?” Dù gã cũng biết, chỉ có Trương Lập và Nhạc Dương đi với nhau, vậy thì quá nửa là hai anh chàng này chưa gặp mấy người giáo sư Phương Tân, nhưng cứ phải hỏi thì gã mới yên lòng được.

“Giáo sư Phương Tân! Bọn họ cũng ở đây à?” Nhạc Dương kinh hãi kêu lên.

Trác Mộc Cường Ba gật đầu, nói: “Ừm, chúng tôi thấy ký hiệu của nhóm bọn họ để lại, họ cũng bị tàn sát ra rồi. Nếu đúng như các cậu kể, có lẽ họ cũng giống như chúng ta, đang ở trong khu rừng này thôi.”

Trương Lập thốt: “Nhưng khu rừng này lớn quá, chúng tôi cứ đi mãi, mà cảm giác như là chưa đi được bao xa ấy.”

Sean nói: “Chắc là phải có cách ra khỏi đây chứ, bằng không thì các bộ lạc ăn thịt người trong rừng cũng không thể sinh tồn được, trừ phi... trừ phi...” Anh ta không dám tin tưởng, trừ phi là khu rừng này lớn khủng khiếp, mới có thể cho mấy bộ lạc cùng lúc sinh tồn mà vẫn tự túc tự cấp được.

Nhạc Dương nói: “Mấy người nhóm giáo sư ở đây thì hay quá rồi, nếu tìm được họ, tình hình nhất định là tốt hơn lúc này.”

Sean lo âu nói: “Nhưng sau khi tìm được họ thì sao, có thể ra khỏi khu rừng bị vách núi vây quanh này không? Có đấu lại được với quân du kích và thổ dân ăn thịt người được không?” Nhạc Dương vốn là người lạc quan nên chưa nghĩ tới những chuyện này.

Trương Lập lắc đầu: “Anh sai rồi, không thể lấy thực lực của chúng tôi ra so với tổ của giáo sư Phương Tân được, khoảng cách là rất lớn đấy, những chuyện chúng tôi không làm được, chưa chắc mấy người đó đã không làm được đâu. Điều tôi lo lắng là, nếu như bọn họ rời khỏi đây trước, bỏ chúng ta ở lại thì thật là tai hại đó.”

Trác Mộc Cường Ba thúc giục: “Thế nào cũng được, nghĩ cách thoát khỏi đám đang đuổi giết đằng sau đi đã.”

Sean lắc đầu: “Xem ra bọn họ coi chúng ta thành kẻ trộm đồ kia rồi, cũng không biết tên kia đã lấy cái gì, à...”

Chạy được chừng mười phút nữa, bên tai đã nghe tiếng tên bay vù vù, bốn người lại mất một phen luống cuống tránh tên, Sean nói nhanh: “Trong rừng đua tốc độ với thổ dân ăn thịt người, chúng ta không có cơ thắng đâu.”

Nhạc Dương thốt: “Vậy phải làm sao? Giơ tay đầu hàng chắc?”

Sean lắc đầu: “Chớ có mà nghĩ thế, bọn ăn thịt người còn khó nói chuyện hơn quân du kích nhiều, muốn nói, họ sẽ cho anh vào bụng mà nói đấy.”

Trương Lập chợt kêu: “Phía trước không có đường nữa rồi, hình như có một ngọn núi chắn trước mặt thì phải!”

Sean ngạc nhiên: “Không phải chứ! Đây là rừng rậm, sao lại có núi được?”

Trương Lập cũng nói: “Hình như là thật đấy, chúng ta chạy tiếp về phía trước thử xem, khu rừng này tối om om, nhìn không rõ gì cả.”

Chạy thêm mấy bước nữa, phía sau lại có tiếng gầm gào đuổi giết, và tiếng tù và chiến đấu đặc biệt của đám thổ dân ăn thịt người. Nhạc Dương nói: “Không phải núi! Là rừng đấy! Trời ơi, cây trong khu rừng này sao cao thế, lại còn mọc sít sít thế này nữa? Sợ rằng chúng ta không len vào được mất.”

Chắn phía trước mặt họ chẳng phải núi non gì, mà là một khu rừng toàn những cây cổ thụ cao ngất, cây nọ chen chúc cây kia, cành lá quấn vào nhau, rễ cây cuốn rễ cây, nhìn xa chẳng khác nào một ngọn núi cả.

Trương Lập nói: “Nhìn xem, có sông kia, có sông chảy vào rừng, nhanh, theo đường đó mà vào. Lúc ấy chúng ta chốt ở đầu đường, chúng sẽ không dám đuổi theo nữa đâu!” Bốn người không nghĩ ngợi gì, liền phóng ngay vào khu rừng rậm xưa nay chưa từng thấy này.

Chỉ lát sau đó, đám ăn thịt người đã đuổi đến cửa sông, cả đám người đều dừng lại, nhìn khu rừng rậm rạp, cành lá xen lẫn vào nhau, dưới ánh lửa, sắc mặt người nào người nấy đều trở nên nặng nề, lộ vẻ sợ hãi. Chiến binh cao lớn nhất dẫn đầu kia dang rộng hai tay chắn phía trước, lớn tiếng hô hoán gì đó, sau đó kiên quyết lắc đầu, quyết không để người trong bộ lạc mình tiến thêm nửa bước. Kế đó, y dẫn đầu những người còn lại hướng mặt về phía bọn Trác Mộc Cường Ba bỏ chạy, cao giọng niệm một tràng gì đó, cả đám người đều thành kính quỳ gục mặt xuống, tiếng cầu khẩn vút cao bay xa.

Sau khi đám ăn thịt người bỏ đi, Soares cầm chiếc máy theo dõi đến cửa sông, nhìn những cây cổ thụ cao vút đứng san sát như những người khổng lồ chen vai sát cánh trong bóng tối, nét mặt y hiện lên vẻ không tin tưởng, lắc đầu nói: “Đây là... là rừng Mãng Xà mà, sao bọn này không nghĩ ngợi gì đã chui vào luôn rồi!” Đoạn y lắc đầu chán nản, lần này bất kể làm sao cũng không thể tiếp tục đi theo nữa, nơi này, lần trước có nhiều người như vậy mà bọn y còn phải đi vòng qua, giờ chỉ có một mình y lại càng không dám mạo hiểm.

Rừng Mãng Xà

Rừng rậm nhiệt đới bốn mùa nóng bức, dù mưa to gió lớn thì cũng vẫn ấm áp hơn mùa xuân ở Trung Quốc, nhưng lúc này, bốn người bạn Trác Mộc Cường Ba đều cảm thấy hơi lạnh lạnh. Quần áo bốn người đã rách bươm, nhưng lúc ở bên ngoài khu rừng này thì không hề thấy lạnh, vào trong rừng mới thấy như nhiệt độ giảm một lúc mười độ, ai nấy đều nổi hết cả da gà.

Trương Lập nói là chặn chốt ở cửa sông, nhưng thực tế là bốn người đang không ngừng đi sâu vào bên trong, chỉ e đi chậm quá bị đám ăn thịt người đó bắt lại. Phía sau có tiếng ồn ào náo động, nhưng rốt cuộc cũng mỗi lúc một xa dần, Nhạc Dương đặc ý nói: “Chúng ta cứ đi dọc theo bờ sông, bọn chúng bị mất phương hướng, nhất định là bị lạc trong rừng rồi. Ôi cha... lạnh quá.”

Trương Lập đang ôm súng cũng rùng mình, Sean nói: “Chỗ này có gì đó không ổn, cứ âm u lạnh lạnh, không giống với rừng rậm ngoài kia, chẳng có chút sinh khí nào cả.”

Ba người bạn Trác Mộc Cường Ba đều trừng mắt lên nhìn Sean, lần trước anh ta nói một câu không ổn, kết quả năm người phát hiện ra mình đã đi nhầm vào rừng Than Thở, tiếp đó chẳng có lấy một ngày được yên thân, giờ anh ta lại nói không ổn lắm, đúng là điềm báo hết sức tệ hại. Còn Sean thì chẳng hiểu mình nói sai gì, xòe tay ra, nhún vai, ý như muốn hỏi, mấy người bị làm sao vậy? Người nào người nấy cứ trợn mắt lên nhìn tôi là sao?

Bốn người lội qua con sông nhỏ, nói một cách nghiêm khắc, đây thực ra không thể coi là sông được, mà cả suối cũng chưa chắc đã phải, cùng lắm chỉ có thể nói là một rãnh nước chảy qua rừng mà thôi. Vô số cây mọc giữa dòng nước, rễ cây chĩa ngang chĩa ngửa, có cành cây còn rủ xuống dưới nước, dòng nước thì luồn lách qua kẽ hở giữa các thân cây róc rách chảy. Trận mưa lớn mới rồi khiến vô số rễ cây rủ xuống vẫn còn đọng nước, phát vào mặt vào đầu khiến người đi bên dưới lạnh buốt. Rừng sâu tối om như mực, một chút ánh sao cũng không lọt xuống nổi, bốn người đều đi rất chậm chạp, chỉ sợ giẫm hay đụng phải thứ gì đó. Chẳng rõ họ đi như vậy được bao lâu, sau khi cả bốn đều đã vấp ngã rất nhiều lần, Trương Lập không nhịn nổi thốt lên: “Hình như phía sau không có tiếng người đuổi theo nữa từ lâu rồi, cả ánh lửa cũng không thấy nữa, chúng ta đốt cái gì lên cho sáng đi, ở đây chẳng thấy gì cả.”

Sean cẩn thận nói: “Hãy cứ lên cây quan sát trước thì tốt hơn.”

Nhạc Dương đang đứng dựa vào một thân cây, cái cây này vừa nãy đã cho anh chàng nếm đầy một mũi những bụi là bụi, anh đưa tay sờ, rồi nói: “Các anh lại sờ xem, to như vậy làm sao mà trèo được.” Ba người còn lại liền sánh vai đi tới chỗ Nhạc Dương, sau đó cũng sờ thử, kết quả bốn người cầm tay nhau mà hình như cũng chưa ôm được một nửa đường kính cái cây đó.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nếu chúng ta không thể leo lên, thì đám ăn thịt người kia e là cũng khó lên nổi, chiếu sáng xem thử đã, nếu không ổn thì lại dập đi.” Vậy là, một ống pháo sáng được giật chốt, hai loại hóa chất bên trong hòa vào nhau, liền phát ra chùm sáng chói

mắt không thua gì lựu đạn quang, người cầm lắc lắc khổng chế mức độ hòa trộn của hóa chất, là có thể điều tiết được cường độ ánh sáng phát ra. Bốn người trông như cầm bốn cây đuốc, giờ cao chiếu rọi bốn bề xung quanh.

Chỉ thấy bốn người đều mặt nhem mày nhuốc, bùn đất đầy người, râu tóc ướt sũng dính chặt vào mặt, nước nhỏ tong tỏng không ngừng, chẳng hiểu Sean đã đụng phải chỗ nào, khi ấy chỉ nghe thấy anh ta “ối cha” một tiếng, giờ có ánh sáng cả bọn mới nhận ra, có hai vết máu đang chảy dài từ lỗ mũi xuống môi trên. Trương Lập thốt: “Chà, không ngờ ngài Sean của chúng ta đây cũng vẫn còn là thanh niên máu nóng cơ đấy.”

Nhạc Dương ở đầu bên kia kêu toáng lên: “Trời ơi, mấy cái cây này sao mà to thế!” Chỉ thấy dưới ánh sáng ma giê nhập nhòa, thân cây lúc này họ vừa lần mò hiện ra to đến kinh người, ít nhất phải mười gã lực lưỡng thì mới ôm hết được, rễ cây phủ kín cả con sông nhỏ, lại còn chằng chịt quấn vào các rễ cây khác. Nếu trở một lỗ ở gốc cây này, xe lửa có thể chạy qua, nếu chặt cây đi để lại bệ gốc, xây nhà bên trên cũng được, đây là lần đầu tiên bốn người trông thấy cây to như vậy. Càng làm người ta kinh hãi hơn là, không chỉ một cây này, mà cả khu rừng, toàn bộ đều là những cây khổng lồ như vậy. Trong các khu rừng họ đã đi qua trước đây, cây cao hai ba mươi mét là thường, cao hơn năm mươi mét đã là hiếm thấy, giữa tán cây rừng, cảm tưởng như hạc giữa bầy gà vậy. Còn cây cối ở đây đều sừng sững chọc thẳng lên trời, ngẩng đầu lên, căn bản không thấy ngọn cây đâu, chỉ nhìn thân cây phán đoán, mỗi cây cũng phải cao trên trăm mét. Loại cây khổng lồ như vậy, có thể tính đến tận năm ở Bắc Mỹ, nhưng đây rõ ràng chẳng phải vân sam, cũng chẳng hiểu là loại gì, cây nào cây nấy đều giống những tảng đá lồm chồm, đứng cạnh nhau trông không khác gì vách núi trùng điệp. Không chỉ cây to, mà cả cây bụi cũng cao tới cả chục mét, cả cỏ dại dưới đất cũng phải tới mấy mét, làm cho người ở trong đây cảm tưởng như lạc bước vào thế giới người khổng lồ trong chuyện cổ tích vậy.

Bốn người càng đi vào sâu, các loại thực vật càng thêm cổ quái, có cây dùng bộ rễ quấn lấy một cây khác, cơ hồ như muốn nuốt trọn cả cây đó vậy; có cây thì mọc thẳng ra từ chỗ rẽ nhánh của cây khác, bộ rễ bò khắp thân cây kia, tựa như ký sinh trên đó; có loài hoa nở phanh thành hai nửa, toàn bộ phần rìa đều có răng cưa, trông như những cái miệng quái thú đang ngoác ra. Rừng cây càng rậm, nhiệt độ càng thấp, hơi sương bốc mù mịt trên mặt sông, vẫn vít quanh các thân cây cổ quái, chỉ nghe tiếng nước chảy róc rách, ngoài ra không còn bất cứ âm thanh nào khác nữa. Bốn người cảm thấy hơi thở hà ra trong miệng mình đã hòa cùng với màn sương mỏng lung thành một thể, không phân biệt được. Hơi sương mù mịt, lúc thì biến thành mãnh thú thời viễn cổ, lúc lại hóa ra mỹ nữ yếu điệu, khi thì ảo hóa ra đô thị hiện đại, lúc lại thành vũ trụ mênh mang, quái dị kỳ kỳ, như mộng như ảo. Nhạc Dương không khỏi rùng mình, lâu lâu nói: “Tôi đói quá, Cường Ba thiếu gia, các anh còn gì ăn được không? Tôi với Trương Lập hai ngày nay đã ăn hết sạch các thứ rồi.” Nói đoạn, anh chàng chỉ vào hai chiếc ba lô xẹp lép của mình và Trương Lập, quả nhiên đã nhỏ hơn trước rất nhiều. Nhưng Trác Mộc Cường Ba và Sean cả ba lô cũng mất, tình hình còn tệ hơn họ nhiều.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chúng tôi cũng không có, sau khi bị nước lũ cuốn tới đây, chúng tôi đã ăn hết rồi, vốn là cũng tìm được một ít vỏ cây ăn được, tiếc là đã bị đám ăn thịt người kia lấy đi hết.” Nói xong, gã mới sực nhớ ra những thứ mình ăn vào đã nôn sạch lúc ở bộ lạc ăn thịt người rồi, giờ vừa lạnh lại vừa đói, bụng sôi lên ùng ục.

Nhạc Dương nhấc tới, bốn người mới phát hiện, thì ra mình sớm đã đói đến không thể chịu nổi. Trương Lập ngồi phịch xuống một đoạn rễ cây, lầm bầm: “Không đi nổi nữa, hết hơi rồi.” Nhạc Dương cũng chọn một cây thấp dựa vào, nói: “Tôi cũng... có người!” Anh chàng đột nhiên nhảy dựng lên, sắc mặt cổ quái nhìn ra sau lưng.

Ba người còn lại cũng giật bắn mình, căng thẳng đứng tại chỗ trở mắt ra nhìn, Trác Mộc Cường Ba còn suýt nữa ném cả cây pháo sáng đi. Chợt thấy Nhạc Dương lấy tay rờ rờ lên thân cây thấp mình vừa dựa lưng vào, ngượng ngùng nói: “Xin lỗi, tôi nhầm, không phải người.” Trác Mộc Cường Ba bước tới sờ thử cái cây ấy, quả nhiên thấy mềm nhũn, rất giống da người. Nhạc Dương lúc này đã giơ cao pháo sáng lên, trên đỉnh đầu là tán cây tròn, trông như một cái chòi nghỉ mát. Trương Lập đứng khá xa, nhìn rõ được toàn bộ cả “cái cây” ấy, thảng thốt kêu lên: “Là nấm đấy, có khoa trương quá không vậy, nấm mà cũng to thế!”

Thì ra, chỗ Nhạc Dương dựa lưng vào, là một cây nấm cao tới ba mét, anh chàng dựa vào chân nấm, chẳng trách lại cảm thấy như dựa vào người khác. Nhìn cây nấm lớn đó, Nhạc Dương lập tức nhỏ rãi thềm, vội nói: “Nấm to vậy cơ à, đem nấu canh đi.”

Sean nói: “Không ăn được, đây thực ra không thể gọi là nấm, có lẽ nên gọi là một loại chân khuẩn. Cụ thể là loại nào thì tôi chịu, có điều cá thể này không thể tính là lớn được, tôi từng thấy cái lớn hơn nhiều, hơn nữa các anh nhìn mà xem, ở rìa mũ nấm màu sắc rục rờ, quá nửa là không ăn được rồi.”

Nhạc Dương kêu lên: “Không ăn thì chúng ta không còn sức mà đi nữa đâu.” Nhìn cây nấm lớn như vậy mà lại không được ăn, Nhạc Dương đã đói lại càng thêm đói.

Sean nói: “Theo lẽ thường, nơi đây rừng sâu cỏ rậm, đáng lẽ phải có nhiều động vật mới phải, nhưng chúng ta đi trong rừng lâu như vậy, không ngờ lại chẳng gặp sinh vật nào, chuyện này thật cổ quái vô cùng, chi bằng hai anh ở đây nghỉ một lúc đi, tôi và Johnson đi xung quanh chừng trăm bước tìm thử xem.”

Nhạc Dương cầm súng lên, nói: “Súng này.” Sean lắc đầu: “Không cần, tiếng động lớn quá. Nếu gặp phải loài vật nào cần dùng đến súng, chúng ta đối phó sao được.” Trương Lập rút con dao găm đưa cho Trương Lập, nói: “Dùng cái này vậy.” Trác Mộc Cường Ba cầm lên ước lượng, thấy cũng khá vừa tay.

Trương Lập nói: “Nếu được thì nên trèo lên cây xem thử, cây ở đây lớn như vậy, nói không chừng các loài động vật đều sống trên cây hết cũng nên.” Nhạc Dương bổ sung thêm: “Có khi chúng còn đang ngủ ấy.”

Sean và Trác Mộc Cường Ba đều nói: “Tất nhiên rồi.” Trác Mộc Cường Ba lại nhắc nhở: “Đọc đường không trông thấy loài mãnh thú nào nhưng cũng chớ vì vậy mà lơ là cảnh giác, hai người các cậu phấn chấn lên đi.” Nói đoạn, hai người giẫm lên rễ cây, đi ngược dòng sông.

Trương Lập và Nhạc Dương dựa lưng vào cây nấm nghỉ ngơi, chưa đầy năm phút sau, Trác Mộc Cường Ba và Sean đã quay lại, hai người đều có vẻ mừng rỡ, vừa trông thấy Trương Lập liền kêu lên: “Nhanh lên, tới đây giúp một tay đi, có thịt nướng ăn rồi.”

Trương Lập và Nhạc Dương ngược lên nhìn, liền được một phen kinh ngạc. Trác Mộc Cường Ba và Sean một người khiêng đầu, một người khiêng chân, không ngờ đã vác về một con cá sấu dài hơn hai mét. Nhạc Dương lấp bắp kêu: “Ở đâu... ở đâu ra cái con to tướng này vậy!”

Trác Mộc Cường Ba vui vẻ đáp: “Ngay phía trước thôi, lần này có thịt cá sấu ăn rồi.”

Trương Lập nói: “Da thô thịt dày thế này, ăn được không?”

Sean nói: “Đương nhiên là được.” Trác Mộc Cường Ba cũng đáp: “Đừng chê nó da thô thịt dày, món cá sấu này từ ngàn xưa đã là đặc sản rồi đấy.” Nhạc Dương bước lại gần, thấy con cá sấu này bị quấn dây quanh miệng, vùng bụng mềm mềm, hóa ra là vẫn còn sống, anh chàng ngạc nhiên thốt lên: “Sao hai anh bắt được nó vậy?”

Trác Mộc Cường Ba và Sean ngượng ngùng nhìn nhau, nói lảng sang chủ đề khác: “Cái này cậu không cần biết, tóm lại là cứ mài dao đốt lửa đi, chúng ta lột da xẻ thịt nó ra chia nhau ăn.”

Thì ra, Trác Mộc Cường Ba và Sean chưa đi được bao xa thì phát hiện ra rễ cây trên mặt sông phía trước rất không bình thường, thoát nhìn như có vô số quái vật mắc cạn. Sean bảo đi trước thăm dò, kết quả mới đi được vài bước liền nhận ra, trên mặt sông nằm lê lết mấy chục con cá sấu đang ngủ say sưa, anh ta rón ra rón rén vòng lại, nói phía trước quá là nguy hiểm, rủ Trác Mộc Cường Ba đi vòng qua, kết quả chẳng hiểu vì sao, một con cá sấu đang ngủ giật mình tỉnh dậy và bò tới. Sean ngoảnh đầu lại nhìn, vừa hay trông thấy con quái vật há to miệng định đớp, Sean hoảng hồn suýt nữa thì kêu gào cứu mạng, cũng không cần để ý tới hình tượng, lập tức nhảy chồm về phía trước như con chó, suýt chút nữa thì bị đớp cho một phát vào mông. Con cá sấu kia một đớp không trúng, lại tấp thêm miếng nữa, không ai nghĩ động tác của cá sấu ở đây lại nhanh nhẹn đến vậy, Sean vừa lăn vừa bò, ống quần cũng bị xé rách một miếng to tướng. Trác Mộc Cường Ba thấy tình cảnh đó, vội chạy tới giúp Sean, nhưng cũng không biết phải xử lý thế nào, đành vung chân hất con cá sấu sang một bên. Con cá sấu lừ mắt một cái, rồi quay sang tấn công Trác Mộc Cường Ba, Sean liền thừa cơ lăn sang một bên, trong lúc hoảng hốt cũng không quên nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba: “Tìm cách không cho nó mở miệng, con quái này cắn cái gì thì chặt lăm, nhưng sức lực lúc mở miệng thì không lớn lắm đâu.”

Hoảng loạn cuống cuồng, Trác Mộc Cường Ba trước nay chưa từng bắt cá sấu lần nào còn trượt ngã oạch một cái, nào nghĩ ra cách khiến con quái này không thể há miệng. Mắt thấy nó tỏ ra vô cùng hứng thú với hai chân mình, gã liền rụt chân lại bật tung người lên, vừa hay đúng lúc con cá sấu há miệng bổ tới, kết quả là lúc Trác Mộc Cường Ba xoay người rơi xuống, liền cưỡi đứng lên lưng nó. Gã chẳng kịp nghĩ ngợi, lập tức vươn đôi tay khỏe khoắn của mình xuống, ôm chặt miệng con vật, không cho nó mở miệng ra nữa. Con cá sấu liền bám chặt chân xuống đất, đuôi quẫy loạn xạ, vùng vằng định hất gã to xác trên lưng xuống, nhưng Trác Mộc Cường Ba đã ôm được miệng nó, sao mà gã dám buông tay ra chứ.

Hai bên đang giằng co, viên thánh thạch của người Kukuer lăn khỏi túi áo Trác Mộc Cường Ba rơi xuống đất, gã liền ngoảnh đầu nhìn theo hướng đó, vừa hay gặp phải ánh mắt con cá sấu, chỉ thấy hai mắt con quái thú xấu xí ấy xanh lè, điệu bộ xem chừng rất không cam tâm. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: giờ tao đang thắng thế, chẳng lẽ lại sợ mày chắc,

dám tròng mắt hả! Hai mắt gã cũng trợn tròng lên nhìn lại, con cá sấu đáng thương cũng chưa từng gặp thứ nào giống gã, mới đầu còn chuẩn bị làm một bữa ngon, không ngờ ngược lại còn bị đối phương giữ cho không mở miệng ra được, có lẽ trong lòng nó cũng đang thầm nghĩ: “Ấy cha, đây là quái vật gì vậy!” Bị Trác Mộc Cường Ba tròng mắt lên nhìn, hai mắt con cá sấu trợn ngược, không ngờ lại ngất xỉu luôn. Lúc này bọn Trác Mộc Cường Ba còn cách đàn cá sấu mấy chục mét, những con khác vẫn đang thiu thiu ngủ, chứ chưa bị kinh động tới.

Trác Mộc Cường Ba thấy con cá sấu bên dưới đã ngừng nhúc nhích, tưởng nó giả chết, lại ôm thêm một lúc nữa, tới khi Sean nói: “Nó ngất rồi, mau kiếm thứ gì buộc chặt miệng nó lại đi.” Gã mới buông tay, cảm giác hai cánh tay vừa mỏi vừa tê, rõ ràng là đã dùng sức quá độ. Trác Mộc Cường Ba nhặt lại viên thánh thạch, ba lô của gã đã bị đám ăn thịt người cướp mất, giờ chỉ còn lại mỗi viên thánh thạch nhét trong người này thôi. Gã đứng lên nhìn con cá sấu bụng ngửa lên trời, đầu ngoẹo hẳn sang một bên, để mặc Sean lấy dây mây buộc chặt miệng lại, lấy làm ngạc nhiên hỏi: “Sao lại ngất đi được nhỉ?”

Sean buộc thật chặt miệng con cá sấu, đề phòng nó nổi điên lên cắn người, rồi lại bảo Trác Mộc Cường Ba bôi thêm hai dao vào chỗ hiểm, sau đó mới giải thích: “Đừng nhìn cái miệng như cái chậu máu của nó mà sợ, thực ra bọn cá sấu này nhất gan lắm, nhất định phải quần cư mới dám càn quấy. Lực cắn của cái miệng này có thể lên tới mấy tấn, chớp một phát răng cắm xuyên qua thiết bản dày hai centimet là thường, nhưng cơ thịt giúp nó há miệng ra lại không phát triển lắm, một người đàn ông trưởng thành là có thể dễ dàng khiến nó không mở miệng ra được rồi, những người săn cá sấu đều lợi dụng nhược điểm này để đối phó chúng. Cá sấu mà không mở được miệng ra, thì khác gì hổ bị nhổ mất răng đâu, trong lòng khó tránh khỏi sợ hãi căng thẳng, lúc này phản ứng bản năng của sinh vật sẽ khiến nó giả chết ngất đi, giống như đà điểu lúc gặp nguy hiểm thì vùi đầu xuống cát, dít ngổng lên trời vậy. Cái này gọi là gạt mình gạt người. Nhanh nào, chúng ta vác nó về làm thịt ăn trước đã.”

Vậy là, con cá sấu bị xuyên qua cành cây, nướng đến mỡ chảy ròng ròng.

Một mùi hương khen khét lan tỏa, bốn người đều đối sôi cả bụng, nuốt nước miếng ừng ực. Sean vừa xoay xoay cành cây vừa nói: “Mặc dù cá sấu nhìn bề ngoài xấu xí vậy thôi, nhưng thịt ăn rất ngon, ở các nước như Australia, Thái Lan, thịt cá sấu đã trở thành món chính từ lâu rồi, làm được rất nhiều món khác nhau đấy nhé. Đuôi cá sấu nấu đông là món mà tôi tương đối thích, nếu bên trong đánh vào thêm hai quả trứng cá sấu thì đúng là hết sức hoàn mỹ.”

Nhạc Dương liếm liếm môi thốt lên: “Người thơm quá, không biết ăn thì ra vị gì nhỉ?”

Sean đáp: “Gần giống thịt gà hay thịt bò ấy, nướng lên thì vị giống bíp tết hơn, nếu mang đủ gia vị thì tốt quá, cho chút hoa hồi, thêm rau thơm với mù tạc, à, cả ớt nữa, thế mới gọi là ngon chứ.”

Trương Lập nghe mà không chịu nổi, luôn miệng thúc giục: “Ăn được chưa vậy? Ăn được chưa vậy?”

Sean xoay thêm một vòng nữa, mỉm cười nói: “Chưa được đâu, đây là thịt cá sấu hoang dã, ít nhất cũng phải nướng cho chết sạch lũ ký sinh trùng trong thịt thì mới ăn được, không

giống trong nhà hàng, họ toàn dùng cá sấu nuôi, đối với việc trừ bệnh khuẩn và vi trùng đều hết sức nghiêm khắc. Tôi còn nhớ ở Kenya, thổ dân bản địa cũng dùng một loại hương liệu đặc biệt trong rừng để hun thịt thú hoang, sau đó ướp thành thịt khô, vị cay mà chỉ hơi mặn, nhai sượng miệng lắm.”

Nói tới đây lại làm Nhạc Dương nhớ đến thịt bò khô, anh chàng khốn khổ nuốt nước bọt đánh ực. Trương Lập cười hì hì nói: “Không ngờ anh lại nghiên cứu cả về nghệ thuật ẩm thực như vậy.”

Sean chỉ cười điềm đạm, đáp: “Đối với một người du lịch, ăn món ngon đặc sản các vùng, tìm hiểu phong thổ nhân tình khắp nơi, thưởng thức phong cảnh tự nhiên, ba thứ này chính là hưởng thụ lớn nhất trên đường du lãm đó. Thông thường, một người dịch chuyên nghiệp đều kiêm luôn cả nhà nghiên cứu ẩm thực, người mê mỹ thuật, rồi cả nhà nghiên cứu dân tộc học nữa. Vào thời khắc đói khát nhất, có thể ăn một bữa no thỏa thích, thế nào cũng có cảm giác đi chuyến này quả không uổng chút nào, hô hô.”

Nhìn ba người nói cười vui vẻ, Trác Mộc Cường Ba chợt dâng lên một cảm giác lạ lùng, gã nhớ đến hai bộ lạc ăn thịt người. Lúc ăn thịt cá sấu, mọi người có thể nói nói cười cười, lúc bọn gã giết cá sấu, trong lòng cũng tràn ngập khoái cảm, thấy hưng phấn vô cùng vì mình sắp có bữa ăn ngon. Nhưng xét về mặt bản chất, người và cá sấu đều là động vật, tại sao lúc thấy đám thổ dân ăn thịt người kia mổ bụng moi gan người sống, chia nhau ăn uống, gã lại cảm thấy buồn nôn và sợ hãi như thế; liệu có phải lúc đám thổ dân đó ăn thịt người, cũng nói nói cười cười, bình đầu phẩm chân như bây giờ họ ăn thịt cá sấu hay không. Từ ăn uống, con người được thỏa mãn nhu cầu cơ bản nhất, rồi còn phát triển ăn uống thành một thứ văn hóa, đối với cùng một loại thịt lại có nhiều cách làm khác nhau, điều hòa các loại mùi vị, sao cho thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ của các giác quan. Nếu loại thịt đó đổi lại thành thịt người thì sao? Trác Mộc Cường Ba hết sức nghi hoặc, hôm đó khi nhìn thấy cảnh bộ lạc tế sống, toàn thân gã như rơi xuống hố băng, tứ chi lạnh buốt, tay chân run rẩy, nhưng quá trình giết một con cá sấu và quá trình giết lợn mổ bò vốn hết như nhau cơ mà, tại sao lúc đó gã lại sợ hãi đến vậy? Chỉ bởi vì người không ăn thịt người thôi sao? Không, người có ăn thịt người, không chỉ có bộ lạc ăn thịt người ở đây, mà trong sách sử Trung Quốc cũng có ghi: “Những năm đói kém, dân không có ăn, đổi con mà thịt.” Ý muốn nói, trong những năm mất mùa đói kém, người không có gì ăn, chỉ còn cách ăn thịt người mà thôi; người lớn khỏe mạnh có sức thì có quyền ăn lũ trẻ con không có khả năng phản kháng; nhưng họ lại không nỡ ra tay với con cái mình sinh thành nuôi dưỡng, vậy là các nhà liền đổi con cho nhau mà ăn, ăn thịt con người khác, trong lòng chắc cũng dễ chịu hơn nhiều. Thời xưa, chính quyền tàn bạo, xa hoa dâm dật cũng có nhiều chuyện ăn thịt người, chẳng hạn Trụ Vương đòi Thương, đã giết chết con trai vị đại thần mà y hoài nghi bất trung với mình, làm thành thịt viên rồi bắt vị đó ăn, hay còn xẻ thịt vị đại thần ông ta cho là phản nghịch nấu canh, chia cho những người khác ăn. Nói cách khác, chuyện người ăn thịt người từ ngàn xưa đã bị cho là chuyện tàn bạo nhất, đáng sợ nhất rồi, nhưng tới lúc không thể không ăn, người ta vẫn sẽ ăn thịt người thôi...

“Rắc”, âm thanh vang lên trong rừng làm đứt đoạn dòng suy nghĩ của Trác Mộc Cường Ba, dường như có khúc rễ cây nào đó bị thứ gì đục gãy, bốn người miệng vẫn nhai thịt cá sấu, song vẻ sợ hãi đã ngưng kết trên gương mặt.

CHƯƠNG 14: THÀNH PHỐ THẦN THÁNH CỦA NGƯỜI MAYA

Đứng bên bờ vách núi, mấy trăm tòa kiến trúc màu trắng thu cả trong tầm mắt, vô số đền thờ, cung điện, quảng trường thi đấu, trụ đá kỷ niệm, mỗi kiến trúc đều đẹp tinh tế vô ngần, tất cả đều là tác phẩm nghệ thuật. Có thể nói, đây là quần thể kiến trúc quy mô lớn nhất, bảo tồn hoàn chỉnh nhất kể từ khi con người phát hiện ra các di chỉ Maya cổ đại tới nay. Chúng nằm tản mát trong bóng cây, nhưng bóng cây hoàn toàn không che mờ được ánh sáng của chúng, bụi cát phủ trên di chỉ, không sao che giấu nổi lịch sử huy hoàng; cỏ hoang chốn hư phế đang kể lại câu chuyện về một nền văn minh sáng chói.

Con thú khổng lồ

Nhạc Dương và Trương Lập nhặt ngay khẩu súng dưới đất lên với tốc độ nhanh nhất có thể, Trác Mộc Cường Ba và Sean cũng đứng bật dậy, chuẩn bị bỏ chạy bất cứ lúc nào, Sean nhanh nhẹn cho thịt cá sấu đã nướng chín vào túi. Lại nghe tiếng “rắc rắc rắc” liên hồi, con vật đang lại gần tuyệt đối không thể nhỏ, bởi đây là âm thanh phát ra lúc nó cố len qua khoảng trống giữa các cây, đè cho rễ cây biến dạng nát bấy. Sean cảnh giác nhìn đồng thịt cá sấu dưới đất, thềm nhủ chẳng lẽ mùi máu tanh đã dẫn dụ loài thú lớn nào tới đây?

“Bình!” Con thú khổng lồ trong bóng tối hình như bị kẹt cứng giữa hai cây đại thụ, có vẻ như đang muốn hất cả cây mà chui qua. Nhạc Dương ném một cây pháo sáng lại chỗ đó, cùng lúc hét toáng lên: “Nhìn cái gì kia. Á! Cá sấu chúa! Là cá sấu chúa đấy!”

Dưới ánh sáng lập lờ, một cái miệng to như chậu máu đầy răng nhọn hoắt, cái đầu trông khá giống với đầu khủng long cổ đại kẹt giữa hai thân cây, đang vùng vằng muốn thoát ra. Trong lúc tra tìm tư liệu, bọn Trác Mộc Cường Ba từng đọc một bài báo kiểu chuyện lạ đó đây, nói trong rừng nguyên sinh có một loài cá sấu thể hình siêu lớn, nhỏ hơn cá sấu khổng lồ thời tiền sử, nhưng phải to gấp đôi cá sấu thông thường, người địa phương gọi chúng là cá sấu chúa, nghe nói cũng là một loại biến chủng kỳ dị, giống như ếch máu hay ếch khổng lồ vậy. Giờ đây, trước mắt bốn người là một con cá sấu to tới bất thường, riêng cái đầu thôi đã gấp đôi con cá sấu họ vừa làm thịt rồi, dù ánh sáng không chiếu tới phía sau hai gốc cây, nhưng từ tỷ lệ cái đầu cũng đoán được, đây chắc chắn là một con cực lớn, chiều dài phải chừng năm mét trở lên.

Trương Lập và Nhạc Dương nhân lúc con cá sấu khổng lồ còn chưa xông qua được khe kẹt giữa hai gốc cây, nổ súng xạ kích, nhưng đạn bắn vào da con quái, chỉ nghe “cạch cạch” rồi bật cả ra ngoài. Con cá sấu nổi cơn điên, dùng hết sức chen mạnh, không ngờ đã chen cả nửa thân ra khỏi chỗ kẹt, xem ra nửa thân sau cũng sắp thoát ra tới nơi, Sean vội kêu lên: “Chạy mau!”

Bốn người vừa ăn được một nửa, đã lại buộc phải bắt đầu tập chạy bộ nhảy rào trong rừng luôn.

Con cá sấu chúa kia lao vút qua vùng ánh sáng, bốn chân guồng như máy, tưởng như muốn bay lên khỏi mặt đất, tốc độ nhanh tới kinh người, thể hình quả nhiên dài khoảng năm mét, cái miệng đầy răng nhọn lởm chồm kia ước chừng chỉ cần một phát là có thể nuốt nguyên cả một người sống. Nhạc Dương thấy ánh lệ thấp thoáng, liền rú lên: “Xem kìa, nó đang khóc, chắc là chúng ta xơi mất con của nó rồi!” Trương Lập quát: “Bớt chút sức lực chạy nhanh lên, tôi thấy quá nửa là tại nó gửi thấy hormone nam tính trong người Cường Ba thiếu gia nên mới mò tới đây.”

Nhạc Dương vừa chạy vừa chửi bới: “Ông Trời chết toi, rùng rậm chết toi, chết toi...” Trương Lập hỏi: “Liên quan gì tới ông Trời?” Nhạc Dương nói: “Nếu không phải trận mưa đó thì làm gì có lũ, nếu không có lũ thì chúng ta làm sao bị cuốn tới chỗ này, nếu không phải ở đây thì chúng ta làm gì đến nỗi phải vào khu rừng đáng sợ này, nếu không vào đây làm sao chúng ta đụng phải lũ quái vật này... anh nói đi, chẳng lẽ không trách được ông Trời à?” Trương Lập lắc đầu: “Nếu nói như vậy thì không đúng rồi, nói theo kiểu của cậu, nếu không có lần huấn luyện này sao chúng ta phải đến cái chỗ đáng sợ này chứ, muốn trách thì phải trách giáo quan ấy.” Nhạc Dương nói: “Không sai, giáo quan đúng là đồ ác quỷ!”

Sean thì không hiểu hai người nói gì, Trác Mộc Cường Ba trong đầu đang căng thẳng tính toán: cứ theo tốc độ này, sớm muộn gì cũng bị nó bắt kịp, bốn người chạy liên tục cả đêm, thể lực còn chưa kịp hồi phục. Nếu nói sinh vật này có linh tính hay dựa vào dấu vết mùi vị gì để phán đoán đồng loại đã bị hại, nói thế nào thì cũng sẽ tìm tới gã, đâu cần phải hy sinh vô ích làm gì, nếu chạy vòng qua chỗ cây rừng mọc dày đặc hơn, con quái vật không chui qua được, có lẽ là sẽ thoát. Chủ ý đã quyết, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên chuyển hướng rẽ sang trái, kêu lên trong ánh mắt kinh hoàng của ba người còn lại: “Tách ra! Chạy vào chỗ có nhiều cây ấy!”

Sean hét lớn: “Không thể tách ra được! Không tách được!” Trác Mộc Cường Ba mặc kệ Sean, ra sức vung vẩy ống pháo sáng trong tay. Quả nhiên, con cá sấu chúa kia vẩy mạnh đuôi, quật cho rể cây xung quanh gãy nát kêu “răng rắc”, rồi chuyển hướng đuổi theo gã.

Trác Mộc Cường Ba gắt lên: “Đừng chạy theo, các anh đi trước đi, tôi sẽ nghĩ cách thoát khỏi nó!”

“Xem chưa, tôi nói đúng rồi còn gì.” Trương Lập nhìn con cá sấu chúa đuổi theo Trác Mộc Cường Ba, miệng thì nói vậy, nhưng trên mặt lại hoàn toàn không có vẻ gì là đang đùa cợt, hậu quả của việc bị con quái đó bắt kịp, ai cũng đều biết cả. Nhạc Dương cũng nghĩ hết như Trương Lập, liền tức khắc đuổi theo sau con cá sấu, Sean cũng theo sát phía sau. Vì con quái có thể ngoảnh đầu lại đón bắt cứ lúc nào, ba người chỉ dám chạy xa xa phía sau, không dám lại gần. Vừa chạy được một lúc, Sean ở phía sau bỗng nhiên giơ tay ra, kéo cổ áo Trương Lập và Nhạc Dương lại. Trương Lập kêu toáng lên: “Làm cái gì vậy?” Nhạc Dương cũng hỏi: “Chuyện gì thế?”

Chỉ thấy dưới ánh sáng ma giê, gương mặt trắng bệch của Sean ánh lên sắc xanh, lo ngại nói: “Không nghĩ thấy gì à?”

Trương Lập hít mạnh một cái, chau mày nói: “Tanh quá, chẳng lẽ ở đây có cá chết à? Mùi tanh quá đi.”

Sean trầm giọng nói: “Mùi tanh này... các anh đã xem một bộ phim, tên là Anaconda chưa?” Anh ta đột nhiên đổi chủ đề.

Nhạc Dương không nghĩ ngợi gì đã đáp ngay: “Xem rồi, phim thảm họa phải không, sợ ra phết, thực ra làm gì có loại rắn nào to thế chứ. Há? Sao anh tự dưng hỏi câu này vậy?”

Sean nhìn chằm chằm xuống đất: “Nếu tôi nói cho các anh biết, đó là thật thì sao?”

Trương Lập mỉm cười, nói: “Làm gì có chứ, trần... khổng lồ!” Nói tới đây, bỗng nhiên sực nhớ ra chuyện gì đó. Sean làm dấu chữ thập trước ngực, lẩm bẩm nói: “Chúng ta cầu nguyện cho Johnson đi!”

Trác Mộc Cường Ba gỡ hết bản lĩnh, leo lên nhảy xuống, chỉ nhằm vào chỗ nhiều cây mà chạy, cuối cùng ánh lửa phía sau cũng không chạy theo nữa, gã thảm thờ phào một hơi. Nhưng con cá sấu chúa khổng lồ kia thì cứ bám chặt không chịu buông tha, mỗi lần gặp phải khe hẹp cản trở, nó lại vòng qua đuối tiếp, các bụi cây nhỏ thấp thì xông thẳng qua luôn, giống như một chiếc xe tăng đang càn quét trong rừng vậy. Cây cổ thụ phía trước có một nhánh mọc chéo chéo xuống đất, giống như bắc một cây cầu dốc hướng thẳng lên cây vậy. Trác Mộc Cường Ba cả mừng, vì cây ở đây đều rất to nên không thể trèo lên được, giờ tự dưng có đường tắt, gã liền lập tức chạy vù lên, trong lòng thầm nhủ con cá sấu kia quá nặng nề, quá nửa là không thể lên theo được, dù có lên được chăng nữa, với thể hình to lớn như thế, ở trên cây nó cũng không thể muốn làm gì là làm được.

Cành cây đó ban đầu hơi nhỏ, càng lên cao thì càng lớn, Trác Mộc Cường Ba chạy lên được một nửa, dưới chân đã chẳng khác gì mặt đường bằng phẳng rộng một mét, nhưng càng lên cao thì cành cây lại càng ẩm ướt, ngược lại còn khó đi hơn. Trác Mộc Cường Ba dùng cả chân lẫn tay, nửa bò nửa chạy, được nửa đường thì bị trượt chân, gã vội vàng ôm cả người vào đó, nguồn sáng trên tay rơi xuống đất, hồi sau, bên dưới mới vang lên tiếng ống pháo sáng chạm đất. Trác Mộc Cường Ba nghiêng đầu nhìn thử, thấy mình đã cách mặt đất chừng hai ba chục mét, tán cây trên đầu phản xạ ánh trăng nên cũng lờ mờ nhìn thấy, vài tia sáng xuyên qua cành lá, rải xuống những đốm bàng bạc. Bỗng nhiên thân cây khổng lồ ấy rung lên, ngoảnh mặt quan sát, chỉ thấy bóng đen to tướng đó đang chậm chậm bò lên, không ngờ móng vuốt của con quái vật lại găm được vào thân cây như móc sắt, ngược lại còn leo lên nhanh hơn cả Trác Mộc Cường Ba. Gã không kịp nghĩ ngợi gì nhiều, đành gia tăng tốc độ bò tiếp lên trên, bất chợt, cành cây phía trước gã hình như nhúc nhích, Trác Mộc Cường Ba tưởng rằng mình bị hoa mắt, đúng lúc ấy, một cơn gió tanh thổi tới, thân cây phía trước Trác Mộc Cường Ba bất ngờ dựng đứng lên, lộ rõ bản mặt của nó dưới ánh trăng!

Trác Mộc Cường Ba nín thở, trợn tròn mắt lên, đờ đẫn ngẩng đầu, ngậy ra nhìn con hung thú trong truyền thuyết đang ở ngay trước mặt, chỉ thấy thân hình khủng khiếp của nó ngồn ngộn dưới ánh trăng, đôi mắt to như đèn lồng đang nhìn chằm chằm vào người gã, cái miệng phả ra hơi tanh thối lè lè lưỡi, nó là thứ có thể khiến mọi sinh vật khác dâng lên cảm giác sợ hãi tự nhiên, đồng thời cũng là mắt xích cuối cùng trong chuỗi thức ăn ở đại lục Nam Mỹ này.

Anaconda, rắn khổng lồ Nam Mỹ, là cá thể có hình thể lớn nhất trong các loài động vật họ rắn, một con Anaconda trưởng thành bình quân dài hơn mười mét, bảo nó to hơn cái thùng nước cũng không quá đáng chút nào, đây mới là thợ săn siêu cấp của rừng già. Sức mạnh

của báo châu Mỹ khiến nó trở thành tượng trưng của vương quyền ở Nam Mỹ, còn Anaconda loài vật với ưu thế vượt lên tất cả này đã trở thành tượng trưng cho thần quyền, cổ nhân sùng bái nó, Anaconda, là chung cục của mọi sức mạnh, khả năng của con người không thể so sánh được. Đây là tên thợ săn quen thói ôm cây đợi thỏ, nó có thể ở nguyên một chỗ mấy tháng liền không ăn không uống, nếu có con mồi nào đi qua phạm vi khống chế, nó sẽ không chút do dự mà cuộn lấy, rồi lợi dụng ưu thế tuyệt đối về thể hình của mình, dù con mồi có lớn thế nào cũng nuốt trọn, rồi lại ẩn đi, mấy tháng sau không cần ăn uống. Loài sinh vật đáng sợ này, cả bọn báo châu Mỹ gặp phải cũng không thể không nhượng bộ lui bước.

Trác Mộc Cường Ba bị kẹt giữa cành cây, phía trước là ánh mắt tà ác của con trăn khổng lồ Nam Mỹ đang nhìn món điểm tâm tự dung đưa tới tận miệng; sau lưng con cá sấu chúa đã hoàn toàn chặn mất đường lui, cái miệng đầy răng lởm chởm ấy thậm chí còn to hơn cả con măng xà kia nữa; giờ chỉ còn cách nhảy xuống, nhưng chỗ này cách mặt đất tới hai ba chục mét, khác gì tòa nhà mười tầng đâu. Trác Mộc Cường Ba cơ hồ muốn ngất xỉu, gã vỗ vỗ khắp người, tìm xem có thứ gì dùng được không. Cuối cùng, gã cũng rờ được con dao găm của Trương Lập, chuyện đã đến nước này rồi, cũng chỉ còn cách đánh liều một phen mà thôi. Thân thể to lớn của con trăn Nam Mỹ từ trên không bổ tới, còn con cá sấu chúa kia cũng bật mình vọt lên, ngoác cái miệng to như chậu máu...

Trác Mộc Cường Ba cầm chắc con dao trong tay, thăm cầu nguyện trong đầu, rồi nghiêng răng lăn tròn một vòng xuống bên dưới cành cây, đồng thời vung tay đâm mạnh con dao lên trên, dùng hết sức lực cắm ngập cả con dao vào cành cây đó. Lưỡi dao găm sắc bén hơi trượt xuống dưới, cuối cùng cũng giúp Trác Mộc Cường Ba trụ lại. Cùng lúc ấy, một tiếng “bình” vang lên, con trăn khổng lồ và con cá sấu chúa kia đã húc thẳng vào nhau, hai con quái thú cùng phần nộ gầm ghè, con trăn quấn vào, thân thể co chặt, lập tức làm con cá sấu kia rống lên; cá sấu chúa cũng không chịu kém, tứ chi chìa ra ngoài điên cuồng cào cấu vào vùng da bụng mỏng nhất của con trăn. Hai con thú dữ quấn chặt vào nhau, lăn nửa vòng rồi rơi thẳng xuống dưới. Độ cao này với con người thì khó mà thoát chết, song với hai con thú khổng lồ này lại chẳng gây ra bất cứ tổn thương nào, mà ngược lại còn làm chúng quấn chặt vào nhau hơn. Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới leo trở lại được cành cây xiên chéo ấy, bàn tay vẫn còn hơi run run. Lúc này gã mới sực nhớ ra, hai loài này vốn đã có thâm thù truyền kiếp, trăn Nam Mỹ còn nhỏ rất dễ bị cá sấu xoi tái, còn lúc chúng lớn lên rồi, liền quay trở lại bắt cá sấu ăn, mỗi thù này, chẳng biết đã có từ mấy ngàn mấy vạn năm trước rồi.

Không dám ở lại lâu, nhân lúc hai con quái thú còn đang quần thảo, Trác Mộc Cường Ba vội vàng leo xuống bỏ chạy thực mạng, giờ đã biết trên cây có loại sinh vật đáng sợ này, có nói gì gã cũng không dám leo lên nữa rồi. Lại một lần mất đi nguồn sáng, trong bóng tối cũng không thấy ánh đèn của bọn Nhạc Dương, Trương Lập, mới vòng vòng mấy lượt, Trác Mộc Cường Ba đã nhận ra, gã đã lạc đường. Cây cối trong rừng đều rất lớn, nhiều nơi buộc phải đi vòng qua mới được, cộng với hơi nước mù mịt khiến cảnh vật trước mặt đều mờ lung, vòng qua vòng lại, căn bản không thể biết mình đang ở chỗ nào nữa. Trác Mộc Cường Ba nắm chắc con dao, công cụ phòng thân duy nhất của gã lúc này, đến giờ gã mới hiểu được, tại sao khu rừng này lại tĩnh lặng như vậy, có bọn thợ săn siêu cấp này tiềm phục bên trong, thử hỏi còn loại động vật nào dám tiến vào đây nữa chứ. Đêm tối, mệt mỏi, đói khát,

nhưng lại không dám nhắm mắt vì sợ hãi, giờ thì gã chỉ còn lại một mình, đây là lần đầu tiên, lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba cảm thấy bất lực đến thế. Trên thương trường, trong những khu rừng khác, gã đã biết sợ là gì đâu? Nhưng giờ đây, trên mảnh đất hoàn toàn xa lạ này, mỗi sinh vật đều có thể đẩy gã vào chỗ chết. Khi những cảm xúc bất an và nơm nớp lo sợ đó trào dâng, Trác Mộc Cường Ba chợt cảm thấy, gã cần được giúp đỡ, dù chỉ là một người để nói chuyện thôi cũng tốt lắm rồi. Cảm giác này thật hết như hai mươi năm về trước, mở mắt trần trần ra nhìn người thân nhất bị kẻ khác bắt đi, nằm trên mặt đất băng lạnh, cổ nhin cơn đau nơi bụng, lúc đó, trong lòng gã cũng vang lên một âm thanh run rẩy: ai đến giúp với, ai đến giúp tôi với!

Con người ai chẳng lớn lên trong vòng tay bảo vệ của mẹ cha, sống thì hoạt bát, chết thì cứng đờ, những người bề ngoài kiên cường mấy chẳng nữa thì nội tâm cũng chỉ như con ốc sên núp kín trong vỏ, lúc nào cũng hoang mang lưỡng lự, chẳng ai tránh được. Đời người lúc nào cũng có quá nhiều trắc trở, cuối cùng bao giờ cũng có một khó khăn không thể vượt qua, không ai vượt qua được. Rượu mạnh chỉ có tác dụng tê liệt thần kinh, không phải tinh thần; khi khó khăn vượt quá cực hạn chịu đựng, ý chí của con người ắt sẽ sụp đổ. Nếu nói đây là một khảo nghiệm, vậy thì Trác Mộc Cường Ba cho rằng vậy đã là quá đủ rồi, gã không muốn tiếp tục khảo nghiệm thêm một chút nào nữa, tất cả chuyện này đã vượt quá phạm trù khảo nghiệm, thuần túy chỉ là giày vò hành hạ, đày đọa của thể xác lẫn tinh thần. Cứ tiếp tục thế này, gã sẽ không cầm cự nổi, thể lực, ý chí, tinh thần đều đã tới cực hạn chịu đựng, bao nhiêu áp lực sinh tồn đè nén, làm gã đã không sao thở nổi.

Trác Mộc Cường Ba tựa như một kẻ lữ hành trong sa mạc bị mất nước, lê đôi chân nặng như đeo chì tiếp tục tiến lên. Khu rừng tĩnh mịch ẩn chứa những uy hiếp chí mạng, xung quanh chỉ có bóng đêm vô cùng tận, mỗi tiếng động nhỏ vang lên đều khiến trái tim gã không thể kiềm chế mà đập như điên cuồng mấy phút liền, nơi đây đúng là một vùng đất ma quỷ. Trác Mộc Cường Ba không còn đi nổi nữa, gã dựa vào một thân cây ướt rườn rọt nghỉ ngơi, ra sức hắt nước lạnh lên người mình. Nếu như vậy còn không hết buồn ngủ, gã sẽ dùng dao rạch da ra, đau tới thấu xương, chỉ có cơn đau mới đuổi được cơn buồn ngủ; chỉ có không ngủ, gã mới có hy vọng sinh tồn.

Gã không biết mình đã đi như thế bao lâu, bóng đêm trải ra vô tận, dừng một chút, rồi lại tiếp tục tiến lên phía trước, gã ngẩng đầu nhìn trời, chút ánh sáng mờ mờ lấp ló qua cành lá chúng tỏ giờ vẫn là đêm, vẫn chỉ có ánh trăng. Trác Mộc Cường Ba ngẫm tự hiểu, giờ muốn gặp lại bọn Sean và Trương Lập, Nhạc Dương, hy vọng thật quá mong manh, muốn ra khỏi khu rừng này, sợ rằng cơ hội còn mong manh hơn bội phần.

Bỗng một tiếng “soạt” vang lên, trong bụi cây phía trước lại xuất hiện một con trăn khổng lồ to bằng người. Trác Mộc Cường Ba lúc này lòng nguội ý lạnh, ở nơi thế này gặp phải con quái vật như vậy, cả sức lực bỏ chạy cũng tiết kiệm được luôn, gã thầm nhủ: “Cuối cùng vẫn không thoát khỏi đây được rồi.” Con trăn Nam Mỹ dài cả chục mét kia lúc này còn cách Trác Mộc Cường Ba chừng ba chục mét, như một mũi tên, thân hình uốn éo đã bổ về phía gã, tốc độ kinh người. Trác Mộc Cường Ba nhắm nghiền mắt lại chờ đợi, chợt nghe một tiếng động lớn, mở mắt ra xem, thì thấy con trăn kia đang lăn lộn dưới đất, trong đêm tối nhìn không được rõ lắm, nhưng chất dịch nhầy dính dính của nó thì đã phun đầy người gã, tanh hôi khủng khiếp. Trác Mộc Cường Ba không dám tin mình lại may mắn tới vậy. Con trăn kia lăn

lộn một lúc rồi nằm im bất động, xem ra là do máu đã chảy hết. Trác Mộc Cường Ba cẩn thận nhích lên, dưới chân không biết giẫm phải thứ gì liền té bổ nhào xuống, thò tay ra sờ thử chỉ thấy vừa dính vừa mềm, con trăn lớn kia không ngờ bị rạch toác cả bụng, bao nhiêu thứ bên trong chảy hết cả ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba đứng lên, mượn ánh trăng yếu ớt quan sát, quả nhiên dưới đất thấy có ánh sáng lóe lên, nửa lưỡi dao sắc lẹm dựng đứng trên mặt đất, lộ lên trên chừng ba mươi centimet, vừa rồi con trăn bò trườn dưới đất, lưỡi dao lạnh lẽo này đã không chút khách khí rạch đôi phần bụng nó ra. Trác Mộc Cường Ba không đụng tới lưỡi dao đó, kiểu chôn dao này vốn là kỹ thuật chỉ có những thợ săn cực kỳ lão luyện mới biết sử dụng, răn có đường của răn, cáo có vết của cáo, những thợ săn trong rừng sâu núi thẳm thường nói với nhau như vậy. Chôn lưỡi dao trên đường răn thường bò qua, có thể giết răn trong vô hình, không ngờ trong rừng này không chỉ có người, lại còn có cả bầy rệp do con người bố trí. Mạng gã chính là do người thợ săn vô danh kia cứu về, Trác Mộc Cường Ba cười khổ một tiếng, trong màn sương phía trước chợt thấp thoáng một bóng ảnh, không hiểu lại là gì nữa. Trác Mộc Cường Ba đứng nguyên tại chỗ như lão tăng nhập định, cảnh giác nhìn chằm chằm về phía có âm thanh truyền tới kia.

Bỗng nhiên có tiếng gió nổi lên phía trái, Trác Mộc Cường Ba rùn người né tránh, đồng thời đá tạt ra sau một cú, chỉ một động tác này là gã đã biết đối phương là người, bởi chỉ có con người mới có thể lạng lẹ vòng ra sau lưng kẻ địch trong thời gian ngắn như vậy, mà đòn vừa tấn công gã ban nãy... là tiếng gió của bàn tay tạt ra! Người kia đột nhiên biến chiêu, chặt xuống đùi Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh hãi, phản ứng như gã đã là hiếm có rồi, một cước này vừa nhanh vừa ổn, người khác khó lòng cản nổi, hơi nghiêng người rồi tung chân đá ra luôn, dù đối phương có giỏi thì gã cũng vẫn kịp quay đầu lại đối mặt với y, nhưng kẻ tập kích này rõ ràng là tài cao hơn gã một bậc, không ngờ nửa đường vẫn biến chiêu được. Trác Mộc Cường Ba rút chân về, đột nhiên xoay dao găm đâm ra, cùng lúc ấy cũng chớp cơ hội quay đầu lại. Đúng vào khoảnh khắc đó, người kia cũng ung dung bắt lấy cổ tay gã, hơi dùng sức vặn một cái, dao găm lập tức rời tay, kẻ đó là một đòn chặt nhằm tới cổ họng gã. Trác Mộc Cường Ba bị giữ cổ tay, hơn nữa còn bị cầm đúng chỗ hiểm, có thể nói là hoàn toàn không thể phản kích, trong lúc cuống cuồng, gã chỉ kịp hét lên: “Á La thượng sư!”

Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy cổ họng hơi nhói đau, bàn tay đối phương đã dùng sức lại cách cổ họng gã chưa đầy một centimet. Tiếp sau đó, bên tai gã cũng vang lên giọng hơi khàn khàn của lạt ma Á La: “Cường Ba thiếu gia, sao cậu lại ở đây?”

Trác Mộc Cường Ba thực ra cũng không nhìn rõ người mới xuất hiện là ai, chỉ thấy cái đầu trọc phản chiếu dưới ánh trăng, đành đánh liều một phen. Ngay từ đầu gã đã biết, năng lực cận chiến của người này cao hơn mình rất nhiều, dù không phải lạt ma Á La, nghe gã nói vậy, nói không chừng cũng sẽ hỏi cho rõ rồi mới ra tay hạ sát thủ cũng nên. Trác Mộc Cường Ba sờ sờ cổ họng vẫn còn đang đau, vừa kinh ngạc lại vừa mừng rỡ, tựa như người chết đuối vớ được phao, nhất thời chẳng nói được tiếng nào.

Chuyến đi của lạt ma Á La

Lạt ma Á La cũng giống như Trác Mộc Cường Ba, hai tay trống không, quần áo rách rưới, nhưng tinh thần thì có vẻ tốt hơn Trác Mộc Cường Ba nhiều.

Dăm câu ba điều, Trác Mộc Cường Ba kể vắn tắt lại cho lạt ma Á La những chuyện gặp phải trong hơn mười ngày qua bằng lời lẽ đơn giản nhất. Lạt ma Á La vừa nghe, vừa lột da con trăn, lấy dao lóc chỗ thịt rắn mềm nhất ra ăn sống tại chỗ, còn chia phần cho Trác Mộc Cường Ba nữa. Nhưng Trác Mộc Cường Ba vừa nghĩ thấy mùi tanh đó là muốn nôn ọe, nói thế nào cũng không nuốt trôi. Lạt ma Á La nhắc nhở: “Cường Ba thiếu gia, con người ở trong hoàn cảnh cực cùng, cái gì cũng phải ăn hết. Đây là đồ ăn thượng hảo hạng đó, cũng là hy vọng duy nhất đảm bảo cậu sẽ tiếp tục sống, cả chuyện này mà cậu cũng không làm nổi, thì làm sao mà đi tìm Bạc Ba La, làm sao mà đi tìm Tử Kỳ Lân hả?”

Lạt ma Á La nói vậy, Trác Mộc Cường Ba nghĩ lại cũng thấy đúng, cả Sean còn có thể ăn nhện để sống, tại sao gã lại không thể chứ? Nghĩ đoạn, gã không nói lời nào, đón lấy một miếng thịt lưng trăn, tay xé miếng nhai nuốt ừng ực, mới đầu dạ dày sôi lên ừng ực, sau khi cố ép cảm giác muốn nôn đó xuống, dần dần cũng thấy thịt trăn này không khó ăn cho lắm. Hai người ngồi luôn đó, vừa ăn vừa nói chuyện mình gặp phải trên đường.

Hầu hết những gì Trác Mộc Cường Ba kể, lạt ma Á La đều không lưu tâm lắm, có điều khi gã kể tới bộ lạc Kukuer, ông bắt đầu lưu tâm, hỏi cặn kẽ tập quán sinh sống, tình tiết trong lễ tế của người Kukuer, căn vặn kỹ càng nhất là về bài sử ca kia. Chỉ tiếc thứ Trác Mộc Cường Ba nhớ ít nhất lại chính là bài ca đó, lạt ma Á La lắc đầu không thôi, hồ như cảm thấy hết sức tiếc nuối vì mình không được đến thôn làng của người Kukuer vậy.

Khi Trác Mộc Cường Ba kể tới đoạn lũ chó trong bộ lạc Kukuer đều không sủa, người kể vô ý, nhưng người nghe lại có tâm, hai mắt lạt ma Á La sáng bừng lên, không khỏi mỉm cười. Hành động kỳ dị của vị lạt ma thường ngày ít nói chẳng cười này tự nhiên không thể thoát khỏi ánh mắt của Trác Mộc Cường Ba, gã không kìm được buột miệng hỏi: “Có phải thượng sư biết chuyện gì rồi không?”

Lạt ma Á La đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, đoạn hỏi ngược lại: “Nói tới chó, Cường Ba thiếu gia muốn tìm nhất chính là Tử Kỳ Lân có phải không?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu.

Lạt ma Á La nói tiếp: “Cường Ba thiếu gia lớn lên ở quê hương chó ngao, chắc hẳn cũng đã nghe không ít truyền thuyết liên quan tới chiến ngao rồi chứ?”

Trác Mộc Cường Ba lại gật gật đầu tiếp.

Lạt ma Á La hỏi tiếp: “Vậy xin hỏi Cường Ba thiếu gia, cậu biết chiến ngao có một đặc điểm là gì không?”

Trác Mộc Cường Ba ngó người ra, truyền thuyết về chiến ngao thì gã đã nghe không ít, nhưng phương pháp bồi dưỡng huấn luyện chiến ngao thì đã thất truyền từ lâu, giờ trên toàn thế giới cũng chẳng có con chiến ngao nào cả. Trác Mộc Cường Ba từng mời các chuyên gia huấn luyện chó tới huấn luyện cho lũ ngao ở cơ sở của gã, song đám to xác ấy tính cách hết sức quật cường, vẫn chẳng biết sợ gì cả, không đập đầu vào tường thì không quay đầu, mà đập đầu vào tường rồi cũng không chịu quay đầu, còn chiến ngao trong truyền thuyết thì không phải vậy, nó nhanh nhạy, thông minh, có thể phán đoán tình huống trong lúc nguy cấp nhất, dùng phương pháp có hiệu quả nhất để cứu chủ. Nhưng còn đặc điểm của chiến ngao, ngoại trừ thông minh đặc biệt ra, Trác Mộc Cường Ba quả thực không nghĩ ra còn gì

khác nữa, vả lại, chuyện này và chó của người Kukuer nuôi không sủa có liên quan gì với nhau chứ?

Lạt ma Á La điềm đạm nói: “Một con chiến ngao đạt tiêu chuẩn, cả đời cũng không sủa tiếng nào.”

“Cái... cái gì hả?” Đây là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba nghe được chuyện này, chiến ngao không sủa? Gã cười khổ nói: “Tôi không hiểu ý thượng sư lắm.”

Lạt ma Á La nói: “Không sai đâu, cách huấn luyện chiến ngao cổ đại đã thất truyền, nhưng Cường Ba thiếu gia, cậu đã bao giờ nghe thấy trong truyền thuyết nào nhắc đến chuyện chiến ngao gào rú hay sủa ầm ĩ chưa? Chiến ngao sở dĩ có thể trở thành chiến ngao, tượng trưng cho bách chiến bất bại, chính là vì có khả năng chúng là loài chó ám sát duy nhất trên thế giới này. Như cậu biết đấy, chó ngao có thể hình khỏe mạnh cao lớn, chạy ào ào như gió, sức khỏe như trâu, móng sắc như hổ báo sư tử, vốn đã là giống chó xuất chúng trong các loại chó, chỉ với ưu thế về thân thể, người ta cũng có thể liệt nó vào hàng đại sư chiến đấu rồi. Có điều, một con chiến ngao đạt tiêu chuẩn, tuyệt đối không giống như vị tướng quân chiến thắng trở về, hay võ sĩ quyền Anh vừa vô địch, bước đi huênh hoang cao ngạo, điệu bộ như coi thường cả thiên hạ đâu. Thực tế hoàn toàn ngược lại, chiến ngao được huấn luyện thành thực, nó sẽ thu mình lại, ẩn giấu nanh vuốt, ánh mắt cũng không hung ác tàn bạo, nó sẽ cúi gầm đầu xuống, tai cụp che mắt, trông như một con chó bình thường hoàn toàn không có gì nguy hiểm vậy. Thậm chí khi kẻ thù lại gần, nó còn làm ra vẻ mệt mỏi lười nhác, nằm ườn ra đất ngủ khò khò, kỳ thực là đang ngắm ngàng tính toán khoảng cách giữa mình và kẻ địch, chỉ cần kẻ đó bước vào phạm vi công kích, chiến ngao sẽ như một con rắn độc... vù...” Nói tới đây, lạt ma Á La chặt tay về phía trước, phát ra một tiếng “vù”.

Trác Mộc Cường Ba không kiềm chế được tự lùi về phía sau một bước, phảng phất như cổ họng mình đã bị con thú hung mãnh ấy cắn trúng. Chiến ngao không sủa, đích thực đây là lần đầu tiên gã nghe nói đến, không khỏi có chút đờ đẫn thần người ra. Đặc biệt là câu “chiến ngao sở dĩ trở thành chiến ngao, chính là vì chúng là loài chó ám sát,” làm gã cực kỳ chấn động, đó khác gì một người vốn đã là cao thủ tuyệt thế, lại chuyên đi ám sát, thử hỏi có chuyện gì đáng sợ hơn nữa đây chứ.

Lạt ma Á La không biết Trác Mộc Cường Ba nghĩ gì, lại nói tiếp: “Tại sao chỉ có truyền thuyết một ngao giết mười sói, một ngao đấu ba hổ, mà các loại chó khác không làm được? Đó chính là vì chiến ngao rất tinh thông thuật ám sát, chúng biết tìm phục ẩn nấp giống bọn hổ báo, lặng lẽ chờ đợi kẻ địch xuất hiện; chúng còn rải hơi mùi của mình khắp chiến trường để làm hỗn loạn quân địch, còn chính chúng lại dùng mùi của một số thực vật hoặc động vật khác để che lấp hoàn toàn mùi của mình đi; chúng chớp một phát là nhằm ngay cổ họng kẻ thù, coi trọng một đòn chí mạng với tốc độ nhanh nhất, sau đó kéo xác kẻ thù ra chỗ dễ nhìn để dẫn dụ bọn khác hiện thân. Khi đối mặt với kẻ địch đông hơn, chúng sẽ dựa vào yêu cầu trên chiến trường mà phán đoán xem nên tấn công kẻ mạnh nhất hay yếu nhất, uy hiếp kẻ thù, phân hóa kẻ thù, dẫn dụ kẻ thù. Chúng giống như những nhà chỉ huy am hiểu chiến thuật, vừa có thể hợp lực tác chiến, cũng thiện nghệ đơn đả độc đấu. Chiến ngao được huấn luyện đặc biệt có thể trèo lên cây, lặn dưới nước, phân biệt được những mùi mờ nhạt nhất trong không khí, truy kích kẻ địch ngoài trăm dặm. Có thể nói thế này, phóng mắt nhìn khắp loài chó, chỉ có chiến ngao, mới có thể đối phó được chiến ngao mà thôi.”

Lạt ma Á La nhắm mắt lại, thở dài một tiếng, cơ hồ như nhớ lại gì đó, than rằng: “Nhớ năm đó, thời vương triều Thổ Phồn còn lớn mạnh nhất, từng có một quân đoàn như thế, mỗi chiến sĩ đều có một con chiến ngao phối hợp, quân đoàn ấy, đã trở thành huyền thoại bất bại trên chiến trường. Cũng chính vì đám chiến ngao đó hành động trong đêm, hễ đánh là thắng, nên mới trở thành trợ lực rất lớn trong rất nhiều truyền thuyết về thần phật. Còn Tử Kỳ Lân mà Cường Ba thiếu gia muốn tìm kiếm, chính là một trong nhiều phiên bản truyền thuyết về chiến ngao đó thôi.”

Trác Mộc Cường Ba ngậy ra một hồi lâu mới định thần lại được, đúng là gã đã nghe không ít truyền thuyết liên quan tới chiến ngao, nhưng truyền thuyết dù sao vẫn là truyền thuyết, chứ nói rành mạch rõ ràng như lạt ma Á La, phảng phất như đã tận mắt trông thấy thì mới là lần đầu tiên. Còn trận đại chiến chiến ngao ngàn năm về trước, lại càng khiến tâm tư Trác Mộc Cường Ba miên man bất định. “Sao thượng sư biết nhiều chuyện về chiến ngao vậy?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Lạt ma Á La mỉm cười đáp: “Trong những kinh điển mà ta tiếp xúc, có rất nhiều đoạn miêu tả cảnh tượng chiến ngao chiến đấu, vì vậy, hiểu biết của ta về chiến ngao, có lẽ nhiều hơn trong truyền thuyết một chút.” Nói tới đây, trong lòng ông bỗng dâng lên một nỗi bi thương: “Quân đoàn bất bại trong truyền thuyết, rốt cuộc tại sao các người lại biến mất trong lịch sử? Giờ đây, các người đang ở nơi đâu?”

Trác Mộc Cường Ba chợt liên tưởng đến người Kukuer, không kìm được buột miệng hỏi: “Thượng sư nói cho tôi biết chiến ngao tuyệt đối không bao giờ sữa, chuyện này và việc tất cả chó của người Kukuer nuôi đều không sữa, có liên hệ gì với nhau thế?” Lúc này đầu óc Trác Mộc Cường Ba đã bấn loạn, những tập tục giống tập tục của người Tạng một cách đáng ngạc nhiên, chiến ngao không bao giờ sữa... gã dường như đã cảm nhận được gì đó, nhưng lại thiếu mất một chút, chỉ một chút nữa thôi, là có thể liên hệ mọi chuyện này với nhau được rồi.

Lạt ma Á La nhìn Trác Mộc Cường Ba, chậm rãi thông thả nói: “Có lẽ là vậy, tôi chẳng qua chỉ nghe Cường Ba thiếu gia nói chó ở đó đều không sữa mà nhất thời cảm thán thôi. Phải rồi, để tôi kể cho Cường Ba thiếu gia chuyện chúng tôi gặp phải nhé, có lẽ nghe xong, lại tìm ra được nơi cô Mẫn Mẫn có thể tới cũng không chừng.” Lạt ma Á La đổi chủ đề, trong lòng thầm nhủ: “Đúng là làm khó cho cậu rồi, Cường Ba thiếu gia, rồi sau này cậu sẽ hiểu ý nghĩa chuyến đi này của chúng ta lớn tới nhường nào. Từ lúc bị nước lũ cuốn lạc khỏi đội ngũ, tôi cứ ngỡ phải một mình đi thăm dò nơi kia cơ, không ngờ lại gặp được cậu, thật đúng là ý Trời, ý Trời mà.”

“Á La thượng sư, ngài sao vậy?” Trác Mộc Cường Ba thấy lạt ma Á La nghĩ ngợi đến bần thần, không nhịn được lên tiếng hỏi, những điều gã muốn hỏi quả thực quá nhiều, ngược lại thành ra không biết bắt đầu hỏi từ đâu. Lạt ma Á La ngẩng đầu lên: “Ừm, không có gì, tôi chỉ không ngờ các cậu lại gặp phải nhiều chuyện như vậy, dọc đường bao nhiêu gian khổ khó khăn, nhưng các anh đều đã vượt qua được hết.” Đồng thời, trong lòng ông cũng nghĩ: “Là kẻ nào đã xúi bẩy quân du kích ngăn cản bọn Cường Ba thiếu gia? Chẳng lẽ bọn chúng muốn tranh thủ thời gian để giở trò? Những kẻ ấy, liệu có phải chính là những kẻ người kia nói tới không? Thật không ngờ, chỉ là trùng hợp thôi? Hay là... không biết bọn họ đã tìm thấy nơi đó chưa, ừm, thôi bỏ đi, đều đã tới đây rồi, bất kể làm sao cũng phải đi xem thử một lần. Bạch

thành, tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu phong ấn bên trong Bạch thành, hôm nay cố nhân ở quê nhà tới thăm người đây!”

Nghe lạ ma Á La nhắc tới Mẫn Mẫn, tâm tư Trác Mộc Cường Ba đang ở chỗ người Kukuer lại thu về, cuống quýt hỏi: “Phải rồi, Á La thượng sư, ngài mau kể đi, tại sao ngài lại ở đây? Tại sao lại chia tách với mấy người giáo sư Phương Tân? Những ký hiệu ở trận đồ đá kia có phải do ngài để lại không?”

“Ừm,” lạ ma Á La sắp xếp các sự kiện trong đầu, diềm đạm kể lướt qua một lượt chuyện của nhóm ông, tính ra thì đơn giản hơn bọn Trác Mộc Cường Ba rất nhiều. Bọn họ xuất phát trước một ngày, nhưng mới đầu không đi đường thủy, mà đi trên bộ, họ thuê một đoàn ngựa thồ, gần chục con ngựa, bảy tám người cùng đi. Trong rừng cũng gặp phải quân du kích, nhưng đại khái đều có thể thông qua an toàn, về sau gặp bọn buôn ma túy, trong lúc hỗn loạn đã chết mất hai người tùy tùng. Cả đoàn lại tiếp tục đi sâu nữa vào trong, khi tới rừng Than Thở, một người trong đám họ thuê cương quyết không chịu đi tiếp nữa, mãi tới khi nghe anh ta kể chuyện về rừng Than Thở, lúc ấy họ mới biết la bàn đã chỉ sai hướng. Họ định điều chỉnh phương hướng thì lại gặp phải bộ lạc ăn thịt người, buộc phải chạy sâu hơn nữa vào rừng, lại còn để mất năm con ngựa. Trong rừng Than Thở, ngựa bị ăn dần từng con từng con một, hoặc bị dã thú kéo cả con đi, năm người đang cuống cuồng tìm cách ra khỏi rừng Than Thở thì trời bắt đầu mưa, cả bọn trôi dạt trên thuyền hơi cứu sinh hai ngày liền, về sau thì lũ quét hất tung cả thuyền, người bên trên bị cuốn đi mỗi người một hướng. Lạ ma Á La cuối cùng nói: “Nửa đoạn đường đầu tiên các cậu gay go hơn chúng tôi, đoạn ở giữa mọi người gần như nhau, đoạn cuối cùng này thì cậu may mắn hơn tôi một chút đấy.”

“May mắn hơn ngài?!” Trác Mộc Cường Ba không thể nào hiểu nổi “may mắn” mà lạ ma Á La nói rốt cuộc là ý tứ gì, gã kể lại một lượt chuyện vừa tới vùng đất cấm này đã gặp phải hai nhóm ăn thịt người, rồi lại gặp phải quái thú trong khu rừng tối tăm đáng sợ này nữa, sau đó lều bều chất vấn, “Thế còn gọi là may mắn ư?”

Lạ ma Á La diềm đạm mỉm cười: “Cậu mới ở trong khu rừng âm u này có một đêm, còn tôi đã ở đây ba ngày rồi.”

Thật không sao hình dung nổi cảm giác kinh hoàng của Trác Mộc Cường Ba lúc này, khó mà tưởng tượng được, vị lạ ma tuổi tác đã cao nhìn bề ngoài lại gầy gò như vậy đã trải qua ba ngày ở đây như thế nào, không ngờ một câu tiếp sau của lạ ma Á La càng khiến gã như nghe chuyện cổ tích. Lạ ma Á La nói: “Đã ba ngày nay không ăn thứ gì rồi, vì vậy, tôi buộc phải ăn chút gì đó để duy trì thể lực.” Quai hàm Trác Mộc Cường Ba suýt chút nữa thì trật khớp, miệng há hốc không ngậm lại được, chỉ ngây ngây nghe lạ ma Á La nói tiếp: “Khu rừng này rất lớn, hơn nữa về đêm là hơi nước sẽ hình thành sương mù, rất dễ mất phương hướng, tôi từ phía Tây Bắc, từ đầu tới giờ vẫn nhằm hướng Đông Nam tiến lên, ước chừng hôm nay là có thể ra khỏi đây được rồi.”

Trác Mộc Cường Ba bỗng sực nhớ ra điều gì đó, ngây ngẩn hỏi: “Thượng sư, ba ngày nay ngài không ngủ chút nào sao?”

Lạ ma Á La đáp: “Ở đây làm sao ngủ được, chỉ cần cậu nhắm mắt lại là lập tức thành món ăn trong bụng sinh vật khác ngay rồi.”

Hai mắt Trác Mộc Cường Ba lại càng trợn to hơn nữa, ở trong khu rừng này chỉ ba tiếng đồng hồ gã đã nghĩ là cực hạn của khảo nghiệm rồi, nếu ở đây ba ngày mà vẫn chưa chết, thì chắc cũng phát điên lên rồi, lại còn không ngủ không ăn gì nữa. Gã bắt đầu hoài nghi, vị lạt ma Á La, ông ta có phải là con người hay không? Lạt ma Á La lại tiếp lời: “Tôi biết cậu đang nghĩ gì, đừng kinh ngạc, trong thiền tông chúng tôi có rất nhiều phương pháp rèn luyện ý chí, cũng có rất nhiều cao tăng từng tiến hành khổ tu như tôi vậy, chắc cậu cũng biết đấy, người ta gọi phương pháp đó là Mật tu.”

Trác Mộc Cường Ba biết, Mật tu của Tạng truyền Phật giáo là thứ pháp môn khiêu chiến với cực hạn chịu đựng của cơ thể người, nghe nói trong kinh sách có ghi chép rất nhiều phương pháp tu hành thách thức sức chịu đựng của cơ thể như nhịn ăn, nhịn thở, nằm trên chông nhọn. Các nhà sư từng tiến hành Mật tu đều có ý chí và khả năng chịu đựng hơn người thường bội phần, chẳng hạn chui vào quan tài chôn xuống lòng đất, chỉ dùng một cái ống mềm để thông khí với bên ngoài, cả mấy tháng trời không uống một giọt nước mà họ vẫn sống trở ra, còn người bình thường chỉ cần thiếu nước ba ngày là đã cầm chắc cái chết rồi. Còn có người để mình trần ngồi trên đỉnh núi tuyết, mỗi lần đều ngồi cả mấy ngày, kháng cự lại cả cơn đói khát khi tuyết thực lẫn gió lạnh cắt da cắt thịt.

Lạt ma Á La nói: “Nếu không phải có đợt hành động này, tôi vốn đã chuẩn bị xong để cùng các bậc tiền bối tuyết ngũ cốc, tu Thiên Nhật Hành rồi. Chà, cả chuyện này mà cậu cũng biết, thật không hổ danh là đời sau của trí giả!” lạt ma Á La nhìn vẻ mặt kinh hoàng của Trác Mộc Cường Ba, tán thưởng một câu. Thiên Nhật Hành, từ hồi còn rất nhỏ Trác Mộc Cường Ba đã nghe cha gã nói tới pháp môn tu luyện này rồi, hồi đó gã còn cho rằng đem chuyện này thêm mắm dặm muối thành chuyện ma quỷ địa ngục đi dọa trẻ con cũng hay ra phết, chỉ là không ngờ thực sự có người thực hiện được. Tuyết ngũ cốc, chính là đoạn tuyết ngũ cốc hoa màu, không ăn một chút gì, sau đó người tu luyện sẽ chìm vào trạng thái ngủ đông, trừ phi có tiếng động cực lớn, bằng không họ sẽ không tỉnh lại. Cứ như vậy ngày lại qua ngày, năm lại qua năm, họ chỉ tiêu hao cơ thể để duy trì sinh mạng, cuối cùng tứ chi và thậm chí cả lồng ngực đều biến thành cốt khô, nhưng người thì vẫn sống. Các nhà sư coi đây là niết bàn, cảnh giới cao nhất chính là tu thành nhục thân Phật đà, cuối cùng người vẫn phải chết, nhưng xương cốt lại giữ được mãi không thối rữa, hóa thân thành Bồ tát, được hậu thế thờ cúng kính ngưỡng.

Lạt ma Á La đã thấy tương đối no, liền đứng dậy nói: “Được rồi, không nói những chuyện này nữa, người để ký hiệu lại chỗ trận đồ bằng đá không phải tôi, có thể là Ngải Lục Khắc hoặc giáo sư Phương Tân cũng nên, chúng ta tiếp tục đi về phía Đông Nam. Khu rừng này vốn gọi là rừng Mãng Xà, đường kính chừng bốn năm chục cây số, bên trong có hai loài, bảy giống, mười hai loại á hình, tổng cộng một ngàn tới một ngàn năm trăm con rắn, cá thể đã hoàn toàn trưởng thành khoảng hơn ba trăm, ngoài ra còn có rất nhiều cá sấu, vì vậy mỗi bước đi đều phải hết sức cẩn thận đấy.”

Trác Mộc Cường Ba đã hơi quen với những phát ngôn chấn động của lạt ma Á La, nhưng vẫn không kìm được mà lên tiếng hỏi: “Thượng sư, sao ngài biết rõ vậy?”

Lạt ma Á La bước tới trước một ngôi mộ mới lập, chắp tay bái lễ: “Là người này nói.”

Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên thốt: “Đó là...”

Lạt ma Á La đáp: “Thậm chí tôi còn không biết tên anh ta nữa, mấy tiếng trước khi tôi phát hiện ra anh ta trong rừng thì người này đã thoi thóp sắp chết rồi. Chuyện chôn dao trên đường đi của trần cũng là anh ta chỉ cho tôi làm đấy, vừa nãy tôi không ở chỗ đó, chính là vì đang ở đây tưởng niệm người bạn mới quen này. Anh ta có nói cho tôi biết một số chuyện liên quan tới rừng Mãng Xà và bí mật ẩn chứa bên trong nó.” Lạt ma Á La nói tới đây, liền cố ý đưa mắt liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái. Trác Mộc Cường Ba chỉ lặng lẽ lắng nghe, trong mắt không có chút hiếu kỳ hay mừng rỡ, gã lúc này chỉ muốn làm sao nhanh nhanh ra khỏi khu rừng này mà thôi.

Lạt ma Á La lại nói: “Người đó cho tôi biết, anh ta vốn là một kẻ trộm mộ, họ có một nhóm, chuyên đi khắp thế giới đào trộm mộ cổ. Mấy năm trước, nhóm trưởng triệu tập họ lại, nói rằng trong khu rừng nguyên sinh giữa biên giới ba nước này, ẩn chứa một bí mật khổng lồ, ở đây có một tòa thành, các bộ lạc ăn thịt người sống xung quanh gọi tòa thành đó là Thành phố Trắng.”

“Thành phố Trắng,” Trác Mộc Cường Ba thoáng động tâm, bài ca lịch sử bộ lạc Kukuer bỗng vang lên trong đầu, cơ hồ không phải gã nhớ lại, mà là hồi ức tự dưng dâng lên trong óc gã: “A, thành phố thần thánh màu trắng, ánh sáng trí tuệ bao phủ người, tất cả sinh mạng đều quay về đây. Mỗi vuông đất, đều thấm đẫm máu và nước mắt của tổ tiên, họ mang linh hồn và tính mạng của mình, đổi lấy hạnh phúc và hòa bình...”

Lạt ma Á La tiếp tục: “Là nền văn minh đã biến mất từ ngàn năm trước, các bộ lạc ăn thịt người hình như là người bảo vệ của thành phố đó, nhưng thời gian quá lâu, họ đã quên mất đó là thành phố của ai, tại sao lại xây dựng, còn bọn họ tại sao lại phải canh giữ nó. Đám trộm mộ ấy cũng tiến vào rừng, giống như cậu với tôi, hay tất cả những người khác, trải qua vô số gian khó, bất cứ lúc nào cũng cận kề cái chết. Theo chỉ thị của đội trưởng, họ phải tìm một số thứ ở các bộ lạc sống trong rừng, nghe đâu là chìa khóa để mở cửa, mà không chỉ có một chiếc. Theo như anh ta được biết, ở khu rừng gần Thành phố Trắng này nhất có ba bộ lạc ăn thịt người, nhưng năm đó thì bọn họ không hề biết điều này. Khi anh ta trộm chìa khóa ở chỗ người Kaji, bất cẩn rơi vào cạm bẫy. Đó là một vũng lầy thoạt nhìn không khác gì đất bùn bình thường, người Kaji lại ngụy trang rất tốt trên đó, đồng thời đặt gian nhà chứa chìa khóa lên trên vũng lầy. Anh ta và hai người khác trong bọn cùng rơi vào đó, làm kinh động cả bộ lạc, vậy là đồng bọn đành bỏ bọn họ lại. Khi người đó ngỡ mình sắp chết tới nơi, người Kaji lại cứu anh ta lên, từ đó anh ta liền ở lại làng của họ làm nô lệ, họ bắt anh ta đeo xích sắt, nhưng không ăn thịt. Người này phải sống kiếp nô lệ mất mấy năm, anh ta từ bên ngoài đi vào đây, thế nên cũng biết rõ, với năng lực của mình, anh ta không có cách nào thoát khỏi đây được, chỉ còn cách an tâm mà tiếp tục làm nô lệ thôi.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Tại sao bộ lạc ăn thịt người đó không làm thịt anh ta?”

Lạt ma Á La đáp: “Theo như anh ta nói, bộ tộc Kaji đó thực ra không phải là bộ lạc ăn thịt người trọn vẹn, bọn họ chỉ ăn những người bạn thân nhất từ những bộ tộc khác, ai bị họ ăn thịt cũng nên cảm thấy vinh hạnh, bởi họ đã coi người đó là bạn. Đối với tù binh, họ có cách trừng phạt tàn nhẫn hơn nhiều chứ không đơn giản là ăn thịt thôi đâu. Lúc trước người này đã dùng gỗ vụn làm mấy món đồ chơi có hơi hướng hiện đại, được người Kaji cho là bảo vật. Vì vậy, mới gần đây, anh ta bị người Mocahi dùng vũ lực cướp đi, ngay tối hôm qua thôi, người Mocahi còn đang chuẩn bị làm thịt anh ta nữa đó. Người Kaji muốn cướp anh ta về,

nhưng thất bại. Trong lúc chiến đấu, anh ta đã bị thương, lại biết chắc người Mocahi sẽ không tha cho mình, liền liều chết chạy vào rừng Mãng Xà này. Anh ta bảo, bị trăn ăn thịt còn hơn bị bọn người Mocahi đó xơi tái, vì trước khi ăn thịt người nào, bọn họ luôn khiến kẻ bất hạnh ấy chịu đủ kiểu hành hạ, và cho rằng người nào chết trong đau đớn đã mang hết oán hận và đau đớn tiết ra ngoài cả rồi, ăn vào mới an toàn. Sau đó thì anh ta gặp tôi.”

Trác Mộc Cường Ba nhớ lại tình cảnh tối hôm trước, không biết người này là ai trong số năm kẻ xấu số kia. Lạt ma Á La tiếp lời: “Rừng Mãng Xà này vì có rất nhiều trăn khổng lồ Nam Mỹ, nên được các bộ lạc ăn thịt người coi là khu cấm, xưa nay đều tránh xa. Người này đã ở đây mấy năm, anh ta kể rằng mình phát hiện ra nghi thức ăn thịt người của các bộ lạc này vô cùng cổ quái, hoàn toàn khác hẳn với lý giải của người thường. Phương thức ăn thịt người của ba bộ lạc sống trong vùng rừng này đều không giống nhau. Người Mocahi và người Lapimi đều coi việc ăn thịt người như một nghi thức thần thánh, bất kể là khiến người ta chết trong đau khổ hay im lìm không hay biết, họ đều bắt đầu hết sức long trọng, cả bộ tộc đều phải tham gia nghi thức này, chứ không phải kiểu coi con người như một loài súc sinh để ăn thịt như xưa nay người đời vẫn tưởng tượng. Anh ta cho rằng, nghi thức này có ý nghĩa đặc biệt riêng, nhưng rất đáng tiếc, chính anh ta cũng không đưa ra được kết luận gì.”

Trác Mộc Cường Ba nghe lạt ma Á La cứ gọi người đàn ông kia là anh ta, anh ta mãi, mới hỏi: “Thượng sư, anh ta không cho ngài biết tên à?”

Lạt ma Á La lắc lắc đầu, đoạn nói: “Dù anh ta kín miệng như bưng về thân thể mình, nhưng từ cung cách nói năng, tôi có thể cảm nhận được, bọn họ không phải lũ trộm mộ bình thường, mỗi một người trong nhóm đó, trong xã hội đều có địa vị rất cao. Còn việc có phải trộm mộ xong có của cải mới có địa vị cao như thế hay từ đầu đã có địa vị cao rồi nhưng vẫn thích trộm mộ thì tôi không biết. Ngoài ra, người kia dường như đánh giá đội trưởng của mình rất cao, qua lời nói cũng toát lên vẻ sùng bái ngưỡng mộ.”

Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, thầm nhủ: “Nếu đã có địa vị rất cao trong xã hội rồi, tại sao còn đi làm một việc ti tiện như là trộm mộ chứ? Điên rồi chắc? Đến cuối cùng chẳng phải là chết giữa rừng hoang không người biết đến hay sao.” Đột nhiên, một ý nghĩ lóe lên, ý nghĩ đáng sợ ấy tràn ngập khắp bên trong đại não: “Vậy còn mình thì sao? Mình vậy mà lại giống đám trộm mộ kia ư? Không! Mình cố gắng phấn đấu vì lý tưởng, tất cả những thứ mình bỏ ra, đều là cần thiết, đều có giá trị cả! Nhưng mà...” Để có được giúp đỡ và chi viện, bọn gã đã để mục tiêu đơn giản là tìm chó ngao thành tiện đường tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, hoặc có thể nói, trong nhóm của gã giờ đây, mục đích chủ yếu của các thành viên đã biến thành tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu rồi, vậy thì có khác gì bọn đào mộ trộm không chứ. Trác Mộc Cường Ba không thể thanh thản, làm lũi cúi gầm mặt xuống. “Vậy bây giờ chúng ta nên làm gì? Đến Thành phố Trắng ư?” Vừa nãy khi lạt ma Á La nhắc đến nơi này, Trác Mộc Cường Ba nhận ra trong ánh mắt ông có gì đó mà gã không sao lý giải nổi, chiếu lý mà nói thì một cao tăng mật tu cách biệt với thế gian như ông, đáng lẽ ra phải hoàn toàn không có quan hệ gì với một thành phố cổ hoang phế trong rừng rậm nguyên sinh Nam Mỹ mới đúng, rốt cuộc lạt ma Á La có gì bất ổn đây? Thậm chí Trác Mộc Cường Ba còn nghĩ: “Lẽ nào lạt ma Á La cũng từng là thành viên của tổ chức trộm mộ ấy?”

“Điều chúng ta cần làm trước mắt, chính là rời khỏi rừng Mãng Xà, đồng thời tránh xa các bộ lạc ăn thịt người. Còn Thành phố Trắng hỏ, nếu gặp được, cũng có thể tới tham quan một phen, Phật đã dạy, vạn sự tùy duyên mà.” Lạt ma Á La nói vậy, trong lòng lại vui mừng khôn xiết: Cường Ba thiếu gia, cuối cùng cậu cũng bắt đầu quan tâm đến thành phố hoang phế đó rồi sao? Yên tâm đi, tôi nhất định sẽ dẫn cậu tới đó, cậu là hy vọng Hoạt Phật đã chỉ ra cho chúng tôi, tin rằng cậu sẽ không làm chúng tôi thất vọng.

Hai người đi về phía trước một đoạn, vừa đi vừa thảo luận hướng đi của giáo sư Phương Tân và Trương Lập, nhưng cũng chỉ là đoán mò, vì cả hai đều biết tỷ lệ gặp lại nhau trong khu rừng này là rất nhỏ. Chừng một tiếng đồng hồ sau, ánh trăng trên cao đã dần trở nên ảm đạm, xem ra trời cũng sắp sáng đến nơi, khoảng thời gian tối tăm nhất trước bình minh kia cũng sắp tới. Bỗng nhiên phía trước có tiếng gió nổi lên, trong bóng tối một vật trông như cái cột đèn đang vắn vẹo lảo nhựn, hai người tự hiểu, lại gặp phải trăn khổng lồ nữa rồi, nhìn bóng đen kia phán đoán, có lẽ con trăn này còn to hơn những con họ gặp trước đó nữa. Lúc này nó đang ra sức vắn vẹo, quật rầm rầm vào thân cây, rõ ràng là đang vô cùng đau đớn. Trác Mộc Cường Ba thấy tình huống này hơi giống với con trăn vừa nãy, liền hỏi Lạt ma Á La: “Có phải bị dao rạch bụng không vậy?”

Lạt ma Á La quan sát một lúc, đoạn nói: “Không giống, đây là một con trăn đã lớn tuổi, chắc là sắp chết đến nơi. Trên mình nó không có vết thương nào, có thể là đã ăn phải thứ gì đó không sạch sẽ rồi.” Trác Mộc Cường Ba lại một lần nữa trợn mắt kinh ngạc nhìn Lạt ma Á La, đôi mắt ông dường như sáng rực lên trong đêm tối, thị lực thật kinh người.

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Có cần đi vòng qua không?” Lạt ma Á La lắc đầu: “Không, di chuyển bậ bạ sẽ khiến nó nổi điên lên, có khi sắp chết còn kéo cả chúng ta theo nữa cũng nên.”

Có thứ gì đó bị con trăn vẩy lên mặt Trác Mộc Cường Ba, gã đưa tay sờ thử, thấy dính dính trơn trơn, liền thấp giọng nói: “Nó hộc máu rồi.” Trên người Lạt ma Á La cũng bị bắn không ít thứ đó, ông quệt một chút đưa lên mũi ngửi, đoạn nói: “Không, không phải máu, không có mùi tanh. Là bùn chẳng? Cũng không giống, dính dính trơn trơn như vậy, chắc là dầu mỡ rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lặp lại: “Dầu?” Lạt ma Á La điềm đạm đáp: “Có lẽ tại chất lượng cuộc sống được nâng cao, thành ra bị béo.” Trác Mộc Cường Ba nghe vậy cũng không khỏi mỉm cười.

Lúc này, con trăn kia đã dùng hết chút sức lực cuối cùng ngẩng cao đầu lên, húc mạnh vào thân cây lớn hơn thân thể nó gấp mấy chục lần kia, sau đó mềm nhũn nằm gục xuống đất như cọng mì rơi khỏi nồi. Lạt ma Á La cẩn thận quan sát kỹ lưỡng cả chục phút, rồi mới bảo: “Kết thúc rồi, chúng ta đi thôi.”

Vừa đi vòng qua chỗ con trăn ngã xuống, phía trước liền thấp thoáng có ánh sáng, Trác Mộc Cường Ba cả kinh thốt lên: “Có người!” Đối với gã, trong khu rừng này, trừ phi có người, bằng không sẽ không có ánh sáng. Lạt ma Á La cũng ngẩn ra, rồi ông nói: “Nhưng không có tiếng động gì, chúng ta qua xem sao, phải cẩn thận.”

Vòng qua tán cây, cả hai người đều không ngờ tới, phía trước lại có cả một khoảng trống, dưới chân là một vũng bùn lún, trông như đầm lầy. Giữa vũng bùn lại có mấy ngọn lửa đang cháy hừng hực, hàng cây cao trăm mét vây quanh tạo thành một miệng giếng khổng lồ, tất cả đều toát lên vẻ thần bí lạ lùng. Đi bộ lâu như vậy, đây là lần đầu tiên họ nhìn được rõ bầu trời đêm, chỉ thấy vàng trắng như chiếc đĩa bạc treo lơ lửng nơi chân trời phía Tây, quả nhiên là sắp sáng rồi.

Lạt ma Á La vốc một ít bùn lên, đưa cho Trác Mộc Cường Ba ngửi, gã vừa hít vào đã kinh ngạc kêu lên: “Là dầu, đúng là dầu!” Nắm bùn lạt ma Á La cầm trong tay kia có pha lẫn cả mùi dầu mỏ, dầu thô đen kịt đang chầm chậm đùn lên bên dưới lớp bùn, mấy ngọn lửa kia chắc là do sét đánh xuống đốt lên, cũng không biết đã cháy như vậy bao nhiêu thế kỷ rồi. Trác Mộc Cường Ba hiểu rất rõ, nếu tin tức ở đây có dầu thô bị tiết lộ ra ngoài, chưa tới nửa năm, khu rừng nguyên sinh sâu đến đáng sợ này sẽ không còn tồn tại nữa. Xe san đất cỡ lớn, cưa điện dùng khí áp, có thể dễ dàng san phẳng những cây cổ thụ ngàn năm này, xe tăng và xe thiết giáp, có thể làm bất cứ loài động vật nào biến mất, còn về các bộ lạc ăn thịt người lại càng dễ dàng hơn, hủy diệt một nền văn minh cũng đơn giản như giẫm nát một cánh hoa dại ven đường vậy. Tới đây, gã không dám nghĩ tiếp nữa.

Thành phố Trắng

Lạt ma Á La thấy Trác Mộc Cường Ba ngỡ ngẩn bần thần, có vẻ không đành lòng được, như những gì người kia nói, theo truyền thuyết của đám thổ dân ăn thịt người, Thành phố Trắng ở phía sau thiên hỏa, cũng có nghĩa là mục tiêu ở ngay phía trước. Ông nói với Trác Mộc Cường Ba: “Đi thôi, ở đây không có gì đáng xem đâu.”

“Không, thượng sư, ngài không hiểu rồi, dầu mỏ ở chỗ này đã nhiều đến mức tràn cả lên mặt đất, nếu tin này mà lan ra ngoài, ngài biết sẽ đưa tới hậu quả thế nào không?” Trác Mộc Cường Ba giải thích với lạt ma Á La. Lạt ma Á La điềm điềm nói: “Những chuyện này, chính quyền địa phương sẽ nghĩ cách giải quyết, không phải vấn đề tôi và cậu nên nghĩ ngợi, cậu thấy có phải không? Chúng ta tiếp tục lên đường thôi, nói không chừng phía trước còn có thứ gì khiến người ta bất ngờ đó.” Nói đoạn, ông đã phăm phăm đi lên phía trước. Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, cảm khái khôn cùng.

Bọn họ mất nửa tiếng để vòng qua vũng bùn, cảnh sắc xung quanh dần dần thay đổi. Những cây đại thụ dần dà ít hẳn đi, đã có thể nhìn thấy bầu trời đêm qua kẽ lá; dòng sông nhỏ chảy róc rách, lá cây đung đưa trong làn gió nhẹ, tiếng kêu đêm của lũ côn trùng chim thú hòa lẫn vào nhau, vắng vắng từ phía đằng xa truyền lại, phảng phất như họ vừa bước ra khỏi một bức tranh, vạn vật xung quanh trong nháy mắt đã tràn đầy sức sống, cả không khí cũng trở nên ấm áp mà thân thiết. Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ reo lên: “Chúng ta ra khỏi rừng rồi, thượng sư, chúng ta ra khỏi rừng Mãng Xà rồi!”

“Ừm,” lạt ma Á La gật gù đầu, ánh mắt cũng lộ vẻ mừng vui. Chợt bên tai vang lên tiếng thác chảy, hai người tâm tình phơi phới, vội rảo bước chạy về phía âm thanh đó truyền lại, chạy xuyên qua tầng dây leo chằng chịt, trèo lên một đồi đất nhỏ. Thứ đầu tiên đập vào mắt họ, là một kiến trúc cung điện trông rất giống đền Pantheon, cung điện huy hoàng trắng toát tắm trong ánh trăng bàng bạc, càng lại gần càng cảm thấy thật cao lớn. Hai người không tự chủ được mà thả bước chậm lại, chỉ sợ tiếng động phát ra dưới chân sẽ làm kinh động đến

người khổng lồ đã say ngủ ngàn năm. Càng lên cao, các kiến trúc xuất hiện trước mắt càng khiến họ kích động, hai người phát hiện ra, ngôi đền thần kia hóa ra lại được xây dựng trên một kiến trúc lớn hơn nữa, một kiến trúc dạng kim tự tháp bậc thang khổng lồ màu trắng. Nó lặng lẽ đứng sừng sững nơi đó, nguy nga tráng lệ, khí thế hùng vĩ, chẳng khác nào một ngọn núi nhỏ. Dưới chân tháp có một hàng bậc thang dựng đứng thông thẳng tới đền thờ trên đỉnh tháp, trên bậc đá giờ đã mọc đầy các bụi cây khóm cỏ, có mấy nơi thậm chí còn sụt lún nữa. Bốn phía kim tự tháp có những bức điêu khắc hình rắn khổng lồ, sống động như thật. Dưới ánh trăng tinh khiết, bóng rắn phảng phất như đang cuộn cuộn xoay chuyển xung quanh kim tự tháp. Đi lên trên nữa, họ lại càng thấy nhiều hơn, hai bên trái phải của ngôi kim tự tháp khổng lồ đó có hai kim tự tháp khác tương đối nhỏ hơn, một cái hình mũi dùi, cái kia trên đỉnh lại có kết cấu hình tròn, thoạt nhìn trông khá giống với một đài quan sát thiên văn hiện đại. Cuối cùng, khi họ lên tới đỉnh đồi, đứng bên sườn dốc, toàn bộ Thành phố Trắng khí thế hùng vĩ hiển hiện lên trước mắt hai người. Khoảnh khắc ấy, thời gian dường như đông cứng lại, cả nhịp thở cũng ngừng, không khí xung quanh không còn lưu động nữa, tất cả chỉ có thể dùng hai chữ “kỳ tích” để hình dung.

Lạt ma Á La trước tiên nghĩ tới tất cả những lời tán thán của người Tây Ban Nha dành cho kiến trúc Maya cổ khi họ lần đầu tiên đặt chân lên châu Mỹ: “Khắp nơi đều là hình ảnh điêu khắc tuyệt đẹp... lại có những cổng chào vô cùng trang nhã!” “Tuyệt đẹp, cả một quần thể kiến trúc xa hoa, quả đúng là tuyệt phẩm nghệ thuật, quá sức lộng lẫy!” “Trang trọng mà mỹ lệ... chỉ hơn chứ không kém!” “Là các vị thần đã tạo nên những hình điêu khắc này...” Không, tất cả những lời đó đều không đủ để nói lên vẻ đẹp của những kiến trúc này, những kẻ không tận mắt trông thấy chúng lặng lẽ tắm trong ánh trăng vàng làm sao cảm nhận được tâm trạng kích động đó. Đứng bên bờ vách núi, mấy trăm tòa kiến trúc màu trắng thu cả trong tầm mắt, vô số đền thờ, cung điện, quảng trường thi đấu, trụ đá kỷ niệm, mỗi công trình kiến trúc đều đẹp tinh tế vô ngần, tất cả đều là tác phẩm nghệ thuật. Có thể nói, đây là quần thể kiến trúc quy mô lớn nhất, bảo tồn hoàn chỉnh nhất kể từ khi con người phát hiện ra các di chỉ Maya cổ đại tới nay. Chúng nằm tản mát trong bóng cây, nhưng bóng cây hoàn toàn không che mờ được ánh sáng của chúng, bụi cát phủ trên di chỉ, không sao che giấu nổi lịch sử huy hoàng; cỏ hoang chốn hư phế, đang kể lại câu chuyện về một nền văn minh sáng chói.

Ý nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu Trác Mộc Cường Ba lại là: “Nếu trên đời này thật sự có vườn địa đàng, vậy thì trước mắt mình đây chính là nó rồi.” Phía trước gã, cả một vùng đất xung quanh bỗng nhiên thụt xuống, hình thành một vùng bình nguyên màu mỡ, dưới ánh trăng, thác nước lừng lợ treo trên vách núi trông như dòng thủy ngân, lại tựa dải lụa trắng khẽ phất phơ, bầu trời phía trên tựa như được khảm thêm những viên ngọc sao lấp lánh, tiếng nhạc mê hồn trong đêm nghe như tiếng hát của lũ sếu trắng. Những cột đá trắng tản mát giữa rừng cây, các bức điêu khắc khổng lồ sống động thần tình, cung điện rực rỡ vàng son khiến người ta mơ tưởng xa xăm, đền thờ trang nghiêm thần thánh làm con người kính cẩn nghiêng mình, chỉ nhìn từ xa thôi hai người đã cảm thấy một cảm giác chấn động từ tận sâu thẳm cõi lòng lan tỏa cùng khắp. Nền văn minh cổ đại đã thất lạc, một dân tộc trí tuệ cao vợi, tất cả những gì họ để lại. Xây dựng nên Thành phố Trắng này là những con người đã trải qua bao giai đoạn dân tộc hưng vong trong lịch sử, cũng là những người tạo ra thời đại hoàng kim sau đó hoàn toàn biến mất. Mất xích nối liền dân tộc này với người hiện đại đã bị

cắt đứt, hoàn toàn biến mất rồi. Còn rơi rớt lại trên mặt đất có chăng cũng chỉ là vết chân họ mà thôi.

Bên tai lạt ma Á La lại văng vẳng vang lên lời của Stephens, nhà thám hiểm sống ở thế kỷ mười chín đã có cống hiến to lớn trong việc phát hiện ra nền văn minh Maya, ông ta đã dùng một câu tràn đầy ý vị để hình dung những gì mình nhìn thấy: “Nó nằm đó tựa một con thuyền gãy lìa giữa đại dương, cột buồm chính đã không biết đi đâu, tên thuyền đã mờ nhạt, các thủy thủ cũng không còn tăm tích; không ai có thể cho chúng ta biết nó từ đâu tới, chủ nhân của nó là ai, thuyền đã đi được bao xa, tại sao thuyền lại đắm.” Lạt ma Á La im lìm đứng đó, hoàn toàn ngây ngất, trong mắt ông, cơ hồ cả khu rừng đều đã biến mất, tưởng như phía trước là một quảng trường rộng mênh mông, các tín đồ xếp hàng lũ lượt bước lên bậc thang đá tiến vào miếu thần, bên tai vang lên tiếng thánh nhạc, tiếng cầu khẩn trong điện thần. Nền văn minh Maya cổ đại, rốt cuộc tại sao các người lại biến mất? Mỗi người khi nhìn thấy di tích thành bang của người Maya đều không khỏi thăm phát ra một câu cảm thán từ tận đáy lòng.

Hai người nhìn tất cả trải ra phía trước, họ nhìn một cách si mê, say sưa đắm đuối, hoàn toàn quên hết mọi sự xung quanh. Không biết bao nhiêu lâu sau, cho tới khi khoảnh khắc tối tăm nhất trước buổi bình minh lan tràn khắp thế giới, ánh trăng đã chìm xuống dưới đường chân trời phía Tây, họ mới như bừng tỉnh khỏi giấc mộng. “Chúng ta nên xuống đó.” Lạt ma Á La đề nghị, Trác Mộc Cường Ba cũng tức khắc phụ họa: “Đúng, cần phải lập tức xuống đó.”

Song vực sâu cả trăm mét, phải đi lối nào mới xuống được đây? Lạt ma Á La đưa mắt nhìn cây đại thụ ở mép phía Tây đang sừng sững trong đêm tối, nó là cây duy nhất trong khu vực này cao hơn trăm mét, nửa thân cây chìa ra ngoài vách đá, tựa hồ như vẫy tay gọi mời cố nhân trở lại bên mình. Lạt ma Á La lại gần chỗ rễ cây, hân hoan thốt lên: “Xuống ở chỗ này.” Đoạn ông bám lấy một sợi, nhanh chóng trèo xuống vách đá. Trác Mộc Cường Ba cũng không chút do dự đu rễ cây trượt xuống, bọn họ thậm chí còn không nghĩ xem rễ cây có thể xuống tới mặt đất hay không. Cây cao trên trăm mét, rễ cây không ngờ lại dài hơn cả mét, Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La bám vào rễ cây xuống được nửa đường, bên dưới toàn là vách núi phủ đất, may mà vẫn còn độ nghiêng nhất định chứ không thẳng đứng, họ liền vừa trượt vừa lăn xuống cái dốc nghiêng tám mươi độ ấy luôn. Toàn thân đầy bùn đất, sườn dốc gồ ghề lồi lõm, song họ chẳng hề để tâm, tựa như đứa trẻ lưu lãng bao năm trời nay trở về với lòng mẹ vậy, hân hoan không sao tả xiết.

Xuống bên dưới vách núi, càng đến gần Thành phố Trắng, viền ngoài của những kiến trúc ấy càng hiện lên rõ nét hơn, Trác Mộc Cường Ba không sao nén nổi nỗi kích động trong lòng, gã cơ hồ đã quên mất lần cuối cùng mình kích động như vậy là vào khi nào. Phải rồi, chỉ có khi gã nhìn thấy tấm ảnh Tử Kỳ Lân kia, bao nhiêu cảm xúc mãnh liệt mới dâng trào cuồn cuộn lên như thế. Gã từng nghe người khác nhắc tới Thành phố Trắng không chỉ một lần, song gã chưa từng để tâm chú ý, bởi gã chưa từng thấy nền văn minh Maya bao giờ, đồng thời cũng không tin vào sự tồn tại của một thành phố như vậy, cho tới giờ phút này, khi tận mắt trông thấy kỳ tích huy hoàng mà nền văn minh này sáng tạo ra, bị quần thể kiến trúc tuyệt mỹ tuyệt trần kia hấp dẫn một cách sâu sắc, gã mới nhận ra, mình không thể nào đè nén được tâm trạng kích động kia. Đó là niềm kính sợ đối với vị thần từ ngàn xưa vạn cổ của nhân loại đã tồn tại trong lòng mình, phảng phất như trong khoảnh khắc ấy, bao nhiêu

gian nan vất vả bọn gã đã trải qua, cái giá mà gã phải trả, đều trở nên xứng đáng, trở thành một chuyện vô cùng ý nghĩa, chứ không còn là cuộc chạy trốn vô mục đích trong rừng sâu nữa. Bởi vì gã đã phát hiện ra Thành phố Trắng, một thành phố chỉ lưu truyền trong truyền thuyết của các bộ lạc Anh điêng, một tòa cung điện xa hoa lộng lẫy ẩn chứa vô số bí mật bị cây rừng che phủ. Gã đã phát hiện ra một kỳ tích, một kỳ tích đã bị dòng lịch sử cuốn phăng lên một bãi hoang vắng không dấu chân người.

Hai người lao như bay về phía trước, đột nhiên Trác Mộc Cường Ba trượt chân một cái, cả người chìm luôn xuống dưới, may mà lát ma Á La nhanh tay nhanh mắt, vội kéo gã giật lùi về phía sau mấy bước, mới đứng vững được. Nhìn mặt đất bùn lầy phía trước không ngừng nổi lên những bong bóng trắng, Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa hết rùng mình: “Vũng lầy!” Một vũng lầy gần như là không có gì phân biệt lắm với mặt đất xung quanh chắn ngang trước mặt hai người, chặn mất đường tiến.

Lát ma Á La cũng vô cùng kinh hoàng, vừa rồi lúc Trác Mộc Cường Ba trượt chân, suýt chút nữa đã kéo luôn cả ông xuống theo, chỉ cần hai người trượt tới mép vũng lầy, cơ hội có thể bò ra được thật mong manh nhỏ bé. Ông đưa mắt nhìn tình thế xung quanh, chỉ thấy dòng thác bạc như sông ngân kia buông xuống góc Tây Bắc của vùng đất trũng này, bọt nước bên dưới bắn lên tung tóe, chắc hẳn là có một dòng sông hoặc ít nhất là kênh dẫn nước ở bên dưới, dòng nước uốn éo chảy qua, một số di tích bị ngập chìm trong nước, đồng thời cũng ngăn dòng nước lại. Phía bên này của di tích toàn bộ đều là đất bùn, đất bùn ngậm no nước liền biến thành vũng lầy, trong vũng lầy đó, có mấy chục ụ đá, chỉ lộ ra bên trên một phần nhỏ cao chưa đầy ba mươi centimet. Lát ma Á La nhanh chóng xác định, đây hẳn là các cột ghi năm, hình điêu khắc của phần lộ ra bên trên vũng lầy có thủ pháp tương đồng với những cột ghi năm bọn họ đã trông thấy lúc ở trên sườn núi. Lát ma Á La kéo tay Trác Mộc Cường Ba nói: “Có đường rồi, đi theo tôi.” Nói đoạn, ông liền nhảy lên ụ đá gần họ nhất, đứng bên trên, tựa như đứng trên một cái bục tròn đường kính chừng một mét vậy.

Trác Mộc Cường Ba nhảy theo, lát ma Á La lại nhắm một ụ đá bên trái, nhẹ nhàng nhảy sang đó, chợt thấy dưới chân mềm nhũn, cả người liền mất thăng bằng, ông lập tức đảo người trên không, cuối cùng cũng hạ xuống một ụ đá khác. Trác Mộc Cường Ba nhìn mà hãi hồn, nếu đổi lại là gã, tuyệt đối không thể xoay người nhảy lên trong tình huống đó. Lát ma Á La cũng tái mặt, vội cuống quýt dặn dò: “Cẩn thận đó, những cột đá ghi năm này không biết đã ngâm trong vũng lầy bao lâu, phần đế đều sục cả rồi. Theo cổ thư ghi chép, độ cao bình quân của chúng có lẽ từ ba tới năm mét, chúng ta rơi xuống chắc chắn không thể lên nổi đâu. Đi theo sau tôi, đợi tôi đứng vững rồi cậu hãy nhảy qua.” Trác Mộc Cường Ba chỉ gật đầu không nói.

Hai người cẩn thận nhảy nhót trên vũng lầy, mỗi một khoảng cách ngắn ngủn mà Trác Mộc Cường Ba và lát ma Á La phải tốn mất mười mấy phút đồng hồ mới bình an sang được bờ bên kia. Giờ họ đang đứng trên một hành lang bằng đá, nói là hành lang, thực ra chúng là những nóc nhà nối tiếp, phần bên dưới của chúng đã hoàn toàn bị nước nhấn chìm cả rồi. Nếu lấy tổ hợp kiến trúc này làm đường ranh giới, phía Bắc là một hồ nước khổng lồ, phía Nam là bãi lầy chôn vùi đồng cột ghi năm kia. Hành lang này quanh co uốn lượn, xem ra được xây nối tiếp hết sức kín kẽ, chắc là một khu dân cư cổ đại, hai người đứng bên trên, bốn bề đều bị nước và vũng lầy bao vây. Lúc này, những kiến trúc của Thành phố Trắng lộ

ra trên mặt nước lại càng gần họ hơn, trời từ từ sáng bạch, chỉ thấy bầu trời phương Đông hồng rực lên, nhuộm đỏ cả những cây xanh cao vút, nhuộm đỏ cả vách núi màu nâu đất. Ánh sáng chiếu trên cao xuống, từ từ vượt quá đường chân trời, từ Đông sang Tây, xuất hiện rõ ràng một đường phân giới chia vách núi làm hai nửa đỏ đen. Kế đó, tòa kiến trúc lớn nhất Thành phố Trắng, ngôi kim tự tháp hình thang to như một trái núi nhỏ, đèn thờ trên đỉnh kim tự tháp trở thành kiến trúc đầu tiên của thành phố Trắng này được tắm trong ánh dương. Vóc dáng trắng như tuyết tựa người con gái mới trời lên khỏi mặt nước, sương mù vẫn vút, dây leo xanh ngắt dịu dàng bao bọc xung quanh, ánh sáng dần dần dịch xuống, dường như có chút ngưng ngừng, nhu mì khoác lên tấm áo mỏng xanh mơn mớn. Khi được ánh sáng hoàn toàn phủ chiếu, kim tự tháp cao ngất hiện ra dưới chân, ngôi đèn liền tựa như một vũ nữ đứng trên đỉnh núi đón tia sáng đầu tiên của buổi sớm mai, nhẹ nhàng múa lên động tác đầu tiên.

Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn bị vẻ đẹp này cuốn hút, lại một lần nữa, gã cảm nhận được sức ma mị khó có thể kháng cự này; còn lạ ma Á La thì đã bắt đầu ra khỏi trạng thái si mê ngây dại, ông bắt đầu suy nghĩ một cách có lý trí: “Bị cách tuyệt khỏi ánh dương, đời đời kiếp kiếp chôn vùi dưới lòng đất, vậy chắc chắn là có lối vào, một lối vào thông xuống lòng đất. Người đó nói họ đi tìm chìa khóa gì đó, lẽ nào phải có chìa khóa mới mở được cánh cửa ấy ra? Nhưng chúng ta kiếm đâu ra chìa khóa bây giờ?”

Khi thân tâm Trác Mộc Cường Ba đều bị vẻ huy hoàng tráng lệ của ngôi đền kia xâm chiếm, phía Nam Thành phố Trắng, ở cách ngay chỗ họ không xa lắm, cùng lúc phát ra vô số tiếng rú kinh ngạc. Âm thanh đó tựa như tiếng gào của bầy sói đói tìm thấy mồi ngon. Trác Mộc Cường Ba và lạ ma Á La đều giật bản mình, kế đó hai người nghe thấy vô số tiếng bước chân, rồi tiếng nói cười râm ran náo động, âm thanh của những kẻ hưng phấn đến gần như phát điên, thậm chí có người còn thóa sức giơ súng lên trời bắn loạn xạ để phát tiết cảm giác hoan hỉ điên cuồng. Quân du kích! Cùng lúc bọn Trác Mộc Cường Ba đến Thành phố Trắng này, còn có một nhóm du kích chừng hơn hai chục tên. Trác Mộc Cường Ba và lạ ma Á La đều giật mình kinh hãi.

Nhưng lúc này họ lại không có chỗ nào để ẩn nấp, chỉ thấy đám du kích kia như đám sói hoang lợn rừng tràn ra khỏi khu rừng phía Nam, mặc dù không biết bọn chúng đang gào thét những gì, nhưng chắc quá nửa là những câu kiểu như “Thành phố Vàng”, “Phát tài rồi” chứ chẳng sai. Trác Mộc Cường Ba định nhảy xuống nước lặn sang phía bên kia, nhưng lạ ma Á La đã kịp thời giữ gã lại, đồng thời chỉ tay xuống dưới. Mặc dù ánh dương vẫn chưa di động tới phần chân thành phố này, nhưng nhờ ánh sáng phản quang, Trác Mộc Cường Ba vẫn nhìn thấy rất rõ ràng, trong hồ nước có một đàn cá nhỏ rất đông đang bơi đi lượn lại. Cá ăn thịt người! Đây có lẽ là loại động vật nổi tiếng nhất đại lục Nam Mỹ này rồi. Trác Mộc Cường Ba ngây người ra, gã không thể ngờ mình lại rơi vào bước đường cùng thế này. Quân du kích đã cách họ gần lắm rồi, ba tên đi đầu phát hiện ra Trác Mộc Cường Ba và lạ ma Á La, liền gào thét xông tới, đồng thời nổ súng bắn xung quanh hai người để thị uy, cảnh cáo bọn họ chớ nên liều mạng vọng động.

Đối mặt với quân du kích đạn đã lên nòng, lạ ma Á La cũng chẳng có cách gì, hai người đành đứng yên bất động, ngoan ngoãn giơ tay qua đầu. Hành lang hình thành bởi các nóc nhà liền nhau này, vừa khéo lại nối liền ra hướng đám du kích đi tới, ba tên dẫn đầu cầm

súng, từng bước từng bước một tiến lại gần họ, Trác Mộc Cường Ba còn trông thấy cả nụ cười gian xảo tham lam hiện lên trên mặt từng tên một. Những tên đi sau cũng đang lục tục kéo tới, đúng lúc đó, biển cố lại đột nhiên phát sinh, “rắc rắc” một tiếng, ba tên cầm súng kia bỗng chìm ngập xuống. Thì ra những nóc nhà bằng đá này đã ngâm ở đây chẳng biết tự thuở nào, có nhiều chỗ đã bị ăn mòn mục cả ra, ba tên kia vô tình giẫm phải chỗ mục đó, lập tức rơi xuống hồ nước. Tệ hơn nữa là, tường đá đã cào rách da bọn chúng, máu tươi liền rỉ ra.

Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La tận mắt chứng kiến, lũ cá đang tung tăng bơi lội kia kết thành một chính thể, tựa một con thú khổng lồ hung ác lao vọt về phía ba tên du kích rơi xuống nước kia như tên bắn. Chỉ có hai cánh tay cầm súng giơ cao khỏi mặt nước bắn chỉ thiên mấy phát, ba tên du kích xấu số kia dường như đã không còn cơ hội nào ra khỏi hồ nước này nữa rồi. Lạt ma Á La quát lớn: “Chính là lúc này đây!” Trác Mộc Cường Ba cũng lấy hết dũng khí, gầm lên một tiếng, cùng với lạt ma Á La, nhảy ùm xuống nước, dùng hết sức bình sinh bơi sang phía bên kia với tốc độ nhanh nhất có thể. Một thoáng trước khi chạm mặt nước, gã cơ hồ nghe thấy có người hét gọi “Cường Ba à,” nhưng không kịp tìm hiểu, chỉ coi đó là ảo giác mà thôi.

Khi Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La thở hổn hển leo lên bờ hồ phía đối diện, hai người vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nhận ra, không có con cá ăn thịt người nào đuổi theo họ cả, toàn bộ bọn chúng đều bị vị máu tanh thu hút cả sang phía bên kia rồi. Còn đám du kích đuổi phía sau kia thì không may mắn như vậy, cả đám bọn chúng kinh ngạc phát hiện ra, chỗ ba tên đồng bọn của mình sẩy chân rơi xuống nước trào lên một đồng bọt đỏ hồng, nước hồ như sôi lên sùng sục, có lúc còn dập dềnh nổi lên một hai khúc xương trắng hếu, ngoài ra không còn thứ gì khác nữa. Chưa đầy một phút sau, lũ cá trông vừa gầy vừa nhỏ ấy lại bắt đầu đung đưa bơi lội trong làn nước, tựa hồ chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì. Đám du kích nhìn kẻ địch ở bờ hồ bên kia chạy mỗi lúc một xa dần, đành nổ súng từ bên này bắn sang, nhưng hoàn toàn chẳng có chút hiệu quả gì, muốn đuổi theo, nhưng những bóng ma đang lững lờ bơi dưới làn nước trong kia lại khiến chúng trơ mắt ra mà dừng bước.

Trác Mộc Cường Ba cũng hơi lo lắng, rốt cuộc bọn gã cũng không phải người làm công tác khảo cổ hay nhà tìm kiếm văn vật, lần này đến rừng nguyên sinh châu Mỹ chẳng qua chỉ là một bài khảo nghiệm mà thôi. Giờ khảo nghiệm đã kết thúc, chứng minh rằng đích thực bọn gã chưa đạt tới yêu cầu có thể độc lập thám hiểm, cảm giác hưng phấn khi phát hiện Thành phố Trắng vừa trôi qua, gã liền nghĩ tới vấn đề an toàn của bản thân. “Thượng sư, quân du kích cũng đến đây rồi, chúng ta mau chóng rời khỏi đây thôi. Mặc kệ là Thành phố Vàng hay Thành phố Trắng, cứ để bọn chúng tìm kiếm bảo bối là được rồi, đây đâu phải là mục đích của chúng ta chứ.” Trác Mộc Cường Ba đưa ra kiến nghị.

“Ừm, được rồi,” lạt ma Á La nhận lời, nhưng ánh mắt ông vẫn không ngừng tìm kiếm khắp xung quanh, hoàn toàn chẳng có vẻ gì là muốn rời khỏi chốn này cả. Lúc này họ đã ở bên trong Thành phố Trắng, bước trên con đường đá màu trắng, đi giữa quần thể kiến trúc cổ xưa tuyền một màu trắng; mỗi căn nhà bị bóng cây che khuất đều ở gần ngay trước mắt, đưa tay ra là chạm tới; mỗi bức điêu khắc trên tường đều hết sức rõ ràng; bên trong những căn nhà không có cửa kia, cả đồ vật cũng vẫn xếp gọn gàng ngăn nắp, ngoài những chỗ bị động thực vật phá hoại ra, dường như tất cả mọi thứ nơi đây đều vẫn nguyên như một ngàn

năm về trước. Hai người thong thả bước trên phố, tưởng chừng như đã vượt qua thời không, trở về thành Rome của La Mã cổ đại, nơi này hoàn toàn không hề thua kém Rome, hoàn toàn xứng đáng được ca tụng là cung điện xa hoa của nghệ thuật tao nhã thuộc một nền văn minh phát triển ở trình độ cao. Những tòa kiến trúc này càng hùng vĩ, những hình điêu khắc càng tinh xảo, thì lại càng khiến người ta hoài nghi một điều. Rốt cuộc là thứ gì đã khiến người sống trong thành phố này đột nhiên bỏ đi, không bao giờ trở lại nữa? Lạ ma Á La lắc đầu thở dài: “Nền văn minh Maya biến mất là nghi vấn lớn nhất trong lịch sử loài người.”

Ngay từ đầu Trác Mộc Cường Ba đã có cảm giác lạ ma Á La đang tìm kiếm gì đó, nhưng nghĩ thế nào gã cũng không sao hiểu nổi, lạ ma Á La có thể tìm kiếm thứ gì trong tòa thành cổ hoang phế này cơ chứ? Lúc này lạ ma Á La lại một lần nữa nhắc đến nền văn minh Maya, mặc dù bản thân cũng biết có thể đây chính là di chỉ của người Maya để lại, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn cứ thử dò hỏi một câu: “Thượng sư, sao ngài đoán được đây chắc chắn là thành phố của người Maya xây dựng vậy?”

Lạ ma Á La tỏ ra kinh ngạc, hỏi ngược lại: “Chẳng lẽ lúc học, các cậu không nghiên cứu chút gì về văn minh Maya à?”

Trác Mộc Cường Ba lại càng thấy quái lạ, hỏi lại: “Trong các tư liệu về Nam Mỹ, hoàn toàn không hề nhắc tới văn minh Maya mà.”

Lạ ma Á La trách móc: “Mặc dù đích đến của chúng ta là Nam Mỹ, nhưng Nam Mỹ và Bắc Mỹ vốn từng là một đại lục lớn nối với nhau, sao các cậu lại chỉ nghiên cứu mỗi Nam Mỹ không thôi nhỉ. Nhóm của chúng tôi đã nghiên cứu rất sâu về cả Nam Mỹ lẫn Bắc Mỹ đó. Những hình ảnh này, phong cách kiến trúc này, chỉ cần là người đã nhìn qua các di chỉ của nền văn minh Maya là có thể lập tức nhận ra ngay. Đây chính là thành phố của người Maya, bởi nền văn minh của họ hết sức đặc thù, hoàn toàn không giống với bất cứ nền văn minh nào khác trên thế giới, nói như vậy cậu đã hiểu chưa?”

“Đoàng!” Trác Mộc Cường Ba chau mày nói: “Chúng cũng sang đây rồi, làm sao mà chúng qua hồ được nhỉ?”

Giếng Thánh

Năm giờ sáng, cách thánh địa Ah Puch chừng sáu mươi cây số về phía Tây.

Ba chiếc trực thăng bay thành hình chữ phẩm 品 bay vù qua. Trên chiếc trực thăng cuối cùng, một đôi bàn tay múp míp vừa rửa mặt xong, những ngón tay như móng lợn đang cầm một chiếc chân giò lợn nhai nhồm nhoàm, miệng nhóp nhóp đầy dầu mỡ. Gonzales vừa nhai thịch, vừa hỏi người bên cạnh: “Sao hả, vẫn chưa có tín hiệu gì à?”

Basaka miễn cưỡng chống lên hai mí mắt đã sụp xuống vì buồn ngủ, lắc lắc đầu, trời vẫn chưa sáng, quả thực là hần chỉ muốn lăn ra đánh một giấc. Bàn tay béo ú của Gonzales vung lên, nhắc nhở: “Tỉnh táo lại đi, bay con bà nó cả ngày rồi, chẳng lẽ bọn tàn binh ấy không đưa nào sống sót sao hả!”

Bakasa vội gật gật đầu: “Vâng, vâng.” Dứt lời, hắn lại ngáp một cái rõ dài, xun xoe nói: “Sếp đúng là tính toán như thần, thật không ngờ lại mưa lớn như vậy, sau đó còn có hồng thủy nữa, chỉ là không biết có kẻ nào thoát khỏi hay không nữa?”

Gonzales đắc ý nói: “Tính cái con mẹ mày, tao xem dự báo thời tiết đấy. Chắc không đến nỗi chết ráo cả đâu, đảm bảo là vẫn còn đũa sống sót, mặc dù chúng không có óc, nhưng dù sao cũng đều lẫn lộn trong rừng sâu này nhiều năm thế rồi cơ mà.”

“Có ánh sáng! Có ánh sáng!” Tiếng của tên điều khiển thiết bị thông tin vang lên, cơn buồn ngủ của Bakasa tức khắc bị đè xuống, hắn đẩy cửa sổ, gió lập tức ùa vào trong trực thăng. Gonzales lại vung tay tát bóp một cái nữa, quát: “Con bà mày không thể không mở cái cửa sổ ấy à!”

Trực thăng nhanh chóng bay tới chỗ có ánh lửa, bên trên buồng xuống một sợi dây thừng buộc máy quay và bộ đàm, bật thiết bị giám sát hồng ngoại lên, bắt đầu tìm kiếm trong rừng. Chỉ lát sau, bọn họ đã phát hiện ra nguồn sáng, thì ra có mấy tên du kích nhếch nhác đang cầm đuốc chạy thực mạng, bọn chúng trông thấy máy bay trực thăng, liền bắt chấp tất cả xông về phía này.

Gonzales nhìn chằm chằm vào màn ảnh bên trong máy bay, cười ha hả nói: “Hừm, là Keron của đội số mười ba phải không, sao lại thành ra nông nổi này?”

Tên du kích kia chụp lấy ống kính máy quay, gí gương mặt hoảng hốt của mình sát vào đó, giọng gần như là van xin khóc lóc: “Gonzales! Sao giờ anh mới đến! Nhanh kéo chúng tôi lên đi, bọn tôi gặp phải lũ kiến lửa, chúng sắp đuổi tới đây rồi!”

Gonzales vẫn ung dung xoi đui lộn, chỉnh lại tai phone, điều chỉnh vị trí của micro, uể oải nói: “Sao chỉ có mấy người các anh thôi? Những người khác đâu?”

Tên du kích kia nước mắt nước mũi đầm đìa: “Không biết, chúng tôi bị vây khốn ở đây, đã thỏa thuận là chia thành hai tổ đi tìm đường ra, một tổ đi phía Tây, một tổ đi phía Đông. Chúng tôi, chúng tôi gặp phải bọn kiến, sắp chết đến nơi rồi! Không nói chuyện này nữa, anh mau kéo chúng tôi lên đi! Gonzales, Gonzales..., nể mặt chúng ta đã cộng tác nhiều năm... anh đừng bỏ chúng tôi lại đây!”

Gonzales nhai nốt miếng đùi lợn, liếm liếm môi, chép miệng nói: “Ừm, thì ra còn một tổ khác đi phía Tây hả, xem ra là các anh không có phát hiện gì rồi. Chà, không phải tôi không muốn cứu các anh, chỉ là trực thăng của tôi đã đầy người, hơi quá tải rồi, chỉ sợ không chứa nổi các anh nữa. Đi thôi, tiếp tục bay về phía Tây!” Câu cuối cùng, giọng điệu trở nên lãnh khốc vô tình, hướng về phía viên phi công phát lệnh.

Trực thăng lại nâng độ cao, Gonzales cười lạnh lùng: “Hừ, giao tình hả, sớm đã vứt con mẹ nó đi rồi! Lúc tao bảo không tham gia hành động lần này, chẳng phải chúng mày thẳng nào cũng giơ cả hai tay lên tán đồng hay sao? Lúc này muốn nói chuyện giao tình với tao hả! Hừ hừ!”

Tên du kích kia tuyệt vọng nhìn nắm đuốc, miệng không ngừng gào khóc: “Các anh không thể làm thế, các anh không thể làm thế...” Binh đoàn kiến lửa đỏ rực thoáng chốc đã lấp kín thân thể hắn, ngọn đuốc kia trong đêm đen trông như hạt đậu nhỏ, hoàn toàn không đáng

chú ý. Gonzales xĩa xĩa răng, ngoảnh đầu nhìn lại, nhưng chỉ còn thấy một khúc xương khô giờ cao ngọn đuốc, trong đám xương trắng, vô số điểm nhỏ đang bò ra bò vào giữa các hốc. “Ừm...” Gonzales làm bộ kinh tởm, nói: “Buồn nôn quá, làm mất cả hứng ăn sáng của tao.” Basaka vội cung kính dâng lên một cốc nước: “Sếp, uống chút nước đi.”

...

Trác Mộc Cường Ba không biết đám du kích kia dùng cách gì mà vượt qua được hồ nước đầy cá ăn thịt người đó, nhưng dù thế nào thì cũng đến rồi. Gã và lạt ma Á La nhanh chóng nấp vào một tòa nhà dân bằng đá, nhìn qua cửa sổ quan sát tình thế bên ngoài. Đám du kích đó hình như lại bớt đi mấy tên, hoàn toàn không hề để tâm tới sự tồn tại của lạt ma Á La và Trác Mộc Cường Ba, vào đến bên trong chỉ chuyên tâm nhất ý đi tìm vàng. Chúng ra vào lũng sục mấy gian nhà đá, nhưng cũng không có phát hiện gì đặc biệt. Đám du kích ai nấy đều tràn trề thất vọng, ánh mắt nhìn chằm chằm về phía tòa kiến trúc cao nhất nằm phía trên ngọn kim tự tháp hình thang khổng lồ như trái núi kia, không hiểu ai gầm lên một tiếng, dẫn đầu xông về phía đó, những tên khác lập tức tràn theo như bầy ong vỡ tổ. Nhưng kim tự tháp quá cao, bậc thang lại dốc, cả đám leo hơn nửa tiếng đồng hồ cũng mới được một nửa, tên nào tên nấy đều đã thở không ra hơi rồi.

Trác Mộc Cường Ba kéo kéo vạt áo lạt ma Á La, ý muốn nói giờ là thời cơ tốt nhất để bỏ đi, nhưng ông cứ ngây ngẩn nhìn chằm chằm vào tòa kim tự tháp, cơ hồ đang nghĩ ngợi gì đó. Bỗng nhiên, trên lưng chừng kim tự tháp chợt vang lên tiếng súng, tiếng kêu thảm không ngừng truyền lại. Trác Mộc Cường Ba nheo mắt hết cỡ, cũng chỉ thấy bóng đám quân du kích náo loạn, nổ súng bắn bừa bãi, không hiểu đã gặp phải chuyện gì. Gã vội kéo tay lạt ma Á La nói: “Đi thôi, thượng sư, không đi bây giờ thì không kịp mất.”

Lạt ma Á La định thần lại nói: “À, đi? Được, đi thôi.” Hai người vừa ra tới cửa, bỗng nhiên trên nóc nhà có một người nhảy xò xuống, trên mặt vẽ vằn vện đen trông hết sức điên cuồng, tựa hồ như đeo một tấm mặt nạ đồng xanh vậy, trong tay y cầm một cây mâu dài đen ngòm, trên người cắm đầy các loại cây lá ngụy trang. “Bọn ăn thịt người!” Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La không nói hai lời, cùng lúc tung chân đá ra một cước. Gã chiến binh kia cũng là thợ săn ưu tú trong bộ lạc, gặp phải hai đại cao thủ cận chiến, một chiêu cũng không đỡ nổi, chân còn chưa chạm đất đã bay ngược về phía sau, đập vào bức tường trắng, não tương toét toét, xem ra chết là cái chắc.

Tiếng tù và chiến đấu đặc hữu của bộ lạc ăn thịt người vang lên khắp các góc ngách trong Thành phố Trắng, âm thanh đó nghe như tiếng tù và ốc biển, lại nghe như tiếng sáo trúc, kiêm cả hai âm điệu thấp trầm và cao vút. Hai người bọn Trác Mộc Cường Ba giờ mới luống cuống chân tay, kẻ địch không biết nấp ở đâu ném lao, bắn tên, thổi phi tiêu xuống, làm gã và lạt ma Á La ôm đầu chạy như chuột giữa các khu phố trong thành. Có điều vậy vẫn còn may, mục tiêu chủ yếu của bộ lạc ăn thịt người kia lại là đám quân du kích, nhưng đồng thời cũng không ngừng tiến lại gần chỗ hai người.

Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La khó khăn lắm mới nấp vào được bên trong một bức tường, nơi đây vốn là một căn sảnh lớn, nhưng trần nhà đã sập, chỉ còn lại bốn bức tường có cửa sổ hình oval. Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La nấp vào sau một cánh cửa, thỉnh thoảng phía Tây lại vang lên tiếng súng, thành phố hoang phế không một bóng người giờ đã loạn

lên như cào cào. Hai người cẩn thận lắng nghe tiếng động, trong thành dường như có bốn thế lực đang giao chiến: quân du kích đã chốt giữ đoạn lưng chừng kim tự tháp, đám chiến binh bộ lạc ăn thịt người đang giằng co quyết liệt với chúng; phía Tây hình như có tàn binh của quân du kích đang chiến đấu với một nhóm vũ trang khác. Bọn họ tự định nghĩa mình là nhóm thứ tư, quân du kích và bộ lạc ăn thịt người là nhóm thứ nhất và thứ hai, vậy đám người vũ trang chưa rõ là ai kia coi như nhóm thứ ba. Giờ nhóm thứ nhất và thứ hai đang chiến đấu rất kịch liệt, nhóm thứ ba dường như bất hòa với cả nhóm thứ nhất và thứ hai, còn bọn họ thì giữ khoảng cách với cả ba nhóm thứ nhất, thứ hai và thứ ba, cả hai người đều không có vũ khí, thế nên lúc này họ là nhóm yếu hơn cả. Còn về nhóm thứ ba, Trác Mộc Cường Ba hy vọng đó là bọn Trương Lập, nhưng gã cũng nghe ra được tiếng súng này không phải của khẩu súng tối qua Trương Lập và Nhạc Dương cầm. Nếu không phải là Trương Lập, vậy liệu có khả năng nào đó là Ba Tang, hay là nhóm của giáo sư Phương Tân hay không? Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La phân tích các khả năng có thể xảy ra, cuối cùng quyết định, xông qua khu vực giữa thành phố đang bị bộ lạc ăn thịt người khống chế, tiến lại gần nhóm người thứ ba.

Bọn họ đi qua một con phố hai bên đều là tường đá cao, chui vào một kiến trúc đá trông giống như lầu chuông, nhảy qua cửa sổ lầu hai sang một kiến trúc khác cách đó hai mét, nằm rạp xuống tiếp tục tiến lên, rồi lại nhảy lên kiến trúc thứ ba, tiếp tục bò lên cao, cuối cùng cũng bò lên một tòa nhà cao khoảng hai mươi mét. Trên nóc kiến trúc này có một trục ngang chia sang hai bên, toàn bộ đều là đá trắng tinh xảo ghép chặt với nhau, ước tính phải dài tới năm chục mét, giữa trục ngang hõm vào thành một đường rãnh. Đáng lẽ là kéo thẳng sang phía Tây, nhưng ở giữa đã gãy đôi, các loại dây leo treo lơ lửng xung quanh. Lạt ma Á La nói: “Đây đáng lẽ là một đường dẫn nước hoàn chỉnh, kết tinh trí tuệ của người Maya cổ đại đó. Giờ chúng ta nhảy từ bên này sang đầu bên kia được không?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, lạt ma Á La chạy mấy bước lấy đà, nhẹ nhàng nhún người nhảy lên, thuận lợi đáp sang đầu bên kia. Trác Mộc Cường Ba cũng nhảy theo, chẳng ngờ thế trọng gã quá lớn, vừa hạ mình xuống, đã nghe “cách” một tiếng, đá vụn rơi xuống lá tả. Thân hình Trác Mộc Cường Ba trầm xuống bị dây leo treo lơ lửng giữa không trung, gã vội bám chặt vào đám dây đó, lắng người về phía cái bệ bên dưới đường dẫn nước như đu dây.

“Bình!” Dù gã đã kịp thời giơ hai chân giảm bớt xung lực, nhưng cả người vẫn đập mạnh vào tường, rồi trượt theo mặt tường xuống dưới, mũi bị đụng tím xanh cả lên, lồng ngực như muốn vỡ tung. Lạt ma Á La bám vách đá trượt xuống, hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Có sao không?” Gã lắc đầu đáp: “Vẫn còn chịu được.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên nhìn quanh bốn phía, đây là một quảng trường, thoạt nhìn khá giống với đấu trường La Mã cổ đại, khán đài ở xung quanh, ở giữa là một khoảng đất trống lát đá trắng phẳng lì, lúc này bọn họ đang ở hàng đầu tiên của khán đài, có lẽ là khu “A”. Quảng trường này mặc dù đã bị một số cây bụi thấp chiếm cứ, nhưng cây cối rậm rạp hoàn toàn không thể che khuất được khí thế nơi đây từng có. Một đầu quảng trường cao hơn hẳn so với xung quanh, một sân khấu vuông rộng chừng hai trăm mét vuông, hai bên sân khấu có hai bức tường vây cao chừng mười mét, giữa mỗi bức tường có hai chiếc vòng đá, phía sau sân khấu chính là tòa kim tự tháp khổng lồ kia.

Giờ đây, từ góc độ này, họ mới thực sự hiểu được cảm giác đứng dưới chân người khổng lồ. Kim tự tháp vĩ đại màu trắng, để tháp hình khối, tính sơ sơ cũng phải bằng bốn sân đá bóng, tổng cộng hai mươi bảy tầng, tầng tầng lớp lớp nhỏ dần xếp chồng lên nhau, giống như một chiếc bánh kem sinh nhật lung linh tuyệt mỹ lại vĩ đại dị thường. Mỗi tầng đều có chín mươi một bậc thang, độ dốc phải lên tới gần tám mươi độ, kéo thẳng đến đỉnh tháp, cao hơn ba trăm mét, còn cao hơn gấp đôi kim tự tháp cao nhất thế giới hiện nay. Hai bên trái phải mỗi bên có một kim tự tháp nhỏ hơn, một cái cao hai mươi tư tầng một cái cao mười tám tầng. Giữa quảng trường và kim tự tháp là một nhóm kiến trúc hẹp dài, ở giữa có mười mấy bia đá cao hơn mười mét, kiến trúc hai bên cũng rất giống điện thờ. Đặc biệt là ngôi đền đầu tiên bên trái, trước cửa dựng một bức tượng nửa người nửa hổ, chỉ riêng phần đầu đã cao hơn hai mét, nó đang ngoác cái miệng ra to tướng, răng nanh chìa ra ngoài, đôi tai xòe rộng như hai cái vòng tròn.

Lạt ma Á La dỡ Trác Mộc Cường Ba bước thêm mấy bước, họ xuống khỏi lễ đài, đi tới bực sân khấu phía trước quảng trường kia, chỉ thấy ngay phía trước sân khấu còn một bức tượng, là tượng một người nằm ngang trên bệ đá, phần bụng bị khoét vào một lỗ to như cái bát. Không hiểu tại sao nhìn thấy bức tượng này Trác Mộc Cường Ba lại nghĩ đến chiếc đỉnh trước mặt đại tế sư dùng để đựng tim người trong buổi tế lễ sát sinh của đám thổ dân ăn thịt người hôm trước. Lạt ma Á La nhìn hai cái vòng đá, điềm điềm nói: “Đây là một sân bóng, khu vực tương đối lớn phía sau chắc là đấu trường. Cậu nhìn xung quanh kia, bốn bức tường xung quanh đều khắc hình báo châu Mỹ, đều sống động như thật cả.”

Trác Mộc Cường Ba phóng mắt nhìn ra, trên tường đá quả nhiên khắc một số hình tượng báo châu Mỹ đang chồm hai chi trước, hoặc đang nhảy bổ lên, ở giữa còn xen cách những bức phù điêu hình người. Gã hỏi: “Sân bóng? Người Maya cổ đại cũng chơi đá bóng à?”

Lạt ma Á La tiếp tục tiến về phía trước, nói: “Ừm, không sai, nhưng không phải loại bóng đá mà ngày nay chúng ta vẫn thấy. Đó là một loại bóng làm bằng cao su sống, lúc thi đấu hai đội mỗi bên có bảy người, chỉ có thể dùng móng, đầu gối, vai và khuỷu tay chạm bóng, bên nào đưa bóng vào vòng đá của đối phương trước thì thắng.”

Trác Mộc Cường Ba đi sát phía sau ông, nhìn những chiếc vòng đá cao hơn mười mét kia, nói: “Vậy chẳng phải rất khó hay sao?”

Lạt ma Á La gật đầu: “Đúng thế, vì vậy nhiều khi hết trận đấu rồi mà song phương vẫn chưa thể đưa bóng vào vòng, lúc đó sẽ dựa theo số lần phạm quy của hai bên để quyết định thắng thua. Thi đấu bóng cũng là một loại tế lễ, bên thắng sẽ được dâng bóng lên cho thiên thần, bên thua phải đem đầu mình làm vật tế dâng lên thiên thần, cậu xem kia, bên trái có hình họa miêu tả đó.”

Quả nhiên, trên bức tường đá phía trái có khắc hình một người đàn ông uy nghi, ăn mặc hoa lệ đầu đội mũ miện, tay cầm một cây quyền trượng rần hai đầu, cử hành nghi thức tế lễ. Trước mặt y, một đại biểu của đội chiến thắng quỳ một chân dâng quả bóng lên, thành viên của đội còn lại cung kính đứng thành một hàng, đầu lâu của một thành viên trong đội đã bị chém rơi xuống đất, nhưng người khắc hình không hề khắc cảnh máu tươi phọt ra, mà là bảy con rắn đang ngo ngoàng chen ra khỏi chỗ đầu lâu bị chặt kia. Nét mặt của mỗi người trên hình khắc đều sinh động vô cùng, khiến người ta nhìn một lần là không thể nào quên.

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nói: “Kiểu thi đấu đáng sợ thật.” Bọn họ lại đi tiếp, tiếng súng thưa hơn rất nhiều, hơn nữa, Trác Mộc Cường Ba nhận ra, nhóm thứ ba từ đầu đến giờ chỉ có tiếng của một loại súng duy nhất. Lẽ nào nhóm ba chỉ có một người? Người đó là ai được nhỉ?

Họ đi qua ma trận vuông tổ hợp từ các bia đá, bên trên các bia khắc hình quốc vương, chiến sĩ, các tượng thần và động vật tượng trưng cho sự dũng mãnh. Điều làm người ta khó tin nhất là, trên một trong những tấm bia, rõ ràng là khắc hình rùa biển, chỗ này ở sâu trong lục địa cả ngàn cây số, sao lại có rùa biển xuất hiện được? Chỉ có thể cho là những người lưu lãng này đến từ một nơi gần biển, tổ tiên của họ nhớ đến sinh vật ở quê hương mà thôi. Càng đến gần nhóm ba, tâm trạng Trác Mộc Cường Ba lại càng căng thẳng, nếu nhóm ba không phải là người quen của bọn họ, vậy thì tính sao đây?

Đi tới bên cạnh bức phù điêu hình báo châu Mỹ khổng lồ, lạt ma Á La và Trác Mộc Cường Ba dừng bước đứng lại. Lạt ma Á La cất tiếng: “Phát tín hiệu đi.” Trong quá trình huấn luyện, họ đã học được một bộ phương pháp truyền tin bằng tín hiệu đặc biệt, tương tự như tiếng gào của dã thú, thoạt nghe hoàn toàn chẳng có quy luật gì, song thực ra lại hàm chứa nhiều loại tín hiệu trao đổi với nhau. Trác Mộc Cường Ba chum miệng lại, âm thanh thấp trầm phát ra từ cổ họng, tựa như một con tinh tinh đang “khếch khếch... khếch khếch...” Rất nhanh sau đó, phía sau một tòa kiến trúc khác lập tức phát ra tiếng khịt mũi, Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La đều mừng rỡ thốt lên: “Là giáo sư! Giáo sư Phương Tân!”

Hai người liền rảo chân chạy ào tới, chỉ thấy giáo sư Phương Tân cũng đang mừng rỡ khôn xiết, tay cầm một khẩu súng lục tự động, bảo vệ hai cái bao lớn, bên cạnh ông, là một cái hố sâu không thấy đáy. Giáo sư Phương Tân khích động thốt lên: “May quá, cuối cùng cũng gặp lại các bạn rồi!”

Trác Mộc Cường Ba cũng vô cùng khích động, không ngừng hỏi han: “Sao thầy lại ở đây? Các thành viên khác trong nhóm thầy đâu? Mẫn Mẫn không ở cùng với mọi người à? Mẫn Mẫn đâu?”

...

Nụ cười tắt trên môi giáo sư Phương Tân, ngoảnh mặt nhìn xuống cái hố lớn bên cạnh, áy náy đáp: “Mẫn Mẫn cô ấy... rơi xuống đó rồi!”

“Hả?!” Quả tim Trác Mộc Cường Ba tức khắc từ chân mây rơi tòm xuống địa ngục. Cái hố này sâu thẳm đen ngòm, chỉ thấy một mặt phẳng nghiêng xuống dưới, căn bản không thấy đáy đâu, rơi xuống đó, rơi xuống đó làm sao mà lên được? “Sao lại như vậy? Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?” Gã lớn tiếng chất vấn.

Giáo sư Phương Tân đáp: “Đêm qua chúng tôi tới đây, nghỉ ngơi một đêm, sáng sớm nay lúc chuẩn bị rời khỏi thì Mẫn Mẫn đột nhiên nghe thấy tiếng cậu, cô ấy còn gào thét gọi tên cậu nữa, sau đó chạy về phía này. Lúc đó trời còn chưa sáng hẳn, không ngờ dưới đất lại có cái hố sâu thế này, tôi vốn đã chộp được cô ấy rồi, ài, kết quả là chỉ chộp được cái ba lô.”

Trác Mộc Cường Ba như bị sét đánh, đầu óc ong ong, cứ hỏi đi hỏi lại: “Sao lại thế? Sao lại thế...” Cái hố đó nhìn rõ ràng rành rành như vậy, sao lại bất cẩn mà rơi xuống đó được chứ, nếu

người nói chuyện này không phải là giáo sư Phương Tân mà gã tôn kính nhất, chắc là gã đã cho rằng Đường Mẫn bị đẩy xuống đó rồi.

Lạt ma Á La thấy cái hố này nghiêng về phía Đông Bắc, tạo thành một đường chéo so với kim tự tháp, cách kim tự tháp chừng hai trăm bước chân, ông liếc mắt nhìn giáo sư Phương Tân, nét mặt toát lên vẻ bi ai: “Đây là... giếng Thánh?”

Giáo sư Phương Tân ai oán gật đầu. Nhìn nét mặt hai người Trác Mộc Cường Ba có thể đoán ra, người nào rơi xuống cái hố gọi là giếng Thánh này, cơ hội sống sót là vô cùng nhỏ bé. Trác Mộc Cường Ba nắm lấy hai vai lạt ma Á La, hỏi: “Giếng Thánh? Giếng Thánh? Là cái gì? Đây là cái gì hả?”

Lạt ma Á La đau xót nói: “Giếng Thánh là giếng người Maya cổ đại dùng để tế lễ, mỗi khi xảy ra thiên tai địch họa, người dân sẽ xếp hàng dài trước giếng, dâng lên đủ loại tế phẩm phong phú, trong đó có thiếu nữ còn đang sống và các tù binh chiến tranh. Giếng này rất sâu, tương truyền bên dưới còn có rắn và thủy quái, tóm lại là ai rơi xuống dưới... thì rất khó... cũng có thể nói là... không có hy vọng nữa!” Lạt ma Á La chỉ tay về phía Đông, “Thông thường thì hai bên kim tự tháp có hai miệng giếng Thánh đối xứng nhau, khoảng cách giữa chúng và kim tự tháp dường như được tính toán dựa trên tri thức thiên văn thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba nào còn nghe lọt tai những chuyện này, gã gào lên như người điên: “Không thể nào! Tuyệt đối không thể!” Gã đã nhớ ra, lúc Đường Mẫn gào gọi tên gã có lẽ chính là lúc gã nhảy xuống nước, từ đó tới giờ cũng đã gần nửa tiếng đồng hồ rồi, Mẫn Mẫn một mình ở dưới đó chắc sẽ khóc thương tâm lắm! Gã giở mặt vào miệng hố lắng nghe, rồi đột nhiên xách một cái túi ném vào trong, chỉ nghe tiếng trượt “soạt soạt soạt” rồi “bịch” một tiếng, tựa như rơi xuống bậc cấp, tiếp đó lại là tiếng trượt “soạt soạt soạt”, rồi lại “bịch”, tiếp theo lại là tiếng trượt. Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên nói với giáo sư Phương Tân: “Cái dốc này hình chữ chi, người rơi xuống đó không chết đâu!”

Giáo sư Phương Tân vừa nghe thấy câu này, đã đoán ra Trác Mộc Cường Ba định làm gì, ông vội vàng lên tiếng can ngăn: “Không được, Cường Ba à...” Trác Mộc Cường Ba đã nhảy vù xuống dưới, sau đó giáo sư Phương Tân ở phía sau mới nói hết câu, “Bên dưới có không khí hay không còn chưa rõ...”

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>